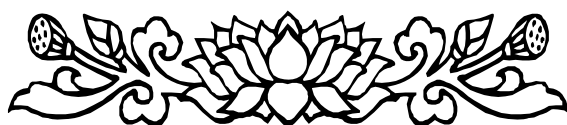


GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

*Hán dịch:* Đại sư Thật Xoa Nan Đà

*Việt dịch:* HT. Thích Trí Tịnh



# KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

---

TRỌN BỘ 4 QUYỂN - QUYỂN 1

---



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO



## BAN CHỨNG MINH

---

Hòa thượng Thích Từ Nhơn

Hòa thượng Thích Thanh Từ

Hòa thượng Thích Tác An

Hòa thượng Thích Hiền Tu

Hòa thượng Thích Viên Giác

Hòa thượng Thích Trí Quảng

Hòa thượng Thích Như Niệm

Hòa thượng Thích Tịnh Hạnh

Hòa thượng Thích Giác Toàn

Hòa thượng Thích Nhật Quang (*Chùa Ấn Quang - Q. 10*).



## BAN CỔ VẤN

---

Hòa thượng Thích Chơn Lạc

Hòa thượng Thích Thiện Nhơn

Hòa thượng Thích Nhật Quang (*TV. Thường Chiếu*)

Hòa thượng Thích Minh Cảnh

Hòa thượng Thích Minh Thông

Hòa thượng Thích Thiện Pháp

Hòa thượng Thích Hoằng Đức

Hòa thượng Thích Tấn Lãnh

Hòa thượng Thích Hoằng Thông

Hòa thượng Thích Minh Tùy

Thượng tọa Thích Chân Tính

Thượng tọa Thích Đồng Bồn

Thượng tọa Thích Minh Duyên

Thượng tọa Thích Hoằng Kiên.



## BAN BIÊN TẬP

*Trưởng ban:* Thượng tọa Thích Hoằng Tri

*Phó ban:* Thượng tọa Thích Hoằng Chí

*Phó ban:* Đại đức Thích Hoằng Thạnh.

## BAN THỰC HIỆN

Đại đức Thích Pháp Đăng (*Trưởng ban*)

Thượng tọa Thích Thiện Xuân

Đại đức Thích Hoằng Vi

Đại đức Thích Hoằng Tín

Đại đức Thích Hoằng Đạt

Đại đức Thích Hoằng Xung

Đại đức Thích Hoằng Thường

Đại đức Thích Minh Thành

Đại đức Thích Hoằng Hiên

Đại đức Thích Hoằng Nhiệm

Đại đức Thích Hoằng Phước

Đại đức Thích Hoằng Lập

Sa-di Thích Tâm Chánh

Phật tử Hoằng Ân

Phật tử Hoằng Tôn

Phật tử Thanh Tuyền

Phật tử Thanh Tụ

Phật tử Diệu Tịnh.





# TÁN DƯƠNG CÔNG ĐỨC

Hôm nay, chúng ta có phúc duyên chiêm ngưỡng bộ *Trí Tịnh Toàn Tập*, một tuyển tập kinh, luật, luận trong Tam Tạng giáo điển của Phật giáo, được HT. Thích Trí Tịnh gia tâm nghiên cứu và diễn dịch ra chữ Việt để cho tăng, ni, Phật tử dễ dàng trong việc tu học và đọc tụng.

Lần đầu tiên, chúng ta có được một toàn tập kinh, luật, luận lớn lao và quan trọng của Phật giáo Việt Nam. *Trí Tịnh Toàn Tập* là sự diễn dịch chuẩn mực với thâm tâm và ngòi bút linh hoạt, Hòa thượng Trí Tịnh đem đến cho chúng ta một sự hiểu biết sâu rộng đối với Phật pháp, mà *Trí Tịnh Toàn Tập* là sự hướng dẫn quan trọng cho tứ chúng trên bước đường tu hành.

Kinh giáo là kim chỉ nam cho người con Phật, nên sự diễn dịch giáo điển phải là bậc cao tăng thạc học thì mới đem lại sự kính ngưỡng tiếp nhận, và càng được thêm lợi ích với công đức và đạo hạnh của dịch giả, nên *Trí Tịnh Toàn Tập* là phúc duyên của Phật giáo Việt Nam và cho tăng, ni, Phật tử.

Sự hiện diện của *Trí Tịnh Toàn Tập* là sắc đẹp và hương thơm trong vườn hoa đạo, làm cho giáo lý của Phật pháp càng thêm rực rỡ và ngào ngạt, khiến cho tăng, ni và Phật tử tha thiết muốn phổ biến rộng rãi các kinh, luật, luận của Hòa thượng đã diễn dịch, nên câu hội và đề xuất *Trí Tịnh Toàn Tập* để huân triêm lợi lạc cho đại chúng hiện tại và lâu mãi về sau, nên bộ *Trí Tịnh Toàn Tập* xuất hiện.

Tôi trân trọng tán dương công đức *Trí Tịnh Toàn Tập* với tứ chúng và mong tăng, ni, Phật tử được ân triêm lợi lạc rộng lớn trên bước đường tu hành.

*Việt Nam Quốc Tự*  
HT. Thích Từ Nhơn



## LỜI KHẢI BẠCH

Kính bạch chư tôn Hòa thượng, chư Thượng tọa, Đại đức Tăng Ni!

Kính thưa Phật tử trong và ngoài nước!

Suốt cuộc đời hành đạo của Hòa thượng Tôn Sư là một sự nghiệp vĩ đại: dịch kinh, giảng kinh và tụng kinh. Kinh của Ngài dịch là những bộ kinh lớn quan trọng của Phật giáo Đại thừa, cương yếu lập tông của các Tông phái. Về giảng kinh thì phần đông chư tôn Hòa thượng, Thượng tọa, Ni trưởng, Ni sư qua các trường lớp Phật học ngày trước đều thọ nhận sự giáo dưỡng của Ngài. Về tụng kinh thì Ngài dạy phải thuộc lòng kinh thì mới gọi là tụng kinh. Khi mới vào chùa, Ngài rất siêng năng tụng niệm. Ngoài các thời khóa quy định, Ngài còn tụng thêm ở thất riêng. Thích kinh nào là học thuộc lòng kinh đó và tụng niệm thường xuyên. Khi về Trường Phật Học Liên Hải, mỗi sáng sớm Ngài đều trì kinh *Pháp Hoa* trọn bộ, trì xong mới dùng sáng. Về sau, Ngài giữ thời khóa nhất định: mỗi ngày đều tụng kinh *Phổ Hiền*, bài kệ phẩm *Phương Tiện* trong kinh *Pháp Hoa*, kinh *Kim Cang*, kinh *Phổ Môn*, kinh *A-di-đà* và cuối cùng là niệm Phật hồi hướng vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Bây giờ, sức yếu, Ngài chỉ tụng thầm. Tụng thầm mà vẫn thuộc thì sự nhiếp tâm rất cao.

Trước tấm gương vĩ đại đó, chúng con thật lấy làm hổ thẹn. Về ba phương diện trên, chúng con chưa có phần nào tương ứng. Nay Hòa thượng Tôn Sư tuổi học đã cao, sức khỏe mỗi ngày một yếu, thế mà chúng con chưa làm được gì để gọi là “tri ân báo ân” đối với sự nghiệp của Ngài.

Chúng con từng nghe:

*Nhạn bay ngang trời  
Bóng chìm đầm lạnh  
Nhạn không có ý để lại dấu tích  
Nước không có ý lưu giữ bóng hình.*

Dù biết phù sinh hư ảo, vạn vật vô thường, song trước ân đức vô bờ của Hòa thượng Tôn Sư, chúng con cũng muốn lưu lại chút dư âm trong một đời tu học và hành đạo của Ngài, nhằm lợi lạc quần sanh. Thế nên, chúng con bèn họp đại chúng, cùng nhau thỉnh chư Tôn túc chỉ dạy để chúng con thực hiện bộ *Trí Tịnh Toàn Tập*, hầu ghi lại dấu ấn vàng son trong một hoằng hóa của Ngài. Tuy muộn màng nhưng vẫn còn kịp lúc. Trí huệ của Ngài vẫn còn sáng suốt để giải đáp những điều thắc mắc trong khi chúng con thực hiện công trình này. Mong rằng, bộ *Toàn Tập* này sẽ đem lại lợi ích lớn cho Phật giáo Việt Nam, cũng như cho Tăng Ni, Phật tử trong và ngoài nước.

Nguyện cầu Tam Bảo gia hộ cho Hòa thượng Tôn Sư trụ thế dài lâu để chúng con còn nhờ ân giáo dưỡng và cũng mong ân Tam Bảo gia hộ cho chúng con được đầy đủ thắng duyên thực hiện hoàn mãn bộ *Toàn Tập* này, để tỏ lòng tri ân báo ân Hòa thượng Tôn Sư trước khi Ngài về Phật.

Chúng con xin tri ân chư Tôn túc Hòa thượng, Thượng tọa đã sách tấn, động viên, cố vấn, hướng dẫn chúng con trong quá trình thực hiện.

Chúng tôi cũng xin tri ân đến tất cả huynh đệ Tăng Ni, Phật tử trong Ban Biên tập đã dốc lòng, dốc sức làm việc để sớm hoàn chỉnh từng bộ, đưa vào in ấn.

Chúng tôi cũng không quên ghi nhận công đức của chư Tôn đức Tăng Ni, Phật tử đã cúng dường tịnh tài để chúng tôi đầy đủ phương tiện thực hiện công trình.

Xin nhất tâm tùy hỉ trước mọi tấm lòng hướng về việc làm đầy ý nghĩa này. Trong lúc thực hiện không tránh khỏi những sơ sót, kính mong chư Tôn đức khắp mười phương niệm tình chỉ dạy cho.

*Chùa Vạn Đức, ngày 19/02 Tân Mão (28/03/2011)*

*TM. Ban Biên tập*

*Tỳ-kheo Thích Hoằng Tri*

\*



# TIỂU SỬ

## HÒA THƯỢNG THÍCH TRÍ TỊNH

Hòa thượng pháp danh Thiện Chánh, tự Trí Tịnh, pháp hiệu Hân Tịnh, húy Nhựt Bình, thuộc dòng Lâm Tế Gia Phổ đời thứ 41. Là đệ tử của Hòa thượng: *thượng* Thiện *hạ* Quang, khai sơn chùa Vạn Linh ở núi Cẩm, Châu Đốc. Hòa thượng thế danh Nguyễn Văn Bình, sanh ngày 17 tháng 10 năm 1917 (02/09 Đinh Ty), tại xã Mỹ An Hưng (Cái Tàu Thượng), huyện Châu Thành, tỉnh Sa Đéc (Đồng Tháp), là con út trong gia đình có sáu anh chị em.

Thân phụ Ngài là ông Nguyễn Văn Cân, một nông dân chon chất. Cụ ông qua đời lúc Hòa thượng mới lên ba tuổi. Thân mẫu là bà Nguyễn Thị Truyen, mất lúc Hòa thượng vừa được bảy tuổi. Vì mồ côi cả cha lẫn mẹ quá sớm, nên Hòa thượng ở với người anh thứ ba là ông Nguyễn Văn Đăng (nay đã qua đời). Hòa thượng có ba chị gái: thứ hai, thứ năm và thứ sáu. Người thứ tư thì mất sớm.

Đến năm 10 tuổi, Hòa thượng mới vào học lớp năm (thời đó, lớp năm là lớp thấp nhất). Hòa thượng rất thông minh, vừa học vừa dạy lại các cháu. Ban đêm còn đọc truyện Tàu cho mọi người nghe. Một ngày nọ, nhân thấy người hàng xóm bắt chim dòng dọc đem về nhổ lông rồi nướng ăn. Nhìn sự đau đớn của con vật trước khi chết, trong lòng Hòa thượng xót thương vô cùng, từ đó bèn phát tâm ăn chay trường. Trong nhà có người hỏi thì chỉ trả lời là không ăn mặn được. Lúc chơi đùa với lũ trẻ cùng trang lứa trong xóm, thấy các bạn lấy dàn ná bắn chim thì Hòa thượng đuổi cho nó bay đi, dù cho chúng bạn có chê cười, trách mắng, cũng không bận lòng.

Năm 15 tuổi, Hòa thượng học đến lớp đệ thất, rồi sang học chữ Nho với người chú và học thuốc Bắc với người anh họ.

Hòa thượng thấy cảnh lục đục của gia đình anh chị nên có ý xuất ly thế tục. Từ đây, Hòa thượng bắt đầu tìm hiểu đến các tôn giáo như Cao Đài, Thông Thiên Học v.v... và đặc biệt quan tâm đến Phật giáo, vì chủ thuyết của các tôn giáo kia có nhiều điểm Hòa thượng không thỏa mãn. Nhân duyên được quyển *Tây Phương Trục Chí*, từ đó, Hòa thượng âm thầm tập niệm Phật, trì chú vãng sanh, gởi lòng mình về cõi Tây Phương Tịnh Độ. Mỗi ngày, Hòa thượng lấy quyển sách thuộc Bắc của người anh cầm trên tay, xem như đang đọc sách nhưng Hòa thượng đang âm thầm niệm Phật: hễ niệm đủ 100 câu Phật hiệu thì lật qua một trang. Ngải đến các chùa, đa số thấy quý thầy chú trọng về việc làm đồ mã, cúng bái, đi đám; trên bàn thờ thì tối om, thờ nhiều tượng, tượng nào cũng đội khăn đỏ trông phát sợ nên không có cảm tình lắm. Hòa thượng cho rằng, các vị cao tăng có lẽ ẩn dật nơi non cao núi thẳm, nên có ý hoài vọng các chùa trên núi.

Năm 18 tuổi, Hòa thượng thấy có một ông lão, bảo rằng: “Con có căn tu, phải cần tìm thầy học đạo thì sẽ được như trong sách ước”. Ông còn bảo thêm: “Chùng nào cạp chết, rắn mới về non”. (Hòa thượng tuổi Ty).

Năm 1937, lúc Hòa thượng 21 tuổi, cùng người bạn lên Sài Gòn lập nghiệp, ở chung nhà trọ. Nhà ấy có một người đi chơi ở Tây Ninh về mua được một con cạp con, đem về nuôi được chín, mười ngày thì nó chết. Ứng điềm chiêm bao, Hòa thượng liền thu xếp tìm đường xuất gia. Trước đó, tuy đã có ý định xuất thế cho sớm nhưng còn người chị thứ sáu chưa lập gia đình, nên không nỡ bỏ đi. Nay bà chị đã yên bề gia thất, Hòa thượng yên tâm ra đi, để lại cho các anh chị mỗi người một lá thư và một tấm hình.

Hòa thượng đi thẳng lên núi Cẩm, vì trước đã nghe có nhiều vị chân tu trên núi ấy. Vừa đến chân núi, vì quá vui mừng nên quăng cả giày dép. Hòa thượng nhảy từ tảng đá này



qua tảng đá khác và nguyện ghé lại ngôi chùa nào trước thì sẽ xuất gia ở đó, dù chưa biết chùa đó tên gì, trụ trì là ai. Và rồi nhân duyên đưa Ngài đến ngôi chùa Vạn Linh, là một ngôi chùa ở xa và cao nhất. Hòa thượng vào chùa xin xuất gia. Lúc đó, Hòa thượng Trụ trì không có ở trong chùa mà ở thất riêng ngoài bìa rừng, chỉ khi nào có việc thì sau giờ Tịnh độ mời vào dạy bảo tăng chúng ít lời. Hôm ấy là tối 14 tháng 02 Đinh Sửu, ngày sám hối giữa tháng. Sau giờ sám hối, chúng ra thưa, Hòa thượng Trụ trì vào. Hòa thượng Trụ trì nhìn sững Hòa thượng hồi lâu rồi mới nói rồi mới nói với đại chúng: “Bay đừng khinh thường thằng này. Đời trước nó đã làm Hòa thượng, đời nay nó cũng làm Hòa thượng, nhưng vì có tội hay nhìn con gái nên đời này bị bệnh mất suốt đời”. Thế là hôm sau, Hòa thượng được thể phát vào ngày vía Phật nhập Niết-bàn.

Sau khi xuất gia, Hòa thượng lãnh việc viết sớ điệp. Hòa thượng Trụ trì cho Ngài ở cái thất nhỏ trong vườn chùa. Ngoài các việc và thời khóa trong chùa, Hòa thượng còn ra thất tụng kinh và làm bốn phận hết sức cần mẫn. Ngài hành khổ hạnh như nhịn ăn, ít ngủ, đến đời Hòa thượng Trụ trì phải cảnh cáo.

Nhân đọc được tạp chí *Từ Bi Âm*, Hòa thượng phát khởi ý nguyện học rộng Phật pháp. Cuối năm 1939, Hòa thượng xin phép Hòa thượng Trụ trì xuống núi về Sài Gòn để tìm học kinh luật.

Về đến Sài Gòn, Hòa thượng cùng thầy Thiện Phước ra núi Thị Vải tìm chỗ thích hợp để cất thất. Sau cùng, tìm được một điểm tương đối tốt gần chùa Tổ (nay là Linh Sơn Bửu Thiền). Trong chùa có cho mượn dụng cụ đốn cây và dẫn nước về. Thời gian đó chưa có ai ở nhiều, nên sơn lam chướng khí rất nặng. Vì thế, chẳng mấy hôm, Hòa thượng và thầy Thiện Phước đều bị bệnh sốt rét, lên cữ từng cơn. Thấy không kham nổi nên hai người đồng xuống chân núi. Thầy Thiện Phước thì tá túc nơi am của bà Năm, Hòa thượng thì tá túc nơi

hang đá của bà Bảy. Vài hôm sau, thầy Thiện Phước tịch. Hòa thượng bèn về Sài Gòn tá túc ở chùa Tịnh Độ, Gò Vấp. Chùa này do ông Tư Lành làm xếp ga xây dựng lên. Nhà ông ở phía trước, chùa xây phía sau, có thỉnh quý thầy để trụ trì. Hòa thượng đến bệnh viện Sài Gòn để điều trị, nhưng cũng chẳng thuyên giảm. Thấy vậy, Ngài tự nguyện với lòng: “Có chết như huynh Thiện Phước cũng chẳng sao”. Thế nên, không quan tâm đến việc trị bệnh nữa mà phát tâm biên chép kinh *Pháp Hoa*. Có một Phật tử biết tâm nguyện của Hòa thượng, giúp tìm mua giấy mực. Đến ngày 14 tháng 10 là biên chép xong. Đúng hôm ấy, trong khi gởi để đóng lại thành quyển, chưa đem về thì có ông Mười là bổn đạo trong chùa đến nói với Hòa thượng: “Tôi biết có ông thầy kia trị bệnh sốt rét hay lắm, để tôi đưa huynh đến đó xem sao!”.

Ông bèn lấy xe đạp chở Hòa thượng đến đó. Ông thầy thuốc không có nhà riêng, ở đậu nhà người ta mà làm thuốc. Sau khi hỏi bệnh trạng và giờ lên cữ, ông nói bệnh nặng lắm vì lên cữ khuya. Ông vào nhà sau, một lúc đem ra cục thuốc để trên miếng giấy, quan sát thì Hòa thượng biết có ốt và tởi đậm chung. Ông bảo trước khi lên cữ nửa tiếng, lấy tay mặt vớ ra sau lưng, từ trên cổ lần xuống hết ngón tay giữa chấm chỗ nào thì đó là huyết cao quan, lấy cục thuốc ịn vào đó (cục thuốc được để trên miếng giấy mỏng chừng 3 ngón tay), rồi cứ ngồi ngay ngắn chờ. Hòa thượng về làm y như vậy. Nửa tiếng sau khi ịn cục thuốc, cơn sốt rét bắt đầu kéo đến. Như mọi lần, nó bắt đầu từ xương khu quặt lên như con rắn bò, đến cục thuốc nó dừng lại và quặt vòng quanh đó dữ lắm rồi lại ngưng, làm như vậy ba lần rồi ngưng luôn. Từ đó căn bệnh sốt rét dứt hẳn.

Sau khi hết bệnh, Hòa thượng ở lại chùa đó một thời gian ngắn. Về sau, có người em gái họ đã xuất gia ghé thăm, pháp danh là Diệu Trí. Cô ấy có khoe với Hòa thượng là được học kinh này kinh nọ và khuyên Hòa thượng nên tìm học. Lúc bấy

giờ, chỉ có trường An Nam Phật Học mở ở chùa Báo Quốc tại Huế, trong tâm Hòa thượng khởi ý đi Huế từ đó.

Đầu năm 1940, Hòa thượng về lại Cái Tàu để xin giấy ra Huế học, nhưng chính quyền không cho, bảo Hòa thượng phải ở lại năm bảy tháng mới cấp giấy. Hòa thượng không chờ được nên lên Sài Gòn tìm cơ hội để đi, được một thí chủ là ba Ba Hộ (chủ đất chùa Vạn Đức) cúng dường 15 đồng làm lộ phí. Thật ra, đi tàu suốt đến Huế thì khỏe hơn, nhưng bấy giờ, Huế thuộc vùng bảo hộ của Pháp, còn miền Nam là thuộc địa, nên ra đó phải có giấy như xin Passport ra nước ngoài vậy. Vì thế, Hòa thượng phải đi từng chặng. Hòa thượng lên tàu đi Phan Thiết, đến nơi thì đã trưa, Hòa thượng kêu xe kéo đến chùa nào gần cũng được, vì thật sự cũng không biết chùa nào mà đến. Xe kéo Hòa thượng đến chùa Bình Quang, Hòa thượng vào chùa xin cơm. Chùa dọn cơm xong, lúc sắp ăn thì vị Ni trụ trì nói: “Huynh à! Chư tăng ở đây đi đường hay ăn cơm là phải mặc áo dài, sao huynh không mặc?”. Hòa thượng làm thinh, trong bụng thầm nghĩ: “Cũng muốn mặc lắm nhưng có đâu mà mặc”. Sau này vị Ni đó vẫn còn nhớ chuyện cũ, trong tâm tiếc rằng phải chi lúc ấy cúng dường cho Hòa thượng một hai cái áo dài nào có khó gì, lại còn gieo được phước lành cúng dường bước đầu cho một vị cao tăng sau này.

Sau khi ăn cơm xong, Hòa thượng lại tiếp tục ra bến xe để đi Bình Định, vì trước khi đi, Hòa thượng có đến tòa soạn báo *Từ Bi Âm*, gặp Hòa thượng Trụ trì chùa Liên Tôn ở Bình Định, lúc đó là Phó chủ bút, còn Hòa thượng Bích Liên làm chủ bút. Ra đến Bình Định, Hòa thượng tìm lại chùa Liên Tôn. Hôm đó, Hòa thượng Trụ trì còn ở Thành phố chưa về. Trong chùa, chỉ có một vị thầy trông coi gọi là thầy Khố. Ít hôm sau, Hòa thượng Trụ trì về, có cả cô Diệu Trí và có thị giả. Hòa thượng bèn xin tạm ở đây tu học. Hòa thượng Trụ trì nhờ Hòa thượng viết lại *Bát-nhã Tâm Kinh* mà Hòa thượng đã giảng và

in từng kỳ trong báo *Từ Bi Âm*, ghép lại thành tập để in ra phổ biến. Thời gian đó, Hòa thượng Trụ trì có giảng *Cảnh Sách Cứ Thích Ký*, chủ yếu là dạy cho cô thị giả, Hòa thượng và cô Diệu Trí cũng theo học. Cô Diệu Trí có nhờ ngoài Bắc thỉnh một số kinh chữ Hán, giúp đỡ cho Hòa thượng có tài liệu để học. Cô Diệu Trí đề nghị Hòa thượng nên ra Huế vào trường học tốt hơn. Thế nên, Hòa thượng ở đó được ba tháng thì tiếp tục lên đường ra Huế, còn cô Diệu Trí thì về lại Sài Gòn. Lúc đó là tháng 08 năm 1940.

Ra đến Huế, Hòa thượng cũng không biết đến chùa nào, mới nhờ mấy người kéo xe. Họ nói ở chùa Tây Thiên có quý thầy ở miền Nam ra. Hòa thượng nhờ họ kéo đến đó. Chùa Tây Thiên là chùa của Hòa thượng Giác Nhiên, vị tăng Thống thứ hai của GHPGVNTN. Ở đó, Hòa thượng gặp Hòa thượng Thiện Hòa, Thiện Hoa. Hòa thượng Giác Tâm chùa Duyên Giác ở Bến Tre thì đã ra trường trước. Ở đây cũng có dạy kinh *Lãng-nghiêm*. Sau buổi học, thầy Giác Tâm bảo Hòa thượng đọc lại phần đã học. Hòa thượng đọc lại, giảng nghĩa rành rẽ. Thầy Giác Tâm thấy thế mới đề nghị Hòa thượng nên đến trường lớp, vấn đề liên hệ thầy Giác Tâm sẽ lo cho.

Hòa thượng được nhận vào học và được cấp học bổng, vì một thân một mình không ai bảo trợ. Khi Hòa thượng vào học thì lớp đó là năm thứ sáu của Tiểu học (Sơ cấp) còn vài tháng nữa là thi lên Trung học (Trung cấp). Các môn khác thì Hòa thượng học không khó lắm, chỉ có môn Duy Thức là mù tịt không biết gì. Lúc đó đang dạy *Duy Thức Dị Giản* sắp hết, Hòa thượng mới mượn tập xem lại từ đầu và dần dần hiểu ra. Sau khi hết quyển, cho làm bài kiểm tra với chủ đề là *Bát Thức Đồng Dị*. Bài đó, Hòa thượng được chấm chín điểm rưỡi, cao nhất lớp. Việc này đã làm xao động trong chúng. Hòa thượng được Hòa thượng Đốc Giáo đề ý. Đến cuối năm, khi thi lên Trung cấp, học chúng lo ngại nếu Hòa thượng đứng

đầu thì mất thể diện những người học lâu. Sau khi thi viết, đến phần khảo hạch miệng. Bác sĩ Lê Đình Thám phụ trách môn này. Cách thi là lật quyển sách nhằm trang nào thì giải thích trang đó. Vì lật nhằm trang chưa học nên Hòa thượng giải thích chưa được trúng lắm. Giáo sư Lê Đình Thám cười và nói: “Chú này đến sau, mà sau này sẽ hữu dụng!”. Chung cuộc, Hòa thượng cũng được đứng hạng bảy.

Đầu năm 1941, Hòa thượng thọ giới Sa-di tại Huế với Đại lão Hòa thượng Thích Trí Độ chùa Quốc Ân - Huế, được ban pháp tự là Trí Tịnh.

Sau đó, Hòa thượng tiếp tục học lên Trung đẳng và tốt nghiệp vào cuối năm 1942. Đến năm 1945 thì tốt nghiệp Cao đẳng. Cũng năm này, trường An Nam Phật Học dời vào Tông Lâm Kim Sơn, Hòa thượng được Hội và Ban giám đốc cử làm Giám viện Quản đốc trường. Kế đó, vì nạn đói ở Huế cũng như cả miền Bắc, nhà trường quyết định chuyển học tăng Sơ đẳng và Trung đẳng khoảng 40 vị vào Nam và giao toàn chúng cho Hòa thượng quản lý. Hòa thượng Thiện Hoa và Hòa thượng Chí Quang lo chỗ nơi, mục tiêu hướng đến là Lương Xuyên Phật Học. Vào đến Nam, đoàn học tăng tạm ở lại chùa Vĩnh Tràng, Mỹ Tho do thầy Trí Long trụ trì. Thầy Trí Long cũng là một học tăng trong đoàn. Hòa thượng Thiện Hoa và Hòa thượng Chí Quang trở về Lương Xuyên lo sắp xếp, còn Hòa thượng về chùa Kim Huê, Sa Đéc tạm ở và lo nhập thất. Ngày 19 tháng 06 năm 1945, Hòa thượng được thọ Đại giới tại Đại giới đàn tổ chức tại chùa Long An, Sa Đéc, do Đại lão Hòa thượng chùa Kim Huê làm Hòa thượng đàn đầu.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 phát động, Lương Xuyên Phật Học bị phân tán. Hòa thượng Thiện Hoa về chùa Phật Quang ở Trà Ôn, Cần Thơ do Hòa thượng Thiện Tâm là anh ruột làm trụ trì, xây dựng tạm mái trường. Hòa thượng từ Sa Đéc về Phật Quang, cùng Hòa thượng Thiện Hoa tập hợp các

học tăng lập thành trường Phật Học Phật Quang, khai giảng vào cuối năm. Học tăng trường Phật Quang phần đông là học viên mới, còn nhóm cũ phần đông tự phân tán vì quốc biến.

Cuối năm 1946, tình hình địa phương không được ổn định. Hòa thượng dời một số học tăng về tạm ở chùa Vạn Phước, Phú Lâm, Chợ Lớn. Sau đó, Hòa thượng cùng thầy Huyền Dung xây dựng thành trường Liên Hải Phật Học, quy tụ số học tăng khoảng 70 vị từ khắp các nơi về. Trong đó có Hòa thượng Đạt Từ ở chùa Thiền Tôn (Thủ Đức) đến giúp và giữ chức Giám trường, Hòa thượng Quảng Liên và Hòa thượng Quảng Huệ cũng về hợp tác. Tại đây, Hòa thượng đã tổ chức được một Đại giới đàn. Hòa thượng Quảng Liên cũng như Hòa thượng Bửu Huệ được thọ Đại giới tại đây.

Đến năm 1950, Hòa thượng có bệnh phải đi dưỡng bệnh ở Linh Sơn Cổ Tự (Vũng Tàu), nên giao toàn trường cho Hòa thượng Thiện Hòa vừa ở Bắc về quản lý. Năm 1951, Hội chùa Linh Sơn thỉnh Hòa thượng làm trụ trì và giao toàn quyền quản lý.

Năm 1952, Giáo Hội Tăng Già Nam Việt được thành lập ở Sài Gòn, Hòa thượng được mời giữ chức Trưởng Ban Giáo Dục và Trưởng Ban Giám Luật. Kế đó, Giáo Hội Tăng Già toàn quốc được thành lập, Hòa thượng được cử vào các chức vụ: Trưởng Ban Giáo Dục, Ủy viên Phiên dịch Tam tạng và Phó Trị Sự Trưởng. Vì có nhiều trọng trách trong Giáo hội nên tháng 04 năm 1954, Hòa thượng trao quyền trụ trì chùa Linh Sơn cho Thượng tọa Tịnh Viên, cho đến năm 1995 thì Thượng tọa Tịnh Viên viên tịch.

Với hoài bão truyền đăng tục diệm, hoằng dương chánh pháp, kiến tạo già lam, Hòa thượng được Phật tử cung thỉnh về ngôi nhà xưa không người thừa kế trên một vùng đất hoang vu vắng vẻ ít người đi lại, tọa lạc tại ấp Bình Đức, xã Tâm Bình, quận Thủ Đức, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, TP.

HCM. Nơi đây, Hòa thượng khai sơn tạo dựng già lam, lấy tên là Vạn Đức. Lần lần, do uy tín và đạo đức của Hòa thượng, tăng ni quy tụ về cất chùa am chung quanh, biến nơi này thành một đạo tràng lớn mà hiện nay, nói đến đạo tràng Vạn Đức ai ai cũng đều biết.

Năm 1955, với chí nguyện hoằng dương Tịnh độ, hướng dẫn chúng sanh đời mạt pháp, Hòa thượng thành lập Cực Lạc Liên Hữu, khuyến tấn người niệm Phật, cầu vãng sanh Tịnh Độ. Trong đó, Hòa thượng làm Liên trưởng, Hòa thượng Huệ Hưng làm Liên phó, thầy Tịnh Đức làm Thư ký. Cực Lạc Liên Hữu được Hòa thượng khai hóa đã khơi dậy phong trào tu tập, khuyến tấn hành giả tín hướng chỉ quy Tịnh Độ. Hòa thượng là vị Tổ Sư đương thời chấn hưng Tịnh tông trong tòa nhà Phật Giáo Việt Nam. Hòa thượng từng chỉ dạy: *“Sự nghiệp của người xuất gia chính là thiện căn công đức, tự mình giác ngộ và giác ngộ cho mọi người. Pháp môn niệm Phật rất đơn giản, dễ thực hành. Một câu A-di-đà Phật, mọi tầng lớp trong xã hội đều có thể niệm, không trở ngại mọi ngành nghề, ai nấy đều có thể tu được, chỉ cần nhất tâm tinh tấn, Tín-Nguyện-Hạnh vững bền thì chắc chắn thành công”*.

Hòa thượng rất quán triệt Thánh điển, tinh tường y được Đông phương, tăng ni, Phật tử Việt Nam thấm nhuần được kinh điển Đại thừa, phần lớn do công trình dịch thuật của Hòa thượng.

Dịch phẩm của Hòa thượng rất có giá trị. Hòa thượng quý chuộng điều căn bản là dịch đúng nghĩa, chính xác, rõ ràng, chơn chất, không bóng bẩy, âm vận êm xuôi, để người đọc tụng lưu thông, thâm nhận được nghĩa thú rất rõ ràng, dễ nắm bắt được ý chỉ của kinh.

Năm 1947, Hòa thượng dịch kinh *Pháp Hoa* ở trường Liên Hải Phật Học. Sau đó là kinh *Tam Bảo, Địa Tạng*, phẩm *Phổ Hiền*.

Năm 1951, do yêu cầu của Giáo Hội Tăng Già Nam Việt, Hòa thượng chuyển dịch kinh *Phạm Võng* để tụng trong ngày Bồ-tát.

Năm 1952, trước tác bộ *Đường Về Cực Lạc* tại chùa Linh Sơn, Vũng Tàu.

Năm 1964, dịch kinh *Hoa Nghiêm* ở chùa Vạn Đức, rồi tiếp tục kinh *Đại Bát Niết-bàn*, *Đại Bát-nhã*.

Năm 1972, dịch *Đại Bửu Tích*, Hán bộ từ 01-120.

Năm 1978, được phép in nên dịch thêm hai tập, Hán bộ từ 121-150.

Rồi dịch *Văn-thù Vấn Bát-nhã*, Hán bộ từ 151-155; *Vô Tận Ý Bồ-tát*, Hán bộ từ 156-159; *Thập Lục Quán Kinh*, Hán bộ 160.

Tất cả ghép chung vào *Đại Bảo Tích* để tiện việc xin phép.

Năm 1962, Hòa thượng được bổ nhiệm làm Phó Viện Trưởng Phật Học Viện Trung Phần.

Năm 1964, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất thành lập, Hòa thượng làm Trưởng đoàn Giáo Hội Phật Giáo Tăng Già Việt Nam, được suy cử làm Tổng Vụ Trường Tổng Vụ Tăng Sự.

Năm 1973, làm Phó Viện Trưởng Viện Hóa Đạo.

Năm 1978, Hòa thượng được Hòa thượng Tăng Thống tấn phong giáo phẩm cùng ba vị: Hòa thượng Trí Nghiêm ở Nha Trang, Hòa thượng Giác Tánh ở chùa Nguyên Thiều, Bình Định và Hòa thượng Minh Tâm ở Phan Rang.

Huy hiệu bánh xe pháp luân 12 cựa của GHPGVNTN là ý kiến của Hòa thượng (Tam chuyển pháp luân Tứ đế).

Năm 1981, GNPGVN thành lập, Hòa thượng được suy cử làm Phó Chủ Tịch Thường Trực.



Năm 1982, kiêm thêm Trưởng Ban Trị Sự Thành Hội PG TP. HCM.

Năm 1984, Hòa thượng chính thức được suy cử làm Chủ tịch Hội Đồng Trị Sự Trung Ương Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam.

Năm 1987, kiêm thêm Trưởng Ban Tăng Sự, giao Trưởng Ban Trị Sự Thành Hội cho Hòa thượng Thiện Hào.

Năm 1992, kiêm thêm Đệ Nhất Phó Pháp Chủ, kiêm Giám Luật đến bây giờ.

Hòa thượng cả đời tận tụy vì Phật pháp, luôn lấy việc học kinh, tụng kinh, niệm Phật, giảng dạy và phiên dịch kinh điển từ Hán tạng ra Việt văn làm chánh hạnh của đời mình. Hiện nay, tuy tuổi đã 95 (2011), nhưng tinh thần Hòa thượng vẫn sáng suốt, càng thêm dốc sức tu Tịnh nghiệp. Mỗi ngày, Hòa thượng thâm tụng thuộc lòng kinh *Phổ Hiền Hạnh Nguyên*, kinh *Kim Cang*, bài kệ phẩm *Phương Tiện* trong kinh *Pháp Hoa*, kinh *Phổ Môn*, kinh *A-di-đà* và sau đó niệm Phật cầu sanh Cực Lạc, lấy đó làm thường khóa, chưa từng bỏ sót. Hòa thượng luôn nhắc nhở tăng ni, Phật tử phải nhớ vô thường để tiến tu, lấy sự ăn chay, phóng sanh làm nền tảng dưỡng tâm từ bi, siêng làm việc lành lợi ích rộng khắp cho mọi người, và nhất là luôn luôn niệm Phật, đọc tụng kinh điển Đại thừa để an định tâm mình, chế phục phiền não, lấy thế giới Cực Lạc làm chỗ trở về, bảo đảm thành tựu quả vị Phật. Vì sự lợi tha, cứ vào nửa tháng, Hòa thượng lại truyền giới Bát quan trai cho hàng Phật tử tại gia đến tu học tại chùa Vạn Đức.

Hòa thượng thật là một tấm gương sáng, một bậc chân tu sáng ngời đạo hạnh trong lòng tăng ni, Phật tử Việt Nam, là bậc thầy mẫu mực của Tịnh tông để các liên hữu cùng noi bước.





**HT. Thích Trí Tịnh**

*Giới, Định, Huệ thoát Ta-bà*

*Tín, Nguyện, Hạnh sanh Cực Lạc*





KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

# HOA NGHIÊM

PHẨM THỂ CHỦ DIỆU NGHIÊM  
THỨ NHỨT

## I. Đại Hội Vân Tập

\* Như vậy, tôi nghe một lúc Phật ở nước Ma Kiệt Đà trong đạo tràng Bồ đề, ban đầu thành Vô Thượng Chánh Giác. Nơi đó đất cứng chắc bằng kim cang. Có các luân báu, hoa báu, châu ma ni thanh tịnh dùng trang nghiêm. Các châu ma ni sắc tướng hải làm tràng, thường phóng quang minh, luôn vang ra tiếng vi diệu. Các màn lưới báu, chuỗi hoa hương thơm bủa giăng rũ bốn phía. Châu ma ni bửu vương biến hiện tự tại, mưa vô tận châu báu và những hoa đẹp rải khắp mặt đất.

---

\* Hán bộ quyển thứ 1.

Cây báu giảng hàng, nhánh lá sum sê sáng rỡ.

Do thần lực của Phật làm cho đạo tràng này ảnh hiện tất cả sự trang nghiêm.

Cây bồ đề cao lớn lạ thường: thân bằng kim cang và lưu ly, cành cây bằng nhiều chất báu tốt đẹp, lá báu giảng che như mây, hoa báu nhiều màu đơm sáng các nhánh, trái bồ đề bằng châu ma ni chiếu sáng, như lửa ngọn xen lẫn trong hoa.

Quanh cây bồ đề đều phóng quang minh, trong quang minh rưới ma ni bửu, trong ma ni bửu có các Bồ tát xuất hiện đông nhiều như mây.

Lại do thần lực của Như Lai, cây bồ đề này thường vang ra tiếng vi diệu, nói các thứ pháp môn vô cùng vô tận.

Cung điện lâu đài của đức Như Lai ở rộng rãi trang nghiêm tốt đẹp khắp đến mười phương. Lâu đài này do châu ma ni nhiều màu hiệp thành, các thứ hoa báu đơm đẹp, những đồ trang nghiêm trong lâu đài tuôn ánh sáng như mây.

Từ trong lâu đài chói sáng kết thành bửu tràng, vô biên Bồ tát và đạo tràng chúng hội đều họp nơi đó, vì có thể xuất hiện quang minh của chư Phật. Ma ni bửu vương bất tư nghì âm kết lại thành lưới. Thần thông tự tại của Như Lai làm cho tất cả cảnh giới đều hiện trong lưới báu. Tất

cả chúng sanh, cùng nơi chỗ nhà cửa của họ đều hiện bóng trong đó. Lại do thần lực của chư Phật, trong khoảng một niệm cả pháp giới đều bao gồm trong lưới.

Tòa sư tử cao rộng tốt đẹp: đài bằng châu ma ni, lưới bằng hoa sen, vòng quanh bằng bửu châu vi diệu thanh tịnh, hoa đẹp nhiều màu kết thành chuỗi.

Cung điện lầu đài cửa nẻo thêm rực, tất cả đều hoàn toàn trang nghiêm. Cây báu nhánh lá bông trái xen nhau rực rỡ. Châu ma ni chiếu sáng như mây. Chư Phật mười phương hóa hiện nơi châu vương. Bửu châu vi diệu trong búi tóc của tất cả Bồ tát đều phóng quang minh chói sáng lầu đài.

Lại do oai thần của chư Phật, chư Bồ tát diễn nói cảnh giới rộng lớn của Như Lai, tiếng đó vi diệu vang xa khắp đến tất cả chỗ.

Lúc đó, đức Thế Tôn ngự trên tòa sư tử này thành Vô Thượng Chánh Giác: trí Phật chứng nhập thời gian ba đời đều bình đẳng, thân Phật khắp đầy tất cả thế gian, tiếng Phật thuận khắp cõi nước mười phương. Ví như hư không bao gồm các sắc tượng, đối với các cảnh giới không chỗ phân biệt. Lại như hư không khắp cùng tất cả, bình đẳng vào trong tất cả quốc độ. Thân Phật

thường khắp ngòai trong tất cả đạo tràng của chúng Bồ tát, oai quang của Phật chói rõ như mặt trời mọc lên soi sáng thế giới. Phước đức của Phật rộng lớn như biển cả, đều đã thanh tịnh, mà luôn thị hiện sanh vào quốc độ chư Phật. Vô biên sắc tướng đầy đủ ánh sáng cùng khắp pháp giới bình đẳng không sai khác. Diễn thuyết tất cả pháp như giảng bùa mây lớn. Mỗi đầu sợi lông đều có thể dung thọ tất cả thế giới mà vẫn không chướng ngại. Đều hiện vô lượng thần thông giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh. Thân Phật khắp mười phương mà không có tướng qua lại. Trí Phật vào tất cả tướng mà rõ thấu các pháp đều không tịch. Tất cả thân biến của chư Phật ba đời đều thấy cả trong quang minh. Tất cả sự trang nghiêm của tất cả Phật độ trong kiếp số bất tư nghì đều làm cho hiển hiện.

Có mười thế giới vi trần số đại Bồ tát theo hầu quanh Phật. Danh hiệu của các ngài là: Phổ Hiền Bồ tát, Phổ Đức Tối Thắng Đẳng Quang Chiếu Bồ tát, Phổ Quang Sư Tử Tràng Bồ tát, Phổ Bửu Diệm Diệu Quang Bồ tát, Phổ Âm Công Đức Hải Tràng Bồ tát, Phổ Trí Quang Chiếu Như Lai Cảnh Bồ tát, Phổ Bửu Kế Hoa Tràng Bồ tát, Phổ Giác Duyệt Ý Thanh Bồ Tát, Phổ Thanh Tịnh Vô Tận Phước Quang Bồ tát, Phổ Quang Minh Tướng Bồ



tát, Hải Nguyệt Quang Đại Minh Bồ tát, Vân Âm Hải Quang Vô Cấu Tạng Bồ tát, Công Đức Bửu Kế Trí Sanh Bồ tát, Công Đức Tự Tại Vương Đại Quang Bồ tát, Thiện Dững Mãnh Liên Hoa Kế Bồ tát, Phổ Trí Vân Nhựt Tràng Bồ tát, Đại Tinh Tấn Kim Cang Tê Bồ tát, Hương Diệm Quang Tràng Bồ tát, Đại Minh Đức Thâm Mỹ Âm Bồ tát, Đại Phước Quang Trí Sanh Bồ tát, có mười thế giới vi trần số đại Bồ tát như vậy làm bậc thượng thủ.

Từ xưa chư Bồ tát này cùng với Tỳ Lô Giá Na Như Lai đồng tu tập thiện căn thực hành Bồ tát hạnh, từ biển căn lành của Như Lai sanh ra, đã đầy đủ các môn ba la mật, huệ nhãn sáng suốt thấy ba đời, nơi các môn tam muội đều đầy đủ thanh tịnh, biện tài rộng lớn vô tận như biển, đủ công đức Phật tôn nghiêm đáng kính, biết căn tánh của chúng sanh thuận theo giáo hóa điều phục, vào tạng pháp giới, trí vô phân biệt, chứng giải thoát của Phật rất sâu rộng lớn, có thể tùy phương tiện vào nơi một bụi mà dùng tất cả hạnh nguyện thường đi chung với trí tuệ, cùng tận thuở vị lai rõ thấu cảnh giới bí mật rộng lớn của chư Phật, khéo biết tất cả pháp bình đẳng của Phật, đã đi trên bậc Phổ quang minh của Như Lai, nhập nơi vô lượng môn tam muội, đều tùy loại hiện thân khắp tất cả chỗ, đồng sự với thế gian mà

thực hành thể pháp, tổng trì rộng lớn chứa nhóm tất cả pháp, biện tài thiện xảo chuyển pháp luân bất thối, biến cả công đức của tất cả Như Lai đều vào nơi thân của các Ngài, tất cả quốc độ của chư Phật các Ngài đều phát nguyện đi đến, đã từng cúng dường tất cả chư Phật trải qua vô biên số kiếp luôn hoan hỷ không nhàm, chỗ tất cả chư Phật chứng đạo Bồ đề các Ngài thường ở trong đó gần gũi không rời, thường đem nguyện thệ Phổ Hiền đã được làm cho trí thân của tất cả chúng sanh đều đầy đủ. Chư Bồ tát trên đây trọn nên vô lượng công đức như vậy.

Lại có thể giới vi trần số chấp kim cang thân: Diệu Sắc Na La Diên Thân, Nhứt Luân Tốc Tật Tràng Thân, Tu Di Hoa Quang Thân, Thanh Tịnh Vân Âm Thân, Chư Căn Mỹ Diệu Thân, Khả Ái Lạc Quang Minh Thân, Đại Thọ Lôi Âm Thân, Sư Tử Vương Quang Minh Thân, Mật Diệm Thắng Mục Thân, Liên Hoa Quang Ma Ni Kế Thân... thể giới vi trần số kim cang thân như vậy làm bậc tối thượng thủ. Chư Thân này thường phát nguyện lớn trong vô lượng kiếp quá khứ: nguyện thường gần gũi cúng dường chư Phật, nguyện hạnh đã được viên mãn, đã đến bỉ ngạn, chứa nhóm vô biên phước nghiệp thanh tịnh, đã thông đạt cảnh giới của các môn tam muội, đã

được thần thông theo ở bên Như Lai, nhập cảnh giới bất khả tư nghì giải thoát, oai quang các Ngài rất hùng mãnh nơi chúng hội, tùy theo chúng sanh mà hiện thân để điều phục, tất cả chư Phật hóa thân ở chỗ nào thời các Ngài cũng hóa thân theo qua, chỗ của tất cả Như Lai ở các Ngài thường siêng năng hộ vệ.

Lại có thế giới vi trần số Thân Chúng Thần: Hoa Kế Trang Nghiêm Thần, Quang Chiếu Thập Phương Thần, Hải Âm Điều Phục Thần, Tịnh Hoa Nghiêm Kế Thần, Vô Lượng Oai Nghi Thần, Tối Thượng Quang Nghiêm Thần, Tịnh Quang Hương Vân Thần, Thủ Hộ Nhiếp Trì Thần, Phổ Hiện Nhiếp Thủ Thần, Bất Động Quang Minh Thần... có thế giới vi trần số Thân Chúng Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Từ xưa chư Thần này đã thành tựu đại nguyện cúng dường phụng sự tất cả chư Phật.

Lại có thế giới vi trần số Túc Hành Thần: Bửu Ấn Thủ Thần, Liên Hoa Quang Thần, Thanh Tịnh Hoa Kế Thần, Nhiếp Chư Thiện Kiến Thần, Diệu Bửu Tinh Tràng Thần, Lạc Thổ Diệu Âm Thần, Chiên Đàn Thọ Quang Thần, Liên Hoa Quang Minh Thần, Vi Diệu Quang Minh Thần, Tích Tập Diệu Hoa Thần... có thế giới vi trần số Túc Hành Thần như vậy làm bậc thượng thủ.

Chư Thần này trong vô lượng kiếp quá khứ thường gần gũi Như Lai.

Lại có thể giới vi trần số Đạo Tràng Thần: Tịnh Trang Nghiêm Tràng Thần, Tu Di Bửu Quang Thần, Lô Âm Tràng Tướng Thần, Vũ Hoa Diệu Nhân Thần, Hoa Anh Quang Kế Thần, Vũ Bửu Trang Nghiêm Thần, Đông Mãnh Hương Nhân Thần, Kim Cang Thể Vân Thần, Liên Hoa Quang Minh Thần, Diệu Quang Chiếu Diệu Thần... có thể giới vi trần số Đạo Tràng Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Thuở quá khứ, chư Thần này đã gặp vô lượng Phật thành tựu nguyện lực thường cúng dường Phật.

Lại có thể giới vi trần số Chủ Thành Thần: Bửu Phong Quang Diệu Thần, Diệu Nghiêm Cung Điện Thần, Thanh Tịnh Hỷ Bửu Thần, Ly Ưu Thanh Tịnh Thần, Hoa Đăng Diệm Nhân Thần, Diệm Tràng Minh Hiện Thần, Thanh Phước Quang Minh Thần, Thanh Tịnh Quang Minh Thần, Hương Kế Trang Nghiêm Thần, Diệu Bửu Quang Minh Thần... có thể giới vi trần số Chủ Thành Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Trong vô lượng bất tư nghì kiếp, chư Thần này đều trang nghiêm thanh tịnh cung điện của Như Lai.

Lại có thể giới vi trần số Chủ Địa Thần: Phổ Đức Tịnh Hoa Thần, Kiên Phước Trang Nghiêm

Thần, Diệu Hoa Nghiêm Thọ Thần, Phổ Tán Chúng Bửu Thần, Tịnh Mục Quán Thời Thần, Diệu Sắc Thắng Nhãn Thần, Hương Mao Phát Quang Thần, Duyệt Ý Âm Thanh Thần, Diệu Hoa Triền Kế Thần, Kim Cang Nghiêm Thê Thần... có thể giới vi trần số Chủ Địa Thần như vậy làm bức thượng thủ. Chư Thần này thuở xưa phát nguyện rộng lớn thường gần gũi chư Phật đồng tu phước nghiệp.

Lại có vô lượng Chủ Sơn Thần: Bửu Phong Khai Hoa Thần, Hoa Lâm Diệu Kế Thần, Cao Tràng Phổ Chiếu Thần, Ly Trần Tịnh Kế Thần, Quang Chiếu Thập Phương Thần, Đại Lực Quang Minh Thần, Oai Quang Phổ Thắng Thần, Vi Mật Quang Luân Thần, Phổ Nhãn Hiện Kiến Thần, Kim Cang Mật Nhãn Thần... có vô lượng Chủ Sơn Thần như vậy làm bức thượng thủ. Chư Thần này đã được pháp nhãn thanh tịnh đối với các pháp.

Lại có bất tư nghì số Chủ Lâm Thần: Bồ Hoa Như Vân Thần, Trạc Cán Thơ Quang Thần, Sanh Nha Phát Diệu Thần, Cát Tường Tịnh Diệp Thần, Thùy Bồ Diệm Tàng Thần, Thanh Tịnh Quang Minh Thần, Khả Ý Lô Âm Thần, Quang Hương Phổ Biến Thần, Diệu Quang Hoánh Diệu Thần, Hoa Quả Quang Vị Thần... Bất tư nghì số Chủ

Lâm Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này đều có vô lượng quang minh khả ái.

Lại có vô lượng Chủ Dược Thần: Cát Tường Thần, Chiên Đàn Lâm Thần, Thanh Tịnh Quang Minh Thần, Danh Xưng Phổ Văn Thần, Mao Khổng Quang Minh Thần, Phổ Trí Thanh Tịnh Thần, Đại Phát Hồng Thanh Thần, Tế Nhứt Quang Tràng Thần, Minh Kiến Thập Phương Thần, Ích Khí Minh Mục Thần... vô lượng Chủ Dược Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này đều lìa cầu nhiễm, lòng nhơn từ cứu giúp muôn vật.

Lại có vô lượng Chủ Giá Thần: Nhu Nhuyển Thắng Vị Thần, Thời Hoa Tịnh Quang Thần, Sắc Lực Dũng Kiện Thần, Tạng Trưởng Tinh Khí Thần, Phổ Sanh Căn Quả Thần, Diệu Nghiêm Hoàn Kế Thần, Nhuận Trạch Tịnh Hoa Thần, Thành Tựu Diệu Hương Thần, Kiến Giả Ái Nhạo Thần, Ly Cấu Tịnh Quang Thần... có vô lượng Chủ Giá Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này đều được thành tựu đại hỷ.

Lại có vô lượng Chủ Hà Thần: Phổ Phát Tánh Lưu Thần, Phổ Khiết Tuyền Giản Thần, Ly Trần Tịnh Nhãn Thần, Thập Phương Biến Hồng Thần, Cứu Hộ Chúng Sanh Thần, Vô Nhiệt Tịnh Quang Thần, Phổ Sanh Hoan Hỷ Thần, Quảng Đức

Thắng Tràng Thần, Quang Chiếu Phổ Thệ Thần, Hải Đức Quang Minh Thần... có vô lượng Chủ Hà Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này đều ân cần để ý lợi ích chúng sanh.

Lại có vô lượng Chủ Hải Thần: Xuất Hiện Bửu Quang Thần, Thành Kim Cang Tràng Thần, Viễn Ly Trần Cấu Thần, Phổ Thủy Cung Điện Thần, Cát Tường Bửu Nguyệt Thần, Diệu Hoa Long Kế Thần, Phổ Trì Quang Vị Thần, Bửu Diệm Hoa Quang Thần, Kim Cang Diệu Kế Thần, Hải Triều Lô Âm Thần... có vô lượng Chủ Hải Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này đều dùng biển cả công đức của Như Lai để đầy đủ thân mình.

Lại có vô lượng Chủ Thủy Thần: Phổ Hưng Vân Tràng Thần, Hải Triều Vân Âm Thần, Diệu Sắc Luân Kế Thần, Thiện Xảo Triền Phục Thần, Ly Cấu Hương Tích Thần, Phước Kiều Quán Âm Thần, Tri Túc Tự Tại Thần, Tịnh Hỷ Thiện Âm Thần, Phổ Hiện Oai Quang Thần, Hồng Âm Biến Hải Thần... có vô lượng Chủ Thủy Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này thường siêng năng cứu hộ và làm lợi ích tất cả chúng sanh.

Lại có vô số Chủ Hỏa Thần: Phổ Quang Diệm Tàng Thần, Phổ Tập Quang Tàng Thần, Đại Quang Phổ Chiếu Thần, Chúng Diệu Cung Điện

Thần, Vô Tận Quang Kế Thần, Chủng Chủng Diệm Nhãn Thần, Thập Phương Cung Điện Như Tu Di Sơn Thần, Oai Quang Tự Tại Thần, Quang Minh Phá Ám Thần, Lôi Âm Điện Quang Thần... có vô số Chủ Hỏa Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này đều có thể thị hiện các thứ quang minh làm cho chúng sanh dứt trừ những nhiệt não.

Lại có vô lượng Chủ Phong Thần: Vô Ngại Quang Minh Thần, Phổ Hiện Dũng Nghiệp Thần, Phiêu Kích Vân Tràng Thần, Tịnh Quang Trang Nghiêm Thần, Lực Năng Kiệt Thủy Thần, Đại Thanh Biến Hồng Thần, Thọ Súc Thùy Kế Thần, Sở Hành Vô Ngại Thần, Chủng Chủng Cung Điện Thần, Đại Quang Phổ Chiếu Thần... có vô lượng Chủ Phong Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này đều siêng năng làm tan dứt tâm ngã mạn.

Lại có vô lượng Chủ Không Thần: Tịnh Quang Phổ Chiếu Thần, Phổ Du Thâm Quảng Thần, Sanh Cát Tường Phong Thần, Ly Chướng An Trụ Thần, Quảng Bộ Diệu Kế Thần, Vô Ngại Quang Diệm Thần, Vô Ngại Thắng Lực Thần, Ly Cấu Quang Minh Thần, Thâm Viển Diệu Âm Thần, Quang Biến Thập Phương Thần... có vô lượng Chủ Không Thần như vậy làm bậc thượng



thủ. Chư thần này đều xa lìa trần cấu tâm rộng lớn sáng suốt trong sạch.

Lại có vô lượng Chủ Phương Thần: Biến Trụ Nhứt Thiết Thần, Phổ Hiện Quang Minh Thần, Quang Hạnh Trang Nghiêm Thần, Châu Hành Bất Ngại Thần, Vĩnh Đoạn Mê Hoặc Thần, Phổ Du Tịnh Không Thần, Đại Vân Tràng Âm Thần, Kế Mục Vô Loạn Thần, Phổ Quán Thế Nghiệp Thần, Châu Biến Du Lãm Thần... có vô lượng Chủ Phương Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này có thể dùng phương tiện phóng quang minh thường chiếu khắp mười phương chẳng dứt.

Lại có vô lượng Chủ Dạ Thần: Phổ Đức Tịnh Quang Thần, Hỷ Nhãn Quán Thế Thần, Hộ Thế Tinh Khí Thần, Tịch Tịnh Hải Âm Thần, Phổ Hiện Cát Tường Thần, Phổ Phát Thọ Hoa Thần, Bình Đẳng Hộ Dục Thần, Du Hí Khoái Lạc Thần, chư Căn Thường Hỷ Thần, Xuất Sanh Tịnh Phước Thần... có vô lượng Chủ Dạ Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này thường siêng năng tu tập, vui với chánh pháp.

Lại có vô lượng Chủ Trụ Thần: Thị Hiện Cung Điện Thần, Phát Khởi Huệ Hương Thần, Lạc Thắng Trang Nghiêm Thần, Hương Hoa Diệu

Quang Thần, Phổ Tập Diệu Dược Thần, Nhạo Tác Hỷ Mục Thần, Phổ Hiện Chư Phương Thần, Đại Bi Quang Minh Thần, Thiện Căn Quang Chiếu Thần, Diệu Hoa Anh Lạc Thần... có vô lượng Chủ Trú Thần như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thần này có thể sanh lòng tin hiểu nơi diệu pháp, thường cùng nhau siêng năng nghiêm sức cung điện.

Lại có vô lượng A tu la vương: La Hầu Vương, Tỳ Ma Chát Đa La Vương, Xảo Huyền Thuật Vương, Đại Quyền Thuộc Vương, Đại Lực Vương, Biến Chiếu Vương, Kiên Cố Hành Diệu Trang Nghiêm Vương, Quảng Đại Nhơn Huệ Vương, Xuất Hiện Thắng Đức Vương, Diệu Hảo Âm Thanh Vương... có vô lượng A tu la vương như vậy làm bậc thượng thủ. Các A tu la vương này đều đã siêng năng xô dẹp ngã mạn và những phiền não.

Lại có bất tư nghì số Ca lâu la vương: Đại Túc Tật Lực Vương, Vô Năng Hoại Bửu Cái Vương, Thanh Tịnh Túc Tật Vương, Tâm Bất Thối Chuyển Vương, Đại Hải Xứ Nhiếp Trì Lực Vương, Kiên Cố Tịnh Quang Vương, Xảo Nghiêm Quang Kế Vương, Phổ Thiệp Thị Hiện Vương, Phổ Quán Hải Vương, Phổ Âm Quảng Mục Vương... có bất tư nghì số Ca lâu la vương

như vậy làm thượng thủ. Các Ca lâu la vương này đều đã thành tựu sức phương tiện lớn, có thể cứu hộ tất cả chúng sanh.

Lại có vô lượng Khẩn na la vương: Thiện Huệ Quang Minh Thiên Vương, Diệu Hoa Tràng Vương, Chủng Chủng Trang Nghiêm Vương, Duyệt Ý Hồng Thanh Vương, Bửu Thọ Quang Minh Vương, Kiến Giả Hân Lạc Vương, Tối Thắng Quang Trang Nghiêm Vương, Vi Diệu Hoa Tràng Vương, Động Địa Lực Vương, Nhiếp Phục Ác Chúng Vương... có vô lượng Khẩn na la vương như vậy làm bậc thượng thủ. Các Khẩn na la vương này đều siêng năng tinh tấn quán tất cả pháp, lòng thường khoái lạc du hí tự tại.

Lại có vô lượng Ma hầu la già vương: Thiện Huệ Vương, Thanh Tịnh Oai Âm Vương, Thắng Huệ Trang Nghiêm Kế Vương, Diệu Mục Chủ Vương, Như Đăng Tràng Vi Chúng Sở Quy Vương, Tối Thắng Quang Minh Tràng Vương, Sư Tử Úc Vương, Chúng Diệu Trang Nghiêm Âm Vương, Tu Di Kiên Cố Vương, Khả Ái Nhạo Quang Minh Vương... có vô lượng Ma hầu la già vương như vậy làm bậc thượng thủ. Các Ma hầu la già vương này đều siêng tu tập phương tiện rộng lớn làm cho chúng sanh dứt hẳn ngu si.

Lại có vô lượng Dạ xoa vương: Tỳ Sa Môn Vương, Tụ Tại Âm Vương, Nghiêm Trì Khí Trượng Vương, Đại Trí Huệ Vương, Diệm Nhân Chủ Vương, Kim Cang Nhân Vương, Dũng Kiện Tý Vương, Dũng Địch Đại Quân Vương, Phú Tụ Tài Vương, Lực Hoại Cao Sơn Vương... có vô lượng Dạ xoa vương như vậy làm bậc thượng thủ. Các Dạ xoa vương này đều siêng thủ hộ tất cả chúng sanh.

Lại có vô lượng Đại Long Vương: Tỳ Lô Bát Xoa Vương, Ta Kiệt La Vương, Vân Âm Diệu Tràng Vương, Diệm Khẩu Hải Quang Vương, Phổ Cao Vân Tràng Vương, Đức Xoa Ca Vương, Vô Biên Bộ Vương, Thanh Tịnh Sắc Vương, Phổ Vận Đại Thanh Vương, Vô Nhiệt Não Vương... có vô lượng Đại Long Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Các Long Vương này đều siêng năng kéo mây rưới mưa làm tiêu trừ sự nhiệt não cho chúng sanh.

Lại có vô lượng Cưu bàn trà vương: Tăng Trưởng Vương, Long Chúa Vương, Thiện Trang Nghiêm Tràng Vương, Phổ Nhiều Ích Hành Vương, Thập Khả Bồ Úy Vương, Mỹ Mục Trang Nghiêm Vương, Cao Phong Huệ Vương, Dũng Kiện Tý Vương, Vô Biên Tịnh Hoa Nhân Vương, Quảng Đại Thiên Diệu A Tu La Nhân Vương...

có vô lượng Cưu bàn trà vương như vậy làm bậc thượng thủ. Các Cưu bàn trà vương này đều siêng tu học pháp môn vô ngại phóng quang minh lớn.

Lại có vô lượng Càn thất bà vương: Trì Quốc Càn thất bà Vương, Thọ Quang Vương, Tịnh Mục Vương, Hoa Quan Vương, Phổ Âm Vương, Nhạo Diêu Động Diệu Mục Vương, Diệu Âm Sư Tử Tràng Vương, Phổ Phóng Bửu Quang Minh Vương, Kim Cang Thọ Hoa Tràng Vương, Nhạo Phổ Hiện Quang Nghiêm Vương... có vô lượng Càn thất bà vương như vậy làm bậc thượng thủ. Các Càn thất bà vương này đều tin hiểu sâu xa đối với đại pháp, hoan hỷ kính mến, siêng năng tu tập chẳng mỗi nhàm.

Lại có vô lượng Nguyệt Thiên Tử: Nguyệt Thiên Tử, Hoa Vương Kế Quang Minh Thiên Tử, Chúng Diệu Tịnh Quang Minh Thiên Tử, An Lạc Thế Gian Tâm Thiên Tử, Thọ Vương Nhân Quang Minh Thiên Tử, Thị Hiện Thanh Tịnh Quang Thiên Tử, Phổ Du Bất Động Quang Thiên Tử, Tinh Tú Vương Tự Tại Thiên Tử, Tịnh Giác Nguyệt Thiên Tử, Đại Oai Đức Quang Minh Thiên Tử... có vô lượng Nguyệt Thiên Tử như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Tử này đều siêng năng mở bày tâm bửu của chúng sanh.

Lại có vô lượng Nhựt Thiên Tử: Nhựt Thiên

Tử, Quang Diệm Nhân Thiên Tử, Tu Di Quang Khả Úy Kính Tràng Thiên Tử, Ly Cầu Bửu Trang Nghiêm Thiên Tử, Dũng Mãnh Bất Thối Chuyển Thiên Tử, Diệu Hoa Anh Quang Minh Thiên Tử, Tới Thắng Tràng Quang Minh Thiên Tử, Bửu Kế Phổ Quang Minh Thiên Tử, Quang Minh Nhân Thiên Tử, Trì Thắng Đức Thiên Tử, Phổ Quang Minh Thiên Tử... có vô lượng Nhứt Thiên Tử như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Tử này đều siêng tu tập lợi ích chúng sanh thêm lớn căn lành cho họ.

Lại có vô lượng Đạo Lợi Thiên Vương: Thích Ca Như Đà La Thiên Vương, Phổ Xưng Mãn Âm Thiên Vương, Từ Mục Bửu Kế Thiên Vương, Bửu Quang Tràng Danh Xưng Thiên Vương, Phát Sanh Hỷ Lạc Kế Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Chánh Niệm Thiên Vương, Tu Di Thắng Âm Thiên Vương, Thành Tựu Niệm Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Tịnh Hoa Quang Thiên Vương, Trí Nhứt Nhân Thiên Vương, Tự Tại Quang Minh Năng Giác Ngộ Thiên Vương... có vô lượng Đạo Lợi Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều siêng phát khởi phước nghiệp rộng lớn của tất cả thế gian.

Lại có vô lượng Dạ Ma Thiên Vương: Thiện Thời Phần Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Quang

Minh Thiên Vương, Vô Tận Huệ Công Đức Tràng Thiên Vương, Thiện Biến Hóa Đoan Nghiêm Thiên Vương, Tổng Trì Đại Quang Minh Thiên Vương, Bất Tư Nghì Trí Huệ Thiên Vương, Luân Tô Thiên Vương, Quang Diệm Thiên Vương, Quang Chiếu Thiên Vương, Phổ Quan Sát Đại Danh Xưng Thiên Vương... có vô lượng Dạ Ma Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều siêng năng tu tập căn lành rộng lớn, thường có lòng hỷ túc.

Lại có bất tư nghì số Đâu Suất Thiên Vương: Tri Túc Thiên Vương, Hỷ Lạc Hải Kế Thiên Vương, Tối Thắng Công Đức Tràng Thiên Vương, Tịch Tĩnh Quang Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Diệu Mục Thiên Vương, Bửu Phong Tịnh Nguyệt Thiên Vương, Tối Thắng Dũng Kiện Lực Thiên Vương, Kim Cang Diệu Quang Minh Thiên Vương, Tinh Tú Trang Nghiêm Tràng Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Trang Nghiêm Thiên Vương, có bất tư nghì Đâu Suất Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều siêng trì niệm danh hiệu của tất cả chư Phật.

Lại có vô lượng Hóa Lạc Thiên Vương: Thiện Biến Hóa Thiên Vương, Tịch Tĩnh Âm Quang Minh Thiên Vương, Biến Hóa Lực Quang Minh Thiên Vương, Trang Nghiêm Chủ Thiên Vương,

Niệm Quang Thiên Vương, Tối Thượng Vân Âm Thiên Vương, Chúng Diệu Tối Thắng Quang Thiên Vương, Diệu Kế Quang Minh Thiên Vương, Thành Tựu Hỷ Huệ Thiên Vương, Hoa Quang Kế Thiên Vương, Phổ Kiến Thập Phương Thiên Vương... có vô lượng Hóa Lạc Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều siêng điều phục tất cả chúng sanh cho họ được giải thoát.

Lại có vô số Tha Hóa Tự Tại Thiên Vương: Đắc Tự Tại Thiên Vương, Diệu Mục Chủ Thiên Vương, Diệu Quang Tràng Thiên Vương, Đồng Mãnh Huệ Thiên Vương, Diệu Âm Cú Thiên Vương, Diệu Quang Tràng Thiên Vương, Tịch Tĩnh Cảnh Giới Môn Thiên Vương, Diệu Luân Trang Nghiêm Tràng Thiên Vương, Hoa Nhụy Huệ Tự Tại Thiên Vương, Nhơn Đà La Lực Diệu Trang Nghiêm Quang Minh Thiên Vương... có vô lượng Tự Tại Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều siêng tu tập pháp môn rộng lớn phương tiện tự tại.

Lại có vô số Đại Phạm Thiên Vương: Thi Khí Thiên Vương, Huệ Quang Thiên Vương, Thiện Huệ Quang Minh Thiên Vương, Phổ Vân Âm Thiên Vương, Quán Thế Ngôn Âm Tự Tại Thiên Vương, Tịch Tĩnh Quang Minh Nhân Thiên



Vương, Quang Biến Thập Phương Thiên Vương, Biến Hóa Âm Thiên Vương, Quang Minh Chiêu Diệu Nhân Thiên Vương, Duyệt Ý Hải Âm Thiên Vương... có vô số Phạm Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều đủ đại từ thương xót chúng sanh, phóng quang chiếu khắp làm cho chúng sanh đều vui đẹp.

Lại có vô lượng Quang Âm Thiên Vương: Khả Ái Nhạo Quang Minh Thiên Vương, Thanh Tịnh Diệu Quang Thiên Vương, Năng Tự Tại Âm Thiên Vương, Tối Thắng Niệm Trí Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Thanh Tịnh Diệu Âm Thiên Vương, Thiện Tư Duy Âm Thiên Vương, Phổ Âm Biến Chiêu Thiên Vương, Thâm Thâm Quang Âm Thiên Vương, Vô Cầu Xưng Quang Minh Thiên Vương, Tối Thắng Tịnh Huệ Quang Thiên Vương... có vô lượng Quang Âm Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều an trụ nơi pháp môn hỷ lạc tịch tịnh rộng lớn vô ngại.

Lại có vô lượng Biến Tịnh Thiên Vương: Thanh Tịnh Danh Xưng Thiên Vương, Tối Thắng Kiến Thiên Vương, Tịch Tịnh Đức Thiên Vương, Tu Di Âm Thiên Vương, Tịnh Niệm Nhân Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Tối Thắng Quang Chiêu Thiên Vương, Thế Gian Tự Tại Chủ Thiên

Vương, Quang Diệm Tự Tại Thiên Vương, Nhạo Tư Duy Pháp Biến Hóa Thiên Vương, Biến Hóa Tràng Thiên Vương, Tinh Tú Âm Diệu Trang Nghiêm Thiên Vương... có vô lượng Biến Tịnh Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều đã an trụ pháp môn rộng lớn, siêng làm lợi ích cho thế gian.

Lại có vô lượng Quảng Quả Thiên Vương: Ai Nhạo Pháp Quang Minh Tràng Thiên Vương, Thanh Tịnh Trang Nghiêm Hải Thiên Vương, Tối Thắng Huệ Quang Minh Thiên Vương, Tự Tại Trí Huệ Tràng Thiên Vương, Nhạo Tịch Tĩnh Thiên Vương, Phổ Trí Nhân Thiên Vương, Nhạo Triền Huệ Thiên Vương, Thiện Chứng Huệ Quang Minh Thiên Vương, Vô Cấu Tịch Tĩnh Quang Thiên Vương, Quảng Đại Thanh Tịnh Quang Thiên Vương... có vô lượng Quảng Quả Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều dùng pháp tịch tịnh mà làm cung điện và an trụ trong đó.

Lại có vô số Đại Tự Tại Thiên Vương: Diệu Diệm Hải Thiên Vương, Tự Tại Danh Xưng Quang Thiên Vương, Thanh Tịnh Công Đức Nhân Thiên Vương, Khả Ai Nhạo Đại Huệ Thiên Vương, Bất Động Quang Tự Tại Thiên Vương, Diệu Trang Nghiêm Nhân Thiên Vương, Thiện

Tư Duy Quang Minh Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Đại Trí Thiên Vương, Phổ Âm Trang Nghiêm Tràng Thiên Vương, Cực Tinh Tấn Danh Xưng Quang Thiên Vương, có vô số Đại Tự Tại Thiên Vương như vậy làm bậc thượng thủ. Chư Thiên Vương này đều siêng quán sát pháp vô tướng, chỗ thật hành bình đẳng.

\* Lúc bấy giờ, hải chúng đều đã vân tập nơi đạo tràng của Như Lai. Tất cả đều nhất tâm chiêm ngưỡng Đức Thế Tôn.

Cả chúng hội này đều đã rời tất cả tâm cầu nhiễm phiền não và những tập khí thừa, xô ngã tòa núi trọng chướng, được thấy Phật không bị trệ ngại. Đại chúng này, từ vô lượng kiếp xa xưa, đã được sự nhiếp thọ của đức Tỳ Lô Giá Na Phật, trong thời kỳ tu Bồ tát hạnh. Họ đã được giáo hóa thành thực và đều được an trụ nơi đạo Nhứt thiết chủng trí, đã vun trồng vô lượng đức lành và đều được đại phước, đã vào nơi nguyện hải phương tiện, chỗ thực hành đều hoàn toàn thanh tịnh, đã khéo xuất ly, thường thấy Phật được rõ ràng, dùng sức thắng giải vào trong biển lớn công đức của Như Lai, đã được du hí thần thông nơi môn giải thoát của chư Phật.

---

\* Hán bộ quyển thứ 2.

## **II. Chư Thiên Vương Giải Thoát Môn**

Diệu Diệm Hải Đại Tự Tại Thiên Vương được giải thoát môn có sức phương tiện tịch tịnh khắp pháp giới hư không giới.

Tự Tại Danh Xưng Quang Thiên Vương được giải thoát môn quán sát khắp tất cả pháp đều tự tại.

Thanh Tịnh Công Đức Nhân Thiên Vương được giải thoát môn biết tất cả pháp vô tướng, không sanh diệt, không lai khứ, vô công dụng hạnh.

Khả Ái Nhạo Đại Huệ Thiên Vương được giải thoát môn biến trí huệ hiện thấy thiết tướng của tất cả pháp.

Bất Động Quang Tự Tại Thiên Vương được giải thoát môn đại định phương tiện đem lại vô biên sự an lạc cho chúng sanh.

Diệu Trang Nghiêm Nhân Thiên Vương được giải thoát môn quán sát pháp tịch tịnh dứt những si mê bố úy.

Thiện Tư Duy Quang Minh Thiên Vương được giải thoát môn công hạnh tư duy khéo vào vô biên cảnh giới chẳng khởi tất cả cõi hữu lậu.

Khả Ái Nhạo Đại Trí Thiên Vương được giải thoát môn đến thuyết pháp khắp mười phương nhưng vẫn bất động vô sở y.

Phổ Âm Trang Nghiêm Tràng Thiên Vương được giải thoát môn vào cảnh giới tịch tịnh khắp hiện quang minh của Phật.

Danh Xung Quang Thiện Tinh Tấn Thiên Vương được giải thoát môn an trụ nơi chỗ tự ngộ mà dùng vô biên cảnh giới rộng lớn làm cảnh sở duyên.

Bấy giờ, Diệu Diệm Hải Thiên Vương nương oai lực của Phật, quan sát khắp các chúng Đại Tự Tại Thiên, rồi nói kệ rằng:

Thân Phật phổ biến các đại hội  
Đầy khắp pháp giới không cùng tận  
Tịch diệt vô tánh bất khả thủ  
Vì cứu thế gian mà xuất hiện.  
Như Lai Pháp Vương xuất thế gian  
Thắp đèn diệu pháp chiếu cõi đời  
Cảnh giới vô biên cũng vô tận  
Đây chỗ chứng của Tự Tại Danh.  
Phật bất tư nghị rời phân biệt  
Rõ mười phương đều không có tướng  
Mở đạo thanh tịnh để dạy đời  
Tịnh Nhân Thiên Vương quan sát thấy.  
Như Lai trí huệ vô biên tế  
Tất cả thế gian chẳng lường được  
Diệt lòng si tối của chúng sanh

Đại Huệ Thiên Vương được an trụ.  
N hư Lai công đức bất tư nghị  
Chúng sanh thấy Phật hết phiền não  
Khiến khắp thế gian được an vui  
Bất Động Thiên Vương đã được thấy.  
Chúng sanh tối tăm thường lầm lỗi  
N hư Lai dạy cho pháp tịch tịnh  
Là đèn trí huệ sáng soi đời  
Diệu Nhân Thiên Vương có thể biết.  
Sắc thân tịnh diệu của N hư Lai  
Hiện khắp mười phương không gì sánh  
Thân Phật vô tánh vô sở y  
Thiện Tư Thiên Vương quan sát được.  
Thanh âm của Phật vô hạn ngại  
Kẻ đáng được độ đều được nghe  
Nhưng Phật vắng lặng thường bất động  
Nhạo Trí Thiên Vương chứng môn này.  
N hư Lai tịch tịnh, bậc giải thoát  
Hiện khắp mười phương không sót chỗ  
Quang minh soi sáng khắp thế gian  
Nghiêm Trạng Thiên Vương đã được thấy.  
Vô biên kiếp hải thuở quá khứ  
Phật vì chúng sanh cầu giác đạo  
Vô lượng thân thông độ muôn loài  
Danh Xưng Thiên Vương đã thấy được.

Khả Ái Nhạo Pháp Quang Minh Tràng Thiên Vương được giải thoát môn quán sát khắp căn cơ tất cả chúng sanh để thuyết pháp dứt nghi.

Tịnh Trang Nghiêm Hải Thiên Vương được môn giải thoát theo sự tưởng niệm làm cho được thấy Phật.

Tối Thắng Huệ Quang Minh Thiên Vương được môn giải thoát thân pháp tánh bình đẳng trang nghiêm vô sở y.

Tự Tại Trí Huệ Tràng Thiên Vương được giải thoát môn rõ biết tất cả pháp thế gian, trong một niệm an lập bất tư nghi biến trang nghiêm.

Nhạo Tịch Tịnh Thiên Vương được giải thoát môn nơi một lỗ chân lông hiện bất tư nghi Phật độ không chướng ngại.

Phổ Trí Nhân Thiên Vương được giải thoát môn quán sát pháp giới.

Nhạo Triền Huệ Thiên Vương được giải thoát môn vì tất cả chúng sanh trong vô biên kiếp thường xuất hiện vô lượng thân.

Thiện Chung Huệ Quang Minh Thiên Vương được giải thoát môn quán sát tất cả cảnh giới thế gian chứng nhập pháp giới bất tư nghi.

Vô Cầu Tịch Tịnh Quang Thiên Vương được

giải thoát môn khai thị pháp xuất yếu cho tất cả chúng sanh.

Quảng Đại Thanh Tịnh Quang Thiên Vương được giải thoát môn quán sát tất cả chúng sanh đáng được hóa độ làm cho họ chứng nhập Phật pháp.

Lúc đó, Khả Ái Nhạo Pháp Quang Minh Tràng Thiên Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả thiên chúng Thiếu Quảng Thiên, Vô Lượng Quảng Thiên, Quảng Quả Thiên rồi kệ rằng:

Cảnh giới của Phật bất tư nghì  
Tất cả chúng sanh chẳng lường được  
Khiến chúng sanh kia đều tin hiểu  
Ý nguyện rộng lớn không cùng tận.  
Nếu có chúng sanh kham thọ pháp  
Thần lực của Phật dìu dắt họ  
Khiến họ thường thấy Phật hiện tiền  
Nghiêm Hải Thiên Vương thấy như vậy.  
Tất cả pháp tánh vô sở y  
Phật hiện thế gian cũng như vậy  
Khắp trong các cõi không chỗ nương  
Nghĩa này, Thắng Huệ quan sát được.  
Theo lòng chúng sanh chỗ mong muốn  
Thần lực của Phật đều hiện được  
Mỗi mỗi sai khác bất tư nghì



Huệ Tràng Thiên Vương đã được chứng.  
Bao nhiêu cõi nước thuở quá khứ  
Trong lỗ chân lông hiện đủ cả  
Đây là chư Phật đại thần thông  
Tịch Tĩnh Thiên Vương tuyên thuyết được.  
Tất cả pháp môn không cùng tận  
Hội trong đạo tràng của một pháp  
Pháp tánh như vậy Phật nói ra  
Môn phương tiện này Trí Nhãn biết.  
Bao nhiêu cõi nước ở mười phương  
Xuất hiện trong đó mà thuyết pháp  
Thân Phật không đến cũng không đi  
Đây, cảnh giới của Nhạo Triền Huệ.  
Phật xem thể pháp như vang bóng  
Vào chỗ rất sâu của pháp kia  
Nói các pháp tánh thường lặng yên  
Thiện Chung Thiên Vương hay thấy biết.  
Phật khéo rõ biết các cảnh giới  
Theo cơ chúng sanh rưới pháp màu  
Dạy môn xuất yếu bất tư nghi  
Tịch Tĩnh Thiên Vương hay ngộ nhập.  
Thế Tôn thường dùng từ bi lớn  
Vì độ chúng sanh mà hiện thân  
Bình đẳng thuyết pháp đều được nhờ  
Quảng Đại Thiên Vương đã chứng được.

Thanh Tịnh Huệ Danh Xưng Thiên Vương được giải thoát môn rõ thấu đạo phương tiện giải thoát tất cả chúng sanh.

Tối Thắng Kiến Thiên Vương được giải thoát môn khắp thị hiện theo chỗ ưa thích của tất cả chư Thiên như vang, như bóng.

Tịch Tịnh Đức Thiên Vương được giải thoát môn phương tiện lớn trang nghiêm thanh tịnh khắp tất cả cảnh giới Phật.

Tu Di Âm Thiên Vương được giải thoát môn mãi lưu chuyển trong biển sanh tử theo các chúng sanh.

Tịnh Niệm Nhân Thiên Vương được giải thoát môn nghĩ nhớ công hạnh điều phục chúng sanh của Như Lai.

Khả Ái Nhạo Phổ Chiếu Thiên Vương được giải thoát môn vô lượng phổ môn đà la ni thường diễn thuyết.

Thế Gian Tự Tại Chủ Thiên Vương được giải thoát môn có thể làm cho tất cả chúng sanh gặp Phật sanh tín tâm.

Quang Diệm Tự Tại Thiên Vương được giải thoát môn có thể làm cho tất cả chúng sanh nghe pháp tin mừng mà được xuất ly.

Nhạo Tư Duy Pháp Biến Hóa Thiên Vương được giải thoát môn chứng nhập công hạnh điều phục của tất cả Bồ tát vô biên vô tận như hư không.

Biến Hóa Tràng Thiên Vương được giải thoát môn bi, trí rộng lớn quán sát vô lượng phiền não của chúng sanh.

Tịnh Tú Âm Diệu Trang Nghiêm Thiên Vương được giải thoát môn phóng quang minh hiện thân khẩu ý của Phật nhiếp hóa chúng sanh.

Lúc đó, Thanh Tịnh Huệ Danh Xưng Thiên Vương, thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả thiên chúng Thiểu Tịnh Thiên, Vô lượng Tịnh Thiên, Biến Tịnh Thiên rồi nói kệ rằng:

Rõ biết pháp tánh là vô ngại  
Hiện khắp mười phương vô lượng cõi  
Nơi cảnh giới Phật chẳng nghĩ bàn  
Khiến chúng đồng quy biển giải thoát.  
Như Lai ở đời vô sở y  
Hiện trong các cõi như vang bóng  
Pháp tánh rốt ráo không khởi sanh  
Thắng Kiến Thiên Vương được ngộ nhập.  
Từ vô lượng kiếp tu phương tiện  
Thanh tịnh các cõi khắp mười phương  
Pháp giới bất động thường như như

Tịnh Đức Thiên Vương đã tỏ ngộ.  
Chúng sanh ngu si bị chướng che  
Mù tối thường ở trong sanh tử  
N hư Lai dạy cho đạo sạch trong  
Tu Di Âm Vương được giải thoát.  
Chư Phật thực hành đạo vô thượng  
Tất cả chúng sanh không lường được  
Thị hiện các thứ phương tiện môn  
Tịnh Nhân Thiên Vương quan sát rõ.  
N hư Lai thường dùng môn tổng trì  
Nhiều như vi trần trong các cõi  
Dạy bảo chúng sanh khắp mọi nơi  
Phổ Chiếu Thiên Vương đã chứng nhập.  
N hư Lai ra đời rất khó gặp  
Qua vô lượng kiếp gặp một lần  
Làm cho chúng sanh hiểu biết tin  
Tự Tại Chủ Thiên đã chứng được.  
Phật nói pháp tánh đều vô tánh  
Rộng lớn rất sâu chẳng nghĩ bàn  
Khiến khắp chúng sanh khởi lòng tin  
Quang Diệm Thiên Vương khéo rõ biết.  
Tam thế N hư Lai công đức đủ  
Hóa độ chúng sanh bất tư nghĩ  
Suy nghĩ nơi kia sanh mừng vui

Nhạo Pháp Thiên Vương khai diễn được.  
Chúng sanh chìm trong biển phiền não  
Kiến trước ngu si rất đáng sợ  
Như Lai thương xót khiến thoát ly  
Hoá Tràng Thiên Vương quan sát thấy.  
Như Lai thường phóng đại quang minh  
Trong mỗi quang minh vô lượng Phật  
Đều hiện Phật sự hóa chúng sanh  
Diệu Âm Thiên Vương đã chứng nhập.

Khả Ái Nhạo Quang Minh Thiên Vương được  
giải thoát môn thường hưởng thọ vui tịch tịnh mà  
có thể hóa hiện tiêu diệt khổ thế gian.

Thanh Tịnh Diệu Quang Thiên Vương được  
giải thoát môn tâm đại bi tương ứng lòng hỷ lạc  
của tất cả chúng sanh.

Tự Tại Âm Thiên Vương được giải thoát môn  
trong một niệm khắp hiện năng lực phước đức  
cho tất cả chúng sanh trong vô biên kiếp.

Tối Thắng Niệm Trí Thiên Vương được giải  
thoát môn khiến khắp tất cả thế gian thành trụ  
hoại đều như hư không thanh tịnh.

Khả Ái Nhạo Tịnh Diệu Âm Thiên Vương  
được giải thoát môn ưa thích tin nhận giáo pháp  
của tất cả Thánh nhơn.

Thiện Tư Duy Âm Thiên Vương được giải thoát môn có thể trải qua kiếp số diễn thuyết nghĩa và phương tiện của tất cả địa.

Diễn Trang Nghiêm Âm Thiên Vương được giải thoát môn phương tiện cúng dường tất cả Bồ tát lúc từ Đâu Suất thiên cung giáng sanh.

Thậm Thâm Quang Âm Thiên Vương được giải thoát môn quán sát biến vô tận thần thông trí huệ.

Quảng Đại Danh Xưng Thiên Vương được giải thoát môn biến công đức của tất cả chư Phật đầy đủ sức phương tiện xuất hiện thế gian.

Tối Thắng Tịnh Quang Thiên Vương được giải thoát môn phát sanh lòng tin sâu ưa thích đối với nguyện lực thưở trước của Như Lai.

Lúc đó, Khả Ái Nhạo Quang Minh Thiên Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả thiên chúng Thiếu Quang Thiên, Vô Lượng Quang Thiên, Quang Âm Thiên rồi nói kệ rằng:

Tôi nhớ Như Lai thưở trước tu  
Kính thờ cúng dường vô biên Phật  
Như hạnh thanh tịnh tín tâm xưa  
Thừa Phật oai thần nay đều thấy.  
Thân Phật vô tướng lìa cầu nhiễm

Thường trụ từ bi luôn xót thương  
Thế gian ưu khổ đều khiến trừ  
Diệu Quang Thiên Vương được giải thoát.  
Phật pháp rộng lớn không ngăn mé  
Tất cả quốc độ hiện vào trong  
Cõi kia thành hoại đều chẳng đồng  
Tự Tại Âm Vương môn giải thoát.  
Nhu Lai thần lực không ai sánh  
Hiện khắp mười phương cõi rộng lớn  
Trang nghiêm thanh tịnh thường hiện tiền  
Niệm Trí Thiên Vương đã chứng được.  
Vi trần số cõi khắp mười phương  
Có bao nhiêu Phật đều thờ kính  
Nghe pháp dứt nhiệm chẳng lường công  
Diệu Âm Thiên Vương đã chứng nhập.  
Phật trong vô lượng vô số kiếp  
Diễn thuyết phương tiện không ai hơn  
Phật pháp vô cùng cũng vô biên  
Thiện Tư Thiên Vương đã được thấy.  
Nhu Lai thần biến vô lượng môn  
Một niệm hiện ở tất cả chỗ  
Giáng sanh, thành đạo phương tiện lớn  
Là môn giải thoát của Nghiêm Âm.  
Thần lực gia hộ hay diễn thuyết

Và hiện thần thông của chư Phật  
Làm cho thanh tịnh theo căn cơ  
Quang Âm Thiên Vương đã được chứng.  
Như Lai trí huệ không ngăn mé  
Thế gian không sánh không nhiễm trước  
Từ tâm ứng vật khắp hiện tiền  
Danh Xưng Thiên Vương đã được ngộ.  
Phật xưa tu tập Bồ đề hạnh  
Cúng dường thập phương tất cả Phật  
Ở trước chư Phật phát đạo tâm  
Tối Thắng Thiên Vương đã thấy biết.

Thị Khí Phạm Vương được giải thoát môn trụ  
khắp trong đạo tràng mười phương thuyết pháp  
chỗ thực hành thanh tịnh không nhiễm trước.

Huệ Quang Phạm Vương được giải thoát môn  
khiến tất cả chúng sanh nhập chánh thiên định.

Thiện Tư Huệ Quang Minh Phạm Vương  
được giải thoát môn vào khắp tất cả pháp bất tư  
nghì.

Phổ Vân Âm Phạm Vương được giải thoát  
môn vào tất cả biên âm thanh của chư Phật.

Quán Thế Ngôn Âm Tự Tại Phạm Vương  
được giải thoát môn có thể ghi nhớ phương tiện  
giáo hóa tất cả chúng sanh của Bồ tát.



Tịch Tĩnh Quang Minh Nhân Phạm Vương được giải thoát môn hiện tất cả tướng nghiệp báo thế gian đều sai khác.

Phổ Quang Minh Phạm Vương được giải thoát môn tùy phẩm loại sai khác của tất cả chúng sanh đều hiện thân ra trước họ để điều phục.

Biến Hóa Âm Phạm Vương được giải thoát môn trụ cảnh giới hành tướng tịch diệt thanh tịnh của tất cả pháp.

Quang Diệu Nhân Phạm Vương được giải thoát môn đối với tất cả cõi hữu lậu không chấp trước, không y chỉ, không ngăn mé, thường siêng xuất hiện.

Duyệt Y Hải Âm Phạm Vương được giải thoát môn thường tư duy quán sát vô tận pháp.

Lúc đó, Thi Khí Đại Phạm Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả Thiên chúng Phạm Chúng Thiên, Phạm Phụ Thiên, Đại Phạm Thiên, rồi nói kệ rằng:

Thân Phật thanh tịnh thường tịch diệt  
Quang minh chói sáng khắp thế gian  
Không tướng không hành không hình bóng  
Ví như mây nổi giữa không gian.  
Phật thân như vậy cảnh giới định  
Tất cả chúng sanh không thể lường

Thị hiện phương tiện khó nghĩ bàn  
Huệ Quang Thiên Vương đã ngộ được.  
Thế giới vi trần biến pháp môn  
Một lời diễn thuyết không còn sót  
Kiếp hải như vậy nói không cùng  
Thiện Tư Phạm Vương được giải thoát.  
Viên âm chư Phật khắp thế gian  
Chúng sanh tùy loại đều được hiểu  
Nhưng nơi âm thanh vô phân biệt  
Phổ Âm Phạm Vương ngộ như vậy.  
Bao nhiêu chư Phật trong ba đời  
Hướng đến phương tiện Bồ đề hạnh  
Tất cả đều hiện nơi Phật thân  
Âm Tự Tại Vương môn giải thoát.  
Tất cả chúng sanh nghiệp sai khác  
Tùy chỗ nhơn cảm đều khác nhau  
Thế gian như vậy Phật hiện đều  
Tịch Tĩnh Quang Vương được ngộ nhập.  
Vô lượng pháp môn đều tự tại  
Điều phục chúng sanh khắp mười phương  
Cũng chẳng phân biệt nơi trong đây  
Phổ Quang Thiên Vương đã rõ biết.  
Phật thân vô tận như hư không  
Vô tướng vô ngại khắp mười phương

Như huyễn như hóa khắp ứng hiện  
Biến Hóa Âm Vương đã ngộ được.  
Thân tướng Như Lai không ngăn mé  
Trí huệ âm thanh cũng như thế  
Hiện thân vô trước ở thế gian  
Quang Diệu Thiên Vương đã chứng nhập.  
Pháp Vương an trụ cung diệu pháp  
Pháp thân quang minh soi tất cả  
Pháp tánh vô tướng không gì bằng  
Hải Âm Phạm Vương được giải thoát.

Tự Tại Thiên Vương được giải thoát môn hiện  
tiền thành thực vô lượng chúng sanh tự tại.

Thiện Mục Chủ Thiên Vương được giải thoát  
môn quan sát sự vui của tất cả chúng sanh làm  
cho họ được vào cảnh giới vui của Thánh nhơn.

Diệu Bửu Tràng Quan Thiên Vương được giải  
thoát môn tùy theo những chỗ muốn hiểu biết của  
chúng sanh làm cho họ thực hành.

Dũng Mãnh Huệ Thiên Vương được giải thoát  
môn khắp nhiếp tất cả nghĩa diễn thuyết vì tất cả  
chúng sanh.

Diệu Âm Cú Thiên Vương được giải thoát  
môn ghi nhớ đại từ rộng lớn của Như Lai, tăng  
tấn công hạnh của tự mình.

Diệu Quang Tràng Thiên Vương được giải thoát môn thị hiện đại bi dứt trừ tất cả tràng kiều mạn.

Tịch Tịnh Cảnh Thiên Vương được giải thoát môn điều phục tâm sân hại của tất cả thế gian.

Diệu Luân Trang Nghiêm Tràng Thiên Vương được giải thoát môn tùy sự nghĩ nhớ đều đến phó hội nơi đạo tràng của vô biên chư Phật mười phương.

Hoa Quang Huệ Thiên Vương được giải thoát môn tùy tâm niệm của chúng sanh khắp hiện thành chánh giác.

Nhơn Đà La Diệu Quang Thiên Vương được giải thoát môn oai lực tự tại lớn vào khắp tất cả thế gian.

Lúc đó, Tự Tại Thiên Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả Tha Hóa Tự Tại Thiên Chúng rồi nói kệ rằng:

Phật thân cùng khắp đồng pháp giới  
Khắp ứng chúng sanh đều hiện tiền  
Các thứ giáo môn thường dạy trao  
Nơi pháp tự tại hay khai ngộ.  
Thế gian chỗ có các điều vui  
Thánh tịch diệt lạc là hơn hết

Trụ trong pháp tánh lớn môn  
Diệu Nhân Thiên Vương quan sát thấy.  
N hư Lai xuất hiện khắp mười phương  
Theo tâm chúng sanh mà thuyết pháp  
Tất cả lòng nghi đều dứt trừ  
Diệu Tràng Thiên Vương được giải thoát.  
Chư Phật khắp nơi diễn pháp mầu  
Những pháp đã nói vô lượng kiếp  
Hay nói hết cả nơi một lời  
Dũng Mãnh Thiên Vương đã rõ biết.  
Đức từ rộng lớn của thế gian  
Chẳng bằng mảy lông của đức Phật  
Từ tâm của Phật như hư không  
Diệu Âm Thiên Vương đã được ngộ.  
Núi cao ngã mạn của chúng sanh  
Phật lực dứt trừ không còn sót  
Công dụng đại bi của Như Lai  
Quang Tràng Thiên Vương được giải thoát.  
Huệ quang thanh tịnh khắp thế gian  
Những người được thấy trừ si ác  
Các đường ác đạo cũng được lìa  
Tịnh Cảnh Thiên Vương được tỏ ngộ.  
Ánh sáng chân lông hay diễn thuyết  
Hiệu chư Phật đồng số chúng sanh  
Tùy chỗ thích ưa đều được nghe

Nghiêm Tràng Thiên Vương môn giải thoát.  
Như Lai tự tại chẳng thể lường  
Pháp giới hư không đều đầy khắp  
Tất cả chúng hội thấy rõ ràng  
Hoa Quang Thiên Vương chứng nhập được.  
Vô lượng vô biên biên đại kiếp  
Hiện khắp mười phương mà thuyết pháp  
Chưa từng thấy Phật có đến đi  
Diệu Quang Thiên Vương đã tỏ ngộ.

Thiện Hóa Thiên Vương được giải thoát môn  
khai thị tất cả thần lực biến hóa.

Tịch Tĩnh Âm Quang Minh Thiên Vương  
được giải thoát môn rời bỏ tất cả phan duyên.

Biến Hóa Lực Quang Minh Thiên Vương  
được giải thoát môn trừ diệt tâm si ám của tất cả  
chúng sanh cho họ được đầy đủ trí huệ.

Trang Nghiêm Chủ Thiên Vương được giải  
thoát môn thị hiện vô biên âm thanh vừa ý.

Niệm Quang Thiên Vương được giải thoát  
môn rõ biết vô tận tướng phước đức của tất cả  
chư Phật.

Tối Thượng Vân Âm Thiên Vương được giải  
thoát môn biết khắp thứ lớp thành hoại của tất cả  
kiếp quá khứ.

Thắng Quang Thiên Vương được giải thoát môn khai ngộ trí huệ tất cả chúng sanh.

Diệu Kế Thiên Vương được giải thoát môn phóng quang khắp đến hư không giới mười phương.

Hỷ Huệ Thiên Vương được giải thoát môn sức tinh tấn tất cả công việc làm không ai phá hoại được.

Hoa Quang Kế Thiên Vương được giải thoát môn biết tất cả chúng sanh tạo nghiệp thọ báo.

Phổ Kiến Thập Phương Thiên Vương được giải thoát môn thị hiện bất tư nghi thân hình chúng sanh sai khác.

Lúc đó, Thiện Hóa Thiên Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả Hóa Lạc Thiên chúng rồi nói kệ rằng:

Thế gian nghiệp tánh chẳng nghĩ bàn  
Phật vì quần mê đều khai thị  
Khéo nói lý chơn thiết nhưn duyên  
Tất cả chúng sanh nghiệp sai khác.  
Các môn quán Phật vô sở hữu  
Mười phương tìm cầu bất khả đắc  
Pháp thân thị hiện không chơn thiết  
Tịch Âm Thiên Vương thấy pháp này.

Công hạnh Phật trong vô lượng kiếp  
Vì dứt si mê cho thế gian  
Nên dùng tịnh quang thường chiếu soi  
Lực Quang Thiên Vương đã được ngộ.  
Âm thanh vi diệu của thế gian  
Không thể sánh được tiếng của Phật  
Phật dùng một tiếng khắp mười phương  
Trang Nghiêm Thiên Vương môn giải thoát.  
Bao nhiêu phước lực của thế gian  
Chẳng bằng một tướng nơi thân Phật  
Phước đức của Phật đồng hư không  
Niệm Quang Thiên Vương đã được thấy.  
Tam thế có nhiều vô lượng kiếp  
Bao nhiêu hình tướng thành cùng hoại  
Hiện đủ nơi trong chân lông Phật  
Vân Âm Thiên Vương đã rõ biết.  
Thập phương hư không có thể lường  
Chân lông của Phật không lường được  
Như vậy vô ngại bất tư nghì  
Diệu Kế Thiên Vương đã tỏ ngộ.  
Phật trong vô lượng kiếp quá khứ  
Rộng tu đầy đủ ba la mật  
Tinh tấn thực hành không mỏi nhàm  
Hỷ Huệ Thiên Vương đã được biết.



Nhơn duyên nghiệp tánh bất tư nghi  
Phật vì thế gian đều diễn thuyết  
Pháp tánh thanh tịnh vốn không nhơ  
Hoa Quang Thiên Vương ngộ nhập được.  
Ông nên quán Phật một chân lông  
Tất cả chúng sanh ở trong đó  
Chúng cũng chẳng đến cũng chẳng đi  
Phổ Kiến Thiên Vương đã hiểu biết.

Tri Túc Thiên Vương được giải thoát môn tất  
cả Phật xuất thế đều viên mãn pháp luân giáo hóa.

Hỷ Lạc Hải Kế Thiên Vương được giải thoát  
môn thân quang minh thanh tịnh khắp hư không  
giới.

Tối Thắng Công Đức Tràng Thiên Vương  
được giải thoát môn nguyện hải thanh tịnh tiêu  
diệt khổ thế gian.

Tịch Tĩnh Quang Thiên Vương được giải  
thoát môn khắp hiện thân thuyết pháp.

Thiện Mục Thiên Vương được giải thoát môn  
khắp thanh tịnh tất cả chúng sanh giới.

Bửu Phong Nguyệt Thiên Vương được giải  
thoát môn tạng vô tận thường hiện tiền giáo hóa  
khắp thế gian.

Dũng Kiện Lực Thiên Vương được giải thoát

môn khai thị tất cả cảnh giới Chánh giác của chư Phật.

Kim Cang Diệu Quang Thiên Vương được giải thoát môn kiên cố tâm Bồ đề của chúng sanh làm cho không hư hoại.

Tịnh Tú Tràng Thiên Vương được giải thoát môn chư Phật xuất thế đều thân cận quán sát phương tiện điều phục chúng sanh.

Diệu Trang Nghiêm Thiên Vương được giải thoát môn một niệm biết rõ tâm chúng sanh tùy cơ ứng hiện.

Lúc đó, Tri Túc Thiên Vương thừa oai lực Phật, quan sát khắp tất cả Đâu Suất Đà Thiên chúng rồi nói kệ rằng:

Như Lai rộng lớn khắp pháp giới  
Với các chúng sanh đều bình đẳng  
Khắp ứng quần sanh xiển pháp mầu  
Khiến vào pháp nan tư thanh tịnh.  
Phật thân hiện khắp cả mười phương  
Vô trước vô ngại bất khả thủ  
Các thứ sắc tượng chúng đều xem  
Hỷ Kế Thiên Vương được ngộ nhập.  
Như Lai thưở xưa đã tu hành  
Đại nguyện thanh tịnh sâu như biển

Tất cả Phật pháp đều được đầy  
Thắng Đức Thiên Vương đã được biết.  
Nư Lai pháp thân bất tư nghi  
Nư bóng phân thân khắp pháp giới  
Khắp nơi xiển minh pháp diệu màu  
Tịnh Quang Thiên Vương được giải thoát.  
Chúng sanh nghiệp hoặc luôn che đầy  
Kiêu mạn phóng dật lòng buông lung  
Nư Lai vì họ dạy pháp lành  
Thiện Mục Thiên Vương đã rõ biết.  
Nhứt thiết thế gian chơn Đạo Sư  
Vì cứu vì độ mà xuất hiện  
Chỉ cho chúng sanh chỗ an vui  
Phong Nguyệt Thiên Vương đã thâm nhập.  
Cảnh giới chư Phật bất tư nghi  
Tất cả pháp giới đều cùng khắp  
Vào nơi các pháp đến bờ kia  
Dũng Huệ thấy được lòng mừng rỡ.  
Nếu có chúng sanh đáng dạy bảo  
Nghe Phật công đức phát đạo tâm  
Khiến trụ phước hải thường sạch trong  
Diệu Quang Thiên Vương hay quan sát.  
Mười phương quốc độ số vi trần  
Tất cả chư Phật đều đến họp  
Cung kính nghe pháp lại cúng dường

Tịnh Tú Tràng Vương đã được thấy.  
Chúng sanh tâm hải chẳng nghĩ bàn  
Không trụ không nương cũng không động  
Phật nơi một niệm thấy rõ ràng  
Diệu Trang Nghiêm Vương khéo rõ biết.

Thời Phần Thiên Vương được giải thoát môn  
phát khởi thiện căn của chúng sanh khiến họ lìa  
hải ưu não.

Diệu Quang Thiên Vương được giải thoát  
môn vào khắp tất cả cảnh giới.

Vô Tận Huệ Công Đức Tràng Thiên Vương  
được giải thoát môn sức đại bi dứt trừ tất cả khổ  
hoạn.

Thiện Hóa Đoan Nghiêm Thiên Vương được  
giải thoát môn rõ biết tâm của tất cả chúng sanh  
trong ba đời.

Tổng Trì Đại Quang Minh Thiên Vương được  
giải thoát môn đà la ni quang minh ghi nhớ tất cả  
pháp không quên mất.

Bất Tư Nghị Huệ Thiên Vương được giải  
thoát môn phương tiện bất tư nghị khéo vào tự  
tánh của tất cả nghiệp.

Luân Tê Thiên Vương được giải thoát môn  
phương tiện chuyển pháp luân thành thực chúng  
sanh.

Quang Diệm Thiên Vương được giải thoát môn quảng đại nhãn quan sát khắp chúng sanh mà đến điều phục.

Quang Chiêu Thiên Vương được giải thoát môn siêu xuất tất cả nghiệp chướng chẳng thuận theo chỗ làm của ma.

Phổ Quán Sát Đại Danh Xưng Thiên Vương được giải thoát môn khéo dạy bảo tất cả Thiên chúng khiến thực hành tâm thanh tịnh.

Lúc đó, Thời Phần Thiên Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả Dạ Ma Thiên chúng rồi nói kệ rằng:

Phật nơi vô lượng kiếp lâu xa  
Đã cạn thế gian biển ưu não  
Mở rộng đạo ly trần sạch trong  
Soi sáng chúng sanh đèn trí huệ.  
Như Lai pháp thân rất rộng lớn  
Thập phương biên tế bất khả đắc  
Tất cả phương tiện không thể lường  
Diệu Quang Thiên Vương trí khéo nhập.  
Sanh lão bệnh tử ưu bi khổ  
Bức ngạt thế gian không tạm dứt  
Như Lai xót thương nguyện dứt trừ  
Vô Tận Thiên Vương đã tỏ ngộ.

Phật trí như huyễn không chương ngại  
Nơi tất cả pháp đều thấu suốt  
Vào trong tâm hành của chúng sanh  
Cảnh giới của Thiên Vương Thiện Hóa.  
Tổng trì biên tế bất khả đắc  
Biện tài đại hải cũng vô tận  
Hay chuyển thanh tịnh diệu pháp luân  
Đại Quang Thiên Vương môn giải thoát.  
Nghệp tánh rộng lớn không cùng tận  
Trí huệ giác ngộ khéo khai thị  
Tất cả phương tiện bất tư nghì  
Bất Tư Nghì Vương được ngộ nhập.  
Chuyển bất tư nghì diệu pháp luân  
Hiện thị tu tập Bồ đề đạo  
Dứt hẳn các khổ của chúng sanh  
Luân Tê Thiên Vương môn phương tiện.  
Như Lai chơn thân vốn không hai  
Tùy hình thể gian khắp ứng hiện  
Chúng sanh đều thấy ở trước mình  
Cảnh giới này Diệm Thiên đã chứng.  
Chúng sanh một phen thấy được Phật  
Tất cả nghiệp chương sẽ trừ sạch  
Lìa các nghiệp ma trợn không thừa  
Là đạo sở hành của Quang Chiếu.

Tất cả chúng hội như đại hải  
Phật ngự trong đó rất oai diệu  
Khắp rưới pháp vũ nhuần chúng sanh  
Danh Xưng Thiên Vương được giải thoát.

Thích Ca Nhơn Đà La Thiên Vương được giải thoát môn ghi nhớ chư Phật ba đời xuất thế, nhân đến quốc độ thành hoại đều thấy rõ rất vui mừng.

Phổ Xưng Mãn Âm Thiên Vương được giải thoát môn có thể làm cho sắc thân của Phật rất thanh tịnh rộng lớn thế gian không gì sánh bằng.

Từ Mục Bửu Kế Thiên Vương được giải thoát môn từ vân khắp che trùm.

Bửu Quang Tràng Danh Xưng Thiên Vương được giải thoát môn hằng thấy Phật hiện các thứ thân hình tướng oai đức ở trước tất cả Thế chủ.

Phát Sanh Hỷ Lạc Kế Thiên Vương được giải thoát môn biết thành ấp cung điện của tất cả chúng sanh từ phước nghiệp nào cảm ra.

Đoan Chánh Niệm Thiên Vương được giải thoát môn khai thị công việc thành thực chúng sanh của chư Phật.

Cao Thắng Âm Thiên Vương được giải thoát môn biết tướng kiếp thành kiếp hoại chuyển biến của tất cả thế gian.

Thành Tựu Niệm Thiên Vương được giải thoát môn ghi nhớ hạnh điều phục chúng sanh của vị lai Bồ tát.

Tịnh Hoa Quang Thiên Vương được giải thoát môn rõ biết nhưn duyên khoái lạc của tất cả chư Thiên.

Trí Nhứt Nhãn Thiên Vương được giải thoát môn khai thị thiện căn thọ sanh của tất cả Thiên tử khiến không mê lầm.

Tự Tại Quang Minh Thiên Vương được giải thoát môn khai ngộ tất cả Thiên chúng dứt hẳn các điều nghi.

Lúc đó, Thích Ca Nhưn Đà La Thiên Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả Đạo Lợi Thiên chúng rồi nói kệ rằng:

Tôi nhớ tất cả tam thế Phật  
Bao nhiêu cảnh giới đều bình đẳng  
Các quốc độ kia hoại hoặc thành  
Oai thần của Phật đều được thấy.  
Phật thân rộng lớn khắp mười phương  
Tướng hảo quần sanh đều lợi ích  
Quang minh chói sáng khắp mọi nơi  
Đạo này, Phổ Xưng đã được thấy.  
Đại từ phương tiện của Như Lai  
Kiếp xưa tu hành rất thanh tịnh



Hóa đạo chúng sanh thật vô biên  
Bửu Kế Thiên Vương đã tỏ ngộ.  
Tôi nhớ công đức của Pháp Vương  
Trên hết trong đời không ai sánh  
Phát sanh quảng đại hoan hỷ tâm  
Bửu Quang Thiên Vương được giải thoát.  
Phật biết nghiệp lành của chúng sanh  
Các thứ thắng hơn sanh đại phước  
Điều khiến hiển hiện không có thừa  
Hỷ Kế Thiên Vương đã được thấy.  
Chư Phật xuất hiện khắp mười phương  
Tất cả thế gian đều cùng khắp  
Quán sát điều phục tâm chúng sanh  
Chánh Niệm Thiên Vương đã tỏ ngộ.  
Như Lai trí thân mắt rộng lớn  
Vi trần thế giới đều thấy suốt  
Như vậy cùng khắp nơi mười phương  
Thắng Âm Thiên Vương được giải thoát.  
Phật tử thực hành hạnh Bồ đề  
Chân lòng của Phật đều hiện đủ  
Số kia vô lượng bất tư nghì  
Thành Niệm Thiên Vương đã thấy rõ.  
Thế gian tất cả sự an vui  
Tất cả đều do Phật xuất thế

Như Lai công đức bất tư nghi  
Hoa Quang Thiên Vương môn giải thoát.  
Nếu niệm Như Lai chút công đức  
Nhân đến một niệm tâm kính ngưỡng  
Lo sợ ác đạo đều dứt trừ  
Trí Nhân Thiên Vương được tỏ ngộ.  
Trong pháp tịch diệt đại thần thông  
Tùy chúng sanh tâm đều khắp ứng  
Bao nhiêu nghi hoặc khiến dứt trừ  
Quang Minh Thiên Vương đã chứng được.

Nhứt Thiên Tử được giải thoát môn tịnh  
quang chiếu khắp mười phương chúng sanh tận  
kiếp vị lai thường làm lợi ích.

Quang Diệm Nhân Thiên Tử được giải thoát  
môn dùng tất cả tùy loại ứng thân khai ngộ chúng  
sanh làm cho vào biển trí huệ.

Tu Di Quang Hoan Hỷ Tràng Thiên Tử được  
giải thoát môn làm chúa tất cả chúng sanh khiến  
siêng tu vô biên công đức thanh tịnh.

Tịnh Bửu Nhứt Thiên Tử được giải thoát môn  
tu tất cả khổ hạnh thâm tâm hoan hỷ.

Dũng Mạnh Bất Thối Chuyển Thiên Tử được  
giải thoát môn quang minh vô ngại soi khắp khiến  
tất cả chúng sanh được thêm tinh sáng.

Diệu Hoa Anh Quang Minh Thiên Tử được giải thoát môn tịnh quang chiếu khắp thân chúng sanh khiến sanh lòng vui mừng tin hiểu.

Tối Thắng Tràng Quang Minh Thiên Tử được giải thoát môn quang minh chiếu khắp tất cả thế gian khiến thành tựu những công đức vi diệu.

Bửu Kế Phổ Quang Minh Thiên Tử được giải thoát môn biển đại bi hiện vô biên cảnh giới các thứ sắc tướng trang nghiêm.

Quang Minh Nhân Thiên Tử được giải thoát môn làm cho chúng sanh được pháp nhãn thanh tịnh thấy tạng pháp giới.

Trì Đức Thiên Tử được giải thoát môn phát sanh tâm thanh tịnh tương tục làm cho chẳng hư hoại.

Phổ Vận Hành Quang Minh Thiên Tử được giải thoát môn phổ vận nhứt cung điện chiếu thập phương chúng sanh khiến việc làm được thành tựu.

Lúc đó, Nhựt Thiên Tử thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Nhựt Thiên Tử rồi nói kệ rằng:

Trí huệ quang Như Lai rộng lớn  
Chiếu khắp mười phương các quốc độ

Chúng sanh đều thấy đức Như Lai  
Điều phục quần mê nhiều phương tiện.  
Như Lai sắc tướng thật vô biên  
Hiện thân theo lòng chúng sanh thích  
Khắp mở trí huệ cho thế gian  
Diệm Nhân Thiên Tử quan sát thấy.  
Phật thân vô tỷ không ai bằng  
Quang minh chiếu sáng khắp mười phương  
Là bậc vô thượng hơn tất cả  
Pháp môn như vậy Hoan Hỷ được.  
Vì lợi cho đời tu khổ hạnh  
Qua lại các cõi vô lượng kiếp  
Quang minh biến tịnh như hư không  
Tịnh Bửu Thiên Tử đã được biết.  
Phật diễn diệu âm không chướng ngại  
Cùng khắp mười phương các quốc độ  
Đều dùng pháp vị lợi quần sanh  
Phương tiện như đây Dững Mãnh rõ.  
Phóng quang minh lớn bất tư nghì  
Thanh tịnh tất cả loài hàm thức  
Đều khiến phát sanh tin hiểu sâu  
Hoa Âm Thiên Tử được ngộ nhập.  
Thế gian chỗ có những quang minh  
Chẳng bằng ánh sáng chân lông Phật

Phật quang như vậy bất tư nghi  
Thắng Tràng Thiên Tử được giải thoát.  
Tất cả chư Phật pháp như vậy  
Ngồi cội Bồ đề thành Chánh giác  
Khiến kẻ tà ác về đường lành  
Bửu Kế Thiên Tử thấy như vậy.  
Chúng sanh ngu si khổ tối tăm  
Vì muốn cho họ được tịnh nhãn  
Nên Phật vì họ thấp huệ đấng  
Thiện Mục Thiên Tử quan sát thấy.  
Đấng tự tại phương tiện giải thoát  
Nếu ai được gặp cúng một lần  
Phước này giúp họ lần chứng quả  
Phương tiện trên đây Trì Đức được.  
Vô lượng môn trong một pháp môn  
Vô lượng ngàn kiếp nói như vậy  
Diễn thuyết pháp môn nghĩa nhiệm mầu  
Phổ Vận Quang Thiên đã hiểu rõ.

Nguyệt Thiên Tử được giải thoát môn tịnh  
quang chiếu khắp pháp giới nhiếp hóa chúng  
sanh.

Hoa Vương Kế Quang Minh Thiên Tử được  
giải thoát môn quan sát tất cả chúng sanh khiến  
họ vào khắp vô biên pháp.

Chúng Diệu Tịnh Quang Thiên Tử được giải thoát môn rõ biết tâm niệm phan duyên của tất cả chúng sanh.

An Lạc Thế Gian Tâm Thiên Tử được giải thoát môn đem sự vui bất tư nghì cho tất cả chúng sanh.

Thọ Vương Nhân Quang Minh Thiên Tử được giải thoát môn tùy thời thủ hộ khiến được thành tựu như nông gia gieo giống.

Xuất Hiện Tịnh Quang Thiên Tử được giải thoát môn từ bi cứu hộ tất cả chúng sanh khiến họ được thấy những sự thọ khổ thọ vui.

Phổ Du Bất Động Quang Thiên Tử được giải thoát môn có thể cầm mặt nguyệt thanh tịnh hiện khắp mười phương.

Tịnh Tú Vương Tự Tại Thiên Tử được giải thoát môn khai thị tất cả pháp như huyễn như hư không vô tướng không tự tánh.

Tịnh Giác Nguyệt Thiên Tử được giải thoát môn vì khắp tất cả chúng sanh khởi công dụng lớn.

Đại Oai Đức Quang Minh Thiên Tử được giải thoát môn dứt tất cả nghi hoặc.

Lúc đó, Nguyệt Thiên Tử thừa oai lực của

Phật, quan sát khắp tất cả chư Thiên trong Nguyệt cung điện rồi nói kệ rằng:

Phật phóng quang minh khắp thế gian  
Chiếu sáng mười phương các quốc độ  
Chuyển pháp rộng lớn bất tư nghì  
Phá hẳn chúng sanh nghiệp si ám.  
Cảnh giới vô biên lại vô tận  
Trong vô lượng kiếp thường khai thị  
Thần lực tự tại độ quần sanh  
Hoa Kế như vậy quan sát Phật.  
Tâm lượng chúng sanh niệm niệm khác  
Phật trí rộng lớn đều rõ biết  
Thuyết pháp cho họ được vui mừng  
Diệu Quang Thiên Tử được giải thoát.  
Chúng sanh không có thiệt an vui  
Mê chìm ác đạo thọ sự khổ  
Như Lai dạy họ pháp tánh môn  
Lạc Tâm Thiên Tử suy gẫm thấy.  
Như Lai hy hữu đại từ bi  
Vì lợi chúng sanh vào các cõi  
Thuyết pháp khuyên họ khiến làm lành  
Nhân Quang Thiên Tử đã rõ biết.  
Thế Tôn khai thị pháp quang minh  
Phân biệt thế gian các nghiệp tánh

Chỗ làm thiện ác không mất hư  
 Tịnh Quang Thiên Tử lòng vui đẹp.  
 Phật là chỗ nương tất cả phước  
 Ví như địa cầu gòn cung điện  
 Khéo truyền đạo mầu rất an vui  
 Phương tiện như đây Bất Động thấy.  
 Lửa trí sáng lớn cùng pháp giới  
 Hiện hình vô số đồng chúng sanh  
 Mở bày chơn thiết vì muôn loài  
 Tinh Tú Vương Thiên được tỏ ngộ.  
 Phật như hư không không tự tánh  
 Vì lợi chúng sanh hiện thế gian  
 Tướng hảo trang nghiêm như bóng hình  
 Tịnh Giác Nguyệt Thiên thấy như vậy.  
 Chân lông thân Phật diễn thanh âm  
 Mây pháp thế gian che trùm khắp  
 Người thấy kẻ nghe đều vui mừng  
 Đại Oai Đức Thiên được giải thoát.

### **III. Chư Thần Vương Giải Thoát Môn**

\* Trì Quốc Càn thất bà vương được giải thoát môn phương tiện tự tại nhiếp tất cả chúng sanh.

Thọ Quang Càn thất bà vương được giải thoát môn thấy khắp tất cả công đức trang nghiêm.

---

\* Hán bộ quyển 3.



Tịnh Mục Càn thất bà vương được giải thoát môn dứt hẳn ưu khổ của tất cả chúng sanh làm cho sanh lòng vui mừng.

Hoa Quan Càn thất bà vương được giải thoát môn dứt hẳn tà kiến mê lầm của tất cả chúng sanh.

Hỷ Bộ Phổ Âm Càn thất bà vương được giải thoát môn khắp che chở rưới nhuần tất cả chúng sanh như mây che mát.

Nhạo Diêu Động Mỹ Mục Càn thất bà vương được giải thoát môn hiện thân xinh đẹp rộng lớn làm cho tất cả được an vui.

Diệu Âm Sư Tử Tràng Càn thất bà vương được giải thoát môn danh đồn lớn tốt lan khắp mười phương.

Phổ Phóng Bửu Quang Minh Càn thất bà vương được giải thoát môn hiện tất cả thân thanh tịnh quang minh đại hoan hỷ.

Kim Cang Thọ Hoa Tràng Càn thất bà vương được giải thoát môn khắp nhuần sum sê tất cả cây cối làm cho người thấy vui mừng.

Phổ Hiện Trang Nghiêm Càn thất bà vương được giải thoát môn khéo vào tất cả cảnh giới Phật cho chúng sanh sự an vui.

Lúc đó, Trì Quốc Càn thất bà vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Càn thất bà rồi nói kệ rằng:

Chư Phật cảnh giới vô lượng môn  
Tất cả chúng sanh chẳng vào được  
Phật tánh thanh tịnh như hư không  
Vì khắp thế gian khai chánh đạo.  
Mỗi mỗi chân lông của Như Lai  
Đầy đủ công đức như biển cả  
Tất cả thế gian đều an vui  
Thọ Quang Vương đây đã thấy được.  
Biển khổ rộng lớn của thế gian  
Phật đều có thể tiêu trừ sạch  
Phật nhiều phương tiện đại từ bi  
Tịnh Mục Vương này hiểu biết được.  
Mười phương cõi nước rộng vô biên  
Trí Quang của Phật đều chói sáng  
Dứt trừ tất cả chấp ác tà  
Môn giải thoát này Hoa Quan được.  
Phật từ thuở xưa vô lượng kiếp  
Tu tập đại từ hạnh phương tiện  
Tất cả thế gian đều an vui  
Phổ Âm Thần Vương hay ngộ nhập.  
Phật thân thanh tịnh đều thích thấy

Hay sanh thể gian vui vô lượng  
Nhơn quả giải thoát thứ đệ thành  
Diêu Động Mỹ Mục khéo khai thị.  
Chúng sanh mê lầm thường lưu chuyển  
Ngu si che chướng rất kín chắc  
Như Lai vì họ nói pháp mầu  
Sur Tử Tràng Vương diễn thuyết được.  
Như Lai khắp hiện diệu sắc thân  
Vô lượng sai khác khắp chúng sanh  
Nhiều thứ phương tiện soi thể gian  
Phổ Phóng Bửu Quang thấy như vậy.  
Đại Trí phương tiện vô lượng môn  
Phật vì chúng sanh mà khai diễn  
Vào hạnh chơn thiết đại Bồ đề  
Kim Cang Tràng Vương khéo quan sát.  
Trong một sát na trăm ngàn kiếp  
Phật lực hay hiện không động diêu  
Khắp đem an lạc thí quần sanh  
Phổ Hiện Trang Nghiêm môn giải thoát.

Tăng Trưởng Cưu bàn trà vương được giải  
thoát môn trừ diệt tất cả oán thù.

Long Chúa Cưu bàn trà vương được giải thoát  
môn tu tập vô biên công hạnh.

Trang Nghiêm Tràng Cưu bàn trà vương được

giải thoát môn biết tất cả lòng ưa thích của chúng sanh.

Nhiêu Ích Hạnh Cưu bàn trà vương được giải thoát môn khắp thành tựu công hạnh thanh tịnh sáng suốt.

Khả Bố Úy Cưu bàn trà vương được giải thoát môn khai thị đạo an ổn vô úy cho tất cả chúng sanh.

Diệu Trang Nghiêm Cưu bàn trà vương được giải thoát môn tiêu trừ biến ái dục của tất cả chúng sanh.

Cao Phong Huệ Cưu bàn trà vương được giải thoát môn khắp hiện mây sáng chói che muôn loài.

Dũng Kiện Tý Cưu bàn trà vương được giải thoát môn khắp phóng quang minh dứt chướng nặng như núi.

Vô Biên Tịnh Hoa Nhãn Cưu bàn trà vương được giải thoát môn khai thị tâm đại bi bất thoái chuyển.

Quảng Đại Diện Cưu bàn trà vương được giải thoát môn khắp hiện thân lưu chuyển trong các loài.

Lúc đó, Tăng Trưởng Cưu bàn trà vương thừa

oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Cưu  
bàn trà mà nói kệ rằng:

Thành tựu nhân lực Thế Đạo Sư  
Vì người tu hành vô lượng kiếp  
Lìa hẳn kiêu mạn cùng mê lầm  
Nên thân của Phật rất nghiêm tịnh.  
Từ xưa đức Phật đã tu hành  
Giáo hóa thập phương vô lượng chúng  
Các thứ phương tiện lợi quần sanh  
Môn giải thoát này Long Chúa được.  
Phật dùng đại trí cứu chúng sanh  
Thấy biết rõ ràng tâm của họ  
Phương tiện tự tại khéo dắt dìu  
Nghiêm Tràng Vương thấy lòng hoan hỷ.  
Thần thông ứng hiện như bóng vang  
Pháp luân như không thường chơn thiệt  
Vô ương số kiếp ở nơi đời  
Nhiều Ích Hạnh Vương đã được chứng.  
Chúng sanh mù lòa thường tối tăm  
Phật quang chiếu hiện đường an ổn  
Cứu hộ muôn loài khổ được trừ  
Khả Bố Úy Vương quan sát thấy.  
Biên dục trôi chìm đủ sự khổ  
Trí quang chiếu khắp đều tiêu diệt

Khô đã dứt trừ dạy pháp mầu  
Diệu Trang Nghiêm Vương được tỏ ngộ.  
Phật thân phổ ứng người đều thấy  
Nhiều môn phương tiện độ chúng sanh  
Tiếng như sấm nổ rưới mưa pháp  
Cao Phong Huệ Vương được chứng nhập.  
Quang minh thanh tịnh thường lợi ích  
Gặp được Phật quang tiêu chương nặng  
Công đức của Phật vốn vô biên  
Thâm lý như đây Dũng Tý biết.  
Vì muốn an vui các chúng sanh  
Phật tu đại bi vô lượng kiếp  
Tất cả khốn khổ phương tiện trừ  
Vô Biên Tịnh Hoa đã thấy rõ.  
Thần thông tự tại bất tư nghi  
Thân Phật hiện khắp mười phương cõi  
Nhưng vẫn bất động không khứ lai  
Quảng Đại Diện Vương đã hiểu rõ.

Tỳ Lô Bát Xoa Long Vương được giải thoát  
môn tiêu diệt tất cả khổ hoạn của loài rồng.

Ta Kiệt La Long Vương được giải thoát môn  
trong một niệm chuyển hình rồng hiện vô lượng  
thân chúng sanh.

Vân Âm Tràng Long Vương được giải thoát

môn ở trong các loài dùng tiếng thanh tịnh nói vô biên danh hiệu của chư Phật.

Diệm Khẩu Long Vương được giải thoát môn hiện khắp vô biên thế giới kiến lập sai khác.

Diệm Nhân Long Vương được giải thoát môn Như Lai từ mẫn trừ diệt sân si của tất cả chúng sanh.

Vân Tràng Long Vương được giải thoát môn khai thị phước đức hỷ lạc lớn cho tất cả chúng sanh.

Đức Xoa Ca Long Vương được giải thoát môn dùng tiếng thanh tịnh cứu hộ dứt trừ tất cả sự bố úy.

Vô Biên Bộ Long Vương được giải thoát môn thị hiện tất cả sắc thân của Phật và trụ kiếp thứ đệ.

Thanh Tịnh Sắc Tóc Tật Long Vương được giải thoát môn xuất sanh sự ưa thích vui mừng lớn cho tất cả chúng sanh.

Phổ Hành Đại Âm Long Vương được giải thoát môn thị hiện tất cả âm thanh vô ngại bình đẳng thích ý.

Vô Nhiệt Não Long Vương được giải thoát môn dùng mây đại bi che khắp dứt sự khổ của tất cả thế gian.

Lúc đó, Tỳ Lô Bát Xoa Long Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả Long chúng rồi nói kệ rằng:

Quán sát Như Lai pháp chơn thường  
Tất cả chúng sanh đều lợi ích  
Dùng lòng đại từ luôn xót thương  
Cứu kẻ trôi chìm lo sợ khổ.  
Tất cả chúng sanh đều sai khác  
Một chân lông Phật đủ thị hiện  
Thần thông biến hóa khắp thế gian  
Ta Kiệt Long Vương quan sát thấy.  
Phật dùng thần thông không hạn lượng  
Rộng nói danh hiệu khắp chúng sanh  
Tùy lòng ưa thích đều được nghe  
Vân Âm Long Vương được tỏ ngộ.  
Vô lượng vô biên các quốc độ  
Có thể đem vào một chân lông  
Như Lai an tọa chúng hội kia  
Diệm Khẩu Long Vương đã thấy được.  
Tất cả chúng sanh lòng sân hận  
Ngu si ràng buộc chìm biển khổ  
Như Lai xót thương đều dứt trừ  
Diệm Nhãn Long Vương quan sát thấy.  
Bao nhiêu phước đức của chúng sanh



Trong chân lông Phật đều hiển hiện  
Hiện rồi đồng về biển đại phước  
Vân Tràng Long Vương đã quan sát.  
Chân lông thân Phật phát trí quang  
Trí quang khắp nơi thuyết diệu pháp  
Chúng sanh được nghe hết sợ lo  
Đức Xoa Long Vương đã được ngộ.  
Tam thế tất cả chư Như Lai  
Quốc độ trang nghiêm kiếp thứ đệ  
Như vậy đều hiện nơi Phật thân  
Biên Bộ Long Vương được thấy biết.  
Như Lai công hạnh thuở xa xưa  
Cúng dường tất cả vô lượng Phật  
Cúng rồi thêm lớn lòng vui mừng  
Tốc Tật Long Vương được chứng nhập.  
Âm thanh của Phật thuận theo loài  
Vì họ thuyết pháp được hỷ lạc  
Tiếng Phật thanh nhã chúng vui lòng  
Đại Âm Long Vương lòng tỏ ngộ.  
Chúng sanh bức ngặt trong các cõi  
Nghiệp hoặc trôi chìm không người cứu  
Phật dùng đại bi khiến thoát lìa  
Vô Nhiệt Long Vương đã chứng được.  
Tỳ Sa Môn Dạ xoa vương được giải thoát

môn dùng vô biên phương tiện cứu khổ chúng sanh ác.

Tự Tại Âm Dạ xoa vương được giải thoát môn quan sát khắp chúng sanh dùng phương tiện cứu hộ.

Nghiêm Trì Khí Trượng Dạ xoa vương được giải thoát môn có thể giúp ích tất cả chúng sanh rất ác.

Đại Trí Huệ Dạ xoa vương được giải thoát môn xung dương công đức của tất cả thánh nhơn.

Diệm Nhân Chúa Dạ xoa vương được giải thoát môn đại bi trí quán sát khắp tất cả chúng sanh.

Kim Cang Nhân Dạ xoa vương được giải thoát môn các thứ phương tiện lợi ích an lạc tất cả chúng sanh.

Dũng Kiện Tý Dạ xoa vương được giải thoát môn khắp vào nghĩa lý của tất cả pháp.

Dũng Địch Đại Quân Dạ xoa vương được giải thoát môn hộ vệ tất cả chúng sanh khiến đều trụ nơi chánh đạo.

Phú Tài Dạ xoa vương được giải thoát môn tăng trưởng phước đức của tất cả chúng sanh khiến họ luôn được khoái lạc.

Lực Hoại Cao Sơn Dạ xoa vương được giải thoát môn tùy thuận ức niệm xuất sanh trí lực quang minh của Phật.

Lúc đó, Đa Văn Đại Dạ xoa vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Dạ Xoa rồi nói kệ rằng:

Chúng sanh tội ác đã quá sâu  
Trăm ngàn kiếp qua chẳng thấy Phật  
Trôi chìm sanh tử thọ khổ nhiều  
Vì cứu chúng sanh Phật xuất thế.  
Như Lai cứu hộ các thế gian  
Tất cả chúng sanh hiện trước họ  
Dứt khổ luân chuyển hết sợ lo  
Tự Tại Âm Vương đã ngộ nhập.  
Chúng sanh tạo ác nghiệp chướng nhiều  
Phật dạy lý mầu khiến rõ biết  
Ví như đèn sáng chiếu thế gian  
Nghiêm Trì Xoa Vương đã được thấy.  
Thuở xưa nhiều kiếp Phật tu hành  
Xưng tán mười phương tất cả Phật  
Nên có tiếng đồn lớn cao xa  
Đại Trí Huệ Vương được rõ biết.  
Trí huệ như không vô lượng biên  
Pháp thân rộng lớn bất tư nghị

Do đây mười phương đều hiện thân  
Diệm Nhân Chúa Vương quan sát thấy.  
Trong tất cả loài diễn diệu âm  
Thuyết pháp lợi ích vô lượng chúng  
Tiếng Phật đến đâu khổ dứt trừ  
Kim Cang Nhân Vương được phương tiện.  
Tất cả nghĩa rộng lớn rất sâu  
Phật dùng một câu diễn thuyết được  
Giáo lý như vậy khắp thế gian  
Dũng Kiện Tý Vương đã được ngộ.  
Vô lượng chúng sanh chấp đạo tà  
Phật dạy chánh đạo bất tư nghị  
Khiến khắp thế gian thành pháp khí  
Dũng Địch Quân Vương rõ biết được.  
Bao nhiêu phước nghiệp của thế gian  
Tất cả đều do Phật quang chiếu  
Phật trí rộng lớn khó nghĩ lường  
Phú Tài Xoa Vương được giải thoát.  
Nhớ đến kiếp xưa vô lượng số  
Phật từ lâu xa tu thập lực  
Hay khiến trí lực đều tròn đầy  
Lực Hoại Cao Sơn được rõ biết.

Thiện Huệ Ma hầu la già Vương được giải  
thoát môn dùng tất cả thần thông phương tiện  
khiến chúng sanh chứa nhóm công đức.

Tịnh Oai Âm Vương được giải thoát môn khiến tất cả chúng sanh trừ phiền não được thanh lương vui sướng.

Thắng Huệ Trang Nghiêm Kế Vương được giải thoát môn khiến khắp tất cả chúng sanh suy tưởng lành hay chẳng lành đều vào pháp thanh tịnh.

Diệu Mục Chủ Vương được giải thoát môn rõ thấu tất cả tướng phước đức tự tại bình đẳng vô sở trước.

Đăng Tràng Vương được giải thoát môn khai thị tất cả chúng sanh khiến lìa đường tối tăm sợ sệt.

Tối Thắng Quang Minh Tràng Vương được giải thoát môn rõ biết tất cả công đức của Phật sanh lòng vui mừng.

Sư Tử Úc Vương được giải thoát môn sức dũng mãnh làm chủ cứu hộ chúng sanh.

Chúng Diệu Trang Nghiêm Âm Vương được giải thoát môn khiến chúng sanh tùy ý niệm sanh vô biên hỷ lạc.

Tu Di Úc Vương được giải thoát môn quyết định bất động nơi tất cả cảnh duyên và được đầy đủ đến bờ kia.

Khả Ái Nhạo Quang Minh Vương được giải thoát môn bình đẳng vì tất cả chúng sanh khai thị đạo bình đẳng.

Lúc đó, Thiện Huệ Ma hầu la già vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Ma hầu la già rồi nói kệ rằng:

Ông xem Như Lai tánh thanh tịnh  
Phổ hiện oai quang lợi quần phẩm  
Khai đạo cam lồ khiến thanh lương  
Các khổ dứt hẳn không còn sót.  
Tất cả chúng sanh ở biển khổ  
Các nghiệp hoặc ác tự ràng buộc  
Đem pháp tịch tịnh dạy chúng sanh  
Tịnh Oai Âm Vương khéo rõ biết.  
Phật trí vô đẳng bất tư nghi  
Tâm chúng sanh đều rõ biết cả  
Vì họ xiển minh pháp thanh tịnh  
Trang Nghiêm Kế Vương đã tỏ ngộ.  
Vô lượng chư Phật hiện thể gian  
Vì khắp chúng sanh làm ruộng phước  
Biển phước rộng lớn rất khó lường  
Diệu Mục Chủ Vương thấy tất cả.  
Chúng sanh ở mãi biển sợ lo  
Phật khắp hiện tiền mà cứu hộ

Pháp giới hư không đều khắp cùng  
Đăng Tràng Vương đây đã thấy được.  
Công đức nơi một chân lông Phật  
Thế gian chung tính không biết được  
Vô biên vô tận đồng hư không  
Quang minh Tràng Vương quan sát thấy.  
N hư Lai thông đạt tất cả pháp  
Nơi pháp tánh kia đều chiếu rõ  
Không nghiêng không động như Tu Di  
Sư Tử Úc Vương môn giải thoát.  
Phật từ thuở trước kiếp lâu xa  
Biển rộng hoan hỷ sâu vô tận  
Vì thế ai thấy đều thích ưa  
Trang Nghiêm Âm Vương được chứng nhập.  
Rõ biết pháp giới không hình tướng  
Biển ba la mật đều đầy đủ  
Đại quang phổ tế các chúng sanh  
Tu Di Úc Vương đã tỏ ngộ.  
Ông xem Như Lai sức tự tại  
Mười phương thị hiện khắp đồng đều  
Sáng soi tỏ ngộ các chúng sanh  
Nhạo Quang Minh Vương đã khéo chứng.

Thiện Huệ Quang Minh Thiên Khẩn na la  
vương được giải thoát môn khắp sanh tất cả công  
hạnh hỷ lạc.

Diệu Hoa Tràng Khẩn na la vương được giải thoát môn có thể sanh pháp hỷ vô thượng khiến tất cả được an vui.

Chủng Chủng Trang Nghiêm Vương được giải thoát môn tất cả công đức đầy đủ tâm tin hiểu thanh tịnh rộng lớn.

Duyệt Ý Hồng Thanh Vương được giải thoát môn thường nói ra tất cả tiếng duyệt ý khiến người nghe lìa khỏi ưu bố.

Bửu Thọ Quang Minh Vương được giải thoát môn đại bi an lập tất cả chúng sanh khiến giác ngộ cảnh sở duyên.

Phổ Nhạo Kiến Vương được giải thoát môn thị hiện tất cả sắc thân vi diệu.

Tối Thắng Quang Trang Nghiêm Vương được giải thoát môn rõ biết tất cả quả thù thắng trang nghiêm từ nghiệp não sanh.

Vi Diệu Hoa Tràng Vương được giải thoát môn khéo quán sát tất cả nghiệp thế gian sanh ra quả báo.

Động Địa Lực Vương được giải thoát môn thường khởi tất cả sự lợi ích chúng sanh.

Oai Mãnh Chủ Vương được giải thoát môn khéo biết và khéo nhiếp phục tâm niệm của tất cả Khẩn na la.



Lúc đó, Thiện Huệ Quang Minh Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Khán na la rồi nói kệ rằng:

Thế gian tất cả sự an vui  
Tất cả đều do Phật xuất thế  
Đạo Sư lợi ích các chúng sanh  
Khắp làm chỗ quy y cứu hộ.  
Xuất sanh tất cả những hỷ lạc  
Thế gian đều được không cùng tận  
Hay khiến người thấy chẳng lường qua  
Diệu Hoa Tràng Vương được tỏ ngộ.  
Biến công đức Phật không cùng tận  
Cầu biên tế kia bất khả đắc  
Quang Minh chiếu sáng khắp mười phương  
Trang Nghiêm Vương đây môn giải thoát.  
Như Lai đại âm thường diễn thông  
Khai pháp chơn thiệt là ưu nã  
Chúng sanh nghe được đều đẹp vui  
Duyệt Ý Hồng Thanh hay tín thọ.  
Tôi xem Như Lai sức tự tại  
Đều do thuở trước siêng hành đạo  
Đại bi cứu người khiến sạch trong  
Bửu Thọ Quang Minh hay ngộ nhập.  
Như Lai khó được thấy và nghe

Ức kiếp chúng sanh mới được gặp  
Tướng hảo đầy đủ để trang nghiêm  
Phổ Nhạo Kiến Vương đã xem thấy.  
Ông xem Như Lai đại trí huệ  
Quần sanh tâm nguyện đều khắp ứng  
Đạo Nhứt thiết trí đều tuyên bày  
Tối Thắng Trang Nghiêm hay rõ biết.  
Biển nghiệp rộng lớn bất tư nghì  
Chúng sanh khổ vui đều do đó  
Tất cả như vậy hay chỉ bày  
Vi Diệu Hoa Tràng quan sát thấy.  
Chư Phật thần thông không xen dứt  
Mười phương đại địa thường chấn động  
Tất cả chúng sanh chẳng biết hay  
Động Địa Lực Vương hằng thấy rõ.  
Ở nơi chúng hội hiện thần thông  
Phóng đại quang minh khiến giác ngộ  
Hiện bày tất cả cảnh Như Lai  
Oai Mãnh Chủ Vương hay quan sát.

Đại Tốc Tật Lực Ca lâu la vương được giải  
thoát môn vô ngại vô trước nhãn quan sát khắp  
chúng sanh giới.

Bất Khả Hoại Bửu Kế Vương được giải thoát  
môn khắp an trụ pháp giới giáo hóa chúng sanh.

Thanh Tịnh Tốc Tật Vương được giải thoát môn khắp thành tựu sức tinh tấn ba la mật.

Bất Thối Tâm Trang Nghiêm Vương được giải thoát môn sức dũng mãnh vào cảnh giới Như Lai.

Đại Hải Xứ Nhiếp Trì Lực Vương được giải thoát môn vào biển công hạnh trí huệ rộng lớn của Phật.

Kiên Pháp Tịnh Quang Vương được giải thoát môn thành tựu vô biên chúng sanh sai biệt trí.

Diệu Nghiêm Quan Kế Vương được giải thoát môn trang nghiêm thành Phật pháp.

Phổ Tiệp Thị Hiện Vương được giải thoát môn thành tựu sức bình đẳng bất khả hoại.

Phổ Quán Hải Vương được giải thoát môn rõ biết tất cả thân chúng sanh mà vì hiện hình.

Long Âm Đại Mục Tinh Vương được giải thoát môn trí hạnh vào khắp sanh tử của tất cả chúng sanh.

Lúc đó, Đại Tốc Tật Lực Vương thừa oai lực của Phật, quan sát tất cả chúng Ca Lô La rồi nói kệ rằng:

Phật nhãn rộng lớn không ngần mé  
Thấy khắp mười phương các quốc độ

Trong đó chúng sanh chẳng thể lường  
Hiện đại thần thông đều điều phục.  
Thần thông của Phật sức vô ngại  
Ngôi khắp mười phương cội Bồ đề  
Thuyết pháp như mây đều khắp đầy  
Bửu Kế lóng nghe lòng tin thuận.  
Phật thuở xa xưa tu các hạnh  
Phổ tịnh quảng đại ba la mật  
Cúng dường tất cả chư Như Lai  
Thanh Tịnh Tốc Tật sâu tin hiểu.  
Như Lai trong mỗi một chân lông  
Một niệm hiện khắp vô biên hạnh  
Cảnh giới Như Lai rất khó suy  
Bất Thối Trang Nghiêm đều thấy rõ.  
Phật hạnh rộng lớn bất tư nghì  
Tất cả chúng sanh không lường được  
Công đức trí huệ của Đạo Sư  
Nhiếp Trì Lực Vương đạo giải thoát.  
Như Lai vô lượng trí huệ quang  
Hay dứt chúng sanh lưới nghi hoặc  
Cứu hộ tất cả các thế gian  
Kiên Pháp Tịnh Quang thọ trì được.  
Pháp thành rộng lớn không thể cùng  
Các thứ pháp môn vô lượng số

Đức Phật ra đời rộng mở bày  
Diệu Nghiêm Quan Kế đã tỏ rõ.  
Tất cả chư Phật một pháp thân  
Chơn như bình đẳng vô phân biệt  
Phật dùng sức này thường an trụ  
Phổ Tiệp Thị Hiện diễn thuyết đủ.  
Phật ở các cõi nhiếp chúng sanh  
Quang minh thế gian đều chiếu khắp  
Các thứ phương tiện hiện điều phục  
Phổ Quán Hải Vương đã được ngộ.  
Phật xem tất cả các quốc độ  
Đều nường nghiệp hải mà an trụ  
Rưới khắp pháp vũ ở trong kia  
Long Âm Tinh Vương được giải thoát.

La Hầu A tu la Vương được giải thoát môn  
hiện làm chủ tôn thắng trong đại hội.

Tỳ Ma Chát Đa Vương được giải thoát môn  
thị hiện vô lượng kiếp.

Xảo Huyền Thuật Vương được giải thoát môn  
tiêu diệt khổ tất cả chúng sanh khiến thanh tịnh.

Đại Quyên Thuộc Vương được giải thoát môn  
tu tất cả khổ hạnh tự trang nghiêm.

Bà Trí Vương được giải thoát môn chấn động  
thập phương vô biên cảnh giới.

Biển Chiếu Vương được giải thoát môn các thứ phương tiện an lập tất cả chúng sanh.

Kiên Cố Hạnh Diệu Trang Nghiêm Vương được giải thoát môn khắp hợp thiện căn sạch các nhiễm trước chẳng thể phá hoại.

Quảng Đại Nhơn Huệ Vương được giải thoát môn sức đại bi không nghi lầm.

Hiện Thắng Đức Vương được giải thoát môn khắp khiến thấy Phật thờ kính cúng dường tu các thiện căn.

Thiện Âm Vương được giải thoát môn công hạnh quyết định bình đẳng khắp vào tất cả loài.

Lúc đó, La Hầu Vương thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng A tu la rồi nói kệ rằng:

Tất cả mười phương quảng đại chúng  
 Phật thù đặc nhất trong tất cả  
 Quang minh chiếu khắp đồng hư không  
 Trước các chúng sanh đều khắp hiện.  
 Trăm ngàn muôn kiếp các quốc độ  
 Trong một sát na đều hiện rõ  
 Phóng quang độ người đồng khắp đều  
 Tùy Ma Chát Đa vui khen ngợi.  
 Như Lai cảnh giới không ai bằng  
 Các thứ pháp môn thường lợi ích

Chúng sanh có khổ đều dứt trừ  
Xảo Huyền Thuật Vương đã được thấy.  
Trong vô lượng kiếp tu khổ hạnh  
Lợi ích chúng sanh làm thanh tịnh  
Do đây Phật trí trọn viên thành  
Đại Quyền Thuộc Vương đã thấy rõ.  
Vô ngại vô đẳng đại thần thông  
Khắp động mười phương tất cả cõi  
Chẳng khiến chúng sanh có sợ kinh  
Đại lực nơi đây đã rõ biết.  
Phật hiện ra đời cứu chúng sanh  
Đạo Nhứt thiết trí đều khai thị  
Đều khiến bỏ khổ được an vui  
Nghĩa đây, Biến Chiếu xiển dương rộng.  
Tất cả biển phước của thế gian  
Phật lực hay sanh khiến thanh tịnh  
Phật hay khai thị đạo giải thoát  
Kiên Cố Trang Nghiêm được chứng nhập.  
Phật đại bi thân không ai bằng  
Đi khắp vô ngại đều khiến thấy  
Dường như hình bóng hiện thế gian  
Nhơn Huệ hay tuyên công đức Phật.  
Thần thông rộng lớn không ai sánh  
Khắp chốn hiện thân đầy pháp giới

Đều ngồi dưới cội đại Bồ đề  
Nghĩa này, Thắng Đức hay tuyên thuyết.  
Như Lai ngày trước tu công hạnh  
Trải qua các loài đều cùng khắp  
Thoát khỏi chúng sanh không có thừa  
Thiên Âm ca ngợi công đức Phật.

#### **IV. Chư Thần Chủ Giải Thoát Môn**

Thị Hiện Cung Điện Chủ Trú Thần được giải thoát môn khắp vào tất cả thế gian.

Phát Khởi Huệ Hương Thần được giải thoát môn quan sát khắp tất cả chúng sanh đều khiến lợi ích vui mừng đầy đủ.

Nhạo Thắng Trang Nghiêm Thần được giải thoát môn hay phóng vô biên pháp quang minh đáng thích ưa.

Hoa Hương Diệu Quang Thần được giải thoát môn khai phát tâm tin hiểu thanh tịnh của tất cả chúng sanh.

Phổ Tập Diệu Dục Thần được giải thoát môn chứa nhóm trang nghiêm công lực quang minh rộng khắp.

Nhạo Tác Hỷ Mục Thần được giải thoát môn khai ngộ khắp tất cả chúng sanh khổ vui đều khiến được pháp lạc.



Quán Phương Phổ Hiện Thần được giải thoát môn thân sai biệt thập phương pháp giới.

Đại Bi Oai Lực Thần được giải thoát môn cứu hộ tất cả chúng sanh khiến được an lạc.

Thiện Căn Quang Chiếu Thần được giải thoát môn công đức lực khắp sanh vui mừng đầy đủ.

Diệu Hoa Anh Lạc Thần được giải thoát môn tiếng tăm đồn khắp nơi chúng sanh thấy Phật đều được lợi ích.

Lúc đó, Thị Hiện Cung Điện Thần thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ Trú Thần rồi nói kệ rằng:

Phật trí như không vô cùng tận  
Quang minh soi sáng khắp mười phương  
Tâm hành chúng sanh đều biết rành  
Thế gian không nơi nào chẳng đến.  
Biết lòng sở thích của chúng sanh  
Theo cơ diễn nói vô lượng pháp  
Cú nghĩa rộng lớn đều không đồng  
Phát Khởi Huệ Hương thấy được rõ.  
Phật phóng quang minh chiếu thế gian  
Thấy nghe vui mừng không luống mất  
Chỉ bày tịch diệt chỗ rộng sâu  
Nhạo Thắng Trang Nghiêm lòng tỏ ngộ.

Phật rưới Pháp vũ vô biên lượng  
Hay khiến người thấy đều mừng rỡ  
Thiện căn tối thắng từ đây sanh  
Hoa Hương Diệu Quang rõ biết được.  
Khắp vào pháp môn sức khai ngộ  
Nhiều kiếp tu tập đều thanh tịnh  
Như vậy đều vì nhiếp chúng sanh  
Phổ Tập Diệu Dục hay thấu suốt.  
Nhiều môn phương tiện hóa quần sanh  
Hoặc thấy hoặc nghe đều thọ ích  
Đều khiến hơn hở rất vui mừng  
Nhạo Tác Hỷ Mục thấy như vậy.  
Thập lực ứng hiện khắp thế gian  
Mười phương pháp giới đều không sót  
Thể tánh chẳng có cũng chẳng không  
Quán Phương Phổ Hiện hay chứng nhập.  
Chúng sanh lưu chuyển trong hiểm nạn  
Như Lai xuất thế vì thương xót  
Tất cả khổ hoạn đều dứt trừ  
Đại Bi Oai Lực môn giải thoát.  
Chúng sanh trôi chìm trong đêm dài  
Phật vì thuyết pháp cho thông hiểu  
Đều khiến được vui trừ khổ lo  
Thiện Căn Quang Chiếu môn ngộ nhập.  
Như Lai phước đức đồng hư không

Từ đây nở sanh thế gian phước  
Chỗ làm của Phật trọn không hư  
Diệu Hoa Anh Lạc được giải thoát.

Phổ Đức Tịnh Quang Chủ Dạ Thần được giải thoát môn tịch tịnh thiên định lạc đại dũng kiện.

Hỷ Nhân Quán Thế Thần được giải thoát môn tướng công đức thanh tịnh rộng lớn khả ái.

Hộ Thế Tinh Khí Thần được giải thoát môn hiện khắp thế gian điều phục chúng sanh.

Tịch Tịnh Hải Âm Thần được giải thoát môn chứa nhóm lòng hoan hỷ rộng lớn.

Phổ Hiện Kiết Tường Thần được giải thoát môn ngôn âm duyệt ý tự tại rộng lớn.

Phổ Phát Thọ Hoa Thần được giải thoát môn tạng quang minh rộng lớn đầy đủ hoan hỷ.

Bình Đẳng Hộ Dục Thần được giải thoát môn khai ngộ chúng sanh khiến thành thực thiện căn.

Du Hí Khoái Lạc Thần được giải thoát môn vô biên từ cứu hộ chúng sanh.

Chư Căn Thường Hỷ Thần được giải thoát môn đại bi khắp hiện trang nghiêm.

Thị Hiện Tịnh Phước Thần được giải thoát môn khiến khắp tất cả chúng sanh sở thích được đầy đủ.

Lúc đó, Phổ Đức Tịnh Quang Thần thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ Dạ Thần mà nói kệ rằng:

Các Ngài nên xem công hạnh Phật  
Quảng đại tịch tịnh tướng hư không  
Biển dục không bờ làm sạch trong  
Chiếu mười phương đoan nghiêm thanh tịnh.  
Tất cả thế gian đều thích thấy  
Vô lượng ức kiếp một lần gặp  
Đại bi thương người đều khắp cùng  
Hỷ Nhân Quán Thế quan sát thấy.  
Đạo Sư cứu hộ các thế gian  
Chúng sanh thấy Phật hiện trước mình  
Làm cho các loài đều thanh tịnh  
Hộ Thế Tinh Khí đã biết rõ.  
Phật xưa tu tập biển hoan hỷ  
Rộng lớn vô biên chẳng lường được  
Vì thế người thấy đều thích ưa  
Tịch Tịnh Hải Âm hiểu biết được.  
Nư Lai cảnh giới chẳng thể lường  
Diễn khắp mười phương mà hằng tịch  
Khiến khắp chúng sanh ý sạch trong  
Phổ Hiện Kiết Tường nghe vui đẹp.  
Giữa nhóm chúng sanh không phước đức

Phật bậc Đại Phước trang nghiêm sáng  
Khai pháp tịch diệt là cầu trần  
Phổ Phát Thọ Hoa đã được ngộ.  
Mười phương khắp hiện đại thần thông  
Tất cả chúng sanh đều điều phục  
Các thứ sắc tướng đều khiến xem  
Bình Đẳng Hộ Dục quan sát được.  
Như Lai thuở xưa trong mỗi niệm  
Từ bi phương tiện đều thanh tịnh  
Cứu hộ chúng sanh đã khắp cùng  
Du hí Khoái Lạc môn giải thoát.  
Chúng sanh ngu si thường loạn độn  
Tâm họ cứng đờ rất đáng sợ  
Như Lai xuất thế vì xót thương  
Chư Căn Thường Hỷ được tỏ ngộ.  
Xưa Phật tu hành vì chúng sanh  
Tất cả chí nguyện đều đầy đủ  
Do đây đức tướng đều viên thành  
Thị Hiện Tịnh Phước được chứng nhập.

Biên Trụ Nhứt Thiết Chủ Phương Thần được  
giải thoát môn năng lực khắp cứu hộ.

Phổ Hiện Quang Minh Thần được giải thoát  
môn trọn nên công lực thần thông hóa độ khắp tất  
cả chúng sanh.

Quang Hạnh Trang Nghiêm Thần được giải thoát môn đại quang minh phá tất cả chương, sanh hỷ lạc.

Châu Hành Bất Ngại Thần được giải thoát môn hiện khắp tất cả chỗ chẳng luống nhọc.

Vĩnh Đoạn Mê Hoặc Thần được giải thoát môn thị hiện danh hiệu phát sanh công đức đồng số tất cả chúng sanh.

Biển Du Tịnh Không Thần được giải thoát môn hằng phát diệu âm khiến người nghe đều hoan hỷ.

Vân Tràng Đại Âm Thần được giải thoát môn như rồng khắp rưới mưa khiến chúng sanh hoan hỷ.

Kế Mục Vô Loạn Thần được giải thoát môn năng lực tự tại vô sai biệt thị hiện hạnh nghiệp tất cả chúng sanh.

Phổ Quán Thế Nghiệp Thần được giải thoát môn quán sát các thứ hạnh nghiệp trong tất cả thú sanh.

Châu Biển Du Lãm Thần được giải thoát môn công việc làm đều rốt ráo sanh sự hoan hỷ tất cả chúng sanh.

Lúc đó, Biển Trụ Nhứt Thiết Thần thừa oai

lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ  
Phương Thần rồi nói kệ rằng:

Như Lai tự tại hiện ra đời  
Tất cả quần sanh đều giáo hóa  
Chỉ bày khiến ngộ các pháp môn  
Đều khiến được thành vô lượng trí.  
Thần thông vô lượng khắp chúng sanh  
Tùy họ sở thích mà hiện tướng  
Người thấy đều được lìa khổ lo  
Phổ Hiện Quang Minh môn giải thoát.  
Trong biển mê tối của chúng sanh  
Phật hiện đước pháp rất sáng suốt  
Sáng đó chiếu khắp người đều thấy  
Quang Hạnh Trang Nghiêm đã tự tại.  
Đầy đủ các tiếng của thế gian  
Khắp chuyển pháp luân người đều hiểu  
Chúng sanh nghe pháp phiền não trừ  
Châu Hành Bất Ngại được tỏ ngộ.  
Tất cả danh tự của thế gian  
Hồng danh của Phật đồng số đó  
Đều khiến chúng sanh lìa mê làm  
Vĩnh Đoạn Mê Hoặc quan sát biết.  
Nếu có chúng sanh đến trước Phật  
Được nghe diệu âm của Như Lai

Họ đều sanh lòng rất vui mừng  
 Biến Du Tịnh Không ngộ pháp đó.  
 Phật ở trong mỗi mỗi sát na  
 Khắp rưới vô biên đại pháp vũ  
 Đều khiến chúng sanh phiền não trừ  
 Vân Tràng Đại Âm rõ biết được.  
 Tất cả thế gian những biển nghiệp  
 Phật xưa khai thị đồng không khác  
 Khắp khiến chúng sanh nghiệp hoặc trừ  
 Kế Mục Vô Loạn đã rõ thấu.  
 Nhứt thiết trí địa vốn vô biên  
 Tất cả tâm niệm của chúng sanh  
 Như Lai soi thấy đều rõ ràng  
 Phổ Quán Thế Nghiệp môn rộng lớn.  
 Phật xưa nhiều kiếp tu công hạnh  
 Đủ vô lượng môn ba la mật  
 Đại bi thương xót lợi chúng sanh  
 Châu Biến Du Lãm được giải thoát.

Tịnh Quang Phổ Chiếu Chủ Không Thần được  
 giải thoát môn biết khắp tất cả tâm chúng sanh  
 trong các loài.

Phổ Du Thâm Quảng Thần được giải thoát  
 môn khắp vào pháp giới.

Sanh Kiết Tường Phong Thần được giải thoát



môn rõ thấu vô biên cảnh giới thân tướng.

Ly Chương An Trụ Thần được giải thoát môn hay trừ nghiệp hoặc chướng tất cả chúng sanh

Quảng Bộ Diệu Kế Thần được giải thoát môn khắp quán sát tư duy biến công hạnh rộng lớn.

Vô Ngại Quang Diệm Thần được giải thoát môn đại bi quang khắp cứu hộ ách nạn tất cả chúng sanh.

Vô Ngại Thắng Lực Thần được giải thoát môn vào khắp tất cả phước đức lực vô sở trước.

Ly Cầu Quang Minh Thần được giải thoát môn hay khiến tâm tất cả chúng sanh lìa cái chướng được thanh tịnh.

Thâm Viên Diệu Âm Thần được giải thoát môn trí quang minh thấy khắp mười phương.

Quang Biến Thập Phương Thần được giải thoát môn chẳng động bốn xứ mà hiện khắp thế gian.

Lúc đó, Tịnh Quang Phổ Chiếu Thần thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng Chủ Không Thần rồi nói kệ rằng:

Như Lai mắt rộng lớn

Như hư không thanh tịnh

Thấy khắp các chúng sanh

Tất cả đều tỏ rõ.  
Thân Phật rất sáng chói  
Chiếu khắp mười phương cõi  
Mọi nơi đều hiện tiền  
Phổ Du Thần xem thấy.  
Thân Phật như hư không  
Vô sanh vô sở thủ  
Vô tánh vô khả đắc  
Cát Tường Thần rõ thấu.  
Phật từ vô lượng kiếp  
Rộng nói các Thánh đạo  
Dứt trừ chương chúng sanh  
Ly Chương Thần được ngộ.  
Tôi xem Phật thuở xưa  
Tu tập Bồ đề hạnh  
Vì an lạc thế gian  
Diệu Kế Thần được thấy.  
Tất cả cõi chúng sanh  
Lưu chuyển biển sanh tử  
Phật phóng diệt khổ quang  
Vô Ngại Thần thấy rõ.  
Tạng công đức thanh tịnh  
Làm phước điền thế gian  
Dùng trí huệ hiển bày  
Thắng Lực Thần tỏ ngộ.

Chúng sanh thường si mê  
Lưu chuyển trong đường hiểm  
Vì họ Phật phóng quang  
Ly Cấu Thần chứng được.  
Trí huệ không ngăn mé  
Hiện khắp các quốc độ  
Quang minh chiếu thể gian  
Diệu Âm Thần thấy Phật.  
Phật vì độ chúng sanh  
Khắp mười phương tu tập  
Tâm nguyện lớn không lường  
Quang Biến Thần thấy biết.

Vô Ngại Quang Minh Chủ Phong Thần được giải thoát môn vào khắp Phật pháp và tất cả thể gian.

Phổ Hiện Dũng Nghiệp Thần được giải thoát môn Phật xuất hiện trong vô lượng quốc độ đều cúng dường rộng lớn.

Phiêu Kích Vân Tràng Thần được giải thoát môn dùng hương phong khắp dứt trừ bệnh của tất cả chúng sanh.

Tịnh Quang Trang Nghiêm Thần được giải thoát môn khắp sanh thiện căn tất cả chúng sanh khiến dứt trừ núi chướng nặng.

Lực Năng Kiệt Thủy Thần được giải thoát môn có thể phá vô biên chúng ác ma.

Đại Thanh Biến Hồng Thần được giải thoát môn dứt hẳn sự sợ hãi tất cả chúng sanh.

Thọ Điều Thùy Kế Thần được giải thoát môn biến biện tài vào thiết tướng của tất cả pháp.

Phổ Hành Vô Ngại Thần được giải thoát môn tam phương tiện điều phục tất cả chúng sanh.

Chủng Chủng Cung Điện Thần được giải thoát môn nhập thiên định tịch tịnh dứt trừ ngu si rất nặng.

Đại Quang Phổ Chiếu Thần được giải thoát môn tùy thuận tất cả chúng sanh thực hành vô ngại.

Lúc đó, Vô Ngại Quang Minh Thần thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ Phong Thần rồi nói kệ rằng:

Tất cả Phật Pháp rất rộng sâu  
Phương tiện vô ngại khắp vào được  
Phật thường xuất hiện khắp thế gian  
Không tướng, không hình, không ảnh tượng.  
Ông xem Như Lai thuở xa xưa  
Một niệm cúng dường vô lượng Phật  
Như vậy dũng mãnh hạnh Bồ đề

Phổ Hiện Dũng Nghiệp được tỏ ngộ.  
N như Lai cứu thế bất tư nghi  
Tất cả phương tiện không lường uổng  
Đều khiến chúng sanh lìa khổ lo  
Phiêu Kích Vân Tràng môn giải thoát.  
Chúng sanh vô phước, chịu khổ đau  
Chướng nặng, cái dây, thường che đậy  
Đều khiến tất cả được thoát lìa  
Tịnh Quang Trang Nghiêm được rõ biết.  
Thần thông rộng lớn của Như Lai  
Dẹp trừ tất cả loài ma chướng  
Bao nhiêu phương tiện dùng nhiếp trừ  
Lực Năng Kiệt Thủy quan sát thấy.  
Chân lòng của Phật diễn diệu âm  
Tiếng Phật thế gian đều cùng khắp  
Tất cả khổ sợ đều dứt trừ  
Đại Thanh Biến Hống rõ biết được.  
Phật ở tất cả các quốc độ  
Trong vô lượng kiếp thường diễn thuyết  
Biện tài vi diệu của Như Lai  
Thọ Diểu Thùy Kế đã được hiểu.  
Như Lai tất cả môn phương tiện  
Trí vào trong đó đều vô ngại  
Cảnh giới vô biên không ai bằng  
Phổ Hành Vô Ngại được giải thoát.

Như Lai cảnh giới không ngăn mé  
 Nơi nơi phương tiện đều khiến thấy  
 Mà thân tịch tịnh không tướng hình  
 Chủng Chủng Cung Điện được chứng nhập.  
 Như Lai nhiều kiếp tu công hạnh  
 Tất cả trí lực đều viên mãn  
 Thuận theo thể pháp ứng chúng sanh  
 Đại Quang Phổ Chiếu đã được thấy.

\* Phổ Quang Diệm Tạng Chủ Hỏa Thần được giải thoát môn đều trừ tối tăm tất cả thế gian.

Phổ Tập Quang Tràng Thần được giải thoát môn có thể dứt các nghiệp hoặc trôi chìm khổ của tất cả chúng sanh.

Đại Quang Biến Chiếu Thần được giải thoát môn tạng đại bi phước lạc vô động.

Chúng Diệu Cung Điện Thần được giải thoát môn quán sát Như Lai thần thông lực thị hiện vô biên tế.

Vô Tận Quang Kế Thần được giải thoát môn quang minh chiếu diệu vô biên hư không giới.

Chủng Chủng Diệm Nhãn Thần được giải thoát môn các thứ phước trang nghiêm quang minh tịch tịnh.

---

\* Hán bộ quyển thứ 4.

Thập Phương Cung Điện Như Tu Di Sơn Thần được giải thoát môn dứt những khổ não của tất cả các loài.

Oai Quang Tự Tại Thần được giải thoát môn tự tại khai ngộ tất cả thế gian.

Quang Chiếu Thập Phương Thần được giải thoát môn phá hẳn tất cả kiến chấp ngu si.

Lôi Âm Điện Quang Thần được giải thoát môn thành tựu tất cả nguyện lực âm thanh chấn động.

Lúc đó, Phổ Quang Diệm Tạng Thần thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ Hỏa thần rồi nói kệ rằng:

Ông xem Như Lai tinh tấn lực  
Rộng lớn ức kiếp bất tư nghi  
Vì độ chúng sanh hiện thế gian  
Bao nhiêu ám chướng khiến đều dứt.  
Chúng sanh ngu si sanh kiến chấp  
Phiền não như thác, như lửa cháy  
Đạo Sư phương tiện đều dứt trừ  
Phổ Tập Quang Tràng được tỏ ngộ.  
Phước đức như không vô cùng tận  
Cầu tìm biên tế bất khả đắc  
Phật đại bi lực không động lay

Đại Quang Biến Chiếu lòng vui đẹp.  
Tôi xem công hạnh của Như Lai  
Trải vô lượng kiếp không ngăn mé  
Như vậy thị hiện sức thần thông  
Chúng Diệu Cung Thần đã rõ biết.  
Ức kiếp tu hành chẳng thể suy  
Cầu tìm biên tế chẳng thể biết  
Diễn pháp thiết tướng khiến vui mừng  
Vô Tận Quang Thần quan sát thấy.  
Mười phương chỗ có vô lượng chúng  
Đại chúng hiện tiền chiêm ngưỡng Phật  
Quang minh tịch tịnh chiếu thể gian  
Chúng Chúng Diệm Nhãn hay rõ thấu.  
Như Lai xuất hiện khắp thể gian  
Ngồi trong tất cả cung điện báu  
Tuyên thuyết đại pháp rộng vô biên  
Thập Phương Cung Thần môn giải thoát.  
Chư Phật trí huệ rất rộng sâu  
Thể gian tự tại đều khắp hiện  
Thuyết minh rành rẽ chơn thiết lý  
Oai Quang Tự Tại ngộ môn này.  
Kiến chấp ngu si bị che tối  
Chúng sanh mê lầm thường lưu chuyển  
Vì họ Phật dạy diệu pháp môn



Quang Chiếu Phương Thần hay ngộ nhập.  
Chí nguyện rộng lớn bất tư nghi  
Thập lực lục độ đã thanh tịnh  
Theo bốn nguyện xưa hiện ra đời  
Lôi Âm Điện Quang rõ biết được.

Phổ Hưng Vân Tràng Chủ Thủy Thần được  
giải thoát môn từ tâm bình đẳng lợi ích tất cả  
chúng sanh.

Hải Triều Vân Âm Thần được giải thoát môn  
vô biên pháp trang nghiêm.

Diệu Sắc Luân Kế Thần được giải thoát môn  
quán sát chúng sanh đáng giáo hóa dùng phương  
tiện nhiếp thọ.

Thiện Xảo Triền Phục Thần được giải thoát  
môn khắp diễn bày cảnh giới thậm thâm của chư  
Phật.

Ly Cấu Hương Tích Thần được giải thoát môn  
khắp hiện đại quang minh thanh tịnh.

Phước Kiều Quang Âm Thần được giải thoát  
môn thanh tịnh pháp giới vô tướng vô tánh.

Tri Túc Tự Tại Thần được giải thoát môn biên  
đại bi vô tận.

Tịnh Hỷ Thiện Âm Thần được giải thoát môn  
đại hoan hỷ trong đạo tràng chúng hội Bồ tát.

Phổ Hiện Oai Quang Thần được giải thoát môn dùng sức đại phước đức vô ngại khắp xuất hiện.

Hồng Thanh Biến Hải Thần được giải thoát môn quán sát tất cả chúng sanh phát khởi phương tiện điều phục như hư không.

Lúc đó, Phổ Hưng Vân Tràng Thần thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ Thủy Thần rồi nói kệ rằng:

Thanh Tịnh từ bi sát trần số  
Cộng sanh một tướng của Như Lai  
Mỗi mỗi tướng hảo đều như vậy  
Do đây nhìn Phật không nhầm đủ.  
Thế Tôn thuở xưa lúc tu hành  
Khắp đến chỗ ngự tất cả Phật  
Công hạnh tu hành không nhầm mỗi  
Phương tiện như đây Vân Âm biết.  
Phật trong tất cả mười phương cõi  
Vắng lặng bất động không lai khứ  
Đều khiến chúng sanh thấy thân Phật  
Diệu Sắc Luân Kế hay ngộ nhập.  
Như Lai cảnh giới vô biên lượng  
Tất cả chúng sanh chẳng biết được  
Diệu Âm diễn thuyết khắp mười phương  
Thiện Xảo Triền Phục tu tập được.

Thế Tôn quang minh vô cùng tận  
Chiếu khắp pháp giới bất tư nghị  
Thuyết pháp giáo hóa độ chúng sanh  
Ly Cấu Hương Tích quan sát thấy.  
Như Lai thanh tịnh đồng hư không  
Vô tướng vô hình mười phương khắp  
Tất cả chúng hội đều được thấy  
Phước Quang Âm Thần khéo quan sát.  
Phật xưa tu tập môn đại bi  
Tâm Phật rộng khắp đồng chúng sanh  
Dường như mây lớn hiện thể gian  
Môn giải thoát này Tri Túc biết.  
Tất cả thập phương các quốc độ  
Đều thấy Như Lai ngự pháp tòa  
Khai ngộ rành rẽ đại Bồ đề  
Tịnh Hy Thiện Âm được chứng nhập.  
Chư Phật chỗ làm không chướng ngại  
Qua khắp mười phương tất cả cõi  
Các nơi thị hiện đại thần thông  
Phổ Hiện Oai Quang đã ngộ được.  
Tu tập vô biên hạnh phương tiện  
Khắp cõi chúng sanh đều đầy đủ  
Thần thông diệu dụng chẳng tạm dừng  
Hồng Thanh Biến Hải chứng nhập được.

Xuất Hiện Bửu Quang Chủ Hải Thần được giải thoát môn dùng thân châu báu trang nghiêm tâm bình đẳng bố thí phước đức cho tất cả chúng sanh.

Bất Khả Hoại Kim Cang Tràng Thần được giải thoát môn phương tiện khéo giữ gìn thiện căn của tất cả chúng sanh.

Bất Tạp Ly Cầu Thần được giải thoát môn có thể làm cạn biến phiền não của tất cả chúng sanh.

Hằng Trụ Ba Lăng Thần được giải thoát môn khiến tất cả chúng sanh lìa ác đạo.

Cát Tường Bửu Nguyệt Thần được giải thoát môn khắp dứt trừ đại si ám.

Diệu Hoa Long Kế Thần được giải thoát môn dứt trừ tất cả sự khổ của các loài mà ban cho sự an lạc.

Phổ Trì Quang Vị Thần được giải thoát môn chữa sạch kiến chấp ngu si của tất cả chúng sanh.

Bửu Diệm Hoa Quang Thần được giải thoát môn xuất sanh tất cả bửu chủng tánh Bồ đề tâm.

Kim Cang Diệu Kế Thần được giải thoát môn biến công đức tâm bất động.

Hải Triều Lô Âm Thần được giải thoát môn vào khắp môn pháp giới tam muội.

Lúc đó, Xuất Hiện Bửu Quang Thần thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ Hải Thần rồi nói kệ rằng:

Bất khả tư nghì biển đại kiếp  
Cúng dường tất cả mười phương Phật  
Khắp đem công đức thí quần sanh  
Do đây đoan nghiêm không ai sánh.  
Tất cả thế gian đều xuất hiện  
Chúng sanh căn dục đều biết rõ  
Vì họ hoằng tuyên biện pháp môn  
Bất Hoại Kim Tràng vui được ngộ.  
Phật là Đạo Sư của thế gian  
Pháp vân pháp vũ chẳng lường được  
Tiêu cạn biển khổ vốn vô cùng  
Bất Tạp Trần Cấu môn ngộ nhập.  
Phiền não che đậy các chúng sanh  
Lưu chuyển các loài chịu khổ não  
Vì họ khai thị cảnh Như Lai  
Hằng Trụ Ba Thần đã chứng được.  
Phật trong nhiều kiếp khó nghĩ bàn  
Tu hành công hạnh vô cùng tận  
Dứt hẳn lưới nghi của chúng sanh  
Cát Tường Bửu Nguyệt đã được biết.  
Phật thấy chúng sanh thường khùng bố

Lưu chuyển trong biển sanh tử lớn  
 Khai đạo vô thượng của Như Lai  
 Diệu Hoa Long Kế đã hiểu được.  
 Chư Phật cảnh giới bất tư nghi  
 Pháp giới hư không tướng bình đẳng  
 Trừ sạch lưới nghi của chúng sanh  
 Trì Quang Vị Thần hay tuyên thuyết.  
 Phật nhãn thanh tịnh bất tư nghi  
 Tất cả cảnh giới đều gồm thấy  
 Đem đạo vi diệu dạy chúng sanh  
 Bửu Diệm Hoa Quang tâm tỏ ngộ.  
 Ma quân rộng lớn số vô lượng  
 Trong một sát na đều trừ diệt  
 Tâm không lay động khó nghĩ lường  
 Kim Cang Diệu Kế được phương tiện.  
 Khắp mười phương cõi diễn diệu âm  
 Mười phương pháp giới đều cùng khắp  
 Cảnh giới tam muội của Như Lai  
 Hải Triều Âm Thần được rõ biết.

Phổ Phát Tấn Lưu Chủ Hà Thần được giải  
 thoát môn khắp mưa vô biên pháp vũ.

Phổ Khiết Tuyền Giản Thần được giải thoát  
 môn khắp hiện trước tất cả chúng sanh khiến là  
 hỷ phiến não.

Ly Trần Tịnh Nhân Thần được giải thoát môn dùng phương tiện đại bi khắp rửa sạch phiền não trần cấu của tất cả chúng sanh.

Thập Phương Biến Hồng Thần được giải thoát môn hằng ra tiếng lợi ích chúng sanh.

Phổ Cứu Hộ Chúng Sanh Thần được giải thoát môn thường sanh lòng từ không nào hại đối với tất cả hàm thức.

Vô Nhiệt Tịnh Quang Thần được giải thoát môn khắp thị hiện tất cả căn lành mát mẻ.

Phổ Sanh Hoan Hỷ Thần được giải thoát môn tu hành đầy đủ bố thí khiến tất cả chúng sanh lìa hẳn bồn sên.

Quảng Đức Thắng Tràng Thần được giải thoát môn làm tất cả phước điền hoan hỷ.

Quang Chiêu Phổ Thê Thần được giải thoát môn hay khiến tất cả chúng sanh người tạp nhiễm được thanh tịnh, kẻ sân độc được hoan hỷ.

Hải Đức Quang Minh Thần được giải thoát môn hay khiến tất cả chúng sanh vào biển giải thoát thường hưởng vui đầy đủ.

Lúc đó, Phổ Phát Tấn Lưu Thần thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng Chủ Hà Thần rồi nói kệ rằng:

Như Lai thuở trước vì chúng sanh  
Tu tập pháp hải vô biên hạnh  
Dường như mưa rưới tan nóng nực  
Dứt hết phiền não của chúng sanh.  
Phật xưa nhiều kiếp bất tư nghĩ  
Quang minh đại nguyện sạch thế gian  
Căn tánh thuần thực khiến ngộ đạo  
Phổ Khiết Tuyền Thần tâm được ngộ.  
Đại bi phương tiện khắp chúng sanh  
Đều hiện trước họ thường giáo hóa  
Khiến họ dứt sạch phiền não như  
Tịnh Nhân thấy đây rất vui đẹp.  
Phật diễn diệu âm đều khiến nghe  
Chúng sanh ưa thích lòng hoan hỷ  
Đều khiến trừ sạch vô lượng khổ  
Biến Hồng Thần đây được giải thoát.  
Phật xưa tu tập hạnh Bồ đề  
Vì lợi chúng sanh vô lượng kiếp  
Do đó quang minh khắp thế gian  
Phổ Cứu Hộ Thần nhớ biết rõ.  
Phật xưa tu hành vì chúng sanh  
Phương tiện giáo hóa khiến thành thực  
Biến phước thanh tịnh trừ khổ phiền  
Vô Nhiệt Quang Thần đã được thấy.



Bồ thí rất rộng lớn vô cùng  
Tất cả chúng sanh đều lợi ích  
Hay khiến người thấy hết xan tham  
Phổ Hoan Hỷ Thần được tỏ ngộ.  
Phật xưa tu hành thiết phương tiện  
Thành tựu vô biên biển công đức  
Người thấy được Phật đều mừng rỡ  
Đức Thắng Tràng Thần lòng vui thích.  
Chúng sanh phiền não đều trừ sạch  
Từ tâm bình đẳng với oán thù  
Nên được quang minh chiếu khắp nơi  
Phổ Chiếu Thế Thần được thấy rõ.  
Phật là biển phước điền công đức  
Hay khiến chúng sanh lìa điều ác  
Nhẫn đến thành tựu đại Bồ đề  
Hải Đức Minh Thần được giải thoát.

Nhu Nhuyên Thắng Vị Chủ Giá Thần được giải thoát môn đem pháp vị cho chúng sanh khiến thành tựu thân Phật.

Thời Hoa Tịnh Quang Thần được giải thoát môn hay khiến tất cả chúng sanh được sự vui mừng rộng lớn.

Sắc Lực Dũng Kiện Thần được giải thoát môn dùng tất cả pháp môn viên mãn làm cho các cảnh giới đều thanh tịnh.

Tăng Ích Tinh Khí Thần được giải thoát môn thấy đại bi vô lượng thần thông biến hóa của Phật.

Phổ Sanh Căn Quả Thần được giải thoát môn khắp hiện Phật phước điền khiến gieo giống không hư mất.

Diệu Nghiêm Hoàn Kế Thần được giải thoát môn khắp phát hoa tịnh tín của chúng sanh.

Nhuận Trạch Tịnh Hoa Thần được giải thoát môn đại từ cứu tế chúng sanh khiến thêm lớn biên phước đức.

Thành Tựu Diệu Hương Thần được giải thoát môn rộng khai thị tất cả hành pháp.

Kiến Giả Ái Nhạo Thần được giải thoát môn hay khiến pháp giới chúng sanh xa lìa những điều ác, giải đãi ưu não đều được thanh tịnh.

Ly Cầu Quang Minh Thần được giải thoát môn quán sát thiện căn của tất cả chúng sanh tùy thuận thuyết pháp khiến chúng hội được vui mừng đầy đủ.

Lúc đó, Nhu Nhuyển Thắng Vị Thần thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng Chủ Giá Thần rồi nói kệ rằng:

Như Lai vô thượng biên công đức

Khắp hiện đèn sáng chiếu thể gian  
Tất cả chúng sanh đều cứu độ  
Ban cho an lạc chẳng sót thừa.  
Thế Tôn công đức vô lượng biên  
Chúng sanh được nghe chẳng luống bỏ  
Đều khiến lìa khổ thường vui mừng  
Thời Hoa Quang Thần được chứng nhập.  
Nư Lai trí lực đều viên mãn  
Công đức trang nghiêm hiện thể gian  
Điều phục tất cả loài chúng sanh  
Pháp này Dũng Kiện được chứng rõ.  
Phật xưa tu tập biển đại bi  
Tâm Phật niệm niệm khắp thể gian  
Thần thông của Phật thật vô biên  
Tăng Tinh Khí Thần quan sát thấy.  
Phật khắp thể gian thường hiện tiền  
Tất cả phương tiện không luống bỏ  
Chúng sanh phiền não đều sạch trừ  
Sanh Căn Quả Thần được giải thoát.  
Phật là biển trí của thể gian  
Phóng tịnh quang minh đều cùng khắp  
Tin hiểu rộng lớn từ đây sanh  
Diệu Nghiêm Kế Thần được ngộ nhập.  
Phật quán thể gian khởi từ tâm

Vì lợi chúng sanh mà xuất hiện  
Khai thị thẳng đạo rất vui lành  
Nhuận Tịnh Hoa Thần môn giải thoát.  
Thiện Thệ tu hành hạnh thanh tịnh  
Dưới cội Bồ đề tuyên thuyết đủ  
Giáo hóa như vậy khắp mười phương  
Thành Diệu Hương Thần lãnh hội được.  
Phật nơi tất cả các thế gian  
Khiến lìa ưu não sanh đại hỷ  
Bao nhiêu căn dục khiến sạch trừ  
Kiến Ái Nhạo Thần được ngộ nhập.  
Như Lai xuất hiện nơi thế gian  
Quán sát chúng sanh lòng ưa thích  
Các môn phương tiện khiến thành thực  
Ly Cấu Quang Thần môn giải thoát.

Kiệt Tường Chủ Dực Thần được giải thoát  
môn quán sát khắp tâm của tất cả chúng sanh mà  
siêng năng nhiếp thủ.

Chiên Đàn Lâm Thần được giải thoát môn  
dùng quang minh nhiếp thủ chúng sanh khiến họ  
được lợi ích.

Ly Trần Quang Minh Thần được giải thoát  
môn hay dùng phương tiện thanh tịnh dứt trừ  
phiền não của tất cả chúng sanh.

Danh Xung Phổ Văn Thần được giải thoát môn hay dùng đại danh xung thêm lớn vô biên thiện căn.

Mao Không Hiện Quang Thần được giải thoát môn đại bi tràng mau đến tất cả cảnh giới bịnh tật.

Phá Âm Thanh Tịnh Thần được giải thoát môn chữa trị tất cả chúng sanh mù lòa khiến được trí nhãn thanh tịnh.

Phổ Phát Hồng Thanh Thần được giải thoát môn hay diễn Phật âm giảng nghĩa sai biệt của các pháp.

Tế Nhựt Quang Tràng Thần được giải thoát môn hay làm thiện tri thức khiến chúng sanh đều phát thiện căn.

Minh Kiến Thập Phương Thần được giải thoát môn tạn đại bi thanh tịnh hay dùng phương tiện khiến chúng sanh tín giải.

Phổ Phát Oai Quang Thần được giải thoát môn phương tiện khiến niệm Phật dứt trừ bịnh của tất cả chúng sanh.

Lúc đó, Kiết Tường Thần, thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ Dục Thần rồi nói kệ rằng:

Như Lai trí huệ bất tư nghi  
Chúng sanh tâm niệm đều rõ biết  
Hay dùng vô lượng phương tiện môn  
Dứt trừ chúng sanh vô lượng khổ.  
Đại Hùng thiện xảo khó nghĩ lường  
Hành động thi vi không lường uổng  
Tất khiến chúng sanh khổ dứt trừ  
Chiên Đàn Lâm Thần đã ngộ được.  
Ông xem chư Phật pháp đường ấy  
Thuở xưa siêng tu vô lượng kiếp  
Đôi với các cõi không chấp tham  
Ly Trần Quang Thần được chứng nhập.  
Trăm ngàn muôn kiếp khó gặp Phật  
Ai được thấy Phật và nghe danh  
Tất được lợi ích không lường qua  
Danh Xưng Phổ Văn đã biết rõ.  
Trong mỗi chân lông của Như Lai  
Đều phóng quang minh dứt các khổ  
Thế gian phiền não đều dứt trừ  
Mao Khổng Quang Thần môn ngộ nhập.  
Chúng sanh ngu si bị mù lòa  
Nghiệp hoặc khổ não nhiều vô lượng  
Phật đều dứt trừ khai trí huệ  
Phá Âm Tịnh Thần quan sát thấy.

Như Lai nhưt âm vô hạn lượng  
Khai diễn tất cả biện pháp môn  
Chúng sanh được nghe đều biết rành  
Phát Hồng Thanh Thần được giải thoát.  
Ông xem Phật trí khó nghĩ bàn  
Hiện vào các loài để cứu độ  
Hay khiến người thấy đều thuận theo  
Tế Nhựt Tràng Thần rõ biết được.  
Như Lai phương tiện biện đại bi  
Vì cứu chúng sanh mà xuất hiện  
Rộng khai chánh đạo dạy chúng sanh  
Kiến Thập Phương Thần đã rõ thấu.  
Như Lai khắp phóng đại quang minh  
Tất cả mười phương đều chiếu đến  
Chúng sanh niệm Phật sanh công đức  
Phổ Phát Quang Thần môn giải thoát.

Bồ Hoa Như Vân Chủ Lâm Thần được giải  
thoát môn biện trí rộng lớn vô biên.

Trạc Cán Thơ Quang Thần được giải thoát  
môn sửa sang rộng lớn khắp thanh tịnh.

Sanh Nha Phát Diệu Thần được giải thoát  
môn tăng trưởng các thứ mầm tịnh tín.

Kiệt Tường Tịnh Diệp Thần được giải thoát  
môn trang nghiêm tất cả công đức thanh tịnh.

Thùy Bồ Diệm Tạng Thần được giải thoát môn trí huệ phổ môn thanh tịnh thường xem khắp pháp giới.

Diệu Trang Nghiêm Quang Thần được giải thoát môn biết khắp công hạnh của tất cả chúng sanh mà bủa giăng mây pháp.

Khả Ý Lôì Thanh Thần được giải thoát môn nhãn thọ tất cả tiếng trái ý mà diễn thuyết âm thanh thanh tịnh.

Hương Quang Phổ Biến Thần được giải thoát môn hiện khắp mười phương những cảnh giới rộng lớn đã làm từ thuở xưa.

Diệu Quang Hoánh Diệu Thần được giải thoát môn dùng tất cả công đức nhiều ích thế gian.

Hoa Quả Quang Vị Thần được giải thoát môn hay khiến tất cả chúng sanh thấy Phật ra đời thường kính nhớ chẳng quên trang nghiêm tạng công đức.

Lúc đó, Hoa Bồ Như Vân Thần thừa oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ Lâm Thần rồi nói kệ rằng:

Phật xưa tu tập hạnh Bồ đề  
Phước đức trí huệ đều viên mãn  
Tất cả trí lực trọn đủ đây



Phóng đại quang minh mà xuất thế.  
Đại bi vô lượng khắp chúng sanh  
N hư Lai th ưở xưa tu thanh tịnh  
Nên nay hay làm lợi thế gian  
Tr ạc Th ơ Quang Th ần biết rõ đ ược.  
N ếu người thấy Ph ật đ ược một lần  
T ất đ ược th ẳng vào bi ến thâm tín  
Khai thị tất cả đ ạo N hư Lai  
S anh Nha Di ệu Th ần môn giải thoát.  
Chân lông chứa nhóm các công đức  
Ưc kiếp tuyên dương chẳng thể hết  
Chư Ph ật phương tiện khó nghĩ bàn  
Cát Tường Di ệp Th ần hay hiểu rõ.  
T ôi nhớ N hư Lai th ưở xa xưa  
C úng d ường sát tr ần vô l ượng Ph ật  
Trí huệ lần lần thêm sáng suốt  
B ồ Di ệm T ạng Th ần rõ biết đ ược.  
T ất cả chúng sanh nhiều công hạnh  
Th ế Tôn một niệm đều rõ biết  
Trí huệ vô ngại rộng vô biên  
Di ệu Nghi êm Quang Th ần hay ngộ nhập.  
H ằng diễn N hư Lai tịch di ệu âm  
Kh ắp sanh vô l ượng đ ại hoan hỷ  
T ùy theo căn tánh đều đ ược ngộ

Lôi Âm Thần đây đã làm được.  
Nhu Lai thị hiện đại thần thông  
Mười phương quốc độ đều cùng khắp  
Phật xưa tu hành khiến được thấy  
Phổ Hương Quang Thần được chứng nhập.  
Chúng sanh gian ác chẳng biết tu  
Mê hoặc trầm luân trong sanh tử  
Vì họ mở bày đường trí huệ  
Diệu Quang Lâm Thần đã được thấy.  
Phật vì nghiệp chướng các chúng sanh  
Qua vô lượng kiếp mới xuất hiện  
Người khác niệm niệm thường khiến thấy  
Hoa Quả Vị Thần quan sát được.

Bửu Phong Khai Hoa Chủ Sơn Thần được giải  
thoát môn nhập đại tịch định quang minh.

Hoa Lâm Diệu Kế Thần được giải thoát môn  
tu tập từ thiện căn thành thực bất khả tư nghì số  
chúng sanh.

Cao Tràng Phổ Chiếu Thần được giải thoát  
môn quán sát tất cả tâm ưa thích của chúng sanh  
làm nghiêm tịnh các căn.

Ly Trần Bửu Kế Thần được giải thoát môn vô  
biên kiếp tinh tấn không nhàm trễ.

Quang Chiếu Thập Phương Thần được giải

thoát môn dùng vô biên công đức quang khắp giác ngộ.

Đại Lực Quang Minh Thần được giải thoát môn hay tự thành thực, lại khiến chúng sanh xa lìa ngu mê.

Oai Quang Phổ Thắng Thần được giải thoát môn trừ tất cả khổ khiến không còn thừa.

Vi Mật Quang Luân Thần được giải thoát môn diễn giáo pháp quang minh hiển bày tất cả công đức của Như Lai.

Phổ Nhãn Hiện Kiến Thần được giải thoát môn khiến tất cả chúng sanh, nhãn đến trong chiêm bao, đều thêm lớn thiện căn.

Kim Cang Kiên Cố Nhãn Thần được giải thoát môn xuất hiện vô biên đại nghĩa.

Lúc đó, Bửu Phong Khai Hoa Thần thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng Chủ Sơn Thần rồi nói kệ rằng :

Xưa tu thắng hạnh rộng vô biên  
Nay được thần thông cũng vô lượng  
Rộng mở pháp môn nhiều vô số  
Đều khiến chúng sanh được tỏ ngộ.  
Tướng hảo nghiêm thân khắp thế gian  
Ánh sáng chân lông đều thanh tịnh

Đại từ phương tiện bày tất cả  
Diệu Kế Sơn Thần ngộ môn này.  
Phật thân hiện khắp vô biên cõi  
Thập phương thế giới đều đủ cả  
Tướng hảo nghiêm tịnh người vui mừng  
Phổ Chiếu Sơn Thần được ngộ nhập.  
Nhiều kiếp siêng tu không lười mỏi  
Chẳng nhiễm thế pháp như hư không  
Các môn phương tiện độ chúng sanh  
Môn này Bửu Kế Thần được ngộ.  
Chúng sanh tối tăm vào đường hiểm  
Phật xót thương họ phóng quang chiếu  
Khiến khắp thế gian tỉnh giấc mơ  
Quang Chiếu vui mừng tâm được ngộ.  
Xưa ở các cõi rộng tu hành  
Cúng dường thập phương vô số Phật  
Chúng sanh được thấy phát nguyện to  
Đại Lực Sơn Thần đã thấy rõ.  
Thấy các chúng sanh lưu chuyển khổ  
Tất cả nghiệp chương luôn ràng buộc  
Dùng trí huệ quang đều dứt trừ  
Phổ Thắng Sơn Thần được giải thoát.  
Mỗi mỗi chân lông vang tiếng diệu  
Tùy chúng sanh tâm ca ngợi Phật  
Khắp cả mười phương vô lượng kiếp

Quang Luân Sơn Thần chứng môn này.  
Khắp cả mười phương Phật hiện tiền  
Các môn phương tiện thuyết diệu pháp  
Lợi ích chúng sanh nhiều công hạnh  
Hiện Kiến Sơn Thần được tỏ ngộ.  
Pháp môn vô lượng dường biển cả  
Nhứt âm diễn thuyết người đều hiểu  
Cả kiếp diễn bày vẫn chẳng cùng  
Môn phương tiện này Kim Cang được.

Phổ Đức Tịnh Hoa Chủ Địa Thần được giải thoát môn dùng tâm từ bi niệm niệm quan sát khắp tất cả chúng sanh.

Kiên Phước Trang Nghiêm Thần được giải thoát môn hiện khắp năng lực phước đức của tất cả chúng sanh.

Diệu Hoa Nghiêm Thọ Thần được giải thoát môn vào khắp các pháp xuất sanh tất cả cõi Phật trang nghiêm.

Phổ Tán Chúng Bửu Thần được giải thoát môn tu tập các môn tam muội khiến các chúng sanh trừ chướng cấu.

Tịnh Mục Quán Thời Thần được giải thoát môn khiến tất cả chúng sanh thường du hí khoái lạc.

Kim Sắc Diệu Nhãn Thần được giải thoát môn thị hiện tất cả thân thanh tịnh điều phục chúng sanh.

Hương Mao Phát Quang Thần được giải thoát môn rõ biết biến công đức đại oai lực của tất cả Phật.

Tịch Âm Duyệt Ý Thần được giải thoát môn nhiếp trì khắp biến âm thanh của tất cả chúng sanh.

Diệu Hoa Triền Kế Thần được giải thoát môn đầy đủ tánh ly cấu.

Kim Cang Phổ Trì Thần được giải thoát môn khắp xuất hiện tất cả pháp luân của Phật nhiếp trì.

Lúc đó, Phổ Đức Tịnh Hoa Thần thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng Chủ Địa Thần rồi nói kệ rằng:

Như Lai thuở xưa trong mỗi niệm  
Môn đại từ bi bất khả thuyết  
Tu hành như vậy không thôi ngừng  
Nên được bền chắc thân bất hoại.  
Tam thể chúng sanh và Bồ tát  
Tất cả phước đức đã tạo được  
Đều hiện chân lông của Như Lai  
Phước Nghiêm Địa Thần đã được thấy.

Tam muội tịch tịnh rất rộng lớn  
Bất sanh bất diệt không lai khứ  
Nghiêm tịnh quốc độ dạy chúng sanh  
Diệu Hoa Địa Thần được giải thoát.  
Phật thuở xa xưa tu các hạnh  
Vì khiến chúng sanh tiêu chương nặng  
Phổ Tán Chúng Bửu Chủ Địa Thần  
Thấy giải thoát này lòng mừng rỡ.  
Như Lai cảnh giới không ngăn mé  
Thế gian niệm niệm đều hiện khắp  
Tịnh Mục Quán Thời Chủ Địa Thần  
Thấy công hạnh Phật lòng vui đẹp.  
Diệu âm vô hạn bất tư nghì  
Khắp vì chúng sanh trừ phiền não  
Thấy Phật công đức rộng vô biên  
Kim Sắc Nhãn Thần hay tỏ ngộ.  
Tất cả sắc hình đều hóa hiện  
Mười phương pháp giới đều đầy khắp  
Như vậy hóa độ các chúng sanh  
Hương Mao Địa Thần thường thấy Phật.  
Diệu âm cùng khắp cả mười phương  
Trải vô lượng kiếp thường diễn thuyết  
Duyệt Ý Địa Thần được suốt thông  
Theo Phật được nghe rất mừng kính.

Chân lông thân Phật tuôn mây thơm  
Tùy chúng sanh tâm khắp các cõi  
Những ai được thấy thành căn lành  
Diệu Hoa Kế Thần thường quan sát.  
Kiên cố khó hoại như Kim Cang  
Chẳng thể lay động hơn Tu Di  
Phật thân như vậy ở thế gian  
Phổ Trì Địa Thần được thấy rõ.

Bửu Phong Quang Diệu Chủ Thành Thần  
được giải thoát môn phương tiện lợi ích chúng  
sanh.

Diệu Nghiêm Cung Điện Thần được giải thoát  
môn biết căn tánh chúng sanh giáo hóa thành  
thục.

Thanh Tịnh Hỷ Bửu Thần được giải thoát  
môn thường vui mừng khiến tất cả chúng sanh  
hưởng thọ phước đức.

Ly Ưu Thanh Tịnh Thần được giải thoát môn  
tạng đại bi cứu những kẻ bổ úy.

Hoa Đăng Diệm Nhãn Thần được giải thoát  
môn đại trí huệ khắp rõ suốt.

Diệm Tràng Minh Hiện Thần được giải thoát  
môn phương tiện khắp thị hiện.

Thanh Phước Oai Quang Thần được giải thoát



môn quan sát khắp tất cả chúng sanh khiến tu  
biến phước đức rộng lớn.

Tịnh Quang Minh Thân Thần được giải thoát  
môn khai ngộ tất cả chúng sanh ngu ám.

Hương Tràng Trang Nghiêm Thân được giải  
thoát môn quan sát thần lực tự tại của Như Lai  
khắp thế gian điều phục chúng sanh.

Bửu Phong Quang Mục Thân được giải thoát  
môn có thể dùng đại quang minh phá núi chướng  
ngại của tất cả chúng sanh.

Lúc đó, Bửu Phong Quang Diệu Thân, thừa  
oai lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Chủ  
Thành Thần rồi nói kệ rằng:

Đạo Sư thần lực bất tư nghì  
Quang minh chiếu khắp mười phương cõi  
Chúng sanh hiện tiền thấy Như Lai  
Giáo hóa thành thực vô lượng số.  
Chúng sanh căn tánh đều sai khác  
Phật rõ biết cả không dư sót  
Diệu Nghiêm Cung Điện Chủ Thành Thần  
Chúng được môn này lòng mừng rỡ.  
Như Lai vô lượng kiếp tu hành  
Hộ trì chánh pháp của chư Phật  
Tâm thường thừa phụng sanh hoan hỷ

Môn này Diệu Bửu Thần được ngộ.  
Nhu Lai từ xưa đã trừ được  
Tất cả khùng bố của chúng sanh  
Luôn luôn với họ khởi từ bi  
Ly Ưu Thành Thần mừng được ngộ.  
Phật trí quảng đại vô hạn biên  
Ví như hư không chẳng lường được  
Hoa Đăng Diệm Nhãn Chủ Thành Thần  
Học được Như Lai môn diệu huệ.  
Phật thân sắc tướng đồng chúng sanh  
Tùy họ ưa thích đều khiến thấy  
Diệm Tràng Minh Hiện Chủ Thành Thần  
Học phương tiện này lòng hoan hỷ.  
Nhu Lai ngày trước tu phước đức  
Thanh tịnh quảng đại vô biên tế  
Thạnh Phước Oai Quang Chủ Thành Thần  
Quán sát tỏ ngộ lòng vui thích.  
Chúng sanh ngu mê trong các cõi  
Nhu kẻ sanh manh trọn không thấy  
Vì lợi ích họ, Phật ra đời  
Tịnh Quang Minh Thần được chứng nhập.  
Nhu Lai tự tại rộng vô biên  
Nhu mây che khắp cùng thế giới  
Nhãn đến hiện mộng khiến điều phục

Môn này Hương Tràng quan sát thấy.  
Chúng sanh si tối như mù lòa  
Các thứ chương cái theo ràng buộc  
Phật quang chiếu suốt khiến mở ra  
Quang Mục Thành Thần được chứng nhập.

Tịnh Trang Nghiêm Tràng Đạo Tràng Thần được giải thoát môn đủ sức thệ nguyện xuất hiện cúng dường Phật rộng lớn trang nghiêm.

Tu Di Bửu Quang Đạo Tràng Thần được giải thoát môn thành tựu Bồ đề hạnh rộng lớn hiện ra trước tất cả chúng sanh.

Lôi Âm Tràng Tướng Đạo Tràng Thần được giải thoát môn tùy tâm ưa thích của tất cả chúng sanh khiến trong chiêm bao thấy Phật thuyết pháp.

Vũ Hoa Diệu Nhãn Thần được giải thoát môn hay mưa tất cả đồ báu trang nghiêm.

Thanh Tịnh Diệm Hình Thần được giải thoát môn có thể hiện đạo tràng trang nghiêm vi diệu rộng giáo hóa chúng sanh khiến thành thực.

Hoa Anh Thùy Kế Thần được giải thoát môn theo căn cơ thuyết pháp khiến sanh chánh niệm.

Vũ Bửu Trang Nghiêm Thần được giải thoát môn hay dùng biện tài khắp mưa vô biên pháp hoan hỷ.

Dũng Mãnh Hương Nhãn Thần được giải thoát môn rộng khen ngợi công đức của chư Phật.

Kim Cang Thể Vân Thần được giải thoát môn thị hiện vô biên sắc tướng trang nghiêm đạo tràng.

Liên Hoa Quang Minh Thần được giải thoát môn dưới cội Bồ đề yên lặng bất động mà đến khắp mười phương.

Diệu Quang Chiêu Diệu Thần được giải thoát môn hiển thị những trí lực của Như Lai.

Lúc đó, Tịnh Trang Nghiêm Tràng Thần thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng Đạo Tràng Thần rồi nói kệ rằng:

Tôi nhớ Như Lai thuở xa xưa  
Trong vô lượng kiếp tu công hạnh  
Chư Phật xuất thế đều cúng dường  
Được công đức lớn dường hư không.  
Phật xưa bố thí vô cùng tận  
Vô lượng cõi nước như vi trần  
Tu Di Bửu Quang Đạo Tràng Thần  
Nhớ đến Như Lai lòng hớn hờ.  
Như Lai sắc tướng vốn vô cùng  
Biến hóa rộng khắp tất cả cõi  
Chúng sanh mơ mộng thường thị hiện

Lôi Âm Tràng Thần quan sát thấy.  
Phật vô lượng kiếp tu hạnh xả  
Xả được khó xả trí như biển  
Xả hạnh như vậy vì chúng sanh  
Diệu Nhân Hoa Thần tỏ ngộ được.  
Vô biên sắc tướng như mây báu  
Hiện Bồ đề tràng khắp thế gian  
Thanh Tịnh Diệm Hình Đạo Tràng Thần  
Thấy Phật tự tại sanh hoan hỷ.  
Chúng sanh công hạnh biển vô biên  
Nư Lai cùng khắp rưới mưa pháp  
Tùy căn tánh họ trừ nghi hoặc  
Hoa Anh Tràng Thần đã được ngộ.  
Vô lượng pháp môn nghĩa sai khác  
Biện tài rộng lớn đều vào được  
Vũ Bửu Nghiêm Cụ Đạo Tràng Thần  
Nơi tâm niệm niệm thường như vậy.  
Tất cả quốc độ bất khả thuyết  
Dùng hết ngôn từ ca ngợi Phật  
Nên được danh dự công đức to  
Dũng Mạnh Nhân Thần ghi nhớ được.  
Các thứ sắc tướng nhiều vô biên  
Dưới cội Bồ đề đều khắp hiện  
Kim Thể Vân Thần ngộ môn này

Hằng quán đạo thọ sanh hoan hỷ.  
Biên tế mười phương bất khả đắc  
Phật tọa đạo tràng trí cũng vậy  
Liên Hoa Quang Minh Đạo Tràng Thần  
Được giải thoát này rất vui thích.  
Đạo tràng tất cả xuất diệu âm  
Ca ngợi Như Lai trí thanh tịnh  
Cũng khen nhơn hạnh đã viên thành  
Diệu Quang Chiếu Thần nghe hiểu được.

Bửu Ân Thủ Túc Hành Thần được giải thoát  
môn khắp rưới những châu báu sanh hoan hỷ  
rộng lớn.

Liên Hoa Quang Thần được giải thoát môn thị  
hiện Phật thân ngồi tất cả tòa liên hoa sáng đẹp  
khiến người thấy vui mừng.

Tối Thắng Hoa Kế Thần được giải thoát môn  
trong mỗi tâm niệm kiến lập chúng hội đạo tràng  
của tất cả Như Lai.

Nhiếp Chư Thiện Kiến Thần được giải thoát  
môn cát chân bước đi đều điều phục vô biên  
chúng sanh.

Diệu Bửu Tinh Tràng Thần được giải thoát  
môn trong mỗi niệm hóa hiện các thứ lưới liên  
hoa chiếu sáng rưới những châu báu vang ra  
thanh âm vi diệu.

Nhạo Thổ Diệu Âm Thần được giải thoát môn xuất sanh vô biên hoan hỷ.

Chiên Đàn Thọ Quang Thần được giải thoát môn dùng hương phong giác ngộ khắp tất cả chúng hội đạo tràng.

Liên Hoa Quang Minh Thần được giải thoát môn tất cả chân lông phóng quang minh diễn pháp âm vi diệu.

Vi Diệu Quang Minh Thần được giải thoát môn nơi thân phóng ra các thứ lưới quang minh chiếu sáng khắp nơi.

Tích Tập Diệu Hoa Thần được giải thoát môn khai ngộ tất cả chúng sanh khiến sanh nhiều thiện căn.

Lúc đó, Bửu Ấn Thủ Thần, thừa thần lực của Phật, quan sát khắp tất cả chúng Túc Hành Thần rồi nói kệ rằng:

Phật xưa tu hành vô lượng kiếp  
Cúng dường tất cả mười phương Phật  
Tâm thường vui đẹp chẳng mỗi nhàm  
Tâm hoan hỷ rộng sâu như biển.  
Niệm niệm thần thông chẳng thể lường  
Hóa hiện hoa sen hương thơm ngát  
Phật ngồi tòa sen đi khắp nơi

Liên Hoa Quang Thần đều thấy rõ.  
Chư Phật Như Lai pháp như vậy  
Chúng hội rộng lớn khắp mười phương  
Thị hiện thần thông bất tư nghì  
Tối Thắng Hoa Thần đều thấy biết.  
Cõi nước mười phương tất cả chỗ  
Nơi đó dõ chân hoặc hạ chân  
Đều hay thành tựu các chúng sanh  
Nhiếp Thiện Kiến Thần tâm được ngộ.  
Như số chúng sanh khắp hiện thân  
Mỗi mỗi thân này khắp pháp giới  
Đều phóng tịnh quang rưới các báu  
Diệu Bảo Tinh Thần được chứng nhập.  
Như Lai cảnh giới vô biên tế  
Khắp rưới pháp vũ đều cùng khắp  
Chúng hội thấy Phật sanh vui mừng  
Thổ Diệu Âm Thần thấy biết được.  
Âm thanh của Phật đồng hư không  
Tất cả âm thanh đều ở trong  
Điều phục chúng sanh đều cùng khắp  
Chiên Đàn Thọ Thần nghe hiểu được.  
Tất cả chân lông vang tiếng pháp  
Diễn thuyết hồng danh tam thể Phật  
Người nghe tiếng này đều vui mừng



Liên Hoa Quang Thần thấy như vậy.  
Phật thân biến hiện bất tư nghi  
Mỗi bước hiện tướng dường như biển  
Tùy tâm chúng sanh khiến được thấy  
Diệu Quang Minh Thần được giải thoát.  
Mười phương khắp hiện đại thần thông  
Tất cả chúng sanh đều khai ngộ  
Tập Diệu Hoa Thần nơi pháp này  
Thấy biết trong lòng rất hoan hỷ.

Tịnh Hỷ Cảnh Giới Thân Chúng Thần được  
giải thoát môn nhớ biển thệ nguyện thuở xưa của  
Phật.

Quang Chiếu Thập Phương Thần được giải  
thoát môn quang minh phổ chiếu vô biên thế giới.

Hải Âm Điều Phục Thần được giải thoát môn  
đại âm khắp giác ngộ tất cả chúng sanh khiến vui  
mừng điều phục.

Tịnh Hoa Nghiêm Kế Thần được giải thoát  
môn thân ở cùng khắp như hư không.

Vô Lượng Oai Nghi Thần được giải thoát môn  
thị hiện cảnh giới chư Phật cho tất cả chúng sanh.

Tối Thắng Quang Nghiêm Thần được giải  
thoát môn khiến tất cả chúng sanh đói thiếu được  
sắc lực đầy đủ.

Tịnh Quang Hương Vân Thần được giải thoát môn trừ phiền não cấu của tất cả chúng sanh.

Thủ Hộ Nhiếp Trì Thần được giải thoát môn chuyển nghiệp ma ngu si của tất cả chúng sanh.

Phổ Hiện Nhiếp Hóa Thần được giải thoát môn khắp ở nơi trong tất cả cung điện của Thế Chủ hiển thị tướng trang nghiêm.

Bất Động Quang Minh Thần được giải thoát môn nhiếp khắp tất cả chúng sanh đều khiến sanh thiện căn thanh tịnh.

Lúc đó, Tịnh Hỷ Cảnh Giới Thần thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả Thân Chúng Thần rồi nói kệ rằng:

Tôi nhớ vi trần kiếp về trước  
 Có Phật Diệu Quang hiện xuất thế  
 Thế Tôn nơi đức Như Lai kia  
 Phát tâm cúng dường tất cả Phật.  
 Như Lai thân phóng đại quang minh  
 Quang chiếu pháp giới đều đầy khắp  
 Chúng sanh gặp được, tâm điều phục  
 Quang Chiếu Phương Thần đã được thấy.  
 Như Lai tiếng tăm khắp các cõi  
 Ngôn âm của Phật đều viên mãn  
 Giác ngộ quần sanh không sót thừa

Âm Điều Phục Thần lòng hớn hởi.  
Phật thân thanh tịnh thường tịch diệt  
Khắp hiện nhiều thân vẫn vô tướng  
Như vậy khắp ở nơi thế gian  
Tịnh Hoa Nghiêm Thần chứng nhập được.  
Đạo Sư thần lực bất tư nghi  
Tùy tâm chúng sanh đều khiến thấy  
Hoặc ngồi hoặc đứng hoặc nằm đi  
Vô lượng oai nghi được tỏ ngộ.  
Trăm ngàn muôn kiếp khó gặp Phật  
Ra đời lợi ích sức tự tại  
Khiến chúng xa lìa khổ nghèo cùng  
Thắng Quang Nghiêm Thần môn chứng nhập.  
Trong mỗi tướng răng của Như Lai  
Phóng quang minh thơm như mây phủ  
Dứt trừ hoặc nghiệp của chúng sanh  
Tịnh Quang Hương Vân quan sát thấy.  
Chúng sanh nhiễm trước vì chướng nặng  
Chạy theo đường ma thường lưu chuyển  
Như Lai khai thị giải thoát môn  
Thủ Hộ Nhiếp Thần ngộ nhập được.  
Tôi xem Như Lai sức tự tại  
Phóng đại quang minh khắp pháp giới  
Ở tại vương cung hóa chúng sanh

Phổ Hiện Hóa Thần được giải thoát.  
Chúng sanh mê vọng đủ sự khổ  
Phật ở trong đó thường cứu hộ  
Khiến dứt phiền não tâm vui mừng  
Bất Động Quang Thần đã thấy biết.

Diệu Sắc Na La Diên Cháp Kim Cang Thần  
được giải thoát môn thấy Như Lai thị hiện thân vô  
biên sắc tướng.

Nhứt Luân Tóc Tật Tràng Thần được giải  
thoát môn mỗi sợi lông nơi thân Phật như mặt  
nhứt hiện ra các thứ quang minh.

Tu Di Hoa Quang Thần được giải thoát môn  
hóa hiện vô lượng thân đại thần biến.

Thanh Tịnh Vân Âm Thần được giải thoát  
môn vô biên âm thanh tùy theo mọi loài.

Diệu Tý Thiên Chủ Thần được giải thoát môn  
hiện vì tất cả Thế Chủ khai ngộ chúng sanh.

Khả Ái Nhạo Quang Minh Thần được giải  
thoát môn khắp khai thị tất cả môn sai biệt trong  
Phật pháp.

Đại Thọ Lô Âm Thần được giải thoát môn  
dùng đồ trang nghiêm khả ái nhiếp tất cả thọ thần.

Sư Tử Vương Quang Minh Thần được giải  
thoát môn phước đức trang nghiêm rộng lớn của

Như Lai đều đầy đủ rõ ràng.

Mật Diệm Cát Tường Mục Thần được giải thoát môn quán sát khắp tâm của chúng sanh hiểm ác vì họ hiện thân oai nghiêm.

Liên Hoa Ma Ni Kế Thần được giải thoát môn khắp rưới tất cả đồ trang nghiêm như ý của Bồ tát.

Lúc đó, Diệu Sắc Na La Diên Thần thừa oai lực của Phật quán sát khắp tất cả chúng Kim Cang Thần rồi nói kệ rằng:

Ông nên xem Pháp Vương  
Pháp Vương pháp như vậy  
Sắc tướng vô lượng biên  
Thế gian đều hiện khắp.  
Mỗi lông nơi thân Phật  
Lưới sáng bất tư nghì  
Dường như vùng mặt trời  
Khắp soi mười phương cõi.  
Như Lai sức thần thông  
Pháp giới đều cùng khắp  
Trước tất cả chúng sanh  
Thị hiện thân vô tận.  
Như Lai thuyết pháp âm  
Mười phương đều được nghe  
Tùy các loài chúng sanh

Đều khiến tâm đầy đủ.  
Chúng thấy đáng Mâu Ni  
Ở trong cung điện vua  
Khắp vì các quần sanh  
Xiển dương pháp rộng lớn.  
Chỗ biên pháp xây vắn  
Tất cả nghĩa sai biệt  
Các thứ môn phương tiện  
Diễn thuyết không cùng tận.  
Vô biên phương tiện lớn  
Khắp ứng mười phương cõi  
Gặp Phật tịnh quang minh  
Đều thấy thân của Phật.  
Cúng dường lên chư Phật  
Số vạn ức vi trần  
Công đức như hư không  
Tất cả đều chiêm ngưỡng.  
Thần thông lực bình đẳng  
Tất cả cõi đều hiện  
An tọa diệu đạo tràng  
Khắp hiện trước quần chúng.  
Quang minh chiếu thể gian  
Ánh sáng đều viên mãn  
Pháp giới chiếu khắp cùng  
Hiện bày công hạnh Phật.

## V. Đại Bồ Tát Giải Thoát Môn

\* Phổ Hiền Bồ tát ma ha tát nhập bất tư nghi giải thoát môn phương tiện hải, nhập Như Lai công đức hải, chính là những môn giải thoát nghiêm tịnh tất cả quốc độ điều phục chúng sanh khiến họ được xuất ly rốt ráo, giải thoát môn khắp đến chỗ của tất cả Như Lai tu tập đầy đủ công đức, giải thoát môn an lập tất cả địa vị những đại nguyện của Bồ tát, có giải thoát môn khắp hiện vô số vô lượng thân, giải thoát môn diễn thuyết bất tư nghi số danh tự sai khác khắp tất cả quốc độ, giải thoát môn trong tất cả vi trần đều hiện vô biên cảnh giới thần thông của chư Bồ tát, có giải thoát môn trong một niệm hiện những sự kiếp thành kiếp hoại trong ba đời, có giải thoát môn hiện tất cả Bồ tát đều nhập cảnh giới của mình, có giải thoát môn hay dùng thần thông lực hóa hiện nhiều thân khắp vô biên pháp giới, có giải thoát môn hiển thị những pháp môn thứ đệ tu hành vào Nhất thiết trí rộng lớn của tất cả Bồ tát. Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát ma ha tát dùng công đức của mình lại nương oai thần của Phật quan sát khắp tất cả chúng hội rồi nói kệ rằng:

Như Lai trang nghiêm cõi rộng lớn

---

\* Hán bộ quyển thứ 5.

Đồng với tất cả vi trần số  
Phật tử thanh tịnh đều khắp đầy  
Mưa bất tư nghì pháp vi diệu.  
Như trong hội này thấy Phật ngồi  
Tất cả vi trần đều như vậy  
Phật thân không đến cũng không đi  
Bao nhiêu quốc độ đều hiện rõ.  
Hiển bày Bồ tát chỗ tu hành  
Vô lượng quốc độ các phương tiện  
Và nói chơn lý bất tư nghì  
Khiến các Phật tử vào pháp giới  
Xuất sanh hóa Phật số vi trần  
Khắp ứng quần sanh lòng họ muốn  
Thâm nhập pháp giới môn phương tiện  
Rộng lớn vô biên đều khai diễn.  
Như Lai danh hiệu đồng thể gian  
Mười phương quốc độ đều đầy khắp  
Tất cả phương tiện không luống qua  
Điều phục chúng sanh là cầu nhiệm.  
Phật ở trong tất cả vi trần  
Thị hiện vô biên đại thân lực  
Đều ngồi đạo tràng hay diễn thuyết  
Như Phật thuở xưa Bồ đề hạnh.  
Tam thế vô biên kiếp rộng lớn



Phật trong mỗi niệm đều thị hiện  
Tất cả kiếp hoại và kiếp thành  
Trí bất tư nghì đều biết rõ.  
Chúng hội Phật tử rộng vô hạn  
Cùng nhau muốn lường cảnh giới Phật  
Pháp môn của Phật vô lượng biên  
Rõ biết được cả rất là khó.  
Phật như hư không vô phân biệt  
Đồng chơn pháp giới vô sở y  
Hóa hiện đi khắp đến mọi nơi  
Đều ngồi đạo tràng thành Chánh giác.  
Phật dùng diệu âm rộng tuyên dương  
Tất cả các địa đều rành rõ  
Hiện trước khắp mỗi mỗi chúng sanh  
Đều ban pháp Như Lai bình đẳng.

Tịnh Đức Diệu Quang Bồ tát ma ha tát được  
giải thoát môn qua khắp đạo tràng trang nghiêm  
của chúng hội Bồ tát ở mười phương.

Phổ Đức Tối Thắng Đăng Quang Chiếu đại  
Bồ tát được giải thoát môn trong một niệm hiện  
vô tận thân thành Chánh giác giáo hóa thành thực  
bất tư nghì chúng sanh.

Phổ Quang Sư Tử Tràng đại Bồ tát được giải  
thoát môn tu tập phước đức trang nghiêm của Bồ  
tát thành tựu tất cả Phật độ.

Phổ Bửu Diệm Diệu Quang đại Bồ tát được giải thoát môn quan sát thần thông cảnh giới không mê lầm.

Phổ Âm Công Đức Hải Tràng đại Bồ tát được giải thoát môn ở trong một chúng hội đạo tràng thị hiện tất cả Phật độ trang nghiêm.

Phổ Trí Quang Chiếu Như Lai Cảnh đại Bồ tát được giải thoát môn theo Như Lai quan sát tạng pháp giới quảng đại thậm thâm.

Phổ Giác Duyệt Ý Thanh đại Bồ tát được giải thoát môn gần gũi phụng thờ tất cả chư Phật.

Phổ Thanh Tịnh Vô Tận Phước Oai Quang đại Bồ tát được giải thoát môn xuất sanh tất cả đà la ni thần thông biến hóa rộng lớn.

Phổ Bửu Kế Hoa Tràng đại Bồ tát được giải thoát môn công hạnh vào khắp tất cả thế gian xuất sanh vô biên hạnh môn của Bồ tát.

Phổ Tướng Tối Thắng Quang đại Bồ tát được giải thoát môn có thể ở nơi trong pháp giới vô tướng xuất hiện tất cả cảnh giới của chư Phật.

Lúc đó, Tịnh Đức Diệu Quang đại Bồ tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp biến giải thoát môn của tất cả Bồ tát rồi nói kệ rằng:

Tất cả mười phương những quốc độ

Trong một sát na đều nghiêm tịnh  
Dùng diệu âm thanh chuyển pháp luân  
Cùng khắp thế gian không gì sánh.  
Nư Lai cảnh giới vô biên tế  
Nhứt niệm pháp giới đều đầy đủ  
Trong mỗi vi trần lập đạo tràng  
Đều chứng Bồ đề hiện thân biến.  
Thế Tôn ngày trước tu các hạnh  
Trải qua trăm ngàn vô lượng kiếp  
Tất cả Phật độ đều trang nghiêm  
Vô ngại như không thường xuất hiện.  
Thần thông của Phật không hạn lượng  
Sung mãn vô biên tất cả kiếp  
Giả sử trải qua vô lượng kiếp  
Niệm niệm quan sát không nhàm mỏi.  
Nên quan sát Phật cảnh thần thông  
Thập phương quốc độ đều nghiêm tịnh  
Tất cả nơi đây đều hiện tiền  
Niệm niệm chẳng đồng vô lượng thứ.  
Xem Phật trăm ngàn vô lượng kiếp  
Chẳng hết một lông nơi thân Phật  
Phương tiện vô ngại của Như Lai  
Phật quang chiếu khắp vô lượng cõi.  
Kiếp xưa đức Phật ở thế gian

Kính thờ chư Phật vô biên số  
Do đây đại chúng như sông đổ  
Đều đến cúng dường biển Thế Tôn.  
Như Lai xuất hiện khắp mười phương  
Trong mỗi vi trần vô lượng cõi  
Vô lượng cảnh giới đều hiện ra  
Đều trụ vô biên vô tận kiếp.  
Phật trong nhiều kiếp vì chúng sanh  
Tu tập vô biên đại bi hạnh  
Tùy thuận chúng sanh vào thế gian  
Giáo hóa chúng hội khiến thanh tịnh.  
Phật trụ chơn như pháp giới tạng  
Vô tướng vô hình không cầu nhiễm  
Chúng sanh xem thấy được Phật thân  
Tất cả khổ nạn đều tiêu diệt.

Hải Nguyệt Quang Đại Minh Bồ tát ma ha tát  
được giải thoát môn phương tiện xuất sanh các  
địa các ba la mật giáo hóa chúng sanh và nghiêm  
tịnh tất cả Phật độ.

Vân Âm Hải Quang Ly Cầu Tạng đại Bồ tát  
được giải thoát môn trong mỗi niệm vào khắp  
pháp giới các nơi sai khác.

Trí Sanh Bửu Kế đại Bồ tát được giải thoát  
môn trong vô lượng kiếp hiện công đức rộng lớn  
thanh tịnh ra trước tất cả chúng sanh.

Công Đức Tự Tại Vương Tịnh Quang đại Bồ tát được giải thoát môn thấy các thứ trang nghiêm lúc thập phương tất cả Bồ tát tối sơ đến đạo tràng.

Thiện Dũng Mãnh Liên Hoa Kế đại Bồ tát được giải thoát môn tùy thuận căn trí của chúng sanh khắp hiển bày tất cả Phật pháp.

Phổ Trí Vân Nhựt Tràng đại Bồ tát được giải thoát môn thành tựu Phật trí an trụ vĩnh viễn vô lượng kiếp.

Đại Tinh Tấn Kim Cang Tê đại Bồ tát được giải thoát môn công lực vào khắp tất cả vô biên pháp ấn.

Hương Diệm Quang Tràng đại Bồ tát được giải thoát môn hiển bày tất cả Phật hiện tại lúc bắt đầu tu hạnh Bồ tát nhĩn đến thành tựu đại trí huệ.

Đại Minh Đức Thâm Mỹ Âm đại Bồ tát được giải thoát môn an trụ biển đại nguyện của Phật Tỳ Lô Giá Na.

Đại Phước Quang Trí Sanh đại Bồ tát được giải thoát môn hiển bày cảnh giới thậm thâm khắp pháp giới của Như Lai.

Lúc đó, Hải Nguyệt Quang Đại Minh đại Bồ tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp biên trang nghiêm của tất cả chúng Bồ tát rồi nói kệ rằng:

Các ba la mật và các địa  
Rộng lớn vô biên đều viên mãn  
Vô lượng chúng sanh điều phục hết  
Tất cả Phật độ đều nghiêm tịnh.  
Như Phật giáo hóa chúng sanh giới  
Mười phương quốc độ đều sung mãn  
Trong mỗi tâm niệm chuyển pháp luân  
Khắp ứng quần sanh không bỏ sót.  
Phật trong vô lượng kiếp rộng lớn  
Khắp hiện trước tất cả chúng sanh  
Như Phật thuở xưa rộng tu hành  
Đem dạy cho họ hạnh thanh tịnh.  
Tôi thấy mười phương không thừa sót  
Cũng thấy chư Phật hiện thần thông  
Đều ngồi đạo tràng chứng Bồ đề  
Chúng hội nghe pháp bao quanh Phật.  
Quang minh rộng lớn Phật pháp thân  
Hiện ở thế gian dùng phương tiện  
Khắp theo chúng sanh lòng thích ưa  
Xứng căn trí họ mà thuyết pháp.  
Chơn như bình đẳng thân vô tướng  
Pháp thân thanh tịnh là cầu niễm  
Trí huệ tịch tịnh thân vô lượng  
Ứng khắp mười phương mà thuyết pháp.

Trí lực của Phật đều thanh tịnh  
Trí huệ vô biên như hư không  
Vì chúng khai thị không ẩn sót  
Khiến khắp chúng sanh đồng ngộ nhập.  
N như Phật thuở xưa đã tu hành  
Nhẫn đến thành tựu Nhứt thiết trí  
Nay phóng quang minh khắp pháp giới  
Trong đó hiện bày đều sáng rõ.  
Phật dùng bốn nguyện hiện thân thông  
Chiếu khắp mười phương không chỗ sót  
N như Phật thuở xưa đã tu hành  
Trong lưới quang minh đều diễn thuyết.  
Thập phương cảnh giới vô cùng tận  
Vô đẳng vô biên đều sai khác  
Phật lực vô ngại phóng đại quang  
Tất cả quốc độ đều sáng rõ.

## **VI. Chư Bồ Tát Cúng Dường Tán Thán**

Lúc bấy giờ, tòa sư tử của Như Lai, những hoa báu đẹp, luân đài, thêm bực và các cửa nẻo, mỗi mỗi đều xuất hiện Phật sát vi trần số đại Bồ tát. Danh hiệu của các Ngài là: Hải Huệ Tự Tại Thần Thông Vương đại Bồ tát, Lô Âm Phổ Chấn đại Bồ tát, Chúng Bửu Quang Minh Kế đại Bồ tát, Đại Trí Nhứt Dũng Mãnh Huệ đại Bồ tát, Bất

Tư Nghi Công Đức Bửu Trí Ân đại Bồ tát, Bá Mục Liên Hoa Kế đại Bồ tát, Kim Diệm Viên Mãn Quang đại Bồ tát, Pháp Giới Phổ Âm đại Bồ tát, Vân Âm Tịnh Nguyệt đại Bồ tát, Thiện Dũng Mãn Quang Minh Tràng đại Bồ tát. Vi Trần số đại Bồ tát như vậy làm bậc thượng thủ đồng thời xuất hiện. Chư Bồ tát này đều sắm những thứ cúng dường như mây: mây bửu hoa như ý, mây liên hoa diệu hương, mây bửu quang, mây hương diệm, mây quang minh như ý, mây nhạc âm duyệt ý, mây bửu đẳng quang, mây cây nhánh bông trái bằng châu báu, mây vô tận bửu như ý quang minh thanh tịnh, mây tất cả đồ trang nghiêm như ý. Chư Bồ tát này đem những mây báu đẹp như vậy rưới khắp tất cả chúng hội đạo tràng để cúng dường, rồi đi nhiễu Phật vô lượng trăm ngàn vòng. Sau đó chư Bồ tát này hóa hiện vô lượng tòa sư tử liên hoa báu đẹp, rồi ngồi kiết già trên ấy. Công hạnh của chư Bồ tát này thanh tịnh rộng lớn như biển, được trí huệ lớn soi sáng pháp phổ môn, tùy thuận chư Phật được công hạnh vô ngại, đầy đủ biện tài, được bát tư nghi môn giải thoát, trụ nơi bậc phổ môn của Như Lai, đã được tất cả môn đà la ni, có thể dung thọ tất cả pháp, khéo trụ bậc trí huệ tam thể bình đẳng, đã được hỷ lạc rộng lớn rất sâu, rất khéo thanh tịnh vô biên phước



đức, quan sát khắp hư không pháp giới chư Phật xuất thế ở mười phương quốc độ đều siêng cần đến cúng dường. Lúc đó, Hải Huệ Tự Tại Thần Thông Vương đại Bồ tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng hội đạo tràng rồi nói kệ rằng:

Chư Phật tỏ ngộ đều đã biết  
Vô ngại như không đều chiếu rõ  
Sáng khắp mười phương vô lượng cõi  
Ở nơi chúng hội rất nghiêm khiết.  
Như Lai công đức chẳng thể lường  
Thập phương pháp giới đều sung mãn  
Khắp ngồi dưới tất cả thọ vương  
Bực đại tự tại đồng vân tập.  
Phật có sức thần thông như vậy  
Một niệm hiện ra vô lượng tướng  
Như Lai cảnh giới thật vô biên  
Tùy môn giải thoát hay xem thấy.  
Như Lai thưở xưa vô lượng kiếp  
Ở trong các cõi siêng tu hành  
Các môn phương tiện độ chúng sanh  
Khiến họ tuân hành các Phật pháp.  
Tỳ Lô Giá Na đủ tướng hảo  
Ngồi liên hoa tạng sư tử tòa  
Tất cả chúng hội đều thanh tịnh

An trụ vắng lặng đồng chiêm ngưỡng.  
Ma ni bảo tạng phóng quang minh  
Khắp phát vô biên mây hương diệm  
Vô lượng chuỗi đẹp đồng thông rũ  
Bảo tọa như vậy Như Lai ngồi.  
Các thứ trang nghiêm cửa cát tường  
Thường phóng đảnh quang mây bửu diệm  
Lửa sáng rộng lớn chiếu khắp nơi  
Đức Phật ngồi trên thêm nghiêm hảo.  
Các thứ cửa sổ ma ni đẹp  
Hoa sen đẹp báu khắp trang nghiêm  
Thường vang tiếng diệu người nghe vui  
Phật ngồi trên tòa minh hiển nhưt.  
Luân báu chở tòa hình bán nguyệt  
Kim cang làm đài màu lửa sáng  
Chư đại Bồ tát thường bao quanh  
Phật ngồi giữa chúng sáng chói nhưt.  
Các thứ biến hóa khắp mười phương  
Diễn nói Như Lai nguyện rộng lớn  
Tất cả ảnh tượng đều hiện trong  
Trên tòa như vậy Phật an tọa.

Lúc đó, Vân Âm Phổ Chấn đại Bồ tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng hội đạo tràng rồi nói kệ rằng:

Ngày xưa Phật tu Bồ đề hạnh  
Cúng dường thập phương vô lượng Phật  
Như Lai oai lực thường hộ trì  
Trong tòa Như Lai đều thấy rõ.  
Như ý châu vương như lửa chói  
Hoa đẹp trang nghiêm tòa sư tử  
Các thứ trang nghiêm đều ảnh hiện  
Tất cả chúng hội đồng thấy rõ.  
Phật tòa khắp hiện tướng trang nghiêm  
Niệm niệm sắc loại đều sai biệt  
Tùy các chúng sanh hiểu chẳng đồng  
Riêng thấy Phật ngồi nơi trên đó.  
Nhánh báu bủa giăng lưới liên hoa  
Hoa nở hiện ra chư Bồ tát  
Tiếng vui vi diệu thường vang ra  
Ca ngợi Như Lai ngồi bửu tòa.  
Công đức Như Lai rộng vô lượng  
Tất cả trang nghiêm từ đây sanh  
Những sự nghiêm sức trong mỗi địa  
Tất cả chúng sanh chẳng rõ được.  
Kim cang làm đất không hư hoại  
Rộng lớn thanh tịnh rất bằng phẳng  
Ma ni làm lưới giăng hư không  
Dưới cội Bồ đề đều cùng khắp.

Nơi đó vô biên sắc tướng sáng  
 Chơn kim làm cát rải khắp nơi  
 Khắp nơi rải hoa và châu báu  
 Đều dùng sáng đẹp tòa Như Lai.  
 Địa Thần hoan hỷ nên hơn hở  
 Sát na thị hiện vô cùng tận  
 Khắp hiện tất cả mây trang nghiêm  
 Luôn ở trước Phật đứng chiêm ngưỡng.  
 Bửu đăng rộng lớn rất sáng chói  
 Hương diệm phóng quang không dừng ngớt  
 Tùy thời thị hiện đều sai khác  
 Địa Thần dùng đây cúng dường Phật.  
 Tất cả mười phương những quốc độ  
 Những sự trang nghiêm trong các cõi  
 Nay đạo tràng này đều hiện đủ  
 Do Phật oai thần nên được vậy.

Lúc đó, Chúng Bửu Quang Minh Kế đại Bồ  
 tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả  
 chúng hội đạo tràng rồi nói kệ rằng:

Thế Tôn thuở trước lúc tu hành  
 Thấy các Phật độ đều viên mãn  
 Vô lượng vô tận việc đã thấy  
 Trong đạo tràng này đều hiện đủ.  
 Thần lực quảng đại của Thế Tôn

Phóng quang khắp rưới ma ni bửu  
Bửu châu như vậy rải đạo tràng  
Khắp cả mặt đất trang nghiêm đẹp.  
Như Lai phước đức đại thần thông  
Ma ni châu bửu khắp trang nghiêm  
Mặt đất cùng dưới cội Bồ đề  
Đều phóng quang minh mà diễn thuyết.  
Bửu đẳng vô lượng từ trên xuống  
Bửu vương xen lẫn để trang nghiêm  
Khắp nơi đều diễn diệu pháp âm  
Đây là Địa Thần tự hiển hiện.  
Bửu địa khắp nơi hiện mây sáng  
Bửu cự chói sáng như chớp nháng  
Bửu võng bủa giăng trùm trên không  
Bửu chi bày hàng trang nghiêm đẹp.  
Các Ngài nên xem nơi chốn này  
Nhiều thứ diệu bảo dùng trang nghiêm  
Hiện bày biến nghiệp của chúng sanh  
Khiến họ rõ biết chơn pháp tánh.  
Cùng khắp mười phương tất cả Phật  
Những cội Bồ đề đều viên mãn  
Tất cả đều hiện trong đạo tràng  
Diễn nói Như Lai pháp thanh tịnh.  
Tùy lòng ưa thích của chúng sanh

Nơi ấy vang ra tiếng vi diệu  
Như trên Phật tòa đã diễn thuyết  
Mỗi mỗi pháp môn đều nói đủ.  
Nơi ấy thường phóng diệu hương quang  
Hương quang diễn nói tiếng thanh tịnh  
Nếu có chúng sanh kham thọ pháp  
Đều khiến được nghe trừ phiền não.  
Mỗi mỗi trang nghiêm đều viên mãn  
Giả sử ức kiếp nói không hết  
Như Lai thần lực khắp mọi nơi  
Vì thế chỗ kia đều nghiêm tịnh.

Lúc đó, Đại Trí Nhứt Dũng Mãnh Huệ đại Bồ  
tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả  
chúng hội đạo tràng rồi nói kệ rằng:

Thế Tôn nghiêm nhìn ngôi pháp đường  
Chói sáng rực rỡ trong cung điện  
Tùy lòng ưa thích của chúng sanh  
Thân Phật hiện khắp mười phương cõi.  
Như Lai cung điện chẳng nghĩ bàn  
Ma ni bửu tạng dùng trang sức  
Những đồ trang nghiêm đều sáng trưng  
Trong đó Phật ngôi minh hiển nhứt.  
Ma ni làm trụ đủ các màu  
Linh lạc chơn kim như mây bủa

Thềm báu bốn mặt liệt thành hàng  
Cửa nẻo tùy phương đều mở rộng.  
Màn trướng trang nghiêm lụa bông đẹp  
Cây báu nhánh lá đều nghiêm sức  
Chuỗi ngọc ma ni rũ bốn phương  
Pháp Vương yên lặng ngồi trong đó.  
Ma ni làm lưới tràng đẹp thơm  
Đèn sáng chói rực như mây bủa  
Che trên dùng những vật trang nghiêm  
Đấng Chánh Biến Tri ngồi nơi đó.  
Hiện mây biến hóa khắp mười phương  
Mây ấy diễn thuyết khắp thế gian  
Tất cả chúng sanh đều thuận phục  
Hiện rõ như vậy trong điện Phật.  
Ma ni làm cây đơm bông đẹp  
Mười phương các cõi không sánh được  
Những sự trang nghiêm trong ba đời  
Bóng hình đều hiện nơi trong ấy.  
Các nơi đều có châu ma ni  
Ánh sáng rực rỡ vô lượng thứ  
Cửa nẻo tùy phương xen nhau bày  
Trụ nóc trang nghiêm rất tráng lệ.  
Như Lai cung điện bất tư nghì  
Thanh tịnh quang minh đủ các tướng

Tất cả cung điện hiện nơi trong  
Nơi nơi đều có Như Lai tọa.  
Như Lai cung điện vô lượng biên  
Đức Phật tự nhiên ngự trong ấy  
Mười phương tất cả các chúng hội  
Đều hướng về Phật mà vân tập.

Lúc đó, Bát Tư Nghì Công Đức Bửu Trí Ấn  
đại Bồ tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất  
cả chúng hội đạo tràng rồi nói kệ rằng:

Xưa Phật tu hành những biển phước  
Tất cả quốc độ vi trần số  
Thần thông nguyện lực cảm sanh ra  
Đạo tràng nghiêm tịnh không cấu nhiễm.  
Châu vương như ý làm gốc cây  
Kim cang như ý làm thân cây  
Bửu vôong che giăng trên không gian  
Diệu hương ngào ngạt lan tràn khắp.  
Cây nhánh nghiêm sức đủ châu báu  
Thân bằng ma ni đua cao vọi  
Nhánh lá che đầy như mây giăng  
Đây là đạo tràng nơi Phật ngự.  
Đạo tràng rộng lớn bát tư nghì  
Cây báu giáp vòng đều che khắp  
Lá dây bông sai soi sáng nhau



Trong hoa đều kết ma ni quả.  
Tất cả nhánh cây phát diệu quang  
Chiếu khắp đạo tràng đều sáng rõ  
Quang minh thanh tịnh sáng vô tận  
Hiện hiện như đây do Phật lực.  
Ma ni bửu tạng dùng làm bông  
Bóng sáng chói giăng đường mây gấm  
Quanh cây khắp nơi đều thơm tho  
Trong đạo tràng này khắp nghiêm sức.  
Các Ngài nên xem Phật đạo tràng  
Lưới báu liên hoa đều thanh tịnh  
Tia sáng kết vùng đây hiện ra  
Tiếng lạc tiếng linh trong mây phát.  
Mười phương tất cả các quốc độ  
Những cây trang nghiêm màu sắc tốt  
Trong cội Bồ đề hiện rõ ràng  
Phật ngự nơi đây sạch cầu nhiễm.  
Đạo tràng rộng lớn do phước thành  
Cây nhánh mưa báu luôn vô tận  
Trong báu xuất hiện các Bồ tát  
Đều đến mười phương cúng dường Phật.  
Chư Phật cảnh giới bất tư nghì  
Khiến khắp cây báu vang tiếng nhạc  
Như đạo Bồ đề tu thuở trước

Chúng hội nghe tiếng đều được thấy.

Lúc đó, Bá Mục Liên Hoa Kế đại Bồ tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng hội đạo tràng rồi nói kệ rằng:

Tất cả ma ni vang diệu âm  
Xưng dương hồng danh tam thể Phật  
Chư Phật vô lượng sự thần thông  
Trong đạo tràng đây đều hiện thấy.  
Các bông đua nở như chuỗi giảng  
Mây sáng phủ tuôn khắp mười phương  
Thần cây Bồ đề hướng Thế Tôn  
Nhứt tâm chiêm ngưỡng cúng dường Phật.  
Lửa sáng ma ni kết thành tràng  
Trong tràng hừng hực phát hương thơm  
Hương thơm huân khắp tất cả chúng  
Do đây đạo tràng đều nghiêm khiết.  
Liên hoa thông tuôn sáng màu vàng  
Sáng vàng vang ra tiếng của Phật  
Che khắp mười phương các quốc độ  
Dứt hẳn nóng phiền của đại chúng.  
Bồ đề thọ vương tự tại lực  
Thường phóng quang minh rất thanh tịnh  
Chúng hội mười phương vô lượng biên  
Trong đạo tràng này đều hiện rõ.

Nhánh báu chói rõ như đèn sáng  
Ánh sáng tuyên thuyết bốn nguyện lớn  
N như Phật thuở xưa nơi các cõi  
Công hạnh tu hành đều nói đủ.  
Dưới cây chur Thần đông vô số  
Nơi đạo tràng này đồng hội đến  
Trước cây đạo thọ của Như Lai  
Cùng nhau tuyên dương môn giải thoát.  
Thế Tôn thuở xưa thường tu tập  
Cúng dường tất cả mười phương Phật  
Công hạnh tu hành và hồng danh  
Trong châu ma ni đều hiện rõ.  
Tất cả đạo tràng vang tiếng diệu  
Diệu âm rộng lớn khắp mười phương  
Nếu có chúng sanh thọ được pháp  
Liên điều phục họ khiến thanh tịnh.  
Như Lai thuở xưa khắp tu hành  
Tất cả vô lượng trang nghiêm sự  
Mười phương tất cả cõi Bồ đề  
Mỗi cây trang nghiêm vô lượng thứ.

Lúc đó, Kim Diệm Viên Mãn Quang đại Bồ  
tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả  
chúng hội đạo tràng rồi nói kệ rằng:

Xưa Phật tu hành hạnh Bồ đề

Nơi các cảnh giới hiểu rành rõ  
Xứ cùng phi xứ trọn không nghi  
Đây là trí lực đầu tiên cả.  
Như xưa khắp quan sát pháp tánh  
Tất cả biến nghiệp đều sáng suốt  
Việc ấy ngày nay trong lưới sáng  
Cùng khắp mười phương diễn thuyết đủ.  
Thuở xưa tu hành đại phương tiện  
Theo cơ chúng sanh mà hóa độ  
Khiến khắp chúng hội lòng sạch trong  
Nên nay Phật thành căn trí lực.  
Như các chúng sanh hiểu chẳng đồng  
Ý muốn việc làm đều sai khác  
Thuận theo mỗi người để thuyết pháp  
Phật dùng trí lực được như vậy.  
Khắp hết mười phương những cõi nước  
Tất cả vô lượng chúng sanh giới  
Phật trí bình đẳng như hư không  
Trong chân lông Phật đều hiện đủ.  
Việc làm mọi nơi Phật đều biết  
Nhứt niệm tam thế đều không sót  
Thập phương quốc độ các chúng sanh  
Có thể khai thị khiến được rõ.  
Thiền định giải thoát sức vô biên

Tam muội phương tiện cũng như vậy  
Vì chúng thị hiện khiến vui mừng  
Tối tăm phiền não đều trừ sạch.  
Trí Phật vô ngại gồm tam thể  
Sát na đều hiện trong chân lông  
Phật pháp quốc độ và chúng sanh  
Hiện rõ đều do sức tùy niệm.  
Phật nhãn rộng lớn như hư không  
Thấy khắp pháp giới đều không sót  
Lực dụng vô thượng bậc Vô ngại  
Phật nhãn vô lượng hiển bày được.  
Tất cả chúng sanh đủ phiền não  
Tất cả tùy miên cùng tập khí  
Như Lai xuất hiện khắp thế gian  
Đều dùng phương tiện khiến trừ diệt.

Lúc đó, Pháp Giới Phổ Âm đại Bồ tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng hội đạo tràng rồi nói kệ rằng:

Oai thần của Phật khắp mười phương  
Thị hiện rộng lớn vô phân biệt  
Hạnh đại Bồ đề ba la mật  
Từ xưa đầy đủ đều khiến thấy.  
Xưa với chúng sanh khởi đại bi  
Tu hành bố thí ba la mật

Do đây thân Phật rất đẹp xinh  
Chúng sanh thấy Phật đều mừng rỡ.  
Thuở xưa vô biên vô lượng kiếp  
Tu trì tịnh giới ba la mật  
Thân Phật thanh tịnh khắp mười phương  
Dứt trừ thế gian những đau khổ.  
Thuở xưa tu hành nhẫn thanh tịnh  
Tín giải chơn thiết vô phân biệt  
Nên sắc tướng Phật đều viên mãn  
Phóng quang chiếu sáng khắp mười phương.  
Thuở xưa nhiều kiếp tinh tấn tu  
Chuyên được chúng sanh chướng sâu nặng  
Nên Phật phân thân khắp mười phương  
Dưới cội Bồ đề đều có Phật.  
Xưa Phật tu hành vô lượng kiếp  
Vô lượng thiên định đều thanh tịnh  
Người thấy được Phật tâm vui mừng  
Phiền não chướng cấu đều trừ dứt.  
Như Lai thuở xưa tu các hạnh  
Đầy đủ Bát nhã ba la mật  
Nên Phật phóng quang khắp sáng soi  
Trừ được tất cả ngu si ám.  
Các môn phương tiện độ chúng sanh  
Khiến chỗ tu hành đều thành tựu

Tất cả mười phương đều khắp qua  
Vô biên kiếp số chẳng thôi dứt.  
Xưa Phật tu hành trải nhiều kiếp  
Trọn nên đại nguyện ba la mật  
Nên Phật xuất hiện khắp thế gian  
Cứu chúng sanh tận vị lai tế.

Từ vô lượng kiếp Phật tu hành  
Tất cả pháp lực ba la mật  
Do đây được thành sức tự nhiên  
Hiện khắp mười phương các quốc độ.  
Xưa Phật tu hành trí phổ môn  
Trí tánh rộng lớn như hư không  
Do đây được thành sức vô ngại  
Phóng quang chiếu khắp mười phương cõi.

Lúc đó, Vân Âm Tịnh Nguyệt đại Bồ tát thừa  
oai lực của Phật quan sát khắp tất cả chúng hội  
đạo tràng rồi nói kệ rằng:

Thần thông cảnh giới khắp hư không  
Thập phương chúng sanh đều được thấy  
Như xưa tu hành đã được thành  
Trong quả ma ni đều nói đủ.  
Thanh tịnh siêng tu vô lượng kiếp  
Vào bậc Sơ địa cực hoan hỷ  
Xuất sanh pháp giới trí rộng lớn

Thấy khắp mười phương vô lượng Phật.  
Trong tất cả pháp bậc Ly cầu  
Khắp chúng sanh số trì tịnh giới  
Đã nhiều đại kiếp rộng tu hành  
Cúng dường vô biên vô lượng Phật.  
Chứa nhóm phước đức bậc Phát quang  
Tặng xa ma tha trí kiên cố  
Pháp vân rộng lớn đều đã nghe  
Trong trái ma ni nói như vậy.  
Diệm huệ sáng chói bậc Vô đẳng  
Khéo rõ cảnh giới khởi từ bi  
Tất cả quốc độ bình đẳng thân  
Như Phật đã tu đều diễn nói.  
Các môn pháp tặng bậc Nan thắng  
Động tịch thuận nhau không trái phản  
Cảnh giới Phật pháp đều bình đẳng  
Như Phật đã tu đều nói được.  
Tu hành rộng lớn bậc Hải huệ  
Tất cả pháp môn đều rõ khắp  
Hiện khắp quốc độ như hư không  
Pháp âm này trong cây diễn nói.  
Cùng khắp pháp giới thân hư không  
Khắp soi chúng sanh đèn trí huệ  
Tất cả phương tiện đều thanh tịnh



Bực Viễn hành xưa nay nói đủ.  
Tất cả nguyện hạnh đã trang nghiêm  
Vô lượng quốc độ đều thanh tịnh  
Tất cả phân biệt không động được  
Đây bực Vô đẳng đều tuyên thuyết.  
Vô lượng cảnh giới sức thần thông  
Khéo vào giáo pháp quang minh lực  
Thanh tịnh như đây bực Thiện huệ  
Nhiều kiếp tu hành đều nói đủ.  
Pháp vân rộng lớn đệ Thập địa  
Chứa trùm tất cả khắp hư không  
Cảnh giới chư Phật đều tuyên bày  
Tiếng này Bồ tát oai thần Phật.

Lúc đó, Thiện Dữc Mãnh Quang Tràng đại  
Bồ tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp mười  
phương rồi nói kệ rằng:

Vô lượng chúng sanh ở trong hội  
Các môn tin hiểu tâm thanh tịnh  
Đều ngộ nhập được trí Như Lai  
Liễu đạt tất cả trang nghiêm cảnh.  
Đều khởi tịnh nguyện tu các hạnh  
Đều từng cúng dường vô lượng Phật  
Thấy thân chơn thiết của Như Lai  
Cũng thấy tất cả những thần biến.

Hoặc có thấy được Phật pháp thân  
Vô đẳng vô ngại đều cùng khắp  
Tất cả vô biên các pháp tánh  
Đều vào trong thân không thừa sót.  
Hoặc có thấy Phật diệu sắc thân  
Quang minh sắc tướng đều vô biên  
Tùy các chúng sanh hiểu chẳng đồng  
Trong mười phương đều hiện biến khắp.  
Hoặc thấy vô ngại trí huệ thân  
Tam thể bình đẳng như hư không  
Thuận tâm chúng sanh mà chuyển biến  
Các môn sai biệt đều khiến thấy.  
Có người rõ được âm thanh Phật  
Cùng khắp mười phương các cõi nước  
Tùy theo chúng sanh chỗ nên hiểu  
Ngôn âm nói ra không chướng ngại.  
Hoặc thấy Như Lai phóng quang minh  
Sáng soi mọi nơi khắp thể gian  
Có người ở trong Phật quang minh  
Lại thấy chư Phật hiện thân biến.  
Có người thấy Phật phóng quang minh  
Từ nơi chân lông tuôn ánh sáng  
Thị hiện thưở xưa đạo tu hành  
Khiến sanh tin sâu vào Phật trí.

Hoặc thấy tướng Phật phước trang nghiêm  
Và thấy phước này từ đâu sanh  
Thuở xưa tu hành ba la mật  
Đều trong tướng Phật được thấy rõ.  
Như Lai công đức chẳng thể lường  
Đầy khắp pháp giới không ngần mé  
Nhấn đến thân thông các cảnh giới  
Do nơi Phật lực tuyên nói được.

Lúc đó, Hoa Tạng thế giới trang nghiêm do thần lực của Phật, khắp nơi chấn động sáu cách mười tám tướng: động, biến động, phổ biến động; khởi, biến khởi, phổ biến khởi; dừng, biến dừng, phổ biến dừng; chấn, biến chấn, phổ biến chấn; hồng, biến hồng, phổ biến hồng; kích, biến kích, phổ biến kích. Các Thế Chủ trên đây mỗi vị đều hiện bất tư nghì những cụm mây báu cúng dường rưới xuống nơi chúng hội đạo tràng của Như Lai: những mây hoa hương trang nghiêm, những mây ma ni tốt đẹp, những mây lưới báu rực rỡ, những mây vô biên các loại châu ma ni sáng chói, những mây chơn châu nhiều màu, những mây hương chiên đàn, những mây bửu cái, những mây châu ma ni vang ra tiếng vi diệu thanh tịnh, những mây chuỗi ngọc ma ni sáng như mặt nhật, những mây bảo tạng quang minh, những mây các thứ đồ

trang nghiêm sai khác. Như trong thế giới này mỗi vị Thế Chủ hoan hỷ cúng dường như vậy, trong Hoa Tạng thế giới trang nghiêm tất cả Thế Chủ cũng cúng dường như vậy. Trong tất cả thế giới, đều có Như Lai ngồi đạo tràng, mỗi vị Thế Chủ đều riêng tin hiểu, đều riêng cảnh duyên, đều riêng môn tam muội phương tiện, đều riêng tu tập pháp trợ đạo, đều riêng thành tựu, đều riêng hoan hỷ, đều riêng chứng nhập, đều riêng ngộ hiểu các pháp môn, đều riêng nhập cảnh giới thần thông của Như Lai, đều riêng vào cảnh giới trí lực của Như Lai, đều riêng nhập môn giải thoát của Như Lai. Như Hoa Tạng thế giới này, thập phương tận pháp giới hư không giới trong tất cả thế giới cũng đều như vậy.

\*



KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

# HOA NGHIÊM

PHẨM NHƯ LẠI HIỆN TƯỢNG  
THỨ HAI

\* Lúc bấy giờ, chư Bồ tát và tất cả Thế Gian Chủ nghĩ rằng: Thế nào là địa vị của chư Phật? Thế nào là cảnh giới của chư Phật? Thế nào là chư Phật gia trì? Thế nào là chỗ làm của chư Phật? Thế nào là lực của chư Phật? Thế nào là vô sở úy của chư Phật? Thế nào là tam muội của chư Phật? Thế nào là thần thông của chư Phật? Thế nào là chư Phật tự tại? Thế nào là chư Phật không ai nhiếp thủ được? Thế nào là mắt của chư Phật? Thế nào là tai của chư Phật? Thế nào là mũi của chư Phật? Thế nào là lưỡi của chư Phật? Thế nào

---

\* Hán bộ quyển 6.

là thân của chư Phật? Thế nào là ý của chư Phật? Thế nào là thân quang của chư Phật? Thế nào là quang minh của chư Phật? Thế nào là tiếng của chư Phật? Thế nào là trí của chư Phật? Mong đức Thế Tôn xót thương chúng tôi mà khai diễn cho.

Lại thập phương chư Phật đều vì chư Bồ tát mà diễn thuyết thế giới hải, chúng sanh hải, pháp hải, an lập hải, Phật hải, Phật ba la mật hải, Phật giải thoát hải, Phật biến hóa hải, Phật diễn thuyết hải, Phật danh hiệu hải, Phật thọ lượng hải và diễn nói Bồ tát thế nguyện hải, Bồ tát phát thú hải, Bồ tát trợ đạo hải, Bồ tát thừa hải, Bồ tát hạnh hải, Bồ tát xuất ly hải, Bồ tát thần thông hải, Bồ tát ba la mật hải, Bồ tát địa hải, Bồ tát trí hải. Mong đức Thế Tôn cũng vì chúng tôi mà diễn thuyết như vậy.

Lúc đó, do thần lực của chư Bồ tát, nơi trong tất cả lùm mây đồ cúng dường tự nhiên vang ra tiếng nói kệ rằng:

Vô lượng kiếp tu hành viên mãn  
Dưới cội Bồ đề thành Chánh giác  
Vì độ chúng sanh khắp hiện thân  
Như mây đầy khắp vị lai tế.  
Chúng sanh có nghi đều khiến dứt  
Tin hiểu rộng lớn đều khiến phát

Vô biên khổ não đều khiến trừ  
An lạc của Phật đều khiến chứng.  
Vô số Bồ tát đồng sát trần  
Cùng đến pháp hội chiêm ngưỡng Phật  
Mong theo ý mình chỗ nên thọ  
Phật thuyết diệu pháp trừ nghi hoặc.  
Thế nào rõ biết Như Lai địa  
Thế nào quan sát Như Lai cảnh  
Phật chỗ gia trì pháp vô biên  
Mong dạy pháp này khiến thanh tịnh.  
Thế nào là Phật chỗ thật hành  
Mà dùng trí huệ có thể vào  
Phật lực thanh tịnh rộng vô biên  
Vì các Bồ tát nên khai thị.  
Thế nào rộng lớn các tam muội  
Thế nào tịnh trị pháp vô úy  
Thần thông lực dụng chẳng thể lường  
Nguyện tùy chúng sanh tâm thích nói.  
Chư Phật Pháp Vương như Thế Chủ  
Chỗ làm tự tại không chương ngại  
Tất cả những pháp rộng lớn kia  
Vì lợi chúng sanh nên khai diễn.  
Tại sao Phật nhãn là vô lượng  
Nhĩ, tỷ, thiệt, thân cũng như vậy

Phật ý vô lượng lại thế nào  
Mong giải cho biết phương tiện đó.  
Như các chúng sanh vô lượng cõi  
Pháp giới chỗ có sự an lành  
Chư Phật rộng lớn cũng vô biên  
Mong vì Phật tử đều khai diễn.  
Ra hãn các độ khả tư nghi  
Khấp vào giải thoát môn phương tiện  
Chỗ có tất cả biện pháp môn  
Trong đạo tràng này xin tuyên thuyết.

Lúc bảy giờ, đức Thế Tôn biết tâm niệm của chư Bồ tát liền từ trên mặt, trong răng phóng ra vi trần số quang minh. Những là quang minh bửu hoa khấp soi sáng, những quang minh các thứ tiếng trang nghiêm pháp giới, những quang minh giảng bủa mây vi diệu, những quang minh thập phương chư Phật ngồi đạo tràng hiện thân biến, những quang minh mây lọng báu, những quang minh đầy khắp pháp giới vô ngại, những quang minh trang nghiêm khắp soi tất cả cõi Phật, những quang minh kiến lập bửu tràng kim cang thanh tịnh, những quang minh khắp trang nghiêm chúng hội đạo tràng Bồ tát, những quang minh diệu âm xung dương tất cả danh hiệu chư Phật... Phật phóng ra vi trần số quang minh như vậy.



Mỗi quang minh này lại có vi trần số quang minh làm quyến thuộc. Tất cả quang minh đủ màu báu đẹp, chiếu khắp mười phương đều một ức Phật sát vi trần số thế giới. Chúng Bồ tát trong những thế giới đó từ nơi quang minh đều được thấy Hoa Tạng thế giới trang nghiêm này. Do thần lực của Phật quang minh đó ở trước tất cả chúng hội Bồ tát xướng kệ rằng:

Trong vô lượng kiếp chỗ tu hành  
Cúng dường thập phương vô lượng Phật  
Hóa độ tất cả loài chúng sanh  
Nay thành đấng Thế Tôn Diệu Giác.  
Trong chân lông Phật tuôn mây báu  
Quang minh chiếu khắp mười phương cõi  
Người đáng được độ đều thấy hiểu  
Khiến đến Bồ đề không chướng ngại.  
Phật xưa qua lại trong các loài  
Giáo hóa thành thực những quần sanh  
Thần thông tự tại vô lượng biên  
Một niệm đều khiến được giải thoát.  
Cây báu Bồ đề châu ma ni  
Các thứ trang nghiêm đều đặc thắng  
Phật ở dưới cây thành Chánh giác  
Phóng đại quang minh khắp soi sáng.

To tiếng chấn động khắp mười phương  
Vì chúng rộng tuyên pháp tịch diệt  
Tùy tâm chúng sanh chỗ ưa thích  
Các môn phương tiện khiến tỏ ngộ.  
Xưa tu các độ đều viên mãn  
Đồng số vi trần ngàn quốc độ  
Tất cả trí lực đều đã thành  
Các ông nên qua đồng lễ kính.  
Thập phương Phật tử như sát trần  
Đều cùng vui mừng vân tập đến  
Đã rưới mây báu để cúng dường  
Nay ở trước Phật chuyên chiêm ngưỡng.  
Như Lai nhứt âm vô lượng số  
Hay diễn Khế kinh sâu rộng lớn  
Khắp rưới diệu pháp ứng quần tâm  
Đấng Lương Túc Tôn nên qua thấy.  
Tam thế chư Phật phát nguyện lớn  
Dưới cội Bồ đề đều tuyên thuyết  
Trong một sát na đều hiện tiền  
Ông nên mau đến chỗ Như Lai.  
Tỳ Lô Giá Na biển đại trí  
Diện môn phóng quang đều được thấy  
Nay chờ chúng nhóm để phát tâm  
Ông nên qua kia nghe Phật dạy.

Lúc đó, tất cả chúng hội trong thập phương thế giới đã nhờ quang minh của Phật khai thị, đều cùng nhau đến chỗ Phật Tỳ Lô Giá Na cung kính cúng dường.

Phương đông Hoa Tạng trang nghiêm thế giới hải này, có thế giới hải tên Thanh Tịnh Quang Liên Hoa Trang Nghiêm. Trong thế giới này có quốc độ, tên Ma Ni Anh Lạc Kim Cang Tạng, Phật hiệu Pháp Thủy Giác Hư Không Vô Biên Phương. Trong đại chúng của Như Lai đó có đại Bồ tát tên Quán Sát Thắng Pháp Liên Hoa Tràng cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật, đều hiện mười thứ thân tướng của Bồ tát đầy khắp hư không mà chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây mưa tất cả hoa sen báu sáng rỡ. Lại hiện mười thứ mây núi báu Tu Di. Lại hiện mười thứ mây ánh sáng mặt trời. Lại hiện mười thứ mây chuỗi hoa báu. Lại hiện mười thứ mây tất cả anh lạc. Lại hiện mười thứ mây hương bột. Lại hiện mười thứ mây hương thoa hương đốt. Lại hiện mười thứ mây tất cả gỗ thơm. Vi trần số mây cúng dường như vậy đều khắp cả hư không mà chẳng tan mất. Chư Bồ tát này hướng Phật kính lễ cúng dường, rồi ở phương đông đều hóa làm những thứ tòa sư tử tốt đẹp sáng chói, chư Bồ tát này ngồi kiết già trên những pháp tòa ấy.

Phương nam của Hoa Tạng thế giới hải này có thế giới tên Nhứt Thiết Bửu Nguyệt Quang Minh Trang Nghiêm Tạng. Trong thế giới chủng này có quốc độ tên Vô Biên Quang Viên Mãn Trang Nghiêm. Phật hiệu Phổ Trí Quang Minh Đức Tu Di Vương. Trong đại chúng của Như Lai đó có đại Bồ tát tên Phổ Chiếu Pháp Hải Huệ cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật, đều hiện mười thứ mây báu ma ni châu vương trang nghiêm sáng chói đầy khắp hư không mà chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây ma ni bửu châu hiện ra đồ trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây ma ni bửu châu xung dương hồng danh của Phật. Lại hiện mười thứ mây ma ni bửu châu nói tất cả Phật pháp. Lại hiện mười thứ mây ma ni bửu châu những cây đẹp trang nghiêm đạo tràng. Lại hiện mười thứ mây ma ni bửu châu hiện các hóa Phật. Lại hiện mười thứ mây ma ni bửu châu khắp hiện hình tượng trang nghiêm của tất cả đạo tràng. Lại hiện mười thứ mây ma ni bửu châu nói cảnh giới của chư Phật. Lại hiện mười thứ mây hình tượng vô số cung điện bất tư nghì. Lại hiện mười thứ mây khắp hiện thân tượng của tam thế Phật. Hiện vô số mây ma ni châu vương như vậy đầy khắp hư không mà chẳng tan mất. Chư Bồ tát này hướng Phật kính lễ cúng dường rồi ở phương nam

hóa làm vi trần số tòa sư tử để thanh bửu diêm phù đàn kim liên hoa tạng, đồng ngồi kiết già trên bửu tòa ấy.

Phương tây của Hoa Tạng thế giới hải nầy có thế giới hải tên Khả Ái Nhạo Bửu Quang Minh. Trong thế giới chủng đó có quốc độ tên Xuất Sanh Thượng Diệu Tư Thân Cụ. Phật hiệu Hương Diệm Công Đức Bửu Trang Nghiêm. Trong đại chúng của Như Lai đó có đại Bồ tát tên Nguyệt Quang Hương Diệm Phổ Trang Nghiêm cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật, đều hiện mười thứ mây lâu các châu báu tốt đẹp thơm sáng, khắp hư không chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây lâu các vô biên sắc tướng. Lại hiện mười thứ mây lâu các đèn báu sáng chói. Lại hiện mười thứ mây lâu các chơn châu. Lại hiện mười thứ mây lâu các hoa báu. Lại hiện mười thứ mây lâu các chuỗi ngọc báu trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây lâu các trang nghiêm sáng chói hiện khắp mười phương. Lại hiện mười thứ mây lâu các những bột báu xen lẫn trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây lâu các những châu báu cùng khắp mười phương. Lại hiện mười thứ mây lâu các cửa đẹp lưới báu.

Chư Bồ tát nầy hiện vi trần số mây lâu các rồi hướng Phật kính lễ cúng dường, liền ở nơi

phương tây hóa làm tòa sư tử chơn kim đại bửu, rồi đều ngồi kiết già trên bửu tòa ấy.

Phương bắc của Hoa Tạng thế giới hải này, có thế giới hải tên Tỳ Lưu Ly Liên Hoa Quang Viên Mãn Tạng. Trong thế giới chủng đó có quốc độ tên Ưu Bát La Hoa Trang Nghiêm. Phật hiệu Phổ Trí Tràng Âm Vương. Trong đại chúng của Như Lai đó có đại Bồ tát Sư Tử Phấn Tấn Quang Minh cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật. Chư Bồ tát này đều hiện mười thứ mây những cây đẹp ma ni thơm tho khắp hư không chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây những cây trang nghiêm lá đầy đẹp thơm. Lại hiện mười thứ mây những cây trang nghiêm hóa hiện vô biên sắc tướng. Lại hiện mười thứ mây những cây trang nghiêm hoa đẹp. Lại hiện mười thứ mây cây trang nghiêm ánh sáng báu. Lại hiện mười thứ mây những cây trang nghiêm hóa hiện thân Bồ tát. Lại hiện mười thứ mây những cây trang nghiêm hiển hiện chỗ đạo tràng bất tư nghì thuở trước. Lại hiện mười thứ mây cây báu y phục sáng như mặt trời. Lại hiện mười thứ mây cây phát ra tất cả âm thanh vừa ý.

Chư Bồ tát hiện những mây cây báu trang nghiêm rồi hướng Phật kính lễ cúng dường, liền ở phương bắc đều hóa làm tòa sư tử liên hoa ma ni, rồi đều ngồi kiết già trên bửu tòa đó.

Phương đông bắc của Hoa Tạng thế giới hải này, có thế giới hải tên Diêm Phù Đàn Kim Pha Lê Sắc Tràng. Trong thế giới chủng đó có quốc độ tên Chúng Bửu Trang Nghiêm. Phật hiệu Nhưt Thiết Pháp Vô Úy Đăng, trong đại chúng của Như Lai đó có đại Bồ tát tên Tối Thắng Quang Minh Đăng Vô Tận Công Đức Tạng cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật. Chư Bồ tát này đều hiện mười thứ mây bửu liên hoa vô biên sắc tướng khắp hư không chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây tòa sư tử ma ni sáng chói. Lại hiện mười thứ mây tòa sư tử tất cả đồ trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây tòa sư tử tràng hoa báu. Lại hiện mười thứ mây tòa sư tử khắp rưới chuỗi ngọc báu. Lại hiện mười thứ mây tòa sư tử tất cả hoa hương chuỗi ngọc báu. Lại hiện mười thứ mây tòa sư tử thị hiện tòa trang nghiêm ma ni của tất cả Phật. Lại hiện mười thứ mây tòa sư tử cửa nẻo thêm bực và những chuỗi ngọc trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây tòa sư tử tất cả cây nhánh báu ma ni. Lại hiện mười thứ mây tòa sư tử hương báu xen lẫn trang nghiêm sáng chói như mặt nhật. Chư Bồ tát này hiện vô số mây báu tòa sư tử rồi hướng Phật kính lễ cúng dường, liền ở phương đông bắc đều hóa làm tòa sư tử bửu liên hoa ma ni, rồi đều ngồi kiết già trên bửu tòa đó.

Phương đông nam của Hoa Tạng thế giới hải này, có thế giới hải tên Kim Trang Nghiêm Lưu Ly Quang Phổ Chiếu. Trong thế giới chủng đó có quốc độ tên Thanh Tịnh Hương Quang Minh. Phật hiệu Phổ Hỷ Thâm Tín Vương. Trong đại chúng của Như Lai đó có đại Bồ tát tên Huệ Đăng Phổ Minh cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật. Chư Bồ tát này đều hiện mười thứ mây màn trướng tất cả châu ma ni khắp hư không chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây màn trướng tất cả hoa trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây màn trướng tất cả hương. Lại hiện mười thứ mây màn trướng bửu đặng. Lại hiện mười thứ mây màn trướng thị hiện Phật thần thông thuyết pháp. Lại hiện mười thứ mây màn trướng hiển hiện tất cả y phục trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây màn trướng tất cả bửu hoa. Lại hiện mười thứ mây màn trướng lưới báu khua tiếng lạc tiếng linh. Lại hiện mười thứ mây màn trướng đài liên hoa lưới ma ni. Lại hiện mười thứ mây màn trướng tất cả đồ trang nghiêm bất tư nghĩ. Chư Bồ tát này hiện ra vi trần số mây màn lưới báu như vậy rồi hướng Phật kính lễ cúng dường, liền ở phương đông nam đều hóa làm tòa sư tử bửu liên hoa, rồi ngồi trên bửu tòa đó.

Phương tây nam của Hoa Tạng thế giới hải



này có thể giới hải tên Nhựt Quang Biến Chiếu. Trong thế giới chủng đó có quốc độ tên Sư Tử Nhựt Quang Minh. Phật hiệu Phổ Trí Quang Minh Âm. Trong đại chúng của đức Phật đó có đại Bồ tát tên Phổ Hoa Quang Diệm Kế cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật. Chư Bồ tát này đều hiện mười thứ mây bửu cái vi diệu trang nghiêm khắp hư không chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây bửu cái đẹp trang nghiêm sáng chói. Lại hiện mười thứ mây bửu cái tạng chơn châu vô biên sắc. Lại hiện mười thứ mây bửu cái châu ma ni vang ra tiếng bi mẫn của tất cả Bồ tát. Lại hiện mười thứ mây bửu cái tràng hoa đẹp báu. Lại hiện mười thứ mây bửu cái rủ lưới lục lạc. Lại hiện mười thứ mây bửu cái cây ma ni nhánh trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây bửu cái châu ma ni chói sáng như mặt nhựt. Lại hiện mười thứ mây bửu cái tất cả hương thoa hương đốt. Lại hiện mười thứ mây bửu cái tạng chiêm đàn. Lại hiện mười thứ mây bửu cái cảnh giới Phật rộng lớn khắp sáng chói. Chư Bồ tát này hiện vi trần số mây bửu cái như vậy rồi hướng Phật kính lễ cúng dường, liền ở phương tây nam đều hóa làm tòa sư tử để thanh bửu trang nghiêm sáng rõ rồi ngồi kiết già trên đó.

Phương tây bắc của Hoa Tạng thế giới hải

này, có thể giới hải tên Bửu Quang Chiếu Diệu. Trong thế giới chúng đó có quốc độ tên Chúng Hương Trang Nghiêm. Phật hiệu Vô Lượng Công Đức Hải Quang Minh. Trong đại chúng của Như Lai đó có đại Bồ tát tên Vô Tận Quang Ma Ni Vương cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật. Chư Bồ tát này đều hiện mười thứ mây viên mãn quang tất cả châu bửu khắp hư không chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây viên mãn quang tất cả bửu diệm. Lại hiện mười thứ mây viên mãn quang tất cả diệu hoa. Lại hiện mười thứ mây viên mãn quang tất cả hóa Phật. Lại hiện mười thứ mây viên mãn quang mười phương Phật độ. Lại hiện mười thứ mây viên mãn quang Phật cảnh giới. Lại hiện mười thứ mây viên mãn quang tất cả lưu ly bửu ma ni. Lại hiện mười thứ mây viên mãn quang trong một niệm hiện vô biên tướng chúng sanh. Lại hiện mười thứ mây viên mãn quang tiếng diễn nói đại nguyện của tất cả Như Lai. Lại hiện mười thứ mây viên mãn quang ma ni vương tiếng diễn hóa tất cả chúng sanh. Chư Bồ tát này hiện vi trần số mây viên mãn quang như vậy rồi hướng Phật kính lễ cúng dường, liền ở phương tây bắc đều hóa làm tòa sư tử vô tận quang minh oai đức tạng rồi ngồi kiết già trên bửu tòa ấy.

Phương dưới của Hoa Tạng thế giới hải này, có thế giới hải tên Liên Hoa Hương Diệu Đức Tạng. Trong thế giới hải đó có quốc độ tên Bửu Sư Tử Quang Minh Chiếu Diệu. Phật hiệu Pháp Giới Quang Minh. Trong đại chúng của đức Phật đó có đại Bồ tát tên Pháp Giới Quang Diệm Huệ cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật. Chư Bồ tát này đều hiện mười thứ mây quang minh tất cả tạng ma ni, khắp hư không chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây quang minh tất cả hương. Lại hiện mười thứ mây quang minh tất cả bửu diệm. Lại hiện mười thứ mây quang minh vang tiếng thuyết pháp của tất cả Phật. Lại hiện mười thứ mây quang minh tất cả Phật độ trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây quang minh tất cả diệu hoa lâu các. Lại hiện mười thứ mây quang minh việc chư Phật giáo hóa chúng sanh trong tất cả kiếp. Lại hiện mười thứ mây quang minh hoa nhụy vô tận bửu. Lại hiện mười thứ mây quang minh bửu tòa quang minh. Chư Bồ tát này hiện mười thứ mây quang minh như vậy rồi hướng Phật kính lễ cúng dường, liền ở nơi phương dưới đều hóa làm tòa sư tử liên hoa bửu diệm rồi ngồi kiết già trên đó.

Phương trên của Hoa Tạng thế giới hải này, có thế giới hải tên Ma Ni Bửu Chiếu Diệu Trang Nghiêm. Trong thế giới chủng đó có quốc độ tên

Vô Tướng Diệu Quang Minh. Phật hiệu Vô Ngại Công Đức Quang Minh Vương. Trong đại chúng của Như Lai đó có đại Bồ tát tên Vô Ngại Lực Tinh Tấn Huệ cùng vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật. Chư Bồ tát này đều hiện mây quang diệm báu vô biên sắc tướng đầy hư không mà chẳng tan mất. Lại hiện mười thứ mây quang diệm lưới báu ma ni. Lại hiện mười thứ mây quang diệm tất cả Phật độ trang nghiêm rộng lớn. Lại hiện mười thứ mây quang diệm tất cả diệu hương. Lại hiện mười thứ mây quang diệm tất cả trang nghiêm. Lại hiện mười thứ mây quang diệm chư Phật biến hóa. Lại hiện mười thứ mây quang diệm các cây hoa đẹp. Lại hiện mười thứ mây quang diệm tất cả kim cang. Lại hiện mười thứ mây quang diệm châu ma ni hiện công hạnh của vô biên Bồ tát. Lại hiện mười thứ mây quang diệm tất cả đèn chơn châu. Chư Bồ tát này hiện vi trần số mây quang diệm như vậy rồi hướng Phật kính lễ cúng dường, liền ở nơi thượng phương đều hóa làm tòa sư tử liên hoa quang minh diễn thanh âm của Phật, rồi ngồi trên bửu tòa đó.

Trong mười ức Phật sát vi trần số thế giới hải như vậy có mười ức vi trần số đại Bồ tát, mỗi đại Bồ tát có thế giới hải vi trần số chúng Bồ tát đồng đến tập hội. Mỗi Bồ tát đều hiện thế giới hải vi

trần số mây các thứ đồ trang nghiêm cúng dường đều khắp hư không mà chẳng tan mất. Hiện những mây như thế rồi, chư Bồ tát đồng hướng Phật kính lễ cúng dường. Tùy theo phương hướng của mình đến, chư Bồ tát đều hóa làm các thứ bửu tòa sư tử trang nghiêm rồi ngồi kiết già trên bửu tòa đó.

Sau khi ngồi xong, trong chân lông nơi thân của chư Bồ tát, mỗi mỗi đều hiện mười thế giới hải vi trần số các thứ bửu sắc quang minh.

Trong mỗi quang minh đều hiện mười thế giới hải vi trần số chư Bồ tát đều ngồi tòa sư tử liên hoa tạng.

Chư Bồ tát này đều có thể vào khắp trong tất cả vi trần của tất cả pháp giới hải.

Trong mỗi vi trần đó đều có mười thế giới vi trần số những cõi rộng lớn. Trong mỗi cõi này đều có tam thế chư Phật Thế Tôn.

Chư Bồ tát này đều có thể qua gần gũi cúng dường khắp chư Phật Thế Tôn đó. Lại có thể trong mỗi niệm dùng pháp môn tự tại thị hiện để khai ngộ thế giới hải vi trần số chúng sanh. Trong mỗi niệm lại dùng pháp môn thị hiện tất cả chư Thiên chết rồi sanh để khai ngộ vi trần số chúng sanh. Trong mỗi niệm lại dùng pháp môn nói tất cả

công hạnh Bồ tát, dùng pháp môn chấn động tất cả cõi tán thán công đức thần biến của Phật, dùng pháp môn nghiêm tịnh tất cả cõi Phật hiển thị tất cả đại nguyện hải, dùng pháp môn thanh âm của Phật nhiếp khắp tất cả ngôn từ của chúng sanh, dùng pháp môn hay rưới tất cả Phật pháp, dùng pháp môn quang minh chiếu khắp mười phương quốc độ khắp pháp giới thị hiện thần biến, dùng pháp môn hiện Phật thân đầy khắp pháp giới giải thoát lực của tất cả Như Lai, dùng pháp môn Phổ Hiền Bồ tát kiến lập tất cả chúng hội đạo tràng, trong mỗi niệm dùng những pháp môn như vậy để khai ngộ thế giới hải vi trần số chúng sanh.

Trong mỗi niệm, mỗi quốc độ đều làm cho Tu Di sơn vi trần số chúng sanh, kẻ đọa ác đạo được lìa hẳn khổ não. Điều làm cho Tu Di sơn vi trần số chúng sanh, kẻ trụ tà định được vào chánh định. Điều làm cho Tu Di sơn vi trần số chúng sanh tùy lòng ưa thích được sanh lên cõi trời. Điều làm cho Tu Di sơn vi trần số chúng sanh an trụ bậc Thanh văn, bậc Bích chi Phật. Điều làm cho Tu Di sơn vi trần số chúng sanh thờ bậc thiện tri thức đủ những phước hạnh. Điều khiến Tu Di sơn vi trần số chúng sanh phát Bồ đề tâm. Điều làm cho Tu Di sơn vi trần số chúng sanh thẳng đến bậc Bồ tát bất thoái chuyển. Điều làm cho Tu Di sơn vi trần số

chúng sanh được trí nhãn thanh tịnh thấy tất cả pháp bình đẳng của Như Lai đã thấy. Điều làm cho Tu Di sơn vi trần số chúng sanh an trụ trong những lực, những nguyện, dùng trí vô tận làm phương tiện thanh tịnh các Phật độ. Điều làm cho Tu Di sơn vi trần số chúng sanh đều được an trụ nguyện hải rộng lớn Tỳ Lô Giá Na sanh trong nhà Như Lai.

Lúc đó, chư Bồ tát ở trong quang minh đồng thời nói kệ:

Trong các quang minh vang diệu âm  
Cùng khắp mười phương tất cả nước  
Diễn thuyết Phật tử các công đức  
Hay vào đạo Bồ đề vi diệu.  
Kiếp hải tu hành không mỗi nhàm  
Khiến chúng sanh khổ được giải thoát  
Tâm không hạ liệt không nhọc nhằn  
Phật tử khéo vào phương tiện đạo.  
Tất cả kiếp hải tu phương tiện  
Vô lượng vô biên không thừa sót  
Tất cả pháp môn đều khắp vào  
Mà thường nói kia tánh tịch diệt.  
Tam thế chư Phật bao nhiêu nguyện  
Tu hành tất cả đều trọn vẹn  
Bèn dùng lợi ích các chúng sanh

Mà tự thật hành nghiệp thanh tịnh.  
Tất cả chư Phật trong chúng hội  
Cùng khắp mười phương đều qua đến  
Đều dùng biện trí huệ thậm thâm  
Vào pháp tịch diệt của chư Phật.  
Mỗi mỗi quang minh đều vô biên  
Đều vào nan tư các quốc độ  
Trí nhãn thanh tịnh khắp thấy đều  
Là cảnh sở hành của Bồ tát.  
Bồ tát hay trụ một đầu lông  
Động khắp mười phương các quốc độ  
Chẳng khiến chúng sanh có sợ ngờ  
Đây là phương tiện bậc Thanh tịnh.  
Trong mỗi mỗi trần vô lượng thân  
Lại hiện trang nghiêm các cõi nước  
Một niệm sống chết khắp khiến thấy  
Được bậc Trang nghiêm ý vô ngại.  
Tam thế chỗ có tất cả kiếp  
Trong một sát na đều hiện được  
Biết thân như huyễn không thể tướng  
Chứng minh pháp tánh bậc vô ngại.  
Phổ Hiền thắng hạnh đều được vào  
Tất cả chúng sanh đều thích thấy  
Phật tử trụ được pháp môn này  
Trong các quang minh vang tiếng lớn.



Lúc đó, đức Thế Tôn muốn khiến tất cả đại chúng Bồ tát được sức thần thông vô biên cảnh giới của Như Lai, nên phóng quang minh nơi giữa chận mây, gọi là nhứt thiết Bồ tát trí quang minh, chiếu khắp mười phương, trạng như mây sáng bửu sắc, tất cả quốc độ và chúng sanh trong tất cả Phật độ ở mười phương đều làm cho hiển hiện. Quang minh ấy lại chấn động khắp các thế giới. Trong mỗi trần hiện vô số Phật. Tùy theo tánh ưa thích chẳng đồng của các chúng sanh khắp rưới mây diệu pháp luân của tam thế chư Phật, hiển thị biển ba la mật của Như Lai. Lại rưới vô lượng những mây xuất ly khiến các chúng sanh thoát hẳn sanh tử. Lại rưới mây đại nguyện của chư Phật hiển bày chúng hội đạo tràng của Phổ Hiền Bồ tát trong thập phương thế giới. Quang minh ấy chiếu hiện những việc như vậy rồi trở về nhiều vòng quanh Phật rồi nhập vào dưới chân Phật.

Lúc đó, trước Phật có hoa sen lớn thoát hiện ra. Hoa ấy có đủ mười thứ trang nghiêm: các châu báu xen lẫn làm cọng, ma ni bửu vương làm gương, các báu làm cánh, các hương ma ni làm tua, vàng diêm phù đàn trang nghiêm đài hoa, lưới đẹp trùm trên màu sáng thanh tịnh, trong một niệm thị hiện vô biên thần biến của chư Phật, khắp phát khởi tất cả thanh âm, ma ni bửu vương

ảnh hiện thân Phật, trong âm thanh có thể diễn thuyết tất cả hạnh nguyện của Bồ tát.

Khi hoa sen này hiện ra rồi, trong khoảng một niệm trong tướng bạch hào của Như Lai đồng thời xuất hiện đại Bồ tát tên Nhứt Thiết Pháp Thắng Âm và thế giới hải vi trần số Bồ tát. Chư Bồ tát này đi nhiều Phật vô lượng vòng, lễ chân Phật. Thắng Âm Bồ tát ngồi đài liên hoa, các Bồ tát ngồi trên tua sen.

Thắng Âm Bồ tát này rõ pháp giới lòng rất hoan hỷ, nhập sở hành của Phật trí không nghi trệ, vào biển pháp thân chẳng thể lường của Phật, qua tất cả cõi chỗ của các Như Lai. Các chân lông đều hiện thân thông, niệm niệm đều quán khắp tất cả pháp giới. Thập phương chư Phật đồng ban thần lực khiến chư Bồ tát này khắp an trụ tất cả tam muội, cùng tận kiếp vị lai thường thấy thân vô biên pháp giới công đức hải của Phật, nhận đến tất cả tam muội, giải thoát thân thông biến hóa.

Chư Bồ tát này liền ở trong chúng thừa oai thần của Phật quan sát mười phương mà nói kệ rằng:

Phật thân đầy khắp nơi pháp giới  
Hiện khắp trước tất cả chúng sanh

Tùy duyên phó cảm đều khắp cùng  
Mà hằng ở tòa Bồ đề này.  
Trong mỗi chân lông của Như Lai  
Tất cả sát trần chư Phật ngồi  
Chúng hội Bồ tát cùng vây quanh  
Diễn nói thắng hạnh của Phổ Hiền.  
Như Lai ngồi yên nơi Bồ đề  
Một lông thị hiện nhiều sát hải  
Mỗi mỗi lông đều hiện như vậy  
Như vậy khắp cùng cả pháp giới.  
Trong mỗi mỗi cõi đều an tọa  
Tất cả sát độ đều cùng khắp  
Thập phương Bồ tát như mây nhóm  
Tất cả đồng đến hội đạo tràng.  
Tất cả quốc độ vi trần số  
Công đức quang minh chúng Bồ tát  
Ở khắp trong hội của Như Lai  
Nhấn đến pháp giới đều đầy khắp.  
Pháp giới vi trần các quốc độ  
Trong tất cả chúng đều xuất hiện  
Như vậy phân thân trí cảnh giới  
Trong hạnh Phổ Hiền hay kiến lập.  
Ở giữa chúng hội của chư Phật  
Thắng trí Bồ tát đều an tọa

Tất cả nghe pháp đều hoan hỷ  
Nơi nơi tu hành vô lượng kiếp.  
Đã vào hạnh nguyện của Phổ Hiền  
Tất cả xuất sanh các Phật pháp  
Trong pháp hải Tỳ Lô Giá Na  
Tu hành chứng được Như Lai địa.  
Phổ Hiền Bồ tát đã khai giác  
Tất cả Như Lai đồng khen mừng  
Đã được chư Phật đại thần thông  
Pháp giới châu lưu đều cùng khắp.  
Tất cả quốc độ vi trần số  
Thường hiện hóa thân đều đầy khắp  
Khắp vì chúng sanh phóng đại quang  
Đều rưới pháp giới xúng lòng họ.

Lúc đó, trong đại chúng lại có đại Bồ tát tên Quán Sát Nhứt Thiết Thắng Pháp Liên Hoa Quang Huệ Vương thừa oai thần của Phật, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Như Lai trí rất sâu  
Vào khắp nơi pháp giới  
Hay chuyển theo ba đời  
Vì đời làm minh đạo.  
Chư Phật đồng pháp thân  
Vô y, vô sai biệt

Tùy theo ý chúng sanh  
Khiến thấy thân hình Phật.  
Đầy đủ Nhứt thiết trí  
Biết khắp tất cả pháp  
Trong tất cả quốc độ  
Tất cả đều hiện đủ.  
Thân Phật và quang minh  
Sắc tướng chẳng nghĩ bàn  
Chúng sanh ai ưa thích  
Tùy ưng đều khiến thấy.  
Nơi trên một thân Phật  
Hóa làm vô lượng Phật  
Lôi âm khắp các cõi  
Diễn pháp sâu như biển.  
Trong mỗi mỗi chân lông  
Lưới sáng khắp mười phương  
Diễn diệu âm của Phật  
Điều phục kẻ khó phục.  
Trong quang minh Như Lai  
Thường vang tiếng thâm diệu  
Ca ngợi công đức Phật  
Và công hạnh Bồ tát.  
Phật chuyển chánh pháp luân  
Vô biên vô lượng số

Pháp nói ra vô đẳng  
Trí cạn không lường được.  
Trong tất cả thế giới  
Hiện thân thành Chánh giác  
Mỗi mỗi khởi thân biến  
Pháp giới đều đầy đủ.  
Như Lai mỗi mỗi thân  
Hiện Phật đồng chúng sanh  
Tất cả vi trần cõi  
Khắp hiện thân thông lực.

Lúc đó, trong đại chúng lại có đại Bồ tát tên  
Pháp Hỷ Huệ Quang Minh thừa oai thần của Phật,  
quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Phật thân thường hiển hiện  
Pháp giới đều đầy đủ  
Hằng diễn quảng đại âm  
Chấn động mười phương cõi.  
Như Lai khắp hiện thân  
Thế gian đều vào khắp  
Tùy chúng sanh thích ưa  
Hiện thị thân thông lực.  
Phật tùy tâm chúng sanh  
Hiện khắp ở trước họ  
Chúng sanh chỗ được thấy

Đều là Phật thần lực.  
Quang minh chiếu vô biên  
Thuyết pháp cũng vô lượng  
Phật tử tùy trí mình  
Vào được, quan sát được.  
Phật thân vốn vô sanh  
Mà thị hiện xuất sanh  
Pháp tánh như hư không  
Chư Phật trụ trong đó.  
Không trụ cũng không đi  
Mọi nơi đều thấy Phật  
Quang minh chiếu cùng khắp  
Tiếng tam môn khắp cõi.  
Vô thể vô sở trụ  
Cũng không có chỗ sanh  
Không tướng cũng không hình  
Chỗ hiện đều như bóng.  
Phật tùy tâm chúng sanh  
Vì họ hiện pháp vân  
Các thứ môn phương tiện  
Khai ngộ và điều phục.  
Trong tất cả thế giới  
Thấy Phật ngồi đạo tràng  
Đại chúng đồng bao quanh

Chói sáng mười phương cõi.

Tất cả thân chư Phật

Đều có tướng vô tận

Thị hiện dầu vô lượng

Sắc tướng vô cùng tận.

Lúc đó, trong đại chúng lại có đại Bồ tát tên  
Hương Diệm Quang Phổ Minh Huệ thừa oai thần  
của Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Bồ tát trong hội này

Vào Phật địa khó lường

Mỗi mỗi đều được thấy

Thần lực của chư Phật.

Trí thân khắp vào được

Tất cả vi trần cõi

Thấy thân ở trong đó

Thấy khắp các đức Phật.

Như bóng hiện các cõi

Tất cả chỗ Như Lai

Trong tất cả chỗ đó

Đều hiện sự thần thông.

Phổ Hiện các hạnh nguyện

Tu tập đã sáng sạch

Có thể tất cả cõi

Thấy khắp Phật thần biến.



Thân ở tất cả chỗ  
Tất cả đều bình đẳng  
Trí có thể như vậy  
Vào cảnh giới của Phật.  
Đã chứng trí Như Lai  
Chiếu khắp trong pháp giới  
Khắp vào chân lông Phật  
Tất cả những cõi nước.  
Tất cả quốc độ Phật  
Đều hiện thân thông lực  
Thị hiện các thứ thân  
Và các thứ danh hiệu.  
Nơi trong khoảng một niệm  
Hiện khắp những thần biến  
Đạo tràng thành Chánh giác  
Và chuyển diệu pháp luân.  
Tất cả cõi rộng lớn  
Ưc kiếp chẳng nghĩ bàn  
Bồ tát trong chánh định  
Một niệm đều hiện được.  
Tất cả những Phật độ  
Chư Bồ tát mỗi vị  
Khắp vào nơi thân Phật  
Vô biên cũng vô tận.

Lúc đó, lại có đại Bồ tát tên Sư Tử Phấn Tấn Huệ Quang Minh thừa oai thần của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Tỳ Lô Giá Na Phật  
Hay chuyển chánh pháp luân  
Pháp giới các cõi nước  
Như mây đều cùng khắp.  
Trong mười phương chỗ có  
Những thế giới rộng lớn  
Phật nguyện lực thần thông  
Chuyển pháp luân khắp chỗ.  
Tất cả những cõi nước  
Trong chúng hội rộng lớn  
Danh hiệu đều chẳng đồng  
Tùy ưng diễn diệu pháp.  
Như Lai oai lực lớn  
Phổ Hiền nguyện tạo thành  
Trong tất cả cõi nước  
Diệu âm đều khắp đến.  
Phật thân khắp pháp giới  
Khắp rưới những mưa pháp  
Vô sanh vô sai biệt  
Thế gian hiện tất cả.  
Muôn ức vô số kiếp

Trong tất cả quốc độ  
Việc làm từ thuở xưa  
Diệu âm đều nói đủ.  
Mười phương vi trần cõi  
Lưới sáng trùm khắp nơi  
Ánh sáng đều có Phật  
Khắp hóa độ quần sanh.  
Phật thân vô sai biệt  
Đầy khắp trên pháp giới  
Đều khiến thấy sắc thân  
Tùy cơ khéo điều phục.  
Tam thế tất cả cõi  
Tất cả đáng Đạo Sư  
Danh hiệu sai khác nhau  
Tuyên thuyết đều khiến thấy.  
Quá hiện và vị lai  
Tất cả chư Như Lai  
Chuyển vi diệu pháp luân  
Chúng hội đều nghe được.

Lúc đó, trong đại chúng lại có đại Bồ tát tên Pháp Hải Huệ Công Đức Tạng, thừa oai thần của Phật, quan sát thập phương rồi nói kệ rằng:

Phật tử trong hội này  
Khéo tu các trí huệ

Người này đã vào được  
Môn phương tiện như vậy.  
Trong tất cả cõi nước  
Khắp diễn quảng đại âm  
Nói công hạnh Phật làm  
Nghe khắp mười phương cõi.  
Trong mỗi mỗi tâm niệm  
Xem khắp tất cả pháp  
An trụ chơn như địa  
Rõ thấu biến chánh pháp.  
Trong mỗi mỗi Phật thân  
Ức kiếp chẳng nghĩ bàn  
Tu tập ba la mật  
Và nghiêm tịnh quốc độ.  
Trong mỗi mỗi vi trần  
Chứng được tất cả pháp  
Được vô ngại như vậy  
Đi khắp mười phương cõi.  
Trong mỗi mỗi cõi Phật  
Qua đến đều không sót  
Thấy Phật xuất thân thông  
Vào công hạnh của Phật.  
Chư Phật tiếng rộng lớn  
Pháp giới đều khắp nghe

Bồ tát rõ biết được  
Khéo vào biển âm thanh.  
Kiếp hải diễn diệu âm  
Diệu âm đồng không khác  
Bực trí khắp ba đời  
Vào diệu âm của Phật.  
Thanh âm của chúng sanh  
Tiếng tự tại của Phật  
Đều được trí thanh âm  
Tất cả đều rõ được.  
Từ địa mà được địa  
Trụ ở trong lực địa  
Ức kiếp siêng tu hành  
Chỗ được pháp như vậy.

Lúc đó, trong chúng lại có đại Bồ tát tên Huệ  
Đăng Phổ Minh, thừa oai thần của Phật, quan sát  
khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Tất cả chư Như Lai  
Xa lìa các hình tướng  
Nếu biết được pháp này  
Mới thấy đáng Đạo Sư.  
Bồ tát trong chánh định  
Huệ quang khắp sáng rõ  
Biết được tất cả Phật

Thể tánh vốn tự tại.  
Thấy Phật thể chơn thiệt  
Thì ngộ pháp thậm thâm  
Khắp quan sát pháp giới  
Tùy nguyện mà thọ thân.  
Từ nơi biển phước sanh  
An trụ trong trí địa  
Quan sát tất cả pháp  
Tu hành đạo tối thắng.  
Trong tất cả Phật sát  
Chỗ tất cả Như Lai  
Khắp pháp giới như vậy  
Đều thấy thể chơn thiệt.  
Mười phương cõi rộng lớn  
Ưc kiếp siêng tu hành  
Đi trong Chánh biến tri  
Biến tất cả các pháp.  
Chỉ một thân đầy cứng  
Trong vi trần đều thấy  
Vô sanh cũng vô tướng  
Hiện khắp trong các cõi.  
Tùy tâm của chúng sanh  
Hiện khắp ở trước họ  
Hiện các môn điều phục

Khiến mau đến Phật đạo.  
Do oai thần của Phật  
Xuất hiện các Bồ tát  
Phật lực thường gia trì  
Thấy khắp các Như Lai.  
Tất cả đáng Đạo Sư  
Vô lượng oai thần lực  
Khai ngộ các Bồ tát  
Pháp giới đều cùng khắp.

Lúc đó, trong chúng lại có đại Bồ tát tên Hoa  
Diệm Kế Phổ Minh Trí, thừa oai lực của Phật,  
quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Trong tất cả quốc độ  
Khắp diễn tiếng vi diệu  
Ca ngợi công đức Phật  
Pháp giới đều đầy đủ.  
Phật dùng pháp làm thân  
Thanh tịnh như hư không  
Hiện ra những sắc hình  
Khiến vào trong pháp đó.  
Nếu có người tin mừng  
Và được Phật nhiếp thọ  
Nên biết người như vậy  
Sanh được Phật trí huệ.

Những người trí kém ít  
Không biết được pháp này  
Người huệ nhãn thanh tịnh  
Nơi đây mới thấy được.  
Do oai lực của Phật  
Quan sát tất cả pháp  
Nhập trụ và lúc xuất  
Chỗ thấy đều sáng rõ.  
Trong tất cả các pháp  
Pháp môn nhiều vô biên  
Thành tựu Nhứt thiết trí  
Vào nơi biển pháp sâu.  
An trụ Phật quốc độ  
Hiện ra tất cả chỗ  
Không đến cũng không đi  
Pháp chư Phật như vậy.  
Tất cả biển chúng sanh  
Phật thân như bóng hiện  
Tùy họ hiểu sai khác  
Đều được thấy Đạo Sư.  
Trong tất cả chân lông  
Mỗi mỗi hiện thân thông  
Tu hành nguyện Phổ Hiền  
Người thanh tịnh được thấy.



Phật dùng mỗi mỗi thân  
Nơi nơi chuyển pháp luân  
Pháp giới đều cùng khắp  
Nghĩ bàn chẳng thể đến.

Lúc đó, trong chúng lại có đại Bồ tát tên Oai Đức Huệ Vô Tận Quang thừa oai thần của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Trong mỗi mỗi cõi Phật  
Nơi nơi ngồi đạo tràng  
Chúng hội đồng bao quanh  
Ma quân đều xô dẹp.  
Thân Phật phóng quang minh  
Đầy khắp cả mười phương  
Tùy ứng mà thị hiện  
Sắc tướng hiện nhiều thứ.  
Trong mỗi mỗi vi trần  
Quang minh đều đầy đủ  
Thấy khắp mười phương cõi  
Chủng loại đều sai khác.  
Mười phương những quốc độ  
Vô lượng vô biên cõi  
Đều bình đẳng thanh tịnh  
Để thanh bửu làm thành.  
Hoặc trùm hoặc ở bên

Hoặc giống hoa sen búp  
Hoặc tròn hoặc bốn góc  
Những hình tướng sai khác.  
Cõi nước trong pháp giới  
Đi khắp không chướng ngại  
Trong tất cả chúng hội  
Thường chuyển diệu pháp luân.  
Phật thân chẳng nghĩ bàn  
Quốc độ đều ở trong  
Nơi tất cả chỗ kia  
Nói pháp giáo hóa chúng.  
Diệu pháp luân đã chuyển  
Pháp tánh không sai khác  
Nương nơi một thiết lý  
Diễn thuyết các pháp tướng.  
Phật dùng tiếng viên mãn  
Thuyết minh lý chơn thiết  
Tùy chúng hiểu sai khác  
Hiện vô tận pháp môn.  
Trong tất cả quốc độ  
Thấy Phật ngồi đạo tràng  
Phật thân như bóng hiện  
Sanh diệt bất khả đắc.  
Lúc đó, trong chúng lại có đại Bồ tát tên Pháp

Giới Phổ Minh Huệ thừa oai lực của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Như Lai thân vi diệu  
Sắc tướng chẳng nghĩ bàn  
Người thấy lòng vui mừng  
Cung kính tin Phật pháp.  
Phật thân tất cả tướng  
Đều hiện vô lượng Phật  
Vào khắp mười phương cõi  
Trong mỗi mỗi vi trần.  
Thập phương những quốc độ  
Vô lượng vô biên Phật  
Đều ở trong mỗi niệm  
Đều riêng hiện thân thông.  
Chư Bồ tát đại trí  
Thâm nhập nơi pháp hải  
Phật lực thường gia trì  
Phương tiện này biết được.  
Nếu người đã an trụ  
Các hạnh nguyện Phổ Hiền  
Thấy những quốc độ kia  
Thần lực của chư Phật.  
Nếu người có tin hiểu  
Nhấn đến các đại nguyện

Đầy đủ trí huệ sâu  
Thông đạt tất cả pháp.  
Có thể nơi thân Phật  
Mỗi mỗi quan sát được  
Sắc thanh không chướng ngại  
Rõ thấu nơi các cảnh.  
Có thể nơi thân Phật  
An trụ cảnh trí huệ  
Mau vào Như Lai địa  
Nhiếp khắp cả pháp giới.  
Số vi trần Phật sát  
Những quốc độ như vậy  
Hay khiến trong một niệm  
Hiện trong mỗi vi trần.  
Tất cả những quốc độ  
Nhấn đến sự thần thông  
Đều hiện trong một cõi  
Sức Bồ tát như vậy.

Lúc đó, trong chúng có đại Bồ tát tên Tinh Tấn Lực Vô Ngại Huệ thừa oai thần của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Phật diễn một diệu âm  
Nghe khắp mười phương cõi  
Các tiếng đều đầy đủ

Pháp vũ đều cùng khắp.  
Tất cả biển ngôn từ  
Tất cả tiếng tùy loại  
Trong tất cả Phật độ  
Chuyên pháp luân thanh tịnh.  
Tất cả các cõi nước  
Đều thấy Phật thân biến  
Nghe pháp âm Phật nói  
Nghe rồi đến Bồ đề.  
Pháp giới các cõi nước  
Trong mỗi mỗi vi trần  
Giải thoát lực của Phật  
Nơi kia khắp hiện thân.  
Pháp thân đồng hư không  
Vô ngại vô sai biệt  
Sắc hình như ảnh tượng  
Các thứ tướng hiển hiện.  
Ảnh tượng không nơi chốn  
Vô tánh như hư không  
Người trí huệ rộng lớn  
Rõ thấu tánh bình đẳng.  
Phật thân bất khả thủ  
Vô sanh cũng vô tác  
Ứng vật khắp hiện tiền

Bình đẳng như hư không.  
Thập phương vô lượng Phật  
Đều nhập một chân lông  
Đều riêng hiện thân thông  
Trí nhãn xem thấy được.  
Tỳ Lô Giá Na Phật  
Nguyện lực khắp pháp giới  
Trong tất cả quốc độ  
Thường chuyển pháp vô thượng.  
Một lông hiện thân thông  
Tất cả Phật đồng nói  
Trải qua vô lượng kiếp  
Ngăn mé không thể hết.

\*



**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM PHỔ HIỀN TAM MUỘI  
THỨ BA**

\* Lúc bảy giờ, Phổ Hiền Bồ tát ma ha tát ngồi trên tòa liên hoa tạng sư tử ở trước Phật, thừa thần lực của Phật mà nhập tam muội tên là Nhứt thiết chư Phật Tỳ Lô Giá Na Như Lai tạng thân, vào khắp tánh bình đẳng của tất cả Phật, có thể ở nơi pháp giới thị hiện những ảnh tượng rộng lớn vô ngại đồng hư không, pháp giới xoay vần đều theo vào, xuất sanh tất cả tam muội, có thể bao nạp khắp mười phương pháp giới, trí quang minh của tam thể chư Phật đều từ đây mà sanh những sự an lập trong mười phương đều có thể thị hiện, trùm

---

\* Hán bộ quyển 7.

chứa tất cả lực giải thoát của Phật và trí của chư Bồ tát, có thể khiến tất cả quốc độ vi trần đều có thể dung thọ vô biên pháp giới, thành tựu biến công đức của tất cả Phật, hiển thị biến đại nguyện của Như Lai, bao nhiêu pháp luân của tất cả chư Phật đều lưu thông hộ trì không đoạn tuyệt.

Như trong thế giới này, Phổ Hiền Bồ tát ở trước Phật nhập tam muội đây, cũng vậy, khắp pháp giới hư không giới thập phương tam thế vi tế vô ngại quang minh rộng lớn, Phật nhãn chỗ thấy được, Phật lực đến được, Phật thân hiện được tất cả quốc độ, trong quốc độ này có bao nhiêu vi trần, trong mỗi vi trần có thể giới vi trần số Phật độ, trong mỗi độ có thể giới vi trần số Phật, trước mỗi đức Phật có thể giới vi trần Phổ Hiền Bồ tát cũng đều nhập tam muội Nhất thiết chư Phật Tỳ Lô Giá Na Như Lai tạng thân này.

Lúc đó, trước mỗi Phổ Hiền Bồ tát đều có thập phương tất cả chư Phật hiện ra. Chư Phật này đồng khen rằng:

Lành thay, lành thay! Này Thiện nam tử! Ông có thể nhập tam muội Nhất thiết chư Phật Tỳ Lô Giá Na Như Lai tạng thân này.

Này Phật tử! Đây là mười phương tất cả chư Phật đồng gia hộ cho ông, do vì nguyện lực của



đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, mà cũng do nguyện lực tu tập tất cả Phật hạnh của ông. Chính là ông có thể chuyển pháp luân của chư Phật, khai hiển biến trí huệ của chư Phật, chiếu khắp những biên an lập ở mười phương không sót, khiến tất cả chúng sanh trừ tạp nhiễm được thanh tịnh, nhiếp khắp tất cả quốc độ không chấp trước, sâu vào cảnh giới của chư Phật không chướng ngại, hiện bày công đức của chư Phật, vào được thật tướng của các pháp, thêm lớn trí huệ, quan sát tất cả pháp môn, rõ biết căn của tất cả chúng sanh, hay thọ trì giáo văn của Như Lai.

Lúc đó, thập phương tất cả chư Phật liền ban cho Phổ Hiền Bồ tát trí lực vào được Nhất thiết trí tánh, ban cho trí vào pháp giới vô biên vô lượng, ban cho trí thành tựu cảnh giới chư Phật, ban cho trí biết tất cả thế giới thành hoại, ban cho trí biết chúng sanh giới rộng lớn, ban cho trí trụ những tam muội giải thoát thậm thâm vô sai biệt của chư Phật, ban cho trí nhập căn tánh của tất cả Bồ tát, ban cho trí biết ngôn ngữ của tất cả chúng sanh và từ biện chuyển pháp luân, ban cho trí vào khắp thân pháp giới, ban cho trí được thanh âm của tất cả Phật.

Như trong thế giới này Phổ Hiền Bồ tát ở trước Như Lai được chư Phật ban cho những trí

như vậy, tất cả Phổ Hiền Bồ tát ở trong tất cả vi trần thế giới cũng được như vậy. Tại sao thế? Vì chúng tam muội đó thì được như vậy.

Lúc đó, thập phương chư Phật đều đưa tay hữu xoa đánh của Phổ Hiền Bồ tát.

Tay Phật đủ tướng hảo trang nghiêm phóng lưới quang minh thơm sáng, đồng thời phát ra tiếng vi diệu và những sự thần thông tự tại. Tất cả Phổ Hiền nguyện hải của tất cả Bồ tát quá khứ, hiện tại, vị lai những pháp luân thanh tịnh và ảnh tượng của tam thế chư Phật cũng đều hiện cả trong quang minh ấy.

Tất cả Phổ Hiền Bồ tát trong tất cả thế giới vi trần cũng đều được xoa đánh như vậy.

Bấy giờ, Phổ Hiền Bồ tát liền từ tam muội ấy mà xuất, đồng thời cũng từ vi trần số tam muội mà xuất: từ môn tam muội trí biết tam thế niệm niệm vô sai biệt mà xuất, từ môn tam muội biết số vi trần trong tam thế tất cả pháp giới mà xuất, từ môn tam muội hiện tam thế tất cả Phật độ mà xuất, từ môn tam muội hiện xá trạch của tất cả chúng sanh mà xuất, từ môn tam muội biết tâm hải của tất cả chúng sanh mà xuất, từ môn tam muội biết danh tự sai khác của tất cả chúng sanh mà xuất, từ môn tam muội biết thập phương pháp

giới chỗ nơi đều sai khác mà xuất, từ môn tam muội biết trong tất cả vi trần đều có vô biên Phật thân rộng lớn mà xuất, từ môn tam muội diễn nói lý thú của tất cả pháp mà xuất.

Lúc Phổ Hiền Bồ tát từ những môn tam muội như vậy mà xuất, chư Bồ tát đều được thể giới vi trần số tam muội, được thể giới vi trần số đà la ni, được thể giới vi trần số pháp phương tiện, được thể giới vi trần số môn biện tài, được thể giới vi trần số môn tu hành, được thể giới vi trần số trí quang minh công đức của chư Phật khắp chiếu pháp giới, được thể giới vi trần số phương tiện lực trí huệ vô sai biệt của chư Phật, được thể giới vi trần số hải vân trong mỗi chân lông của tất cả chư Phật đều hiện các quốc độ, được thể giới vi trần số hải vân mỗi Bồ tát thị hiện từ Đâu suất thiên cung giáng sanh thành Phật chuyển pháp luân nhập niết bàn.

Lúc đó, tất cả thể giới ở mười phương do thần lực của Phật và do sức tam muội của Phổ Hiền Bồ tát, nên các báu trang nghiêm đều lay động nhẹ, đồng thời vang ra diệu âm diễn nói các pháp. Lại nơi trong chúng hội đạo tràng của tất cả Như Lai khắp rưới mười thứ mây đại ma ni vương: mây ma ni vương kim tràng vi diệu, mây ma ni vương quang minh chiếu sáng, mây ma ni vương bửu

luân rũ xuống, mây ma ni vương bửu tạng hiện tượng Bồ tát, mây ma ni vương xưng dương danh hiệu Phật, mây ma ni vương quang minh chiếu sáng tất cả Phật độ đạo tràng, mây ma ni vương chiếu sáng mười phương tất cả biến hóa, mây ma ni vương ca ngợi công đức của tất cả Bồ tát, mây ma ni vương sáng chói như mặt nhật, mây ma ni vương tiếng nhạc thích ý vang khắp mười phương.

Rưới khắp mười thứ mây ma ni vương như vậy rồi trong các chân lông của chư Phật đều phóng quang minh. Trong quang minh nói kệ rằng:

Phổ Hiền ở khắp các quốc độ  
Ngôi bửu liên hoa chúng đều thấy  
Tất cả thần thông đều hiện ra  
Vô lượng tam muội đều hay nhập.  
Phổ Hiền thường dùng các thứ thân  
Châu lưu pháp giới đều đầy khắp  
Tam muội phương tiện sức thần thông  
Viên âm rộng nói đều vô ngại.  
Trong tất cả cõi chư Phật ngự  
Các môn tam muội hiện thần thông  
Mỗi mỗi thần thông đều khắp cùng  
Thập phương quốc độ không chỗ sót.  
Như tất cả cõi Như Lai ngự  
Trong sát trần kia cũng như vậy

Chỗ hiện tam muội sự thần thông  
Nguyên lực Tỳ Lô Giá Na Phật.  
Phổ Hiền thân tướng như hư không  
Nương chơn tánh ở chẳng phải cõi  
Tùy lòng chúng sanh chỗ thích ưa  
Thị hiện thân hình đồng tất cả.  
Phổ Hiền an trụ các đại nguyện  
Vô lượng thần thông sức tự tại  
Tất cả Phật thân các quốc độ  
Đều hiện hình kia mà đến đó.  
Tất cả sát hải vô lượng biên  
Phân thân ở đó cũng vô lượng  
Cõi nước hiện ra đều trang nghiêm  
Trong một sát na thấy nhiều kiếp.  
Phổ Hiền an trụ tất cả cõi  
Hiện đại thần thông hơn tất cả  
Chấn động mười phương đều khắp cùng  
Khiến chúng quan sát đều được thấy.  
Tất cả công đức Phật trí lực  
Các môn đại pháp đều thành đủ  
Dùng các tam muội phương tiện môn  
Bày hạnh Bồ đề mình đã tập.  
Tự tại như vậy bất tư nghì  
Thập phương quốc độ đều thị hiện

Vì bày tam muội đã khắp vào  
Trong mây Phật quang khen công đức.

Lúc đó, tất cả chúng Bồ tát đều hướng về phía  
Phổ Hiền chấp tay chiêm ngưỡng, thừa thần lực  
của Phật đồng nói kệ rằng:

Từ các Phật pháp mà sanh ra  
Cũng do Như Lai nguyện lực khởi  
Chơn như bình đẳng tạng hư không  
Pháp thân của Ngài đã nghiêm tịnh.  
Tất cả Phật độ trong chúng hội  
Phổ Hiền ở khắp nơi trong đó  
Quang minh công đức rực Trí hải  
Chiếu khắp mười phương đều được thấy.  
Phổ Hiền công đức biển rộng lớn  
Qua khắp mười phương gần gũi Phật  
Tất cả vi trần có các cõi  
Đều đến được kia mà hiện rõ.  
Phật tử chúng tôi thường thấy Ngài  
Gần gũi tất cả chư Như Lai  
Trụ trong tam muội cảnh chơn thiệt  
Số kiếp vi trần tất cả cõi.  
Phật tử hay dùng thân phổ biến  
Đều đến thập phương các cõi nước  
Biển cả chúng sanh đều tế độ

Pháp giới vi trần đều vào cả.  
Vào nơi pháp giới tất cả trần  
Thân đó vô tận không sai khác  
Ví như hư không đều khắp cùng  
Diễn nói Như Lai pháp rộng lớn.  
Bực tất cả công đức sáng chói  
Rộng lớn như mây sức thù thắng  
Trong biển chúng sanh đều qua đến  
Nói công hạnh Phật pháp vô đẳng.  
Vì độ chúng sanh nơi kiếp hải  
Thắng hạnh Phổ Hiền đều tu tập  
Diễn nói các pháp như mây to  
Thanh âm quảng đại đều nghe khắp.  
Quốc độ thế nào mà xuất hiện  
Chư Phật thế nào mà xuất hiện  
Nhấn đến tất cả biển chúng sanh  
Mong theo nghĩa đó nói như thiệt.  
Trong đây vô lượng vô biên chúng  
Ở trước đức Phật đều cung kính  
Vì chuyển thanh tịnh diệu pháp luân  
Tất cả chư Phật đều tùy hỉ.







**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM THẾ GIỚI THÀNH TỰU  
THỨ TƯ**

Lúc bấy giờ, Phổ Hiền Bồ tát ma ha tát do thần lực của Phật quán sát khắp tất cả thế giới hải, tất cả chúng sanh hải, tất cả chư Phật hải, tất cả pháp giới hải, tất cả chúng sanh nghiệp hải, tất cả chúng sanh căn dục hải, tất cả chư Phật pháp luân hải, tất cả tam thế hải, tất cả Như Lai nguyện lực hải, tất cả Như Lai thần biến hải.

Quán sát xong, Phổ Hiền Bồ tát bảo khắp tất cả chư Bồ tát trong chúng hội đạo tràng rằng:

Chư Phật tử! Chư Phật Thế Tôn có trí huệ thanh tịnh bất tư nghi biết tất cả thế giới hải thành hoại, biết tất cả chúng sanh nghiệp hải, biết tất cả

pháp giới an lập hải, nói tất cả vô biên Phật hải, vào tất cả căn dục hải, một niệm biết khắp tất cả tam thế, hiển thị tất cả Như Lai vô lượng nguyên hải, thị hiện tất cả Phật thân biến hải, chuyển pháp luân, kiến lập diễn thuyết hải, thanh tịnh Phật thân, vô biên sắc tướng hải phổ chiếu minh, tướng hảo và tùy hình hảo đều thanh tịnh, vô biên sắc tướng quang minh luân hải, cụ túc thanh tịnh, các thứ sắc tướng quang minh vân hải, thù thắng bửu diệm hải, thành tựu ngôn âm hải, thị hiện ba thứ tự tại điều phục thành thực tất cả chúng sanh, dừng mãnh điều phục chúng sanh hải không luống qua, an trụ Phật địa, vào cảnh giới Như Lai, oai lực hộ trì, quan sát tất cả chỗ làm của Phật trí, trí lực viên mãn không ai điều phục được, công đức vô úy không ai hơn, trụ nơi tam muội vô sai biệt, thần thông biến hóa, trí thanh tịnh tự tại, tất cả Phật pháp không ai hủy hoại được.

Tất cả pháp bất tư nghì như vậy, tôi sẽ thừa thần lực của Phật và oai thần của tất cả Như Lai mà tuyên thuyết đầy đủ. Vì muốn khiến chúng sanh vào trí huệ hải của Phật, vì muốn khiến tất cả Bồ tát được an trụ trong biển công đức của Phật, vì muốn khiến tất cả thế giới hải tất cả Phật tự tại được trang nghiêm, vì muốn khiến trong tất cả kiếp hải chúng tánh Phật thường chẳng dứt, vì

muốn khiến trong tất cả thế giới hải hiển thị tánh chơn thiệt của các pháp, vì muốn khiến tùy vô lượng sự hiểu biết của chúng sanh mà diễn thuyết, vì muốn khiến tùy căn hải của tất cả chúng sanh mà phương tiện làm cho sanh Phật pháp, vì muốn khiến tùy chỗ ưa thích của tất cả chúng sanh mà dẹp phá tất cả núi chướng ngại, vì muốn khiến tùy tâm hành tất cả chúng sanh khiến tu tập thanh tịnh đạo xuất yếu, vì muốn khiến tất cả Bồ tát an trụ trong nguyện hải Phổ Hiền.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại muốn khiến chúng hội đạo tràng sanh lòng hoan hỷ, thêm lớn sự ưa thích đối với tất cả pháp, sanh lòng tin rộng lớn chơn thiệt thanh tịnh pháp giới thân, an lập nguyện hải Phổ Hiền tu tập vào trí nhãn tam thể bình đẳng, thêm lớn trí huệ chiếu khắp tất cả thế gian, sanh sức đà la ni trì tất cả pháp luân và cũng muốn trong tất cả đạo tràng tất cả Phật cảnh giới đều khai thị, mở bày tất cả pháp môn của Như Lai, thêm lớn tất cả trí tánh pháp giới rộng lớn rất sâu, liền nói kệ rằng:

Trí huệ công đức biển rất sâu  
Hiện khắp mười phương vô lượng cõi  
Tùy các chúng sanh chỗ nên thấy  
Quang minh soi khắp chuyển pháp luân.

Thập phương quốc độ bất tư nghi  
Phật vô lượng kiếp đều nghiêm tịnh  
Vì độ chúng sanh khiến thành thực  
Xuất hiện tất cả các quốc độ.  
Phật cảnh rất sâu khó nghĩ được  
Khắp dạy chúng sanh khiến được vào  
Lòng họ thích nhỏ chấp hữu lậu  
Chẳng thông đạt được cảnh giới Phật.  
Nếu có lòng tin trong sạch chắc  
Thường được gần gũi thiện tri thức  
Tất cả chư Phật hộ niệm cho  
Đây mới được vào Như Lai trí.  
Là các đua dôi lòng thanh tịnh  
Thường thích từ bi tánh hoan hỷ  
Chí nguyện rộng lớn tin hiểu sâu  
Kia nghe pháp này lòng vui đẹp.  
An trụ Phổ Hiền những hạnh nguyện  
Tu hành Bồ tát đạo thanh tịnh  
Quán sát pháp giới như hư không  
Bèn biết được chỗ làm của Phật.  
Chư Bồ tát đây được lợi lành  
Thấy Phật tất cả thần thông lực  
Tu những đạo khác không biết được  
Học hạnh Phổ Hiền mới tỏ ngộ.

Chúng sanh rộng lớn vốn vô biên  
Như Lai tất cả đều hộ niệm  
Chuyển chánh pháp luân khắp mọi nơi  
Cảnh giới Tỳ Lô Giá Na Phật.  
Tất cả cõi nước vào thân tôi  
Chỗ chư Phật ngự cũng như vậy  
Chúng nên xem các chân lông tôi  
Nay tôi hiện bày cảnh giới Phật.  
Phổ Hiền hạnh nguyện không ngần mé  
Tôi đã tu hành được đầy đủ  
Cảnh giới phổ nhân thân rộng lớn  
Là Phật chỗ làm phải nghe kỹ.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Thế giới hải có mười việc mà  
chư Phật trong ba thuở quá khứ, hiện tại, vị lai đã  
nói, hiện nói và sẽ nói.

Những gì là mười?

Chính là nhơn duyên khởi thế giới hải, chỗ trụ  
nương của thế giới hải, hình trạng của thế giới  
hải, thể tánh của thế giới hải, sự trang nghiêm của  
thế giới hải, sự thanh tịnh của thế giới hải, Phật  
xuất hiện nơi thế giới hải, kiếp trụ của thế giới  
hải, kiếp chuyển biến sai biệt của thế giới hải;  
môn vô sai biệt của thế giới hải.

Chư Phật tử! Lược nói thể giới hải có mười việc này. Nếu nói rộng ra thời đồng với thể giới hải vi trần số, mà tam thể chư Phật đã nói, hiện nói và sẽ nói.

Chư Phật tử! Lược nói do mười thứ nhơn duyên mà tất cả thể giới hải đã thành, hiện thành và sẽ thành. Những gì là mười? Chính là do vì thần lực của Như Lai, vì pháp phải như vậy, vì hạnh nghiệp của tất cả chúng sanh, vì chỗ sở đắc của tất cả Bồ tát thành Nhứt thiết trí, vì các chúng sanh và chư Bồ tát đồng chứa nhóm thiện căn, vì nguyện lực nghiêm tịnh Phật độ của chư Bồ tát, vì hạnh nguyện thành tựu bất thối của chư Bồ tát, vì thắng giải tự tại thanh tịnh của chư Bồ tát, vì chỗ lưu xuất do thiện căn của chư Như Lai và thể lực tự tại lúc chư Phật thành đạo, vì nguyện lực tự tại của Phổ Hiền Bồ tát.

Chư Phật tử! Đó là lược nói mười thứ nhơn duyên. Nếu rộng nói thời có thể giới hải vi trần số.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa oai lực của Phật quan sát mười phương mà nói kệ rằng:

Đã nói vô biên sát độ hải  
 Tỳ Lô Giá Na đều nghiêm tịnh  
 Thể Tôn cảnh giới bất tư nghì

Trí huệ thần thông lực như vậy.  
Bồ tát tu hành những nguyện hải  
Khắp tùy chúng sanh tâm chỗ muốn  
Chúng sanh tâm hạnh rộng vô biên  
Bồ tát quốc độ khắp mười phương.  
Bồ tát thẳng đến Nhứt thiết trí  
Siêng tu các môn tự tại lực  
Vô lượng nguyện hải khắp xuất sanh  
Sát độ rộng lớn đều thành tựu.  
Tu những hạnh hải vô lượng biên  
Vào cảnh giới Phật cũng vô lượng  
Thanh tịnh thập phương các cõi nước  
Mỗi mỗi cõi trải vô lượng kiếp.  
Chúng sanh phiền não làm loạn đục  
Phân biệt ưa thích chẳng phải một  
Tùy tâm tạo nghiệp bất tư nghi  
Tất cả sát hải đây thành lập.  
Phật tử sát hải tạng trang nghiêm  
Ly cấu quang minh báu làm thành  
Đây do rộng lớn tâm tín giải  
Chỗ ở mười phương đều như vậy.  
Bồ tát hay tu Phổ Hiền  
Du hành pháp giới vi trần đạo  
Trong trần đều hiện vô lượng cõi

Rộng lớn thanh tịnh như hư không.  
Khắp cõi hư không hiện thân thông  
Đều đến đạo tràng chỗ chư Phật  
Trên tòa liên hoa hiện các tướng  
Mỗi thân bao trùm tất cả cõi.  
Một niệm hiện khắp nơi tam thế  
Tất cả sát hải đều thành lập  
Phật dùng phương tiện đều vào trong  
Là Phật Tỳ Lô chỗ nghiêm tịnh.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Mỗi mỗi thế giới hải có thế giới hải vi trần số chỗ nương trụ. Hoặc nương tất cả trang nghiêm mà trụ. Hoặc nương hư không mà trụ. Hoặc nương bửu quang minh mà trụ. Hoặc nương Phật quang minh mà trụ. Hoặc nương bửu sắc quang minh mà trụ. Hoặc nương thanh âm chư Phật mà trụ. Hoặc nương kim cương hình đại lực A tu la nghiệp sanh như huyễn mà trụ. Hoặc nương thân các Thế Chủ mà trụ. Hoặc nương thân chư Bồ tát mà trụ. Hoặc nương tất cả biển trang nghiêm sai khác hạnh nguyện Phổ Hiền mà trụ.

Chư Phật tử! Thế giới hải có thế giới vi trần số chỗ nương trụ như vậy.



Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa oai lực của Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Khắp cả mười phương cõi hư không  
Chỗ có tất cả những quốc độ  
Như Lai thần lực thường gia trì  
Khắp nơi hiện tiền đều thấy được.  
Hoặc có các thứ những quốc độ  
Đều do ly cấu bửu làm thành  
Ma ni thanh tịnh rất tốt xinh  
Quang minh sáng rõ khắp hiển hiện.  
Hoặc có cõi nước sáng thanh tịnh  
Nương hư không giới mà an trụ  
Hoặc ở trong biển ma ni bửu  
Lại có an trụ tạng quang minh.  
Như Lai ở trong chúng hội này  
Diễn thuyết pháp luân đều xảo diệu  
Cảnh giới chư Phật rộng vô biên  
Chúng sanh được thấy lòng hoan hỷ.  
Có cõi nghiêm sức bằng ma ni  
Hình như đèn sáng giăng cùng khắp  
Lửa thơm mây sáng màu chói rực  
Lưới báu sáng chói dùng phủ che.  
Hoặc có quốc độ không ngần mé

An trụ liên hoa biển lớn sâu  
Rộng rãi thanh tịnh khác thế gian  
Chư Phật diệu thiện trang nghiêm đó.  
Hoặc có quốc độ theo luân chuyển  
Do Phật oai thần được an trụ  
Đại chúng Bồ tát đều ở trong  
Thường thấy vô lượng báu rộng lớn.  
Có cõi nước ở tay kim cang  
Hoặc cõi nước ở thân Thiên Chủ  
Tỳ Lô Giá Na đáng Vô Thượng  
Thường ở cõi này chuyển pháp luân.  
Hoặc nường cây báu trụ bằng thẳng  
Trong mây sáng thơm cũng như vậy  
Có cõi nường trong những biển lớn  
Hoặc trụ kim cang rất bền chắc.  
Có cõi nường trụ kim cang tràng  
Có cõi trụ trong biển Hoa Tạng  
Thần biến rộng lớn khắp các nơi  
Tỳ Lô Giá Na Phật hay hiện.  
Hoặc dài hoặc ngắn vô lượng thứ  
Tướng đó xoay vần cũng chẳng đồng  
Hoa Tạng trang nghiêm khác thế gian  
Tu hành thanh tịnh mới thấy được.  
Các cõi như vậy đều sai khác

Tất cả đều nương nguyện hải trụ  
Hoặc có cõi thường ở hư không  
Chư Phật như mây đều đầy khắp.  
Có ở hư không lưới che trùm  
Hoặc lúc hiện ra hoặc không hiện  
Hoặc có cõi nước rất thanh tịnh  
Trụ trong bửu quan của Bồ tát.  
Thập phương chư Phật thần thông lớn  
Tất cả đều hiện thấy trong đây  
Chư Phật thanh âm đều cùng khắp  
Đây do nghiệp lực mà hóa hiện.  
Hoặc có cõi nước khắp pháp giới  
Ly cấu thanh tịnh từng tâm khởi  
Như ảnh như huyễn rộng vô biên  
Như lưới Thiên Đế đều sai khác.  
Hoặc hiện các thứ tạng trang nghiêm  
Hoặc ở hư không mà kiến lập  
Nghiệp nhơn cảnh giới chẳng nghĩ bàn  
Phật lực hiển thị đều khiến thấy.  
Trong mỗi cõi nước số vi trần  
Niệm niệm thị hiện những Phật độ  
Số đều vô lượng khắp chúng sanh  
Phổ Hiền chỗ làm thường như vậy.  
Vì muốn thành thực các chúng sanh

Trong đây tu hành trải kiếp hải  
Thần thông rộng lớn hiện khắp nơi  
Trong các pháp giới đều cùng khắp.  
Pháp giới quốc độ mỗi vi trần  
Những cõi nước lớn ở trong đó  
Phật vân bình đẳng đều giảng che  
Tất cả mọi nơi đều đầy đủ.  
Lực dụng tự tại trong mỗi trần  
Tất cả vi trần cũng như vậy  
Chư Phật Bồ tát đại thần thông  
Tỳ Lô Giá Na đều hay hiện.  
Tất cả quốc độ rộng vô biên  
Nư ảnh, như huyễn, như dương diệm  
Mười phương chẳng thấy từ đâu sanh  
Cũng không có chỗ đi và đến.  
Diệt hoại, sanh thành xoay vần mãi  
Trong cõi hư không chẳng tạm dừng  
Tất cả đều do nguyện thanh tịnh  
Cũng do nghiệp lực chổ giữ gìn.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng  
rằng:

Chư Phật tử! Thế giới hải có nhiều hình tướng  
sai khác, hoặc tròn, hoặc vuông, hoặc chẳng phải  
tròn vuông, hoặc hình như nước xoáy, hoặc hình

như núi lửa, hoặc hình như cây, hình như bông, hoặc hình như cung điện, như hình chúng sanh, như hình Phật, có thể giới vi trần số hình sai khác như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa oai lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Vô lượng quốc độ sai khác nhau  
Vô lượng trang nghiêm vô lượng trụ  
Hình trạng sai khác khắp mười phương  
Các Ngài đều nên đồng quan sát.  
Hình kia hoặc tròn, hoặc vuông vức  
Hoặc có ba góc và tám cạnh  
Hình châu ma ni, hình liên hoa  
Tất cả đều do nghiệp mà khác.  
Có cõi thanh tịnh sáng trang nghiêm  
Vàng ròng xen lẫn nhiều tốt đẹp  
Cửa nẻo mở trống không bít lấp  
Đây do nghiệp rộng ý tinh thuần.  
Sát hải vô biên tạng sai khác  
Ví như mây bủa giữa không gian  
Bửu châu trải đất trang nghiêm tốt  
Ở trong quang minh sáng của Phật.  
Tất cả quốc độ tâm phân biệt  
Quang minh soi đến mà hiện ra

Chư Phật ở trong những cõi ấy  
Nơi nơi thị hiện thần thông lực.  
Có cõi tạp nhiễm hoặc thanh tịnh  
Chịu khổ hưởng vui đều sai khác  
Đây do biên nghiệp chẳng nghĩ bàn  
Các pháp lưu chuyển thường như vậy.  
Trong một chân lông vô lượng cõi  
Như số vi trần mà an trụ  
Mỗi cõi đều có đấng Thế Tôn  
Ở trong chúng hội tuyên diệu pháp.  
Trong mỗi vi trần cõi lớn nhỏ  
Nhiều loại sai khác số vi trần  
Bằng phẳng cao thấp đều chẳng đồng  
Phật đều qua đến mà thuyết pháp.  
Tất cả vi trần hiện quốc độ  
Đều là bốn nguyện thần thông lực  
Tùy lòng ưa thích sai khác nhau  
Trong khoảng hư không đều làm được.  
Tất cả quốc độ những vi trần  
Trong mỗi vi trần Phật đều nhập  
Khắp vì chúng sanh hiện thần thông  
Tỳ Lô Giá Na pháp như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng  
rằng:

Chư Phật tử! Nên biết thế giới hải có các loại thể. Hoặc dùng tất cả bửu trang nghiêm làm thể. Hoặc dùng một bửu trang nghiêm làm thể. Hoặc dùng tất cả bửu quang minh làm thể. Hoặc dùng các thứ sắc quang minh làm thể. Hoặc dùng tất cả quang minh trang nghiêm làm thể. Hoặc dùng kim cang làm thể. Hoặc dùng Phật lực nhiếp trì làm thể. Hoặc dùng tướng diệu bửu làm thể. Hoặc dùng Phật biến hóa làm thể. Hoặc dùng nhứt ma ni làm thể. Hoặc dùng cực vi bửu làm thể. Hoặc dùng tất cả bửu diệm làm thể. Hoặc dùng các thứ hương làm thể. Hoặc dùng bửu hoa quan làm thể. Hoặc dùng bửu ảnh tượng làm thể. Hoặc dùng trang nghiêm thị hiện làm thể. Hoặc dùng nhứt tâm thị hiện cảnh giới làm thể. Hoặc dùng bửu hình Bồ tát làm thể. Hoặc dùng bửu hoa nhụy làm thể. Hoặc dùng ngôn âm của Phật làm thể... Có thế giới vi trần số thể như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa oai lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Hoặc có những quốc độ  
Diệu bửu hiệp lại thành  
Bền chắc không hư hoại  
Đều ở bửu liên hoa.

Hoặc là bửu quang minh  
Xuất sanh chẳng biết được  
Tất cả quang trang nghiêm  
Nương hư không mà ở.  
Hoặc tịnh quang làm thể  
Lại nương quang minh ở  
Mây sáng làm trang nghiêm  
Chở Bồ tát đi đến.  
Hoặc có những quốc độ  
Từ nơi nguyện lực sanh  
An trụ như ảnh tượng  
Đem nói chẳng thể được.  
Hoặc ma ni hiệp thành  
Chói sáng như mặt trời  
Bảo châu dùng trang nghiêm  
Bồ tát đều đầy khắp.  
Bửu diệm thành quốc độ  
Mây sáng trùm trên đó  
Bửu quang rất xinh đẹp  
Đều do nghiệp cảm nên.  
Hoặc từ tướng tốt sanh  
Các tướng trang nghiêm đẹp  
Như mao tốt đội đầu  
Đây do Phật hóa hiện.



Hoặc từ tâm niệm sanh  
Tùy tâm chỗ hiểu biết  
Như huyễn không chỗ nơi  
Tất cả là phân biệt.  
Hoặc do Phật quang minh  
Ma ni quang làm thể  
Chư Phật hiện trong đó  
Đều thị hiện thần thông.  
Hoặc Phổ Hiền Bồ tát  
Hóa hiện các quốc độ  
Dùng nguyện lực trang nghiêm  
Tất cả đều tốt đẹp.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Nên biết thế giới hải có nhiều loại trang nghiêm. Hoặc dùng trong những đồ trang nghiêm hiện ra mây đẹp nhưt để trang nghiêm. Hoặc dùng thuyết minh công đức của chư Bồ tát để trang nghiêm. Hoặc dùng thuyết minh nghiệp báo của tất cả chúng sanh để trang nghiêm. Hoặc dùng thị hiện nguyện lực của chư Bồ tát để trang nghiêm. Hoặc dùng biểu thị ảnh tượng của tam thế chư Phật để trang nghiêm. Hoặc dùng trong khoảng một niệm thị hiện cảnh giới thần thông trải vô biên kiếp để trang nghiêm.

Hoặc dùng xuất hiện thân của chư Phật để trang nghiêm. Hoặc dùng xuất hiện tất cả mây hương báu để trang nghiêm. Hoặc dùng thị hiện những vật trân diệu quang minh chiếu sáng trong tất cả đạo tràng để trang nghiêm. Hoặc dùng thị hiện tất cả Phổ Hiền hạnh nguyện để trang nghiêm...

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này thừa oai lực của Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Sát hải rộng lớn vô lượng biên  
Thành nên đều do nghiệp thanh tịnh  
Nhiều thứ trang nghiêm nhiều nơi ở  
Tất cả mười phương đều đầy khắp.  
Vô biên sắc tướng mây báu sáng  
Rộng lớn trang nghiêm chẳng phải một  
Mười phương sát hải thường xuất hiện  
Khắp dùng diệu âm mà thuyết pháp.  
Bồ tát vô biên biên công đức  
Những nguyện rộng lớn để trang nghiêm  
Khắp cõi đồng thời vang diệu âm  
Chấn động mười phương các quốc độ.  
Chúng sanh biến nghiệp rộng vô lượng  
Tùy kia cảm báo đều chẳng đồng  
Trong tất cả chỗ được trang nghiêm  
Đều do chư Phật hay diễn thuyết.

Tất cả Như Lai trong ba thuở  
Thần thông hiện khắp thế giới hải  
Trong mỗi sự có tất cả Phật  
Các Ngài xem sự trang nghiêm đó.  
Quá khứ, vị lai, kiếp hiện tại  
Mười phương tất cả những quốc độ  
Những sự trang nghiêm ở nơi kia  
Đều thấy ở trong một cõi nước.  
Vô lượng Phật trong tất cả sự  
Số đông chúng sanh khắp thế gian  
Vì khiến điều phục hiện thần thông  
Dùng đây trang nghiêm thế giới hải.  
Tất cả trang nghiêm tuôn mây đẹp  
Nhiều thứ mây hoa, mây hương sáng  
Mây báu ma ni thường xuất hiện  
Sát hải dùng đây để trang nghiêm.  
Mười phương những nơi Phật thành đạo  
Các thứ trang nghiêm đều đầy đủ  
Phóng quang chiếu xa như mây sáng  
Trong thế giới hải đều khiến thấy.  
Phổ Hiền hạnh nguyện chư Bồ tát  
Vô biên kiếp hải sinh tu tập  
Vô biên quốc độ đều trang nghiêm  
Trong tất cả chỗ đều hiển hiện.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Nên biết thế giới hải có thế giới hải vi trần số môn phương tiện thanh tịnh. Chính là do thiện căn của chư Bồ tát gần gũi thiện tri thức. Do thêm lớn những công đức khắp pháp giới. Do tu tập những thắng giải rộng lớn. Do quan sát cảnh giới của tất cả Bồ tát mà an trụ. Do tu tập những môn ba la mật đều viên mãn. Do quan sát những địa vị của chư Bồ tát mà nhập trụ. Do xuất sanh tất cả thế nguyện thanh tịnh. Do tu tập những hạnh xuất yếu. Do nhập tất cả biển trang nghiêm. Do thành tựu sức phương tiện thanh tịnh...

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này thừa oai lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Tất cả cõi nước những trang nghiêm  
Do nguyện lực phương tiện sanh ra  
Tất cả quốc độ thường chói sáng  
Vô lượng nghiệp thanh tịnh hiện thành.  
Bồ tát lâu xa gần tri thức  
Đồng tu nghiệp lành đều thanh tịnh  
Từ bi rộng lớn khắp chúng sanh  
Dùng đây trang nghiêm các quốc độ.  
Tất cả pháp môn, những tam muội

Thiền định giải thoát, môn phương tiện  
Nơi chỗ chư Phật đều tu hành  
Do đây sanh ra những quốc độ.  
Phát sanh vô lượng trí thắng giải  
Hiểu được Như Lai đồng không khác  
Phương tiện nhẫn nhục đã tu hành  
Nên nghiêm tịnh được vô biên cõi.  
Vì lợi chúng sanh tu thắng hạnh  
Phước đức rộng lớn thường tăng trưởng  
Ví như mây bủa khắp hư không  
Tất cả quốc độ đều thành tựu.  
Môn ba la mật nhiều vô lượng  
Đều đã tu hành khiến đầy đủ  
Nguyện ba la mật vô cùng tận  
Quốc độ thanh tịnh từ đây sanh.  
Những pháp vô thượng đều tu hành  
Sanh ra vô biên hạnh xuất yếu  
Nhiều môn phương tiện độ chúng sanh  
Như vậy trang nghiêm các quốc độ.  
Tu tập trang nghiêm môn phương tiện  
Chứng Phật công đức biến pháp môn  
Khiến khắp chúng sanh cạn nguồn khổ  
Cõi nước rộng lớn đều thành tựu.  
Nguyện lực rộng lớn không gì sánh

Khiến khắp chúng sanh gieo thiện căn  
Cúng dường tất cả chư Như Lai  
Vô biên quốc độ đều thanh tịnh.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Nên biết mỗi mỗi thế giới hải có thế giới hải vi trần số Phật xuất hiện sai khác: hoặc hiện thân nhỏ, hoặc hiện thân lớn, hoặc hiện đoản thọ, hoặc hiện trường thọ, hoặc chỉ nghiêm tịnh một quốc độ, hoặc hiện nghiêm tịnh vô lượng quốc độ, hoặc chỉ hiển thị pháp Nhứt thừa, hoặc hiển thị vô lượng thừa, hoặc hiện điều phục thiếu số chúng sanh, hoặc hiện điều phục vô biên chúng sanh... có vi trần số sai khác như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này thừa oai lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Chư Phật có các môn phương tiện  
Xuất hiện tất cả những quốc độ  
Đều tùy sở thích của chúng sanh  
Đây là Như Lai quyền lực khéo.  
Pháp thân chư Phật bất tư nghì  
Không sắc, không hình, không ảnh tượng  
Vì chúng sanh hiện tướng sai khác

Theo lòng họ ưa khiến họ thấy.  
Hoặc vì chúng sanh hiện đoản thọ  
Hoặc hiện trường thọ vô lượng kiếp  
Pháp thân mười phương khắp hiện tiền  
Trong thế gian tùy nghi xuất hiện.  
Hoặc hiện nghiêm tịnh bất tư nghi  
Mười phương vô biên các quốc độ  
Hoặc chỉ nghiêm tịnh một cõi nước  
Nơi một thị hiện đủ không sót.  
Hoặc tùy sở thích của chúng sanh  
Thị hiện vô lượng vô biên thừa  
Hoặc chỉ tuyên thuyết pháp Nhứt thừa  
Trong một thừa hiện vô lượng pháp.  
Hoặc hiện tự nhiên thành Chánh giác  
Độ thiểu số người vào chánh pháp  
Hoặc lại thị hiện trong một niệm  
Khai ngộ quần sanh vô lượng số.  
Hoặc nơi chân lông tuôn mây sáng  
Thị hiện vô lượng vô biên Phật  
Tất cả thế gian đều hiện thấy  
Các môn phương tiện độ quần sanh.  
Hoặc hiện thanh âm khắp mọi nơi  
Tùy lòng họ ưa mà thuyết pháp  
Vô lượng vô biên những đại kiếp

Điều phục vô lượng các chúng sanh.  
Phật có vô lượng cõi trang nghiêm  
Chúng hội thanh tịnh ngồi nghiêm chỉnh  
Phật như vàng mây che trong đó  
Thập phương quốc độ đều đầy khắp.  
Chư Phật phương tiện bất tư nghì  
Tùy tâm chúng sanh hiện ra trước  
Ngự trong các cõi rất trang nghiêm  
Tất cả quốc độ đều cùng khắp.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Nên biết thế giới hải có thể giới hải vi trần số kiếp trụ: hoặc có a tăng kỳ kiếp trụ, hoặc có vô lượng kiếp trụ, hoặc có vô biên kiếp trụ, hoặc có vô đẳng kiếp trụ, hoặc có bất khả số kiếp trụ, hoặc có bất khả xưng kiếp trụ, hoặc có bất khả tư kiếp trụ, hoặc có bất khả lượng kiếp trụ, hoặc có bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp trụ... có vi trần số kiếp trụ như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này thừa oai lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Trong thế giới hải nhiều kiếp trụ  
Phương tiện rộng lớn để trang nghiêm



Mười phương cõi nước đều xem thấy  
Số lượng sai khác đều rành rẽ.  
Tôi thấy mười phương thế giới hải  
Kiếp số vô lượng đồng chúng sanh  
Hoặc dài hoặc ngắn hoặc vô biên  
Dùng Phật thanh âm nay diễn nói.  
Hoặc thấy mười phương những quốc độ  
Hoặc trụ quốc độ vi trần kiếp  
Hoặc chỉ một kiếp hoặc vô số  
Bởi những tâm nguyện đều chẳng đồng.  
Hoặc có thuần tịnh hoặc thuần nhiễm  
Hoặc lại nhiễm tịnh chung lộn lạo  
Nguyện lực an lập nhiều sai khác  
Trong tâm chúng sanh mà an trụ  
Thuở xưa tu hành vi trần kiếp  
Được thế giới hải thanh tịnh lớn  
Cảnh giới chư Phật đều trang nghiêm  
Trụ mãi vô biên kiếp rộng lớn  
Dùng bửu quang minh để đặt tên  
Hoặc tên Đẳng Âm Diệm Nhân Tạng  
Tên Ly Quang Minh và Hiền Kiếp  
Kiếp thanh tịnh này nhiếp tất cả.  
Có kiếp thanh tịnh một Phật hiện  
Hoặc trong một kiếp nhiều Phật hiện

Vô tận phương tiện đại nguyện lực  
Vào trong tất cả thời gian kiếp.  
Hoặc vô lượng kiếp vào một kiếp  
Hoặc lại một kiếp vào nhiều kiếp  
Tất cả kiếp hải phương tiện môn  
Thập phương quốc độ đều hiện rõ.  
Hoặc tất cả kiếp sự trang nghiêm  
Ở trong một kiếp đều hiện thấy  
Hoặc sự trang nghiêm trong một kiếp  
Vào khắp tất cả vô biên kiếp.  
Trước từ một niệm sau thành kiếp  
Sanh ra đều do tâm chúng sanh  
Tất cả quốc độ kiếp vô biên  
Dùng một phương tiện đều thanh tịnh.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Nên biết thế giới hải có thế giới hải vi trần số kiếp chuyển biến sai khác. Như là: vì pháp như vậy nên thế giới hải có vô lượng kiếp thành kiếp hoại chuyển biến. Vì chúng sanh nhiễm ô ở nên thế giới hải thành kiếp nhiễm ô chuyển biến. Vì chúng sanh tu phước rộng lớn ở nên thế giới hải thành kiếp nhiễm tịnh chuyển biến. Vì tín giải Bồ tát ở nên thế giới hải thành kiếp nhiễm tịnh chuyển biến. Vì vô lượng chúng sanh phát Bồ

đề tâm nên thế giới hải thuận kiếp thanh tịnh chuyển biến. Vì chư Bồ tát đều đi khắp các thế giới nên thế giới hải vô biên kiếp trang nghiêm chuyển biến. Vì thập phương tất cả chư Bồ tát vân tập nên thế giới hải vô lượng kiếp đại trang nghiêm chuyển biến. Vì chư Phật Thế Tôn nhập niết bàn nên thế giới hải kiếp trang nghiêm diệt chuyển biến. Vì chư Phật xuất hiện ra đời nên tất cả thế giới hải kiếp rộng lớn trang nghiêm thanh tịnh chuyển biến. Vì Như Lai thân thông biến hóa nên thế giới hải kiếp khắp thanh tịnh chuyển biến... Có vì trần số kiếp chuyển biến như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này thừa oai lực của Phật quan sát mười phương mà nói kệ rằng:

Tất cả những quốc độ  
Đều tùy nghiệp lực sanh  
Các Ngài nên quan sát  
Tướng chuyển biến như vậy.  
Những chúng sanh nhiễm ô  
Nghiệp phiền não đáng sợ  
Tâm họ khiến quốc độ  
Tất cả thành nhiễm ô  
Nếu có tâm thanh tịnh  
Tu những hạnh phước đức

Tâm họ khiến quốc độ  
Tạp nhiễm và thanh tịnh.  
Chư Bồ tát tín giải  
Sanh vào trong kiếp kia  
Tùy tâm Bồ tát này  
Quốc độ đủ tịnh nhiễm.  
Vô lượng số chúng sanh  
Đều phát Bồ đề tâm  
Tâm họ khiến quốc độ  
Trụ kiếp thường thanh tịnh.  
Vô lượng ức Bồ tát  
Qua đến mười phương cõi  
Trang nghiêm không có khác  
Trong kiếp thấy sai khác.  
Trong mỗi mỗi vi trần  
Cõi Phật như số bụi  
Bồ tát đồng vân tập  
Quốc độ đều thanh tịnh.  
Thế Tôn nhập niết bàn  
Cõi đó dứt trang nghiêm  
Chúng sanh không pháp khí  
Thế giới thành tạp nhiễm.  
Nếu có Phật ra đời  
Cõi nước đều tốt đẹp

Tùy theo tâm thanh tịnh  
Đầy đủ sự trang nghiêm.  
Thần thông của chư Phật  
Thị hiện bất tư nghì  
Lúc đó, những quốc độ  
Tất cả đều thanh tịnh.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Nên biết thế giới hải có thế giới hải vi trần số vô sai biệt. Như là: trong mỗi thế giới hải, có thế giới hải vi trần số thế giới vô sai biệt. Trong mỗi thế giới hải, chư Phật xuất hiện oai đức thần lực vô sai biệt. Trong mỗi thế giới hải, tất cả đạo tràng khắp thập phương pháp giới vô sai biệt. Trong mỗi thế giới hải, quang minh của chư Phật khắp pháp giới vô sai biệt. Trong mỗi thế giới hải, chúng hội đạo tràng của chư Phật vô sai biệt. Trong mỗi thế giới hải, chư Phật biến hóa danh hiệu vô sai biệt. Trong mỗi thế giới hải, thanh âm của chư Phật khắp thế giới hải vô biên kiếp trụ vô sai biệt. Trong mỗi thế giới hải, pháp luân phương tiện vô sai biệt. Trong mỗi thế giới hải, tất cả thế giới hải vào khắp một vi trần vô sai biệt. Trong mỗi thế giới hải, mỗi vi trần cảnh giới rộng lớn của tất cả tam thế chư Phật đều

hiện trong đó vô sai biệt... có vi trần số vô sai biệt như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này thừa oai lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Trong một vi trần nhiều sát hải  
Chỗ nơi riêng khác đều nghiêm tịnh  
Vô lượng như vậy vào một cõi  
Mỗi mỗi chia khác không xen tạp.  
Trong mỗi vi trần vô lượng Phật  
Tùy tâm chúng sanh khắp hiện tiền  
Tất cả quốc độ đều cùng khắp  
Phương tiện như vậy vô sai biệt.  
Trong mỗi vi trần những thọ vương  
Nhiều thứ trang nghiêm đều thông rủ  
Thập phương quốc độ đều đồng hiện  
Tất cả như vậy vô sai biệt.  
Trong mỗi trần có vi trần chúng  
Cùng nhau bao quanh đức Thế Tôn  
Siêu việt tất cả khắp thế gian  
Cũng chẳng chật hẹp tạp loạn nhau.  
Trong mỗi trần có vô lượng quang  
Chiếu khắp mười phương các cõi nước  
Đều hiện chư Phật hạnh Bồ đề

Tất cả sát độ vô sai biệt.  
Trong mỗi trần có vô lượng thân  
Biến hóa như mây đều cùng khắp  
Phật dùng thần thông độ chúng sanh  
Thập phương quốc độ vô sai biệt.  
Trong mỗi trần diễn nói các pháp  
Pháp đó thanh tịnh như luân chuyển  
Các môn phương tiện đều tự tại  
Tất cả diễn thuyết vô sai biệt.  
Một trần diễn khắp tiếng chư Phật  
Đầy khắp pháp khí các chúng sanh  
Trụ khắp sát hải vô biên kiếp  
Thanh âm như vậy cũng không khác.  
Sát hải vô lượng trang nghiêm đẹp  
Trong một vi trần đều vào cả  
Thần thông chư Phật sức tự tại  
Tất cả đều do nghiệp tánh hiện.  
Trong mỗi vi trần tam thế Phật  
Tùy chỗ sở thích đều khiến thấy  
Thể tánh không đến cũng không đi  
Do nơi nguyện lực khắp thế gian.







KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

# HOA NGHIÊM

PHẨM HOA TẠNG THẾ GIỚI  
THỨ NĂM

\* Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Hoa Tạng thế giới hải này, được nghiêm tịnh là do đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, thuở xưa lúc tu hạnh Bồ tát trải qua thế giới hải vi trần số kiếp, trong mỗi kiếp gần gũi vi trần số Phật, nơi mỗi Phật tu tập vi trần số đại nguyện thanh tịnh.

Chư Phật tử! Hoa Tạng thế giới trang nghiêm này, có Tu Di sơn vi trần số phong luân nhiếp trì. Phong luân dưới chót tên Bình Đăng Trụ có thể

---

\* Hán bộ quyển 8

nhiep trì phong luân trên, trang nghiêm với vô số ngọn lửa báu sáng rực rỡ. Phong luân kể trên tên Xuất Sanh Chủng Chủng Bửu Trang Nghiêm có thể nhiep trì từng trên tràng ma ni vương sáng rỡ.

Phong luân kể trên tên Bửu Oai Đức có thể nhiep trì từng trên vô số bửu linh. Phong luân kể trên tên Bình Đăng Diệm có thể nhiep trì từng trên ma ni vương sáng như mặt trời. Phong luân kể trên tên Chủng Chủng Phổ Trang Nghiêm có thể nhiep trì từng vòng hoa sáng chói. Phong luân kể trên tên Phổ Thanh Tịnh có thể nhiep trì từng trên tòa sư tử hoa báu chiếu sáng. Phong luân kể trên tên Thanh Biến Thập Phương có thể nhiep trì từng trên tràng vô số châu vương. Phong luân kể trên tên Nhứt Thiết Bửu Quang Minh có thể nhiep trì từng trên cây báu vô số ma ni vương. Phong luân kể trên tên Tốc Tật Phổ Trì có thể nhiep trì từng trên mây Tu Di tất cả hương ma ni. Phong luân kể trên tên Chủng Chủng Cung Điện Du Hành có thể nhiep trì từng trên mây hương đài tất cả bửu sắc.

Chư Phật tử! Lần lượt đến Tu Di sơn vi trần số phong luân trên hết tên Thù Thắng Oai Quang Tạng có thể nhiep trì biển Hương Thủy Phổ Quang Ma Ni Trang Nghiêm. Biển Hương Thủy này có liên hoa lớn tên Chủng Chủng Quang

Minh Nhụy Hương Tràng. Hoa Tạng thế giới hải trụ trong tràng đó, bốn phương bằng phẳng thanh tịnh kiên cố, Kim Cang Luân Sơn bao giáp vòng, những cây nơi đất biển đều có khu vực sai khác.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này thừa oai thần của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Thế Tôn thuở xưa nơi các cõi  
Chỗ chư Phật ngự tu tịnh nghiệp  
Nên được các thứ bửu quang minh  
Hoa Tạng trang nghiêm thế giới hải.  
Từ bi rộng lớn khắp tất cả  
Xả thân vô lượng số vi trần  
Do xưa nhiều kiếp sức tu hành  
Nay thế giới này không cầu nhiễm.  
Phóng đại quang minh trụ không gian  
Phong luân nhiếp trì không dao động  
Phật tạng ma ni khắp nghiêm sức  
Nguyện lực Như Lai khiến thanh tịnh  
Khắp rải hoa ma ni diệu tạng  
Do đại nguyện lực trụ không gian  
Các thứ biển kiên cố trang nghiêm  
Mây sáng bủa giăng khắp mười phương.  
Trong hoa ma ni chúng Bồ tát  
Khắp đến mười phương sáng rực rỡ

Lửa sáng thành vòng hoa đẹp tốt  
Pháp giới châu lưu khắp tất cả.  
Trong tất cả báu phóng quang minh  
Quang minh đó chiếu khắp chúng sanh  
Cõi nước mười phương đều chiếu đến  
Khiến chúng khỏi khổ, đến Bồ đề.  
Trong báu, Phật số đồng chúng sanh  
Từ chân lông Phật hiện hóa thân  
Phạm Vương, Đế Thích, Chuyển Luân Vương  
Tất cả chúng sanh và chư Phật.  
Hóa hiện quang minh khắp pháp giới  
Quang minh diễn nói tên chư Phật  
Các thứ phương tiện hiện điều phục  
Ứng khắp lòng chúng không bỏ sót.  
Những vi trần trong Hoa Tạng giới  
Trong mỗi mỗi trần thấy pháp giới  
Bửu quang hiện Phật như mây nhóm  
Chư Phật như vậy ngự tự tại.  
Nguyện lực quảng đại khắp pháp giới  
Trong tất cả kiếp độ chúng sanh  
Hạnh nguyện Phổ Hiền trí đều thành  
Tất cả trang nghiêm do đây có.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng  
rằng:

Chư Phật tử! Trong Hoa Tạng Trang Nghiêm thế giới hải này, Đại Luân Vi Sơn ở trên liên hoa nhứt châu vương, chiên đàn ma ni làm thân, oai đức bửu vương làm chót, diệu hương ma ni làm luân, diệm tạng kim cang hiệp thành, tất cả hương thủy chảy trong đó, rừng bằng châu báu, hoa tốt đua nở, cỏ thơm trải đất, minh châu xen trang nghiêm, khắp nơi đầy những hoa thơm, châu ma ni làm lưới giăng trùm... có thế giới hải vi trần số sự trang nghiêm tốt đẹp như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa thần lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Thế giới đại hải vô lượng biên  
Bửu luân thanh tịnh nhiều màu sắc  
Những sự trang nghiêm đều đẹp lạ  
Đây do thần lực của Như Lai.  
Ma ni bửu luân, diệu hương luân  
Nhấn đến chơn châu như đèn sáng  
Các thứ diệu bửu dùng trang nghiêm  
Thanh tịnh bửu luân chỗ an trụ.  
Ma ni kiên cố dùng làm tạng  
Diệm phù đàn kim dùng trang sức  
Phóng quang phát sáng khắp mười phương  
Trong ngoài chói suốt đều thanh tịnh.

Kim cang ma ni hợp lại thành  
Lại rưới ma ni các diệu bửu  
Bửu đó đẹp lạ đều khác nhau  
Phóng quang thanh tịnh khắp tráng lệ.  
Hương thủy chảy xen vô lượng sắc  
Rưới những bửu hoa và chiên đàn  
Hoa sen đua nở khắp mọi nơi  
Cỏ thơm trải đất hương ngào ngạt.  
Vô lượng cây báu khắp trang nghiêm  
Hoa nở nhị đơm màu sáng rỡ  
Y phục xinh đẹp ở trong đó  
Mây sáng bốn phương thường viên mãn.  
Vô lượng vô biên đại Bồ tát  
Cầm lọng, thấp hương đầy pháp giới  
Đều phát tất cả diệu thanh âm  
Chuyên chánh pháp luân của chư Phật.  
Những cây ma ni bằng chất báu  
Mỗi chất báu đều phóng quang minh  
Tỳ Lô Giá Na thanh tịnh thân  
Hiện vào trong đó đều khiến thấy.  
Trong những trang nghiêm hiện thân Phật.  
Sắc tướng vô biên vô lượng số  
Qua đến mười phương khắp mọi nơi  
Hóa độ chúng sanh cũng vô lượng.

Tất cả trang nghiêm vang tiếng diệu  
Diễn nói bốn nguyện của Như Lai  
Sát hải thanh tịnh khắp mười phương  
Thần lực của Phật khiến đầy khắp.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Trong Đại Luân Vi Sơn nơi thế giới hải này, tất cả đại địa đều do kim cang hiệp thành, kiên cố trang nghiêm chẳng thể hư hoại, bằng phẳng thanh tịnh, ma ni làm luân, các thứ báu làm tạng, những ma ni bửu xen lẫn trong đó, rải những hạt châu báu, hoa sen trải đất, hương tạng ma ni xen trong hoa. Những đồ trang nghiêm đầy khắp như mây, tất cả sự trang nghiêm trong tất cả quốc độ của tam thế chư Phật đều hợp lại để nghiêm sức, ma ni diệu bửu làm lưới hiện tất cả cảnh giới của Như Lai như lưới Thiên Đế giăng hàng trong đó.

Chư Phật tử! Đại địa của thế giới hải này có thế giới hải vi trần số sự trang nghiêm như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này thừa thần lực của Phật quan sát mười phương mà nói kệ rằng:

Đại địa bằng phẳng rất thanh tịnh  
An trụ kiên cố không hư hoại

Khắp chốn, ma ni dùng trang nghiêm  
Trong đó các báu cùng xen lẫn.  
Kim cang làm đất rất đáng thích  
Bửu luân, bửu võng trang nghiêm đủ  
Hoa sen trải trên đều viên mãn  
Diệu y giăng trùm đều cùng khắp.  
Thiên quan anh lạc chuỗi ngọc báu  
Trải giăng đầy đất trang nghiêm đẹp  
Chiên đàn ma ni rải khắp nơi  
Đều phóng quang minh đẹp thanh tịnh.  
Bửu hoa sáng chói phóng quang minh  
Tia sáng như mây chiếu tất cả  
Rải hoa đẹp này và các báu  
Trùm khắp mặt đất để nghiêm sức.  
Mây dầy giăng bủa khắp mười phương  
Quang minh quảng đại vô cùng tận  
Khắp đến mười phương tất cả cõi  
Diễn pháp cam lồ của Như Lai.  
Trong châu ma ni đều khắp hiện  
Đại nguyện của Phật vô biên kiếp  
Công hạnh thuở xưa của Như Lai  
Trong châu báu này đều hiện đủ.  
Những báu ma ni nơi đại địa  
Tất cả quốc độ đều đến nhập



Những quốc độ kia mỗi vi trần  
Tất cả quốc độ nhập trong đó.  
Diệu bửu trang nghiêm Hoa Tạng giới  
Bồ tát du hành khắp mười phương  
Diễn nói hoàng thệ của Đại sĩ  
Đây là thần lực của đạo tràng.  
Ma ni diệu bửu khắp trang nghiêm  
Phóng tịnh quang minh đủ sự đẹp  
Đầy khắp pháp giới khắp hư không  
Phật lực tự nhiên hiện như vậy.  
Những ai tu tập nguyện Phổ Hiền  
Vào cảnh giới Phật bực Đại trí  
Biết được trong thế giới hải này  
Như vậy tất cả sự thần biến.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Trong đại địa của thế giới hải này có mười bát khả thuyết Phật sát vi trần số Hương Thủy hải. Tất cả diệu bửu trang nghiêm đầy biển. Diệu hương ma ni trang nghiêm bờ biển. Tỳ lô giá na ma ni bửu vương dùng làm lưới. Trong biển đầy những nước thơm đủ màu chói suốt, nhiều thứ hoa báu xoay giăng trên mặt nước, bột mịn chiên đàn lông đống dưới nước, diễn ngôn âm của Phật, phóng quang minh báu.

Vô biên Bồ tát cầm các thứ lọng, hiện thần thông. Bao nhiêu sự trang nghiêm của tất cả thế giới đều hiện trong đó. Thêm bọc bằng mười chất báu liệt hàng khắp nơi. Bao quanh bằng lan can mười báu. Tứ thiên hạ vi trần số châu báu trang nghiêm. Bạch liên hoa đua nở trong nước. Bất khả thuyết trăm ngàn ức na do tha số tràng thi la mười báu. Hằng hà sa số tràng y linh lưới báu. Hằng hà sa số lâu các báu đẹp vô biên sắc tướng. Trăm ngàn ức na do tha thành liên hoa mười báu. Tứ thiên hạ vi trần rừng cây báu. Bửu diệm ma ni dùng làm lưới. Có hằng hà sa số hương chiên đàn, ngọc ma ni sáng chói vang ngôn âm chư Phật. Bất khả thuyết trăm ngàn ức na do tha rào tường bằng châu báu bao quanh khắp nơi để trang nghiêm.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa thần lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Đại địa ở trong thế giới này  
Có Hương Thủy hải ma ni đẹp  
Diệu bửu thanh tịnh trải đáy biển  
Ở trên kim cang chẳng hư hoại.  
Hương tạng ma ni xây thành bờ  
Châu luân nhứt diệm như mây bủa  
Diệu bửu liên hoa làm anh lạc

Nơi nơi trang nghiêm rất thanh tịnh;  
Nước thơm đứng trong đủ các màu  
Hoa báu xoay giăng phóng ánh sáng  
Tiếng vang chấn động khắp gần xa  
Do Phật oai thần nên diễn pháp.  
Thềm bậc trang nghiêm đủ chất báu  
Lại dùng ma ni để trang sức  
Lan can bao quanh bằng châu báu  
Lưới báu liên hoa như mây bủa.  
Cây báu ma ni liệt thành hàng  
Hoa nhụy đua nở sáng rực rỡ  
Các thứ tiếng nhạc luôn hòa tấu  
Thần thông của Phật khiến như vậy.  
Hương diệm chói ngời không tạm dừng  
Những bậc liên hoa đơm báu đẹp  
Giăng bủa trang nghiêm biển nước thơm  
Quảng đại viên mãn đều đầy khắp.  
Tràng báu minh châu thường sáng rực  
Y đẹp rủ thòng để nghiêm sức  
Lưới linh như ý diễn pháp âm  
Khiến người nghe tiếng, hướng Phật trí.  
Liên hoa diệu bửu làm thành quách  
Những ma ni màu trang nghiêm đẹp  
Chơn châu như mây giăng bốn phương

Như vậy trang nghiêm biển Hương Thủy.  
Rào tường bao quanh đều khắp vòng  
Lâu các vọng nhau giăng trên đó  
Vô lượng tia sáng thường chói rực  
Nhiều thứ trang nghiêm biển thanh tịnh.  
Tỳ Lô Như Lai thuở xa xưa  
Tất cả sát hải đều nghiêm tịnh  
Như vậy rộng lớn vô lượng biên  
Đều là Như Lai tự tại lực.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Mỗi biển Hương Thủy đều có tứ thiên hạ vi trần số sông Hương Thủy chảy vòng bên hữu. Tất cả con sông này đều dùng kim cang làm bờ, tịnh quang ma ni dùng để trang nghiêm, thường hiện mây sáng màu báu đẹp của chư Phật và những ngôn âm của các chúng sanh. Những chỗ nước xoáy trong các sông ấy, hiện ra hình tướng tất cả công hạnh của chư Phật đã tu tập. Lưới giăng bằng ma ni treo linh và lạc báu, những sự trang nghiêm của các thế giới hải đều hiện trong lưới đó. Mây báu ma ni trùm trên đó. Mây này khắp hiện sự thần thông của đức Tỳ Lô Giá Na, thập phương hóa Phật và tất cả chư Phật. Lại vang ra tiếng vi diệu xưng dương danh hiệu của tam thế chư Phật và Bồ tát.

Trong Hương Thủy đó thường xuất sanh tất cả bửu diệm, mây sáng nổi luôn chẳng dứt. Nếu nói rộng ra, thời mỗi con sông đều có thể giới hải vi trần số sự trang nghiêm.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa oai lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Dòng nước thơm trong đầy cả sông  
Kim cang diệm bửu làm bờ bọc  
Mặt báu làm luân trái đáy sông  
Những thứ nghiêm sức đều báu đẹp.  
Thêm báu liệt hàng đẹp trang nghiêm  
Lan can bao vòng rất tráng lệ  
Chơn châu làm tạng những hoa đẹp  
Những tràng chuỗi ngọc đồng rủ xuống.  
Nước thơm sáng báu màu thanh tịnh  
Thường tuôn ma ni dòng chảy xiết  
Các hoa theo sóng đều động dao  
Đồng tấu nhạc âm tuyên diệm pháp.  
Bột mịn chiên đàn làm bùn đọng  
Tất cả diệm bửu đồng xoáy xoắn  
Hương tạng ngào ngạt đầy mặt nước  
Phát sáng tuôn thơm khắp mọi nơi.  
Trong sông xuất sanh những diệm bửu

Đều phóng quang minh màu chói rực  
Quang minh ảnh hiện thành đài tòa  
Lọng báu chuôi ngọc đều đầy đủ.  
Trong ma ni vương hiện thân Phật  
Quang minh chiếu khắp mười phương cõi  
Dùng đây làm luân đẹp mặt đất  
Nước thơm chói suốt thường đầy khắp.  
Ma ni làm lưới, vàng làm lạc  
Trùm khắp Hương Hà diễn tiếng Phật  
Tuyên đủ tất cả đạo Bồ đề  
Cùng với hạnh Phổ Hiền vi diệu.  
Bồ báu ma ni rất thanh tịnh  
Thường vang tiếng nói bốn nguyện Phật  
Tất cả chư Phật xưa tu hành  
Tiếng vang diễn nói đều nghe được.  
Trong sông những chỗ nước xoáy khoắn  
Bồ tát như mây thường hiện ra  
Những quốc độ lớn đều qua đến  
Nhấn đến pháp giới đều đầy khắp.  
Châu vương thanh tịnh bủa như mây  
Tất cả Hương Hà đều che khắp  
Châu kia đồng Phật tướng bạch hào  
Sáng rõ hiển hiện bóng chư Phật.  
Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Hai bên bờ đất của những sông Hương Thủy này đều trang nghiêm bằng những diệu bửu. Mỗi mỗi đều có tứ thiên hạ vi trần số những báu trang nghiêm. Bạch liên hoa khắp các nơi. Mỗi nơi đều có tứ thiên hạ vi trần số rừng cây báu hàng lối thứ tự. Trong mỗi mỗi cây thường tuôn ra những mây đẹp, ma ni bửu vương chiếu sáng trong đó. Các thứ hoa thơm đầy trên cây. Những cây báu ấy lại vang ra tiếng vi diệu diễn nói đại nguyện của chư Phật đã tu hành trong nhiều kiếp.

Lại rưới các thứ ma ni bửu vương đầy khắp mặt đất. Những là: liên hoa luân ma ni bửu vương, hương diệm quang vân ma ni bửu vương, chủng chủng nghiêm sức ma ni bửu vương, hiện bất tư nghì trang nghiêm sắc ma ni bửu vương, nhựt quang minh ma ni bửu vương, quang vãng vân ma ni bửu vương, hiện Phật thân biến ma ni bửu vương, hiện chúng sanh nghiệp báo hải ma ni bửu vương... Có thể giới hải vi trần số ma ni bửu vương như vậy. Hai bên bờ đất của những sông Hương Thủy đều có đủ những sự trang nghiêm như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa thần lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Đất kia bằng phẳng, rất thanh tịnh  
Chơn kim ma ni đồng nghiêm sức  
Cây báu thẳng hàng che trong đó  
Cao vọi buông nhành rợp như mây.  
Nhánh lá toàn bằng báu trang nghiêm  
Hoa nở phóng quang chiếu bốn phía  
Trái bằng ma ni như mây giăng  
Khiến khắp mười phương thường hiện thấy.  
Ma ni trái đất đều đầy khắp  
Bột báu màu đẹp đồng trang nghiêm  
Lại dùng ma ni làm cung điện  
Đều hiện tượng hình của chúng sanh.  
Châu ma ni vương hiện ảnh Phật  
Khắp trên mặt đất đều rải khắp  
Nư vậy sáng chói khắp mười phương  
Trong mỗi vi trần đều thấy Phật  
Diệu bửu trang nghiêm khéo chia giăng  
Lưới đèn chơn châu xen lẫn nhau  
Nơi nơi đều có ma ni luân  
Mỗi châu hiện thần thông của Phật.  
Châu báu trang nghiêm phóng sáng lớn  
Trong tia sáng đó hiện hóa Phật  
Nơi nơi chốn chốn đều cùng khắp  
Đều dùng thập lực khai diễn rộng.



Ma ni diệu bửu bạch liên hoa  
Trong tất cả sông đều mọc khắp  
Hoa sen nhiều loại chẳng đồng nhau  
Đều hiện quang minh không dứt hết.  
Những sự trang nghiêm trong ba thuở  
Trong trái ma ni đều hiển hiện  
Thể tánh vô sanh bất khả thủ  
Đây là Như Lai tự tại lực.  
Tất cả trang nghiêm mặt đất này  
Đều hiện Như Lai thân quảng đại  
Kia cũng chẳng đến cũng chẳng đi  
Phật xưa nguyện lực đều khiến thấy.  
Trong mỗi vi trần mặt đất này  
Tất cả Phật tử đương hành đạo  
Đều thấy cõi mình được thọ ký  
Tùy theo ý nguyện đều thanh tịnh.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Thế giới hải trang nghiêm của  
chư Phật Thế Tôn đều bất tư nghì. Vì sao vậy?  
Này Chư Phật tử! Tất cả cảnh giới của Hoa Tạng  
thế giới hải này, mỗi mỗi đều dùng thế giới hải vi  
trần số công đức thanh tịnh để trang nghiêm.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa  
này, thừa thân lực của Phật quan sát mười phương  
rồi nói kệ rằng:

Tất cả chỗ trong sát hải này  
Đều trang sức với nhiều thứ báu  
Phát sáng trên không bủa như mây  
Quang minh rộng suốt thường giảng dạy.  
Ma ni tuôn mây không cùng tận  
Ảnh Phật mười phương hiện trong đó  
Thần thông biến hóa chẳng tạm dừng  
Tất cả Bồ tát đồng vân tập.  
Những ngọc ma ni diễn Phật âm  
Tiếng Phật mỹ diệu bất tư nghì  
Tỳ Lô Giá Na xưa tu hành  
Trong bửu châu này luôn nghe thấy.  
Quang minh thanh tịnh đáng Biến Tri  
Trong đồ trang nghiêm đều hiện bóng  
Biến hóa phân thân chúng vây quanh  
Tất cả sát hải đều cùng khắp.  
Tất cả hóa Phật đều như huyễn  
Tìm chỗ đến kia đều chẳng được  
Bởi sức oai thần cảnh giới Phật  
Trong tất cả cõi hiện như vậy.  
Thần thông tự tại của Như Lai  
Đều khắp mười phương các quốc độ  
Trong sự trang nghiêm của cõi này  
Nơi các bửu châu đều hiện rõ.

Những sự biến hóa ở mười phương  
Tất cả đều như ảnh trong gương  
Chỉ do Như Lai xưa tu hành  
Thần thông nguyện lực cấu tạo được.  
Nếu Phật tử tu hạnh Phổ Hiền  
Vào biển thắng trí của Bồ tát  
Có thể nơi trong các vi trần  
Khắp hiện thân mình tịnh quốc độ.  
Bất khả tư nghì ức đại kiếp  
Gần gũi tất cả chư Như Lai  
Tất cả công hạnh đã tu hành  
Trong một sát na đều hiện được.  
Chư Phật quốc độ như hư không  
Vô đẳng, vô sanh và vô tướng  
Vì lợi chúng sanh mà trang nghiêm  
Vì bốn nguyện nên trụ trong đó.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:  
Chư Phật tử! Nay tôi sẽ nói trong đây có  
những thế giới nào an trụ.

Chư Phật tử! Trong mười bất khả thuyết Phật  
sát vi trần số Hương Thủy hải này, có mười bất  
khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới chúng an  
trụ. Mỗi thế giới chúng lại có mười bất khả thuyết  
Phật sát vi trần số thế giới.

Chư Phật tử! Ở trong thế giới hải, các thế giới chủng kia đều riêng nương ở, đều riêng hình trạng, đều riêng thể tánh, đều riêng phương sở, đều riêng thú nhập, đều riêng trang nghiêm, đều riêng chừng ngần, đều riêng bày hàng, đều riêng vô sai biệt, đều riêng năng lực gia trì.

Chư Phật tử! Các thế giới chủng này, hoặc có nương đại liên hoa hải mà an trụ, hoặc có nương vô biên sắc bửu hoa hải mà an trụ, hoặc có nương nhứt thiết chơn châu tạng bửu anh lạc hải mà an trụ, hoặc có nương Hương Thủy hải mà an trụ, hoặc có nương nhứt thiết hoa hải mà an trụ, hoặc có nương ma ni bửu võng hải mà an trụ, hoặc có nương triền lưu quang hải mà an trụ, hoặc có nương Bồ tát bửu trang nghiêm quan hải mà an trụ, hoặc có nương chủng chủng chúng sanh thân hải mà an trụ, hoặc có nương nhứt thiết Phật âm thanh ma ni vương hải mà an trụ. Có thế giới hải vi trần số sự an trụ như vậy.

Chư Phật tử! Tất cả thế giới chủng đó hình trạng đều khác nhau: hoặc hình núi Tu Di, hoặc hình sông, hoặc hình xoay chuyển, hoặc hình nước xoáy, hoặc hình bánh xe, hoặc hình lễ đàn, hoặc hình rừng cây, hoặc hình lầu gác, hoặc hình sơn tràng, hoặc hình vuông góc, hoặc hình hoa sen, hoặc hình thai tạng, hoặc hình khư lạc ca,

hoặc hình thân chúng sanh, hoặc hình mây, hoặc hình tướng hảo của Phật, hoặc hình quang minh viên mãn, hoặc hình lưới chơn châu, hoặc hình cửa ngách, hoặc hình đồ trang nghiêm, có thể giới hải vi trần số hình trạng như vậy.

Chư Phật tử! Những thế giới chủng đó hoặc dùng thập phương ma ni vân làm thể, hoặc dùng những ánh lửa màu làm thể, hoặc dùng quang minh làm thể, hoặc dùng lửa báu thơm làm thể, hoặc dùng tất cả hoa báu trang nghiêm làm thể, hoặc dùng ảnh tượng Bồ tát làm thể, hoặc dùng quang minh chư Phật làm thể, hoặc dùng sắc tướng của Phật làm thể, hoặc dùng một bửu quang làm thể, hoặc dùng nhiều bửu quang làm thể, hoặc dùng thanh âm biến phước đức hải của tất cả chúng sanh làm thể, hoặc dùng thanh âm những nghiệp hải của tất cả chúng sanh làm thể, hoặc dùng thanh âm thanh tịnh cảnh giới của tất cả chư Phật làm thể, hoặc dùng thanh âm đại nguyện hải của tất cả Bồ tát làm thể, hoặc dùng thanh âm phương tiện của tất cả Phật làm thể, hoặc dùng thanh âm đồ trang nghiêm thành hoại của tất cả cõi làm thể, hoặc dùng thanh âm của vô biên Phật làm thể, hoặc dùng thanh âm biến hóa của chư Phật làm thể, hoặc dùng thanh âm thiện của tất cả chúng sanh làm thể, hoặc dùng thanh

âm thanh tịnh biến công đức của tất cả Phật làm thể... Có thể giới vi trần số thể tánh như vậy.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này thừa thần lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Sát chủng kiên cố diệu trang nghiêm  
Quảng đại thanh tịnh quang minh tạng  
An trụ nơi bửu hải liên hoa  
Hoặc an trụ nơi Hương Thủy hải.  
Hình Tu Di, thành, cây, lễ đàn  
Tất cả sát chủng khắp mười phương  
Các loại trang nghiêm hình chẳng đồng  
Đều riêng bửu giảng mà an trụ.  
Hoặc thể tánh là tịnh quang minh  
Hoặc là hoa tạng và bửu vân  
Hoặc do những ánh lửa cầu thành  
An trụ ma ni tạng bất hoại.  
Mây đèn màu lửa quang minh thủy  
Nhiều loại vô biên màu thanh tịnh  
Hoặc dùng ngôn âm để làm thể  
Là tiếng bát tư nghì của Phật.  
Hoặc do nguyện lực vang ra tiếng  
Thần biến âm thanh làm thể tánh  
Phước nghiệp rộng lớn của chúng sanh

Công đức âm của Phật cũng vậy.  
Sát chủng mỗi môn đều sai khác  
Chẳng thể nghĩ bàn vô cùng tận  
Mười phương như vậy đều cùng khắp  
Quảng đại trang nghiêm hiện thân lực.  
Những cõi rộng lớn ở mười phương  
Đều hiện vào trong thế giới này  
Dầu thấy mười phương hiện trong đây  
Mà thiệt không vào cũng không đến.  
Đem một sát chủng vào tất cả  
Tất cả vào một cũng không thừa  
Thể tướng như cũ không đổi dời  
Vô đẳng vô lượng đều cùng khắp.  
Trong vi trần của tất cả cõi  
Đều thấy Như Lai hiện trong đó  
Nguyện hải ngôn âm như sấm vang  
Tất cả chúng sanh đồng điều phục.  
Phật thân cùng khắp tất cả cõi  
Vô số Bồ tát đều đầy khắp  
Như Lai tự tại không ai bằng  
Hóa độ tất cả các hàm thức.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng  
rằng:

Chư Phật tử! Mười bất khả thuyết Phật sát vi

trần số Hương Thủy hải này ở trong Hoa Tạng thế giới hải giảng bày như lưới báu của Thiên Đế.

Chư Phật tử! Hương Thủy hải ở trung ương tên Vô Biên Diệu Hoa Quang. Đáy biển là tràng ma ni vương hiện tất cả hình Bồ tát, xuất sanh một đại liên hoa tên Nhứt Thiết Hương Ma Ni Vương Trang Nghiêm. Trên đó có thế giới chủng tên Phổ Chiếu Thập Phương Xí Nhiên Bửu Quang Minh, dùng tất cả đồ trang nghiêm làm thể. Trong đây có bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới. Phương dưới tất cả, có thế giới tên Tối Thắng Quang Biến Chiếu, dùng kim cang trang nghiêm quang diệu luân làm tế, nương bửu ma ni hoa mà trụ. Trạng như hình ma ni bửu. Mây bửu hoa trang nghiêm giảng trùm trên đó. Trong đây có một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh. Phật hiệu Tịnh Nhãn Ly Cấu Đăng.

Qua khỏi Phật sát vi trần số thế giới về thượng phương, có thế giới tên Chủng Chủng Hương Liên Hoa Diệu Trang Nghiêm, dùng tất cả đồ trang nghiêm làm tế, nương bửu liên hoa vông mà trụ, trạng như tòa sư tử, mây bửu sắc châu che trùm, hai Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Sư Tử Quang Thắng Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế



giới tên Bửu Trang Nghiêm Phổ Chiếu Quang, dùng hương phong luân làm tế, nương bửu hoa anh lạc mà trụ, hình tám góc, mây ma ni nhứt luân giăng che, ba Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Tịnh Quang Trí Thắng Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chủng Chủng Quang Minh Hoa Trang Nghiêm, dùng bửu vương làm tế, nương biển Kim Cang Thi La Tràng mà trụ, hình như liên hoa ma ni, mây kim cang ma ni bửu quang che giăng, bốn Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, đều thuần thanh tịnh, Phật hiệu Kim Cang Quang Minh Vô Lượng Tinh Tấn Lực Thiện Xuất Hiện.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Phổ Phóng Diệu Hoa Quang, dùng bửu linh trang nghiêm võng làm tế, nương biển Thọ Lâm Trang Nghiêm Bửu Luân Võng mà trụ, hình khắp vuông vức mà có nhiều cạnh góc, mây Phạm âm ma ni vương che giăng, năm Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Hương Quang Hỷ Lực Hải.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Tịnh Diệu Quang Minh, dùng tràng bửu vương trang nghiêm làm tế, nương biển Kim Cang Cung Điện mà trụ, hình vuông, mây ma ni luân kế

trưởng giảng che, sáu Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Phổ Quang Tự Tại Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chúng Hoa Diệm Trang Nghiêm, dùng hoa trang nghiêm làm tế, nương biển Bửu Sắc Diệm mà trụ, hình như lầu gác, mây bửu sắc y chơn châu lan thuần giảng che, bảy Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Hoan Hỷ Hải Công Đức Danh Xưng Tự Tại Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Xuất Sanh Oai Lực Địa, dùng xuất nhứt thiết âm thanh ma ni vương trang nghiêm làm tế, nương biển Bửu Sắc Liên Hoa Tòa Hư Không mà trụ, hình như lưới nhơn đà la, mây vô biên sắc hoa vô lượng giảng che, tám Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Quảng Đại Danh Xưng Trí Hải Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Xuất Diệu Âm Thanh, dùng tâm vương ma ni trang nghiêm luân làm tế, nương biển Ma Ni Vương hằng xuất diệu âm thanh trang nghiêm vân mà trụ, hình như thân Phạm Thiên, mây tòa sư tử vô lượng bửu trang nghiêm giảng che, chín Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu

Thanh Tịnh Nguyệt Quang Minh Tướng Vô Năng Tồi Phục.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Kim Cang Tràng, dùng vô biên trang nghiêm chơn châu tạng bửu anh lạc làm tế, nương biển Trang Nghiêm Bửu Sư Tử Tòa Ma Ni mà trụ, hình tròn, mười Tu Di sơn vi trần số mây ma ni hoa hương giăng che, mười Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Nhứt Thiết Pháp Hải Tối Thắng Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hằng Xuất Hiện Đế Thanh Bửu Quang Minh, dùng kim Cang trang nghiêm rất bền chắc chẳng hư hoại làm tế, nương biển Chủng Chủng Thủ Dị Hoa mà trụ, hình bán nguyệt, mây thiên bửu trưởng giăng che, mười một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Vô Lượng Công Đức Pháp.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Quang Minh Chiếu Diệu, dùng phổ quang trang nghiêm làm tế, nương biển Hoa Triền Hương Thủy mà trụ, hình như hoa triền, nhiều thứ y vân giăng che, mười hai Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Siêu Thích Phạm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế

giới tên Ta Bà, dùng kim cang trang nghiêm làm tế, nương Liên Hoa Vông do phong luân nhiều màu nhiếp trì mà trụ, hình như hư không, dùng mây phổ viên mãn thiên cung điện trang nghiêm giăng che, mười ba Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật chánh là đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Tịch Tĩnh Ly Trần Quang, dùng bửu trang nghiêm làm tế, nương biển Chủng Chủng Bửu Y mà trụ, trạng như hình chấp kim cang, mây vô biên sắc kim cang giăng che, mười bốn Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Biến Pháp Giới Thắng Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chúng Diệu Quang Minh Đăng, dùng trưởng trang nghiêm làm tế, nương biển Tịnh Hoa Vông mà trụ, hình như chữ vạn (卐), mây ma ni thọ hương thủy hải giăng che, mười lăm Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Bất Khả Tội Phục Lực Phổ Chiếu Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thanh Tịnh Quang Biến Chiếu, dùng vô tận bửu vân ma ni vương làm tế, nương biển Chủng Chủng Hương Diệm Liên Hoa mà trụ, hình như quy giáp, mây viên quang ma ni luân

chiên đàn giảng che, mười sáu Phật sát vi trần số thể giới bao quanh, Phật hiệu Thanh Tịnh Nhứt Công Đức Nhãn.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Bửu Trang Nghiêm Tạng, dùng chúng sanh hình ma ni vương làm tế, nương biển Quang Minh Tạng Ma Ni Vương mà trụ, hình tám góc, dùng lưới luân vi sơn bửu trang nghiêm hoa thọ giảng che, mười bảy Phật sát vi trần số thể giới bao quanh, Phật hiệu Vô Ngại Trí Quang Minh Biến Chiếu Thập Phương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Ly Trần, dùng diệu tướng trang nghiêm làm tế, nương biển Chúng Diệu Hoa Sư Tử Tòa mà trụ, hình như chuỗi ngọc, dùng mây nhứt thiết bửu hương ma ni vương viên quang giảng che, mười tám Phật sát vi trần số thể giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Vô Lượng Phương Tiện Tối Thắng Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Thanh Tịnh Quang Phổ Chiếu, dùng xuất vô tận bửu vân ma ni vương làm tế, nương biển Vô Lượng Sắc Hương Diệm Tu Di sơn mà trụ, hình như bửu hoa xoay nở, mây vô biên sắc quang minh ma ni vương để thanh giảng che, mười chín

Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Phổ Chiếu Pháp Giới Hư Không Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Bửu Diệm, dùng phổ quang minh nhứt nguyệt bửu làm tế, nương biển Thiên Hình Ma Ni Vương mà trụ, trạng như đồ bửu trang nghiêm, mây bửu y tràng và lưới ma ni đảnh tạc giăng che, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Phước Đức Tướng Quang Minh.

Chư Phật tử! Thế giới chủng Biến Chiếu Thập Phương Xí Nhiên Bửu Quang Minh này, có bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới rộng lớn như vậy mỗi mỗi đều riêng y trụ, đều riêng hình trạng, đều riêng thể tánh, đều riêng phương diện, đều riêng thú nhập, đều riêng trang nghiêm, đều riêng chùng ngăn, đều riêng hàng liệt, đều riêng vô sai biệt, đều riêng sức gia trì, giáp vòng bao quanh, chính là:

Mười Phật sát vi trần số thế giới hình xoay chuyển. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình giang hà. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình nước xoáy. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình bánh xe. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình lễ đàn. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình rừng

cây. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình nhà lâu. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình tràng thi la. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình khắp vuông. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình thai tạng. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình liên hoa. Mười Phật sát vi trần số hình khư lạc ca. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình các loại chúng sanh. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình Phật tướng. Mười Phật sát vi trần số hình viên quang. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình mây. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình lưới. Mười Phật sát vi trần số thế giới hình cửa ngách.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới như vậy. Mỗi thế giới này đều có mười Phật sát vi trần số thế giới rộng lớn bao quanh. Mỗi thế giới sau đây lại có vi trần số thế giới làm quyến thuộc.

Tất cả thế giới đã thuyết trình trên đây đều ở nơi biển Vô biên diệu hoa hương thủy và trong sông Hương Thủy bao quanh biển này.

\* Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng:

Chư Phật tử! Phương đông của biển Vô Biên Diệu Hoa Hương Thủy này, giáp biển Ly Cầu Diệm Tạng Hương Thủy, có đại liên hoa tên nhứt thiết hương ma ni vương diệu trang nghiêm. Trên

---

\* Hán bộ quyển 9.

đại liên hoa này có thể giới chủng tên Biển Chiếu Sát Triền, dùng Bồ tát hạnh hồng âm làm thể. Trong đây, phương dưới hết có thể giới tên Cung Điện Trang Nghiêm Tràng, hình vuông nương biển Nhứt Thiết Bửu Trang Nghiêm mà trụ, một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Mi Gian Quang Biển Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Đức Hoa Tạng, hình tròn, hai Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Nhứt Thiết Vô Biên Pháp Hải Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Thiện Biến Hóa Diệu Hương Luân, hình như kim cang, ba Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Công Đức Tướng Quang Minh Phổ Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Diệu Sắc Quang Minh, trạng như ma ni bửu luân, bốn Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Thiện Quyền Thuộc Xuất Hưng Biển Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Thiện Cái Phúc, hình liên hoa, năm Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Pháp Hỷ Vô Tận Huệ.



Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thi Lợi Hoa Quang Luân, hình tam giác, sáu Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Thanh Tịnh Phổ Quang Minh Vân.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Bửu Liên Hoa Trang Nghiêm, hình bán nguyệt, bảy Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Công Đức Hoa Thanh Tịnh Nhãn.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Cầu Diệm Trang Nghiêm, hình như bửu đăng giăng hàng, tám Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Huệ Lực Vô Năng Thắng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Phạm Âm, hình như chữ vạn (卐), chín Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Quảng Đại Mục Như Không Trung Tịnh Nguyệt.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vi Trần Số Âm Thanh, trạng như lưới nhơn đà la, mười Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Kim Sắc Tu Di Đăng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Bửu Sắc Trang Nghiêm, hình chữ vạn

(卐), mười một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Hồi Chiếu Pháp Giới Quang Minh Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Kim Sắc Diệu Quang, hình như thành quách rộng lớn, mười hai Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Bửu Đăng Phổ Chiếu Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Biến Chiếu Quang Minh Luân, hình như hoa xoắn tròn, mười ba Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Liên Hoa Diệm Biến Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Bửu Tạng Trang Nghiêm, hình tứ châu, mười bốn Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Vô Tận Phước Khai Phu Hoa.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Như Cảnh Tượng Phổ Hiện, trạng như thân A tu la, mười lăm Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Cam Lộ Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chiên Đàn Nguyệt, hình tám góc, mười sáu Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Tối Thắng Pháp Vô Đẳng Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Ly Cầu Quang Minh, trạng như dòng Hương Thủy xoáy, mười bảy Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Biến Chiếu Hư Không Quang Minh Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Hoa Trang Nghiêm, trạng như hình xoay quanh, mười tám Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Phổ Hiện Thắng Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thắng Âm Trang Nghiêm, trạng như tòa sư tử, mười chín Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Vô Biên Công Đức Xưng Phổ Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Cao Thắng Đăng, trạng như Phật chưởng, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Phổ Chiếu Hư Không Đăng.

Chư Phật tử! Phương nam của biển Ly Cầu Diệm Tạng Hương Thủy này, giáp biển Vô Tận Quang Minh Luân Hương Thủy, có thế giới chủng tên Phật Tràng Trang Nghiêm, dùng Phật công đức hải âm thanh làm thể. Trong đây,

phương dưới hết có thể giới tên Ái Kiến Hoa, hình như bửu luân, một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Liên Hoa Quang Hoan Hỷ Điện.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Diệu Âm, Phật hiệu Tu Di Bửu Đăng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Chúng Bửu Trang Nghiêm Quang, Phật hiệu Pháp Giới Âm Thanh Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Hương Tạng Kim Cang, Phật hiệu Quang Minh Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Tịnh Diệu Âm, Phật hiệu Tối Thắng Tinh Tấn Lực.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Bửu Liên Hoa Trang Nghiêm, Phật hiệu Pháp Thành Vân Lô Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Dữ An Lạc, Phật hiệu Đại Danh Xưng Trí Huệ Đăng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Vô Cấu Vãng, Phật hiệu Sư Tử Quang Công Đức Hải.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hoa Lâm Tràng Biến Chiếu, Phật hiệu Đại Trí Liên Hoa Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Lượng Trang Nghiêm, Phật hiệu Phổ Nhân Pháp Giới Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Phổ Quang Minh Trang Nghiêm, Phật hiệu Thắng Trí Đại Thương Chủ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hoa Vương, Phật hiệu Nguyệt Quang Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Ly Cấu Tạng, Phật hiệu Thanh Tịnh Giác.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Bửu Quang Minh, Phật hiệu Nhứt Thiết Trí Hư Không Đẳng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Xuất Sanh Bửu Anh Lạc, Phật hiệu Chư Độ Phước Hải Tướng Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Luân Biến Phú, Phật hiệu Điều Phục Nhứt Thiết Nhiễm Trước Tâm Linh Hoan Hỷ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế

giới tên Bửu Hoa Tràng, Phật hiệu Quảng Bác Công Đức Âm Đại Danh Xưng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Vô Lượng Trang Nghiêm, Phật hiệu Bình Đăng Trí Quang Minh Công Đức Hải.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Vô Tận Quang Trang Nghiêm Tràng, hình như liên hoa, nương biển Bửu Võng mà trụ, lưới liên hoa quang ma ni giảng che, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Pháp Giới Tịnh Quang Minh.

Chư Phật tử! Vòng qua phía hữu của biển Vô Tận Quang Minh Luân Hương Thủy này giáp biển Kim Cang Bửu Diệm Quang Minh Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phật Quang Trang Nghiêm Tạng, dùng âm thanh xưng nói hồng danh của tất cả Như Lai làm thể.

Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Bửu Diệm Liên Hoa, hình như tướng lông màu ma ni giữa chặn mây, nương biển Bửu Sắc Thủy Triền mà trụ, mây lâu các trang nghiêm giảng che, một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Vô Cấu Bửu Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Quang Diệm Tạng, Phật hiệu Vô Ngại Tự

Tại Trí Huệ Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Bửu Luân Diệu Trang Nghiêm, Phật hiệu Nhứt Thiết Bửu Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chiên Đàn Thọ Hoa Tràng, Phật hiệu Thanh Tịnh Trí Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Phật sát Diệu Trang Nghiêm, Phật hiệu Quảng Đại Hoan Hỷ Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Quang Trang Nghiêm, Phật hiệu Pháp Giới Tự Tại Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Biên Tướng, Phật hiệu Vô Ngại Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệm Vân Tràng, Phật hiệu Diễn Thuyết Bất Thối Luân.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chúng Bửu Trang Nghiêm Thanh Tịnh Luân, Phật hiệu Ly Cấu Hoa Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Quảng Đại Xuất Ly, Phật hiệu Vô Ngại Trí Nhựt Nhãn.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Trang Nghiêm Kim Cang Tòa, Phật hiệu Pháp Giới Trí Đại Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Trí Huệ Phổ Trang Nghiêm, Phật hiệu Trí Cự Quang Minh Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Liên Hoa Trì Thâm Diệu Âm, Phật hiệu Nhứt Thiết Trí Phổ Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chủng Chủng Sắc Quang Minh, Phật hiệu Phổ Quang Hoa Vương Vân.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Bửu Tràng, Phật hiệu Công Đức Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Ma Ni Hoa Hào Tướng Quang, Phật hiệu Phổ Âm Vân.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thập Thâm Hải, Phật hiệu Thập Phương Chúng Sanh Chủ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Tu Di Quang, Phật hiệu Pháp Giới Phổ Trí Âm.



Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Kim Liên Hoa, Phật hiệu Phước Đức Tạng Phổ Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Bửu Trang Nghiêm Tạng, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Đại Biển Hóa Quang Minh Vông.

Chư Phật tử! Vòng qua phía hữu của biển Kim Cang Bửu Diệm Hương Thủy này, giáp biển Đế Thanh Bửu Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Quang Chiếu Thập Phương, nương mây Diệu trang nghiêm liên hoa hương mà trụ, dùng vô biên Phật âm thanh làm thể. Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Thập Phương Vô Tận Sắc Tạng Luân, hình xoay vòng có vô lượng góc, nương biển Vô Biên Sắc Bửu Tạng mà trụ, lưới nhơn đà la giảng che, một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Liên Hoa Nhân Quang Minh Biển Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Tịnh Diệu Trang Nghiêm Tạng, Phật hiệu Vô Thượng Huệ Đại Sư Tử.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Xuất Hiện Liên Hoa Tòa, Phật hiệu Biển Chiếu Pháp Giới Quang Minh Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Bửu Tràng Âm, Phật hiệu Đại Công Đức Phổ Danh Xưng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Kim Cang Bửu Trang Nghiêm Tạng, Phật hiệu Liên Hoa Nhựt Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Nhơn Đà La Hoa Nguyệt, Phật hiệu Pháp Tụ Tại Trí Huệ Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Luân Tạng, Phật hiệu Đại Hỷ Thanh Tịnh Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Âm Tạng, Phật hiệu Đại Lực Thiện Thương Chủ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thanh Tịnh Nguyệt, Phật hiệu Tu Di Quang Trí Huệ Lực.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô biên trang nghiêm tướng, Phật hiệu Phương Tiện Nguyên Tịnh Nguyệt Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệu Hoa Âm, Phật hiệu Pháp Hải Đại Nguyên Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Nhứt Thiết Bửu Trang Nghiêm, Phật hiệu Công Đức Bửu Quang Minh Tướng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Kiên Cố Địa, Phật hiệu Mỹ Âm Tối Thắng Thiên.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Phổ Quang Thiện Hóa, Phật hiệu Đại Tinh Tấn Tịch Tĩnh Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thiện Thủ Hộ Trang Nghiêm Hạnh, Phật hiệu Kiến Giả Sanh Hoan Hỷ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chiên Đàn Bửu Hoa Tạng, Phật hiệu Thâm Thâm Bất Khả Động Trí Huệ Quang Biến Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hiện Chung Chung Sắc Tướng Hải, Phật hiệu Phổ Phóng Bất Tư Nghị Thắng Nghĩa Vương Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hóa Hiện Thập Phương Đại Quang Minh, Phật hiệu Thắng Công Đức Oai Quang Vô Dữ Đẳng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Tu Di Vân Tràng, Phật hiệu Cực Tịnh Quang Minh Nhân.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Liên Hoa Biến Chiếu, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Giải Thoát Tinh Tấn Nhựt.

Chư Phật tử! Vòng qua phía hữu của biển Đê Thanh Bửu Trang Nghiêm Hương Thủy này giáp biển Kim Cang Luân Trang Nghiêm Đê Hương Thủy, có thế giới chủng tên Diệu Giác Thổ, dùng âm thanh do nhưn đà la võng trí Phổ Hiền sanh ra làm thể. Trong đây, phương dưới hết có thế giới tên Liên Hoa Võng, trạng như hình núi Tu Di, nương biển Chúng Diệu Hoa Sơn Tràng mà trụ, mây Phật cảnh giới ma ni vương đế võng giăng che, một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Pháp Thân Phổ Giác Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Tận Nhựt Quang Minh, Phật hiệu Tối Thắng Đại Giác Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Phổ Phóng Diệu Quang Minh, Phật hiệu Đại Phước Vân Vô Tận Lực.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thọ Hoa Tràng, Phật hiệu Vô Biên Trí Pháp Giới Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chơn Châu Cái, Phật hiệu Ba La Mật Sư Tử Tàn Thân.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Biên Âm, Phật hiệu Nhứt Thiết Trí Diệu Giác Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Phổ Kiến Thọ Phong, Phật hiệu Phổ Hiện Chúng Sanh Tiên.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Sư Tử Đế Võng Quang, Phật hiệu Vô Cầu Nhứt Kim Sắc Quang Diệm Vân.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chúng Bửu Gián Thổ, Phật hiệu Đế Tràng Tối Thắng Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Cầu Quang Minh Địa, Phật hiệu Nhứt Thiết Lực Thanh Tịnh Nguyệt.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hằng Xuất Thán Phật Công Đức Âm, Phật hiệu Như Hư Không Phổ Giác Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Cao Diệm Tạng, Phật hiệu Hóa Hiện Thập Phương Đại Vân Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Quang Nghiêm Đạo Tràng, Phật hiệu Vô Đẳng Trí Biến Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Xuất Sanh Nhứt Thiết Bửu Trang Nghiêm, Phật hiệu Quảng Độ Chúng Sanh Thần Thông Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Quang Nghiêm Diệu Cung Điện, Phật hiệu Nhứt Thiết Nghĩa Thành Quảng Đại Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Ly Trần Tịch Tĩnh, Phật hiệu Bất Đường Hiện.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Ma Ni Hoa Tràng, Phật hiệu Duyệt Ý Kiết Tường Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Phổ Vân Tạng, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Tối Thắng Giác Thần Thông Vương.

Chư Phật tử! Vòng qua phía hữu của biển Kim

Cang Luân Trang Nghiêm Để Hương Thủy này giáp biển Liên Hoa Như Đà La Võng Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Hiện Thập Phương Ảnh, nương liên hoa ma ni trang nghiêm mà trụ, dùng Phật trí quang âm thanh làm thể. Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Chúng Sanh Hải Bửu Quang Minh, hình như tạng chơn châu, nương biển Ma Ni Anh Lạc mà trụ, mây thủy quang minh ma ni giảng che, một Phật sát vi trần số thể giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Bất Tư Nghị Công Đức Biến Chiếu Nguyệt.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Diệu Hương Luân, Phật hiệu Vô Lượng Lực Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Diệu Quang Luân, Phật hiệu Pháp Giới Quang Âm Giác Ngộ Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Hồng Thanh Ma Ni Tràng, Phật hiệu Liên Hoa Quang Hằng Thùy Diệu Tý.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Cực Kiên Cố Luân, Phật hiệu Bất Thối Chuyển Công Đức Hải Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể

giới tên Chúng Hạnh Quang Trang Nghiêm, Phật hiệu Nhứt Thiết Trí Phổ Thắng Tôn.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Sư Tử Tòa Biến Chiếu, Phật hiệu Sư Tử Quang Vô Lượng Lực Giác Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Bửu Diệm Trang Nghiêm, Phật hiệu Nhứt Thiết Pháp Thanh Tịnh Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Lượng Đăng, Phật hiệu Vô Ưu Tướng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thường Văn Phật Âm, Phật hiệu Tự Nhiên Thắng Oai Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thanh Tịnh Biến Hóa, Phật hiệu Kim Liên Hoa Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Phổ Nhập Thập Phương, Phật hiệu Quán Pháp Giới Tàn Thân Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Xí Nhiên Diệm, Phật hiệu Quang Diệm Thọ Khẩn Na La Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hương Quang Biến Chiếu, Phật hiệu Hương Đăng Thiện Hóa Vương.



Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Vô Lượng Hoa Tụ Luân, Phật hiệu Phổ Hiện Phật Công Đức.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Chúng Diệu Phổ Thanh Tịnh, Phật hiệu Nhứt Thiết Pháp Bình Đẳng Thần Thông Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Kim Quang Hải, Phật hiệu Thập Phương Tự Tại Đại Biến Hóa.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Chơn Châu Hoa Tạng, Phật hiệu Pháp Giới Bửu Quang Minh Bất Khả Tư Nghị Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Đế Thích Tu Di Sư Tử Tòa, Phật hiệu Thắng Lực Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Vô Biên Bửu Phổ Chiếu, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Biến Chiếu Thế Gian Tối Thắng Âm.

Chư Phật tử! Vòng qua phía hữu của biển Liên Hoa Nhon Đà La Võng Hương Thủy này giáp biển Tích Tập Bửu Hương Tạng Hương Thủy, có thể giới chúng tên Oai Đức Trang Nghiêm, dùng Phật pháp luân âm thanh làm thể. Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Chúng Chúng

Xuất Sanh, hình như kim cang, nung trảng  
chủng chủng kim cang sơn mà trụ, mây kim cang  
bửu quang giảng che, một Phật sát vi trần số thế  
giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Liên  
Hoa Nhân.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế  
giới tên Hỷ Kiến Âm, Phật hiệu Sanh Hỷ Lạc.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế  
giới tên Bửu Trang Nghiêm Trảng, Phật hiệu  
Nhứt Thiết Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế  
giới tên Đa La Hoa Phổ Chiếu, Phật hiệu Vô Cầu  
Tịch Diệu Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế  
giới tên Biến Hóa Quang, Phật hiệu Thanh Tịnh  
Không Trí Huệ Nguyệt.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế  
giới tên Chúng Diệu Gián Thố, Phật hiệu Khai  
Thị Phước Đức Hải Mật Vân Tướng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế  
giới tên Trang Nghiêm Cụ Diệu Âm thanh, Phật  
hiệu Hoan Hỷ Vân.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế  
giới tên Liên Hoa Trì, Phật hiệu Danh Xưng Trảng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Bửu Trang Nghiêm, Phật hiệu Tần Thân Quán Sát Nhãn.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Tịnh Diệu Hoa, Phật hiệu Vô Tận Kim Cang Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Liên Hoa Trang Nghiêm Thành, Phật hiệu Nhứt Tạng Nhãn Phổ Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Lượng Thọ Phong, Phật hiệu Nhứt Thiết Pháp Lôi Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Nhứt Quang Minh, Phật hiệu Khai Thị Vô Lượng Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Y Chỉ Liên Hoa Diệp, Phật hiệu Nhứt Thiết Phước Đức Sơn.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Phong Phổ Trì, Phật hiệu Nhứt Diệu Căn.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Quang Minh Hiện Hiện, Phật hiệu Thân Quang Phổ Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế

giới tên Hương Lô Âm Kim Cang Bửu Phổ Chiếu, Phật hiệu Tối Thắng Hoa Khai Phu Tướng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Đế Võng Trang Nghiêm, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Thị Hiện Vô Úy Vân.

Chư Phật tử! Vòng qua phía hữu của biển Tích Tập Bửu Hương Tạng Hương Thủy này giáp biển Bửu Trang Nghiêm Hương Thủy, có thế giới chủng tên Phổ Vô Cầu, dùng Phật sát thần biến âm thanh làm thể. Trong đây, phương dưới hết, có thế giới tên Tịnh Diệu Bình Thản, hình như bửu thân, nương biển Bửu Quang Luân mà trụ, mây chiêm đàn ma ni chơn châu giảng che, một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Nan Tồi Phục Vô Đẳng Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Xí Nhiên Diệu Trang Nghiêm, Phật hiệu Liên Hoa Huệ Thần Thông Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vi Diệu Tướng Luân Tràng, Phật hiệu Thập Phương Đại Danh Xưng Vô Tận Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Diệm Tạng Ma Ni Diệu Trang Nghiêm, Phật hiệu Đại Trí Huệ Kiến Văn Giai Hoan Hỷ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Diệu Hoa Trang Nghiêm, Phật hiệu Vô Lượng Lực Tối Thắng Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Xuất Sanh Tịnh Vi Trần, Phật hiệu Siêu Thắng Phạm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Phổ Quang Minh Biến Hóa Hương, Phật hiệu Hương Tượng Kim Cang Đại Lực Thế.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Quang Minh Triền, Phật hiệu Nghĩa Thành Thiện Danh Xung.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Bửu Anh Lạc Hải, Phật hiệu Vô Tỉ Quang Biến Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Diệu Hoa Đăng Tràng, Phật hiệu Cứu Cánh Công Đức Vô Ngại Huệ Đăng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Thiện Xảo Trang Nghiêm, Phật hiệu Huệ Nhứt Ba La Mật.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Chiên Đàn Hoa Phổ Quang Minh, Phật hiệu Vô Biên Huệ Pháp Giới Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Đế Võng Tràng, Phật hiệu Đăng Quang Hoánh Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Tịnh Hoa Luân, Phật hiệu Pháp Giới Nhựt Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Đại Oai Diệu, Phật hiệu Vô Biên Công Đức Hải Pháp Luân Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Đồng An Trụ Bửu Liên Hoa Trì, Phật hiệu Khai Thị Nhập Bất Khả Tư Nghị Trí.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Bình Thản Địa, Phật hiệu Công Đức Bửu Quang Minh Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hương Ma Ni Tụ, Phật hiệu Vô Tận Phước Đức Hải Diệu Trang Nghiêm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vi Diệu Quang Minh, Phật hiệu Vô Đẳng Lực Phổ Biến Âm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thập Phương Phổ Kiên Cố Quang Minh Chiếu Diệu, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới

bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Phổ Nhân Đại Minh Đăng.

Chư Phật tử! Vòng qua phía hữu của biển Bửu Trang Nghiêm Hương Thủy này, giáp biển Kim Cang Bửu Tự Hương Thủy, có thể giới chủng tên Pháp Giới Hành, dùng Bồ tát phương tiện âm thanh làm thể. Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Tịnh Quang Chiếu Diệu, hình như râu chuỗi, nương biển Bửu Sắc Châu Anh mà trụ, mây Bồ tát châu kế quang minh ma ni giảng che, một Phật sát vi trần số thể giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Tối Thắng Công Đức Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Diệu Cái, Phật hiệu Pháp Tự Tại Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Bửu Trang Nghiêm Sư Tử Tòa, Phật hiệu Đại Long Uyên.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Xuất Hiện Kim Cang Tòa, Phật hiệu Thắng Sư Tử Tòa Liên Hoa Đài.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể giới tên Liên Hoa Thắng Âm, Phật hiệu Trí Quang Phổ Khai Ngộ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thể giới, có thể

giới tên Thiện Quán Tập, Phật hiệu Trì Địa Diệu Quang Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hỷ Lạc Âm, Phật hiệu Pháp Đăng Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Ma Ni Tạng Nhơn Đà La Vĩng, Phật hiệu Bất Không Kiến.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chúng Diệu Địa Tạng, Phật hiệu Diệm Thân Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Kim Quang Luân, Phật hiệu Tịnh Trì Chúng Sanh Hạnh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Tu Di Sơn Trang Nghiêm, Phật hiệu Nhứt Thiết Công Đức Vân Phổ Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chúng Thọ Hình, Phật hiệu Bửu Hoa Tướng Tịnh Nguyệt Giác.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Bồ Úy, Phật hiệu Tối Thắng Kim Quang Cự.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Đại Danh Xưng Long Vương Tràng, Phật hiệu Quán Đăng Nhứt Thiết Pháp.



Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thị Hiện Ma Ni Sắc, Phật hiệu Biến Hóa Nhựt.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Quang Diệm Đăng Trang Nghiêm, Phật hiệu Bửu Cái Quang Biến Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hương Quang Vân, Phật hiệu Tư Duy Huệ.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Oán Thù, Phật hiệu Tinh Tấn Thắng Huệ Hải.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Trang Nghiêm Cụ Quang Minh Tràng, Phật hiệu Phổ Hiện Duyệt Y Liên Hoa Tự Tại Vương.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hào Tướng Trang Nghiêm, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Thanh Tịnh Nhãn.

Chư Phật tử! Vòng qua phía hữu của biển Kim Cang Bửu Tự Hương Thủy này giáp biển Thiên Thành Bửu Điện Hương Thủy, có thế giới chủng tên Đăng Diệm Quang Minh, dùng phổ thị bình đẳng pháp luân âm thanh làm thể. Trong đó,

phương dưới hết, có thể giới tên Bửu Nguyệt Quang Diệm Luân, hình như đồ trang nghiêm, nương biển Bửu Trang Nghiêm Hoa mà trụ, mây lưu ly sắc sư tử tòa giảng che, một Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Nhứt Nguyệt Tự Tại Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Tu Di Bửu Quang, Phật hiệu Vô Tận Pháp Bửu Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Chúng Diệu Quang Minh Tràng, Phật hiệu Đại Hoa Tự.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Ma Ni Quang Minh Hoa, Phật hiệu Nhơn Trung Tối Tự Tại.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Phổ Âm, Phật hiệu Nhứt Thiết Trí Biến Chiếu.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Đại Thọ Khẩn Na La Âm, Phật hiệu Vô Lượng Phước Đức Tự Tại Long.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thể giới tên Vô Biên Tịnh Quang Minh, Phật hiệu Công Đức Bửu Hoa Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Tối Thắng Âm, Phật hiệu Nhứt Thiết Trí Trang Nghiêm.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chúng Bửu Giác Súc, Phật hiệu Bửu Diệm Tu Di Sơn.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Thanh Tịnh Tu Di Âm, Phật hiệu Xuất Hiện Nhứt Thiết Hạnh Quang Minh.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Hương Thủy Cái, Phật hiệu Nhứt Thiết Ba La Mật Vô Ngại Hải.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Sư Tử Hoa Võng, Phật hiệu Bửu Diệm Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Kim Cang Diệu Hoa Đăng, Phật hiệu Nhứt Thiết Đại Nguyên Quang.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Nhứt Thiết Pháp Quang Minh Địa, Phật hiệu Nhứt Thiết Pháp Quảng Đại Chơn Thiệt Nghĩa.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Chơn Châu Mật Bình Thản Trang Nghiêm, Phật hiệu Thắng Huệ Quang Minh Võng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Lưu Ly Hoa, Phật hiệu Bửu Tích Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Vô Lượng Diệu Quang Luân, Phật hiệu Đại Oai Lực Trí Hải Tạng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Minh Kiến Thập Phương, Phật hiệu Tịnh Tu Nhứt Thiết Công Đức Tràng.

Trên đó, quá Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Khả Ái Nhạo Phạm Âm, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Phổ Chiếu Pháp Giới Vô Ngại Quang.

\* Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Phương đông của biển Ly Cầu Diệm Tạng Hương Thủy giáp biển Biến Hóa Vi Diệu Thân Hương Thủy, có thế giới chủng tên Thiện Bố Sai Biệt Phương.

Kế đó là biển Kim Cang Nhãn Tràng Hương Thủy, có thế giới chủng tên Trang Nghiêm Pháp Giới Kiều.

Kế đó là biển Chủng Chủng Liên Hoa Diệu Trang Nghiêm Hương Thủy, có thế giới chủng tên Hằng Xuất Thập Phương Biến Hóa.

---

\* Hán bộ quyển 10.

Kế đó là biển Vô Gian Bửu Vương Luân, có thể giới chủng tên Bửu Liên Hoa Hành Mật Vân.

Kế đó là biển Diệu hương diệu phổ trang nghiêm, có thể giới chủng tên Tỳ Lô Giá Na Biến Hóa Hạnh.

Kế đó là biển Bửu Mật Diệm Phủ Tràng Hương Thủy, có thể giới chủng tên Chư Phật Hộ Niệm Cảnh Giới.

Kế đó là biển Nhứt Thiết Sắc Xí Nhiên Quang, có thể giới chủng tên Tối Thắng Quang Biến Chiếu.

Kế đó là biển Nhứt Thiết Trang Nghiêm Cụ Cảnh Giới, có thể giới chủng tên Bửu Diệm Đăng.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số biển Hương Thủy như vậy.

Biển Hương Thủy gần Luân Vi Sơn nhứt tên Pha Lê Địa, có thể giới chủng tên Thường Phóng Quang Minh, dùng thanh tịnh kiếp âm thanh làm thể. Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Khả Ái Nhạo Tịnh Quang Tràng, một Phật sát vi trần số thể giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Tối Thắng Tam Muội Tinh Tấn Huệ.

Trên đó, quá mười Phật sát vi trần số thể giới, ngang với thể giới Kim Cang Tràng, có thể giới

tên Hương Trang Nghiêm Tràng, mười Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Vô Chướng Ngại Pháp Giới Đăng.

Trên đó, quá ba Phật sát vi trần số thế giới, ngang với Ta Bà Thế Giới, có thế giới tên Phóng Quang Tạng, Phật hiệu Biến Pháp Giới Vô Chướng Ngại Huệ Minh.

Trên đó, quá bảy Phật sát vi trần số thế giới, phương trên nhứt của thế giới chúng này, có thế giới tên Tối Thắng Thân Hương, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Giác Phần Hoa.

Chư Phật tử! Ngoài biển Vô Tận Quang Minh Luân Hương Thủy, đến biển Cụ Túc Diệu Quang Hương Thủy, có thế giới chúng tên Biến Vô Cấu.

Kế đó là biển Quang Diệu Cái Hương Thủy có thế giới chúng tên Vô Biên Phổ Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Diệu Bửu Trang Nghiêm Hương Thủy, có thế giới chúng tên Hương Ma Ni Quý Độ Hình.

Kế đó là biển Xuất Phật Âm Thanh Hương Thủy, có thế giới chúng tên Thiện Kiến Lập Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Hương Tràng Tu Di Tạng

Hương Thủy, có thể giới chủng tên Quang Minh Biển Mãn.

Kế đó là biển Chiên Đàn Diệu Quang Minh Hương Thủy, có thể giới chủng tên Bửu Diệm Luân.

Kế đó là biển Phong Lục Trì Hương Thủy, có thể giới chủng tên Bửu Diệm Vân Tràng.

Kế đó là biển Đế Thích Thân Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Chơn Châu Tạng.

Kế đó là biển Bình Thản Nghiêm Tịnh Hương Thủy, có thể giới chủng tên là Tỳ Lưu Ly Mạt Chủng Chủng Trang Nghiêm.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số biển Hương Thủy như vậy. Gần Luân Vi Sơn nhứt, là biển Diệu Thọ Hoa Hương Thủy, có thể giới chủng tên Xuất Sanh Chư Phương Quảng Đại Sát, dùng Phật tội phục ma âm thanh làm thể.

Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Diệm Cự Tràng, Phật hiệu Thế Gian Công Đức Hải.

Trên đó, quá mười Phật sát vi trần số thể giới, ngang với thể giới Kim Cang Tràng, có thể giới tên Xuất Sanh Bửu, Phật hiệu Sư Tử Lực Bửu Vân.

Trên đó, quá ba Phật sát vi trần số thế giới, ngang với thế giới Ta Bà, có thế giới tên Y Phục Tràng, Phật hiệu Nhứt Thiết Trí Hải Vương.

Trên đó, quá bảy Phật sát vi trần số thế giới, phương trên nhứt của thế giới chúng này, có thế giới tên Bửu Anh Lạc Sư Tử Quang Minh, Phật hiệu Thiện Biến Hóa Liên Hoa Tràng.

Chư Phật tử! Ngoài biển Kim Cang Diệm Quang Minh Hương Thủy, đến biển Nhứt Thiết Trang Nghiêm Cự Oánh Sức Tràng, có thế giới chúng tên Thanh Tịnh Hạnh Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Bửu Hoa Quang Diệu Hương Thủy, có thế giới chúng tên Công Đức Tướng Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Liên Hoa Khai Phu Hương Thủy, có thế giới chúng tên Bồ tát Ma Ni Quan Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Diệu Bửu Y Phục Hương Thủy, có thế giới chúng tên Tịnh Châu Luân.

Kế đó là biển Khả Ái Hoa Biến Chiếu Hương Thủy, có thế giới chúng tên Bá Quang Vân Chiếu Diệu.

Kế đó là biển Biến Hư Không Đại Quang Minh Hương Thủy, có thế giới chúng tên Bửu Quang Phổ Chiếu.



Kể đó là biển Diệu Hoa Trang Nghiêm Tràng Hương Thủy, có thể giới chủng tên Kim Nguyệt Nhân Anh Lạc.

Kể đó là biển Chơn Châu Hương Hải Tạng Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phật Quang Minh.

Kể đó là biển Bửu Luân Quang Minh Hương Thủy, có thể giới chủng tên Thiện Hóa Hiện Phật Cảnh Giới Quang Minh.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số Hương Thủy Hải như vậy. Gần Luân Vi Sơn nhưt, là biển Vô Biên Luân Trang Nghiêm Để Hương Thủy, có thể giới chủng tên Vô Lượng Phương Sai Biệt, dùng những loại ngôn thuyết âm thanh của tất cả quốc độ làm thể.

Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Kim Cang Hoa Cái, Phật hiệu Vô Tận Tướng Quang Minh Phổ Môn Âm.

Trên đó, quá mười Phật sát vi trần số thể giới, ngang với thể giới Kim Cang Tràng, có thể giới tên Xuất Sanh Bửu Y Tràng, Phật hiệu Phước Đức Vân Đại Oai Thế.

Trên đó, quá ba Phật sát vi trần số thể giới, ngang với thể giới Ta Bà, có thể giới tên Chúng

Bửu Cự Diệu Trang Nghiêm, Phật hiệu Thắng Huệ Hải.

Trên đó, quá bảy Phật sát vi trần số thế giới, phương trên nhứt của thế giới chủng này, có thế giới tên Nhựt Quang Minh Y Phục Tràng, Phật hiệu Trí Nhựt Liên Hoa Vân.

Chư Phật tử! Ngoài biển Đê Thanh Bửu Trang Nghiêm Hương Thủy, đến biển A Tu La Cung Điện Hương Thủy, có thế giới chủng tên Hương Thủy Quang Sở Trì.

Kế đó là biển Bửu Sư Tử Trang Nghiêm Hương Thủy, có thế giới chủng tên Biển Thị Thập Phương Nhứt Thiết Bửu.

Kế đó là biển Cung Điện Sắc Quang Minh Vân Hương Thủy, có thế giới chủng tên Bửu Luân Diệu Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Xuất Đại Liên Hoa Hương Thủy, có thế giới chủng tên Diệu Trang Nghiêm Biển Chiếu Pháp Giới.

Kế đó là biển Đẳng Diệm Diệu Nhân Hương Thủy, có thế giới chủng tên Biển Quán Sát Thập Phương Biến Hóa.

Kế đó là biển Bất Tư Nghì Trang Nghiêm Luân Hương Thủy, có thế giới chủng tên Thập Phương Quang Minh Phổ Danh Xưng.

Kế đó là biển Bửu Tích Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Đăng Quang Chiếu Diệu.

Kế đó là biển Thanh Tịnh Bửu quang Minh Hương Thủy, có thể giới chủng tên Tu Di Vô Năng Vi Ngại Phong.

Kế đó là biển Bửu Y Lan Thuần Hương Thủy, có thể giới chủng tên Như Lai Thân Quang Minh.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số Hương Thủy Hải như vậy.

Gần Luân Vi Sơn nhưt, là biển Thọ Trang Nghiêm Tràng Hương Thủy, có thể giới chủng tên An Trụ Đế Võng, dùng Bồ tát trí địa âm thanh làm thể. Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Diệu Kim Sắc, Phật hiệu Hương Diệm Thắng Oai Quang.

Trên đó, quá mười Phật sát vi trần số thể giới, ngang với thể giới Kim Cang Tràng, có thể giới tên Ma Ni Thọ Hoa, Phật hiệu Vô Ngại Phổ Hiện.

Trên đó, ngang với thể giới Ta Bà, có thể giới tên Tỳ Lưu Ly Diệu Trang Nghiêm, Phật hiệu Pháp Tụ Tại Kiên Cố Huệ.

Phương trên nhưt của thể giới chủng này, có thể giới tên Phạm Âm Diệu Trang Nghiêm, Phật hiệu Liên Hoa Khai Phu Quang Minh Vương.

Chư Phật tử! Ngoài biển Kim Cang Luân Trang Nghiêm Để Hương Thủy, đến biển Hóa Hiện Liên Hoa Xứ Hương Thủy, có thể giới chủng tên Quốc Độ Bình Chánh.

Kế đó là biển Ma Ni Quang Hương Thủy, có thể giới chủng tên Biển Pháp Giới Vô Mê Hoặc.

Kế đó là biển Chúng Diệu Hương Nhựt Na Ni Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Hiện Thập Phương.

Kế đó là biển Hằng Nạp Bửu Lưu Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Hành Phật Ngôn Âm.

Kế đó là biển Vô Biên Thâm Diệu Âm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Vô Biên Phương Sai Biệt.

Kế đó là biển Kiên Thiệt Tích Tụ Hương Thủy, có thể giới chủng tên Vô Lượng Xứ Sai Biệt.

Kế đó là biển Thanh Tịnh Phạm Âm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Thanh Tịnh Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Chiên Đàn Lan Thuần Âm Thanh Tạng Hương Thủy, có thể giới chủng tên Hoánh Xuất Tràng.

Kế đó là biển Diệu Hương Bửu Vương Quang Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Hiện Quang Minh Lực.

Chư Phật tử! Ngoài biển Liên Hoa Nhon Đà La Vông, đến biển Ngân Liên Hoa Diệu Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Biến Hành.

Kế đó là biển Tỳ Lưu Ly Trúc Mật Diệm Vân, có thể giới chủng tên Phổ Xuất Thập Phương Âm.

Kế đó là biển Thập Phương Quang Diệm Tụ Hương Thủy, có thể giới chủng tên Hằng Xuất Biến Hóa Phân Bố Thập Phương.

Kế đó là biển Xuất Hiện Chơn Kim Ma Ni Tràng Hương Thủy, có thể giới chủng tên Kim Cang Tràng Tướng.

Kế đó là biển Bình Đẳng Đại Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Pháp Giới Dũng Mãnh Triền.

Kế đó là biển Bửu Hoa Tòng Vô Tận Quang Hương Thủy, có thể giới chủng tên Vô Biên Tịnh Quang Minh.

Kế đó là biển Diệu Kim Tràng Hương Thủy, có thể giới chủng tên Diển Thuyết Vi Mật Xứ.

Kế đó là biển Quang Ảnh Biến Chiếu Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Tịch Âm Hương Thủy, có thể giới chúng tên Hiện Tiền Thùy Bồ.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số Hương Thủy Hải như vậy. Gần Luân Vi Sơn nhưt, là biển Mật Diệm Vân Tràng Hương Thủy, có thể giới chúng tên Nhưt Thiết Quang Trang Nghiêm, dùng Như Lai đạo tràng chúng hội âm thanh làm thể.

Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Tịnh Nhân Trang Nghiêm, Phật hiệu Kim Cang Nguyệt Biến Chiếu Thập Phương.

Trên đó, quá mười Phật sát vi trần số thể giới, ngang với thể giới Kim Cang Tràng, có thể giới tên Liên Hoa Đức, Phật hiệu Đại Tinh Tấn Thiện Giác Huệ.

Trên đó, ngang với thể giới Ta Bà, có thể giới tên Kim Cang Mật Trang Nghiêm, Phật hiệu Ta La Vương Tràng.

Trên đó, quá bảy Phật sát vi trần số thể giới, phương trên nhưt của thể giới chúng này, có thể giới tên Tịnh Hải Trang Nghiêm, Phật hiệu Oai Đức Tuyệt Luân Vô năng Chế Phục.

Chư Phật tử! Ngoài biển Tích Tập Bửu Hương Tạng Hương Thủy, đến biển Bửu Quang Minh Biến Chiếu Hương Thủy, có thể giới chúng tên Vô Cầu Xưng Trang Nghiêm.

Kể đó là biển Chúng Bửu Hoa Khai Phu hương thủy, có thể giới chủng tên Hư Không Tướng.

Kể đó là biển Cát Tường Ốc Biến Chiêu Hương Thủy, có thể giới chủng tên Vô Ngại Quang Phổ Trang Nghiêm.

Kể đó là biển Chiên Đàn Thọ Hoa Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Hiện Thập Phương Triền.

Kể đó là biển Xuất Sanh Diệu Sắc Bửu Hương Thủy, có thể giới chủng tên Thắng Tràng Châu Biến Hành.

Kể đó là biển Phổ Sanh Kim Cang Hoa Hương Thủy, có thể giới chủng tên Hiện Bất Tư Nghì Trang Nghiêm.

Kể đó là biển Tâm Vương Ma Ni Luân Nghiêm Sức Hương Thủy, có thể giới chủng tên Thị Hiện Vô Ngại Phật Quang Minh.

Kể đó là biển Tích Tập Bửu Anh Lạc Hương Thủy, có thể giới chủng tên Tịnh Trừ Nghi.

Kể đó là biển Chơn Châu Luân Phổ Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Chư Phật Nguyên Sở Lưu.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải như vậy. Gân Luân Vi Sơn nhứt, là biển Diêm

Phù Đàn Bửu Tạng Luân Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Âm Tràng, dùng nhập nhứt thiết trí môn âm thanh làm thể.

Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Hoa Nhụy Diễm, Phật hiệu Tinh Tấn Thí.

Trên đó, quá mười Phật sát vi trần số thể giới, ngang với thể giới Kim Cang Tràng, có thể giới tên Liên Hoa Quang Minh Tràng, Phật hiệu Nhứt Thiết Công Đức Tối Thắng Tâm Vương.

Trên đó, quá ba Phật sát vi trần số thể giới, ngang với thể giới Ta Bà, có thể giới tên Thập Lực Trang Nghiêm, Phật hiệu Thiện Xuất Hiện Vô Lượng Công Đức Vương.

Phương trên nhứt của thể giới chủng này, có thể giới tên Ma Ni Hương Sơn Tràng, Phật hiệu Quảng Đại Thiện Nhân Tịnh Trừ Nghi.

Chư Phật tử! Ngoài biên Bửu Trang Nghiêm Hương Thủy, đến biên Trì Tu Di Quang Minh Tạng Hương Thủy, có thể giới chủng tên Xuất Sanh Quảng Đại Vân.

Kế đó là biên Trang Nghiêm Đại Oai Lực Cảnh Giới Hương Thủy, có thể giới chủng tên Vô Ngại Tịnh Trang Nghiêm.

Kế đó là biên Mật Bồ Bửu Liên Hoa Hương



Thủy, có thể giới chủng tên Tối Thắng Đăng Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Y Chỉ Bửu Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Nhựt Quang Minh Vãng Tạng.

Kế đó là biển Chúng Đa Nghiêm Tịnh Hương Thủy, có thể giới chủng tên Bửu Hoa Y Xứ.

Kế đó là biển Cực Thông Huệ Hành Hương Thủy, có thể giới chủng tên Tối Thắng Hình Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Trì Diệu Ma Ni Phong Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Tịnh Hư Không Tạng.

Kế đó là biển Đại Quảng Biến Chiếu Hương Thủy, có thể giới chủng tên Đế Thanh Cự Quang Minh.

Kế đó là biển Khả Ái Ma Ni Châu Biến Chiếu Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Hồng Thanh.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số Hương Thủy Hải như vậy.

Gần Luân Vi Sơn nhưt, là biển Xuất Đế Thanh Bửu Hương Thủy, có thể giới chủng tên Châu Biến Vô Sai Biệt, dùng Bồ tát chân hồng

âm thanh làm thể.

Trong đây, phương dưới hết có thể giới tên Diệu Thắng Tạng, Phật hiệu Tối Thắng Công Đức Huệ.

Trên đó, quá mười Phật sát vi trần số thể giới, ngang với thể giới Kim Cang Tràng, có thể giới tên Trang Nghiêm Tướng, Phật hiệu Siêu Thắng Đại Quang Minh.

Trên đó, ngang với thể giới Ta Bà, có thể giới tên Lưu Ly Luân Phổ Trang Nghiêm, Phật hiệu Tu Di Đăng.

Phương trên nhứt của thể giới chủng này, có thể giới tên Hoa Tràng Hải, Phật hiệu Vô Tận Biến Hóa Diệu Huệ Vân.

Chư Phật tử! Ngoài biển Kim Cang Bửu Tụ Hương Thủy, đến biển Sùng Sức Bửu Tê Nghê Hương Thủy, có thể giới chủng tên tú Xuất Bửu Tràng.

Kế đó là biển Bửu Tràng Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Hiện Nhứt Thiết Quang Minh.

Kế đó là biển Diệu Bửu Vân Hương Thủy, có thể giới chủng tên Bửu Trang Nghiêm Quang Minh Biến Chiếu.

Kế đó là biển Bửu Thọ Hoa Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Diệu Hoa Giác Sức.

Kế đó là biển Diệu Bửu Y Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Quang Minh Hải.

Kế đó là biển Bửu Thọ Phong Hương Thủy, có thể giới chủng tên Bửu Diệm Vân.

Kế đó là biển Thị Hiện Quang Minh Hương Thủy, có thể giới chủng tên Nhập Kim Cang Vô Sở Ngại.

Kế đó là biển Liên Hoa Phổ Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Vô Biên Ngạn Hải Uyên.

Kế đó là biển Diệu Bửu Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Phổ Thị Hiện Quốc Độ Tạng.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số Hương Thủy Hải như vậy.

Gần Luân Vi Sơn nhưt, là biển Bất Khả Hoại Hương Thủy, có thể giới chủng tên Diệu Luân Giác Thố Liên Hoa Trang, dùng Phật lực sở xuất âm thanh làm thể.

Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên

Tối Diệu Hương, Phật hiệu Hóa Vô Lượng Trần Sở Quang.

Trên đó, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, ngang với thế giới Kim Cang Tràng, có thế giới tên Bất Tư Nghị Sai Biệt Trang Nghiêm Môn, Phật hiệu Vô Lượng Trí.

Trên đó, ngang với thế giới Ta Bà, có thế giới tên Thập Phương Quang Minh Diệu Hoa Tạng, Phật hiệu Sư Tử Nhân Quang Diệm Vân.

Phương trên hết, có thế giới tên Hải Âm thanh, Phật hiệu Thủy Thiên Quang Diệm Môn.

Chư Phật tử! Ngoài biển Thiên Thành Bửu Điện Hương Thủy, đến biển Diệm Luân Hách Dịch Quang Hương Thủy, có thế giới chủng tên Bất Khả Thuyết Chủng Chủng Trang Nghiêm.

Kế đó là biển Bửu Trần Lộ Hương Thủy, có thế giới chủng tên Phổ Nhập Vô Lượng Triền.

Kế đó là biển Cự Nhứt Thiết Trang Nghiêm Hương Thủy, có thế giới chủng tên Bửu Quang Biến Chiếu.

Kế đó là biển Bồ Chủng Bửu Vãng Hương Thủy, có thế giới chủng tên An Bồ Thâm Mật.

Kế đó là biển Diệu Bửu Trang Nghiêm Tràng Hương Thủy, có thế giới chủng tên Thế Giới Hải Minh Liễu Âm.

Kế đó là biển Nhựt Cung Thanh Tịnh Ảnh Hương Thủy, có thể giới chủng tên Biển Nhập Nhơn Đà La Vĩng.

Kế đó là biển Cổ Nhạc Mỹ Diệu Âm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Viên Mãn Bình Chánh.

Kế đó là biển Chủng Chủng Diệu Trang Nghiêm Hương Thủy, có thể giới chủng tên Tịnh Mật Quang Diệm Vân.

Kế đó là biển Châu Biển Bửu Diệm Đăng Hương Thủy, có thể giới chủng tên Tùy Phật Bồn Nguyễn Chủng Chủng Hình.

Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số Hương Thủy Hải như vậy.

Gần Luân Vi Sơn nhưt, là biển Tích Tập Anh Lạc Y Hương Thủy, có thể giới chủng tên Hóa Hiện Diệu Y, dùng tam thể chư Phật âm thanh làm thể.

Trong đây, phương dưới hết, có thể giới tên Phát Sanh Hoan Hỷ, nương biển Nhơn Đà La Hoa Tạng Hương Thủy mà trụ, một Phật sát vi trần số thể giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Kiên Ngộ Trí.

Trên đó, quá mười Phật sát vi trần số thể giới,

ngang với thế giới Kim Cang Tràng, có thế giới tên Bửu Vông Trang Nghiêm, mười Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Vô Lượng Hoan Hỷ Quang.

Trên đó, quá ba Phật sát vi trần số thế giới, ngang với thế giới Ta Bà, có thế giới tên Bửu Liên Hoa Sư Tử Tòa, mười ba Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, Phật hiệu Tối Thanh Tịnh Bất Không Văn.

Trên đó, quá bảy Phật sát vi trần số thế giới, phương trên nhứt của thế giới chủng này, có thế giới tên Bửu Sắc Long Quang Minh, hai mươi Phật sát vi trần số thế giới bao quanh, thuần thanh tịnh, Phật hiệu Biến Pháp Giới Phổ Chiếu Minh.

Chư Phật tử! Trong mười bất khả thuyết Phật sát vi trần số Hương Thủy Hải như vậy, có mười bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới chủng, đều nương hiện nhứt thiết Bồ tát hình ma ni vương tràng trang nghiêm liên hoa mà trụ, đều riêng bửu tế trang nghiêm không gián đoạn, đều riêng phóng bửu sắc quang minh, đều riêng quang minh vân giảng che, đều đồ riêng trang nghiêm, đều riêng kiếp sai khác, đều riêng Phật xuất hiện, đều riêng diễn pháp hải, đều riêng chúng sanh khắp đầy đầy, đều riêng vào đến khắp mười

phương, đều riêng sự gia trì của thần lực chư Phật. Trong mỗi thế giới chủng này, tất cả thế giới đều nương các loại trang nghiêm mà trụ, liên tiếp lẫn nhau thành thế giới vô窮, kiến lập nhiều loại sai khác khắp cùng nơi Hoa Tạng Trang Nghiêm Thế Giới Hải.

Lúc đó, Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa oai lực của Phật mà nói kệ rằng:

Hoa Tạng thế giới hải  
Pháp giới đồng không khác  
Trang nghiêm rất thanh tịnh  
An trụ nơi hư không.  
Trong thế giới hải này  
Sát chủng khó nghĩ bàn  
Mỗi mỗi đều tự tại  
Đều riêng không tạp loạn  
Biển Hoa Tạng Thế Giới  
Sát chủng khéo an bày  
Hình khác, trang nghiêm khác  
Các loại tướng không đồng.  
Chư Phật biến hóa âm  
Nhiều loại làm thể đó  
Tùy nghiệp lực mà thấy  
Sát chủng nghiêm sức đẹp.

Hình Tu Di, thành, lưới,  
Nước xoáy, hình tròn, vuông  
Hoa sen nở rộng lớn  
Cõi cõi bao quanh nhau.  
Hình sơn tràng, lâu các  
Hình kim cang xoay vòng  
Những sát chủng quảng đại  
Bất tư nghi như vậy.  
Đại hải, lửa chơn châu  
Quang vông bất tư nghi  
Những sát chủng như vậy  
Đều trụ nơi liên hoa.  
Mỗi mỗi những sát chủng  
Quang vông bất khả thuyết  
Trong quang hiện các cõi  
Khắp cả mười phương biển.  
Tất cả những sát chủng  
Bao nhiêu đồ trang nghiêm  
Quốc độ hiện trong đó  
Thấy khắp vô cùng tận.  
Sát chủng bất tư nghi  
Thế giới vô biên tế  
Nhiều thứ trang nghiêm đẹp  
Đều do oai lực Phật.



Trong tất cả sát chủng  
Thế giới bất tư nghi  
Hoặc thành, hoặc hư hoại  
Hoặc cỗi đã hư hoại  
Ví như lá trong rừng  
Có mọc cũng có rụng  
Trong sát chủng như vậy  
Thế giới có thành hoại.  
Ví như trong rừng cây  
Các thứ quả sai khác  
Như vậy nưong sát chủng  
Các loài chúng sanh trụ.  
Ví như chủng tử khác  
Sanh quả đều sai khác  
Vì nghiệp lực sai khác  
Cõi chúng sanh không đồng.  
Ví như tâm vương bửu  
Tùy tâm thấy màu sắc  
Vì tâm chúng sanh tịnh  
Được thấy cõi thanh tịnh.  
Ví như đại Long vương  
Nổi mây khắp hư không  
Như vậy Phật nguyện lực  
Xuất sanh các quốc độ.

Như thuật sĩ ảo thuật  
Hiện được các đồ vật  
Vì nghiệp lực chúng sanh  
Quốc độ bất tư nghì.  
Ví như những tượng màu  
Của họa sĩ sáng tác  
Như vậy tất cả cõi  
Tâm họa sĩ làm thành.  
Thân chúng sanh khác nhau  
Tùy tâm phân biệt khởi  
Như vậy các cõi nước  
Không gì chẳng do nghiệp.  
Ví như thấy chư Phật  
Nhiều hình sắc sai khác  
Tùy tâm hành chúng sanh  
Thấy các cõi cũng khác.  
Ngàn đày của các cõi  
Bủa giăng lưới liên hoa  
Những tướng trạng không đồng  
Trang nghiêm rất thanh tịnh.  
Những lưới liên hoa kia  
Nơi sát vông an trụ  
Bao nhiêu sự trang nghiêm  
Các loài chúng sanh ở.

Hoặc có trong cõi nước  
Hiểm trở không bình thản  
Do chúng sanh phiền não  
Thấy trong đó như vậy.  
Tập nhiễm và thanh tịnh  
Vô lượng thế giới chúng  
Tùy tâm chúng sanh khởi  
Bồ tát lực gia trì.

Hoặc có trong cõi nước  
Tập nhiễm và thanh tịnh  
Hoặc do nghiệp lực khởi  
Bồ tát chỗ hóa độ.

Có cõi phóng quang minh  
Ly cấu bửu làm thành  
Các thứ nghiêm sức đẹp  
Chư Phật khiến thanh tịnh.  
Trong mỗi thế giới chúng  
Kiếp thiêu bất tư nghì  
Hiện bày đầy hư ác  
Nơi đó thường kiên cố.

Do nghiệp lực chúng sanh  
Xuất sanh nhiều quốc độ  
Nương trụ nơi phong luân  
Và nương thủy luân trụ.

Thế giới tự như vậy  
Thấy nhiều loại không đồng  
Nhưng thiết không có sanh  
Cũng lại không diệt hoại.  
Trong mỗi mỗi tâm niệm  
Xuất sanh vô lượng cõi  
Do oai thần của Phật  
Đều thấy tịnh không nhơ.  
Có cõi bùn đất thành  
Thể chất rất cứng rắn  
Đen tối không ánh sáng  
Kẻ ác nghiệp ở đó.  
Có cõi kim cang thành  
Tạp nhiễm nhiều lo sợ  
Khổ nhiều mà vui ít  
Kẻ phước mỏng ở đó.  
Có cõi toàn bằng sắt  
Hoặc cõi xích đồng thành  
Núi đá hiểm đáng sợ  
Kẻ tội ác đầy đây.  
Trong cõi có địa ngục  
Chúng sanh khổ khó cứu  
Luôn ở trong đen tối  
Biên lửa thường thiêu đốt.

Hoặc lại có súc sanh  
Biết bao hình xấu xí  
Do nơi tự ác nghiệp  
Thường thọ các khổ não.  
Hoặc có cõi Diêm La  
Luôn khổ nổi đói khát  
Trèo lên núi lửa to  
Chịu những khổ rất nặng.  
Hoặc có các quốc độ  
Bảy báu hiệp lại thành  
Bao nhiêu là cung điện  
Do tịnh nghiệp tạo nên.  
Các Ngài xem thế gian  
Trong đó trời và người  
Quả tịnh nghiệp thành tựu  
Tùy thời hưởng khoái lạc.  
Trong mỗi mỗi chân lông  
Ức cõi bất tư nghì  
Các thứ tướng trang nghiêm  
Chưa từng có chật hẹp.  
Chúng sanh nghiệp sai khác  
Thế giới nhiều vô lượng  
Trong đó sanh thủ trước  
Thọ khổ vui chẳng đồng.

Có cõi thuần châu báu  
Thường phóng vô biên quang  
Kim cang diệu liên hoa  
Trang nghiêm tịnh vô cầu  
Có cõi bằng ánh sáng  
Nương quang luân an trụ  
Kim sắc hương chiên đàn  
Diệm vân khắp sáng soi.  
Có cõi bằng nguyệt luân  
Hương y trải khắp nơi  
Nơi trong một liên hoa  
Bồ tát ngồi đầy khắp.  
Có cõi bằng châu báu  
Hình sắc không bợn nhơ  
Ví như lưới Thiên Đế  
Quang minh thường chiếu sáng.  
Có cõi bằng chất hương  
Hoặc là hoa kim cang  
Ma ni quang hiện bóng  
Nhìn xem rất thanh tịnh.  
Hoặc có nan tư cõi  
Hoa xoay kết hợp thành  
Trong đó đầy hóa Phật  
Bồ tát khắp sáng rực.

Hoặc có cõi thanh tịnh  
Toàn là những cây hoa  
Nhánh đẹp che đạo tràng  
Mây ma ni giăng khắp.  
Có cõi tịnh quang chiếu  
Hoa kim cang làm thành  
Có âm thanh hóa Phật  
Vô biên giăng thành lưới.  
Có cõi như Bồ tát  
Mão tốt đẹp ma ni  
Hoặc cõi hình bửu tòa  
Từ quang minh biến hóa.  
Hoặc là mặt chiêm đàn  
Hoặc là bạch hào quang  
Hoặc tiếng trong Phật quang  
Mà thành cõi đẹp đó.  
Hoặc thấy cõi thanh tịnh  
Dùng một quang trang nghiêm  
Hoặc thấy nhiều trang nghiêm  
Các cõi đều kỳ diệu.  
Hoặc dùng mười quốc độ  
Vật đẹp để trang sức  
Hoặc dùng ngàn quốc độ  
Tất cả để trang nghiêm.

Hoặc dùng ức quốc độ  
Trang nghiêm nơi một cõi  
Những hình tướng chẳng đồng  
Đều như bóng tượng hiện.  
Bất khả thuyết quốc độ  
Trang nghiêm nơi một cõi  
Mỗi vật phóng quang minh  
Do nguyện lực của Phật.  
Hoặc có những quốc độ  
Do nguyện lực thanh tịnh  
Trong các vật trang nghiêm  
Khắp thấy những sát hải.  
Người tu nguyện Phổ Hiền  
Cảm thành cõi thanh tịnh  
Tam thế cõi trang nghiêm  
Trong đây hiện đủ cả.  
Phật tử nên quán sát  
Sát chủng oai thần lực  
Những quốc độ vị lai  
N như mộng đều khiến thấy.  
Những thế giới mười phương  
Những quốc độ quá khứ  
Đều ở trong một cõi  
Hiện tượng như huyền hóa.



Tất cả Phật tam thể  
Và quốc độ chư Phật  
Ở trong một sát chủng  
Đều xem thấy tất cả.  
Thần lực của chư Phật  
Trong trần hiện các cõi  
Các loại đều thấy rõ  
Như bóng không chơn thiệt.  
Hoặc có nhiều cõi nước  
Hình trạng như biển cả  
Hoặc như núi Tu Di  
Thế giới bất tư nghì.  
Có cõi an trụ tốt  
Hình như lưới Thiên Đế  
Hoặc hình như rừng cây  
Chư Phật đầy trong đó.  
Hoặc hình như bửu luân  
Hoặc trạng như liên hoa  
Tám góc trang nghiêm đẹp  
Mọi nơi đều thanh tịnh.  
Hoặc như hình bửu tòa  
Hoặc có cõi ba góc  
Hoặc như khư lạc ca  
Thành quách, thân Phạm Vương.

Hoặc như tóc Thiên Chủ  
Hoặc như hình bán nguyệt  
Hoặc như núi Ma Ni  
Hoặc như hình mặt nhật.  
Hoặc có những thế giới  
Hình như hương hải xây  
Hoặc làm vòng quang minh  
Xưa Phật đã nghiêm tịnh.  
Hoặc như hình bánh xe  
Hoặc hình đàn cúng tế  
Hoặc như tướng bạch hào  
Nhục kế, mắt rộng dài.  
Có cõi hình Phật thủ  
Hoặc như chày kim cang  
Hoặc như hình diệm sơn  
Bồ tát ở đây khắp.  
Hoặc hình như sư tử  
Hoặc như hình con ngao  
Vô lượng những sắc tướng  
Thể tánh đều sai khác.  
Ở trong một sát chủng  
Hình các cõi vô tận  
Đều nhờ nguyện lực Phật  
Hộ niệm nên an trụ.

Có cội trụ một kiếp  
Có cội trụ mười kiếp  
Nhấn đến hơn trăm ngàn  
Thế giới vi trần số.  
Hoặc ở trong một kiếp  
Thấy cội có thành hoại  
Hoặc vô lượng vô số  
Nhấn đến bất tư nghì.  
Hoặc có cội có Phật  
Hoặc có cội không Phật  
Hoặc có chỉ một Phật  
Hoặc có vô lượng Phật.  
Cội nào nếu không Phật  
Thời có Phật cội khác  
Biến hóa đến cội đó  
Đề thị hiện Phật sự:  
Từ trời giáng thần xuống  
Trụ thai và đản sanh  
Hàng ma thành Chánh Giác  
Chuyển vô thượng pháp luân.  
Tùy lòng chúng ưa thích  
Thị hiện nhiều tướng mạo  
Vì họ chuyển pháp luân  
Hạp căn tánh của họ.

Trong mỗi mỗi cõi Phật  
Một Phật hiện ra đời  
Trải qua ngàn ức năm  
Diễn thuyết pháp vô thượng.  
Chúng chẳng phải pháp khí  
Không thấy được chư Phật,  
Nếu ai tâm mến thích  
Mọi nơi đều thấy Phật.  
Trong mỗi mỗi sát độ  
Đều có Phật ra đời  
Chư Phật trong các cõi  
Ức số bất tư nghì.  
Mỗi mỗi Phật trong đây  
Hiện vô lượng thần biến  
Đều khắp trong pháp giới  
Điều phục các chúng sanh.  
Có cõi không ánh sáng  
Đen tối nhiều lo sợ  
Đau khổ tợ đao đâm  
Kẻ thấy tự đau xót.  
Hoặc ánh sáng chư Thiên  
Hoặc ánh sáng cung điện  
Hoặc ánh sáng nhựt nguyệt  
Sát vọng khó nghĩ bàn.

Có cõi tự chiếu sáng  
Hoặc cây báu chói rực  
Chưa từng có khổ não  
Do phước lực chúng sanh.  
Hoặc có núi chiếu sáng  
Hoặc ánh sáng ma ni  
Hoặc dùng đèn soi sáng  
Đều do nghiệp lực cả.  
Hoặc quang minh của Phật  
Trong đó đầy Bồ tát  
Hoặc liên hoa chiếu sáng  
Màu rực rỡ rất xinh.  
Có cõi bông chiếu sáng  
Hoặc dùng hương thủy chiếu  
Hương đốt, hương thoa sáng  
Đều do nguyện lực tốt.  
Có cõi mây sáng chiếu  
Ngọc ma ni chiếu sáng  
Hoặc Phật quang sáng soi  
Tuyên thuyết tiếng đẹp dạ.  
Hoặc châu báu chiếu sáng  
Hoặc kim cang sáng chiếu  
Tiếng thanh tịnh vang xa  
Dứt trừ các sự khổ.

Hoặc có sáng ma ni  
Hoặc đồ trang nghiêm sáng  
Hoặc ánh sáng đạo tràng  
Chiếu sáng khắp chúng hội.  
Phật phóng đại quang minh  
Hóa Phật đầy trong đó  
Quang minh chiếu mọi nơi  
Khắp cùng cả pháp giới.  
Có cõi rất đáng sợ  
Tiếng gào thét kêu khổ  
Tiếng rên rỉ náo nùng  
Ai nghe cũng ghê sợ.  
Đường địa ngục súc sanh  
Và đến cõi diêm la  
Thế giới trước ác này  
Thường vang tiếng sầu khổ.  
Hoặc có những cõi nước  
Thường vang tiếng đáng vui  
Đẹp ý thuận chánh pháp  
Đây do tịnh nghiệp được.  
Hoặc có những quốc độ  
Thường nghe tiếng Đế Thích  
Hoặc nghe tiếng Phạm Thiên  
Và tiếng các Thế Chủ.

Hoặc có những quốc độ  
Trong mây vang tiếng diệu  
Biển báu cây ma ni  
Và tiếng nhạc đầy khắp.  
Trong viên quang chư Phật  
Hóa thành vô cùng tận  
Và Bồ tát tiếng diệu  
Nghe khắp mười phương cõi.  
Quốc độ bát tư nghì  
Tiếng pháp luân thường chuyển  
Nguyện hải vang ra tiếng  
Tiếng diệu âm tu hành.  
Tam thế tất cả Phật  
Xuất sanh các thế giới  
Danh hiệu đều đầy đủ  
Thanh âm vô cùng tận.  
Có cõi thường được nghe  
Lực âm của chư Phật  
Địa độ và vô lượng  
Diễn nói những pháp đó.  
Sức thệ nguyện Phổ Hiền  
Ức cõi diễn diệu âm  
Tiếng đó như sấm vang  
Trụ kiếp cũng vô tận.

Phật ở cõi thanh tịnh  
Thị hiện tiếng tự tại  
Trong pháp giới mười phương  
Tất cả đều được nghe.

\*





KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

# HOA NGHIÊM

PHẨM TỶ LÔ GIÁ NA  
THỨ SÁU

\* Phổ Hiền Bồ tát lại bảo đại chúng rằng:

Chư Phật tử! Quá thế giới vi trần số kiếp về trước quá khứ, lại quá gấp bội thời gian đó, có thể giới hải tên Phổ Môn Tịnh Quang Minh.

Trong thế giới hải này có thế giới tên Thắng Âm, y biển ma ni vô lượng mà trụ, có Tu Di sơn vi trần số thế giới bao quanh, hình tròn và bằng phẳng. Cõi này đủ vô lượng sự trang nghiêm. Ba trăm lớp bửu thọ Luân Vi sơn bao bọc. Những bửu vân giăng che. Thanh tịnh không như uế, ánh sáng rực rỡ. Thành ấp cung điện như Tu Di sơn.

---

\* Hán bộ quyển thứ 11.

Y phục cùng thức ăn uống tùy niệm hiện đến. Kiếp đó tên Chủng Chủng Trang Nghiêm.

Chư Phật tử! Trong cõi Thắng Âm đó có biển Thanh Tịnh Quang Minh Hương Thủy. Trong biển này có đại liên hoa Tu Di sơn xuất hiện, tên Hoa diệm phổ trang nghiêm tràng, lan can bằng mười chất báu bao vòng. Trên núi đó có một khu rừng lớn, tên Ma Ni Hoa Chi Luân. Nơi đây có vô lượng lầu các đẹp, vô lượng nhà viện báu, vô lượng tràng diệu hương, vô lượng tràng bửu sơn, rất mực trang nghiêm. Vô lượng bạch liên hoa báu đua nở khắp nơi, vô lượng lưới hương ma ni liên hoa bủa giăng. Tiếng nhạc hòa vui, hương vân chói sáng, số đều vô lượng không thể kể hết. Lại có trăm muôn ức na do tha thành bao quanh với vô số chủng loại chúng sanh ở trong đó.

Phía đông của khu rừng có đại thành Diệm Quang Minh, chỗ đóng đô của Nhơn vương, vòng quanh có trăm muôn ức na do tha thành, ngang rộng đều bảy ngàn do tuần, xây dựng bằng những diệu bửu thanh tịnh, quách bằng bảy báu, những lầu tháp ngà giặc đều tráng lệ, bảy lớp hào báu đầy những hương thủy, nơi đây hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng đua nở khoe xinh. Cây đa la báu bao bọc bảy lớp. Lầu các cung điện đều bằng châu báu, trên đó, lưới báu che giăng. Hoa hương

thơm sáng rải khắp nơi. Có trăm muôn ức na do tha cửa lớn, đều bằng châu báu. Trước mỗi cửa đều có bốn mươi chín tràng thi la, bày hàng thứ tự. Lại có trăm muôn ức khu vườn bao vòng. Trong đây đều có nhiều loại cây tạp hương, cây ma ni hương, mùi thơm lan khắp nơi. Bầy chim đẹp hòa hót, ai nghe cũng đẹp ý cả.

Trong đại thành này, cư dân không ai là chẳng có sanh đắc thần thông bay đi tự tại, nét hạnh như chư Thiên, những vật nhu cầu, theo ý muốn hiện đến.

Kề cận đại thành này về hướng nam, có một Thiên thành tên Thọ Hoa Trang Nghiêm.

Xoay theo phía hữu của Thiên thành, có Đại Long thành tên Cứu Cánh.

Kề đó là Dạ xoa thành tên Kim Cang Thắng Diệu Tràng.

Kề đó là Càn thất bà thành tên Diệu Cung.

Kề đó là A tu la thành tên Bửu Luân.

Kề đó là Ca lâu la thành tên Diệu Bửu Trang Nghiêm.

Kề đó là Khẩn na la thành tên Du Hý Khoái Lạc.

Kề đó là Ma hầu la thành tên Kim Cang Tràng.

Kể đó là Phạm Thiên Vương thành tên Chủng Chủng Diệu Trang Nghiêm.

Có trăm vạn ức na do tha thành như vậy. Mỗi thành này đều có trăm vạn ức na do tha lâu các trang nghiêm vô lượng.

Chư Phật tử! Trong khu rừng lớn Ma Ni Hoa Chi Luân này có một đạo tràng tên Bửu Hoa Biến Chiếu, dùng những châu báu trang nghiêm khắp nơi. Hoa báu ma ni đua nở một chỗ. Thấp hương đăng đủ những màu báu đẹp. Mây sáng giăng che, lưới sáng rực rỡ. Những vật trang nghiêm luôn sản xuất diệu bửu. Tất cả nhạc khí thường tấu tiếng hòa nhã. Châu ma ni vương hiện thân Bồ tát. Các loại hoa đẹp cùng khắp mười phương.

Trước đạo tràng đó có một biển to tên Hương Ma Ni Kim Cang, có đại liên hoa tên hoa nhụy diệm luân. Hoa đó rộng lớn trăm ức do tuần. Cọng, cánh, tua, gương đều bằng diệu bửu. Mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na do tha liên hoa bao quanh. Thường phóng quang minh, luôn vang tiếng diệu, khắp đến mười phương.

Chư Phật tử! Thế giới Thắng Âm, trong kiếp tối sơ, có mười Tu Di sơn vi trần số Như Lai ra đời. Đệ nhất là đức Nhứt Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân.

Chư Phật tử! Trước lúc đức Phật đó xuất thế một trăm năm, trong rừng Ma Ni Hoa Chi Luân, tất cả đều trang nghiêm thanh tịnh. Những là xuất hiện mây bửu diệm, vang tiếng ca ngợi công đức của Phật, diễn nói âm thanh của vô số Phật. Phóng ánh sáng như lưới giăng che mười phương. Cung điện lâu các chiếu sáng lẫn nhau. Hoa báu sáng bay nhóm thành mây. Lại vang ra tiếng vi diệu trình bày căn lành quảng đại của chúng sanh tu hành từ thuở trước, kể danh hiệu của tam thế chư Phật, thuật đạo cứu cánh và hạnh nguyện của Bồ tát tu hành, nói những lời của Như Lai chuyển pháp luân. Hiện ra những tướng trang nghiêm như vậy, để ứng điềm đức Như Lai xuất thế.

Tất cả vua chúa trong thế giới Thắng Âm, vì thấy nghe những tướng trang nghiêm đó nên căn lành được thành thực, đều muốn gặp Phật mà đến đạo tràng.

Lúc đó, trong đại liên hoa nơi đạo tràng, đức Nhứt Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân Phật thoát xuất hiện, đủ tướng báu tốt, vô biên diệu sắc thanh tịnh.

Tất cả cung điện đều hiện bóng Phật. Tất cả chúng sanh đều được thấy Phật.

Từ nơi thân Phật xuất hiện vô biên hóa Phật, nhiều loại màu sắc sáng rõ khắp pháp giới.

Trong thế giới Thắng Âm có sáu mươi tám ngàn ức Tu Di sơn, Phật đều hiện thân ngồi trên đỉnh núi, như hiện đang ngự trên bửu tọa tại rừng Ma Ni Hoa Chi Luân.

Đức Phật phóng bạch hào tướng quang, quang minh này tên Phát khởi nhứt thiết thiện căn âm, kèm theo mười Phật sát vi trần số quang minh, chiếu khắp cả quốc độ ở mười phương.

Nếu có chúng sanh đáng được điều phục, thì ánh sáng đó chiếu đến họ, liền được tự khai ngộ, dứt phiền não, phá lưới mê, xô ngã núi chướng, sạch cấu trược, phát tín giải lớn, sanh thiện căn thù thắng, lìa hẳn tất cả nạn khủng bố, diệt trừ tất cả khổ não nơi thân tâm, khởi tâm thấy Phật, hướng đến Nhứt thiết trí.

Bấy giờ tất cả vua chúa cùng vô lượng trăm ngàn quyến thuộc, nhờ quang minh của Phật khai giác nên đều đến chỗ Phật ngự, đầu mặt lạy chân Phật.

Chư Phật tử! Trong đại thành Diệm Quang Minh, quốc vương Hỷ Kiến Thiện Huệ thống lãnh cả trăm vạn ức na do tha thành. Phu nhơn Phước Kiết Tường làm thượng thủ ba vạn bảy ngàn phu nhơn thể nữ. Thái tử Đại Oai Quang làm thượng thủ trong năm trăm vương tử. Thái tử có một vạn phu nhơn và Diệu Kiến phu nhơn là thượng thủ.

Khi đã được thấy quang minh của Phật, nhờ sức tu căn lành từ trước, thái tử Đại Oai Quang liền chứng được mười pháp môn:

Một là môn Chư Phật công đức luân tam muội. Hai là môn Chư Phật pháp phổ môn đà la ni. Ba là môn Quảng đại phương tiện tạng bát nhã ba la mật. Bốn là môn Điều phục chúng sanh đại trang nghiêm đại từ. Năm là môn Phổ vân âm đại bi. Sáu là môn Sanh vô biên công đức tối thắng tâm đại hỷ. Bảy là môn Như thiết giác ngộ như thiết pháp đại xả. Tám là môn Quảng đại phương tiện bình đẳng tạng đại thần thông. Chín là môn Tăng trưởng tín giải lực đại nguyện. Mười là môn Phổ nhập như thiết trí quang minh biện tài.

Lúc đó, Đại Oai Quang thái tử thừa oai lực của Phật, quan sát khắp đại chúng, rồi nói kệ rằng:

Thế Tôn ngồi đạo tràng  
Đại quang minh thanh tịnh  
Như ngàn mặt nhưet mọc  
Chiếu khắp cõi hư không.  
Vô lượng ức ngàn kiếp  
Phật mới hiện một lần  
Nay Phật hiện ra đời  
Mọi người đều mến kính.  
Xem trong quang minh Phật

Hóa Phật bất tư nghi  
Trong tất cả cung điện  
Tịch tịnh mà chánh thọ.  
Hãy xem thần thông Phật  
Chân lông tuôn mây sáng  
Chói rực cả thế gian  
Quang minh vô cùng tận.  
Hãy nhìn xem thân Phật  
Lưới sáng rất thanh tịnh  
Hiện hình đồng tất cả  
Cùng khắp đến mười phương.  
Diệu âm khắp thế gian  
Ai nghe cũng vui đẹp  
Tùy theo tiếng chúng sanh  
Ca ngợi công đức Phật.  
Phật quang chiếu đến đâu  
Chúng sanh đều an lạc  
Khổ não đều dứt trừ  
Trong lòng rất mừng rỡ.  
Hãy xem chúng Bồ tát  
Mười phương đến đạo tràng  
Đều phóng mây báu đẹp  
Hiện tiền ca ngợi Phật.  
Đạo tràng vang diệu âm



Tiếng đó rất sâu xa  
Hay dứt khổ chúng sanh  
Đây là thần lực Phật.  
Chúng hội đều cung kính  
Lòng họ rất mừng vui  
Đồng ở trước Thế Tôn  
Chiêm ngưỡng đáng Vô Thượng.

Chư Phật tử! Lúc thái tử Đại Oai Quang nói kệ, do thần lực của Phật, tiếng của thái tử vang khắp thế giới Thắng Âm.

Quốc vương Hỷ Kiến Thiện Huệ, sau khi nghe lời kệ, rất vui mừng. Nhà vua quan sát các quyền thuộc rồi nói kệ rằng:

Hỡi tất cả chư vương  
Vương tử và đại thần  
Các tể quan thành ấp  
Phải mau họp lại đây!  
Phổ cáo trong các thành  
Mau đánh trống truyền rao  
Họp tất cả mọi người  
Đồng đến ra mắt Phật!  
Tất cả các nẻo đường  
Đều phải rung lạc bâu  
Dắt vợ con quyền thuộc

Đồng đến lễ Như Lai.  
Tất cả các thành quách  
Phải sửa sang sạch sẽ  
Khắp nơi dựng tràng phan  
Nghiêm sức bằng châu ngọc!  
Mành lưới báu che giăng  
Kỹ nhạc bủa như mây  
Trang nghiêm giữa hư không  
Mọi nơi phải đầy đủ!  
Đường xá phải dọn sạch  
Y phục phải đẹp xinh  
Ngồi trên xe báu tốt  
Cùng ta đồng đến Phật!  
Mỗi người tùy tự lực  
Rải những vật trang nghiêm  
Rợp trời như mây che  
Cùng khắp cả không gian!  
Lửa thơm, lọng liên hoa  
Chuỗi ngọc hình bán nguyệt  
Và nhiều y phục đẹp  
Mọi người nên đồng rải!  
Đem nhiều thứ nước thơm  
Luân ma ni thượng diệu  
Và chiên đàn thanh tịnh

Đều rải đầy hư không!  
Những hoa báu chuỗi ngọc  
Trang nghiêm sạch không nhơ  
Cùng với đèn ma ni  
Đều treo ở trên không!  
Mọi người hướng phía Phật  
Lòng đều rất vui mừng  
Cùng vợ con quyến thuộc  
Đến ra mắt Thế Tôn.

Lúc đó, quốc vương Hỷ Kiến Thiện Huệ cùng phu nhon, vương tử, đại thần và quyến thuộc, bảy mươi bảy trăm ngàn ức na do tha người đồng ra khỏi thành Diệm Quang Minh, thừa phước lực của quốc vương, bay trên không mà đi. Những đồ cúng dường đầy khắp hư không. Khi đến đạo tràng đại chúng đồng lễ Phật rồi ngồi qua một phía.

Thiên vương Thiện Hóa Tràng ở thành Diệu Hoa cùng với quyến thuộc mười ức na do tha đồng câu hội.

Long vương Tịnh Quang ở thành Cứu Cánh cùng với hai mươi lăm ức quyến thuộc câu hội.

Dạ xoa vương Mãn Kiện ở thành Kim Cang Thắng Tràng cùng quyến thuộc bảy mươi bảy ức câu hội.

Càn thất bà vương Hỷ Kiến ở thành Vô Cầu cùng chín mươi bảy ức quyền thuộc câu hội.

A tu la vương Tịnh Sắc Tư Duy ở thành Diệu Luân cùng năm mươi tám ức quyền thuộc câu hội.

Ca lâu la vương Thập Lực Hành ở thành Diệu Trang Nghiêm cùng chín mươi chín ngàn quyền thuộc câu hội.

Khẩn na la vương Kim Cang Đức ở thành Du Hỷ Khoái Lạc cùng mười tám ức quyền thuộc câu hội.

Ma hầu la già vương Bửu Xung Tràng ở thành Kim Cang Tràng cùng ba ức trăm ngàn na do tha quyền thuộc câu hội.

Phạm Vương Tối Thắng ở thành Tịnh Diệu Trang Nghiêm cùng mười tám ức quyền thuộc câu hội.

Trong trăm vạn ức na do tha đại thành như vậy, tất cả chư vương cùng với quyền thuộc đồng đến đạo tràng đánh lễ đức Nhứt Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân Như Lai, rồi ngồi qua một phía.

Lúc đó, vì muốn điều phục các chúng sanh, đức Thắng Vân Như Lai ở trong hải hội đạo tràng diễn thuyết khế kinh Phổ Tập Nhứt Thiết Tam

Thế Chư Phật Tự Tại Pháp, cùng với thế giới vi trần số khế kinh khác. Tùy tâm chúng sanh đều khiến được lợi ích.

Đại Oai Quang Bồ tát, sau khi nghe pháp này, liền chứng được Pháp hải quang minh của đức Phật Thắng Vân đã tích tập từ đời trước. Những là:

Chứng được Trí quang minh tất cả pháp tự bình đẳng tam muội, Trí quang minh tất cả pháp đều vào trụ trong tâm Bồ đề tối sơ, Trí quang minh thập phương pháp giới phổ quang minh tạng thanh tịnh nhãn, Trí quang minh quán sát tất cả Phật pháp đại nguyện hải, Trí quang minh vào vô biên công đức hải thanh tịnh hạnh, Trí quang minh hướng đến bất thối chuyển đại lực tốc tạt tạng, Trí quang minh sức vô lượng biến hóa trong pháp giới xuất ly luân, Trí quang minh quyết định vào biển vô lượng công đức viên mãn, Trí quang minh rõ biết biển trang nghiêm thành tựu hiệu quyết định của chư Phật, Trí quang minh rõ biết biển thần thông hiện trước tất cả chúng sanh của vô biên Phật trong pháp giới, Trí quang minh rõ biết pháp lực vô sở úy của chư Phật.

Đại Oai Quang Bồ tát được vô lượng trí quang minh như vậy rồi, thừa oai lực của Phật mà nói kệ rằng:

Tôi nghe Phật pháp diệu  
Mà được trí quang minh  
Do đây thấy Thế Tôn  
Việc đã làm thuở trước.  
Tất cả chỗ sanh ra  
Danh hiệu thân sai khác  
Và cúng dường nơi Phật  
Như vậy tôi đều thấy.  
Thuở xưa chỗ chư Phật  
Đều kính thờ tất cả  
Vô lượng kiếp tu hành  
Nghiêm tịnh các thế giới.  
Thí xả chính thân mình  
Quảng đại không ngần mé  
Tu tập hạnh tối thắng  
Nghiêm tịnh các quốc độ.  
Tai, mũi, đầu, tay, chân  
Và đến những cung điện  
Thí xả số vô lượng  
Nghiêm tịnh các sát hải.  
Nơi mỗi mỗi thế giới  
Ưc kiếp bất tư nghì  
Tu tập hạnh Bồ đề  
Nghiêm tịnh các thế giới.

Phổ Hiền đại nguyện lực  
Trong tất cả chư Phật  
Tu hành vô lượng hạnh  
Nghiêm tịnh các quốc độ.  
Như do nhứt quang chiếu  
Trở lại thấy mặt trời  
Tôi do Phật trí quang  
Thấy đạo của Phật làm.  
Tôi xem Phật sát hải  
Thanh tịnh rất sáng suốt  
Tịch tịnh chứng Bồ đề  
Pháp giới đều cùng khắp.  
Tôi sẽ như Thế Tôn  
Nghiêm tịnh các sát hải  
Nhờ oai thần của Phật  
Tu tập hạnh Bồ đề.

Chư Phật tử! Lúc đó, Đại Oai Quang Bồ tát, do thấy và cúng dường đức Phật Nhứt Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân, nên tâm được tỏ ngộ, rồi vì thế gian mà hiển thị hạnh hải thuở xưa của Như Lai, hiển thị phương tiện tu hành của Bồ tát thuở xưa, hiển thị biển công đức của chư Phật, hiển thị trí thanh tịnh vào khắp tất cả pháp giới, hiển thị sức thành Phật tự tại trong tất cả đạo tràng, hiển thị lực vô sở úy trí vô sai biệt của

Phật, hiển thị khắp thị hiện thân Như Lai, hiển thị thần biến bất khả tư nghì của Phật, hiển thị trang nghiêm thanh tịnh vô lượng Phật độ, hiển thị những hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ tát.

Vì thế gian hiển thị như vậy khiến Tu Di sơn vi trần số chúng sanh phát Bồ đề tâm. Phật sát vi trần số chúng sanh thành tựu Như Lai thanh tịnh quốc độ.

Lúc đó, Nhứt Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân Như Lai vì Đại Oai Quang Bồ tát mà nói kệ rằng:

Lành thay! Đại Oai Quang  
Phước tạng danh tiếng lớn  
Vì lợi ích chúng sanh  
Hướng đến Bồ đề đạo.  
Ông được trí quang minh  
Pháp giới đều đầy khắp  
Phước huệ đều rộng lớn  
Sẽ được biển trí sâu.  
Trong một cõi tu hành  
Trải qua sát trần kiếp  
Như ông thấy nơi Phật  
Sẽ được trí như vậy.  
Chẳng phải kẻ hạnh kém



Biết được phương tiện này  
Được sức đại tinh tấn  
Mới tinh sát hải được.  
Trong mỗi mỗi vi trần  
Tu hành vô lượng kiếp  
Người đó mới làm được  
Trang nghiêm các Phật độ.  
Vì mỗi mỗi chúng sanh  
Luân hồi trải kiếp hải  
Trong lòng chẳng nhàm mỏi  
Sẽ thành đại Đạo Sư.  
Cúng dường mỗi mỗi Phật  
Cùng tận thuở vị lai  
Lòng không chút nhàm mỏi  
Sẽ thành Vô thượng đạo.  
Tam thế tất cả Phật  
Sẽ khiến ông toại nguyện  
Trong tất cả Phật hội  
Thân ông đều ở đó.  
Tất cả chư Như Lai  
Thệ nguyện vô lượng biên  
Người đại trí thông đạt  
Biết được phương tiện này.  
Đại Quang cúng dường Phật

Nên được oai lực lớn  
Khiến trần số chúng sanh  
Thành thực hướng Bồ đề.  
Người tu hạnh Phổ Hiền  
Bồ tát tiếng tăm lớn  
Trang nghiêm Phật sát hải  
Pháp giới đều cùng khắp.

Chư Phật tử! Trong kiếp Đại Trang Nghiêm đó, có hằng hà sa số tiểu kiếp, loài người thọ hai tiểu kiếp.

Chư Phật tử! Đức Nhứt Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân Phật thọ năm mươi ức tuổi. Sau khi đức Phật đây diệt độ, thì đức Ba La Mật Thiện Nhân Trang Nghiêm Vương Phật ra đời, cũng thành Chánh giác nơi đạo tràng ở rừng Ma Ni Hoa Chi Luân.

Lúc đó, Đại Oai Quang Đồng tử thấy đức Thiện Nhân Trang Nghiêm Vương thành Phật hiện thân thông, liền chứng được niệm Phật tam muội tên Vô biên hải tạng môn và được đà la ni tên Đại trí lực pháp uyên, được đại từ tên Phổ tùy chúng sanh điều phục độ thoát, được đại bi tên Biến phú nhứt thiết cảnh giới vân, được đại hỷ tên Nhứt thiết Phật công đức hải oai lực tạng, được đại xả tên Pháp tánh hư không bình đẳng thanh

tịnh, được bát nhã ba la mật tên Tự tánh ly cấu pháp giới thanh tịnh thân, liền được thần thông tên Vô ngại quang phổ tùy hiện, được biện tài tên Thiện nhập ly cấu uyên và được trí quang tên Nhứt thiết Phật pháp thanh tịnh tạng. Được thông đạt mười ngàn pháp môn như vậy.

Đại Oai Quang Đồng tử thừa oai lực của Phật, vì các quyến thuộc mà nói kệ rằng:

Trong số bất tư nghì ức kiếp  
Đấng đại Đạo Sư khó gặp gỡ  
Cõi này chúng sanh nhiều lợi lành  
Nên nay được thấy đệ nhị Phật.  
Thân Phật khắp phóng đại quang minh  
Sắc tướng vô biên rất thanh tịnh  
Như mây đầy khắp tất cả cõi  
Mọi nơi ca ngợi công đức Phật.  
Phật quang chiếu đến đều hoan hỷ  
Chúng sanh có khổ đều trừ diệt  
Đều khiến cung kính khởi từ tâm  
Đây là Như Lai tự tại dụng.  
Tuôn mây biến hóa bất tư nghì  
Phóng lưới quang minh vô lượng sắc  
Mười phương thế giới đều đầy khắp  
Đây thần thông của Phật biến hiện.

Mỗi chân lông Phật hiện mây sáng  
Chiếu khắp hư không vang tiếng lớn  
Những nơi tối tăm đều chiếu đến  
Những khổ địa ngục đều trừ diệt.  
N hư Lai diệu âm khắp mười phương  
Tất cả ngôn âm đều diễn đủ  
Tùy các chúng sanh có thiện nghiệp  
Đây là thần biến của đức Phật.  
Vô lượng vô biên đại chúng hải  
Trong các pháp hội Phật đều hiện  
Khắp chuyển vô tận diệu pháp luân  
Tất cả chúng sanh được điều phục.  
Thần thông của Phật vốn vô biên  
Trong tất cả cõi đều xuất hiện  
Phật trí như vậy thường vô ngại  
Vì độ chúng sanh thành Chánh giác.  
Đại chúng nên sanh lòng vui mừng  
Hơn hờ mến ưa rất kính trọng  
Ta sẽ cùng nhau đồng đến Phật  
Nếu thấy Như Lai tất hết khổ.  
Phát tâm hồi hướng đến Bồ đề  
Xót thương tất cả các chúng sanh  
Trụ nơi Phổ Hiền nguyện rộng lớn  
Sẽ như Pháp Vương được tự tại.

Nhờ thần lực của đức Phật, nên tiếng kệ của Đại Oai Quang đồng tử được vô ngại. Tất cả thế giới đều được nghe. Vô lượng chúng sanh phát Bồ đề tâm.

Đại Oai Quang đồng tử cùng vương phụ, vương mẫu và quyến thuộc, với vô lượng trăm ngàn ức na do tha chúng sanh giăng lọng báu như mây, cùng đến đạo tràng Phật Ba La Mật Thiện Nhân Trang Nghiêm Vương.

Đức Phật vì đại chúng này diễn nói kệ kinh Pháp Tánh Thanh Tịnh Trang Nghiêm, cùng với thế giới hải vi trần số kệ kinh.

Đại chúng này, sau khi nghe kinh, được trí thanh tịnh tên Nhập nhất thiết thanh tịnh phương tiện, được bậc Ly cấu quang địa, được môn ba la mật Thị hiện nhưt thiết thế gian ái nhạo trang nghiêm, được môn tăng quảng hạnh tên Phổ nhập nhưt thiết sát độ vô biên quang minh thanh tịnh kiến, được môn Thú hướng hạnh ly cấu phước đức vân quang minh tràng, được môn Tùy nhập chứng nhưt thiết pháp hải quảng đại quang minh, được hạnh chuyển thâm phát thú tên Đại trí trang nghiêm, được quán đánh trí tên Vô công dụng tu cực diệu kiến, được đại quang minh hiển liễu tên Như Lai công đức hải tướng quang ảnh biến

chiếu, được nguyện lực trí tên Vô lượng nguyện lực tín giải tạng.

Đức Thiện Nhân Trang Nghiêm Vương Phật vì Đại Oai Quang Bồ tát mà nói kệ rằng:

Lành thay biển công đức trí huệ  
Phát tâm hướng đến đại Bồ đề  
Ông sẽ thành Phật bất tư nghi  
Khắp vì chúng sanh làm chỗ tựa.  
Ông đã xuất sanh biển đại trí  
Đều hay rõ khắp tất cả pháp  
Sẽ dùng vô lượng diệu phương tiện  
Vào cảnh vô tận của Phật làm.  
Đã thấy mây công đức của Phật  
Đã vào bậc trí huệ vô tận  
Các biển phương tiện ba la mật  
Bực danh hiệu lớn sẽ đầy đủ.  
Đã được môn phương tiện tổng trì  
Cùng với môn biện tài vô tận  
Bao nhiêu hạnh nguyện đều tu tập  
Sẽ thành vô thượng đại trí huệ.  
Ông đã xuất sanh những nguyện hải  
Ông đã vào nơi tam muội hải  
Sẽ đủ các môn đại thần thông  
Bất khả tư nghi các Phật pháp.

Pháp giới rớt ráo bất tư nghi  
Thâm tâm rộng lớn đã thanh tịnh  
Thấy khắp mười phương tất cả Phật  
Ly cấu trang nghiêm các sát hải.  
Ông đã vào hạnh Bồ đề Phật  
Thuở xưa bốn sự biến phương tiện  
Như Phật tu hành chỗ dứt trừ  
Diệu hạnh như vậy ông đều ngộ.  
Phật ở vô lượng trong mỗi cõi  
Nhiều thứ cúng dường vô lượng Phật  
Như Phật tu hành đã chứng quả  
Trang nghiêm như vậy ông đều thấy.  
Kiếp hải rộng lớn vô cùng tận  
Trong tất cả cõi tu tịnh hạnh  
Thệ nguyện kiên cố không thể lường  
Sẽ được thần thông lực của Phật.  
Cúng dường chư Phật không thiếu sót  
Quốc độ trang nghiêm đều thanh tịnh  
Trong tất cả kiếp tu diệu hạnh  
Ông sẽ thành Phật đại công đức.

Chư Phật tử! Sau khi đức Ba La Mật Thiện Nhân Trang Nghiêm Vương Phật nhập Niết bàn, quốc vương Hỷ Kiến Thiện Huệ cũng băng hà. Đại Oai Quang đồng tử lên ngôi Chuyển luân vương.

Lúc đó, nơi đạo tràng ở rừng Ma Ni Hoa Chi Luân, đức Phật thứ ba xuất thế hiệu là Tối Thắng Công Đức Hải.

Đại Oai Quang Vương cùng quyền thuộc, nhơn dân đồng đến chỗ Phật ngự đem lâu các trang nghiêm lớn dâng cúng Phật.

Đức Phật diễn nói kệ kinh Bồ Tát Phổ Nhãn Quang Minh Hạnh và thế giới vi trần số kệ kinh khác.

Đại Oai Quang Vương sau khi nghe kinh, được tam muội tên Đại phước đức phổ quang minh. Do được tam muội này, nên có thể rõ biết biến phước cùng chẳng phải biến phước thuở quá khứ, hiện tại, vị lai của tất cả Bồ tát và tất cả chúng sanh.

Lúc đó, đức Phật vì Đại Oai Quang Vương mà nói kệ rằng:

Lành thay! Đại Oai Quang phước đức  
Các ông nay đến chỗ Phật ngự  
Xót thương tất cả chúng sanh hải  
Phát tâm Bồ đề thắng đại nguyện.  
Ông vì tất cả chúng sanh khổ  
Khởi tâm đại bi khiến giải thoát  
Sẽ làm chỗ tựa cho quần mê



Đây gọi phương tiện của Bồ tát.  
Nếu có Bồ tát hay kiên cố  
Tu những thắng hạnh không nhàm mỏi  
Trí giải vô ngại tối thượng thắng  
Diệu trí như vậy đó sẽ được.  
Đẳng Phước Đức Quang, đẳng Phước Tràng  
Bực Phước Đức Xứ, bực Phước Hải  
Phổ Hiền Bồ tát những hạnh nguyện  
Chánh Đại Oai Quang hay chứng nhập.  
Ông đem được nguyện rộng lớn này  
Vào biển bát tư nghi của Phật  
Phước hải chư Phật vốn vô biên  
Ông dùng diệu giải đều thấy được.  
Ông ở trong thập phương quốc độ  
Đều thấy vô lượng vô biên Phật  
Chư Phật thuở xưa chỗ tu hành  
Tất cả như vậy ông đều thấy.  
Nếu ai trụ nơi phương tiện này  
Tất được vào nơi trong trí địa  
Đây là tùy thuận chư Phật học  
Quyết định sẽ thành Như thị thiết trí.  
Ông ở trong tất cả sát hải  
Vi trần kiếp hải tu các hạnh  
Tất cả Như Lai những hạnh hải

Ông đều đã học sẽ thành Phật.  
Như ông đã thấy trong mười phương  
Tất cả sát hải rất nghiêm tịnh  
Cõi ông nghiêm tịnh cũng như vậy  
Vô biên nguyện lớn đều sẽ được.  
Nay đây chúng hội đạo tràng này  
Nghe ông phát nguyện đều mừng rỡ  
Đều vào nguyện lớn của Phổ Hiền  
Phát tâm hồi hướng Bồ đề đạo.  
Vô biên quốc độ trong mỗi cõi  
Đều vào tu hành trải kiếp hải  
Bởi những nguyện lực được viên mãn  
Phổ Hiền Bồ tát tất cả hạnh.

Chư Phật tử! Trong đạo tràng Ma Ni Hoa Chi Luân, sau đó lại có Phật xuất thế hiệu là Danh Xưng Phổ Văn Liên Hoa Nhãn Tràng. Đại Oai Quang Vương băng trong thời kỳ này, rồi sanh tại Tịch Tĩnh Bửu cung trong Thiên thành trên núi Tu Di, làm đại Thiên vương hiệu là Ly Cầu Phước Đức Tràng, cùng Thiên chúng đồng đến chỗ Phật rải hoa báu cúng dường.

Lúc đó, đức Phật Danh Xưng Phổ Văn Liên Hoa Nhãn Tràng vì Thiên vương mà diễn nói khế kinh Quảng Đại Phương Tiện Phổ Môn Biến Chiếu và thế giới hải vi trần số khế kinh khác.

Nghe kinh xong, Thiên vương và Thiên chúng được tam muội tên Phổ môn hoan hỷ tạng. Do sức tam muội, nên được nhập thiết tướng hải của tất cả pháp. Sau đó Thiên vương và Thiên chúng lễ Phật, rồi đạo tràng trở về bốn cung.

\*





**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM NHƯ LAI DANH HIỆU  
THỨ BẢY**

\* Lúc bảy giờ, đức Thế Tôn ở nước Ma Kiệt Đà, trong đạo tràng Bồ đề, sơ thi thành Chánh giác, nơi điện Phổ Quang Minh, ngồi trên tòa liên hoa tạng sư tử, diệu ngộ đều viên mãn, tuyệt hẳn hai hạnh, đạt pháp vô tướng, an trụ nơi chỗ trụ của chư Phật, được Phật bình đẳng, đến chỗ vô chướng, chỗ làm vô ngại, đứng nơi bất tư nghì, thấy khắp tam thế.

Cùng với mười Phật sát vi trần số chư Bồ tát câu hội, tất cả đều là bậc Nhứt sanh bất tử, từ phương khác đồng vân tập đến, đều khéo quan sát

---

\* Hán bộ quyển thứ 12.

chúng sanh giới, pháp giới, thế giới, Niết bàn giới, các nghiệp quả báo, tâm hành thứ đệ, tất cả văn nghĩa thế gian, xuất thế gian, hữu vi, vô vi, quá khứ, hiện tại, vị lai, những pháp như vậy đều khéo quan sát cả.

Chư Bồ tát nghĩ rằng: nếu đức Thế Tôn có lòng mẫn niệm chúng tôi, xin tùy theo sự ưa thích mà khai thị những điều: Phật sát, Phật trụ, Phật sát trang nghiêm, Phật pháp tánh, Phật sát thanh tịnh, Phật thuyết pháp, Phật sát thể tánh, Phật oai đức, Phật sát thành tựu, Phật đại Bồ đề.

Như chư Phật Thế Tôn trong thập phương thế giới, vì thành tựu tất cả Bồ tát, vì khiến chúng tánh Như Lai không dứt, vì cứu hộ tất cả chúng sanh, vì khiến chúng sanh lìa hẳn tất cả phiền não, vì rõ biết tất cả công hạnh, vì diễn thuyết các pháp, vì dứt trừ tất cả tạp nhiễm, vì dứt hẳn tất cả lưới nghi, vì trừ bỏ tất cả tham vọng, vì hoại diệt tất cả chỗ ái trước mà diễn nói thập Trụ, thập Hạnh, thập Hồi hướng, thập Tạng, thập Địa, thập Nguyên, thập Định, thập Thông, thập Đánh của Bồ tát. Và cũng diễn nói Như Lai địa, Như Lai cảnh giới, Như Lai thần lực, công hạnh của Như Lai, Như Lai lực, Như Lai vô úy, Như Lai tam muội, Như Lai thần thông, Như Lai tự tại, Như Lai vô ngại, nhân nhĩ tử thiết thân ý của Như Lai, Như Lai biện

tài, Như Lai trí huệ, Như Lai tối thắng.

Mong đức Thế Tôn cũng vì chúng tôi mà diễn thuyết cho!

Lúc đó, đức Thế Tôn rõ tâm niệm của chư Bồ tát, đều tùy theo từng loại mà vì họ hiện thần thông.

Sau khi đức Phật hiện thần thông, phương đông, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên Kim Sắc, Phật hiệu Bất Động Trí, nơi đó có Bồ tát tên Văn Thù Sư Lợi, cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía đông mà ngồi kiết già trên đó.

Phương nam, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới Diệu Sắc, Phật hiệu Vô Ngại Trí, có Bồ tát Giác Thủ cùng mười Phật sát vi trần số chư Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía nam mà ngồi kiết già trên đó.

Phương tây, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới Liên Hoa Sắc, Phật hiệu Diệt Âm Trí, có Bồ tát Tài Thủ cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía tây mà ngồi kiết già trên đó.

Phương bắc, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới Chiêm Bắc Hoa Sắc, Phật hiệu Oai Nghi Trí, có Bồ tát Nhựt Bửu Thủ cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía bắc mà ngồi kiết già trên đó.

Phương đông bắc, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới Ưu Bát La Hoa Sắc, Phật hiệu Minh Tướng Trí, có Bồ tát Công Đức Thủ cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía đông bắc mà ngồi kiết già trên đó.

Phương đông nam, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới Kim Sắc, Phật hiệu Cứu Cánh Trí, có Bồ tát Mục Thủ cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía đông nam mà ngồi kiết già trên đó.

Phương tây nam, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới Bửu Sắc, Phật hiệu Tối Thắng Trí, có Bồ tát Tinh Tấn Thủ cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía tây nam mà ngồi kiết già trên đó.

Phương tây bắc, quá mười Phật sát vi trần số



hế giới, có thế giới Kim Cang Sắc, Phật hiệu Tự Tại Trí, có Bồ tát Pháp Thủ cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía tây bắc mà ngồi kiết già trên đó.

Hạ phương, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới Pha Lê Sắc, Phật hiệu Phạm Trí, có Bồ tát Trí Thủ cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở hạ phương mà ngồi kiết già trên đó.

Thượng phương, quá mười Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới Bình Đẳng Sắc, Phật hiệu Quán Sát Trí, có Bồ tát Hiền Thủ cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở thượng phương mà ngồi kiết già trên đó.

Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi đại Bồ tát thừa oai lực của Phật quan sát tất cả chúng hội Bồ tát mà nói rằng:

Chư Bồ tát này rất hy hữu.

Chư Phật tử! Phật quốc độ chẳng thể nghĩ bàn. Phật trụ, Phật sát trang nghiêm, Phật pháp tánh, Phật sát thanh tịnh, Phật thuyết pháp, Phật xuất hiện, Phật sát thành tựu, Phật Vô thượng Bồ đề đều chẳng thể nghĩ bàn.

Tại sao thế?

Chư Phật tử! Tất cả chư Phật trong mười phương biết rằng chúng sanh ưa thích không đồng, nên tùy chỗ thích nghi mà thuyết pháp điều phục họ, nhân đến khắp pháp giới, hư không giới.

Chư Phật tử! Đức Như Lai nơi thế giới Ta Bà này, trong những tứ châu thiên hạ, thị hiện nhiều thân, nhiều hiệu, nhiều sắc tướng, nhiều dài ngắn, nhiều tuổi thọ, nhiều xứ sở, nhiều căn, nhiều chỗ sanh, nhiều tiếng lời, nhiều quán sát, khiến chúng sanh đều thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử! Đức Như Lai ở trong tứ châu thiên hạ này, hoặc hiệu Nhứt Thiết Nghĩa Thành, hoặc hiệu Viên Mãn Nguyệt, hoặc hiệu Sư Tử Hống, hoặc hiệu Thích Ca Mâu Ni, hoặc hiệu Đệ Thất Tiên, hoặc hiệu Tỳ Lô Giá Na, hoặc hiệu Cù Đàm Thị, hoặc hiệu Đại Sa Môn, hoặc hiệu Tối Thắng, hoặc hiệu Đạo Sư, có mười ngàn hiệu như vậy khiến chúng sanh thấy biết riêng khác.

Chư Phật tử! Phương đông của tứ thiên hạ này, có thế giới tên Thiện Hộ. Đức Như Lai ở tại thế giới đó, hoặc hiệu Kim Cang, hoặc hiệu Tự Tại, hoặc hiệu Hữu Trí Huệ, hoặc hiệu Nan Thắng, hoặc hiệu Vân Vương, hoặc hiệu Vô Trách, hoặc hiệu Năng Vi Chủ, hoặc hiệu Tâm

Hoan Hỷ, hoặc hiệu Vô Dữ Đẳng, hoặc hiệu Đoạn Ngôn Luận, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết riêng khác.

Chư Phật tử! Phương nam của tứ thiên hạ này, có thể giới tên Nan Nhẫn. Đức Như Lai ở thế giới đó hoặc tên Đê Thích, hoặc hiệu Bửu Xung, hoặc hiệu Ly Cầu, hoặc hiệu Thiệt Ngũ, hoặc hiệu Năng Điều Phục, hoặc hiệu Cự Túc Hỷ, hoặc hiệu Đại Danh Xung, hoặc hiệu Năng Lợi Ích, hoặc hiệu Vô Biên, hoặc hiệu Tối Thắng, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết riêng khác.

Chư Phật tử! Phương tây của tứ thiên hạ này, có thể giới tên Thân Huệ. Đức Như Lai ở thế giới đó hoặc hiệu Thủy Thiên, hoặc hiệu Hỷ Kiến, hoặc hiệu Tối Thắng Vương, hoặc hiệu Điều Phục Thiên, hoặc hiệu Chơn Thiệt Huệ, hoặc hiệu Đáo Cứu Cánh, hoặc hiệu Hoan Hỷ, hoặc hiệu Pháp Huệ, hoặc hiệu Sở Tác Dĩ Biện, hoặc hiệu Thiện Trụ, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử! Phương bắc của tứ thiên hạ này có thể giới tên Hữu Sư Tử. Đức Như Lai ở thế giới đó hoặc hiệu Đại Mâu Ni, hoặc hiệu Khổ Hạnh, hoặc hiệu Thế Sở Tôn, hoặc hiệu Tối

Thắng Điền, hoặc hiệu Nhứt Thiết Trí, hoặc hiệu Thiện Ý, hoặc hiệu Thanh Tịnh, hoặc hiệu Kê La Bát Na, hoặc hiệu Tối Thượng Thí, hoặc hiệu Khổ Hạnh Đắc, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử! Phương đông bắc của tứ thiên hạ này có thế giới tên Diệu Quán Sát. Đức Như Lai ở thế giới đó hoặc hiệu Điều Phục Ma, hoặc hiệu Thành Tựu, hoặc hiệu Tức Diệt, hoặc hiệu Hiền Thiên, hoặc hiệu Ly Tham, hoặc hiệu Thắng Huệ, hoặc hiệu Tâm Bình Đẳng, hoặc hiệu Vô Năng Thắng, hoặc hiệu Trí Huệ Âm, hoặc hiệu Nan Xuất Hiện, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử! Phương đông nam của tứ thiên hạ này có thế giới tên Hỷ Lạc. Đức Như Lai ở thế giới đó, hoặc hiệu Cực Oai Nghiêm, hoặc hiệu Quang Diệm Tụ, hoặc hiệu Biến Tri, hoặc hiệu Bí Mật, hoặc hiệu Giải Thoát, hoặc hiệu Tánh An Trụ, hoặc hiệu Như Pháp Hành, hoặc hiệu Tịnh Nhân Vương, hoặc hiệu Đại Dũng Kiện, hoặc hiệu Tinh Tấn Lực, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử! Phương tây nam của tứ thiên hạ này có thế giới tên Thâm Kiên Lao. Đức Như Lai

ở thế giới đó hoặc hiệu An Trụ, hoặc hiệu Trí Vương, hoặc hiệu Viên Mãn, hoặc hiệu Bất Động, hoặc hiệu Diệu Nhân, hoặc hiệu Đánh Vương, hoặc hiệu Tự Tại Âm, hoặc hiệu Nhứt Thiết Thí, hoặc hiệu Trì Chúng Tiên, hoặc hiệu Thắng Tu Di, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử! Phương tây bắc của tứ thiên hạ này có thế giới tên Diệu Địa. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu Phổ Biền, hoặc hiệu Quang Diệm, hoặc hiệu Ma Ni Kế, hoặc hiệu Khả Ưc Niệm, hoặc hiệu Vô Thượng Nghĩa, hoặc hiệu Thường Hỷ Lạc, hoặc hiệu Tánh Thanh Tịnh, hoặc hiệu Viên Mãn Quang, hoặc hiệu Tu Tỷ, hoặc hiệu Trụ Bôn, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Hạ phương của tứ thiên hạ này có thế giới tên Diệm Huệ. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là Tập Thiện Căn, hoặc hiệu Sư Tử Tướng, hoặc hiệu Mãnh Lợi Huệ, hoặc hiệu Kim Sắc Diệm, hoặc hiệu Nhứt Thiết Tri Thức, hoặc hiệu Cứu Cánh Âm, hoặc hiệu Tác Lợi Ích, hoặc hiệu Đáo Cứu Cánh, hoặc hiệu Chơn Thiệt Thiên, hoặc hiệu Phổ Biền Thắng, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử! Thượng phương của tứ thiên hạ này có thể giới tên Trì Địa. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Hữu Trí Huệ, hoặc hiệu Thanh Tịnh Diện, hoặc hiệu Giác Huệ, hoặc hiệu Thượng Thủ, hoặc hiệu Hạnh Trang Nghiêm, hoặc hiệu Phát Hoan Hỷ, hoặc hiệu Ý Thành Mãn, hoặc hiệu Như Thanh Hỏa, hoặc hiệu Trì Giới, hoặc hiệu Nhứt Đạo, có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Cõi Ta Bà này có trăm ức tứ châu thiên hạ. Đức Như Lai ở đây có tất cả trăm vạn ức danh hiệu, khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Phương đông của cõi Ta Bà này, có thể giới tên Mật Huấn. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Bình Đẳng, hoặc hiệu Thù Thắng, hoặc hiệu An Úy, hoặc hiệu Khai Hiểu Ý, hoặc hiệu Văn Huệ, hoặc hiệu Chơn Thiệt Ngũ, hoặc hiệu Đắc Tự Tại, hoặc hiệu Tối Thắng Thân, hoặc hiệu Đại Dũng Mãnh, hoặc hiệu Vô Đẳng Trí, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Phương nam của cõi Ta Bà này có thể giới tên Phong Dật. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Bốn Tánh, hoặc hiệu Càn Ý, hoặc hiệu

Vô Thượng Tôn, hoặc hiệu Đại Trí Cự, hoặc hiệu Vô Sở Y, hoặc hiệu Quang Minh Tạng, hoặc hiệu Trí Huệ Tạng, hoặc hiệu Phước Đức Tạng, hoặc hiệu Thiên Trung Thiên, hoặc hiệu Đại Tự Tại, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Phương tây của cõi Ta Bà này có thế giới tên Ly Cầu. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Ý Thành, hoặc hiệu Tri Đạo, hoặc hiệu An Trụ Bôn, hoặc hiệu Năng Giải Phược, hoặc hiệu Thông Đạt Nghĩa, hoặc hiệu Nhạo Phân Biệt, hoặc hiệu Tối Thắng Kiến, hoặc hiệu Điều Phục Hạnh, hoặc hiệu Chúng Khổ Hạnh, hoặc hiệu Cụ Túc Lực, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Phương bắc của cõi Ta Bà này, có thế giới tên Phong Lạc. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Chiêm Bạc Hoa Sắc, hoặc hiệu Nhứt Tạng, hoặc hiệu Thiện Trụ, hoặc hiệu Hiện Thần Thông, hoặc hiệu Tánh Siêu Mại, hoặc hiệu Huệ Nhứt, hoặc hiệu Vô Ngại, hoặc hiệu Như Nguyệt Hiện, hoặc hiệu Tấn Tật Phong, hoặc hiệu Thanh Tịnh Thân, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Phương đông bắc của cõi Ta Bà

này, có thể giới tên Nhiếp Thủ. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Vĩnh Ly Khổ, hoặc hiệu Phổ Giải Thoát, hoặc hiệu Ly Thế Gian, hoặc hiệu Vô Ngại Địa, hoặc hiệu Đại Phục Tạng, hoặc hiệu Giải Thoát Trí, hoặc hiệu Quá Khứ Tạng, hoặc hiệu Bửu Quang Minh, hoặc hiệu Tịnh Tín Tạng, hoặc hiệu Tâm Bất Động, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Phương đông nam của cõi Ta Bà này có thể giới tên Nhiêu Ích. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Hiện Quang Minh, hoặc hiệu Tận Trí, hoặc hiệu Mỹ Âm, hoặc hiệu Thắng Căn, hoặc hiệu Trang Nghiêm Cái, hoặc hiệu Tinh Tấn Căn, hoặc hiệu Đáo Phân Biệt Bỉ Ngạn, hoặc hiệu Thắng Định, hoặc hiệu Giải Ngôn Từ, hoặc hiệu Trí Huệ Hải, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Phương tây nam của cõi Ta Bà này, có thể giới tên Tiển Thiểu. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Mâu Ni Chủ, hoặc hiệu Cụ Chúng Bửu, hoặc hiệu Thế Giải Thoát, hoặc hiệu Biến Tri Căn, hoặc hiệu Thắng Ngôn Từ, hoặc hiệu Minh Liễu Kiến, hoặc hiệu Căn Tụ Tại, hoặc hiệu Đại Tiên Sư, hoặc hiệu Khai Đạo Nghiệp, hoặc hiệu Kim Cang Sư Tử, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.



Chư Phật tử! Phương tây bắc của thế giới Ta Bà này, có thế giới tên Hoan Hỷ. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Diệu Hoa Tụ, hoặc hiệu Chiên Đàn Cái, hoặc hiệu Liên Hoa Tạng, hoặc hiệu Siêu Việt Chư Pháp, hoặc hiệu Pháp Bửu, hoặc hiệu Phục Xuất Sanh, hoặc hiệu Tịnh Diệu Cái, hoặc hiệu Quảng Đại Nhân, hoặc hiệu Hữu Thiện Pháp, hoặc hiệu Chuyên Niệm Pháp, hoặc hiệu Vãng Tạng, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Hạ phương của cõi Ta Bà này, có thế giới tên Quan Thục. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Phát Khởi Diệm, hoặc hiệu Điều Phục Độc, hoặc hiệu Đế Thích Cung, hoặc hiệu Vô Thường Sở, hoặc hiệu Giác Ngộ Bản, hoặc hiệu Đoạn Tăng Trưởng, hoặc hiệu Đại Tốc Tật, hoặc hiệu Thường Lạc Thí, hoặc hiệu Phân Biệt Đạo, hoặc hiệu Tồi Phục Tràng, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Thượng phương của cõi Ta Bà này, có thế giới tên Chấn Âm. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu Dũng Mạnh Tràng, hoặc hiệu Vô Lượng Bửu, hoặc hiệu Lạc Đại Thí, hoặc hiệu Thiên Quang, hoặc hiệu Cát Hưng, hoặc hiệu Siêu Cảnh Giới, hoặc hiệu Nhứt Thiết Chủ, hoặc hiệu Bất Thối Luân, hoặc hiệu Ly Chúng Ác,

hoặc hiệu Nhứt Thiết Trí, có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử! Mười phương quanh cõi Ta Bà này, mỗi phương đều có trăm ngàn ức vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết thế giới, tận pháp giới, hư không giới, trong đó danh hiệu của Như Lai đều không đồng.

Như thuở xa xưa, lúc đức Như Lai còn là Bồ tát, do nhiều thứ đàm luận, nhiều thứ ngôn ngữ, nhiều thứ âm thanh, nhiều thứ nghiệp, nhiều thứ báo, nhiều thứ xứ sở, nhiều thứ phương tiện, nhiều thứ căn, nhiều thứ tín giải, nhiều thứ địa vị mà được thành thực, cũng khiến các chúng sanh thấy biết như vậy nên vì họ thuyết pháp.

\*



**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM TỨ THÁNH ĐẾ  
THỨ TÁM**

Lúc bảy giờ, Văn Thù Sư Lợi đại Bồ tát bảo chư Bồ tát rằng:

Chư Phật tử! Khổ Thánh đế, trong cõi Ta Bà này, hoặc gọi là tội, là bức ngặt, là biến dị, là phan duyên, là nhóm, là đâm, là căn tựa, là hư dối, là chỗ nhọt ghẻ, là kẻ ngu si.

Chư Phật tử! Khổ-tập Thánh đế, cõi Ta Bà này, hoặc gọi là trói buộc, là diệt hoại, là ái trước, là vọng niệm, là thú nhập, là quyết định, là lưới, là hý luận, là tùy hành, là gốc điên đảo.

Chư Phật tử! Khổ-diệt Thánh đế, cõi Ta Bà này, hoặc gọi là vô tránh, là ly trần, là tịch tịnh, là

vô tướng, là vô một, là vô tự tánh, là vô chương ngại, là diệt, là thể chơn thiệt, là trụ tự tánh.

Chư Phật tử! Khổ-diệt-đạo Thánh đế, cỗi Ta Bà này, hoặc gọi là Nhứt thừa, là thú tịch, là đạo dẫn, là cứu cánh vô phân biệt, là bình đẳng, là xả đảm, là vô sở thú, là tùy thánh ý, là tiên nhơn hành, là thập tạng.

Chư Phật tử! Nơi cỗi Ta Bà này, nói về Tứ Thánh đế có bốn trăm ức mười ngàn danh từ, theo tâm ý của chúng sanh khiến họ được điều phục.

Chư Phật tử! Như cỗi Ta Bà này nói về Khổ Thánh đế, trong thế giới Mật Huân hoặc gọi là doanh cầu căn, là bất xuất ly, là hệ phược bốn, là làm điều không nên làm, là khắp tranh đấu, là phân tích đều vô lực, là chỗ để tựa, là cực khổ, là tháo động, là hình trạng vật.

Chư Phật tử! Về Khổ-tập Thánh đế, trong thế giới Mật Huân, hoặc gọi là thuận sanh tử, là nhiệm trước, là đốt cháy, là lưu chuyển, là gốc bại hoại, là mối hữu lậu, là ác hạnh, là ái trước, là nguồn bệnh, là phân số.

Chư Phật tử! Về Khổ-diệt Thánh đế, trong thế giới Mật Huân, hoặc gọi là đệ nhứt nghĩa, là xuất ly, là tán thán, là an ổn, là thiện thú nhập, là điều phục, là nhứt phần, là vô tội, là ly tham, là quyết định.

Chư Phật tử! Về Khổ-diệt-đạo Thánh đế, trong thế giới Mật Huân hoặc gọi là mãnh tướng, là thượng hạnh, là siêu xuất, là hữu phương tiện, là bình đẳng nhãn, là ly biên, là liễu ngộ, là nhiếp thủ, là tối thắng nhãn, là quán phương.

Chư Phật tử! Về Tứ Thánh đế, ở thế giới Mật Huân có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh để khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Về Khổ Thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là khủng bố, là phần đoạn, là khả yếm ô, là phải thừa sự, là biến dị, là chiêu dẫn oán, là hay khi đoạt, là khó cộng sự, là vọng phân biệt, là có thể lực.

Chư Phật tử! Về Khổ-tập Thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là bại hoại, là si căn, là đại oán, là dao bén, là dứt mùi vị, là cừ thù, là chẳng phải vật của mình, là ác đạo dẫn, là thêm đen tối, là hư lợi lành.

Chư Phật tử! Về Khổ-diệt Thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là đại nghĩa, là nhiều ích, là nghĩa trung nghĩa, là vô lượng, là chỗ phải thấy, là ly phân biệt, là tối thượng điều phục, là thường bình đẳng, là khả đồng trụ, là vô vi.

Chư Phật tử! Về Khổ-diệt-đạo Thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là hay đốt cháy, là tối

thượng phẩm, là quyết định, là vô năng phá, là thâm phương tiện, là xuất ly, là bất hạ liệt, là thông đạt, là giải thoát tánh, là năng độ thoát.

Chư Phật tử! Ở thế giới Tới Thắng, về Tứ Thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Ở thế giới Ly Cấu, về Khổ Thánh đế, hoặc gọi là hối hận, là tư đãi, là triển chuyển, là trụ thành, là nhứt vị, là phi pháp, là cư trạch, là chỗ vọng trước, là thấy hư vọng, là không có số.

Chư Phật tử! Ở thế giới Ly Cấu, về Khổ-tập Thánh đế, hoặc gọi là vật không thiệt, là chỉ có lời nói, là chẳng trong trắng, là sanh địa, là chấp thủ, là bỉ tiện, là tăng trưởng, là gánh nặng, là hay sanh, là thô rắn.

Chư Phật tử! Ở thế giới Ly Cấu, về Khổ-diệt Thánh đế, hoặc gọi là vô đẳng đẳng, là khắp trừ sạch, là ly cấu, là tối thắng căn, là xung hội, là không tư đãi, là diệt hoặc, là tối thượng, là tất cánh, là phá noãn.

Chư Phật tử! Ở thế giới Ly Cấu, về Khổ-diệt-đạo Thánh đế, hoặc gọi là vật kiên cố, là phương tiện phần, là giải thoát bốn, là bốn tánh thiệt, là chẳng thể chê mắng, là rất thanh tịnh, là mé hữu

lậu, là toàn nhận gởi, là làm rớt ráo, là tịnh phân biệt.

Chư Phật tử! Ở thế giới Ly Cầu, Tứ Thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Ở Phong Dật thế giới, về Khổ Thánh đế, hoặc gọi là chỗ ái nhiễm, là gốc hiểm hại, là phân biệt hữu lậu, là chứa nhóm lên, là gốc sai biệt, là tăng trưởng, là sanh diệt, là chương ngại, là cây dao gươm, là số làm thành.

Chư Phật tử! Ở thế giới Phong Dật, về Khổ-tập Thánh đế, hoặc gọi là đáng ghét, là danh tự, là vô tận, là phân số, là chẳng đáng ưa, là hay chụp cắn, là vật thô bỉ, là ái trước, là khí cụ, là dao động.

Chư Phật tử! Ở thế giới Phong Dật, về Khổ-diệt Thánh đế, hoặc gọi là dứt tương tục, là khai hiển, là vô văn tự, là vô sở tu, là vô sở kiến, là vô sở tác, là tịch diệt, là đã đốt sạch, là xả trọng đảm, là đã trừ hoại.

Chư Phật tử! Ở thế giới Phong Dật, về Khổ-diệt-đạo Thánh đế, hoặc gọi là hạnh tịch diệt, là hạnh xuất ly, là siêng tu chứng, là đi an ổn, là vô lượng thọ, là khéo rõ biết, là đạo cứu cánh, là khó tu tập, là đến bờ kia, là vô năng thắng.

Chư Phật tử! Ở thế giới Phong Dật, về Tứ Thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về Khổ Thánh đế, hoặc gọi là hay cướp giật, là bạn chẳng lành, là nhiều khủng bố, là những hý luận, là địa ngục tánh, là không thiết nghĩa, là gánh tham dục, là gốc sâu nặng, là tùy tâm chuyển, là căn bốn trống rỗng.

Chư Phật tử! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về Khổ-tập Thánh đế, hoặc gọi là tham trước, là ác thành biện, là quá ác, là tốc tật, là hay chấp thủ, là tướng, là có quả, là vô khả thuyết, là vô khả thủ, là lưu chuyển.

Chư Phật tử! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về Khổ-diệt Thánh đế, hoặc gọi là bất thối chuyển, là ly ngôn thuyết, là vô tướng trạng, là khả hân lạc, là kiên cố, là thượng diệu, là ly si, là diệt tận, là viễn ác, là xuất ly.

Chư Phật tử! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về Khổ-diệt-đạo Thánh đế, hoặc gọi là ly ngôn, là vô tránh, là giáo đạo, là thiện hồi hướng, là đại thiện xảo, là sai biệt phương tiện, là như hư không, là tịch tịnh hạnh, là thắng trí, là năng liễu nghĩa.

Chư Phật tử! Về Tứ Thánh đế, ở Nhiếp Thủ



thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Ở thế giới Nhiêu Ích, về Khổ-Thánh đế, hoặc gọi là trọng đảm, là chẳng bền, là như giấc, là lão tử, là ái sở thành, là lưu chuyển, là mệt nhọc, là tướng trạng ác, là sanh trưởng, là dao bén.

Chư Phật tử! Ở thế giới Nhiêu Ích, về Khổ-tập-Thánh đế, hoặc gọi là bại hoại, là hỗn trược, là thối thất, là vô lực, là táng thất, là quai vi, là bất hòa hợp, là sở tác, là thủ, là ý dục.

Chư Phật tử! Ở thế giới Nhiêu Ích, về Khổ-diệt-Thánh đế, hoặc gọi là xuất ngục, là chơn thiết, là ly nạn, là phúc hộ, là ly ác, là tùy thuận, là căn bản, là xả nhơn, là vô vi, là không tương tục.

Chư Phật tử! Ở thế giới Nhiêu Ích, về Khổ-diệt-đạo-Thánh đế, hoặc gọi là đạt vô sở hữu, là nhứt thiết ấn, là tam muội tạng, là đắc quang minh, là bất thối pháp, là năng tận hữu, là quảng đại lộ, là năng điều phục, là hữu an ổn, là gốc bất lưu chuyển.

Chư Phật tử! Về Tứ Thánh đế, ở thế giới Nhiêu Ích, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Ở thế giới Tiên Thiểu, về Khổ

Thánh đế, hoặc gọi là hiểm lạc dục, là chỗ hệ phược, là tà hạnh, là tùy thọ, là vô tâm sĩ, là tham dục căn, là hằng hà lưu, là thường phá hoại, là tánh khói lửa, là nhiều ưu não.

Chư Phật tử! Ở thế giới Tiễn Thiểu, về Khổ-tập Thánh đế, hoặc gọi là quảng địa, là năng thú, là viễn huệ, là lưu nạn, là khủng bố, là phóng dật, là nhiếp thủ, là trước xứ, là trạch chủ, là liên phược.

Chư Phật tử! Ở Tiễn Thiểu thế giới, về Khổ-diệt Thánh đế, hoặc gọi là sung mãn, là bất tử, là vô ngã, là tự tánh, là phân biệt tận, là an lạc trụ, là vô hạn lượng, là đoạn luân chuyển, là tuyệt hành xứ, là bất nhị.

Chư Phật tử! Ở Tiễn Thiểu thế giới, về Khổ-diệt-đạo Thánh đế, hoặc gọi là đại quang minh, là diễn thuyết hải, là giản trạch nghĩa, là hòa hiệp pháp, là ly thủ trước, là đoạn tương tục, là quảng đại lộ, là bình đẳng nhơn, là tịnh phương tiện, là tối thắng kiến.

Chư Phật tử! Về Tứ Thánh đế, ở Tiễn Thiểu thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Ở thế giới Hoan Hỷ, về Khổ Thánh đế, hoặc gọi là lưu chuyển, là xuất sanh,

là thất lợi, là nhiễm trước, là trọng đảm, là sai biệt, là nội hiểm, là tập hội, là ác xá trạch, là khổ não tánh.

Chư Phật tử! Ở thế giới Hoan Hỷ, về Khổ-tập Thánh đế, hoặc gọi là địa, là phương tiện, là phi thời, là phi thiết pháp, là vô đề, là nhiếp thủ, là ly giới, là phiền não pháp, là hiếp liệt kiến, là cấu tụ.

Chư Phật tử! Ở thế giới Hoan Hỷ, về Khổ-diệt Thánh đế, hoặc gọi là phá y chỉ, là bất phóng dật, là chơn thiết, là bình đẳng, là thiện tịnh, là vô bệnh, là vô khúc, là vô tướng, là tự tại, là vô sanh.

Chư Phật tử! Ở thế giới Hoan Hỷ, về Khổ-diệt-đạo Thánh đế, hoặc gọi là nhập thắng giới, là đoạn tập, là siêu đẳng loại, là quảng đại tánh, là phân biệt tận, là thần lực đạo, là chúng phương tiện, là chánh niệm hạnh, là thường tịch lộ, là nhiếp giải thoát.

Chư Phật tử! Về Tứ Thánh đế, ở Hoan Hỷ thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Ở Quan Thục thế giới, về Khổ Thánh đế, hoặc gọi là bại hoại tướng, là như phôi khí, là ngã sở thành, là chur thú thân, là sát lưu chuyển, là chúng ác môn, là tánh khổ, là khả khí xả, là vô vị, là lai khứ.

Chư Phật tử! Ở Quan Thục thế giới, về Khổ-tập Thánh đế, hoặc gọi là hành, là phần độc, là hòa hiệp, là thọ chi, là ngã tâm, là tạp độc, là hư xưng, là quai vi, là nhiệt não, là kinh hãi.

Chư Phật tử! Ở Quan Thục thế giới, về Khổ-diệt Thánh đế, hoặc gọi là vô tích tập, là bất khả đắc, là diệu dục, là bất khả hoại, là vô trước, là vô lượng, là quảng đại, là giác phần, là ly nhiễm, là vô chướng ngại.

Chư Phật tử! Ở Quan Thục thế giới, về Khổ-diệt-đạo Thánh đế, hoặc gọi là an ổn hạnh, là ly dục, là cứu cánh thiết, là nhập nghĩa, là tánh cứu cánh, là tịnh hiện, là nhiếp niệm, là thú giải thoát, là cứu tế, là thắng hạnh.

Chư Phật tử! Về Tứ Thánh đế, ở Quan Thục thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Ở Chấn Âm thế giới, về Khổ-Thánh đế, hoặc gọi là giấu lỗi, là thế gian, là sở y, là ngạo mạn, là tánh nhiễm trước, là dòng chảy mau, là chẳng vui được, là che giấu, là mau diệt, là khó điều.

Chư Phật tử! Ở Chấn Âm thế giới, về Khổ-tập Thánh đế, hoặc gọi là cần chế phục, là tâm thú, là năng phục, là tùy niệm khởi, là đến hậu biên, là

cộng hòa hiệp, là phân biệt, là môn, là phiêu động, là ẩn che.

Chư Phật tử! Ở Chấn Âm thế giới, về Khổ-diệt Thánh đế, hoặc gọi là vô y xứ, là bất khả thủ, là chuyển hườn, là ly tránh, là tiểu, là đại, là thiện tịnh, là vô tận, là quảng bác, là vô đẳng giá.

Chư Phật tử! Ở Chấn Âm thế giới, về Khổ-diệt-đạo Thánh đế, hoặc gọi là quán sát, là năng tòi địch, là liễu tri ẩn, là năng nhập tánh, là nan địch đối, là vô hạn nghĩa, là năng nhập trí, là hòa hiệp đạo, là hằng bất động, là thù thắng nghĩa.

Chư Phật tử! Về Tứ Thánh đế, ở Chấn Âm thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử! Như cõi Ta Bà này nói Tứ Thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu. Cũng vậy, mười phương tất cả vô lượng, vô biên, bất khả thuyết thế giới, tận pháp giới hư không giới, trong mỗi thế giới nói Tứ Thánh đế đều có bốn trăm ức mười ngàn danh từ, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ được điều phục.





**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM QUANG MINH GIÁC  
THỨ CHÍN**

\* Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn từ dưới lòng hai bàn chân, phóng ra trăm ức tia sáng chiếu khắp Đại thiên thế giới: trăm ức Diêm Phù Đề, trăm ức Phất Bà Đề, trăm ức Cù Gia Ni, trăm ức Uất Đơn Việt, trăm ức đại hải, trăm ức Luân Vi Sơn, trăm ức Bồ tát thọ sanh, trăm ức Bồ tát xuất gia, trăm ức Như Lai thành Chánh giác, trăm ức Như Lai chuyển pháp luân, trăm ức Như Lai nhập Niết bàn, trăm ức Tu Di Sơn, trăm ức Tứ Vương Thiên, trăm ức Đạo Lợi Thiên, trăm ức Dạ Ma Thiên, trăm ức Đâu Suất Thiên, trăm ức Hóa Lạc

---

\* Hán bộ quyển thứ 13.

Thiên, trăm ức Tha Hóa Thiên, trăm ức Sơ Thiên Thiên, trăm ức Nhị Thiên Thiên, trăm ức Tam Thiên Thiên, trăm ức Tứ Thiên Thiên, nhân đến trăm ức Sắc Cứu Cánh Thiên. Tất cả vật cảnh trong Đại thiên thể giới đều được quang minh của Thế Tôn soi sáng hiển hiện cả.

Như nơi đây hiện thấy đức Thế Tôn ngồi tòa liên hoa tạng sư tử, mười Phật sát vi trần số Bồ tát vây quanh. Trong trăm ức Diêm Phù Đề khác, cũng đều có Như Lai an tọa như thế cả.

Do thần lực của Phật, trong mười phương, mỗi phương đều có một đại Bồ tát cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng câu hội đến chỗ đức Phật ngự: đông phương Kim Sắc thế giới có Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, nam phương Diệu Sắc thế giới có Giác Thủ Bồ tát, tây phương Liên Hoa Sắc thế giới có Tài Thủ Bồ tát, bắc phương Chiêm Bặc Hoa Sắc thế giới có Bửu Thủ Bồ tát, đông bắc phương Ưu Bát La Hoa Sắc thế giới có Bồ tát Công Đức Thủ, đông nam phương Kim Sắc thế giới có Mục Thủ Bồ tát, tây nam phương Bửu Sắc thế giới có Tinh Tấn Thủ Bồ tát, tây bắc phương Kim Cang Sắc thế giới có Pháp Thủ Bồ tát, hạ phương Pha Lê Sắc thế giới có Trí Thủ Bồ tát, thượng phương Bình Đẳng Sắc thế giới có Hiền Thủ Bồ tát.



Lúc đó, trong tất cả trăm ức đạo tràng, nơi chư Phật ngự, trăm ức Văn Thù Sư Lợi Bồ tát đồng thời ứng thanh nói kệ rằng:

Nếu có ai thấy Phật  
Giải thoát lìa hữu lậu  
Chẳng tham trước thế gian  
Người này chẳng chứng đạo.  
Nếu ai biết Như Lai  
Thể tướng vô sở hữu  
Tu tập được rõ ràng  
Người này mau thành Phật.  
Nếu thấy thế giới này  
Tâm được chẳng dao động  
Với Phật thân cũng vậy  
Sẽ thành bậc Thắng trí.  
Nếu với Phật cùng pháp  
Được tâm trọn bình đẳng  
Chẳng móng khởi nhị niệm  
Sẽ lên bậc Nan tư.  
Nếu thấy Phật và thân  
Bình đẳng mà an trụ  
Vô trụ, vô sở nhập  
Sẽ thành bậc Nan ngộ.  
Sắc, thọ không có số

Tưởng, hành, thức cũng vậy  
Nếu biết được như đây  
Sẽ làm đại Mậu Ni.  
Kiến chấp thế, xuất thế  
Tất cả đều vượt khỏi  
Mà hay khéo biết pháp  
Sẽ thành bậc Đại quang.  
Nếu nơi đấng Toàn Trí  
Phát sanh tâm hồi hướng  
Thấy tâm không chỗ sanh  
Sẽ được bậc Hồng danh.  
Chúng sanh không có sanh  
Cũng lại không có hoại  
Nếu được trí như vậy  
Sẽ thành Vô thượng đạo.  
Trong một: hiểu vô lượng  
Trong vô lượng: hiểu một  
Rõ kia sanh lẫn nhau  
Sẽ thành vô sở úy.

Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu ra ngoài thế giới này suốt đến mười phương, mỗi phương đều chiếu mười quốc độ. Trong những cõi đó, tất cả vật cảnh từ Diêm Phù Đề đến Sắc Cứu Cánh Thiên đều được chói sáng và đều có đức Phật ngự trên tòa sư tử như ở cõi này.

Do thần lực của đức Phật, mười phương đều có một đại Bồ tát cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng câu hội đến chỗ Phật, cũng chánh là Văn Thù Sư Lợi Bồ tát v.v...

Bấy giờ, ở trước mỗi Như Lai, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát đồng thời ứng thanh nói kệ rằng:

Chúng sanh không trí huệ  
Bị gai độc tham ái  
Vì cứu họ nên Phật  
Cầu Bồ đề Vô thượng.  
Thấy khắp nơi các pháp  
Đều xa rời hai bên  
Đạo thành trọn chẳng thối  
Chuyên pháp luân vô đẳng.  
Bất khả tư nghì kiếp  
Tinh tấn tu các hạnh  
Vì độ các chúng sanh  
Là nguyện lực của Phật.  
Đạo sư hàng quân ma  
Dũng kiện không ai hơn  
Quang minh diễn diệu nghĩa  
Từ bi nên như vậy.  
Dùng tâm trí huệ kia  
Phá các chương phiền não

Một niệm thấy tất cả  
Là thần lực của Phật.  
Đánh trống lớn chánh pháp  
Giác ngộ mười phương cõi  
Đều khiến đến Bồ đề  
Sức tự tại như vậy.  
Chẳng hoại vô biên cảnh  
Mà đi ức cõi nước  
Với cõi không trệ trước  
Kia tự tại như Phật.  
Chư Phật như hư không  
Rốt ráo thường thanh tịnh  
Nghĩ nhớ lòng hoan hỷ  
Kia các nguyện đầy đủ.  
Trong mỗi mỗi địa ngục  
Trải qua vô lượng kiếp  
Vì cứu độ chúng sanh  
Mà nhận được khổ này.  
Chẳng tiếc nơi thân mạng  
Thường hộ các Phật pháp  
Vô ngã tâm điều nhu  
Hay được đạo Như Lai.

Lúc đó, quang minh của đức Phật chiếu quá  
mười phương thế giới, rồi chiếu suốt trăm thế giới

ở mỗi phương trong mười phương. Nơi các thế giới ấy đều có Như Lai ngự tòa sư tử như ở tại đây và do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ tát, tức là Văn Thù Sư Lợi Bồ tát v.v... cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng đến chỗ Phật.

Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát đồng ứng thanh nói kệ rằng:

Phật rõ pháp như huyễn  
Thông đạt không chướng ngại  
Tâm tịnh lìa tham chấp  
Điều phục các chúng sanh.  
Hoặc có thấy sơ sanh  
Sắc đẹp như núi vàng  
Trụ thân tối hậu này  
Làm mặt nguyệt nhơn loại  
Hoặc thấy Phật kinh hành  
Đủ vô lượng công đức  
Niệm huệ đều thiện xảo  
Bước đi đại sư tử.  
Hoặc thấy mắt xanh biếc  
Quan sát khắp mười phương  
Có lúc hiện vui cười  
Vì thuận lòng quần chúng.

Hoặc thấy sư tử hồng  
Thân thù thắng vô tỷ  
Thị hiện tối hậu sanh  
Nói lời đều chơn thiết.  
Hoặc có thấy xuất gia  
Giải thoát những hệ phược  
Tu tập hạnh chư Phật  
Thường thích quán tịch diệt.  
Hoặc thấy ngồi đạo tràng  
Rõ biết tất cả pháp  
Đến bờ công đức kia  
Phiền não si đã hết.  
Hoặc thấy thắng trượng phu  
Đầy đủ tâm đại bi  
Chuyên pháp luân vi diệu  
Độ vô lượng chúng sanh.  
Hoặc thấy sư tử hồng  
Oai quang rất thù đặc  
Siêu tất cả thế gian  
Thần thông lực vô đẳng  
Hoặc thấy tâm tịch tịnh  
Như ngọn đèn tắt hẳn  
Hiện các loại thần thông  
Đấng Thập Lực như vậy.

Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu khỏi trăm thế giới, suốt đến khắp ngàn thế giới ở mỗi phương trong mười phương. Nơi mười phương thế giới này cũng đều có đức Phật ngự đạo tràng giữa chúng hội mười Phật sát vi trần số Bồ tát.

Do thần lực của đức Phật, mỗi phương trong mười phương đều có một đại Bồ tát, chính là Văn Thù Sư Lợi Bồ tát v.v... cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng câu hội đến chỗ Phật ngự.

Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát đồng ứng thanh nói kệ rằng:

Phật nơi pháp thậm thâm  
Thông đạt không ai sánh  
Chúng sanh không thấy được  
Phật tuần tự khai thị.  
Ngã tánh chưa từng có  
Ngã sở cũng không tịch  
Cớ sao chư Như Lai  
Lại được có thân thể.  
Đẳng giải thoát Minh Hạnh  
Vô số, vô đẳng luân  
Các nhơn lượng thể gian  
Tìm lỗi không thể được.

Phật chẳng phải những loại  
Uẩn, xứ, giới, sanh tử  
Số pháp vẫn không thành  
Nên hiệu bực Nhơn Sư.  
Tánh Phật vốn không tịch  
Trong ngoài đều giải thoát  
Rời tất cả vọng niệm  
Pháp vô đẳng như vậy.  
Thể tánh thường bất động  
Không ngã, không đến đi  
Mà hay giác ngộ đời  
Vô biên đều điều phục.  
Thường thích quán tịch diệt  
Một tướng không có hai  
Tâm Phật không tăng giảm  
Hiện vô lượng thần lực.  
Chẳng làm hạnh nghiệp báo  
Nhơn duyên của chúng sanh  
Mà rõ thấu vô ngại  
Đấng Thiện Thệ như vậy.  
Tất cả loài chúng sanh  
Lưu chuyển trong mười phương  
Như Lai không phân biệt  
Độ thoát vô biên loại.



Chư Phật thân kim sắc  
Chẳng cỗi khắp các cỗi  
Tùy chúng sanh sở thích  
Diễn thuyết pháp tịch diệt.

Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá ngàn thế giới, suốt khắp mười ngàn thế giới, ở mỗi phương trong mười phương. Nơi những thế giới này cũng đều có đức Phật ngự nơi đạo tràng giữa chúng hội mười Phật sát vi trần số Bồ tát.

Do thần lực của Phật, mỗi phương trong mười phương đều có một đại Bồ tát, chánh là Văn Thù Sư Lợi Bồ tát v.v... cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát, đồng câu hội đến chỗ đức Phật ngự.

Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát đồng ứng thanh nói kệ rằng:

Phát khởi tâm đại bi  
Cứu hộ các chúng sanh  
Thoát hẳn chúng Nhơn Thiên  
Nên làm việc như vậy.  
Lòng thường tin ưa Phật  
Tâm đó không thoái chuyển  
Gần gũi chư Như Lai  
Nên làm việc như vậy.  
Chí thích công đức Phật

Tâm đó trọn không thối  
Trụ nơi huệ thanh lương  
Nên làm việc như vậy.  
Trong tất cả oai nghi  
Thường nhớ công đức Phật  
Ngày đêm không tạm dứt  
Việc như vậy nên làm.  
Quán tam thế vô biên  
Học công đức của Phật  
Thường không lòng nhàm mỗi  
Việc như vậy nên làm.  
Quán thân như thiết tướng  
Tất cả đều tịch diệt  
Lìa ngã, không chấp ngã  
Việc như vậy nên làm.  
Bình đẳng quán chúng sanh  
Chẳng móng niệm phân biệt  
Vào nơi cảnh chơn thiết  
Việc như vậy nên làm.  
Bưng cả vô biên cõi  
Uống hết tất cả biển  
Thần thông đại trí lực  
Việc như vậy nên làm.  
Tư duy các quốc độ

Tướng sắc và phi sắc  
Đều biết được tất cả  
Việc như vậy nên làm.  
Vi trần mười phương cõi  
Một trần là một Phật  
Đều biết được số đó  
Việc như vậy nên làm.

Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá mười ngàn thế giới, suốt khắp đến trăm ngàn thế giới, ở mỗi phương trong mười phương. Nơi đó đều có đức Phật ngự giữa đạo tràng chúng hội mười Phật sát vi trần số Bồ tát.

Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát v.v... cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng câu hội đến chỗ Phật.

Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát đồng ứng thanh nói kệ rằng:

Nếu dùng oai đức, sắc, chủng tộc  
Để thấy đáng Điều Ngự trong đời  
Đây là mắt bệnh thấy điên đảo  
Người này chẳng biết pháp tối thắng.  
Nhu Lai sắc, hình những tướng tốt  
Tất cả thế gian chẳng lường được

Ưc na do kiếp đồng nghĩ lường  
Sắc tướng, oai đức chuyển vô biên.  
Nư Lai chẳng lấy tướng làm thể  
Chính là pháp tịch diệt vô tướng  
Thân tướng oai nghi đều đầy đủ  
Thế gian tùy thích đều được thấy.  
Phật pháp vi diệu khó lường được  
Tất cả ngôn thuyết chẳng đến được  
Chẳng phải hòa hiệp, bất hòa hiệp  
Thể tánh tịch diệt không các tướng.  
Phật thân vô sanh ngoài hý luận  
Chẳng phải uẩn tụ, pháp sai biệt  
Được sức tự tại thấy quyết định  
Sở hành vô úy là ngôn thuyết.  
Thân tâm đều bình đẳng  
Trong ngoài đều giải thoát  
Nhiều kiếp trụ chánh niệm  
Vô trước, không hệ phược.  
Bực tâm sạch sáng suốt  
Sở hành không nhiễm trước  
Trí nhãn đều cùng khắp  
Rộng lớn lợi chúng sanh.  
Một thân là vô lượng  
Vô lượng lại là một

Rõ biết các thể gian  
Hiện hình khắp tất cả.  
Thân này không từ đâu  
Cũng không nơi tích tụ  
Vì chúng sanh phân biệt  
Thấy Phật có nhiều thân.  
Tâm phân biệt thể gian  
Tâm này vô sở hữu  
Như Lai biết pháp này  
Thấy thân Phật như vậy.

Lúc bấy giờ, quang minh của đức Thế Tôn chiếu quá trăm ngàn thế giới, suốt đến trăm vạn thế giới, ở mỗi phương trong mười phương. Nơi đó đều có đức Phật ngự đạo tràng chúng hội mười Phật sát vi trần số Bồ tát.

Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát v.v... cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng câu hội đến chỗ Phật ngự.

Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát đồng ứng thanh nói kệ rằng:

Như Lai rất tự tại  
Siêu thể vô sở y  
Đủ tất cả công đức

Độ thoát nơi các cõi.  
Không nhiệm cũng không trước  
Vô tướng, vô y chỉ  
Thể tánh không thể lường  
Ai thấy cũng ca ngợi.  
Quang minh khắp thanh tịnh  
Trần lụy đều rửa bỏ  
Bất động lìa hai bên  
Đây là trí Như Lai.  
Nếu ai thấy Như Lai  
Thân tâm lìa phân biệt  
Thì với tất cả pháp  
Thoát hẳn những nghi trệ.  
Trong tất cả thế gian  
Nơi nơi chuyển pháp luân  
Vô tánh, vô sở chuyển  
Đạo Sư phương tiện nói.  
Nơi pháp không nghi lầm  
Tuyệt hẳn những hý luận  
Chẳng sanh tâm phân biệt  
Là niệm Phật Bồ đề.  
Rõ biết pháp sai biệt  
Chẳng chấp trước ngôn thuyết  
Chẳng có một cùng nhiều

Đây là thuận lời Phật.  
Trong nhiều không một tánh  
Một cũng không có nhiều  
Bỏ cả hai như vậy  
Khấp vào Phật công đức.  
Chúng sanh và quốc độ  
Tất cả đều tịch diệt  
Vô y, vô phân biệt  
Vào được Phật Bồ đề.  
Chúng sanh và quốc độ  
Đồng, dị đều chẳng được  
Khéo quán sát như vậy  
Là biết nghĩa Phật pháp.

Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá trăm vạn thế giới, suốt đến một ức thế giới, ở mỗi phương trong mười phương. Nơi đó đều có đức Phật ngự giữa chúng hội mười Phật sát vi trần số Bồ tát.

Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát v.v... cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng câu hội đến chỗ Phật ngự.

Bấy giờ Văn Thù Sư Lợi Bồ tát ở trước mỗi đức Phật, đồng thời ứng thanh nói kệ rằng:

Trí huệ vô đẳng, pháp vô biên  
Vượt biển hữu lậu đến bờ kia  
Thọ lượng quang minh đều vô tỷ  
Phương tiện lực của đấng Công Đức.  
Bao nhiêu Phật pháp đều rõ ràng  
Thường quán tam thế không nhàm mỏi  
Dầu duyên cảnh giới không phân biệt  
Đây phương tiện của bậc Nan tư.  
Thích quán chúng sanh vốn vô sanh  
Khắp thấy các loài vốn không loài  
Hằng trụ thiên tịch chẳng hệ lụy  
Đây phương tiện của Vô ngại huệ.  
Khéo léo thông đạt tất cả pháp  
Chánh niệm siêng tu đạo Niết bàn  
Thích nơi giải thoát là bất bình  
Đây phương tiện của bậc Tịch diệt.  
Hay khuyên người hướng Phật Bồ đề  
Đến Nhứt thiết trí như pháp giới  
Khéo dạy chúng sanh vào đế lý  
Đây phương tiện người Trụ tâm Phật.  
Phật chỗ thuyết pháp đều thuận vào  
Trí huệ quảng đại không chướng ngại  
Tất cả xứ hành đều bước lên  
Phương tiện tu tập của Tự tại.



Hằng trụ Niết bàn như hư không  
Tùy tâm hóa hiện đều cùng khắp  
Đây tựa vô tướng mà làm tướng  
Phương tiện của bậc Đạo nan đảo.  
Sáng tối ngày tháng và năm kiếp  
Thế giới thí chung và thành hoại  
Như vậy nhớ nghĩ đều rõ biết  
Đây sức phương tiện Thời số trí.  
Tất cả chúng sanh có sanh diệt  
Sắc, phi sắc cùng tướng, phi tướng  
Bao nhiêu danh tự đều rõ biết  
Đây phương tiện của bậc Nan tư.  
Thời quá khứ, hiện tại, vị lai  
Bao nhiêu ngôn thuyết đều rõ được  
Mà biết ba thời đều bình đẳng  
Đây phương tiện của Vô tỷ giải.

Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá một ức thế giới, suốt khắp mười ức thế giới, ở mỗi phương trong mười phương. Nơi đó đều có đức Phật ngự giữa đạo tràng mười Phật sát vi trần số Bồ tát.

Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát v.v... đều cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng câu hội nơi Phật ngự.

Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, ở trước mỗi đức Phật, đồng ứng thanh nói kệ rằng:

Khô hạnh lớn, khó đều tu tập  
Ngày đêm tinh cần không nhàm trễ  
Đã độ khó độ sư tử hống  
Độ khắp chúng sanh là hạnh Phật.  
Chúng sanh lưu chuyển biển ái dục  
Vô minh che đậy rất khổ ngật  
Chí nhọn dững mãnh đều dứt trừ  
Thệ nguyện như vậy là hạnh Phật.  
Thế gian phóng dật say ngũ dục  
Phân biệt sai lầm chịu những khổ  
Phụng hành Phật giáo đều nhiếp tâm  
Nguyện độ chúng sanh là hạnh Phật.  
Chúng sanh chấp ngã vào sanh tử  
Cầu tốt mé kia không thể được  
Khắp thờ chư Phật được diệu pháp  
Vì họ giảng pháp là hạnh Phật.  
Chúng sanh bơ vơ bịnh khổ vây  
Thường trôi nẻo ác khởi ba độc  
Ngọn lửa hừng lớn luôn đốt cháy  
Tịnh tâm độ chúng là hạnh Phật.  
Chúng sanh mê lầm mất chánh đạo  
Thường đi đường tà vào nhà tối

Vì họ thấp sáng đèn chánh pháp  
Luôn luôn soi sáng là hạnh Phật.  
Chúng sanh trôi chìm biển hữu lậu  
Khổ lo không bờ chẳng ở được  
Vì họ sửa sang đại pháp thuyền  
Đều khiến thoát khổ là hạnh Phật.  
Chúng sanh vô tri chẳng thấy cội  
Mê lầm cuồng si trong hiểm nạn  
Phật thương xót họ xây pháp kiều  
Khiến trụ chánh niệm là hạnh Phật.  
Thấy các chúng sanh ở đường hiểm  
Khổ già bệnh chết luôn bức ngặt  
Tu các phương tiện không hạn lượng  
Thệ độ tất cả là hạnh Phật.  
Nghe pháp tin hiểu không nghi lầm  
Rõ tánh không tịch chẳng kinh sợ  
Tùy hình lục đạo khắp mười phương  
Cứu khắp quần mê là hạnh Phật.

Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá mười ức thế giới, suốt khắp đến trăm ức thế giới, ngàn ức, vạn ức, trăm ngàn ức, na do tha ức, trăm na do tha ức, ngàn na do tha ức, trăm ngàn na do tha ức, nhẫn đến vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết, tận pháp giới, hư

không giới, tất cả thế giới ở mười phương. Nơi mỗi thế giới từ Diêm Phù Đề đến Sắc Cứu Cánh Thiên, mọi vật cảnh đều được hiển hiện. Nơi mỗi Diêm Phù Đề đều có đức Phật ngự giữa đạo tràng mười Phật sát vi trần số Bồ tát.

Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát v.v... đều cùng mười Phật sát vi trần số Bồ tát đồng câu hội đến chỗ Phật ngự.

Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát ở trước mỗi đức Phật, đều ứng thanh nói kệ rằng:

Một niệm quán khắp vô lượng kiếp  
 Vô khứ, vô lai cũng vô trụ  
 Như vậy rõ biết việc ba thời  
 Siêu xuất phương tiện thành thập lực.  
 Mười phương vô tỷ hồng danh tốt  
 Là hảnh các hạnh thường hoan hỷ  
 Khắp đến trong tất cả quốc độ  
 Vì người tuyên dương pháp như vậy.  
 Vì lợi chúng sanh cúng dường Phật  
 Đúng ý nguyện được quả tương tợ  
 Với tất cả pháp đều thuận biết  
 Khắp trong mười phương hiện thần lực.  
 Tôi sơ cúng Phật ý nhu nhần

Nhập đại thiên định quán pháp tánh  
Khuyên khắp chúng sanh phát đạo tâm  
Do đây mau thành quả Vô thượng.  
Mười phương cầu pháp lòng không đổi  
Vì tu công đức cho đầy đủ  
Hai tướng có không đều dứt trừ  
Người này thấy Phật đúng chơn thiệt.  
Qua khắp các cõi nước mười phương  
Nói rộng diệu pháp hưng lợi ích  
Trụ nơi thiệt tế chẳng động dao  
Công đức người này đồng với Phật.  
Pháp luân vi diệu của Phật dạy  
Tất cả đều là Bồ đề phần  
Nếu được nghe rồi ngộ pháp tánh  
Người như đây là thường thấy Phật.  
Chẳng thấy thập lực không, như huyễn  
Dầu thấy mà chẳng thấy, như lò  
Phân biệt chấp tướng chẳng thấy Phật  
Rốt ráo lìa chấp mới thấy Phật.  
Chúng sanh tùy nghiệp đều sai khác  
Mười phương trong ngoài khó thấy hết  
Thân Phật vô ngại khắp mười phương  
Chẳng thể thấy hết cũng như vậy.  
Như trong không giới vô lượng cõi

Không lai, không khứ khắp mười phương  
Sanh thành diệt hoại vô sở y  
Phật khắp hư không cũng như vậy.

\*



**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM BỒ TÁT VĂN MINH  
THỨ MƯỜI**

Lúc bảy giờ, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát hỏi Giác Thủ Bồ tát:

Phật tử! Tâm tánh vốn là một, sao lại thấy có các thứ sai khác? Những là:

Đến đường lành nẻo dữ, căn thân có đủ có thiếu, thọ sanh đồng và khác, đẹp đẽ cùng xấu xí, nào vui nào khổ, nghiệp không biết tâm mà tâm cũng chẳng biết nghiệp, thọ không rõ báo mà báo cũng chẳng rõ thọ, tâm chẳng biết thọ mà thọ cũng không biết tâm, nhơn không biết duyên mà duyên cũng chẳng biết nhơn, trí chẳng biết cảnh mà cảnh cũng chẳng biết trí.

Giác Thủ Bồ tát nói kệ để đáp:

Nay Ngài hỏi nghĩa này  
Vì hiểu ngộ quần mong  
Cứ tánh kia, tôi đáp  
Xin Ngài lắng nghe cho.  
Các pháp không tác dụng  
Cũng không có thể tánh  
Vì thế nên các pháp  
Đều chẳng biết được nhau.  
Ví như nước trong sông  
Các dòng đua nhau chảy  
Chúng đều chẳng biết nhau  
Các pháp cũng như vậy.  
Lại cũng như đồng lửa  
Đồng thời phát ngọn to  
Chúng đều chẳng biết nhau  
Các pháp cũng như vậy.  
Lại như gió lớn thổi  
Xao động các cảnh vật  
Chúng đều chẳng biết nhau  
Các pháp cũng như vậy.  
Lại như các địa giới  
Xoay vần nương tựa nhau  
Chúng đều chẳng biết nhau



Các pháp cũng như vậy.  
Nhân, nhĩ, tỷ, thiệt, thân  
Tâm ý sáu tình căn  
Do đây thường lưu chuyển  
Nhưng vẫn không năng chuyển.  
Pháp tánh vốn vô sanh  
Thị hiện mà có sanh  
Trong đây không năng hiện  
Cũng không vật sở hiện.  
Nhân, nhĩ, tỷ, thiệt, thân  
Tâm ý sáu tình căn  
Tất cả rỗng vô tánh  
Vọng phân biệt mà có.  
Cứ đúng lý quán sát  
Tất cả đều vô tánh  
Pháp nhãn bất tư nghì  
Đây là thấy chơn thiệt.  
Hoặc vọng hay chẳng vọng  
Hoặc thiệt hoặc chẳng thiệt  
Thế gian cùng xuất thế  
Chỉ là giả ngôn thuyết.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát hỏi Tài Thủ  
Bồ tát:

Phật tử! Đức Như Lai tùy thời gian như thế

nào, cũng như tùy mạng sống, tùy thân thể, tùy hành vi, tùy hiểu biết, tùy ngôn luận, tùy sở thích, tùy phương tiện, tùy tư duy, tùy quan sát của chúng sanh như thế nào, mà hiện thân Phật để giáo hóa điều phục các chúng sanh ấy?

Tài Thủ Bồ tát nói kệ đáp rằng:

Đây là cảnh của bực  
Đa Văn thích tịch diệt,  
Nay tôi vì Ngài đáp  
Xin Ngài chú ý nghe.  
Phân biệt quán nội thân  
Trong đây gì là ta?  
Nếu hiểu được như vậy  
Thời biết là ta không.  
Thân này là giả tạo  
Chỗ trụ không nơi chỗ  
Người thiệt biết thân này  
Trong đây không chấp trước.  
Nơi thân khéo quan sát  
Tất cả đều thấy rõ  
Biết pháp đều hư vọng  
Chẳng khởi tâm phân biệt.  
Mạng sống như gò có  
Rồi như gò tan mất

Khác nào vòng lửa xoay  
Đầu đuôi chẳng biết được.  
Người trí hay quán sát  
Có tướng đều vô thường  
Các pháp không, vô ngã  
Là hẩn tất cả tướng.  
Các báo tùy nghiệp sanh  
Giả dối như giấc mơ  
Luôn luôn thường diệt hoại  
Như trước sau cũng vậy.  
Những pháp thấy ở đời  
Chỉ do tâm làm chủ,  
Tùy hiểu chấp lấy tướng  
Điên đảo chẳng đúng thiệt.  
Những ngôn luận trong đời  
Đều do phân biệt cả  
Chưa từng có một pháp  
Được vào nơi pháp tánh.  
Sức năng duyên, sở duyên  
Sanh ra những pháp tướng  
Chóng diệt chẳng tạm dừng  
Niệm niệm đều như vậy.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát hỏi Bửu Thủ  
Bồ tát:

Phật tử! Tất cả chúng sanh đồng có tứ đại, không ngã, không ngã sở, tại sao lại có những sự khác biệt như khổ vui, tốt xấu, ưa trong chuộng ngoài, thọ ít hưởng nhiều, hoặc hiện báo, hoặc hậu báo. Nhưng trong pháp giới vẫn không tốt xấu?

Bửu Thủ Bồ tát nói kệ đáp rằng:

Cứ theo nghiệp đã tạo  
Sanh quả báo như vậy  
Đều không có tác giả  
Đây là lời chư Phật.  
Như mặt gương sáng sạch  
Tùy theo cảnh đối tượng  
Hiện bóng sai khác nhau  
Nghiệp tánh cũng như vậy.  
Cũng như ruộng gieo giống  
Chúng đều chẳng biết nhau  
Tự nhiên mọc lên cây  
Nghiệp tánh cũng như vậy.  
Như nhà ảo thuật giỏi  
Ở tại ngã tư đường  
Hiện ra những sắc tướng  
Nghiệp tánh cũng như vậy.  
Như người gõ, máy móc  
Hay vang ra các tiếng

Nó không ngã, ngã sở  
Nghịch tánh cũng như vậy.  
Cũng như giống chim bay  
Từ trứng nở sanh ra  
Tiếng kêu không đồng nhau  
Nghịch tánh cũng như vậy.  
Ví như trong thai tạng  
Căn thân đều thành tựu  
Thể tướng không từ đâu  
Nghịch tánh cũng như vậy.  
Lại như ở địa ngục  
Bao nhiêu là sự khổ  
Kia đều không từ đâu  
Nghịch tánh cũng như vậy.  
Như vua Chuyển Luân Vương  
Có đủ bảy thứ báu  
Chỗ đến không từ đâu  
Nghịch tánh cũng như vậy.  
Lại như các thế giới  
Lúc đại hỏa cháy tan  
Lửa này không từ đâu  
Nghịch tánh cũng như vậy.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát hỏi Đức Thủ  
Bồ tát:

Phật tử! Chỗ giác ngộ của đức Như Lai chỉ là một pháp duy nhất, sao lại bảo là vô lượng pháp, hiện vô lượng cõi, hóa vô lượng chúng, diễn vô lượng âm, thị vô lượng thân, biết vô lượng tâm, hiện vô lượng thần thông, có thể chấn động khắp vô lượng thế giới, thị hiện vô lượng sự thù thắng trang nghiêm, hiển thị vô biên nhiều loại cảnh giới. Nhưng trong pháp tánh các tướng sai biệt này đều bất khả đắc.

Đức Thủ Bồ tát nói kệ đáp rằng:

Nghĩa của Phật tử hỏi  
Rất sâu khó rõ được  
Người trí biết nghĩa này  
Thường chứa công đức Phật.  
Nhu đất chỉ một tánh  
Mọi loài ở riêng chỗ  
Đất không nghĩ đồng, khác  
Pháp chư Phật như vậy.  
Cũng như một đại hải  
Ngàn vạn lượn sóng trào  
Nước biển vẫn duy nhất  
Pháp chư Phật như vậy.  
Cũng như gió một tánh  
Thổi động tất cả vật

Gió không nghĩ đồng khác  
Pháp chư Phật như vậy.  
Cũng như mây sấm lớn  
Mưa khắp cả mọi nơi  
Nước mưa vẫn không khác  
Pháp chư Phật như vậy.  
Cũng như mặt đất kia  
Mọc lên nhiều mầm mộng  
Mặt đất chỉ là một  
Pháp chư Phật như vậy.  
Mặt nhật không mây mờ  
Chiếu sáng khắp mười phương  
Quang minh không sai khác  
Pháp chư Phật như vậy.  
Như mặt nguyệt trên cao  
Mọi nơi đều nhìn thấy  
Mặt nguyệt vẫn một chỗ  
Pháp chư Phật như vậy.  
Ví như Đại Phạm Vương  
Ứng hiện khắp Đại thiên  
Thân Ngài vẫn không khác  
Pháp chư Phật như vậy.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát hỏi Mục Thủ  
Bồ tát:

Phật tử! Như Lai phước điền đồng một không sai khác, sao lại thấy chúng sanh bố thí được quả báo chẳng đồng? Những là:

Nhiều loại sắc, nhiều loại thân, nhiều loại căn, nhiều loại nhà, nhiều loại chủ, nhiều loại quyền thuộc, nhiều loại quan chức, nhiều loại công đức, nhiều loại trí huệ. Nhưng đức Phật đối với họ, tâm Phật thường bình đẳng, không có quan niệm riêng khác?

Mục Thủ Bồ tát nói kệ đáp rằng:

Thí như một đại địa  
Tùy giống mọc mầm khác  
Đất không ý thân sơ  
Phật phước điền cũng vậy.  
Lại như nước một vị  
Nhơn đồ đựng có khác  
Phật phước điền vẫn một  
Do tâm người thành khác.  
Như nhà ảo thuật khéo  
Làm mọi người hoan hỷ  
Phật phước điền cũng vậy  
Khiến chúng sanh kính vui.  
Như vua có tài trí  
Hay khiến nhơn dân mừng



Phật phước điền cũng vậy  
Khiến chúng đều an vui.  
Như mặt gương sáng sạch  
Theo hình mà hiện bóng  
Phật phước điền cũng vậy  
Tùy tâm được báo khác.  
Như thuốc A già đà  
Trị được tất cả độc  
Phật phước điền cũng vậy  
Dứt các họa phiền não.  
Như lúc mặt trời mọc  
Chiếu sáng khắp thế gian  
Phật phước điền cũng vậy  
Phá trừ những tối tăm.  
Như mặt nguyệt tròn sáng  
Chiếu khắp cõi đại địa  
Phật phước điền cũng vậy  
Bình đẳng với tất cả.  
Ví như gió Tỳ lam  
Chấn động khắp đại địa  
Phật phước điền cũng vậy  
Động chúng sanh ba cõi.  
Như đại hỏa nổi lên  
Đốt cháy tất cả vật

Phật phước điền cũng vậy  
Đốt tắt cả hữu vi.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát hỏi Cần Thủ Bồ tát:

Phật tử! Phật giáo là một, chúng sanh được thấy biết, có sao không liên đều dứt trừ tất cả phiền não hệ phược mà được xuất ly? Nhưng nơi chúng sanh, sắc, thọ, tưởng, hành và thức năm uẩn; Dục, Sắc, Vô Sắc ba cõi; vô minh, tham ái đều không sai khác. Như thế thì Phật giáo, đối với chúng sanh, hoặc có lợi ích, hoặc không có lợi ích?

Cần Thủ Bồ tát nói kệ đáp rằng:

Phật tử khéo lóng nghe  
Nay tôi cứ thiết đáp  
Hoặc có mau giải thoát  
Hoặc có khó xuất ly.  
Nếu muốn cầu dứt trừ  
Vô lượng những lỗi ác  
Nên ở trong Phật pháp  
Dũng mãnh thường tinh tấn.  
Ví như chút ít lửa  
Đốt ứt thì chóng tắt  
Ở nơi trong Phật pháp  
Người giải đãi cũng vậy.

Như cọ cây lấy lửa  
Chưa cháy mà nghỉ luôn  
Thế lửa liền tắt nguội  
Người giải đãi cũng vậy.  
Như người cầm nhứt châu  
Chẳng dùng vật tiếp bóng  
Trọn không thể được lửa  
Người giải đãi cũng vậy.  
Như ánh nắng quá chói  
Trẻ nít nhắm đôi mắt  
Tự nói sao không thấy  
Người giải đãi cũng vậy.  
Như người không tay chân  
Muốn dùng cỏ làm tên  
Bắn phá cả đại địa  
Người giải đãi cũng vậy.  
Như lấy một đầu lông  
Muốn chấm khô đại hải  
Người giải đãi cũng vậy  
Không thể dứt hoặc nghiệp.  
Lại như kiếp hỏa nổi  
Muốn tắt với ít nước  
Ở nơi trong Phật pháp  
Người giải đãi cũng vậy.

Như người ngó hư không  
Ngồi yên không dao động  
Nói mình bay đi khắp  
Người giải đãi cũng vậy.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát hỏi Pháp Thủ Bồ tát:

Phật tử! Như lời đức Phật dạy: Nếu có chúng sanh thọ trì chánh pháp thì đều có thể dứt trừ tất cả phiền não? Nhưng có sao có người thọ trì chánh pháp lại tùy thế lực của tham, sân, si, mạn; tùy thế lực của phú, phần, hận, tật, xan, cuống, siểm... xoay chuyển không rời nơi tâm. Người hay thọ trì pháp, có sao lại ở trong tâm hành khởi các phiền não?

Pháp Thủ Bồ tát nói kệ đáp rằng:

Phật tử khéo lóng nghe  
Thiệt nghĩa Ngài đã hỏi  
Vì chẳng phải đa văn  
Mà vào được Phật pháp.  
Như người trôi giữa dòng  
Sợ chìm mà chết khát  
Nơi pháp chẳng tu hành  
Đa văn cũng như vậy.  
Như trần thiết vật thực

Chẳng ăn nên phải đói  
Nơi pháp chẳng tu hành  
Đa văn cũng như vậy.  
Như người giỏi được phương  
Chẳng cứu được bệnh mình  
Nơi pháp chẳng tu hành  
Đa văn cũng như vậy.  
Như người đếm châu báu  
Tự mình vẫn nghèo nàn  
Nơi pháp chẳng tu hành  
Đa văn cũng như vậy.  
Như người ở vương cung  
Mà tự chịu đói rét  
Nơi pháp chẳng tu hành  
Đa văn cũng như vậy.  
Như điếc tấu âm nhạc  
Người nghe mình chẳng nghe  
Nơi pháp chẳng tu hành  
Đa văn cũng như vậy.  
Như mù họa hình tượng  
Người thấy mình chẳng thấy  
Nơi pháp chẳng tu hành  
Đa văn cũng như vậy.  
Ví như nhà hàng hải

Mà tự chết trong biển  
Nơi pháp chẳng tu hành  
Đa văn cũng như vậy.  
Như ở ngã tư đường  
Giảng nói những điều tốt  
Mà tự không thiết đức  
Chẳng tu cũng như vậy.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát hỏi Trí Thủ Bồ tát:

Phật tử! Trong Phật pháp trí huệ là trên tất cả. Cớ sao với các chúng sanh, đức Phật hoặc ca ngợi sự bố thí, sự trì giới, hoặc ca ngợi sự nhẫn nhục, sự tinh tấn, thiền định, trí huệ, từ bi, hỷ xả... mà chẳng chỉ dùng một pháp để được giải thoát, thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Trí Thủ Bồ tát nói kệ đáp rằng:

Phật tử rất hy hữu  
Biết rõ tâm chúng sanh  
Xin lóng nghe tôi đáp  
Những nghĩa Ngài đã hỏi.  
Chư Phật thuở quá khứ  
Hiện tại và vị lai  
Không có nói một pháp  
Mà chúng được đạo quả.

Phật biết tâm chúng sanh  
Tánh, phận đều chẳng đồng  
Tùy chỗ họ đáng thọ  
Theo đó mà thuyết pháp.  
Vì kẻ tham khuyển thí  
Vì người lỗi khen giới  
Nhiều sân thì khuyển nhẫn  
Giải đãi thì khuyển siêng.  
Loạn tâm phải tu định  
Ngu si trau trí huệ  
Bất nhơn phải từ mẫn  
Giận hại khuyển rên bi.  
Lo rầu thì ngợi hỷ  
Chấp trước thì khen xả  
Tuần tự tu như vậy  
Lần đủ các Phật pháp.  
Như trước xây nền móng  
Rồi sau tạo nhà cửa  
Thí và giới cũng vậy  
Là gốc hạnh Bồ tát.  
Ví như dựng thành quách  
Đề bảo hộ dân chúng  
Nhẫn và tán cũng vậy  
Phòng hộ chư Bồ tát.

Ví như đại lực vương  
Cả nước đều ngưỡng vọng  
Định huệ cũng như vậy  
Chỗ tựa của Bồ tát.  
Cũng như vua Chuyển Luân  
Ban vui cho nhân loại  
Từ bi và hỷ xả  
Làm Bồ tát an vui.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát hỏi Hiền Thủ Bồ tát rằng:

Phật tử! Chư Phật chỉ do một đạo mà được giải thoát. Cớ sao hiện nay thấy tất cả Phật độ lại có nhiều sự không đồng? Những là: thế giới, chúng sanh giới, thuyết pháp, điều phục, thọ lượng, quang minh, thần thông, chúng hội, giáo nghĩa, pháp trụ v.v... đều sai khác nhau.

Không có Vị nào chẳng đủ tất cả Phật pháp mà được thành Vô thượng Bồ đề?

Hiền Thủ Bồ tát nói kệ đáp rằng:

Thưa Ngài! Pháp thường vậy  
Pháp Vương pháp duy nhất  
Tất cả chư Như Lai  
Một đạo mà giải thoát.  
Thân của tất cả Phật



Chỉ là một pháp thân  
Nhứt tâm, nhứt trí huệ  
Lực vô úy cũng vậy.  
Như trước đến Bồ đề  
Bao nhiêu tâm hồi hướng  
Được cõi nước như vậy  
Chúng hội và thuyết pháp.  
Tất cả các cõi Phật  
Trang nghiêm đều viên mãn  
Tùy chúng sanh hạnh khác  
Thấy chẳng đồng như vậy.  
Cõi Phật cùng thân Phật  
Chúng hội và ngôn thuyết  
Các Phật pháp như vậy  
Chúng sanh chẳng thấy được.  
Tâm ý đã thanh tịnh  
Hạnh nguyện đều đầy đủ  
Người sáng suốt như vậy  
Mới được thấy nơi đây.  
Tùy chúng sanh tâm thích  
Và cùng sức nghiệp quả  
Thấy sai khác như vậy  
Do oai thần của Phật.  
Cõi Phật vô sai biệt

Không ghét cũng không thương  
Chỉ tùy tâm chúng sanh  
Thấy có khác như vậy.  
Do đây nơi thế giới  
Chỗ thấy đều sai khác  
Chẳng phải chư Như Lai  
Bực Đại Tiên có lỗi.  
Tất cả các thế giới  
Người đáng được giáo hóa  
Thường được thấy Thế Tôn  
Pháp chư Phật như vậy.

Lúc đó, chư Bồ tát nói với Văn Thù Sư Lợi Bồ tát:

Phật tử! Chúng tôi đã tự nói chỗ hiểu biết của mình rồi. Xin Ngài dùng diệu biện tài diễn xướng những cảnh giới của Như Lai: Những gì là cảnh giới của Phật? Những gì là nhơn của cảnh giới Phật? Những gì là sự tế độ của cảnh giới Phật? Những gì là sự nhập vào của cảnh giới Phật? Những gì là trí của cảnh giới Phật? Những gì là pháp của cảnh giới Phật? Những gì là ngôn thuyết của cảnh giới Phật? Những gì là sự hiểu biết của cảnh giới Phật? Những gì là sự chứng của cảnh giới Phật? Những gì là sự hiện ở của cảnh giới Phật? Những gì là sự rộng lớn của cảnh giới Phật?

Văn Thù Sư Lợi Bồ tát nói kệ đáp rằng:

Như Lai cảnh giới sâu  
Lượng đó khắp hư không  
Tất cả chúng sanh vào  
Mà thật không chỗ nhập.  
Như Lai cảnh giới sâu  
Bao nhiêu hơn thắng diệu  
Ưc kiếp thường tuyên nói  
Cũng lại chẳng thể hết.  
Tùy tâm trí huệ mình  
Khuyến tấn đều khiến lợi  
Độ chúng sanh như vậy  
Là cảnh giới chư Phật.  
Những cõi nước thế gian  
Tất cả đều theo vào  
Trí thân không có sắc  
Chẳng phải kia thấy được.  
Chư Phật trí tự tại  
Tam thế không chướng ngại  
Cảnh giới huệ như vậy  
Bình đẳng như hư không.  
Pháp giới, chúng sanh giới  
Rốt ráo không sai khác  
Tất cả đều rõ biết

Đây là cảnh giới Phật.  
Trong tất cả thế giới  
Bao nhiêu những âm thanh  
Phật trí đều tùy rõ  
Cũng không có phân biệt.  
Chẳng phải thức biết được  
Chẳng phải tâm cảnh giới  
Tánh đó vốn thanh tịnh  
Khai thị các quần sanh.  
Chẳng nghiệp, chẳng phiền não  
Không vật, không trụ xứ  
Không chiếu, không sở hành  
Bình đẳng đi thế gian.  
Tất cả tâm chúng sanh  
Khấp ở trong ba thời  
Như Lai nơi một niệm  
Tất cả đều rõ thấu.

Lúc bấy giờ trong cõi Ta Bà này, tất cả chúng sanh bao nhiêu pháp sai biệt, nghiệp sai biệt, thế gian sai biệt, thân sai biệt, căn sai biệt, thọ sanh sai biệt, trì giới quả sai biệt, phạm giới quả sai biệt, quốc độ quả sai biệt, do thần lực của Phật thảy đều hiện rõ.

Phương đông, trăm ngàn ức na do tha vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả số, bất khả

xung, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết, tận pháp giới hư không giới, trong tất cả thế giới, bao nhiêu chúng sanh pháp sai biệt nhĩn đến quốc độ quả sai biệt, đều do thần lực của Phật mà hiển hiện rõ ràng.

Những phương nam, tây, bắc, đông bắc, đông nam, tây nam, tây bắc, thượng, hạ, cũng đều như vậy.

\*





KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

# HOA NGHIÊM

PHẨM TỊNH HẠNH  
THỨ MƯỜI MỘT

\* Lúc bảy giờ, Trí Thủ Bồ tát hỏi Văn Thù Sư Lợi Bồ tát:

Phật tử! Bồ tát làm thế nào thân, ngữ, ý ba nghiệp được không lỗi lầm? Thân, ngữ, ý ba nghiệp được chẳng tổn hại? Thân, ngữ, ý ba nghiệp được không thể bị hủy hoại? Thân, ngữ, ý ba nghiệp được bất thối chuyển? Thân, ngữ, ý ba nghiệp được chẳng dao động? Thân, ngữ, ý ba nghiệp được thù thắng? Thân, ngữ, ý ba nghiệp được thanh tịnh? Thân, ngữ, ý ba nghiệp được vô nhiễm? Thân, ngữ, ý ba nghiệp được trí dẫn đạo?

---

\* Hán bộ quyển thứ 14.

Bồ tát làm thế nào được sanh xứ đầy đủ? Chủng tộc đầy đủ? Gia thế đầy đủ? Sắc thân đầy đủ? Tướng mạo đầy đủ? Niệm đầy đủ? Huệ đầy đủ? Hạnh đầy đủ? Vô úy đầy đủ? Giác ngộ đầy đủ?

Bồ tát làm thế nào được thắng huệ? Được đệ nhứt huệ? Được tối thượng huệ? Được tối thắng huệ? Được vô lượng huệ? Được vô số huệ? Được bất tư nghì huệ? Được vô dũ đẳng huệ? Được bất khả lượng huệ? Được bất khả thuyết huệ?

Bồ tát làm thế nào được: nhơn lực, duyên lực, dục lực, phương tiện lực, sở duyên lực, căn lực, quán sát lực, xa ma tha lực, tỳ bát xá na lực, tư duy lực?

Bồ tát làm thế nào được: uẩn thiện xảo, xứ thiện xảo, giới thiện xảo, duyên khởi thiện xảo, Dục giới thiện xảo, Sắc giới thiện xảo, Vô Sắc giới thiện xảo, quá khứ thiện xảo, vị lai thiện xảo, hiện tại thiện xảo?

Bồ tát làm thế nào khéo tu tập: niệm giác phần, trạch pháp giác phần, tinh tấn giác phần, hỷ giác phần, khinh an giác phần, định giác phần, xả giác phần, không giác phần, vô tướng giác phần, vô nguyện giác phần?

Bồ tát làm thế nào được viên mãn: đàn ba la mật, thi ba la mật, sằn đề ba la mật, tỳ lê gia ba la



mật, thiên na ba la mật, bát nhã ba la mật, từ, bi, hỷ, xả?

Bồ tát làm thế nào được thập lực: Xứ phi xứ trí lực, Quá hiện vị lai nghiệp báo trí lực, Căn thắng liệt trí lực, Chủng chủng giới trí lực, Chủng chủng giải trí lực, Nhứt thiết chí xứ đạo trí lực, Thiên giải thoát tam muội nhiễm tịnh trí lực, Túc trụ niệm trí lực, Vô chương ngại Thiên nhân trí lực, Đoạn chư tập trí lực?

Bồ tát làm thế nào thường được sự thủ hộ cung kính cúng dường của: Thiên vương, Long vương, Dạ xoa vương, Càn thất bà vương, A tu la vương, Ca lâu la vương, Khẩn na la vương, Ma hầu la già vương, Nhơn vương, Phạm vương?

Bồ tát làm thế nào được mình là những chỗ: y tựa, cứu độ, chỗ về, chỗ đến, là đuốc, là sáng, là soi, là dẫn đạo, thắng đạo, phổ đạo cho tất cả chúng sanh?

Đối với tất cả chúng sanh, Bồ tát làm thế nào là: đệ nhứt, là lớn, là thắng, là tối thắng, là diệu, là cực diệu, là thượng, là vô thượng, là vô đẳng, là vô đẳng đẳng?

Văn Thủ Sư Lợi Bồ tát bảo Trí Thủ Bồ tát:

Lành thay Phật tử! Nay Ngài vì muốn nhiều lợi ích, nhiều an ổn, thương xót thế gian, lợi lạc

Thiên Nhơn mà hỏi những nghĩa như vậy.

Phật tử! Nếu Bồ tát khéo dụng tâm thì được tất cả công đức thắng diệu, nơi Phật pháp được tâm vô ngại, được trụ nơi đạo của tam thể chư Phật, trụ theo chúng sanh hằng không bỏ rời, đều có thể thông đạt đúng các pháp tướng, dứt tất cả điều ác, đầy đủ tất cả điều lành, sẽ được hình sắc đệ nhất như Phổ Hiền, đầy đủ tất cả hạnh nguyện, với tất cả pháp đều được tự tại, sẽ là Đạo Sư thứ hai của chúng sanh.

Phật tử! Bồ tát dụng tâm thế nào mà có thể được tất cả thắng diệu công đức?

Phật tử lắng nghe đây:

Bồ tát ở nhà, nên nguyện chúng sanh, biết nhà tánh không, khỏi sự bức ngặt.

Hiếu thờ cha mẹ, nên nguyện chúng sanh, kính thờ chư Phật, hộ dưỡng tất cả.

Vợ con hội họp, nên nguyện chúng sanh, oán thân bình đẳng, là hỷ tham trước.

Nếu được ngũ dục, nên nguyện chúng sanh, nhỏ mũi tên dục, rốt ráo an ổn.

Kỹ nhạc tụ hội, nên nguyện chúng sanh, vui nơi chánh pháp, rõ nhạc chẳng thiệt.

Nếu ở cung thất, nên nguyện chúng sanh vào nơi thánh địa, trừ hẳn uế dục.

Lúc đeo trang sức, nên nguyện chúng sanh, bỏ tư trang giả, đến chỗ chơn thiết.

Lên trên lầu các, nên nguyện chúng sanh, lên lầu chánh pháp, thấy suốt tất cả.

Nếu có bố thí, nên nguyện chúng sanh, bỏ được tất cả, lòng không ái trước.

Chúng hội tu tập, nên nguyện chúng sanh, xả những tụ pháp, thành Nhứt thiết trí.

Nếu ở ách nạn, nên nguyện chúng sanh, tùy ý tự tại, chỗ làm vô ngại.

Lúc bỏ cư gia, nên nguyện chúng sanh, xuất gia vô ngại, tâm được giải thoát.

Vào Tăng già lam, nên nguyện chúng sanh, diễn thuyết các thứ pháp không tranh cãi.

Đến đại tiểu sư, nên nguyện chúng sanh, khéo thờ sư trưởng, tập làm điều lành.

Cầu xin xuất gia, nên nguyện chúng sanh, được pháp bất thối, lòng không chướng ngại.

Thoát bỏ tục nhãn, nên nguyện chúng sanh, siêng tu căn lành, bỏ những tội ách.

Cạo bỏ râu tóc, nên nguyện chúng sanh, lìa hẳn phiền não, rốt ráo tịch diệt.

Đắp y ca sa, nên nguyện chúng sanh, lòng không nhiễm trước, đủ đạo Đại Tiên.

Lúc chánh xuất gia, nên nguyện chúng sanh, đồng Phật xuất gia, cứu hộ tất cả.

Tự quy y Phật, nên nguyện chúng sanh, nôi thanh Phật chủng, phát tâm vô thượng.

Tự quy y Pháp, nên nguyện chúng sanh, sâu vào kinh tạng, trí huệ như biển.

Tự quy y Tăng, nên nguyện chúng sanh, thông lý đại chúng, tất cả vô ngại.

Lúc thọ học giới, nên nguyện chúng sanh, khéo học nơi giới, chẳng làm điều ác.

Thọ Xà lê dạy, nên nguyện chúng sanh, đầy đủ oai nghi, chỗ làm chơn thiết.

Thọ Hòa thượng dạy, nên nguyện chúng sanh vào trí vô sanh, đến chỗ vô y.

Thọ giới cụ túc, nên nguyện chúng sanh, đủ các phương tiện, được pháp tối thắng.

Nếu vào nhà cửa, nên nguyện chúng sanh, lên nhà vô thượng, an trụ bất động.

Nếu trải giường tòa, nên nguyện chúng sanh, trải mở pháp lành, thấy tướng chơn thiết.

Chánh thân đoan tọa, nên nguyện chúng sanh, ngồi Bồ đề tòa, tâm không tham trước.

Lúc ngồi kiết già, nên nguyện chúng sanh, căn lành kiên cố, được bực Bất động.

Tu hành nơi định, nên nguyện chúng sanh, dùng định phục tâm, rốt ráo không thừa.

Nếu tu pháp quán, nên nguyện chúng sanh, thấy lý như thiệt, trọn không tranh cãi.

Xả ngồi kiết già, nên nguyện chúng sanh, quán sát hành pháp, đều quy tan mất.

Lúc để chân đứng, nên nguyện chúng sanh, tâm được giải thoát, an trụ bất động.

Nếu cất chân lên, nên nguyện chúng sanh, khỏi biến sanh tử, đủ các pháp lành.

Lúc mặc quần dưới, nên nguyện chúng sanh, mặc những căn lành, đầy đủ hỗ thên.

Chỉnh áo cột giải, nên nguyện chúng sanh, kiểm thúc căn lành, chẳng để tan mất.

Nếu mặc áo trên, nên nguyện chúng sanh, được căn lành lớn, đến bờ pháp kia.

Đắp tăng già lê, nên nguyện chúng sanh vào ngôi đệ Nhứt, được pháp bất động.

Tay cầm nhành dương, nên nguyện chúng sanh, đều được diệu pháp, rốt ráo thanh tịnh.

Lúc nhả nhành dương, nên nguyện chúng sanh, tâm ý điều tịnh, nhai các phiền não.

Lúc đại tiểu tiện, nên nguyện chúng sanh, bỏ tham sân si, dẹp trừ điều tội.

Việc rời đến nước, nên nguyện chúng sanh, trong pháp xuất thế, qua đến mau chóng.

Rửa ráy thân nhơ, nên nguyện chúng sanh, thanh tịnh điều nhu, rốt ráo không nhơ.

Xối nước trên tay, nên nguyện chúng sanh, được tay thanh tịnh, thọ trì Phật pháp.

Dùng nước rửa mặt, nên nguyện chúng sanh, được tịnh pháp môn, trọn không nhơ bợn.

Tay cầm tích trượng, nên nguyện chúng sanh, lập hội bố thí, bày đạo như thiết.

Tay cầm ứng khí, nên nguyện chúng sanh, thành tựu pháp khí, thọ trời người cúng.

Bước chân lên đường, nên nguyện chúng sanh, đến chỗ Phật đi vào nơi vô y.

Nếu ở nơi đường, nên nguyện chúng sanh, hay đi đường Phật, hướng pháp vô dư.

Theo đường mà đi, nên nguyện chúng sanh, noi tịnh pháp giới, tâm không chướng ngại.

Thấy lên đường cao, nên nguyện chúng sanh, khỏi hấn ba cõi, tâm không khiếp nhược.

Thấy xuống đường thấp, nên nguyện chúng sanh, tâm ý khiêm hạ, lớn căn lành Phật.

Thấy đường quanh co, nên nguyện chúng sanh, bỏ đạo bất chánh, trừ hẳn ác kiến.

Nếu thấy đường thẳng, nên nguyện chúng sanh, tâm ý chánh trực, không dua không dối.

Thấy đường nhiều bụi, nên nguyện chúng sanh, xa lìa bụi bặm, được pháp thanh tịnh.

Thấy đường không bụi, nên nguyện chúng sanh, thường tu đại bi, tâm ý nhuần thấm.

Nếu thấy đường hiểm, nên nguyện chúng sanh, trụ chánh pháp giới, lìa những tội nạn.

Nếu thấy chúng hội, nên nguyện chúng sanh, nói pháp thâm thâm, tất cả hòa hiệp.

Nếu thấy trụ lớn, nên nguyện chúng sanh, lìa tâm chấp ngã, không có phần hận.

Nếu thấy tông lâm, nên nguyện chúng sanh, chư Thiên và Nhơn, chỗ nên kính lễ.

Nếu thấy núi cao, nên nguyện chúng sanh, căn lành siêu thoát, không thể tột đỉnh.

Lúc thấy cây gai, nên nguyện chúng sanh, chóng được cắt bỏ, những gai tam độc.

Thấy cây lá rậm, nên nguyện chúng sanh, dùng định giải thoát, để làm che chói.

Nếu thấy hoa nở, nên nguyện chúng sanh, các pháp thân thông, như hoa đua nở.

Nếu thấy cây hoa, nên nguyện chúng sanh, tướng tốt như hoa, đủ ba mươi hai.

Nếu thấy trái hột, nên nguyện chúng sanh, được pháp tối thắng, chứng đạo Bồ đề.

Nếu thấy sông lớn, nên nguyện chúng sanh, được dự pháp lưu, vào Phật trí hải.

Nếu thấy bờ đâm, nên nguyện chúng sanh, chóng ngộ diệu pháp, nhứt vị của Phật.

Nếu thấy ao hồ, nên nguyện chúng sanh, ngữ nghiệp hoàn toàn, hay khéo diễn thuyết.

Nếu thấy giếng nước, nên nguyện chúng sanh, đầy đủ biện tài, diễn tất cả pháp.

Nếu thấy suối chảy, nên nguyện chúng sanh, thêm lớn phương tiện, thiện căn vô tận.

Nếu thấy kiều lộ, nên nguyện chúng sanh, rộng độ tất cả, dường như cầu đồ.

Nếu thấy nước chảy, nên nguyện chúng sanh, được ý nguyện lành, rửa nhơ phiền não.

Thấy dọn vườn tược, nên nguyện chúng sanh, trong vườn ngũ dục, dọn sạch cỏ ái.

Thấy rừng vô ưu, nên nguyện chúng sanh, lìa hẳn tham ái, chẳng còn lo sợ.

Nếu thấy công viên, nên nguyện chúng sanh, siêng tu hạnh lành, đến Phật Bồ đề.



Thấy người nghiêm sức, nên nguyện chúng sanh, trang nghiêm thân đẹp, ba mươi hai tướng.

Thấy không nghiêm sức, nên nguyện chúng sanh, bỏ những trang sức, đủ hạnh đầu đà.

Thấy người ham vui, nên nguyện chúng sanh, vui nơi chánh pháp, ưa thích chẳng bỏ.

Thấy không ham vui, nên nguyện chúng sanh, trong sự hữu vi, lòng không ưa thích.

Thấy người vui sướng, nên nguyện chúng sanh, thường được an vui, thích cúng dường Phật.

Thấy người khổ não, nên nguyện chúng sanh, được căn bốn trí, dứt trừ sự khổ.

Thấy người mạnh khỏe, nên nguyện chúng sanh vào chơn thiệt huệ, trọn không bệnh khổ.

Thấy người tật bệnh, nên nguyện chúng sanh, biết thân không tịch, lìa sự tranh cãi.

Thấy người xinh đẹp, nên nguyện chúng sanh, với Phật Bồ tát, thường kính thường tin.

Thấy người xấu xí, nên nguyện chúng sanh, với điều bất thiện, chẳng ưa chẳng thích.

Thấy người báo ơn, nên nguyện chúng sanh, với Phật Bồ tát, hay biết ơn đức.

Thấy người bội ơn, nên nguyện chúng sanh, với kẻ làm ác, chẳng trả thù oán.

Nếu thấy Sa môn, nên nguyện chúng sanh, điều nhu tịch tịnh, rốt ráo đệ nhất.

Thấy Bà la môn, nên nguyện chúng sanh, giữ trọn Phạm hạnh, là tất cả ác.

Thấy người khổ hạnh, nên nguyện chúng sanh, y nơi khổ hạnh, đến bậc rốt ráo.

Thấy người hạnh tốt, nên nguyện chúng sanh, giữ bền chí hạnh, chẳng bỏ Phật đạo.

Thấy mặc giáp trụ, nên nguyện chúng sanh, thường mặc giáp lành, đến pháp vô sư.

Thấy không võ trang, nên nguyện chúng sanh, là hẳn tất cả, những nghiệp bất thiện.

Thấy người luận nghị, nên nguyện chúng sanh, đều dẹp phá được, tất cả dị luận.

Thấy người chánh mạng, nên nguyện chúng sanh, được mạng thanh tịnh, không dối giả dạng.

Nếu thấy quốc vương, nên nguyện chúng sanh, được làm Pháp vương, thường chuyển chánh pháp.

Nếu thấy vương tử, nên nguyện chúng sanh, từ pháp hóa sanh, mà làm Phật tử.

Nếu thấy trưởng giả, nên nguyện chúng sanh, xét đoán sáng suốt, chẳng làm điều ác.

Nếu thấy đại thần, nên nguyện chúng sanh, hằng giữ chánh niệm, tập làm điều thiện.

Nếu thấy thành quách, nên nguyện chúng sanh, được thân kiên cố, tâm không hèn nhát.

Nếu thấy kinh đô, nên nguyện chúng sanh, công đức đồng nhóm, lòng luôn vui vẻ.

Thấy ở rừng vắng, nên nguyện chúng sanh, đáng được trời người, ca ngợi kính ngưỡng.

Vào xóm khát thực, nên nguyện chúng sanh, nhập thâm pháp giới, tâm không chướng ngại.

Đến cửa nhà người, nên nguyện chúng sanh, vào trong tất cả, cửa nhà Phật pháp.

Vào nhà người rồi, nên nguyện chúng sanh, được vào Phật thừa, ba thời bình đẳng.

Thấy không thí xả, nên nguyện chúng sanh, thường chẳng bỏ rời, pháp công đức lớn.

Thấy người thí xả, nên nguyện chúng sanh, được bỏ lìa hẳn, khổ ba ác đạo.

Nếu thấy bát không, nên nguyện chúng sanh, tâm ý thanh tịnh, trống sạch phiền não.

Nếu thấy bát đầy, nên nguyện chúng sanh, đầy đủ trọn vẹn, tất cả thiện pháp.

Nếu được cung kính, nên nguyện chúng sanh, cung kính tu hành, tất cả Phật pháp.

Chẳng được cung kính, nên nguyện chúng sanh, chẳng làm tất cả, những điều bất thiện.

Thấy người hổ thẹn, nên nguyện chúng sanh, đủ hạnh hổ thẹn, che giấu căn thân.

Thấy không hổ thẹn, nên nguyện chúng sanh, lìa bỏ không thẹn, trụ đạo đại từ.

Được thực phẩm ngon, nên nguyện chúng sanh, đều được mãn nguyện, không lòng tham muốn.

Được thực phẩm dở, nên nguyện chúng sanh, ai cũng đều được, pháp vị tam muội.

Được vật thực mềm, nên nguyện chúng sanh, huân tập đại bi, tâm ý nhu nhuyến.

Được vật thực cứng, nên nguyện chúng sanh, tâm không nhiễm trước, dứt hết tham ái.

Nếu lúc ăn cơm, nên nguyện chúng sanh, ăn món thiện duyệt, pháp hỷ no đủ.

Lúc thọ mùi vị, nên nguyện chúng sanh, được Phật thượng vị, cam lộ đầy đủ.

Lúc ăn cơm xong, nên nguyện chúng sanh, việc làm đều xong, đủ những Phật pháp.

Nếu lúc thuyết pháp, nên nguyện chúng sanh, biện luận vô tận, tuyên rộng pháp yếu.

Lúc ra khỏi nhà, nên nguyện chúng sanh, thâm nhập Phật trí, khỏi hẳn ba cõi.

Nếu lúc xuống nước, nên nguyện chúng sanh, vào Nhất thiết trí, rõ ba thời đồng.

Tắm rửa thân thể, nên nguyện chúng sanh, thân tâm không nhớ, trong ngoài sáng sạch.

Mùa nắng nóng độc, nên nguyện chúng sanh, bỏ lìa khổ não, tất cả đều hết.

Hết nắng vừa mát, nên nguyện chúng sanh, chứng pháp vô thượng, rốt ráo mát mẻ.

Lúc đọc tụng kinh, nên nguyện chúng sanh, thuận lời Phật dạy, tổng trì chẳng quên.

Nếu được thấy Phật, nên nguyện chúng sanh, được vô ngại nhãn, thấy tất cả Phật.

Lúc ngắm kỹ Phật, nên nguyện chúng sanh, đều như Phổ Hiền, xinh đẹp nghiêm tốt.

Lúc thấy tháp Phật, nên nguyện chúng sanh, tôn trọng như tháp, thọ trời người cúng.

Cung kính xem tháp, nên nguyện chúng sanh, chư Thiên và người, cùng nhau chiêm ngưỡng.

Đảnh lễ tháp Phật, nên nguyện chúng sanh, tất cả trời người, chẳng thấy đảnh được.

Đi nhiều tháp Phật, nên nguyện chúng sanh, tu hành không trái, thành Nhất thiết trí.

Nhiều tháp ba vòng, nên nguyện chúng sanh, siêng cầu Phật đạo, lòng không biếng trễ.

Khen công đức Phật, nên nguyện chúng sanh, đều đủ công đức, ca ngợi vô tận.

Khen tướng hảo Phật, nên nguyện chúng sanh, thành tựu Phật thân, chứng pháp vô tướng.

Nếu lúc rửa chân, nên nguyện chúng sanh, đủ sức thần túc, chỗ đi vô ngại.

Ngủ nghỉ phải thời, nên nguyện chúng sanh, thân được an ổn, lòng không động loạn.

Ngủ vừa tỉnh giấc, nên nguyện chúng sanh, tất cả trí giác, ngó khắp mười phương.

Phật tử! Nếu chư Bồ tát dụng tâm như vậy thì được tất cả công đức thắng diệu. Tất cả thế gian: chư Thiên, Ma, Phạm, Sa môn, Bà la môn, Càn thát bà, A tu la v.v... nhần đến tất cả Thanh văn, Duyên giác không thể làm lay động được.

\*



**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM HIỀN THỦ  
THỨ MƯỜI HAI**

Văn Thù Sư Lợi Bồ tát nói hạnh thanh tịnh không trước loạn đại công đức rồi, vì muốn hiển thị công đức của Bồ đề tâm, nên nói kệ hỏi Hiền Thủ Bồ tát:

Nay tôi đã vì chư Bồ tát  
Nói hạnh thanh tịnh Phật đã tu  
Ngài cũng nên ở trong hội này  
Diễn đạt tu hành công đức lớn.  
Lúc đó, Hiền Thủ Bồ tát nói kệ đáp:  
Lành thay! Xin Ngài lắng nghe đây  
Những công đức đó chẳng lường được  
Nay tôi tùy sức nói ít phần

Như một giọt nước trong biển lớn.  
Nếu có Bồ tát sơ phát tâm  
Thệ cầu sẽ chứng Phật Bồ đề  
Công đức của kia không ngần mé  
Không thể cân lường chẳng gì sánh.  
Huống là vô lượng vô biên kiếp  
Tu đủ địa, độ các công đức  
Mười phương tất cả chư Như Lai  
Đều cùng ngợi khen chẳng hết được.  
Vô biên công đức lớn như vậy  
Nay tôi trong đây nói ít phần  
Ví như chân chim vạch không gian  
Và như hạt bụi trên đại địa.  
Bồ tát phát tâm cầu Bồ đề  
Chẳng phải không nhơn, không có duyên  
Với Phật, Pháp, Tăng khởi lòng tin  
Do đây mà sanh tâm rộng lớn.  
Chẳng cầu ngũ dục và ngôi vua  
Chẳng mong giàu vui danh tiếng lớn  
Chỉ vì dứt hẳn khổ chúng sanh  
Lợi ích thế gian mà phát ý.  
Thường muốn lợi lạc các chúng sanh  
Trang nghiêm cõi nước cúng dường Phật  
Thọ trì chánh pháp tu trí huệ



Vì chứng Bồ đề mà phát tâm.  
Thâm tâm tin hiểu thường thanh tịnh  
Cung kính tôn trọng tất cả Phật  
Nơi Pháp và Tăng cũng như vậy  
Chí thành cúng dường mà phát tâm.  
Thâm tín nơi Phật và Phật pháp  
Cũng tin Phật tử đạo tu hành  
Và tin Vô thượng đại Bồ đề  
Do đây Bồ tát phát tâm nguyện.  
Tin là đạo ngươn, mẹ công đức  
Nuôi lớn tất cả những pháp lành  
Dứt trừ lưới nghi, khỏi vòng ái  
Khai thị Niết bàn đạo Vô thượng.  
Tin không nhớ bợn, lòng thanh tịnh  
Là cội cung kính trừ kiêu mạn  
Cũng là pháp tạng đệ nhất tài  
Là tay thanh tịnh thọ thiện hạnh.  
Tin hay ban cho không bỏn xẻn  
Tin hay hoan hỷ vào Phật pháp  
Tin hay thêm lớn trí công đức  
Tin quyết định được bậc Như Lai.  
Tin khiến lục căn sạch sáng lệ  
Tin sức kiên cố không bị hư  
Tin hay dứt hẳn cội phiền não

Tin hay chuyển hướng Phật công đức.

Tin nơi cảnh giới không chấp trước

Xa lìa các nạn được vô nạn

Tin hay vượt khỏi các đường ma

Thị hiện đạo giải thoát vô thượng.

Tin là giống công đức không hư

Tin hay sanh trưởng cây Bồ đề

Tin hay thêm lớn trí tối thắng

Tin hay thị hiện tất cả Phật.

Cứ theo công hạnh nói thứ đệ

Tin là hơn hết rất khó được

Ví như trong tất cả thế gian

Mà có như ý diệu bửu châu.

Nếu thường tin thờ nơi chư Phật

Thì hay trì giới và tu học

Nếu thường trì giới và tu học

Thì hay đầy đủ các công đức.

Giới hay khai phát gốc Bồ đề

Học là siêng tu bực công đức,

Nơi giới và học thường thuận làm

Thì được chư Phật luôn khen ngợi.

Nếu thường tin phụng nơi chư Phật

Thì hay trần thiết cúng dường lớn

Nếu hay trần thiết cúng dường lớn

Người này tin Phật bất tư nghi.  
Nếu thường tin phụng nơi tôn Pháp  
Thì nghe Phật pháp không nhàm đủ  
Nếu nghe Phật pháp không nhàm đủ  
Người này tin pháp bất tư nghi.  
Nếu thường tin phụng thanh tịnh Tăng  
Thì được tín tâm bất thối chuyển  
Nếu được tín tâm bất thối chuyển  
Người này tín lực không dao động.  
Nếu được tín lực không dao động  
Thì được lực căn sạch sáng lẹ  
Nếu được lực căn sạch sáng lẹ  
Thì hay xa lìa ác tri thức.  
Nếu hay xa lìa ác tri thức  
Thì được gần gũi thiện tri thức  
Nếu được gần gũi thiện tri thức  
Thì hay tu tập quảng đại thiện.  
Nếu hay tu tập quảng đại thiện  
Người này được thành nhưn lực lớn  
Nếu người được thành nhưn lực lớn  
Thì được thù thắng quyết định giải.  
Nếu được thù thắng quyết định giải  
Thì được chư Phật thường hộ niệm  
Nếu được chư Phật thường hộ niệm

Thì hay phát khởi Bồ đề tâm.  
Nếu hay phát khởi Bồ đề tâm  
Thì hay siêng tu Phật công đức  
Nếu hay siêng tu Phật công đức  
Thì được sanh vào nhà của Phật.  
Nếu được sanh ở nhà chư Phật  
Thì khéo tu hành phương tiện lớn  
Nếu khéo tu hành phương tiện lớn  
Thì tâm tin ưa được thanh tịnh.  
Nếu được tâm tin ưa thanh tịnh  
Thì được tâm tăng thượng tối thắng  
Nếu được tâm tăng thượng tối thắng  
Thì thường tu tập ba la mật.  
Nếu thường tu tập ba la mật  
Thì được trọn đủ pháp Đại thừa  
Nếu được trọn đủ pháp Đại thừa  
Thì hay đúng pháp cúng dường Phật.  
Nếu hay đúng pháp cúng dường Phật  
Thì được tâm niệm Phật bất động  
Nếu được tâm niệm Phật bất động  
Thì thường thấy được vô lượng Phật.  
Nếu thường thấy được vô lượng Phật  
Thì thấy Như Lai thể thường trụ  
Nếu thấy Như Lai thể thường trụ

Thì biết được pháp trọn bất diệt.  
Nếu biết được pháp trọn bất diệt  
Thì được biện tài vô chướng ngại  
Nếu được biện tài vô chướng ngại  
Thì hay khai diễn vô biên pháp.  
Nếu hay khai diễn vô biên pháp  
Thì hay từ mẫn độ chúng sanh  
Nếu hay từ mẫn độ chúng sanh  
Thì được tâm đại bi kiên cố.  
Nếu được tâm đại bi kiên cố  
Thì hay mên ưa pháp thâm diệu  
Nếu hay mên ưa pháp thâm diệu  
Thì hay xa lìa lỗi hữu vi.  
Nếu hay xa lìa lỗi hữu vi  
Thì lìa kiêu mạn và phóng dật  
Nếu lìa kiêu mạn và phóng dật  
Thì hay kiêm lợi tất cả chúng.  
Nếu hay kiêm lợi tất cả chúng  
Thì ở sanh tử không mỗi nhàm  
Nếu ở sanh tử không mỗi nhàm  
Thì được dũng kiện không ai hơn.  
Nếu được dũng kiện không ai hơn  
Thì hay phát khởi đại thần thông  
Nếu hay phát khởi đại thần thông

Thì biết hạnh tất cả chúng sanh.  
Nếu biết hạnh tất cả chúng sanh  
Thì hay thành tựu các quần sanh  
Nếu hay thành tựu các quần sanh  
Thì được trí khéo nhiếp chúng sanh.  
Nếu được trí khéo nhiếp chúng sanh  
Thì hay thành tựu pháp tứ nhiếp  
Nếu hay thành tựu pháp tứ nhiếp  
Thì cho chúng sanh lợi vô hạn.  
Nếu cho chúng sanh lợi vô hạn  
Thì đủ phương tiện trí tối thắng  
Nếu đủ phương tiện trí tối thắng  
Thì trụ đạo dũng mãnh vô thượng.  
Nếu trụ đạo dũng mãnh vô thượng  
Thì hay xô dẹp những ma lực  
Nếu hay xô dẹp những ma lực  
Thì hay vượt khỏi cảnh tứ ma.  
Nếu hay vượt khỏi cảnh tứ ma  
Thì được đến nơi bậc bất thối  
Nếu được đến nơi bậc bất thối  
Thì được pháp nhãn vô sanh lớn.  
Nếu được pháp nhãn vô sanh lớn  
Thì được chư Phật thọ ký cho  
Nếu được chư Phật thọ ký cho

Thì tất cả Phật hiện ra trước.  
Nếu được chư Phật hiện ra trước  
Thì rõ mật dụng thần thông lớn  
Nếu rõ mật dụng thần thông lớn  
Thì được chư Phật thường nhớ tưởng.  
Nếu được chư Phật thường nhớ tưởng  
Thì dùng Phật đức tự trang nghiêm  
Nếu dùng Phật đức tự trang nghiêm  
Thì được thân đoan nghiêm diệu phước.  
Nếu được thân đoan nghiêm diệu phước  
Thì thân chói sáng dường núi vàng  
Nếu thân chói sáng dường núi vàng  
Thì đủ ba mươi hai tướng hảo.  
Nếu đủ ba mươi hai tướng hảo  
Tám mươi tùy hảo đồng nghiêm sức  
Nếu đủ tùy hảo đồng nghiêm sức  
Thì thân sáng chói vô hạn lượng.  
Nếu thân sáng chói vô hạn lượng  
Thì được quang minh bất tư nghị  
Nếu được quang minh bất tư nghị  
Quang minh này hiện những liên hoa.  
Những liên hoa từ quang minh hiện  
Có vô lượng Phật ngự ở trên  
Thì hiện mười phương đều khắp cả

Đều hay điều phục các chúng sanh.  
Nếu hay điều phục các chúng sanh  
Thì hiện vô lượng thần thông lực  
Nếu hiện vô lượng thần thông lực  
Thì trụ bất tư nghị cõi nước,  
Thì diễn thuyết bất tư nghị pháp  
Khiến bất tư nghị chúng hoan hỷ.  
Nếu diễn thuyết bất tư nghị pháp  
Khiến bất tư nghị chúng hoan hỷ  
Thì dùng sức trí huệ biện tài  
Tùy tâm chúng sanh mà giáo hóa.  
Nếu dùng sức trí huệ biện tài  
Tùy tâm chúng sanh mà giáo hóa  
Thì dùng trí huệ làm tiên đạo  
Thân ngữ ý thường không làm lỗi.  
Nếu dùng trí huệ làm tiên đạo  
Thân ngữ ý thường không làm lỗi  
Thì nguyện lực tất được tự tại  
Tùy theo các loài mà hiện thân.  
Nếu nguyện lực ấy được tự tại  
Tùy theo các loài mà hiện thân  
Thì lúc tùy chúng mà thuyết pháp  
Âm thanh tùy loại, khó nghĩ bàn.  
Nếu lúc vì chúng mà thuyết pháp



Âm thanh tùy loại khó nghĩ bàn  
Thì với tâm tất cả chúng sanh  
Một niệm biết cả không thừa sót.  
Nếu với tâm tất cả chúng sanh  
Một niệm biết cả không thừa sót  
Thì biết phiền não không từ đâu  
Trọn không còn chìm trong sanh tử.  
Nếu biết phiền não không từ đâu  
Trọn không còn chìm trong sanh tử  
Thì được thân công đức pháp tánh  
Dùng pháp oai lực hiện thế gian.  
Nếu được thân pháp tánh công đức  
Dùng pháp oai lực hiện thế gian  
Thì được thập địa mười tự tại  
Tu hành các độ thắng giải thoát.  
Nếu được thập địa mười tự tại  
Tu hành các độ thắng giải thoát  
Thì được quán đánh đại thần thông  
Trụ nơi tối thắng các tam muội.  
Nếu được quán đánh đại thần thông  
Trụ nơi tối thắng các tam muội  
Thì khắp mười phương chỗ chư Phật  
Đáng thọ quán đánh được thắng vị.  
Nếu khắp mười phương chỗ chư Phật

Đáng thọ quán đánh được thắng vị  
Thì được tất cả Phật mười phương  
Tay lấy cam lộ rưới trên đánh.  
Nếu được tất cả Phật mười phương  
Tay lấy cam lộ rưới trên đánh  
Thì thân đầy khắp như hư không  
An trụ bất động khắp mười phương.  
Nếu thân đầy khắp như hư không  
An trụ bất động khắp mười phương  
Thì chỗ sở hành không ai bằng  
Chư Thiên, người đời chẳng biết được.  
Bồ tát siêng tu hạnh đại bi  
Nguyện độ tất cả đều trọn vẹn  
Nếu ai nghe thấy mà cúng dường  
Đều làm cho họ được an lạc.  
Thần lực của chư Bồ tát kia  
Pháp nhãn toàn vẹn không khuyết giảm  
Những đạo diệu hạnh, thập thiện thấy  
Thắng bửu vô lượng đều khiến hiện.  
Như báu kim cang trong đại hải  
Do oai lực này sanh các báu  
Không tăng, không giảm cũng vô tận  
Công đức của Bồ tát cũng vậy.  
Hoặc có quốc độ không có Phật

Bồ tát nơi đó hiện thành Phật  
Nếu có quốc độ chẳng biết pháp  
Nơi đó Bồ tát thuyết diệu pháp.  
Không có phân biệt không công dụng  
Trong khoảng một niệm khắp mười phương  
Như mặt nguyệt sáng chiếu khắp nơi  
Vô lượng phương tiện độ quần sanh.  
Ở trong mười phương các thế giới  
Niệm niệm thị hiện thành Phật đạo  
Chuyển chánh pháp luân vào tịch diệt  
Nhẫn đến xá lợi phân bố rộng.  
Hoặc hiện Thanh văn cùng Độc giác  
Hoặc hiện thành Phật khắp trang nghiêm  
Như vậy khai diễn pháp ba thừa  
Rộng độ chúng sanh vô lượng kiếp.  
Hoặc hiện thân đồng nam, đồng nữ  
Trời Rồng nhẫn đến A tu la  
Cùng với Ma hầu la già quỷ  
Tùy chúng sở thích đều khiến thấy.  
Chúng sanh hình tướng đều chẳng đồng  
Hành nghiệp âm thanh cũng vô lượng  
Tất cả như vậy đều hiện được  
Hải ấn tam muội oai thần lực.  
Nghiêm tịnh bất tư nghị quốc độ

Cúng dường tất cả chư Như Lai  
Phóng đại quang minh vô lượng biên  
Độ thoát chúng sanh cũng vô hạn.  
Trí huệ tự tại bất tư nghị  
Ngôn từ thuyết pháp không chương ngại  
Thí, giới, nhẫn, tấn và thiền định  
Trí huệ, phương tiện, thần thông thắng.  
Tất cả như vậy đều tự tại  
Do Phật hoa nghiêm tam muội lực  
Trong một vi trần nhập tam muội  
Thành tựu vi trần tất cả định,  
Mà vi trần kia cũng không thêm  
Nơi một hiện khắp vô biên cõi.  
Trong một trần kia nhiều quốc độ  
Hoặc là có Phật hoặc không Phật,  
Hoặc là tạp nhiễm hoặc thanh tịnh  
Hoặc cõi rộng lớn hoặc hẹp nhỏ,  
Hoặc có cõi thành hoặc là hoại  
Hoặc cõi chánh trụ hoặc bàng trụ  
Hoặc như ánh nắng giữa đồng trống  
Hoặc như lưới Thiên Đế trên trời.  
Như chỗ thị hiện trong một trần  
Tất cả vi trần đều như vậy,  
Đây là những Thánh nhơn cao cả

Tam muội giải thoát thần thông lực.  
Nếu muốn cúng dường tất cả Phật  
Nhập nơi tam muội khởi thần thông  
Hay dùng một tay khắp Đại thiên  
Cúng khắp tất cả vô số Phật.  
Bao nhiêu hoa đẹp ở mười phương  
Hương thoa, hương bột báu vô giá  
Đều từ trong tay xuất hiện ra  
Cúng dường chư Phật ngự đạo thọ.  
Bửu y vô giá xen hương diệu  
Bửu tràng phan lọng đều xinh đẹp  
Vàng ròng làm hoa ngọc làm màn  
Tất cả đều từ trong tay hiện.  
Bao nhiêu vật tốt ở mười phương  
Đáng đem phụng hiến đáng Vô Thượng  
Trong tay tất cả đều hiện đủ  
Trước cây Bồ đề cúng chư Phật.  
Tất cả kỹ nhạc ở mười phương  
Chung, cổ, cầm, sắc đủ các loại  
Đồng tấu hòa nhã âm thanh diệu  
Đều từ bàn tay xuất hiện ra.  
Bao nhiêu tán tụng ở mười phương  
Ca ngợi thiết đức của chư Phật  
Như vậy các thứ diệu ngôn từ

Đều từ bàn tay mà khai diễn.  
Bồ tát tay mặt phóng tịnh quang  
Trong quang rưới ra nước thơm sạch  
Rưới khắp mười phương các quốc độ  
Cúng dường tất cả Chiêu Thế Đăng.  
Lại phóng quang minh diệu trang nghiêm  
Xuất sanh vô lượng hoa sen báu  
Hoa này hình sắc đều rất đẹp  
Dùng đây cúng dường lên chư Phật.  
Lại phóng quang minh hoa trang nghiêm  
Các thứ diệu hoa hợp làm trướng  
Rải khắp cõi nước ở mười phương  
Cúng dường tất cả đáng Đại Đức.  
Lại phóng quang minh hương trang nghiêm  
Các thứ diệu hương hợp làm trướng,  
Rải khắp cõi nước ở mười phương  
Cúng dường tất cả đáng Đại Đức.  
Lại phóng quang minh mật hương tốt  
Các thứ mật hương hợp làm trướng  
Rải khắp cõi nước ở mười phương  
Cúng dường tất cả đáng Đại Đức.  
Lại phóng quang minh y trang nghiêm  
Các thứ y phục hợp làm trướng  
Rải khắp cõi nước ở mười phương

Cúng dường tất cả đáng Đại Đức.  
Lại phóng quang minh bửu trang nghiêm  
Các thứ diệu bửu hợp làm trướng  
Rải khắp cõi nước ở mười phương  
Cúng dường tất cả đáng Đại Đức.  
Lại phóng quang liên hoa trang nghiêm  
Các thứ liên hoa hợp làm trướng  
Rải khắp cõi nước ở mười phương  
Cúng dường tất cả đáng Đại Đức.  
Lại phóng quang anh lạc trang nghiêm  
Các thứ chuỗi ngọc hợp làm trướng  
Rải khắp cõi nước ở mười phương  
Cúng dường tất cả đáng Đại Đức.  
Lại phóng quang minh tràng trang nghiêm  
Bửu tràng rực rỡ đủ màu đẹp  
Các loại vô lượng đều rất tốt  
Dùng đây trang nghiêm các Phật độ.  
Các thứ báu đẹp lọng trang nghiêm  
Những phan lụa đẹp treo rủ xuống  
Lạc báu ma ni, diễn Phật âm  
Đem đến kính dâng cúng chư Phật.  
Tay hiện đồ cúng bất tư nghị  
Như vậy cúng dường một Đạo Sư  
Nơi tất cả Phật đều như vậy

Đây là thần lực của Đại Sĩ.  
Bồ tát trụ trong môn tam muội  
Các thứ tự tại nhiếp chúng sanh  
Đều đem pháp công đức đã làm  
Vô lượng phương tiện để chỉ dạy.  
Hoặc dùng môn cúng dường Như Lai  
Hoặc dùng môn bố thí nan tư  
Hoặc dùng môn trì giới đầu đà  
Hoặc dùng môn nhẫn nhục bất động.  
Hoặc dùng môn khổ hạnh tinh tấn  
Hoặc dùng môn thiền định tịch tịnh  
Hoặc dùng môn trí huệ quyết rõ  
Hoặc dùng môn phương tiện tu hành.  
Hoặc dùng môn Phạm trụ, thần thông  
Hoặc dùng môn tứ nhiếp lợi ích  
Hoặc dùng môn phước trí trang nghiêm  
Hoặc dùng môn nhơn duyên giải thoát.  
Hoặc dùng môn căn lực, chánh đạo  
Hoặc dùng môn Thanh văn giải thoát,  
Hoặc dùng môn Độc giác thanh tịnh  
Hoặc dùng môn Đại thừa tự tại.  
Hoặc dùng môn vô thường những khổ  
Hoặc dùng môn vô ngã, vô thọ,  
Hoặc dùng môn bất tịnh, ly dục



Hoặc dùng môn diệt tận tam muội.  
Tùy theo chúng sanh bịnh chẳng đồng  
Đều dùng pháp dược để đối trị.  
Tùy theo chúng sanh tâm sở thích  
Đều dùng phương tiện khiến đầy đủ.  
Tùy theo chúng sanh hạnh sai biệt  
Đều dùng chước khéo khiến thành tựu.  
Những tướng tam muội thần thông ấy  
Tất cả trời người chẳng lường được.  
Có diệu tam muội tên Tùy lạc  
Bồ tát trụ đây khắp quan sát.  
Tùy nghi thị hiện độ chúng sanh  
Đều khiến vui lòng theo chánh pháp.  
Gặp lúc kiếp nạn đói khát khổ  
Ban cho thế gian đồ cần thiết  
Tùy chỗ họ muốn đều khiến đủ  
Khắp vì chúng sanh làm lợi ích.  
Hoặc cho những vật uống ăn ngon  
Y phục tư trang những vật tốt  
Cả đến ngôi vua đều xả được  
Khiến kẻ ưa thí theo chánh pháp.  
Hoặc dùng tướng hảo trang nghiêm thân  
Y phục thượng diệu chuỗi ngọc báu  
Tràng hoa nghiêm sức hương thoa thân

Oai nghi đầy đủ độ hàm thức.  
Tất cả thế gian chỗ ưa chuộng  
Sắc tướng dung nhan và y phục  
Tùy nghi hiện đủ vui lòng họ  
Khiến kẻ ưa sắc theo chánh pháp.  
Tiếng ca lảnh tần già mỹ diệu  
Âm thanh diệu câu chỉ la thủy  
Những thứ Phạm âm đều đầy đủ  
Tùy lòng họ thích vì thuyết pháp.  
Tám vạn bốn ngàn các pháp môn  
Chư Phật dùng đầy độ chúng sanh  
Bồ tát cũng theo pháp sai biệt  
Tùy nghi theo đời mà hóa độ.  
Chúng sanh khổ, lạc, lợi, suy thủy  
Những việc thực hành của thế gian  
Đều hay ứng hiện đồng với họ  
Dùng đầy phổ độ các chúng sanh.  
Tất cả thế gian những khổ hoạn  
Sâu rộng không bờ như đại hải  
Đồng sự với họ đều chịu được  
Khiến họ lợi ích được an vui.  
Có người chẳng biết pháp xuất ly  
Chẳng cầu giải thoát lìa ồn náo  
Vì họ Bồ tát hiện thí xả

Thường ưa xuất gia tâm tịch tịnh.  
Nhà là chốn tham ái ràng buộc  
Muốn khiến chúng sanh đều khỏi lìa  
Nên hiện xuất gia được giải thoát  
Với các dục lạc không ưa thích.  
Bồ tát hiện làm mười công hạnh  
Cũng làm tất cả pháp đại nhơn  
Làm hạnh chư Tiên đều không sót  
Vì muốn chúng sanh được lợi ích.  
Nếu có chúng sanh thọ vô lượng  
Phiền não vi tế thích đầy đủ  
Trong đó Bồ tát được tự tại  
Hiện thọ các khổ: già, bệnh, chết.  
Hoặc kẻ tham dục, sân, ngu si  
Lửa mạnh phiền não luôn hừng cháy  
Bồ tát thị hiện già, bệnh, chết  
Khiến chúng sanh đó đều điều phục.  
Như Lai thập lực vô sở úy  
Cùng với mười tám pháp bất cộng  
Tất cả vô lượng các công đức  
Đều đem thị hiện độ chúng sanh.  
Thọ ký, giáo hóa và thần túc  
Đều là sức tự tại của Phật  
Chư Đại Sĩ kia đều thị hiện

Hay khiến chúng sanh đều điều phục.  
Bồ tát đem các môn phương tiện  
Tùy thuận thế pháp độ chúng sanh  
Ví như liên hoa chẳng dính nước  
Tại thế như vậy khiến người tin.  
Là vua văn tài học uyên bác  
Ca vũ luận bàn người đều thích  
Tất cả kỹ thuật trong thế gian  
Như nhà ảo thuật đều hiện đủ.  
Hoặc làm trưởng giả chủ trong ấp  
Hoặc làm thương chủ người buôn bán  
Hoặc làm quốc vương cùng quan lớn  
Hoặc làm lương y, nhà hùng biện.  
Hoặc làm cây to giữa cánh đồng  
Hoặc làm thuốc hay những kho báu  
Hoặc làm bửu châu như ý vương  
Hoặc đem chánh đạo dạy chúng sanh.  
Nếu thấy thế giới mới thành lập  
Chúng sanh chưa có vật cần dùng  
Bấy giờ Bồ tát làm công thợ  
Vì họ bày ra các nghề nghiệp.  
Chẳng làm vật bức nã chúng sanh  
Chỉ nói chuyện thế gian lợi ích  
Các luận: chú thuật, dược thảo thủy

Tất cả như vậy đều nói rành.  
Thắng hạnh của tất cả Tiên nhơn  
Trời người, mọi loài đều tín ngưỡng  
Những pháp khổ hạnh khó làm đó  
Bồ Tát tùy nghi đều làm được.  
Hoặc làm ngoại đạo, người xuất gia  
Hoặc ở núi rừng tự cần khổ  
Hoặc đề mình trần, không y phục  
Mà làm Sư trưởng của chúng kia.  
Hoặc hiện những hạnh tà mạng thấy  
Tập làm phi pháp cho là thắng  
Hoặc hiện oai nghi, làm Phạm chí  
Ở trong chúng kia làm thượng thủ.  
Hoặc thọ ngũ nhiệt, phơi dưới nắng  
Hoặc giữ giới bò, chó và nai  
Hoặc mặc áo rách, phụng thờ lửa  
Vì độ chúng kia, làm Sư trưởng.  
Hoặc hiện yết kiến các Thiên miếu  
Hoặc lại hiện vào nước sông Hằng  
Ăn củ trái thấy đều hiện làm  
Nơi đó thường suy pháp tối thắng.  
Hoặc hiện ngồi xồm, hoặc co chân  
Hoặc nằm cỏ gai, hoặc trên tro  
Hoặc nằm trên chày, cầu xuất ly

Mà ở chúng kia làm sư thủ.  
Như vậy các phái, các ngoại đạo  
Quan sát ý giải cùng đồng sự  
Hiện làm khổ hạnh, đời chẳng kham  
Khiến họ xem thấy đều điều phục.  
Chúng sanh mê lầm theo tà giáo  
Trụ nơi ác kiến, thọ những khổ  
Vì họ, phương tiện nói diệu pháp  
Đều khiến được hiểu lý chơn thiệt.  
Hoặc theo chú ngữ nói Tứ đế  
Hoặc giới mật ngữ nói Tứ đế  
Hoặc dùng tiếng người nói Tứ đế  
Hoặc trời mật ngữ nói Tứ đế.  
Phân biệt văn tự nói Tứ đế  
Quyết định nghĩa lý nói Tứ đế  
Khéo phá nơi người nói Tứ đế  
Chẳng bị dao động nói Tứ đế,  
Hoặc tiếng bát bộ nói Tứ đế  
Hoặc tất cả lời nói Tứ đế  
Tùy ngôn âm thể gian hiểu được  
Diễn thuyết Tứ đế khiến giải thoát.  
Tất cả bao nhiêu các Phật tử  
Đều nói như vậy đủ tất cả  
Biết cảnh giới lời bất tư nghị

Đây là thuyết pháp tam muội lực.  
\* Có thắng tam muội tên An Lạc  
Hay khắp cứu độ các quần sanh  
Phóng đại quang minh bất tư nghị  
Khiến ai được thấy đều điều phục.  
Quang minh đã phóng tên Thiện Hiện  
Nếu có ai gặp quang minh này  
Tất được lợi ích chẳng lường uổng  
Nhơn đây được thành trí vô thượng,  
Bồ Tát trước hiện nơi chư Phật  
Hiện Pháp, hiện Tăng, hiện chánh đạo  
Cũng hiện tháp Phật và hình tượng  
Vì thế nên thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Chiếu Diệu  
Chói lán tất cả sáng chư Thiên  
Bao nhiêu ám chướng đều tiêu trừ  
Khắp vì chúng sanh làm lợi ích.  
Quang này giác ngộ tất cả chúng  
Khiến cầm đèn sáng cúng dường Phật  
Do dùng đèn sáng cúng dường Phật  
Được thành thế gian Vô thượng đẳng.  
Thắp những đèn dầu và đèn tô  
Cũng thắp các thứ đuốc sáng tỏ

---

\* Hán bộ quyển thứ 15.

Những ngọn nến báu thơm đẹp nhất  
Dùng đây cúng Phật được quang này.  
Lại phóng quang minh tên Tề Độ  
Quang này giác ngộ tất cả chúng  
Khiến họ phát tâm đại thế nguyện  
Độ thoát quần sanh trong dục hải.  
Nếu hay phát được tâm đại thế  
Độ thoát quần sanh trong dục hải  
Thì hay vượt qua bốn dòng nước  
Bước đến thành vô ưu giải thoát.  
Nơi những đường đi ngang sông lớn  
Xây cất cầu đò và thuyền bè  
Quở rầy hữu vi khen tịch tịnh  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Diệt Ái  
Quang này giác ngộ tất cả chúng  
Khiến họ xa lìa cảnh ngũ dục  
Gẫm suy diệu vị pháp giải thoát.  
Nếu hay bỏ lìa cảnh ngũ dục  
Gẫm suy diệu vị pháp giải thoát  
Thì hay dùng Phật pháp cam lồ  
Rưới tắt thế gian những khát ái.  
Bổ thí ao, giếng và khe suối  
Chuyên cầu Bồ đề đạo vô thượng



Quở trách ngũ dục, khen thiên định  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Hoan Hỷ  
Quang này giác ngộ tất cả chúng  
Khiến họ ái mộ Phật Bồ đề  
Phát tâm nguyện chứng Vô sư đạo.  
Tạo lập Như Lai tượng đại bi  
Tướng hảo trang nghiêm, ngự liên tòa  
Luôn khen những công đức tối thắng  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Ái Nhạo  
Quang này giác ngộ tất cả chúng  
Khiến lòng họ mến kính chư Phật  
Mến kính tôn Pháp mến kính Tăng;  
Nếu tâm thường kính mến chư Phật  
Kính mến Pháp và kính mến Tăng  
Thì ở trong chúng hội Như Lai  
Thành được pháp nhân sâu vô thượng.  
Khai ngộ chúng sanh số vô lượng  
Khiến họ niệm Phật, Pháp, Tăng bảo  
Và dạy phát tâm tu công đức  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Phước Tụ  
Quang này giác ngộ tất cả chúng

Khiến họ thực hành nhiều bố thí  
Dùng đây nguyện cầu đạo Vô thượng.  
Lập hội đại bố thí vô hạn  
Ai đến cầu xin đều thỏa mãn  
Chẳng để lòng họ còn thấy thiếu  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Cự Trí  
Quang này giác ngộ tất cả chúng  
Khiến nơi một pháp, trong một niệm  
Đều hiểu vô lượng các pháp môn.  
Vì các chúng sanh phân biệt pháp  
Nhẫn đến quyết liễu nghĩa chơn thiệt  
Khéo nói pháp nghĩa không thiếu bớt  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Huệ Đăng  
Quang này giác ngộ tất cả chúng  
Khiến biết chúng sanh tánh không, tịch  
Tất cả các pháp vô sở hữu.  
Diễn thuyết các pháp không, vô chủ  
Như huyễn, như diệm, trắng dưới nước  
Cũng như giấc mơ, cùng bóng tượng  
Do đây được thành quang minh này.  
Phóng quang minh tên Pháp Tự Tại  
Quang này giác ngộ tất cả chúng

Khiến được vô tận đà la ni  
Tổng trì tất cả các Phật pháp,  
Cung kính cúng dường người trì pháp  
Cung cấp hầu hạ chư Thánh Hiền  
Đem chánh pháp thí cho chúng sanh  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Năng Xả  
Quang này giác ngộ kẻ xan tham  
Khiến biết tài vật là vô thường  
Thường thích bố thí lòng không nhiễm.  
Lòng keo kiệt khó điều, được điều  
Biết của như mộng như mây nổi  
Thêm lớn tâm bố thí thanh tịnh  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Trừ Nhiệt  
Quang này giác ngộ kẻ phạm giới  
Khiến họ thọ trì giới thanh tịnh  
Phát tâm nguyện chứng đạo Vô sư.  
Khuyên dắt chúng sanh thọ trì giới  
Mười nghiệp đạo lành đều thanh tịnh  
Lại khiến phát hướng Bồ đề tâm  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Nhẫn Nghiêm  
Quang này giác ngộ kẻ sân hận

Khiến họ lìa sân, trừ ngã mạn  
Thường thích pháp nhu hòa nhẫn nhục.  
Chúng sanh bạo ác khó nhẫn được  
Vì Bồ đề nên tâm chẳng động  
Thường thích ca ngợi đức nhẫn nhục  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Dũng Mãnh  
Quang này giác ngộ kẻ giải đãi  
Khiến họ thường đối với Tam Bảo  
Cung kính cúng dường không nhàm mỏi.  
Nếu họ thường đối với Tam Bảo  
Cung kính cúng dường không nhàm mỏi  
Thì hay vượt khỏi cảnh tứ ma  
Mau thành bậc Bồ đề Vô thượng.  
Khuyến hóa chúng sanh khiến tinh tấn  
Thường siêng cúng dường ngôi Tam Bảo  
Lúc pháp sắp diệt chuyên ủng hộ  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Tịch Tĩnh  
Quang này giác ngộ kẻ loạn tâm  
Khiến họ xa lìa tham, sân, si  
Tâm chẳng dao động được chánh định,  
Xa lìa tất cả ác tri thức  
Luận đàm vô nghĩa, hạnh tạp nhiễm

Khen ngội thiền định, hạnh tịch tịnh  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Huệ Nghiêm  
Quang này giác ngộ kẻ ngu mê  
Khiến họ chứng lý, hiểu duyên khởi  
Lục căn, trí huệ đều thông đạt,  
Nếu hay chứng lý, hiểu duyên khởi  
Lục căn, trí huệ đều thông đạt  
Thì được pháp tam muội nhứt đẳng  
Trí huệ sáng tỏ thành Phật quả,  
Của ngoài, trong thân đều hay xả  
Vì đạo Bồ đề cầu chánh pháp  
Nghe xong, chuyên cần vì chúng nói  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Phật Huệ  
Quang này giác ngộ các hàm thức  
Khiến thấy vô lượng vô biên Phật  
Đều ngự trên bửu tòa liên hoa.  
Khen Phật oai đức và giải thoát  
Ngội Phật tự tại vô hạn lượng  
Hiển thị Phật lực và thần thông  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Vô Úy  
Quang này chiếu đến kẻ sợ hãi

Quỷ mị bắt giữ, những độc hại  
Tất cả đều khiến mau trừ diệt,  
Hay ban vô úy cho chúng sanh  
Gặp kẻ não hại đều khuyên ngăn  
Chấn tể kẻ cô cùng ách nạn  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên An Ổn  
Quang này chiếu đến người tật bệnh  
Khiến trừ tất cả sự khổ đau  
Đều được sự vui trong chánh định,  
Ban cho thuốc hay cứu các bệnh  
Diệu bửu sống lâu, hương thoa thân  
Tô, dầu, sữa, mật làm thức ăn  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Kiến Phật  
Quang này giác ngộ người sắp chết  
Khiến tùy nhớ tưởng thấy Như Lai  
Mạng chung được sanh cõi nước Phật,  
Thấy kẻ lâm chung khuyên niệm Phật  
Lại chỉ tượng Phật bảo nhìn ngắm  
Khiến đối với Phật rất kính ngưỡng  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Lạc Pháp  
Quang này giác ngộ tất cả chúng

Khiến nơi chánh pháp luôn mến thích  
Lóng nghe diễn thuyết và biên chép,  
Lúc pháp sắp diệt hay diễn thuyết  
Khiến người cầu pháp ý thỏa mãn  
Mến thích chánh pháp siêng tu tập  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Diệu Âm  
Quang này khai ngộ chư Bồ Tát  
Hay khiến các tiếng trong ba cõi  
Người đều nghe là tiếng của Phật,  
Dùng âm thanh lớn ca ngợi Phật  
Bồ thí lạc, linh, các âm nhạc  
Khiến khắp thế gian nghe tiếng Phật  
Do đây được thành quang minh này.  
Phóng quang minh tên Thí Cam Lộ  
Quang này khai ngộ tất cả chúng  
Khiến bỏ tất cả hạnh phóng dật  
Tu hành đầy đủ các công đức,  
Nói pháp hữu vi chẳng an ổn  
Vô lượng khổ não đều đầy khắp  
Hằng thích ca ngợi vui tịch diệt  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Tối Thắng  
Quang này khai ngộ tất cả chúng

Khiến ở chỗ Phật khắp lóng nghe  
Giới, định, trí huệ pháp tăng thượng,  
Thường thích ca ngợi tất cả Phật  
Thắng giới, thắng định, thắng trí huệ  
Đó là vì cầu đạo Vô thượng  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Bửu Nghiêm  
Quang này giác ngộ tất cả chúng  
Khiến được bửu tạng vô cùng tận  
Dùng đây cúng dường chư Như Lai,  
Đem các loại bửu châu thượng diệu  
Dâng lên chư Phật và tháp Phật  
Cũng khiến ban cho kẻ nghèo thiếu  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Hương Nghiêm  
Quang này giác ngộ tất cả chúng  
Khiến người nghe pháp lòng vui đẹp  
Quyết định sẽ thành công đức Phật.  
Hương tốt quý giá dùng thoa đất  
Cúng dường tất cả đấng Tối Tôn  
Cũng dùng xây tháp và tượng Phật  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Táp Trang Nghiêm  
Bửu tràng, phan lọng số vô lượng



Thắp hương, rải hoa, tấu âm nhạc  
Thành ấp trong ngoài đều khắp cả,  
Đem những kỹ nhạc vi diệu ấy  
Cùng những hương, hoa, phan, lọng đẹp  
Các thứ trang nghiêm cúng dường Phật  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Nghiêm Khiết  
Khiến mặt đại địa đều bằng phẳng  
Trang nghiêm tháp Phật và chỗ ấy  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Đại Vân  
Hay khởi mây thơm hay nước thơm  
Nước thơm rưới tháp và đình viện  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Nghiêm Cụ  
Khiến người thiếu áo được thượng phục  
Vật tốt nghiêm thân đem bố thí  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Thượng Vị  
Hay khiến kẻ đói được mỹ thực  
Các thứ ăn ngon đem bố thí  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang minh tên Đại Tài  
Khiến kẻ nghèo cùng được của báu

Đem vật vô tận cúng Tam Bảo  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang tên Nhân Thanh Tịnh  
Hay khiến kẻ mù được ngó thấy  
Đem đèn cúng Phật và tháp Phật  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang tên Nhĩ Thanh Tịnh  
Hay khiến kẻ điếc được nghe rõ  
Trỗi nhạc cúng Phật và tháp Phật  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang tên Tỷ Thanh Tịnh  
Xưa chưa nghe hương, đều được nghe  
Đem hương cúng Phật và tháp Phật  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang tên Thiệt Thanh Tịnh  
Hay dùng tiếng tốt ca ngợi Phật  
Trừ hẳn lời nói thô và ác  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang tên Thân Thanh Tịnh  
Kẻ năm căn thiếu, khiến hoàn cụ  
Đem thân lễ Phật và tháp Phật  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang tên Ý Thanh Tịnh  
Khiến kẻ quên lãng được chánh niệm

Tu hành tam muội đều tự tại  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang tên Sắc Thanh Tịnh  
Khiến thấy Phật sắc bất tư nghị  
Đem những diệu sắc trang nghiêm tháp  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang tên Thanh Thanh Tịnh  
Khiến biết thanh tánh vốn không tịch  
Quán thanh duyên khởi, như tiếng vang  
Do đây được thành quang minh ấy.  
Lại phóng quang tên Hương Thanh Tịnh  
Khiến vật hôi nhơ đều thơm sạch  
Nước thơm rửa tháp, cây Bồ đề  
Do đây được thành quang minh ấy.  
Lại phóng quang tên Vị Thanh Tịnh  
Hay trừ tất cả độc trong vị  
Hằng cúng Phật, Tăng, cùng cha mẹ  
Do đây được thành quang minh này.  
Lại phóng quang tên Xúc Thanh Tịnh  
Hay khiến thô nhám đều dịu mềm  
Đao, mâu, kiếm, kích trên rơi xuống  
Đều khiến biến làm tràng hoa đẹp,  
Bởi xưa từng ở giữa đường sá  
Thoa hương rải hoa trái y phục

Rước đưa chư Phật đi trên đó  
Vì thế nay được quang minh này.  
Lại phóng quang tên Pháp Thanh Tịnh  
Hay khiến tất cả những chân lông  
Đều diễn diệu pháp bất tư nghị  
Ai nghe pháp này đều vui hiểu,  
Nhơn duyên sanh ra, vốn vô sanh  
Pháp thân của Phật chẳng phải thân  
Pháp tánh thường trụ như hư không  
Do thuyết nghĩa trên được quang ấy.  
Những môn quang minh như đã thuật  
Hằng hà sa số vô hạn lượng  
Đều từ chân lông Đại Tiên phóng  
Mỗi quang công dụng đều sai biệt.  
Như một chân lông phóng quang minh  
Vô lượng vô số như hằng sa  
Tất cả chân lông đều như vậy  
Đây là Đại Tiên tam muội lực.  
Như bốn hạnh xưa được quang minh  
Tùy ai túc duyên đồng tu hành  
Nay phóng quang minh nên như vậy  
Đây là Đại Tiên trí tự tại.  
Thuở xưa đồng tu nơi phước nghiệp  
Và người mến thích hay tùy hỷ

Thấy kia thực hành cũng vui theo  
Nay nơi quang này đều được thấy.  
Nếu ai tự tu các phước nghiệp  
Cúng dường chư Phật vô lượng số  
Nơi công đức Phật thường nguyện cầu  
Được quang minh này làm giác ngộ.  
Như kẻ sanh manh chẳng thấy trời  
Chẳng phải mặt trời không mọc lên  
Những người mắt tỏ đều thấy rõ  
Riêng theo phận mình làm công việc,  
Quang minh Bồ Tát cũng như vậy  
Người có trí huệ đều thấy cả  
Phàm phu tà tín, kẻ mê si  
Nơi quang minh này không thấy được.  
Ma ni cung điện và xe kiệu  
Báu đẹp hương thơm dùng thoa sáng  
Người có phước đức tự nhiên đủ  
Người không phước đức chẳng ở được.  
Bồ Tát quang minh cũng như vậy  
Người có trí sâu đều chiếu đến  
Tà tín, hiểu kém, kẻ phàm ngu  
Chẳng thể thấy được quang minh ấy.  
Nếu ai nghe quang này sai biệt  
Hay sanh lòng tin sâu, thanh tịnh

Dứt hẳn tất cả các lưới nghi  
Mau thành tràng công đức vô thượng.  
Có thắng tam muội hay xuất hiện  
Quyển thuộc trang nghiêm đều tự tại  
Tất cả mười phương các quốc độ  
Phật tử chúng hội không sánh kịp.  
Có diệu liên hoa quang trang nghiêm  
Lượng bằng tam thiên đại thiên giới  
Thân Ngài đoan tọa khắp liên hoa  
Đây là tam muội thần thông lực.  
Lại có mười cõi vi trần số  
Liên hoa xinh đẹp bao vòng quanh  
Chúng Phật tử ngồi trên hoa đó  
Trụ nơi tam muội oai thần lực.  
Đời trước thành tựu nhơn duyên lành  
Tu hành đầy đủ Phật công đức  
Những chúng sanh này quanh Bồ Tát  
Cùng nhau chấp tay nhìn không chán.  
Như mặt nguyệt giữa các tinh tú  
Bồ Tát trong chúng cũng như thế  
Công hạnh Bồ tát pháp như vậy  
Vào nơi tam muội oai thần lực.  
Như sự thị hiện ở một phương  
Các chúng Phật tử cùng vây quanh

Trong tất cả phương đều như vậy  
Trụ nơi tam muội oai thần lực.  
Có thắng tam muội tên Phương Vãng  
Trụ đây Bồ Tát rộng khai thị  
Trong tất cả phương khắp hiện thân  
Hoặc hiện nhập định, hoặc xuất định,  
Hoặc ở phương đông nhập chánh định  
Rồi ở phương tây mà xuất định  
Hoặc ở phương tây nhập chánh định  
Rồi ở phương đông mà xuất định,  
Hoặc ở phương khác nhập chánh định  
Rồi ở phương khác mà xuất định,  
Nhập xuất như vậy khắp mười phương  
Đây gọi Bồ Tát tam muội lực.  
Cùng tận phương đông các quốc độ  
Chư Phật Như Lai vô lượng số  
Đều hiện trước Phật thân cận cả  
Trụ nơi tam muội tịch bất động,  
Những nơi phương tây các thế giới  
Chỗ của tất cả chư Phật ngự  
Đều hiện từ nơi tam muội xuất  
Sấm sủa vô lượng đồ cúng dường.  
Cùng tận phương tây các quốc độ  
Chư Phật Như Lai vô lượng số

Đều hiện trước Phật thân cận cả  
Trụ nơi tam muội tịch bất động.  
Những nơi phương đông các thế giới  
Chỗ của tất cả chư Phật ngự  
Đều hiện từ nơi tam muội xuất  
Sấm sửa vô lượng đồ cúng dường.  
Như vậy mười phương các thế giới  
Bồ Tát vào khắp không bỏ sót  
Hoặc nhập tam muội tịch bất động  
Hoặc hiện cung kính cúng dường Phật.  
Ở trong nhãn căn nhập chánh định  
Nơi trong sắc trần từ định xuất,  
Thị hiện sắc tánh bất tư nghị  
Tất cả trời người chẳng biết được.  
Ở trong sắc trần nhập chánh định  
Nơi nhãn xuất định tâm chẳng loạn  
Thuyết nhãn vô sanh và vô khởi  
Tánh Không tịch diệt và vô tác.  
Ở trong nhĩ căn nhập chánh định  
Nơi trong thanh trần từ định xuất  
Phân biệt tất cả tiếng ngữ ngôn  
Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.  
Ở trong thanh trần nhập chánh định  
Nơi nhĩ xuất định, tâm chẳng loạn



Thuyết nhĩ, vô sanh và vô khởi  
Tánh Không tịch diệt và vô tác.  
Ở trong tử căn nhập chánh định  
Nơi trong hương trần từ định xuất  
Khắp được tất cả thượng diệu hương  
Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.  
Ở trong hương trần nhập chánh định  
Nơi tử xuất định tâm chẳng loạn  
Nơi tử vô sanh và vô khởi  
Tánh Không, tịch diệt và vô tác.  
Ở trong thiệt căn nhập chánh định  
Nơi trong vị trần từ định xuất  
Khắp được tất cả những thượng vị  
Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.  
Ở trong vị trần nhập chánh định  
Trong thiệt xuất định tâm chẳng loạn  
Nói thiệt vô sanh và vô khởi  
Tánh Không tịch diệt và vô tác.  
Ở trong thân căn nhập chánh định  
Nơi trong xúc trần từ định xuất  
Khéo hay phân biệt tất cả xúc  
Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.  
Ở trong xúc trần nhập chánh định  
Trong thân xuất định tâm chẳng loạn

Thuyết thân, vô sanh và vô khởi  
Tánh Không tịch diệt và vô tác.  
Ở trong ý căn nhập chánh định  
Nơi trong pháp trần từ định xuất  
Phân biệt tất cả các pháp tướng  
Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.  
Ở trong pháp trần nhập chánh định  
Nơi ý xuất định tâm chẳng loạn  
Thuyết ý vô sanh và vô khởi  
Tánh Không tịch diệt và vô tác.  
Trong thân đồng tử nhập chánh định  
Trong thân tráng niên từ định xuất  
Trong thân tráng niên nhập chánh định  
Trong thân lão niên từ định xuất,  
Trong thân lão niên nhập chánh định  
Trong thân thiện nữ từ định xuất,  
Trong thân thiện nữ nhập chánh định  
Trong thân thiện nam từ định xuất,  
Trong thân thiện nam nhập chánh định  
Thân Tỳ kheo ni từ định xuất  
Thân Tỳ kheo ni nhập chánh định  
Trong thân Tỳ kheo từ định xuất,  
Trong thân Tỳ kheo nhập chánh định  
Thân học, vô học từ định xuất,

Thân học, vô học nhập chánh định  
Thân Bích chi Phật từ định xuất,  
Thân Bích chi Phật nhập chánh định  
Hiện thân Như Lai từ định xuất,  
Nơi thân Như Lai nhập chánh định  
Trong thân chư Thiên từ định xuất,  
Trong thân chư Thiên nhập chánh định  
Trong thân đại Long từ định xuất,  
Trong thân đại Long nhập chánh định  
Trong thân Dạ xoa từ định xuất,  
Trong thân Dạ xoa nhập chánh định  
Trong thân quỷ thần từ định xuất,  
Trong thân quỷ thần nhập chánh định  
Trong một chân lông từ định xuất,  
Trong một chân lông nhập chánh định  
Tất cả chân lông từ định xuất,  
Tất cả chân lông nhập chánh định  
Trên đầu một lông từ định xuất,  
Trên đầu một lông nhập chánh định  
Trong một vi trần từ định xuất,  
Trong một vi trần nhập chánh định  
Tất cả vi trần từ định xuất,  
Trong tất cả trần nhập chánh định  
Trong đất kim cang từ định xuất,

Trong đất kim cang nhập chánh định  
Trên cây ma ni từ định xuất,  
Trên cây ma ni nhập chánh định  
Trong quang minh Phật từ định xuất,  
Trong quang minh Phật nhập chánh định  
Ở trong sông biển từ định xuất,  
Ở trong sông biển nhập chánh định  
Ở trong lửa lớn từ định xuất,  
Ở trong lửa lớn nhập chánh định  
Nơi gió xuất định tâm chẳng loạn,  
Ở trong phong đại nhập chánh định  
Ở trong địa đại từ định xuất,  
Ở trong địa đại nhập chánh định  
Nơi Thiên cung điện từ định xuất,  
Nơi Thiên cung điện chánh định  
Hư không xuất định tâm chẳng loạn,  
Đây gọi bậc Vô lượng công đức  
Tam muội tự tại khó nghĩ bàn.  
Mười phương tất cả chư Như Lai  
Trong vô lượng kiếp nói chẳng hết,  
Tất cả Như Lai đều cùng nói  
Chúng sanh nghiệp báo khó nghĩ bàn.  
Chư Long biến hóa, Phật tự tại  
Bồ tát thần lực cũng khó nghĩ

Muốn dùng ví dụ để hiển bày  
Trọn không có dụ để dụ được;  
Nhưng những người trí huệ thông đạt  
Nhơn thí dụ để hiểu nghĩa đó.  
Hàng Thanh văn trụ bát giải thoát  
Những sự biến hiện đều tự tại:  
Có thể một thân hiện nhiều thân  
Lại hiệp nhiều thân thành một thân,  
Ở giữa không gian nhập hỏa định  
Đi, đứng, nằm, ngồi giữa hư không  
Trên thân phun nước dưới tuôn lửa  
Trên thân tuôn lửa dưới tuôn nước  
Như thế đều nơi trong một niệm  
Các môn tự tại vô lượng biên.  
Thanh văn chẳng đủ đại từ bi  
Chẳng vì chúng sanh cầu Phật đạo  
Còn hiện được thần thông vô lượng  
Huống là Phật, Bồ tát đại lực!  
Như mặt nhật nguyệt trên hư không  
Bóng tượng cùng khắp cả mười phương  
Trong nước ao hồ đầm chậu chén  
Sông ngòi biển lớn đều hiện cả.  
Bồ Tát sắc tượng cũng như vậy  
Hiện khắp mười phương bất tư nghị

Đều do tam muội sức tự tại  
Chỉ có Như Lai là chứng biết.  
Như trong nước trong, bóng vũ khí  
Các loại sai khác không xen tạp  
Kiếm kích, cung tên, loại rất nhiều  
Mão giáp xe cộ chẳng phải một,  
Tùy kia bao nhiêu tướng sai khác  
Nước trong hiện rõ tất cả bóng  
Nhưng nước vốn tự không phân biệt  
Bồ Tát tam muội cũng như vậy.  
Trong biển có thần tên Thiện Âm  
Tiếng thần thuận hết loài trong biển  
Bao nhiêu ngôn ngữ đều hiện rõ  
Khiến tất cả chúng đều vui đẹp.  
Hải thần có đủ tham, sân, si  
Mà còn khéo hiểu tất cả tiếng  
Huống là tổng trì tự tại lực  
Mà chẳng khiến được chúng vui mừng!  
Có một phụ nữ tên Biện Tài  
Cha mẹ cầu trời mà sanh nàng  
Có ai lìa ác thích chơn thiện  
Vào trong thân nàng sanh diệu biện.  
Nàng ấy có tham dục sân si  
Còn cho người theo có biện tài,

Huống là Bồ tát đủ trí huệ  
Mà chẳng cho chúng được lợi ích!  
Như nhà ảo thuật biết ảo pháp  
Hiện được nhiều loại cùng nhiều vật  
Giây lát hiện làm ngày tháng năm  
Thành ấp giàu có rất an vui,  
Thuật gia có đủ tham sân si  
Còn biến hóa được vui thế gian  
Huống là thiên định sức giải thoát  
Mà chẳng khiến được chúng vui mừng!  
Lúc trời cùng Tu la chiến đấu  
Tu la thua trận đồng chạy trốn  
Vũ khí xe cộ và quân lữ  
Đồng thời trốn mất không kiếm được,  
Tu la có đủ tham sân si  
Còn hay biến hóa bất tư nghị  
Huống bậc thần thông vô úy lực  
Biến hiện tự tại đâu lường được!  
Thích Đề Hoàn Nhơn có tượng vương  
Lúc nó biết Thiên Đế muốn đi  
Tự hóa đủ ba mươi hai đầu  
Mỗi đầu đều đủ sáu ngà trắng,  
Trên mỗi ngà đều có bảy ao  
Mỗi ao đầy nước thơm, trong sạch

Trong mỗi ao nước thơm trong ấy  
Có bảy hoa sen rất xinh đẹp,  
Trên mỗi hoa sen xinh đẹp ấy  
Đều có bảy ngọc nữ cỡi trời  
Giỏi nghề đàn ca trỗi âm nhạc  
Cùng với Thiên Đế đồng vui chơi,  
Voi ấy hoặc lại bỏ bốn hình  
Tự hóa thân nó như chư Thiên  
Oai nghi đi đứng như trời thiết  
Nó có sức thần biến như vậy.  
Tượng vương có đủ tham sân si  
Còn hiện thần thông được như vậy  
Huống bậc đầy đủ trí phương tiện  
Mà nơi tam muội chẳng tự tại!  
Như A tu la biến thân hình  
Chân đạp đáy biển kim cang tể  
Nước biển tốt sâu ngập nửa thân  
Đầu cao ngang đỉnh núi Tu Di,  
Tu la có đủ tham sân si  
Còn hiện được thần thông to lớn  
Huống bậc phục ma Chiếu Thế Đăng  
Mà không tự tại oai thần lực!  
Trời cùng Tu la lúc đánh nhau  
Thiên Đế thần lực bất tự nghi



Tùy theo số chúng của Tu la,  
Hiện thân bằng số để cùng đấu,  
Các A tu la tự nghĩ rằng:  
Thích Đề Hoàn Nhơn đến đánh ta  
Tất sẽ bắt ta trói tay chân  
Do đây chúng nó đều lo lắng,  
Đề Thích hiện thân có ngàn mắt  
Tay cầm kim cang tuôn lửa ngọn  
Mặc giáp cầm gậy rất oai nghiêm  
Tu la trông thấy đều sợ chạy.  
Thiên Đế chỉ do chút phước đức  
Còn dẹp phá được oán địch lớn  
Huống bậc Đại Bi cứu tất cả  
Đủ công đức lại chẳng tự tại!  
Trong trời Đao Lợi có Thiên cô  
Từ nghiệp báo trời mà cảm ra  
Lúc biết chư Thiên ham phóng dật  
Trên không tự nhiên vang tiếng này:  
Tất cả ngũ dục đều vô thường  
Như bọt nước kia, tánh hư giả  
Các cõi như mơ, như ánh nắng  
Như trắng trong nước, như mây nổi,  
Phóng dật là oán, là khổ não  
Là đường sanh tử, chẳng mát mẻ

Nếu ai ham say việc phóng dật  
Lọt vào miệng cá lớn sanh tử,  
Những cội gốc khổ của thế gian  
Tất cả Thánh nhơn đều nhàm sợ,  
Ngũ dục hoại diệt các công đức  
Các Ngài phải thích pháp chơn thiệt.  
Tam Thập Tam Thiên nghe tiếng trống  
Cùng dất nhau lên Thiện Pháp Đường,  
Thiên Đế vì họ giảng diệu pháp  
Đều khiến thuận đạo trừ tham ái.  
Tiếng trống vô hình không thấy được  
Còn hay lợi ích chúng chư Thiên  
Huống bậc Đại Từ hiện sắc thân  
Mà chẳng tế độ loài hàm thức!  
Trời cùng Tu la lúc đánh nhau  
Chư Thiên phước đức thù thắng lực  
Thiên cổ vang tiếng bảo chư Thiên:  
Các Ngài chẳng nên có kinh sợ!  
Chư Thiên được nghe tiếng trống này  
Đều hết lo sợ thêm thế lực  
Lúc đó, Tu la lòng sợ khiếp  
Bao nhiêu binh tướng kéo chạy lui.  
Cam lộ diệu định như Thiên cổ  
Hằng vang tiếng hàng ma tịch tịnh

Đại bi xót thương cứu tất cả  
Khiến khắp chúng sanh dứt não phiền.  
Thiên Đế ứng khắp các Thiên nữ  
Chín mươi hai na do tha thân  
Khiến chư Thiên nữ đều tự bảo  
Thiên Vương chỉ cùng ta riêng vui.  
Như khắp ứng với chư Thiên nữ  
Trong Thiện Pháp Đường cũng như vậy  
Hay trong một niệm hiện thần thông  
Đều đến trước mặt mà thuyết pháp.  
Thiên Đế có đủ tham sân si  
Hay khiến quyền thuộc đều hoan hỷ  
Huống bậc phương tiện đại thần thông  
Mà chẳng khiến được chúng vui đẹp!  
Tha Hóa Tự Tại Đại Thiên Vương  
Ở trong cõi Dục được tự tại  
Dùng hoặc nghiệp khổ làm rọ lưới  
Cột trói tất cả hạng phàm phu.  
Thiên Vương kia có tham sân si  
Với chúng sanh còn được tự tại  
Huống bậc đủ cả mười trí lực  
Mà chẳng khiến được chúng đồng hành!  
Đại thiên thế giới Đại Phạm Vương  
Tất cả chỗ ở của Phạm Thiên

Đều hay hiện thân ngồi ở trước  
Diễn thông tiếng Phạm âm vi diệu.  
Đại Phạm Vương kia ở thế gian  
Thiền định thần thông còn như ý  
Huống đáng Xuất Thế Gian Vô Thượng  
Mà thiền giải thoát chẳng tự tại!  
Ma Hê Thủ La trí tự tại  
Đại hải Long vương lúc làm mưa  
Có thể phân biệt đếm từng giọt  
Ở trong một niệm biết rõ ràng.  
Bực vô lượng kiếp siêng tu học  
Được trí giác Bồ đề Vô thượng  
Há lại chẳng được trong một niệm  
Biết khắp tất cả tâm chúng sanh!  
Chúng sanh nghiệp báo bất tư nghị  
Dùng sức đại phong khởi thế gian  
Biển rộng, núi to, Thiên cung điện  
Các báu, quang minh, muôn vật loại,  
Cũng hay nổi mây cùng mưa lớn  
Cũng hay làm tan những vân khí  
Cũng hay thành thực loài ngũ cốc  
Cũng hay an lạc các chúng sanh;  
Đại phong chẳng học ba la mật  
Cũng chẳng học Phật các công đức

Còn làm thành việc bất tư nghị  
Huống bức đầy đủ những hạnh nguyện.  
Nam tử, nữ nhơn các thứ tiếng  
Âm thanh của tất cả chim muông  
Tiếng biển gào, sông chảy, sấm nổ  
Đều hay vừa đẹp ý chúng sanh.  
Huống bức biết tiếng, tánh như vang  
Đến được biện tài diệu vô ngại  
Ứng khắp chúng sanh mà thuyết pháp  
Mà chẳng khiến được chúng sanh mừng!  
Biển có pháp hy kỳ, đặc biệt  
Bình đẳng ấn tượng tất cả cảnh  
Bửu vật thể gian và muôn dòng  
Dung nạp tất cả không chống đối.  
Vô tận thiên định bức Giải thoát  
Là bình đẳng ấn cũng như vậy  
Phước đức, trí huệ các diệu hạnh  
Khắp tu tất cả không nhàm đủ.  
Đại hải Long vương lúc du hý  
Nơi nơi chốn chốn được tự tại  
Nổi mây trùm khắp cả bốn châu  
Mây đó đủ những màu trang nghiêm,  
Đệ lục Tha Hóa Tự Tại Thiên  
Nơi đó màu mây như chơn kim,

Mây trời Hóa Lạc màu xích châu,  
Mây trời Đâu Suất màu sương tuyết,  
Mây trời Dạ Ma màu lưu ly,  
Mây trời Đào Lợi màu mã não,  
Trời Tứ Vương Thiên màu pha lê,  
Trên mặt đại hải màu kim cang,  
Cõi Khẩn na la màu diệu hương,  
Chỗ ở chư Long màu liên hoa,  
Chỗ ở Dạ xoa màu bạch nga,  
Trong A tu la màu sơn thạch,  
Châu Uất Đôn Việt màu vàng lửa,  
Trong Diêm Phù Đề màu thanh bửu,  
Hai châu kia màu tạp trang nghiêm,  
Tùy chúng sở thích mà ứng đó.  
Và lại Tha Hóa Tự Tại Thiên  
Trong mây chớp sáng như nhật quang,  
Trên trời Hóa Lạc như nguyệt quang,  
Trên Đâu Suất Thiên vàng diêm phù,  
Trên Dạ Ma Thiên màu kha tuyết,  
Trời Đào Lợi sáng màu lửa vàng,  
Trên Tứ Vương Thiên màu các báu,  
Trong đại hải kia màu xích châu,  
Chỗ Khẩn na la màu lưu ly,  
Chỗ Long vương ở màu bửu tạng,

Chỗ Dạ xoa ở màu pha lê,  
Trong A tu la màu mã não,  
Châu Uất Đôn Việt màu hỏa châu,  
Trong Diêm Phù Đề màu đế thanh,  
Nơi hai châu kia tạp trang nghiêm  
Như màu của mây chớp cũng vậy.  
Tha Hóa sấm nổ như Phạm âm,  
Hóa Lạc Thiên như tiếng đại cổ,  
Đâu Suất Thiên như tiếng xướng ca  
Dạ Ma Thiên như tiếng Thiên nữ,  
Nơi trên trời Tam Thập Tam kia  
Như âm thanh của Khẩn na la,  
Nơi cõi Tứ Vương Thiên hộ thế  
Như tiếng của thần Càn thất bà,  
Trong biển như tiếng hai núi chạm,  
Trong Khẩn na la tiếng tiêu địch,  
Trong thành Long vương tiếng tần già,  
Chỗ Dạ xoa ở tiếng Long nữ,  
Nơi A tu la tiếng trông trời,  
Ở trong nhơn loại tiếng hải triều.  
Tha Hóa Tự Tại mưa diệu hương  
Các thứ tạp hoa dùng trang nghiêm.  
Hóa Lạc Thiên mưa hoa đa la  
Mạn đà la hoa và rưới hương,

Trên Đâu Suất Thiên mưa ma ni,  
Đầy đủ các thứ bửu trang nghiêm,  
Bửu châu trong tóc như nguyệt quang  
Y phục thượng diệu màu chơn kim,  
Trời Dạ Ma mưa tràng phan lọng  
Tràng hoa, hương thoa đồ nghiêm sức  
Y thượng diệu màu xích chơn châu  
Và cùng các thứ kỹ nhạc tốt,  
Đao Lợi Thiên mưa châu như ý  
Hương kiên hắc, trầm thủy, chiên đàn  
Uất kim, kê la, đa ma thủy  
Hoa đẹp nước thơm xen nhau rưới,  
Trong thành Trí Vương mưa thức ngon  
Đủ sắc, hương, vị thêm sức khỏe  
Cũng mưa vô lượng các diệu bửu  
Tất cả đều do Long vương làm.  
Và lại nơi trong đại hải kia  
Mưa tuôn chẳng dứt như trục xe  
Lại mưa vô tận tạng đại bửu  
Cũng mưa các thứ đồ trang nghiêm,  
Xứ Khẩn na la mưa anh lạc  
Y phục màu liên hoa và bửu  
Hương mật lợi và bà sư ca  
Các thứ âm nhạc đều đầy đủ,



Trong thành chư Long mưa xích châu,  
Thành Dạ xoa mưa ma ni quang,  
Trong A tu la mưa dao gậy  
Dẹp trừ tất cả những oán địch,  
Châu Uất Đơn Việt mưa anh lạc  
Cũng mưa vô lượng hoa thượng diệu,  
Phát Bà, Cù Gia hai châu kia  
Đều mưa các món đồ trang nghiêm,  
Diêm Phù Đề mưa nước trong sạch  
Thấm nhuần mọi nơi thường phải thời  
Nuôi lớn cây hoa quả và thuốc  
Thành thực tất cả những lúa mạ.  
Như vậy vô lượng diệu trang nghiêm  
Các thứ mây, chớp và sấm, mưa,  
Long vương tự tại đều làm được  
Mà thân chẳng động, chẳng phân biệt.  
Long vương ở trong biển thế gian  
Còn hay hiện được sức nan tư  
Huống bậc vào biển pháp công đức  
Mà chẳng hiện được đại thần biến!  
Môn giải thoát của chư Bồ tát  
Tất cả ví dụ không lệ được  
Nay tôi tạm dùng các ví dụ  
Lược nói Bồ tát tự tại lực.

Trí huệ đệ nhứt, huệ quảng đại,  
Trí huệ chơn thiết, huệ vô biên,  
Thắng huệ và cùng huệ thù thắng,  
Pháp môn như vậy nay đã nói.  
Pháp này hy hữu rất kỳ đặc  
Nếu người nghe xong lãnh thọ được  
Hay tin, hay thọ, hay khen nói  
Việc làm như vậy rất là khó.  
Tất cả phàm phu ở thế gian  
Người tin pháp này rất là khó  
Nếu ai siêng tu phước thanh tịnh  
Do nhơn lành xưa mới tin được.  
Quần sanh trong tất cả thế giới  
Ít ai muốn cầu Thanh văn thừa  
Người cầu Độc giác lại càng ít  
Người hướng Đại thừa rất khó gặp.  
Người hướng Đại thừa còn là dễ  
Tin được pháp này lại khó hơn  
Huống lại trì tụng, vì người nói  
Đúng pháp tu hành hiền chơn thiết.  
Hoặc người đem Đại thiên thế giới  
Đầu đội một kiếp thân chẳng động  
Việc người này làm chưa là khó  
Người tin pháp này mới là khó.

Hoặc người tay bưng mười quốc độ  
Đứng giữa không gian trọn mười kiếp  
Việc người này làm chưa là khó  
Tin được pháp này mới là khó.  
Nơi mười cõi vi trần số chúng  
Cho vật sở thích trọn một kiếp  
Phước đức người này chưa là thắng  
Người tin pháp này mới tối thắng.  
Nơi mười cõi vi trần số Phật  
Đều kính cúng thờ trọn một kiếp  
Nếu tụng trì được phẩm kinh này  
Phước này tối thắng hơn người trước.

Lúc Hiền Thủ Bồ tát nói kệ này rồi, thập phương thế giới chấn động sáu cách, cung ma ẩn khuất, ác đạo thôi dứt. Thập phương chư Phật đều hiện ra trước đồng đưa tay hữu xoa đánh Ngài và đồng tiếng khen:

Lành thay! Ông khéo nói pháp này. Chúng ta tất cả đều tùy hỷ.





**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM THĂNG TU DI SƠN ĐẢNH  
THỨ MƯỜI BA**

\* Lúc bấy giờ, do nơi thần lực của đức Như Lai, thập phương tất cả thế giới, trong mỗi Diêm Phù Đề, đều thấy Đức Phật ngự dưới cội cây Bồ đề, đều có Bồ tát thừa oai thần của Phật mà thuyết pháp, tất cả đều cho rằng mình luôn đối trước Phật.

Đức Phật chẳng rời dưới cây Bồ đề, mà thăng lên đỉnh núi Tu Di, hướng đến điện của Đế Thích.

Lúc đó, Thiên Đế ở trước điện Diệu Thắng xa thấy Phật đến, liền dùng thần lực trang nghiêm điện này; trần thiết tòa sư tử phổ quang minh tạng,

---

\* Hán bộ quyển thứ 16.

đều dùng diệu bửu làm thành: mười ngàn từng cấp cao vọi trang nghiêm, mười ngàn lưới vàng giăng che phía trên, mười ngàn thứ màn, mười ngàn thứ lọng bày trí giáp vòng, mười ngàn lụa màu thắt tui thông rủ, mười ngàn chuỗi bửu châu xen kết, mười ngàn y phục trải trên tòa, mười ngàn Thiên tử, mười ngàn Phạm Vương đứng hầu sau trước, mười ngàn ánh sáng chiếu rực.

Thiên Đế chấp tay cúi mình cung kính nghinh tiếp đức Phật mà bạch rằng:

Lành thay đức Thế Tôn! Lành thay đức Thiện Thệ! Lành thay đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác! Xin Phật xót thương vào điện này.

Đức Phật nhận lời vào điện Diệu Thắng. Trong tất cả thế giới ở mười phương đều đồng như vậy cả.

Do thần lực của đức Phật, bao nhiêu tiếng nhạc trong các cung điện đều im bật.

Thiên Đế liền tự nhớ đến những căn lành của đức Phật đã tu thời quá khứ, nên nói kệ rằng:

Ca Diếp Như Lai đủ đại bi  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.

Câu Na Mâu Ni thấy vô ngại  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.  
Câu Lưu Tôn Phật như núi vàng  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.  
Tỳ Xá Phù Phật sạch ba hoặc  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.  
Thi Khí Như Lai lìa phân biệt  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.  
Tỳ Bà Thi Phật như trăng tròn  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.  
Phất Sa Phật đạt đệ nhứt nghĩa  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.

Đề Xá Như Lai biện vô ngại  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.  
Ba Đầu Ma Phật tịnh vô cầu  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.  
Nhiên Đăng Như Lai quang minh lớn  
Trong những cát tường rất vô thượng  
Phật ấy từng đến cung điện này  
Thế nên chốn này rất cát tường.

Như Đạo Lợi Thiên Vương trong thế giới này, do thần lực của Như Lai, nói kệ ca ngợi công đức của mười đức Phật thời quá khứ, trong thế giới ở mười phương, chư Thiên Đế cũng ca ngợi công đức của chư Phật như vậy.

Lúc đức Thế Tôn ngự kiết già trong điện Diệu Thắng, thoát nhiên điện này rộng rãi bằng chỗ ở của tất cả chư Thiên. Thập phương thế giới cũng đều như vậy.





**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM TU DI ĐẢNH KỆ TÁN  
THỨ MƯỜI BỐN**

Lúc bấy giờ, do thần lực của đức Phật, từ ngoài trăm Phật sát vi trần số quốc độ, mười phương đều có một đại Bồ tát, mỗi vị đều cùng một Phật sát vi trần số Bồ tát đồng vân tập đến. Mười đại Bồ tát là: Pháp Huệ Bồ tát, Nhứt Thiết Huệ Bồ tát, Thắng Huệ Bồ tát, Công Đức Huệ Bồ tát, Tinh Tấn Huệ Bồ tát, Thiện Huệ Bồ tát, Trí Huệ Bồ tát, Chơn Thiết Huệ Bồ tát, Vô Thượng Huệ Bồ tát, Kiên Cố Huệ Bồ tát. Cõi nước của các Ngài theo thứ tự là: Nhon Đà La Hoa thế giới, Ba Đầu Ma Hoa thế giới, Bửu Hoa thế giới, Ưu Bát La Hoa thế giới, Kim Cang Hoa thế giới, Diệu Hương Hoa thế giới, Duyệt Ý Hoa thế giới,

A Lô Hoa thế giới, Na La Đà Hoa thế giới, Hư Không Hoa thế giới. Chư Phật ngự trị nơi đó theo thứ tự là: Thù Đặc Nguyệt Phật, Vô Tận Nguyệt Phật, Bất Động Nguyệt Phật, Phong Nguyệt Phật, Thủy Nguyệt Phật, Giải Thoát Nguyệt Phật, Vô Thượng Nguyệt Phật, Tinh Tú Nguyệt Phật, Thanh Tịnh Nguyệt Phật, Minh Liễu Nguyệt Phật.

Chư Bồ tát này đến đánh lễ chân Phật, rồi tùy phương đến, đều riêng hóa hiện tòa sư tử tỷ lô giá na tạng mà ngồi kiết già trên đó.

Như chư Bồ tát vân tập đến đánh núi Tu Di nơi thế giới này, thập phương thế giới cũng đều như thế cả, đến danh hiệu, quốc độ và chư Phật cũng đồng.

Lúc đó, đức Thế Tôn, từ nơi các ngón của hai chân phóng trăm ngàn ức quang minh màu đẹp chiếu khắp trong cung của Đế Thích ở mười phương thế giới, Phật và đại chúng đều hiển hiện cả.

Pháp Huệ Bồ tát thừa oai thần của Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Phật phóng tịnh quang minh  
Thấy khắp tất cả Phật  
Đánh núi Tu Di vương  
Ở trong điện Diệu Thắng.

Tất cả Thiên Đế Thích  
Thỉnh Phật vào cung điện  
Đều nói mười kệ hay  
Ca ngợi chư Như Lai.  
Trong các đại hội ấy  
Bao nhiêu chúng Bồ tát  
Đều từ mười phương đến  
Hóa tòa mà an tọa.  
Bồ tát trong hội đó  
Danh hiệu đồng chúng tôi,  
Những cõi từ đó đến  
Danh tự cũng vẫn đồng.  
Bốn quốc chư Như Lai  
Hồng danh đều cũng đồng,  
Bồ tát nơi bốn Phật  
Tịnh tu hạnh vô thượng.  
Đại chúng nên quan sát  
Như Lai tự tại lực  
Tất cả Diêm Phù Đề  
Đều nói Phật tại đây.  
Chúng ta nay thấy Phật  
Trụ nơi đánh Tu Di  
Thập phương cũng như vậy  
Như Lai tự tại lực.

Trong mỗi mỗi thế giới  
Phát tâm cầu Phật đạo  
Nương nơi nguyện như vậy  
Tu tập hạnh Bồ đề.  
Phật dùng nhiều thân hình  
Du hành khắp thế gian  
Pháp giới không chướng ngại  
Không ai trắc lượng được.  
Huệ quang hằng chiếu khắp  
Đời tôi đều trừ diệt,  
Tất cả không sánh bằng  
Thế nào lường biết được!

Nhứt Thiết Huệ Bồ tát thừa oai lực của đức  
Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Giả sử trăm ngàn kiếp  
Thường thấy đức Như Lai  
Chẳng y chơn thiết nghĩa  
Mà quán đảnh Cứu Thế,  
Người này chấp lấy tướng  
Thêm lớn lưới mê lầm  
Giám trối ngục sanh tử  
Đui mù chẳng thấy Phật.  
Quán sát nơi các pháp  
Đều không có tự tánh

Tướng nó vốn sanh diệt  
Chỉ là danh thuyết giả.  
Tất cả pháp vô sanh  
Tất cả pháp vô diệt  
Nếu hiểu được như vậy  
Chư Phật thường hiện tiền.  
Pháp tánh vốn không tịch  
Vô thủ, cũng vô kiến  
Tánh không, tức là Phật  
Chẳng thể nghĩ lường được.  
Nếu biết tất cả pháp  
Thể tánh đều như vậy  
Người này thì chẳng bị  
Phiền não làm nhiễm trước.  
Phàm phu thấy các pháp  
Chỉ chuyển theo tướng giả  
Chẳng rõ pháp vô tướng  
Do đây chẳng thấy Phật.  
Đức Phật là ba thời  
Các tướng đều đầy đủ  
Trụ nơi vô sở trụ  
Cùng khắp mà bất động.  
Tôi quán tất cả pháp  
Thấy đều được rõ ràng

Nay thấy đức Như Lai  
Quyết định không nghi ngờ.  
Pháp Huệ trước đã nói  
Như Lai chơn thiệt tánh,  
Tôi từ đó rõ biết  
Bồ đề khó nghĩ bàn.

Thắng Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Như Lai đại trí huệ  
Hy hữu không sánh bằng  
Tất cả những thế gian  
Tư duy chẳng đến được.  
Phàm phu vọng quan sát  
Chấp tướng chẳng đúng lý  
Phật là tất cả tướng  
Chẳng phải họ biết được.  
Kẻ vô tri mê lầm  
Vọng chấp tướng ngũ uẩn  
Chẳng biết chơn tánh kia  
Người này chẳng thấy Phật.  
Rõ biết tất cả pháp  
Đều không có tự tánh  
Hiểu pháp tánh như vậy  
Thì thấy Lô Xá Na.

Vì do tiền ngũ uẩn  
Có hậu uẩn tương tục  
Rõ biết nơi tánh này  
Thấy Phật khó nghĩ bàn.  
Ví như báu trong tối  
Không đèn thì chẳng thấy  
Phật pháp không người nói  
Dầu huệ chẳng biết được.  
Cũng như mắt bị lừa  
Chẳng thấy màu xinh đẹp  
Như vậy tâm bất tịnh  
Chẳng thấy các Phật pháp.  
Lại như mặt trời sáng  
Kẻ mù không thấy được  
Tâm không có trí huệ  
Trọn chẳng thấy chư Phật.  
Nếu chữa hết bệnh lừa  
Bỏ lừa lòng tưởng sắc  
Chẳng thấy nơi các pháp  
Thì thấy được Như Lai.  
Nhứt Thiết Huệ đã nói  
Chư Phật Bồ đề pháp  
Tôi nghe lời Ngài nói  
Được thấy Lô Xá Na.

Công Đức Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật  
quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Các pháp không chơn thiệt  
Vọng chấp là chơn thiệt  
Cho nên các phàm phu  
Luân hồi ngục sanh tử.  
Nơi ngôn từ thuyết pháp  
Tiểu trí vọng phân biệt  
Vì thế sanh chướng ngại  
Chẳng rõ được tự tâm.  
Chẳng rõ được tự tâm  
Đâu biết được chánh đạo  
Họ do huệ điên đảo  
Thêm lớn mọi điều ác.  
Chẳng thấy các pháp không  
Hằng thọ khổ sanh tử  
Người này chưa có được  
Pháp nhãn thanh tịnh vậy.  
Xưa kia tôi thọ khổ  
Vì tôi chẳng thấy Phật,  
Nên phải tịnh pháp nhãn  
Xem kia chỗ đáng thấy.  
Nếu được thấy nơi Phật  
Thì tâm không chấp lấy



Người này thì thấy được  
Pháp của Phật đã biết.  
Nếu thấy Phật chơn pháp  
Thì gọi bậc Đại trí  
Người này có tịnh nhãn  
Hay quan sát thế gian.  
Không thấy chánh là thấy  
Hay thấy tất cả pháp  
Nơi pháp nếu có thấy  
Đây thì là không thấy.  
Tất cả các pháp tánh  
Không sanh cũng không diệt  
Lạ thay đáng Đạo Sư  
Tự giác và giác tha.  
Ngài Thắng Huệ đã nói  
Pháp của Như Lai ngộ  
Chúng tôi nghe Ngài nói  
Biết được Phật chơn tánh.

Tịnh Tấn Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật  
quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Nếu trụ nơi phân biệt  
Thì hư thanh tịnh nhãn  
Thêm ngu si, tà kiến  
Trọn chẳng thấy được Phật.

Nếu rõ được tà pháp  
N như thiết chẳng điên đảo,  
Biết vọng vốn tự chơn  
Thấy Phật thì thanh tịnh.  
Có thấy, thì là n hơ  
Đây thì chưa phải thấy  
Xa lìa các kiến chấp  
N hư vậy mới thấy Phật.  
Pháp ngôn ngữ thế gian  
Chúng sanh vọng phân biệt  
Biết thế đều vô sanh  
Mới là thấy thế gian.  
Nếu thấy “thấy thế gian”  
“Thấy” là tướng thế gian  
N hư thiết đồng không khác  
Đây gọi người chơn kiến.  
Nếu thấy đồng không khác  
Nơi vật chẳng phân biệt  
Thấy này lìa phiền nã  
Vô lậu được tự tại.  
Chỗ chư Phật khai thị  
Tất cả pháp phân biệt  
Đây đều chẳng thể được  
Vì pháp tánh thanh tịnh.

Pháp tánh vốn thanh tịnh  
Vô tướng như hư không  
Tất cả không năng thuyết  
Người trí quán như vậy.  
Xa lìa nơi pháp tướng  
Chẳng thích tất cả pháp  
Đây cũng không chỗ tu  
Thấy được Đại Mâu Ni.  
Như ngài Đức Huệ nói  
Đây gọi là thấy Phật;  
Chỗ có tất cả hạnh  
Thể tánh đều tịch diệt.

Lúc đó, Thiện Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Hy hữu đại dũng kiện  
Vô lượng chư Như Lai  
Ly cấu tâm giải thoát  
Tự độ hay độ người.  
Tôi thấy Thế Gian Đăng  
Như thiệt chẳng điên đảo  
Như trong vô lượng kiếp  
Bực đủ trí chỗ thấy.  
Tất cả hạnh phạm phu  
Đều mau về diệt tận

Tánh nó như hư không  
Nên nói là vô tận.  
Người trí nói vô tận  
Đây cũng không chỗ nói.  
Vì tự tánh vô tận  
Được có nan tư tận.  
Trong chỗ nói vô tận  
Không chúng sanh được có  
Biết chúng tánh như vậy  
Thì thấy Đại Danh Xưng.  
Không thấy nói là thấy  
Vô sanh nói chúng sanh  
Hoặc thấy, hoặc chúng sanh  
Rõ biết không thể tánh.  
Năng kiến, cùng sở kiến  
Kiến giả đều khiến trừ,  
Chẳng hoại nơi chơn pháp  
Người này rõ biết Phật.  
Nếu người rõ biết Phật  
Và pháp của Phật nói  
Thì hay chiếu thể gian  
Như Phật Lô Xá Na.  
Chánh giác khéo khai thị  
Đạo một pháp thanh tịnh,

Đại Sĩ tinh tấn huệ  
Diễn nói vô lượng pháp.  
Hoặc có, hoặc không có  
Tưởng niệm này đều trừ  
Như thể thấy được Phật  
An trụ nơi thiết tế.

Lúc đó, Trí Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật  
quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Tôi nghe pháp tôi thắng  
Liên sanh trí huệ quang  
Chiếu khắp mười phương cõi  
Đều thấy tất cả Phật.  
Trong đây không chút vật  
Chỉ có danh tự giả  
Nếu chấp có ngã hơn  
Thì là vào đường hiểm.  
Những phàm phu chấp trước  
Chấp thân là thiết có  
Phật chẳng phải sở thủ  
Họ trọn chẳng thấy được.  
Người này không huệ nhãn  
Chẳng thể thấy được Phật  
Ở trong vô lượng kiếp  
Lưu chuyển biên sanh tử.

Hữu tránh nói sanh tử  
Vô tránh là Niết bàn  
Sanh tử và Niết bàn  
Cả hai chẳng nói được.  
Nếu theo danh tự giả  
Chấp lấy hai pháp này  
Người này không đúng thiệt  
Chẳng biết Phật diệu đạo.  
Nếu móng tưởng như vậy:  
“Đây Phật, đây tôi thắng”  
Điên đảo chẳng phải thiệt  
Chẳng thấy được Chánh giác.  
Biết được thiệt thể này  
Tướng chơn như tịch diệt  
Thì thấy đáng Chánh Giác  
Vượt khỏi đường ngữ ngôn.  
Ngôn ngữ nói các pháp  
Chẳng hiển được thiệt tướng  
Bình đẳng mới thấy được  
Như pháp Phật cũng vậy.  
Thời quá khứ chư Phật  
Vị lai và hiện tại  
Dứt hẳn gốc phân biệt  
Thế nên gọi là Phật.

Chơn Thiệt Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật,  
quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Thà thọ khổ địa ngục  
Được nghe hồng danh Phật  
Chẳng thích vô lượng vui  
Mà chẳng nghe danh Phật.  
Sở dĩ nơi thời xưa  
Chịu khổ vô số kiếp  
Lưu chuyển trong sanh tử  
Vì chẳng nghe danh Phật.  
Với pháp chẳng điên đảo  
Mà hiện chứng như thiệt  
Là các tướng hòa hiệp  
Gọi là Vô Thượng Giác.  
Hiện chẳng phải hòa hiệp  
Khứ, lai cũng như vậy  
Tất cả pháp vô tướng  
Đây là chơn thể Phật.  
Nếu quán được như vậy  
Các pháp nghĩa thậm thâm  
Thì thấy tướng chơn thiệt  
Pháp thân của chư Phật.  
Nơi thiệt, thấy chơn thiệt  
Chẳng thiệt, thấy chẳng thiệt

Hiếu rốt ráo như vậy  
Cho nên gọi là Phật.  
Phật pháp chẳng giác được  
Rõ đây gọi “giác pháp”  
Chư Phật tu như vậy  
Một pháp bất khả đắc.  
Biết do một nên nhiều  
Biết do nhiều nên một  
Các pháp không chỗ tựa  
Chỉ do hòa hiệp khởi.  
Không năng tác, sở tác  
Chỉ từ nghiệp tướng sanh  
Tại sao biết như vậy  
Vì khác đây không có.  
Tất cả pháp vô trụ  
Định xứ bất khả đắc  
Chư Phật trụ nơi đây  
Rốt ráo không dao động.

Vô Thượng Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật,  
quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Đấng Đại Thừa Vô Thượng  
Xa lìa tướng chúng sanh  
Không có ai hơn được  
Nên hiệu là Vô Thượng.



Chỗ chư Phật đã được  
Vô tác, vô phân biệt  
Thô to vô sở hữu  
Vi tế cũng như vậy.  
Cảnh chư Phật sở hành  
Trong đó không có số  
Chánh giác xa lìa số  
Là chơn pháp của Phật.  
Như Lai quang chiếu khắp  
Diệt trừ những tối tăm  
Quang này chẳng có chiếu  
Cũng chẳng phải không chiếu.  
Nơi pháp không chỗ chấp  
Không niệm, cũng không nhiễm  
Không trụ, không xứ sở  
Chẳng hoại nơi pháp tánh.  
Trong đây không có hai  
Cũng lại không có một  
Bực Đại Trí thấy đúng  
Khéo an trụ thiết lý.  
Trong không, không có hai  
Không hai cũng như vậy  
Tam giới tất cả không  
Là chỗ thấy chư Phật.

Phàm phu không hay biết  
Phật khiến trụ chánh pháp  
Các pháp vô sở trụ  
Ngộ đây thấy tự thân.  
Chẳng thân mà nói thân  
Chẳng khởi mà hiện khởi  
Không thân cũng không thấy  
Là Phật thân vô thượng.  
Nhu ngài Thật Huệ nói  
Chư Phật diệu pháp tánh  
Nếu người nghe pháp này  
Sẽ được thanh tịnh nhãn.

Lúc đó, Kiên Cố Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Vĩ đại! Quang minh lớn  
Bực Vô Thượng Dũng Kiện  
Vì lợi ích quần sanh  
Mà xuất hiện thế gian.  
Phật dùng tâm đại bi  
Quán sát khắp chúng sanh  
Thấy ở trong ba cõi  
Luân hồi thọ nhiều khổ.  
Chỉ trừ đáng Chánh Giác  
Đáng Đạo Sư đủ đức

Tất cả các trời người  
Không ai cứu hộ được.  
Nếu chư Phật Bồ tát  
Chẳng xuất hiện thế gian  
Thì không một chúng sanh  
Có thể được an lạc.  
Như Lai Đẳng Chánh giác  
Và các chúng Thánh Hiền  
Xuất hiện ở thế gian  
Cho chúng sanh được vui.  
Nếu ai thấy Như Lai  
Là được lợi lành lớn  
Nghe hiệu Phật sanh tin  
Thì là tháp thế gian.  
Chúng tôi thấy Như Lai  
Là được lợi ích lớn  
Nghe diệu pháp như vậy  
Đều sẽ thành Phật đạo.  
Chư Bồ tát quá khứ  
Do thần lực của Phật  
Được huệ nhãn thanh tịnh  
Rõ cảnh giới chư Phật.  
Nay thấy Lô Xá Na  
Càng thêm thanh tịnh tín

Phật trí không ngăn mé  
Diễn thuyết chẳng thể hết.  
Thắng Huệ Bồ tát thấy  
Và tôi Kiên Cố Huệ  
Trong vô số ức kiếp  
Cũng nói chẳng thể hết.

\*



**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM THẬP TRỤ  
THỨ MƯỜI LĂM**

Lúc bảy giờ, Pháp Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật, nhập Bồ tát vô lượng phương tiện tam muội. Do sức tam muội, ngoài ngàn Phật sát vi trần số thế giới ở mười phương, có ngàn Phật sát vi trần số Phật đều đồng hiệu là Pháp Huệ và đồng hiện đến bảo Pháp Huệ Bồ tát rằng:

Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Ông hay nhập Bồ tát vô lượng phương tiện tam muội này. Thiện nam tử! Trong mười phương, ở mỗi phương đều có ngàn Phật sát vi trần số chư Phật đều dùng thần lực đồng gia hộ ông.

Lại nguyện lực và thần lực của đức Tỳ Lô Giá

Na Như Lai đây, cùng năng lực thiện căn của ông đã tu, nhập tam muội này, khiến ông thuyết pháp, vì để tăng trưởng Phật trí, vì thâm nhập pháp giới, vì khéo rõ chúng sanh giới, vì sở nhập vô ngại, vì sở hành vô chướng, vì được vô đẳng phương tiện, vì nhập nhưt thiết trí tánh, vì giác tất cả pháp, vì biết tất cả căn, vì hay thọ trì diễn thuyết tất cả pháp, chánh là phát khởi mười bậc trụ của Bồ tát.

Thiện nam tử! Ông nên thừa thần lực của Phật mà diễn thuyết pháp Thập trụ ấy!

Lúc đó, chư Phật liền ban cho Pháp Huệ Bồ tát trí vô ngại, trí vô trước, trí vô đoạn, trí vô si, trí vô dị, trí vô thất, trí vô lượng, trí vô thắng, trí vô giải đãi, trí vô đoạt. Tại sao vậy? Vì năng lực của tam muội này pháp như vậy.

Chư Phật đều đưa tay hữu xoa đánh của Pháp Huệ Bồ tát.

Pháp Huệ Bồ tát liền xuất định, nói với chư Bồ tát rằng:

Chư Phật tử! Trụ xứ của Bồ tát rộng lớn đồng với hư không giới.

Phật tử! Bồ tát trụ nơi nhà tam thế chư Phật. Nay tôi sẽ nói về chỗ trụ của Bồ tát ấy.

Chư Phật tử! Chỗ trụ của Bồ tát có mười bậc

mà tam thế chư Phật đã nói, sẽ nói và hiện đương nói.

Đây là mười bậc trụ:

Sơ phát tâm trụ, Trị địa trụ, Tu hành trụ, Sanh quý trụ, Cụ túc phương tiện trụ, Chánh tâm trụ, Bất thối trụ, Đồng chơn trụ, Pháp vương tử trụ, Quán đảnh trụ.

Chư Phật tử! Thế nào là Bồ tát Phát tâm trụ?

Vị Bồ tát này thấy Phật hình dung đoan nghiêm xinh đẹp có oai lực lớn, hoặc thấy thần túc, hoặc nghe thọ ký, hoặc nghe giảng dạy, hoặc thấy chúng sanh chịu những sự quá khổ, hoặc nghe Phật pháp rộng lớn của Như Lai mà phát Bồ đề tâm, cầu Nhứt thiết trí.

Vị Bồ tát này duyên mười pháp khó được mà phát tâm. Đây là mười pháp khó được:

Trí biết rõ thị xứ phi xứ, trí biết rõ thiện ác nghiệp báo, trí biết rõ căn tánh thắng liệt, trí biết rõ các loại tri giải sai biệt, trí biết rõ các cảnh giới sai biệt, trí biết rõ tất cả chí xứ đạo, trí biết rõ các thiện giải thoát tam muội, trí túc mạng vô ngại, trí Thiên nhãn vô ngại, trí tam thế lậu tận.

Chư Phật tử! Vị Bồ tát này nên khuyên học mười pháp. Đây là mười pháp:

Siêng cúng dường Phật, thích ở sanh tử, chủ trương dứt dứt thế gian khiến trừ ác nghiệp, thường đem pháp thắng diệu dạy bảo, ca ngợi pháp vô thượng, học công đức của Phật, sanh ở trước Phật luôn được nhiếp thọ, phương tiện diễn nói tam muội tịch tịnh, ngợi khen xa lìa sanh tử luân hồi, làm chỗ quy y cho chúng sanh đang bị khổ.

Vì sao phải khuyên học mười pháp này? Vì muốn vị Bồ tát này, ở trong Phật pháp, tâm thêm rộng lớn, có nghe được pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.

Chư Phật tử! Thế nào là bậc Bồ tát Trì địa trụ?

Vị Bồ tát này đối với chúng sanh phát mười thứ tâm:

Tâm lợi ích, tâm đại bi, tâm an lạc, tâm an trụ, tâm lân mẫn, tâm nhiếp thọ, tâm thủ hộ, tâm đồng với mình, tâm làm thầy, tâm làm Đạo sư.

Chư Phật tử! Nên khuyên vị Bồ tát này học mười thứ pháp:

Tụng tập học rộng, rảnh rang tịch tịnh, gần thiện tri thức, nói lời hòa vui, nói tắt biết thời, lòng không khiếp sợ, rõ thấu các nghĩa, tu hành đúng pháp, xa lìa ngu mê, an trụ bất động.

Do học mười pháp trên đây, vị Bồ tát này đối



với chúng sanh, thêm lớn đại bi, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.

Chư Phật tử! Thế nào là Bồ tát Tu hành trụ?

Vị Bồ tát này dùng mười hạnh để quán sát tất cả pháp:

Quán tất cả pháp vô thường, tất cả pháp khổ, tất cả pháp không, tất cả pháp vô ngã, tất cả pháp vô tác, tất cả pháp vô vị, tất cả pháp bất như danh, tất cả pháp vô xứ sở, tất cả pháp rời phân biệt, tất cả pháp không kiên thiết.

Chư Phật tử! Vị Bồ tát này nên khuyên học mười pháp:

Quan sát chúng sanh giới, pháp giới, thế giới, quan sát địa giới, thủy giới, hỏa giới, phong giới, quan sát dục giới, sắc giới, vô sắc giới.

Vì muốn vị Bồ tát này được trí huệ sáng tỏ, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.

Chư Phật tử! Thế nào là Bồ tát Sanh quý trụ?

Vị Bồ tát này từ Thánh giáo sanh, thành tựu mười pháp:

Trọn chẳng thôi chuyển nơi Phật đạo, sanh lòng tin sâu thanh tịnh, khéo quan sát pháp, rõ

biết chúng sanh, quốc độ, thế giới, nghiệp hạnh, quả báo, sanh tử, Niết bàn.

Chư Phật tử! Vị Bồ tát này nên khuyên học mười pháp:

Rõ biết tất cả Phật pháp thời quá khứ, thời vị lai, thời hiện tại; tu tập tất cả Phật pháp thời quá khứ, vị lai, hiện tại; viên mãn tất cả Phật pháp quá khứ, vị lai, hiện tại; biết rõ tất cả Phật bình đẳng.

Đây là vì muốn cho vị Bồ tát này được tăng tiến nơi trong tam thế tâm được bình đẳng, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.

Chư Phật tử! Thế nào là Bồ tát Cụ túc phương tiện trụ?

Vị Bồ tát này trọn đủ mười pháp:

Căn lành tu tập đều vì cứu hộ tất cả chúng sanh, lợi ích tất cả chúng sanh, an lạc tất cả chúng sanh, ai mãn tất cả chúng sanh, độ thoát tất cả chúng sanh, khiến tất cả chúng sanh lìa những tai nạn, khiến tất cả chúng sanh thoát khổ sanh tử, khiến tất cả chúng sanh phát sanh tịnh tín, khiến tất cả chúng sanh đều được điều phục, khiến tất cả chúng sanh đều chứng Niết bàn.

Chư Phật tử! Vị Bồ tát này nên khuyên học mười pháp:

Biết chúng sanh vô biên, vô lượng, vô số, biết chúng sanh bất tư nghị, vô lượng sắc, bất khả lượng, biết chúng sanh không, vô sở tác, vô sở hữu, vô tự tánh.

Vì muốn vị Bồ tát này tâm lại càng tăng thắng hơn, không bị nhiễm trước, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.

Chư Phật tử! Thế nào là Bồ tát Chánh tâm trụ?

Vị Bồ tát này nghe mười pháp, tâm định chẳng động:

Nghe khen Phật hay chê Phật, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động. Nghe khen pháp hay chê pháp, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động. Nghe khen Bồ tát hay chê Bồ tát, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động. Nghe khen hay chê công hạnh của Bồ tát, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động. Nghe nói chúng sanh hữu lượng hay vô lượng, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động. Nghe nói chúng sanh hữu cầu hay vô cầu, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động. Nghe nói chúng sanh dễ độ hay khó độ, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động. Nghe nói pháp giới hữu lượng hay vô lượng, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động. Nghe nói pháp giới có thành có hoại, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động.

Nghe nói Phật pháp hoặc có hoặc không, đối với Phật pháp, tâm định chẳng động.

Chư Phật tử! Vị Bồ tát này nên khuyên học mười pháp:

Tất cả pháp vô tướng, tất cả pháp vô thể, tất cả pháp chẳng thể tu, tất cả pháp vô sở hữu, tất cả pháp không chơn thiết, tất cả pháp không, tất cả pháp vô tánh, tất cả pháp như huyễn, tất cả pháp như mộng, tất cả pháp vô phân biệt.

Vì muốn vị Bồ tát này tâm lại càng thêm tăng tiến, được chẳng thôi chuyển vô sanh pháp nhẫn. Có được nghe pháp liên tục hiểu, chẳng do người khác dạy.

Chư Phật tử! Thế nào là Bồ tát Bất thôi trụ?

Vị Bồ tát này nghe mười pháp kiên cố bất thôi:

Nghe có Phật hay không có Phật, nghe có pháp hay không có pháp, nghe có Bồ tát hay không có Bồ tát, nghe có Bồ tát hạnh hay không Bồ tát hạnh, nghe có Bồ tát tu hành được xuất ly hay chẳng xuất ly, nghe quá khứ có Phật hay không Phật, nghe vị lai có Phật hay không Phật, nghe hiện tại có Phật hay không Phật, nghe Phật trí hữu tận hay vô tận, nghe tam thế là một tướng

hay chẳng phải một tướng, đối với trong Phật pháp, tâm đều chẳng thối chuyển cả.

Chư Phật tử! Vị Bồ tát này nên khuyên học mười pháp quảng đại:

Nói một chánh là nhiều, nói nhiều chánh là một, văn tùy nơi nghĩa, nghĩa tùy nơi văn, chẳng có chánh là có, có chánh là chẳng phải có, vô tướng chánh là tướng, tướng chánh là vô tướng, vô tánh chánh là tánh, tánh chánh là vô tánh.

Vì muốn khiến vị Bồ tát này tăng tiến nơi tất cả pháp khéo hay xuất ly, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.

Chư Phật tử! Thế nào là Bồ tát Đồng chơn trụ?

Vị Bồ tát này trụ mười hạnh nghiệp:

Thân hạnh không lỗi, ngữ hạnh không lỗi, ý hạnh không lỗi, tùy ý thọ sanh, biết chúng sanh các thứ dục, biết chúng sanh các thứ tri giải, biết chúng sanh các thứ cảnh giới, biết chúng sanh các thứ nghiệp, biết thế giới thành hoại, thần túc tự tại vô ngại.

Chư Phật tử! Vị Bồ tát này nên khuyên học mười pháp:

Biết tất cả Phật sát, động tất cả Phật sát, trì tất cả Phật sát, quán tất cả Phật sát, đến tất cả Phật

sát, du hành vô số thế giới, lãnh thọ vô số Phật pháp, hiện thân biến hóa tự tại, nói ra tiếng quảng đại biến mãn, trong một sát na thừa sự cúng dường vô số Phật.

Vì muốn vị Bồ tát này tăng tiến, hay được thiện xảo đối với tất cả pháp, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.

Chư Phật tử! Thế nào là Bồ tát Pháp vương tử trụ?

Vị Bồ tát này khéo biết mười pháp:

Khéo biết chúng sanh thọ sanh, khéo biết phiền não hiện khởi, khéo biết tập khí tương tục, khéo biết chỗ làm phương tiện, khéo biết vô lượng pháp, khéo biết các oai nghi, khéo biết thế giới sai biệt, khéo biết những việc của thời gian trước thời gian sau, khéo biết diễn thuyết thế đế, khéo biết diễn thuyết đệ nhất nghĩa.

Chư Phật tử! Bồ tát này nên khuyên học mười pháp:

Pháp Vương xứ thiện xảo, Pháp Vương xứ quý độ, Pháp Vương xứ cung điện, Pháp Vương xứ thú nhập, Pháp Vương xứ quan sát, Pháp Vương quán đánh, Pháp Vương lực trì, Pháp Vương vô úy, Pháp Vương yển tâm, Pháp Vương tán thán.

Vì muốn khiến Bồ tát này tăng tiến tâm không chướng ngại, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.

Chư Phật tử! Thế nào là Bồ tát Quán đánh trụ?

Vị Bồ tát này được thành tựu mười thứ trí:

Chấn động vô số thế giới, chiếu diệu vô số thế giới, trụ trì vô số thế giới, qua đến vô số thế giới, nghiêm tịnh vô số thế giới, khai thị vô số chúng sanh, quán sát vô số chúng sanh, biết căn tánh của vô số chúng sanh, khiến vô số chúng sanh thú nhập, khiến vô số chúng sanh điều phục.

Vị Bồ tát này thân và thân nghiệp, thân thông biến hiện, quá khứ trí, vị lai trí, hiện tại trí, thành tựu Phật độ, tâm cảnh giới, trí cảnh giới, tất cả đều chẳng thể biết được, nhân đến Pháp Vương Tử Bồ tát cũng chẳng biết được.

Vị Bồ tát này nên khuyên học mười thứ trí của Như Lai:

Tam thế trí, Phật pháp trí, pháp giới vô ngại trí, pháp giới vô biên trí, sung mãn nhưt thiết thế giới trí, phổ chiếu nhưt thiết thế giới trí, trụ trì nhưt thiết thế giới trí, tri nhưt thiết chúng sanh trí, tri nhưt thiết pháp trí, tri vô biên chư Phật trí.

Vì muốn khiến vị Bồ tát này tăng trưởng Nhưt

thiết chủng trí, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.

Lúc bấy giờ, do thần lực của đức Phật trong mười phương, mỗi phương đều một vạn Phật sát vi trần số thế giới sáu thứ chấn động. Mưa Thiên hoa, tràng hoa, Thiên mật hương, Thiên tạp hương, Thiên bửu y, Thiên bửu vân, Thiên trang nghiêm cụ. Những kỹ nhạc trời tự nhiên hòa tấu. Phóng Thiên quang minh và âm thanh vi diệu.

Như ở thế giới này, thập phương thế giới, nơi điện Thiên Đế Thích nói pháp Thập trụ và hiện thần biến cũng như vậy cả.

Lại do thần lực của Phật, mười phương đều có một vạn Phật sát vi trần số Bồ tát đến nơi đây và đồng nói rằng:

Lành thay! Lành thay! Này Phật tử! Ngài khéo nói pháp này.

Chúng tôi đồng tên Pháp Huệ, quốc độ đồng hiệu Pháp Vân Như Lai, ở các cõi đó đều hiệu Diệu Pháp, nơi pháp hội của Thế Tôn, chúng tôi cũng giảng thuyết Thập trụ, câu văn nghĩa lý và chúng hội quyền thuộc cũng đồng như nơi đây, không có tăng giảm.

Chúng tôi thừa thần lực của đức Phật mà đến nơi pháp hội này để chứng minh.



Lúc đó, Pháp Huệ Bồ tát thừa oai lực của Phật, quan sát mười phương khắp cùng pháp giới rồi nói kệ rằng:

Thấy thân vi diệu đáng Thắng Trí  
Tướng hảo đoan nghiêm đều đầy đủ  
Tôn trọng như vậy rất khó gặp  
Bồ tát dũng mãnh sơ phát tâm.  
Thấy đại thần thông không ai bằng  
Nghe lời thọ ký và dạy bảo  
Các loài chúng sanh khổ vô lượng  
Do đây Bồ tát sơ phát tâm.  
Nghe chư Như Lai đáng Phổ Thắng  
Tất cả công đức đều thành tựu  
Ví như hư không chẳng phân biệt  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tam thế nhơn quả gọi là xứ  
Tự tánh chúng ta là phi xứ  
Muốn đều rõ biết nghĩa chơn thiệt  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Thời quá khứ, vị lai, hiện tại  
Chỗ có tất cả nghiệp thiện ác  
Muốn đều rõ biết tận cùng cả  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Chư thiên, giải thoát và tam muội

Tạp nhiễm, thanh tịnh vô lượng thứ  
Muốn đều rõ biết nhập, trụ, xuất  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tùy các chúng sanh căn lợi độn  
Như vậy các thứ tinh tấn lực  
Muốn đều rõ thấu phân biệt biết  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tất cả chúng sanh hiểu nhiều thứ  
Lòng họ sở thích đều sai khác  
Vô lượng như vậy muốn đều biết  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Chúng sanh các cõi đều sai khác  
Tất cả thế gian vô hạn lượng  
Muốn đều biết rõ thể tánh kia  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tất cả hữu vi các hạnh đạo  
Mỗi mỗi đều có chỗ nơi đến  
Đều muốn rõ biết thể tánh đó  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tất cả thế giới các chúng sanh  
Tùy nghiệp trôi lăn không tạm dứt  
Muốn được Thiên nhãn đều thấy rõ  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Trong đời quá khứ đã từng có

Thể tánh như vậy, tướng như vậy  
Muốn đều rõ biết túc trụ kia  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tất cả chúng sanh những phiền não  
Tương tục, hiện khởi và tập khí  
Muốn đều rõ biết rốt ráo hết  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tùy những chúng sanh chỗ an lập  
Các môn đàm luận đường ngữ ngôn  
Như thế để đó đều muốn biết  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tất cả các pháp là ngôn thuyết  
Tánh Không tịch diệt vốn vô tác  
Muốn đều rõ thấu chơn nghĩa này  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Muốn đều chấn động mười phương cõi  
Nghiêng úp tất cả những đại hải  
Đầy đủ chư Phật đại thần thông  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Muốn một chân lông phóng quang minh  
Chiếu khắp mười phương vô lượng cõi  
Trong mỗi quang minh giác tất cả  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Muốn đem nan tư vô lượng cõi

Để trong bàn tay mà chẳng động  
Rõ biết tất cả như huyền hóa  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Muốn dùng một lông chấm nước biển  
Tất cả đại hải đều làm cạn  
Mà đều phân biệt biết số kia  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Bất khả tư nghị các quốc độ  
Đều nghiền làm bụi không còn sót  
Muốn đều phân biệt biết số bụi  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Quá khứ, vị lai, vô lượng kiếp  
Tất cả thế gian tướng thành hoại  
Đều muốn thấu rõ cùng biên tế  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tam thế tất cả chư Như Lai  
Tất cả Độc giác và Thanh văn  
Muốn biết hết cả những pháp đó  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Vô lượng vô biên các thế giới  
Muốn dùng một lông đều cân nổi  
Như thể tướng kia đều biết rõ  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Vô lượng vô số Luân Vi sơn

Muốn khiến đều vào trong chân lông  
Lớn nhỏ của kia đều biết rõ  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Muốn dùng một diệu âm tịch tịnh  
Khắp ứng mười phương tùy loại diễn  
Như vậy đều khiến sáng sạch rõ  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Ngôn ngữ của tất cả chúng sanh  
Một lời diễn nói đều hết cả  
Đều muốn rõ biết tự tánh kia  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Ngôn âm thế gian đều nói cả  
Khiến họ đều hiểu chứng tịch diệt  
Muốn được như vậy diệu thiết căn  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Muốn khiến mười phương những thế giới  
Có tướng thành hoại đều được thấy  
Mà đều biết từ phân biệt sanh  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Tất cả mười phương những thế giới  
Vô lượng Như Lai đều sung mãn  
Đều muốn rõ biết Phật pháp kia  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Các loại biến hóa vô lượng thân

Tất cả thế giới vi trần thấy  
Đều muốn rõ thấu từ tâm khởi  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Quá khứ, vị lai và hiện tại  
Vô lượng vô số chư Như Lai  
Muốn nơi một niệm đều rõ biết  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Muốn diễn thuyết đủ một câu pháp  
A tăng kỳ kiếp không cùng tận  
Mà khiến văn nghĩa đều chẳng đồng  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Mười phương tất cả các chúng sanh  
Tùy tướng họ lưu chuyển sanh diệt  
Muốn nơi một niệm đều rõ thấu  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Muốn dùng thân, ngữ và ý nghiệp  
Đến khắp mười phương không chướng ngại  
Rõ biết tam thế đều không, tịch  
Bồ tát do đây sơ phát tâm.  
Bồ tát phát tâm như vậy rồi  
Khiến nên qua đến mười phương cõi  
Cung kính cúng dường chư Như Lai  
Do đây khiến được không thoái chuyển.  
Bồ tát dũng mãnh cầu Phật đạo

Ở nơi sanh tử chẳng mỗi nhàm  
Vì kia ca ngợi khiến thuận lành  
Như vậy khiến kia không thối chuyển.  
Mười phương thế giới vô lượng cõi  
Đều ở trong đó làm Tôn Chủ  
Vì chư Bồ tát nói như vậy  
Do đây khiến kia không thối chuyển.  
Tối thắng, tối thượng, tối đệ nhất  
Pháp thậm thâm, vi diệu, thanh tịnh  
Khuyên chư Bồ tát nói cùng người  
Dạy như vậy khiến lìa phiền não,  
Tất cả thế gian không bằng được  
Nơi chẳng thể khuynh động dẹp phục  
Vì Bồ tát kia thường ca ngợi  
Dạy như vậy khiến chẳng thối chuyển.  
Phật là thế gian Đại Lực Chủ  
Đầy đủ tất cả những công đức  
Khiến các Bồ tát trụ trong đó  
Dùng đây dạy làm Thắng Trượng Phu,  
Nơi vô lượng vô biên chư Phật  
Đều được qua đến để gần gũi  
Thường được chư Phật luôn nhiếp thọ  
Dạy như vậy khiến chẳng thối chuyển.  
Bao nhiêu những tam muội tịch tịnh

Thảy đều diễn đạt không còn thừa  
Vì Bồ tát kia nói như vậy  
Do đây khiến kia chẳng thôi chuyển.  
Dẹp trừ vòng sanh tử các cõi  
Mà chuyển diệu pháp thanh tịnh luân  
Tất cả thế gian không chỗ chấp  
Vì các Bồ tát nói như vậy.  
Tất cả chúng sanh đọa ác đạo  
Vô lượng khổ nặng làm bức ngặt  
Làm chỗ quy y cứu hộ họ  
Vì các Bồ tát nói như vậy.  
Đây là “Bồ tát Phát tâm trụ”  
Nhứt hướng chí cầu vô thượng đạo,  
Nhu tôi đã nói pháp dạy bảo  
Tất cả chư Phật cũng như vậy.  
Thứ hai: “Bồ tát Trì địa trụ”  
Phải nên phát khởi tâm như vậy:  
Mười phương tất cả những chúng sanh  
Nguyên đều thuận theo lời Phật dạy,  
Tâm đại bi, lợi ích, an lạc,  
Tâm an trụ, xót thương, nhiếp thọ,  
Tâm thủ hộ chúng sanh đồng mình,  
Tâm làm thầy và tâm đạo sư,  
Đã trụ tâm thắng diệu như vậy



Kê, khiến tụng tập cầu học rộng  
Thường thích tịch tịnh, chánh tư duy  
Gần gũi tất cả thiện tri thức.  
Nói lời hòa vui, lìa thô cứng  
Nói tất biết thời, không e sợ  
Rõ thấu nghĩa lý làm đúng pháp  
Xa lìa ngu mê tâm bất động  
Đây là sơ học Bồ đề hạnh.  
Làm được hạnh này: chơn Phật tử  
Nay tôi nói chỗ kia nên làm  
Như vậy Phật tử phải siêng học.  
Thứ ba: “Bồ tát Tu hành trụ”  
Thường y Phật giáo siêng quán sát  
Các pháp vô thường, khổ và không  
Cũng không ngã hơn, không động tác.  
Tất cả các pháp chẳng đáng ưa  
Không đúng danh tự, không xứ sở  
Không chỗ phân biệt, không chơn thiệt  
Người quán như vậy gọi Bồ tát.  
Kê, khiến quán sát chúng sanh giới  
Và cũng quán sát nơi pháp giới  
Thế giới sai biệt trọn không thừa  
Nơi kia đều nên khuyên quán sát.  
Thập phương thế giới và hư không

Bao nhiêu địa, thủy, cùng hỏa, phong  
Dục giới, Sắc giới, Vô Sắc giới  
Đều khuyên quán sát đến cùng tận.  
Quán sát cõi kia đều sai khác  
Và thể tánh nó đều rốt ráo  
Dạy siêng tu hành được như vậy  
Đây thì gọi là chơn Phật tử.  
Thứ tư: “Bồ tát Sanh quý trụ”  
Từ các Thánh giáo mà xuất sanh  
Rõ thấu các cõi không chỗ có  
Vượt qua pháp kia sanh pháp giới.  
Tin Phật kiên cố chẳng thể hoại  
Quán pháp tịch diệt tâm an trụ  
Tùy những chúng sanh đều rõ biết  
Thể tánh hư vọng không chơn thiệt.  
Thế gian, sát độ, nghiệp và báo  
Sanh tử, Niết bàn đều như vậy  
Phật tử nơi pháp quán như vậy  
Từ Phật thân sanh gọi Phật tử.  
Quá khứ, vị lai và hiện tại  
Trong đó bao nhiêu những Phật pháp  
Rõ biết chứa hạp và viên mãn  
Tu học như vậy khiến rốt ráo.  
Tam thể tất cả chư Như Lai

Hay tùy quán sát đều bình đẳng  
Các thứ sai biệt bất khả đắc  
Người quán như vậy đạt tam thể.  
Như tôi tán dương ca ngợi đó  
Là những công đức đệ Tứ trụ  
Nếu hay y pháp siêng tu hành  
Mau thành Phật Bồ đề Vô thượng.  
Đây đến Bồ tát trụ thứ năm  
Hiệu là “Cụ túc phương tiện trụ”  
Vào sâu vô lượng phương tiện khéo  
Phát sanh nghiệp công đức rốt ráo.  
Bồ tát chỗ tu các phước đức  
Đều vì cứu hộ các quần sanh  
Chuyên tâm làm lợi ích an lạc  
Một mặt xót thương khiến độ thoát.  
Vì tất cả đời trừ các nạn  
Dẫn thoát sanh tử, khiến vui mừng  
Mỗi mỗi điều phục không để sót  
Đều khiến đủ đức hướng Niết bàn.  
Tất cả chúng sanh vô lượng biên  
Vô lượng, vô số, bất tư nghị  
Nhấn đến bất khả xưng lượng thảy  
Nghe lãnh Như Lai pháp như vậy.  
Đây là Phật tử đệ Ngũ trụ

Thành tựu phương tiện độ chúng sanh  
Đẳng Đại Trí viên mãn công đức  
Dem pháp như vậy để khai thị.  
Thứ sáu: “Chánh tâm viên mãn trụ”  
Nơi pháp tự tánh không mê hoặc  
Chánh niệm tư duy rời phân biệt  
Tất cả trời người chẳng động được.  
Nghe khen chê Phật, cùng Phật pháp  
Bồ tát và cùng Bồ tát hạnh  
Chúng sanh hữu lượng hoặc vô lượng  
Hữu cầu - vô cầu, độ khó - dễ,  
Pháp giới lớn - nhỏ và thành - hoại  
Hoặc có, hoặc không, lòng chẳng động  
Quá khứ, vị lai và hiện tại  
Nhớ kỹ tư duy hằng quyết định.  
Tất cả các pháp đều vô tướng  
Vô thể, vô tánh, không, vô thiệt  
Như ảo, như mộng, rời phân biệt  
Thường thích được nghe nghĩa như vậy.  
Thứ bảy: “Bất thối chuyển Bồ tát”  
Nơi Phật, Phật pháp, Bồ tát hạnh  
Hoặc có, hoặc không, xuất, chẳng xuất  
Dẫu nghe thuyết ấy không thối chuyển.  
Quá khứ, vị lai và hiện tại

Tất cả chư Phật có cùng không  
Phật trí hữu tận, hoặc vô tận  
Tam thể một tướng, các thứ tướng.  
Một tức là nhiều, nhiều là một  
Văn tùy nơi nghĩa, nghĩa tùy văn  
N như vậy tất cả xoay vần thành  
Bực Bất thối nên vì chúng nói.  
Hoặc pháp có tướng và vô tướng  
Hoặc pháp có tánh và vô tánh  
Các thứ sai biệt thuộc lẫn nhau  
Người này nghe rồi được rốt ráo.  
Thứ tám: “Bồ tát Đồng chơn trụ”  
Thân ngữ ý hạnh đều đầy đủ  
Tất cả thanh tịnh không có lỗi  
Tùy ý thọ sanh được tự tại.  
Biết những chúng sanh lòng sở thích  
Các thứ ý giải đều sai khác  
Và kia chỗ có tất cả pháp  
Thập phương quốc độ tướng thành - hoại,  
Đến được diệu thân thông mau chóng  
Trong tất cả chỗ tùy niệm qua  
Nơi chư Phật được nghe diệu pháp  
Khen ngợi tu hành không lười mỏi,  
Rõ biết tất cả các Phật độ

Chấn động, gia trì và quán sát  
Vượt qua Phật độ vô lượng số  
Du hành thế giới vô biên số.  
Vô số diệu pháp đều hỏi han  
Chỗ muốn thọ thân đều tự tại  
Ngôn âm thiện xảo đều sung mãn  
Chư Phật vô số đều thờ kính.  
Thứ chín: “Bồ tát Vương tử trụ”  
Hay thấy chúng sanh thọ sanh khác  
Phiền não hiện, tập, đều biết cả  
Chỗ làm phương tiện đều khéo rõ,  
Các pháp đều khác, oai nghi khác  
Thế giới chẳng đồng, thuở trước sau  
Như kia thế tục, đệ nhứt nghĩa  
Đều khéo biết rõ không có thừa,  
Chỗ Pháp Vương thiện xảo an lập  
Tùy nơi chỗ kia có diệu pháp  
Pháp Vương cung điện hoặc thú nhập  
Và nơi trong đó quán sát thấy,  
Pháp Vương chỗ có pháp quán đánh  
Thần lực gia trì không khiếp sợ  
Yên nghỉ cung thất và ngợi khen  
Đem đây dạy bảo Pháp Vương Tử.  
Như vậy vì nói đều hết cả

Mà khiến tâm kia không chấp trước  
Nơi đây rõ biết tu chánh niệm  
Tất cả chư Phật hiện ra trước.  
Thứ mười: “Quán đánh chơn Phật tử”  
Thành mãn pháp tối thượng đệ nhất  
Thập phương vô số các thế giới  
Đều hay chấn động quang chiếu khắp,  
Trụ trì, qua đến, cũng không thừa  
Thanh tịnh trang nghiêm đều đầy đủ  
Khai thị chúng sanh vô hạn số  
Quán sát căn tánh đều biết cả.  
Phát tâm điều phục cũng vô biên  
Đều khiến hướng đến đại Bồ đề  
Tất cả pháp giới đều quán sát  
Thập phương quốc độ đều khiến đến.  
Nơi đó, thân và thân hành động  
Thần thông biến hiện khó lường được  
Tam thế Phật độ các cảnh giới  
Nhấn đến Vương tử không rõ được.  
Trí thấy biết tất cả ba đời  
Trí hiểu rõ các pháp của Phật  
Pháp giới vô ngại vô biên trí  
Sung mãn như thiết thế giới trí  
Chiếu diệu thế giới trụ trì trí

Rõ biết chúng sanh chư pháp trí  
Và biết chánh giác vô biên trí  
Nư Lai vì nói đều đủ cả.  
Thập trụ Bồ tát như vậy thấy  
Đều từ Như Lai pháp hóa sanh  
Tùy kia chỗ có công đức hạnh  
Tất cả trời người chẳng lường được.  
Quá khứ, vị lai và hiện tại  
Phát tâm cầu Phật số vô biên  
Thập phương quốc độ đều sung mãn  
Đều sẽ được thành Như thiết trí.  
Tất cả quốc độ không ngăn mé  
Thế giới chúng sanh pháp cũng vậy  
Hoặc, nghiệp, sở thích đều khác biệt  
Nương đó mà phát Bồ đề tâm.  
Ban đầu một niệm cầu Phật đạo  
Chúng sanh thế gian và Nhị thừa  
Hết sức suy gẫm còn chẳng biết  
Huống là bao nhiêu công đức khác.  
Thập phương tất cả các thế giới  
Dùng một lông đều cân nhắc được,  
Người đó biết được Phật tử này  
Công hạnh hướng đến Phật đại trí.  
Thập phương chỗ có những biển lớn



Đều dùng sợi lông chấm khiến cạn,  
Người đó biết được Phật tử này  
Công đức tu hành trong một niệm.  
Tất cả thế giới nghiền làm bụi  
Đều phân biệt được biết rõ số,  
Người như vậy mới có thể thấy  
Đạo tu hành của Bồ tát này.  
Thập phương chư Phật trong tam thế  
Tất cả Độc giác và Thanh văn  
Đều dùng tất cả diệu biện tài  
Khai thị sơ phát Bồ đề tâm.  
Phát tâm công đức chẳng lường được  
Sung mãn tất cả cõi chúng sanh  
Chúng trí cùng nói không hết được  
Huống là bao nhiêu diệu hạnh khác.

\*





**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM PHẠM HẠNH  
THỨ MƯỜI SÁU**

\* Lúc bấy giờ, Chánh Niệm Thiên tử bạch Pháp Huệ Bồ tát rằng:

Thưa Phật tử! Trong tất cả thế giới, chư Bồ tát y theo giáo pháp của Như Lai nhuộm y xuất gia, thế nào mà được Phạm hạnh thanh tịnh, từ địa vị Bồ tát đến đạo Vô thượng Bồ đề?

Pháp Huệ Bồ tát nói:

Này Phật tử! Đại Bồ tát lúc tu Phạm hạnh, nên dùng mười pháp làm cảnh sở duyên để tác ý quán sát.

---

\* Hán bộ quyển thứ 17.

Đây là mười pháp: thân, thân nghiệp; ngữ, ngữ nghiệp; ý, ý nghiệp, Phật, Pháp, Tăng và giới.

Nên quán sát như vậy: thân là Phạm hạnh ư? Nhân đến giới là Phạm hạnh ư?

Nếu thân là Phạm hạnh, phải biết Phạm hạnh thì là chẳng phải thiện, là phi pháp, là lộn đục, là hôi xấu, là bất tịnh, là đáng nhàm, là trái nghịch, là tạp nhiễm, là tử thi, là nhóm trùng.

Nếu thân nghiệp là Phạm hạnh, thì Phạm hạnh là hành, trụ, tọa, ngọa, là ngó bên này bên kia, là co, duỗi, cúi, ngược.

Nếu ngữ ngôn là Phạm hạnh, thì Phạm hạnh là âm thanh, gió thổi, là môi, lưỡi, cuống họng, là thổ nạp, ngăn buong, là cao thấp, trong đục.

Nếu ngữ nghiệp là Phạm hạnh, thì Phạm hạnh là thừa chào hỏi thăm, là nói lược nói rộng, là nói dụ nói thẳng, là lời khen lời chê, là lời an lập, lời tùy tục, lời hiển liễu.

Nếu ý là Phạm hạnh, thì Phạm hạnh là giác, là quán, là phân biệt, ức niệm, tư duy, là ảo thuật, là ngủ mơ.

Nếu ý nghiệp là Phạm hạnh, thì Phạm hạnh là tư tưởng lạnh nóng đói khát, khổ vui, lo mừng.

Nếu Phật là Phạm hạnh, thì sắc là Phật? Hay

thọ, tướng, hành, thức là Phật? Tướng hảo hay thần thông là Phật? Nghiệp hạnh hay quả báo là Phật?

Nếu pháp là Phạm hạnh, thì tịch diệt hay Niết bàn là pháp? Bất sanh hay bất khởi là pháp? Bất khả thuyết hay vô phân biệt, vô sở hành, bất hiệp tập, bất tùy thuận, vô sở đắc là pháp?

Nếu Tăng là Phạm hạnh, thì Dự lưu hướng hay Dự lưu quả là Tăng? Nhứt lai hướng hay Nhứt lai quả là Tăng? Bất hoàn hướng hay Bất hoàn quả, Vô sanh hướng hay Vô sanh quả là Tăng? Tam minh hay lục thông là Tăng?

Nếu giới là Phạm hạnh, thì đàn tràng là giới, hay hoi thanh tịnh là giới? Dạy oai nghi hay tam yết ma là giới? Hòa thượng hay A xà lê là giới? Thế phát là giới, hay đắp y ca sa, hay khát thực, hay chánh mạng là giới?

Quán sát như vậy, nơi thân không sở thủ, nơi tu không sở trước, nơi pháp không sở trụ, quá khứ đã diệt, vị lai chưa đến, hiện tại Không tịch, không người tác nghiệp, không kẻ thọ báo, đời này chẳng dời động, đời kia chẳng cải đổi. Như vậy, trong đây pháp nào gọi là Phạm hạnh? Phạm hạnh từ chỗ nào đến? Là sở hữu của ai? Thế là gì? Do ai làm? Là có? Là không? Là sắc? Là phi sắc?

Là thọ? Là phi thọ? Là tướng? Là phi tướng? Là hành? Là phi hành? Là thức? Là phi thức?

Quán sát như vậy, vì pháp Phạm hạnh bất khả đắc, vì pháp tam thể đều Không tịch, vì ý không thủ trước, vì tâm không chướng ngại, vì sở hành vô nhị, vì phương tiện tự tại, vì thọ pháp vô tướng, vì quán pháp vô tướng, vì biết Phật pháp bình đẳng, vì đủ tất cả Phật pháp. Như đây gọi là Phạm hạnh thanh tịnh.

Lại phải tu tập mười pháp, chính là mười trí lực của Như Lai. Phải quán sát mỗi trí lực. Trong mỗi trí lực có vô lượng nghĩa đều phải han hỏi. Sau khi nghe, phải khởi tâm đại từ bi, quán sát chúng sanh mà chẳng bỏ lìa, tư duy các pháp không có thôi dứt, thực hành nghiệp vô thượng không cầu quả báo, rõ biết cảnh giới như ảo mộng, như bóng vang, như biến hóa.

Nếu Bồ tát nào được tương ứng với quán hạnh như vậy, ở trong các pháp chẳng sanh hai kiến giải, tất cả Phật pháp mau được hiện tiền. Lúc sơ phát tâm liền được A nậu đa la tam miệu tam Bồ đề. Biết tất cả pháp tức là tâm tự tánh, thành tựu huệ thân giác ngộ chẳng do người khác.



**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM SƠ PHÁT TÂM CÔNG ĐỨC  
THỨ MƯỜI BẢY**

Lúc bảy giờ, Thiên Đế Thích bạch Pháp Huệ Bồ tát rằng:

Thưa Phật tử! Bồ tát sơ phát Bồ đề tâm được bao nhiêu công đức?

Pháp Huệ Bồ tát nói:

Nghĩa đó rất sâu, khó nói, khó biết, khó phân biệt, khó tin hiểu, khó chứng, khó làm, khó thông đạt, khó tư duy, khó đạt lượng, khó thú nhập. Tuy nhiên, thừa oai thần của đức Phật, tôi sẽ nói cho ông.

Này Phật tử! Giả sử có người đem tất cả đồ sở

thích cúng dường chúng sanh trong vô số thế giới ở mười phương trọn một kiếp, rồi sau đó dạy họ thọ trì ngũ giới thanh tịnh. Cứ theo ý ông, công đức của người này nhiều chăng?

Thiên Đế thưa:

Công đức của người này, trừ Phật ra, không ai có thể lường được.

Pháp Huệ Bồ tát nói:

Này Phật tử! Công đức của người này đem so với công đức sơ phát tâm của Bồ tát chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, một phần ức, một phần trăm ngàn na do tha ức, một phần số, một phần ca la, một phần toán, một phần dụ, nhẫn đến chẳng bằng một phần ưu ba ni sa đà.

Giả sử có người đem tất cả đồ sở thích cúng dường chúng sanh trong mười vô số thế giới ở mười phương trọn trăm kiếp, rồi sau đó dạy họ điều tu thập thiện. Cúng dường như vậy trọn ngàn kiếp, rồi dạy tứ thiên. Cúng dường như vậy trọn trăm ngàn kiếp, rồi dạy trụ tứ vô lượng tâm. Cúng dường trọn ức kiếp, rồi dạy trụ tứ vô sắc định. Cúng dường trọn trăm ức kiếp, rồi dạy trụ quả Tu đà hoàn. Cúng dường trọn ngàn ức kiếp, rồi dạy trụ quả Tư đà hàm. Cúng dường trọn trăm ngàn



ức kiếp, rồi dạy trụ quả A na hàm. Cúng dường trọn na do tha ức kiếp, rồi dạy trụ quả A la hán. Cúng dường trọn trăm ngàn na do tha ức kiếp, rồi dạy trụ Bích chi Phật.

Này Phật tử! Cứ theo ý của ông, công đức của người này có nhiều chăng?

Thiên Đế thưa:

Công đức của người này, chỉ có Phật là biết được thôi.

Pháp Huệ Bồ tát nói:

Này Phật tử! Công đức của người này đem so với công đức của Bồ tát sơ phát tâm chẳng bằng một phần trăm, nhân đến chẳng bằng một phần ưu ba ni sa đà.

Tại sao thế? Này Phật tử! Tất cả chư Phật lúc sơ phát tâm, chẳng phải chỉ vì đem tất cả đồ sở thích cúng dường chúng sanh trong mười vô số thế giới ở mười phương trải qua trăm kiếp, nhân đến trăm ngàn na do tha kiếp mà phát Bồ đề tâm. Cũng chẳng phải chỉ vì giáo hóa những chúng sanh ấy tu ngũ giới, thập thiện, tứ thiên, tứ không, nhân đến khiến trụ nơi quả A la hán và Bích chi Phật mà phát Bồ đề tâm. Chánh là vì khiến chúng tánh Như Lai chẳng dứt, vì đầy khắp tất cả thế giới, vì độ thoát tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới, vì biết

rõ cả sự thành hoại của tất cả thế giới, vì biết rõ chúng sanh cấu tịnh trong tất cả thế giới, vì biết rõ tự tánh thanh tịnh của tất cả thế giới, vì biết rõ sở thích, phiền não, tập khí của tất cả chúng sanh, vì biết rõ sự chết đây sanh kia của tất cả chúng sanh, vì biết rõ căn tánh phương tiện của tất cả chúng sanh, vì biết rõ tâm hành của tất cả chúng sanh, vì trí biết rõ tam thế chúng sanh, vì biết rõ cảnh giới bình đẳng của tất cả Phật, vì những điều trên đây mà phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này Phật tử! Giả sử có người trong khoảng một niệm có thể qua khỏi phương đông vô số thế giới, đi luôn như vậy trọn vô số kiếp, số thế giới của người này đã trải qua khó có ai biết được.

Người thứ hai, trong một niệm có thể qua khỏi tất cả thế giới của người thứ nhứt đã trải qua trong vô số kiếp, người này cũng đi luôn mãi trọn vô số kiếp.

Cứ lần lượt tuần tự như vậy đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy. Thế là trong mười phương có cả bảy trăm người. Số thế giới của trăm người này đã trải qua còn có thể biết được tế hạn.

Công đức căn lành của Bồ tát sơ phát Vô thượng Bồ đề tâm, không ai có thể biết tế hạn được.

Này Phật tử! Tại sao vậy? Vì Bồ tát phát Bồ đề tâm không có tế hạn. Nghĩa là vì muốn biết rõ thập phương tất cả thế giới, muốn biết diệu thế giới tức là thô thế giới và thô tức là diệu, thế giới ngửa tức là thế giới úp và úp tức là ngửa, tiểu thế giới tức là đại thế giới và đại tức là tiểu, thế giới rộng tức là thế giới hẹp và hẹp tức là rộng, một thế giới tức là bất khả thuyết thế giới và bất khả thuyết tức là một, bất khả thuyết thế giới vào trong một thế giới và một vào trong bất khả thuyết, uế thế giới tức là tịnh thế giới và tịnh tức là uế, muốn biết trong đầu một sợi lông tất cả thế giới tánh sai biệt, trong tất cả thế giới một đầu lông một thể tánh, muốn biết trong một thế giới xuất sanh tất cả thế giới, muốn biết tất cả thế giới không thể tánh, muốn dùng một niệm mà biết hết tất cả thế giới rộng lớn mà không chướng ngại. Vì có trên đây mà phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Lại ví dụ: giả sử có người trong khoảng một niệm có thể biết kiếp số thành hoại trong vô số thế giới ở phương đông, cứ niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp.

Người thứ hai trong khoảng một niệm có thể biết tất cả kiếp số của người thứ nhất đã biết trong vô số kiếp, rồi niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp.

Cứ tuần tự tăng lên đến người thứ mười, chín phương kia cũng như vậy.

Thế là có cả thầy trăm người. Kiếp số thành hoại của tất cả thế giới trong mười phương qua sự hiểu biết của trăm người này, còn có thể biết được ngần mé.

Công đức căn lành của Bồ tát sơ phát tâm không ai có thể biết được ngần mé.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát chẳng phải chỉ vì biết sự thành hoại của bao nhiêu thế giới đó phát tâm Vô thượng Bồ đề. Mà vì muốn biết rõ sự thành hoại của tất cả thế giới không thừa không sót nên phát tâm.

Nghĩa là muốn biết kiếp dài tức là kiếp ngắn, ngắn tức là dài, dài ngắn bình đẳng, một kiếp bình đẳng với vô số kiếp, vô số với một cũng vậy, kiếp có Phật bình đẳng với kiếp không Phật, không với có cũng vậy, trong kiếp một Phật có bất khả thuyết Phật, trong kiếp bất khả thuyết Phật có một Phật, hữu lượng kiếp bình đẳng với vô lượng kiếp, vô lượng kiếp bình đẳng với hữu lượng kiếp, hữu tận kiếp bình đẳng với vô tận kiếp, vô tận với hữu tận cũng vậy, bất khả thuyết kiếp bình đẳng với một niệm, một niệm bình đẳng với bất khả thuyết kiếp, tất cả kiếp vào phi kiếp, phi kiếp

vào tất cả kiếp. Vì muốn trong một niệm biết hết kiếp số thành hoại của tất cả thế giới trong ba thời quá khứ, vị lai và hiện tại, nên phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Đây gọi là sơ phát tâm đại thế trang nghiêm trí thân thông rõ biết tất cả kiếp.

Lại ví dụ: giả sử có người, trong khoảng một niệm có thể biết những tri giải sai biệt của tất cả chúng sanh trong vô số thế giới ở phương đông. Niệm niệm biết rõ như vậy mãi vô số kiếp.

Người thứ hai trong khoảng một niệm có thể biết những tri giải của tất cả chúng sanh mà người thứ nhất đã biết trọn vô số kiếp, niệm niệm như vậy trọn vô số kiếp. Lần lượt tuần tự đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy.

Những tri giải riêng biệt của tất cả chúng sanh trong mười phương như vậy, còn có thể biết được ngần mế.

Công đức căn lành của Bồ tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngần mế.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát phát tâm chẳng phải vì chỉ muốn biết bao nhiêu tri giải của bao nhiêu chúng sanh đó, mà vì muốn biết những tri giải của các chúng sanh trong tất cả thế giới.

Nghĩa là Bồ tát phát tâm Vô thượng Bồ đề, vì

muốn biết tất cả tri giải sai biệt vô biên, tri giải sai biệt của một chúng sanh bình đẳng với tri giải của vô số chúng sanh, vì muốn được trí phương tiện biết rõ bất khả thuyết tri giải sai biệt, muốn biết rõ mỗi mỗi tri giải sai biệt của tất cả chúng sanh trọn vẹn không thừa sót, muốn biết rõ tri giải thiện, bất thiện, quá khứ, hiện tại, vị lai, muốn biết rõ tri giải tương tợ và chẳng tương tợ, muốn biết rõ tất cả tri giải tức là một tri giải, một tri giải tức là tất cả tri giải, muốn biết được sức tri giải của Như Lai, muốn biết rõ sự sai biệt của hữu thượng giải, vô thượng giải, hữu dư giải, vô dư giải, đẳng giải, bất đẳng giải, hữu y giải, vô y giải, cộng giải, bất cộng giải, hữu biên giải, vô biên giải, sai biệt giải, vô sai biệt giải, thiện giải, bất thiện giải, thế gian giải, xuất thế gian giải, muốn được vô ngại ở nơi tất cả diệu giải, đại giải, vô lượng giải, chánh vị giải, muốn dùng vô lượng phương tiện biết rõ trọn vẹn thập phương tất cả chúng sanh giới, mỗi chúng sanh có nào là tịnh giải, nhiễm giải, quảng giải, lược giải, tế giải, thô giải, muốn biết rõ trọn vẹn thâm mật giải, phương tiện giải, phân biệt giải, tự nhiên giải, tùy nơn khởi giải, tùy duyên khởi giải.

Vì muốn được như trên đây mà Bồ tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại ví dụ: giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể biết căn tánh sai biệt của tất cả chúng sanh trong vô số thế giới phương đông, niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp.

Người thứ hai, trong một niệm, có thể rõ biết tất cả sự biết về căn tánh chúng sanh trọn vô số kiếp của người thứ nhất.

Lần lượt tuần tự đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy.

Những căn tánh sai biệt của bao nhiêu chúng sanh trong bao nhiêu thế giới của trăm người đó rõ biết trọn vô số kiếp, còn có thể biết được ngần đó.

Công đức căn lành của Bồ tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngần đó.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát phát tâm chẳng phải chỉ vì biết bao nhiêu căn tánh đó, mà chánh vì muốn biết rõ trọn vẹn những căn tánh sai biệt của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới. Nói rộng ra, nhân đến muốn biết trọn vẹn tất cả lưới căn tánh mà Bồ tát phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Lại ví dụ: giả sử có người trong khoảng một niệm có thể biết những chỗ sở thích của những chúng sanh trong vô số thế giới ở phương đông, niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp. Tuần tự nói rộng đến người thứ mười. Chín phương kia

cũng đều như vậy. Chỗ sở thích của thập phương chúng sanh này, còn có thể biết được ngăn mé.

Công đức thiện căn của Bồ tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngăn mé.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát phát tâm chẳng phải vì chỉ để biết chừng ấy sở thích của bao nhiêu chúng sanh đó, mà chánh là vì muốn biết tất cả sở thích của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới.

Lại ví dụ: giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể biết những phương tiện của những chúng sanh trong vô số thế giới ở phương đông. Tuần tự nói rộng như vậy nhần đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy.

Những loại phương tiện cùng thập phương chúng sanh đó, còn có thể biết được ngăn mé.

Công đức căn lành của Bồ tát sơ phát tâm không ai có thể biết được ngăn mé.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát phát tâm chẳng phải vì để biết bao nhiêu phương tiện của thập phương chúng sanh đó, mà chánh là để biết trọn vẹn những phương tiện của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới.

Lại ví dụ: giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể biết những tâm sai biệt của những



chúng sanh trong vô số thế giới ở phương đông. Nói rộng nữa đến những tâm sai biệt của những chúng sanh trong thập phương thế giới, còn có thể biết ngăn mé.

Công đức căn lành của Bồ tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngăn mé.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát phát tâm chẳng phải chỉ vì để biết ngăn ấy tâm sai biệt, mà chánh vì để biết trọn vẹn những tâm sai biệt của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới.

Lại ví dụ: giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể biết những nghiệp sai biệt của những chúng sanh trong vô số thế giới ở phương đông. Nói rộng nữa đến những nghiệp sai biệt của những chúng sanh trong thập phương thế giới, còn có thể biết ngăn mé.

Công đức căn lành của Bồ tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngăn mé.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát phát tâm chẳng phải chỉ vì để biết những nghiệp sai biệt của bao nhiêu chúng sanh đó, mà chánh là vì để biết rõ trọn vẹn những nghiệp sai biệt của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới và cả tam thế.

Lại ví dụ: giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể biết những phiền não của chúng sanh

trong vô số thế giới ở phương đông. Lần lượt nói rộng đến người thứ mười và chín phương kia, còn có thể biết được ngần mé.

Công đức căn lành của Bồ tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngần mé.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát phát tâm chẳng phải chỉ vì để biết những phiền não của bao nhiêu chúng sanh đó, mà chánh vì để biết rõ trọn vẹn những phiền não sai biệt của những chúng sanh trong tất cả thế giới.

Nghĩa là muốn biết rõ trọn vẹn những phiền não nhẹ, nặng, chủng tử hiện hành, tất cả chúng sanh có vô lượng phiền não, các loại sai biệt, các loại giác quán để đối trị sạch tất cả những tạp nhiễm.

Muốn biết trọn vẹn phiền não y tựa vô minh, phiền não tương ưng với ai, để dứt kiết sử phiền não của tất cả loài.

Muốn biết trọn vẹn tham phần, sân phần, si phần và đẳng phần phiền não, để dứt căn bốn phiền não.

Muốn biết trọn vẹn ngã phiền não, ngã sở phiền não, ngã mạn phiền não, để giác ngộ hết tất cả phiền não.

Muốn biết trọn vẹn từ điên đảo phân biệt sanh ra căn bản phiền não, tùy phiền não, như thân kiến sanh sáu mươi hai kiến chấp, để điều phục tất cả phiền não.

Muốn biết trọn vẹn cái phiền não, chướng phiền não, để phát tâm đại bi, tâm cứu hộ dứt tất cả phiền não khiến tất cả trí tánh thanh tịnh.

Vì muốn được như vậy mà Bồ tát phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Lại ví dụ: giả sử có người trong khoảng một niệm đem các thứ thượng vị ẩm thực, y phục, hoa hương, phan lọng, Tăng già lam, cung điện thượng diệu, màn trướng báu, những tòa sư tử trang nghiêm và những diệu bửu cung kính cúng dường vô số chư Phật phương đông và những chúng sanh trong vô số thế giới, luôn trọn vô số kiếp và cũng khuyên những chúng sanh đó đồng cúng dường Phật. Đến khi chư Phật nhập diệt đều xây tháp cao rộng trang nghiêm để thờ xá lợi và hình tượng của Phật trọn vô số kiếp. Chín phương kia cũng đều như vậy.

Này Phật tử! Công đức của người trên đây, theo ý ông, có nhiều chăng?

Thiên Đế thưa:

Công đức đó chỉ có đức Phật là biết được thôi.

Pháp Huệ Bồ tát nói:

Công đức đó đem sánh với công đức của Bồ tát sơ phát tâm không bằng một phần trăm, nhân đến chẳng bằng một phần ưu ba ni sa đà.

Nói rộng như thế tuần tự đến người thứ mười. Công đức cúng dường của tất cả người trên đây cũng không bằng một phần ưu ba ni sa đà đối với công đức của Bồ tát sơ phát tâm.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát phát tâm chẳng phải chỉ hạn cúng dường bao nhiêu đức Phật như vậy, mà chính vì để cúng dường thập phương tam thế tất cả chư Phật.

Bồ tát phát tâm này rồi, có thể biết tất cả quá khứ chư Phật lúc mới thành Chánh giác đến lúc nhập Niết bàn, có thể tin bao nhiêu thiện căn của tất cả vị lai chư Phật, có thể biết bao nhiêu trí huệ của tất cả hiện tại chư Phật.

Tam thế chư Phật có bao nhiêu công đức, Bồ tát này có thể tin được, thọ được, có thể biết, có thể tu, có thể được, có thể chứng, có thể trọn nên, có thể cùng chư Phật bình đẳng một tánh.

Tại sao vậy? Bồ tát này vì chẳng dứt Phật chủng mà phát tâm, vì đầy khắp tất cả thế giới, vì độ thoát tất cả chúng sanh, vì biết rõ sự thành hoại của tất cả thế giới, vì biết rõ sự cấu tịnh của

tất cả chúng sanh, vì biết rõ ba cõi thanh tịnh của tất cả thế giới, vì biết rõ sở thích, phiền não, tập khí của tất cả chúng sanh, vì biết rõ tất cả chúng sanh chết đây sanh kia, vì biết rõ căn tánh phương tiện của tất cả chúng sanh, vì biết rõ tâm hành của tất cả chúng sanh, vì trí biết rõ tam thể của tất cả chúng sanh.

Vì những điều trên đây mà Bồ tát phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Do phát tâm nên thường được tất cả tam thể chư Phật ức niệm, sẽ được Vô thượng Bồ đề. Liên được tất cả tam thể chư Phật ban diệu pháp. Liên cùng tất cả tam thể chư Phật thể tánh bình đẳng. Đã tu pháp trợ đạo của tất cả tam thể chư Phật. Thành tựu lực vô úy của tất cả tam thể chư Phật. Trang nghiêm Phật pháp bất cộng của tất cả tam thể chư Phật. Được trọn vẹn trí huệ thuyết pháp của tất cả tam thể chư Phật.

Tại sao vậy? Vì phát tâm như đây sẽ được thành Phật.

Nên biết người này đồng với tam thể chư Phật, bình đẳng với cảnh giới của chư Phật, bình đẳng với công đức của chư Phật, được trí huệ chơn thiệt, một thân cùng vô lượng thân rốt ráo bình đẳng của chư Phật.

Lúc vừa phát tâm liền được thập phương tất cả chư Phật đồng khen ngợi, liền có thể thuyết pháp giáo hóa điều phục chúng sanh trong tất cả thế giới, liền có thể chấn động tất cả thế giới, liền có thể chiếu sáng tất cả thế giới, liền có thể dứt diệt những khổ ác đạo của tất cả thế giới, liền có thể nghiêm tịnh tất cả quốc độ, liền có thể thị hiện thành Phật trong tất cả thế giới, liền có thể khiến tất cả chúng sanh đều được vui mừng, liền có thể vào tất cả pháp giới tánh, liền có thể trì chủng tánh Phật, liền có thể được trí huệ quang minh của tất cả Phật.

Bồ tát sơ phát tâm đây chẳng phải cầu được một ít trong tam thế, như là Phật, Phật pháp, Bồ tát, Bồ tát pháp, Độc giác, Độc giác pháp, Thanh văn, Thanh văn pháp, thế gian, thế gian pháp, xuất thế gian, xuất thế gian pháp, chúng sanh, chúng sanh pháp, mà chỉ cầu được Nhất thiết chủng trí, nơi các pháp giới, tâm không chấp trước.

Lúc bấy giờ, do thần lực của Phật, mười phương đều mười ngàn Phật sát vi trần số thế giới chấn động sáu cách, mưa hoa trời, hương trời, tràng hoa trời, y phục trời, báu trời, đồ trang nghiêm trời, trời kỹ nhạc trời, phóng quang minh trời và âm thanh trời.

Lúc đó, mười phương đều qua khỏi ngoài mười Phật sát vi trần số thế giới, có mười ngàn Phật sát vi trần số Phật đồng hiệu Pháp Huệ và đều hiện thân ra trước Pháp Huệ Bồ tát mà bảo rằng:

Lành thay! Lành thay! Này Pháp Huệ! Nay ông có thể thuyết được pháp đó. Chúng ta ở mười phương, đều mười ngàn Phật sát vi trần số chư Phật cũng thuyết pháp đó.

Lúc ông thuyết pháp đó, có mười ngàn Phật sát vi trần số Bồ tát phát tâm Vô thượng Bồ đề. Chư Phật chúng ta đều thọ ký cho họ: Qua khỏi ngàn bất khả thuyết vô biên kiếp, đồng xuất thế thành Phật trong một kiếp và đồng hiệu Thanh Tịnh Tâm Như Lai, thế giới khác nhau.

Chư Phật chúng ta sẽ hộ trì pháp này, khiến chư Bồ tát thời vị lai, người chưa nghe đều được nghe.

Như ở Ta Bà thế giới này, trên danh Tu Di thuyết pháp như vậy, khiến các chúng sanh nghe pháp thọ hóa, mười phương trăm ngàn ức na do tha vô lượng, vô biên, tận pháp giới hư không giới, trong tất cả thế giới cũng nói pháp này giáo hóa chúng sanh. Bồ tát thuyết pháp đồng tên Pháp Huệ. Đều do thần lực của Phật, nguyện lực của Phật, vì muốn hiển thị Phật pháp, vì dùng trí

quang chiếu khắp, vì muốn khai xiển thiết nghĩa, vì khiến chúng được pháp tánh, vì khiến hội chúng đều hoan hỷ, vì muốn khai thị như Phật pháp, vì được tất cả Phật bình đẳng, vì rõ pháp giới vô nhị, nên thuyết pháp như vậy.

Lúc đó, Pháp Huệ Bồ tát quan sát khắp tất cả chúng hội mười phương thế giới, muốn đều thành tựu các chúng sanh, muốn đều trừ sạch những nghiệp quả báo, muốn đều khai hiển thanh tịnh pháp giới, muốn đều nhổ trừ căn bản tạp nhiễm, muốn đều tăng trưởng tín giải rộng lớn, muốn đều khiến biết rõ căn tánh vô lượng chúng sanh, muốn đều khiến biết pháp tam thế bình đẳng, muốn đều khiến quan sát Niết bàn giới, muốn tăng trưởng thiện căn thanh tịnh của mình, thừa oai lực của Phật mà nói kệ rằng:

Vì lợi thế gian phát đại tâm  
 Tâm đó khắp cùng cả mười phương  
 Chúng sanh, quốc độ pháp tam thế  
 Phật và Bồ tát biên tối thắng.  
 Rốt ráo hư không khắp pháp giới  
 Chỗ có tất cả những thế gian  
 Như các Phật pháp đều qua đến  
 Phát tâm như vậy không thôi chuyển.  
 Từ niệm chúng sanh không tạm bỏ



Lìa những não hại khắp nhiều ích  
Quang minh chiếu thể làm sở quy  
Thập lực hộ niệm khó nghĩ bàn.  
Thập phương quốc độ đều đến vào  
Tất cả hình sắc đều thị hiện  
N như Phật phước trí rộng vô biên  
Tùy thuận tu nhơn không chấp trước.  
Có cỡi ngựa hoặc nghiêng hoặc úp  
Thô diệu rộng lớn vô lượng thứ  
Bồ tát một khi phát đại tâm  
Đều qua đến được không chướng ngại.  
Bồ tát thắng hạnh bất khả thuyết  
Đều siêng tu tập vô sở trụ  
Thấy tất cả Phật lòng mến thích  
Khắp vào biển pháp sâu của Phật.  
Thương xót ngũ thú các quần sanh  
Khiến trừ cầu uế khắp thanh tịnh  
Nói thanh Phật chủng chẳng đoạn tuyệt  
Dẹp dứt cung ma không có thừa.  
Đã trụ Như Lai bình đẳng tánh  
Khéo tu vi diệu phương tiện đạo  
Nơi Phật cảnh giới sanh tín tâm  
Được Phật quán đánh tâm không trước.  
Nhớ nghĩ báo ơn cho đức Phật

Lòng như kim cương chẳng bị ngăn  
Có thể chiếu rõ công hạnh Phật  
Tự nhiên tu tập hạnh Bồ đề.  
Các loài sai biệt vô lượng tướng  
Nghệp quả và tâm cũng chẳng một  
Nhẫn đến căn tánh các loại khác  
Một khi phát tâm đều thấy rõ.  
Tâm đó rộng lớn khắp pháp giới  
Vô y, vô biến như hư không  
Xu hướng Phật trí, không sở thủ  
Rõ chắc thiết tể là phân biệt.  
Biết tâm chúng sanh không sanh tướng  
Rõ thấu các pháp không pháp tướng  
Dầu khắp phân biệt mà vô biệt  
Ức na do cỗi đều qua đến.  
Vô lượng chư Phật diệu pháp tạng  
Tùy thuận quán sát đều vào được  
Căn hạnh chúng sanh đều biết cả  
Đến chỗ như vậy là như Phật.  
Nguyện lớn thanh tịnh hằng tương ưng  
Thích cúng dường Phật không thoái chuyển  
Trời người thấy đó không nhàm chán  
Thường được chư Phật chỗ hộ niệm.  
Tâm đó thanh tịnh vô sở y

Dầu quán thâm pháp mà chẳng chấp  
Tư duy như vậy vô lượng kiếp  
Ở trong tam thế không sờ trước.  
Tâm đó kiên cố khó chế ngăn  
Đến Phật Bồ đề không chướng ngại  
Chỉ cầu diệu đạo trừ mê hoặc  
Đi khắp pháp giới chẳng khổ nhọc.  
Biết pháp ngữ ngôn đều tịch diệt  
Chỉ vào chơn như tuyệt dị giải  
Chư Phật cảnh giới đều thuận quán  
Đạt nơi tam thế tâm vô ngại.  
Bồ tát mới phát tâm rộng lớn  
Có thể qua khắp mười phương cõi  
Pháp môn vô lượng bất khả thuyết  
Trí quang chiếu khắp đều sáng tỏ.  
Đại bi rộng độ rất không sánh  
Từ tâm cùng khắp đồng hư không  
Ma với chúng sanh chẳng phân biệt  
Thanh tịnh như vậy đi thế gian.  
Thập phương chúng sanh đều an ủy  
Tất cả chỗ làm đều chơn thiệt  
Hằng dùng tịnh tâm lời chẳng khác  
Thường được chư Phật đồng gia hộ.  
Quá khứ chỗ có đều ghi nhớ

Vị lai tất cả đều phân biệt  
Thập phương thế giới khắp vào trong  
Đề độ chúng sanh khiến ra khỏi.  
Bồ tát đầy đủ diệu trí quang  
Khéo rõ hơn duyên không có nghi  
Tất cả mê hoặc đều dứt trừ  
Như vậy mà đi nơi pháp giới.  
Ma vương cung điện đều dẹp phá  
Chúng sanh màn lòa đều dứt trừ  
Lìa những phân biệt tâm chẳng động  
Khéo rõ cảnh giới của Như Lai.  
Lưới nghi tam thế đều đã trừ  
Đối với Như Lai sanh tịnh tín  
Do tin được thành trí bất động  
Do trí thanh tịnh hiểu chơn thiệt.  
Vì khiến chúng sanh được xuất ly  
Tận thời vị lai khắp lợi ích  
Mãi mãi cần khổ tâm chẳng nhàm  
Nhẫn đến địa ngục cũng an thọ.  
Phước trí vô lượng đều đầy đủ  
Chúng sanh căn dục đều rõ biết  
Và những nghiệp hạnh đều biết cả  
Theo sở thích họ vì thuyết pháp.  
Rõ biết tất cả không, vô ngã

Từ niệm chúng sanh thường không bỏ  
Dùng một đại bi vi diệu âm  
Vào khắp thế gian mà diễn thuyết.  
Phóng đại quang minh các màu sắc  
Chiếu khắp chúng sanh trừ đen tối  
Trong quang Bồ tát ngồi liên hoa  
Vì chúng xiển dương pháp thanh tịnh.  
Nơi đâu một lông hiện các cõi  
Chư đại Bồ tát đều sung mãn  
Chúng hội trí huệ sai khác cả  
Đều rõ biết đặng tâm chúng sanh.  
Thập phương thế giới bất khả thuyết  
Một niệm đi khắp hết tất cả  
Lợi ích chúng sanh cúng dường Phật  
Nơi chỗ chư Phật hỏi thâm nghĩa.  
Nơi chư Như Lai tưởng là cha  
Vì lợi chúng sanh tu giác hạnh  
Trí huệ thiện xảo thông pháp tạng  
Vào nơi thâm trí không sờ trước.  
Tùy thuận tư duy nói pháp giới  
Trải vô lượng kiếp chẳng cùng tận  
Trí dầu khéo vào không xứ sở  
Không có mỗi nhàm không sờ trước.  
Sanh trong nhà tam thế chư Phật

Chứng đặng Như Lai diệu pháp thân  
Khắp vì quần sanh hiện các sắc  
Ví như thuật gia làm tất cả.  
Hoặc hiện mới tu hạnh thù thắng  
Hoặc hiện sơ sanh và xuất gia  
Hoặc hiện dưới cây thành Bồ đề  
Hoặc vì chúng sanh hiện nhập diệt.  
Bồ tát trụ nơi pháp hy hữu  
Là Phật cảnh chẳng phải Nhị thừa  
Thân ngữ ý tướng đều đã trừ  
Các thứ tùy nghi đều hiện đặng.  
Bồ tát chỗ đặng các Phật pháp  
Chúng sanh tư duy phát cuồng loạn  
Trí nhập thiết tế tâm vô ngại  
Khắp hiện Như Lai sức tự tại.  
Đây ở thế gian không sánh bằng  
Huống là lại thêm hạnh thù thắng  
Dầu chưa đầy đủ Nhứt thiết trí  
Đã đặng Như Lai tự tại lực.  
Đã trụ Nhứt thừa đạo rốt ráo  
Sâu vào pháp vi diệu tối thượng  
Khéo biết chúng sanh thời, phi thời  
Vì lợi ích nên hiện thần thông.  
Phân thân đầy khắp tất cả cõi

Phóng tịnh quang minh trừ đời tối  
Ví như Long vương khởi đại vân  
Khắp tuôn mưa màu đều đầy thấm.  
Quán sát chúng sanh như ảo mộng  
Do nghiệp lực nên thường lưu chuyển  
Đại bi xót thương đều cứu vớt  
Vì nói vô vi tịnh pháp tánh.  
Phật lực vô lượng đây cũng vậy  
Ví như hư không vô lượng biên  
Vì khiến chúng sanh đặng giải thoát  
Ức kiếp siêng tu không mỏi nhọc.  
Quan sát tư duy diệu công đức  
Khéo tu hạnh đệ nhứt vô thượng  
Nơi các thắng hạnh luôn chẳng bỏ  
Chuyên niệm sanh thành Nhứt thiết trí.  
Một thân thị hiện vô lượng thân  
Tất cả thế giới đều đầy khắp  
Tâm đó thanh tịnh vô phân biệt  
Một niệm khó nghĩ, sức như vậy.  
Nơi các thế gian chẳng phân biệt  
Nơi tất cả pháp không vọng tưởng  
Quán sâu các pháp mà chẳng lấy  
Hằng cứu chúng sanh không sở độ.  
Tất cả thế gian chỉ là tưởng

Ở trong các thứ đều sai khác  
Biết cảnh giới tướng hiểm và sâu  
Vì hiện thân thông để độ thoát.  
Ví như thuật gia sức tự tại  
Bồ tát thân biến cũng như vậy  
Thân khắp pháp giới và hư không  
Tùy tâm chúng sanh đều đặn thấy.  
Năng sở phân biệt lìa cả hai  
Tập nhiễm thanh tịnh không sở thủ  
Hoặc phược hoặc giải trí đều quên  
Chỉ nguyện khắp ban vui quần chúng.  
Tất cả thế gian chỉ tưởng lực  
Dùng trí mà vào tâm vô úy  
Tư duy các pháp cũng như vậy  
Suy cầu tam thế bất khả đắc.  
Hay vào quá khứ trọn thời trước  
Hay vào vị lai trọn thời sau  
Hay vào hiện tại tất cả chỗ  
Thường siêng quan sát không chỗ có.  
Tùy thuận Niết bàn pháp tịch diệt  
Trụ nơi vô tránh, vô sở y  
Tâm như thiết tế không gì sánh  
Chuyên hướng Bồ đề trọn chẳng thôi.  
Tu những thắng hạnh không lui sụt



An trụ Bồ đề chẳng động lay  
Phật và Bồ tát cùng thế gian  
Cùng tận pháp giới đều sáng tỏ.  
Muôn đặng tối thắng đạo đệ nhất  
Là vua giải thoát Nhứt thiết trí  
Nên phải mau phát Bồ đề tâm  
Hết hẳn hữu lậu lợi quần sanh.  
Xu hướng Bồ đề tâm thanh tịnh  
Công đức rộng lớn bất khả thuyết  
Vì lợi quần sanh nên khen thuật  
Phật tử các Ngài nên nghe kỹ.  
Vô lượng thế giới đều làm bụi  
Trong mỗi hạt bụi vô lượng cõi  
Mỗi cõi chư Phật đều vô lượng  
Đều hay thấy rõ không sờn thủ.  
Khéo biết chúng sanh không sanh tướng  
Khéo biết ngữ ngôn không ngữ tướng  
Nơi các thế giới tâm vô ngại  
Đều khéo biết rõ không sờ trước.  
Tâm đó rộng lớn như hư không  
Việc trong tam thế đều rõ suốt  
Tất cả nghi hoặc đều dứt trừ  
Chánh quán Phật pháp không sờn thủ.  
Mười phương vô lượng các quốc độ

Một niệm qua đến lòng vô trước  
Liễu đạt thế gian những pháp khổ  
Đều trụ vô sanh chơn thiết tể.  
Vô lượng nan tư chỗ chư Phật  
Đều đến hội đó đề lễ Phật  
Thường làm thượng thủ hỏi Như Lai  
Bồ tát thực hành những nguyện hạnh.  
Tâm thường nhớ đến Phật mười phương  
Mà không sợ y không sợ thủ  
Hằng khuyên chúng sanh trồng thiện căn  
Trang nghiêm quốc độ khiến thanh tịnh.  
Tất cả chúng sanh trong ba cõi  
Dùng vô ngại nhãn đều quan sát  
Bao nhiêu tập tánh những căn giải  
Vô lượng vô biên đều thấy rõ.  
Chúng sanh sở thích đều rõ biết  
Như vậy tùy nghi vì thuyết pháp  
Nơi những nhiệm tịnh đều thông đạt  
Khiến kia tu tập vào nơi đạo.  
Vô lượng vô số những tam muội  
Bồ tát một niệm đều vào định  
Trong đó tướng trí và sở duyên  
Đều khéo rõ biết định tự tại.  
Bồ tát định trí rộng lớn này

Mau đến Bồ đề không sợ ngại  
Vì muốn lợi ích các quần sanh  
Mọi nơi tuyên dương đại như pháp.  
Khéo biết thế gian kiếp dài ngắn  
Một tháng nửa tháng và ngày đêm  
Quốc độ riêng biệt tánh bình đẳng  
Thường siêng quán sát chẳng phóng dật.  
Đến khắp mười phương các thế giới  
Mà nơi phương xứ không sợ thủ  
Nghiêm tịnh quốc độ đều không thừa  
Mà chẳng phân biệt là nghiêm tịnh.  
Chúng sanh thị xứ hoặc phi xứ  
Và đến những nghiệp, hoặc, báo khác  
Tùy thuận tư duy vào Phật lực  
Nơi đây tất cả đều rõ biết.  
Tất cả thế gian những căn tánh  
Những thứ nghiệp hạnh vào ba cõi  
Lợi căn, trung căn cùng hạ căn  
Tất cả như vậy đều quán sát.  
Tịnh cùng bất tịnh những tri giải  
Thắng, liệt và trung đều thấy rõ  
Công hạnh chỗ đến của chúng sanh  
Ba cõi tương tục đều thuyết đặng.  
Thiền định giải thoát các tam muội

Nhiễm tịnh nhờn khởi đều chẳng đồng  
Và cùng đời trước khổ vui khác  
Tịnh tu Phật lực đều hay thấy.  
Chúng sanh nghiệp hoặc nổi các loài  
Dứt các loài này đặng tịch diệt  
Những pháp hữu lậu trọn chẳng sanh  
Và tập chủng kia đều rõ biết.  
Nư Lai phiền não đều trừ hết  
Đại trí quang minh chiếu thế gian  
Bồ tát ở trong Phật thập lực  
Dầu chưa chứng đặng cũng không nghi.  
Bồ tát ở trong một chân lông  
Niệm khắp mười phương vô lượng cõi  
Hoặc có tạp nhiễm hoặc thanh tịnh  
Các thứ nghiệp hạnh đều rõ biết.  
Trong một vi trần vô lượng cõi  
Vô lượng chư Phật và Phật tử  
Các cõi riêng khác không tạp loạn  
Nư một, tất cả đều thấy rõ.  
Nơi một chân lông thấy mười phương  
Hết hư không giới các thế gian  
Chẳng có một nơi không có Phật  
Cõi Phật như vậy đều thanh tịnh.  
Ở trong chân lông thấy cõi Phật

Lại thấy tất cả các chúng sanh  
Tam thế sáu loài đều chẳng đồng  
Ngày, đêm, giờ, tháng có phước giải.  
Đại trí như vậy các Bồ tát  
Chuyên tâm hướng đến ngôi Pháp Vương  
Nơi cảnh Phật trụ thuận tư duy  
Mà đặng vô biên đại hoan hỷ.  
Bồ tát phân thân vô lượng ức  
Cúng dường tất cả chư Như Lai  
Thần thông biến hiện thắng vô tỷ  
Chỗ Phật sở hành đều trụ đặng.  
Với vô lượng Phật đều mến khen  
Bao nhiêu pháp tạng đều say nếm  
Thấy Phật nghe pháp siêng tu hành  
Như uống cam lộ lòng vui đẹp.  
Đã đặng Như Lai thắng tam muội  
Khéo vào các pháp trí tăng trưởng  
Tín tâm bất động như Tu Di  
Làm tạng công đức cho quần sanh.  
Từ tâm rộng lớn khắp chúng sanh  
Đều nguyện mau thành Nhứt thiết trí  
Mà luôn vô trước không sợ y  
Lìa các phiền não đặng tự tại.  
Trí rộng lớn thương xót chúng sanh

Nhiếp khắp tất cả đồng với mình  
Biết không, vô tướng, không chơn thiệt  
Mà lòng tu hành không lười trễ.  
Bồ tát phát tâm lượng công đức  
Ức kiếp ca ngời không hết đặng  
Vì xuất sanh các đức Như Lai  
Và quả Thanh văn quả Độc giác.  
Mười phương quốc độ các chúng sanh  
Ban cho an vui vô lượng kiếp  
Khuyên trì ngũ giới và thập thiện  
Tứ thiên, tứ tâm, các định xứ.  
Lại trọn nhiều kiếp ban an vui  
Khiến dứt phiền não thành La hán  
Những phước đức đó dầu vô lượng  
Nhưng chẳng bằng công đức phát tâm.  
Lại dạy ức chúng thành Duyên giác  
Được hạnh vô tránh đạo vi diệu  
Đem đó sánh với Bồ đề tâm  
Toán số thí dụ không bằng đặng.  
Một niệm qua đặng trần số cõi  
Như vậy đi mãi vô lượng kiếp  
Số những cõi đó còn tính đặng  
Công đức phát tâm chẳng thể biết.  
Quá khứ, vị lai và hiện tại

Bao nhiêu kiếp số vô lượng biên  
Những kiếp số này còn biết đặng  
Công đức phát tâm chẳng thể lường.  
Do tâm Bồ đề khắp mười phương  
Bao nhiêu phân biệt đều biết cả  
Một niệm tam thế đều thấu tỏ  
Vì lợi ích vô lượng chúng sanh.  
Thập phương thế giới những chúng sanh  
Ý muốn, tri giải và phương tiện  
Đến hư không giới đều lường đặng  
Công đức phát tâm khó lường biết.  
Bồ tát chí nguyện khắp mười phương  
Từ tâm lợi khắp các quần sanh  
Đều khiến tu hành Phật công đức  
Thế nên sức đó không ngăn mé.  
Chúng sanh: muốn, hiểu, lòng sở thích  
Căn tánh, phương tiện, hạnh riêng biệt  
Nơi trong một niệm đều rõ biết  
Nhứt thiết trí trí, tâm đồng đẳng.  
Tất cả chúng sanh các hoặc nghiệp  
Ba cõi tương tục không tạm dứt  
Những ngăn mé này còn biết đặng  
Công đức phát tâm khó nghĩ bàn.  
Phát tâm hay là nghiệp phiền não

Cúng dường tất cả chư Như Lai  
Nghệp hoặc đã lìa, tương tục dứt  
Khấp trong ba đời đặng giải thoát.  
Một niệm cúng dường vô biên Phật  
Cũng cúng vô số các chúng sanh  
Đều dùng hương hoa và tràng đẹp  
Tràng phan lọng báu y phục tốt.  
Thức ngon tòa báu chỗ kinh hành  
Các thứ cung điện đều nghiêm tốt  
Tỳ Lô Giá Na diệu bửu châu  
Như ý ma ni phát sáng chói.  
Như vậy niệm niệm đem cúng dường  
Trọn vô lượng kiếp bất khả thuyết  
Người đó phước tụ dầu lại nhiều  
Chẳng bằng phát tâm công đức lớn.  
Đã nói bao nhiêu những ví dụ  
Không có bằng đặng Bồ đề tâm  
Bởi vì tam thế chư Như Lai  
Đều từ phát tâm này mà có.  
Phát tâm vô ngại không chùng ngăn  
Muốn cầu lượng đó không thể đặng  
Nhứt thiết trí trí, nguyện tất thành  
Bao nhiêu chúng sanh đều độ trọn.  
Phát tâm rộng lớn đồng hư không



Sanh những công đức đồng pháp giới  
Công hạnh phổ biến không khác: “Nhu”  
Trọn lìa chấp trước bình đẳng: “Phật”.  
Tất cả pháp môn đều vào cả  
Tất cả quốc độ đều qua đặng  
Tất cả trí cảnh đều thông đạt  
Tất cả công đức đều thành tựu.  
Tất cả năng xả luôn tương tục  
Tịnh các giới phẩm không sở trước  
Đầy đủ vô thượng công đức lớn  
Thường siêng tinh tấn bất thối chuyển.  
Vào thâm thiền định thường tư duy  
Trí huệ rộng lớn đồng tương ưng  
Đây là bậc Bồ tát tối thắng  
Xuất sanh tất cả đạo Phổ Hiền.  
Tam thế tất cả chư Như Lai  
Đều hộ niệm hàng sơ phát tâm  
Đều dùng tam muội đà la ni  
Thần thông biến hóa đồng trang nghiêm.  
Mười phương chúng sanh vô biên lượng  
Thế giới hư không cũng như vậy  
Phát tâm vô lượng hơn số kia  
Do đây hay sanh tất cả Phật.  
Bồ đề tâm là gốc thập lực

Cũng là gốc tứ biện vô úy  
Và mười tám Phật pháp bất cộng  
Tất cả đều từ phát tâm đặng.  
Chư Phật thân sắc tướng đoan nghiêm  
Nhẫn đến diệu pháp thân bình đẳng  
Trí huệ vô trước đáng cúng dường  
Đều do phát tâm mà đặng có.  
Tất cả Độc giác, Thanh văn thừa  
Sắc giới, Tứ thiên, tam muội lạc  
Và Vô Sắc giới, Tứ định xứ  
Đều do phát tâm làm cội gốc.  
Tất cả trời người tự tại vui  
Nhẫn đến các loài các thứ vui  
Tinh tấn, định, huệ, căn, lực thấy  
Tất cả đều do sơ phát tâm.  
Bởi do phát khởi tâm rộng lớn  
Nên hay tu hành lục độ hạnh  
Khuyên dạy chúng sanh hành chánh hạnh  
Ở trong tam giới thọ an vui.  
Trụ Phật trí vô ngại thiệt nghĩa  
Bao nhiêu diệu hạnh đều khai mở  
Hay khiến vô lượng các chúng sanh  
Đều dứt hoặc nghiệp hướng Niết bàn.  
Trí huệ sáng chói như tịnh nhựt

Các hạnh đầy đủ như trăng tròn  
Công đức luôn đầy như biển cả  
Không như không ngại đồng hư không.  
Khắp phát vô biên nguyện công đức  
Đều ban vui tất cả chúng sanh  
Tận thuở vị lai y nguyện hạnh  
Thường siêng tu tập độ chúng sanh.  
Vô lượng đại nguyện khó nghĩ bàn  
Nguyện khiến chúng sanh đều thanh tịnh  
Không, vô tướng, vô nguyện, vô y  
Do vì nguyện lực đều hiển rõ.  
Rõ pháp tự tánh như hư không  
Tất cả tịch diệt đều bình đẳng  
Pháp môn vô số bất khả thuyết  
Vì chúng sanh nói không sở trước.  
Thập phương thế giới chư Như Lai  
Đều đồng tán thán sơ phát tâm  
Tâm này vô lượng đức trang nghiêm  
Đến đặng bờ kia đồng với Phật.  
Như số chúng sanh ngàn ấy kiếp  
Nói công đức đó chẳng thể hết  
Bởi ở nhà lớn của Như Lai  
Các pháp thế gian không dụ đặng.  
Muốn biết tất cả các Phật pháp

Phải nên mau phát Bồ đề tâm  
Tâm này hơn hết trong công đức  
Tất đặng Như Lai vô ngại trí.  
Chúng sanh tâm hành đếm biết đặng  
Quốc độ vi trần cũng đếm đặng  
Ngần mé hư không có thể lường  
Phát tâm công đức không lường đặng.  
Xuất sanh tam thế tất cả Phật  
Thành tựu thế gian tất cả vui  
Tăng trưởng tất cả thắng công đức  
Dứt hẳn tất cả các nghi hoặc.  
Khai thị tất cả diệu cảnh giới  
Trừ hết tất cả các chướng ngại  
Thành tựu tất cả cõi thanh tịnh  
Xuất sanh tất cả trí Như Lai.  
Muốn thấy thập phương tất cả Phật  
Muốn ban vô tận công đức tạc  
Muốn diệt chúng sanh tất cả khổ  
Phải nên mau phát Bồ đề tâm.

\*



**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM MINH PHÁP  
THỨ MƯỜI TÁM**

\* Lúc bấy giờ, Tinh Tấn Huệ Bồ tát bạch Pháp Huệ Bồ tát rằng:

Thưa Phật tử! Đại Bồ tát sơ phát Bồ đề tâm, thành tựu vô lượng công đức như vậy, đủ trang nghiêm lớn, lên Phật thừa, vào chánh vị Bồ tát, bỏ những pháp thế gian, đặng pháp xuất thế của Phật, đặng tam thế chư Phật nhiếp thọ, quyết định đến chỗ Vô thượng Bồ đề rốt ráo.

Chư Bồ tát đó ở trong Phật giáo, tu tập thế nào khiến chư Phật đều hoan hỷ, vào chỗ trụ của chư Bồ tát, tất cả đại hạnh đều đặng thanh tịnh, bao

---

\* Hán bộ quyển thứ 18.

nhieu đại nguyện đều khiến đầy đủ, đặng tạng rộng lớn của Bồ tát, tùy chỗ đáng hóa độ thường vì chúng thuyết pháp mà chẳng bỏ hạnh ba la mật, chúng sanh sở niệm đều làm cho đặng giải thoát, nôi thành Phật chủng khiến chẳng đoạn tuyệt, thiện căn phương tiện thấy đều chẳng lường?

Thưa Phật tử! Chư Bồ tát đó dùng phương tiện gì có thể sẽ viên mãn đặng những pháp đó? Xin xót thương tuyên nói cho, đại chúng trong hội này đều muốn nghe.

Và như chư đại Bồ tát thường siêng tu tập dứt trừ tất cả vô minh hắc ám, hàng phục ma oán, chế ngự các ngoại đạo, rửa sạch hẳn tất cả tâm nhơ phiền não, đều có thể thành tựu tất cả thiện căn, ra khỏi hẳn tất cả ác thú các nạn, tu tập tất cả cảnh giới đại trí, thành tựu tất cả bậc Bồ tát, các ba la mật, tông trì, tam muội, lục thông, tam minh, tứ vô sở úy, công đức thanh tịnh, trang nghiêm tất cả quốc độ chư Phật và những tướng hảo, thân hạnh, ngữ hạnh, tâm hạnh đều thành tựu đầy đủ, khéo biết lược, vô úy, bất cộng, Nhứt thiết chủng trí và cảnh giới sở hành của tất cả chư Phật Như Lai, vì muốn thành thực tất cả chúng sanh, tùy tâm sở thích của họ mà lấy Phật độ, tùy căn tùy thời diễn thuyết vô lượng pháp, Phật sự rộng lớn và vô lượng pháp công đức khác, những hạnh, những

đạo, những cảnh giới thấy đều viên mãn, mau bình đẳng với công đức của Như Lai, nơi chư Như Lai lúc tu Bồ tát hạnh trong trăm ngàn vô số kiếp chứa hợp pháp tạng đều thủ hộ đặng và khai thị diễn thuyết đặng, các ma ngoại đạo không thể làm ngại hư, nhiếp trì chánh pháp không cùng tận, lúc thuyết pháp ở tất cả thế giới đặng Thiên, Long, Bát bộ, Nhơn vương, Phạm vương, nhân đến Như Lai Pháp Vương thấy đều thủ hộ, tất cả thế gian cung kính cúng dường, thường đặng chư Phật hộ niệm, tất cả Bồ tát cũng đều ái kính, đặng sức thiện căn thêm lớn pháp lành, khai diễn pháp tạng rất sâu của Như Lai, nhiếp trì chánh pháp để tự trang nghiêm. Công hạnh thứ đệ của tất cả Bồ tát, trông mong Ngài đều diễn thuyết cho.

Lúc đó, Tinh Tấn Huệ Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Đấng Đại Danh Xưng khéo diễn thuyết  
Công đức sở thành của Bồ tát  
Sâu vào vô biên hạnh rộng lớn  
Đầy đủ thanh tịnh trí vô sư.  
Nếu có Bồ tát sơ phát tâm  
Thành tựu bậc phước đức trí huệ  
Vào vô sanh vị, siêu thế gian  
Trọn đặng pháp Bồ đề Vô thượng

Bồ tát thế nào trong Phật giáo  
Kiên cố siêng tu càng thêm hơn  
Khiến chư Như Lai đều hoan hỷ  
Trụ địa của Phật mau đặng vào.  
Nguyện hạnh thanh tịnh đều đầy đủ  
Và đặng tạng trí huệ rộng lớn  
Thường hay thuyết pháp độ chúng sanh  
Mà tâm vô y và vô trước.  
Bồ tát tất cả ba la mật  
Đều khéo tu hành không khuyết giảm  
Chúng sanh sở niệm đều cứu độ  
Thường trì Phật chủng khiến chẳng dứt.  
Chỗ làm kiên cố chẳng luống bỏ  
Tất cả công thành đặng xuất ly  
Như chư Bồ tát chỗ tu hành  
Đạo thanh tịnh kia nguyện tuyên nói.  
Phá hẳn tất cả tối vô minh  
Hàng phục các ma và ngoại đạo  
Bao nhiêu cầu uế đều trừ sạch  
Được gần Như Lai bậc Đại trí.  
Lìa hẳn ác đạo các hiểm nạn  
Tu tập cảnh đại trí thù thắng  
Được sức diệu đạo gần đức Phật  
Tất cả công đức đều thành tựu.



Chứng đẳng Như Lai trí tối thắng  
Trụ ở vô lượng các quốc độ  
Tùy tâm chúng sanh mà thuyết pháp  
Và làm các Phật sự rộng lớn.

Thế nào mà đẳng các diệu đạo  
Khai diễn Như Lai chánh pháp tạng  
Thường hay thọ trì các Phật pháp  
Không ai hơn đẳng, không ai bằng.

Thế nào vô úy như sư tử  
Chỗ làm thanh tịnh như trăng tròn?  
Thế nào tu tập công đức Phật  
Dường như liên hoa chẳng dính nước?

Lúc đó, Pháp Huệ Bồ tát nói với Tinh Tấn Huệ Bồ tát rằng:

Lành thay Phật tử! Nay Ngài muốn đẳng nhiều lợi ích, nhiều an vui, nhiều ơn huệ, thương xót thế gian chư Thiên và loài người mà hỏi hạnh thanh tịnh của Bồ tát tu tập như vậy.

Thưa Phật tử! Ngài trụ thiết pháp, phát đại tinh tấn tăng trưởng bất thối, đã đẳng giải thoát có thể hỏi như trên đây đồng với đức Như Lai.

Ngài lóng nghe khéo suy nghĩ, nay tôi thừa oai lực của đức Phật mà nói phần ít trong vấn đề đó.

Thưa Phật tử! Đại Bồ tát đã phát tâm Vô

thượng Bồ đề, phải là si tối, tinh tấn gìn giữ chớ có phóng dật.

Đại Bồ tát trụ mười pháp sau đây, gọi là chẳng phóng dật:

Một là giữ gìn giới cấm; hai là xa lìa ngu si, tâm Bồ đề thanh tịnh; ba là lòng thích ngay thẳng, rời điều dua phỉnh; bốn là siêng tu căn lành không thối chuyển; năm là luôn khéo tư duy tâm của mình đã phát; sáu là chẳng thích gần gũi tất cả phàm phu tại gia hay xuất gia; bảy là tu những nghiệp lành mà chẳng mong cầu quả báo thế gian; tám là lìa hẳn Nhị thừa mà thực hành Bồ tát hạnh; chín là thích tu tập điều lành chẳng để đoạn tuyệt; mười là luôn khéo quan sát sức tương tục của mình.

Đại Bồ tát trụ bất phóng dật thì đặng mười điều thanh tịnh dưới đây:

Một là thực hành đúng như lời nói; hai là niệm trí đặng thành tựu; ba là trụ nơi thâm định chẳng trầm chẳng điệu; bốn là thích cầu Phật pháp không lười bỏ; năm là theo pháp đặng nghe quán sát đúng lý, sanh diệu trí huệ; sáu là nhập thâm thiền định đặng Phật thần thông; bảy là tâm bình đẳng không cao hạ; tám là tâm không chướng ngại đối với chúng sanh loại thượng trung

hạ, bình đẳng lợi ích như đại địa; chín là nếu thấy chúng sanh nhĩn đến một phen phát Bồ đề tâm thì tôn trọng kính thờ xem như Hòa thượng; mười là đối với Hòa thượng và A xà lê thọ giới, chư Bồ tát, các thiện tri thức, các Pháp sư luôn tôn trọng kính thờ.

Bồ tát trụ bất phóng dật phát đại tinh tấn, khởi chánh niệm, sanh thắng nguyện, tu hành chẳng dứt, tâm không y tựa tất cả pháp, hay siêng tu tập pháp thậm thâm, vào môn vô tránh, thêm tâm quảng đại, có thể thuận biết rõ vô biên Phật pháp, khiến chư Phật đều hoan hỷ.

Bồ tát lại có mười pháp sau đây có thể làm cho chư Phật hoan hỷ:

Một là tinh tấn bất thoái; hai là chẳng tiếc thân mạng; ba là không mong cầu lợi dưỡng; bốn là biết tất cả pháp đều như hư không; năm là khéo quan sát vào khắp pháp giới; sáu là biết các pháp ẩn, lòng không y trước; bảy là luôn phát đại nguyện; tám là thành tựu nhĩn trí; chín là quan sát pháp lành của mình lòng không tăng giảm; mười là y vô tác môn tu những tịnh hạnh.

Lại có mười pháp sau đây có thể làm cho chư Phật hoan hỷ:

An trụ bất phóng dật; an trụ vô sanh nhĩn; an

trụ đại từ; an trụ đại bi; an trụ đầy đủ các môn ba la mật; an trụ đại hạnh; an trụ đại nguyện; an trụ xảo phương tiện; an trụ dũng mãnh lực; an trụ trí huệ, quan sát tất cả pháp đều vô trụ như hư không.

Có mười pháp sau đây làm cho Bồ tát mau nhập các địa:

Một là khéo viên mãn hai hạnh phước và trí; hai là có thể trang nghiêm đạo ba la mật; ba là trí huệ sáng suốt chẳng tùy tha ngữ; bốn là kính thờ thiện hữu luôn không bỏ lìa; năm là thường hành tinh tấn không giải đãi; sáu là khéo an trụ Như Lai thần lực; bảy là tu các căn lành chẳng sanh mỗi nhọc; tám là thâm tâm lợi trí dùng pháp Đại thừa để tự trang nghiêm; chín là đối với pháp môn của các địa tâm không trụ; mười là đồng một thể tánh với thiện căn phương tiện của tam thể chư Phật.

Bồ tát lúc sơ trụ địa phải khéo quan sát tùy nơi mình, có tất cả pháp môn, có thậm thâm trí huệ, tùy như đã tu, tùy quả đã đặng, tùy cảnh giới mình, tùy lực dụng mình, tùy chỗ thị hiện của mình, tùy mình phân biệt, tùy mình đã đặng, đều khéo quán sát biết tất cả pháp đều là tự tâm mà không sở trước. Biết đặng như vậy vào Bồ đề địa hay khéo an trụ.

Bồ tát đó suy nghĩ rằng: chúng ta phải nên mau vào các địa. Vì nếu chúng ta trụ trong các địa

thành tựu công đức rộng lớn như vậy, đã đủ công đức thì lần lần vào Phật địa, đã trụ Phật địa thì có thể làm vô biên Phật sự rộng lớn. Do đây nên phải thường siêng tu tập không thôi nghỉ, không mỏi nhọc. Dùng đại công đức mà tự trang nghiêm vào Bồ tát địa.

Có mười pháp dưới đây làm cho Bồ tát chỗ thực hành thanh tịnh:

Một là xả hết của cải để làm vừa ý chúng sanh; hai là trì giới thanh tịnh không hủy phạm; ba là nhu hòa nhẫn nhục không cùng tận; bốn là siêng tu các hạnh trọn chẳng thoái chuyển; năm là do sức chánh niệm tâm không mê loạn; sáu là phân biệt rõ biết vô lượng pháp; bảy là tu tất cả hạnh mà không sợ trước; tám là tâm bất động dường như núi Tu Di; chín là rộng độ chúng sanh dường như cầu đồ; mười là biết tất cả chúng sanh cùng chung Phật đồng một thể tánh.

Bồ tát đã đặt hạnh thanh tịnh lại đặt mười pháp tăng thắng dưới đây:

Một là chư Phật phương khác đều hộ niệm; hai là thiện căn tăng thắng siêu việt đẳng cấp; ba là khéo lãnh thọ đặng sức gia trì của Phật; bốn là thường đặng thiện nhơn làm chỗ nương tựa; năm là an trụ tinh tấn hằng chẳng phóng dật; sáu là

biết tất cả pháp bình đẳng không khác; bảy là lòng luôn an trụ đại bi vô thượng; tám là quán sát các pháp đúng thiệt, xuất sanh diệu huệ; chín là khéo có thể tu hành phương tiện thiện xảo; mười là có thể biết sức phương tiện của Như Lai.

Bồ tát có mười nguyện thanh tịnh như dưới đây:

Một là nguyện thành thực chúng sanh không mỗi nhàm; hai là nguyện thực hành đủ điều lành để nghiêm tịnh thế giới; ba là nguyện thừa sự Như Lai luôn kính trọng; bốn là nguyện hộ trì chánh pháp chẳng tiếc thân mạng; năm là nguyện dùng trí quán sát vào các Phật độ; sáu là nguyện cùng các Bồ tát đồng một thể tánh; bảy là nguyện vào cửa Như Lai rõ tất cả pháp; tám là nguyện người thấy sanh tin đều đặng lợi ích; chín là nguyện thân lực trụ thế tận kiếp vị lai; mười là nguyện đủ Phổ Hiền hạnh tu tập môn Nhứt thiết chủng trí.

Bồ tát trụ mười pháp sau đây làm cho những đại nguyện đều đặng viên mãn:

Một là lòng không nhàm chán; hai là đủ đại trang nghiêm; ba là nhớ nguyện lực thù thắng của chư Bồ tát; bốn là nghe các Phật độ đều nguyện vãng sanh; năm là thâm tâm lâu dài tận kiếp vị

lai; sáu là nguyện trọn thành tựu tất cả chúng sanh; bảy là trụ tất cả kiếp chẳng lấy làm nhọc; tám là thọ tất cả khổ chẳng sanh nhàm lìa; chín là tất cả chỗ vui, lòng không tham trước; mười là thường siêng gìn giữ pháp môn vô thượng.

Lúc Bồ tát đầy đủ những nguyện như vậy, liền đặng mười vô tận tạng sau đây:

Vô tận tạng thấy khắp chư Phật, vô tận tạng tổng trì chẳng quên, vô tận tạng quyết rõ các pháp, vô tận tạng đại bi cứu hộ, vô tận tạng các môn tam muội, vô tận tạng phước đức rộng lớn làm thỏa mãn lòng chúng sanh, vô tận tạng trí huệ rất sâu diễn tất cả pháp, vô tận tạng chứng đắc thần thông, vô tận tạng trụ vô lượng kiếp, vô tận tạng vào vô biên thế giới.

Bồ tát đã đặng mười tạng vô tận thì đầy đủ phước đức, trí huệ thanh tịnh, tùy nghi mà thuyết pháp với chúng sanh.

Với các chúng sanh, thế nào là Bồ tát tùy nghi mà thuyết pháp?

Bồ tát biết chỗ làm của họ, biết nhơn duyên của họ, biết tâm hành của họ, biết sở thích của họ.

Bồ tát đối với người nhiều tham dục thì thuyết bất tịnh, với người nhiều sân hận thì thuyết đại từ, với người nhiều ngu si thì dạy họ siêng quán sát,

với người ba độc đồng đều thì thuyết pháp môn thành tựu thắng trí, với người ưa thích sanh tử thì thuyết ba sự khổ, với người chấp trước thì thuyết không tịch, với người giải đãi thì thuyết tinh tấn, với người ngã mạn thì thuyết pháp bình đẳng, với người nhiều dua phỉnh thì thuyết tâm chất trực, với người thích tịch tịnh thì thuyết pháp rộng khiến họ đăng thành tựu.

Bồ tát tùy nghi thuyết pháp như vậy.

Lúc Bồ tát thuyết pháp: văn cú liên thuộc nhau, nghĩa không sai lầm; quán pháp có trước sau là do trí phân biệt; thẩm định phải quấy, chẳng trái pháp ấn; thứ đệ kiến lập vô biên hạnh môn khiến các chúng sanh dứt tất cả nghi ngờ; khéo biết căn tánh vào giáo pháp Như Lai; chứng chơn thiết tể, biết pháp bình đẳng; dứt những pháp ái, trừ tất cả chấp; thường nhớ chư Phật, tâm không tạm rời; rõ biết âm thanh thể tánh bình đẳng; nơi các ngôn thuyết tâm không chấp trước; khéo nói ví dụ không trái nghịch nhau; đều khiến đăng ngộ tất cả chư Phật, tùy nghi khắp hiện trí thân bình đẳng.

Bồ tát vì các chúng sanh mà thuyết pháp như vậy thì tự mình tu tập tăng trưởng nghĩa lợi, chẳng bỏ các độ, trang nghiêm đầy đủ đạo ba la mật.



Lúc bấy giờ Bồ tát vì khiến lòng chúng sanh đặng thỏa mãn, nên trong ngoài đều rời bỏ không còn chấp trước, đây thì là tu đàn ba la mật.

Giữ đủ các giới cấm mà không sợ trước, là hản ngã mạn, đây là tu thi ba la mật.

Đều có thể nhẫn thọ tất cả sự khổ hại, tâm bình đẳng đối với chúng sanh không hề xao động, ví như đại địa hay chở tất cả, đây là tu nhẫn ba la mật.

Với những công hạnh thường tu không lười trễ, không thoái chuyển, thế lực dũng mãnh không bị chế phục, nơi các công đức không lấy không bỏ mà có thể đầy đủ tất cả trí môn, đây là hay tu tinh tấn ba la mật.

Không tham trước cảnh ngũ dục, đều thành tựu đặng các thứ đệ định, luôn chánh tư duy, chẳng trụ chẳng xuất mà có thể tiêu diệt tất cả phiền não, xuất sanh vô lượng môn tam muội, thành tựu vô biên thần thông, nghịch thuận thứ đệ nhập các tam muội, nơi một tam muội nhập vô biên tam muội, biết rõ cảnh giới của tất cả tam muội cùng trí ẩn chẳng chống trái nhau, có thể mau vào nơi bậc Nhứt thiết trí, đây là hay tu thiền ba la mật.

Nơi chư Phật nghe pháp thọ trì, gần thiện tri thức kính thờ chẳng mỏi; thường thích nghe pháp

tâm không nhàm đủ; tùy pháp đã đặng thọ mà tư duy đúng lý; nhập chơn tam muội là rời những thiên kiến; khéo quán sát các pháp đặng thiết tướng ấn, rõ biết đạo vô công dụng của Như Lai; thừa phổ môn huệ nhập nơi môn Nhứt thiết chủng trí, trọn đặng thối nghỉ, đây là hay tu bát nhã ba la mật.

Thị hiện tất cả công nghiệp thế gian, giáo hóa chúng sanh không nhàm mỏi, tùy sở thích của họ mà hiện thân, tất cả chỗ thực hành đều không nhiễm trước, hoặc hiện phàm, hoặc hiện Thánh, việc làm thì hoặc hiện sanh tử hoặc hiện Niết bàn, khéo hay quan sát tất cả việc làm; thị hiện tất cả những sự trang nghiêm mà chẳng tham trước, vào khắp các loài để độ chúng sanh, đây là hay tu phương tiện ba la mật.

Trọn thành tựu tất cả chúng sanh, trọn trang nghiêm tất cả thế giới, trọn cúng dường tất cả chư Phật, trọn thông đạt pháp vô chương ngại, trọn tu hành khắp cả pháp giới hạnh thân hằng trụ, trọn trí rõ vị lai kiếp, trọn biết tất cả tâm niệm, trọn giác ngộ lưu chuyển hoàn diệt, trọn thị hiện tất cả quốc độ, trọn chứng đặng Như Lai trí huệ, đây là hay tu nguyện ba la mật.

Vì đủ thâm tâm lực nên không tạp nhiễm, vì

đủ thâm tín lực nên không bị khuất phục, vì đủ đại bi lực nên không hề mỗi nhàm, vì đủ đại từ lực nên sở hành bình đẳng, vì đủ tổng trì lực nên có thể dùng phương tiện trì tất cả nghĩa, vì đủ biện tài lực nên khiến tất cả chúng sanh hoan hỷ đầy đủ, vì đủ ba la mật lực nên trang nghiêm Đại thừa, vì đủ đại nguyện lực nên trọn chẳng đoạn tuyệt, vì đủ thần thông lực nên xuất sanh vô lượng, vì đủ gia trì lực nên khiến tin hiểu lãnh thọ, đây là hay tu lực ba la mật.

Biết hành giả tham dục, biết hành giả sân hận, biết hành giả ngu si, biết hành giả đẳng phân, biết hành giả tu học địa, trong một niệm biết vô biên hạnh chúng sanh, biết vô biên tâm chúng sanh, biết tất cả pháp chơn thiết, biết môn pháp giới sức giác ngộ khắp cả của chư Như Lai, đây là hay tu trí ba la mật.

Như vậy, lúc Bồ tát thanh tịnh các môn ba la mật, lúc viên mãn các môn ba la mật, lúc chẳng rời bỏ các môn ba la mật, trụ trong đại trang nghiêm Bồ tát thừa, tùy sở niệm đều vì tất cả chúng sanh mà thuyết pháp, khiến họ tăng trưởng tịnh nghiệp để đặng độ thoát. Người đọa ác đạo thì dạy họ phát tâm. Người ở trong nạn thì khiến họ tinh tấn. Chúng sanh nhiều tham, chỉ cho pháp vô tham. Chúng sanh nhiều sân, thì khiến thực

hành bình đẳng. Chúng sanh chấp kiến thì vì nói duyên khởi. Chúng sanh cỗi Dục thì dạy họ lìa tham sân và pháp ác bất thiện. Chúng sanh cỗi Sắc, thì vì họ tuyên thuyết Tỳ bát xá na. Chúng sanh Vô Sắc giới, thì vì họ tuyên thuyết trí huệ vi diệu. Với hàng Nhị thừa thì dạy hạnh tịch tịnh. Với người thích Đại thừa thì thuyết thập lực quảng đại trang nghiêm.

Như thuở xa xưa, lúc sơ phát tâm, thấy vô lượng chúng sanh đọa các ác đạo, thì Đại Sư Tử Hống nói rằng:

Tôi sẽ dùng các pháp môn tùy nghi để độ thoát họ.

Bồ tát đầy đủ trí huệ như vậy, có thể rộng độ thoát tất cả chúng sanh.

Thưa Phật tử! Bồ tát đầy đủ trí huệ như vậy làm cho Tam Bảo chủng trọn chẳng đoạn tuyệt. Vì Bồ tát dạy các chúng sanh phát tâm Bồ đề nên có thể làm cho Phật chủng chẳng dứt. Vì thường khai xiển pháp tạng cho chúng sanh nên có thể làm cho Pháp chủng chẳng dứt. Vì khéo thọ trì giáo pháp không trái nghịch nên có thể làm cho Tăng chủng chẳng dứt.

Và lại, vì đều hay ca ngợi tất cả đại nguyện nên có thể làm cho Phật chủng chẳng dứt. Vì

phân biệt diễn thuyết môn nhơn duyên nên có thể làm cho Pháp chủng chẳng dứt. Vì thường siêng tu tập sáu pháp hòa kính nên có thể làm cho Tăng chủng chẳng dứt.

Lại vì ở trong ruộng chúng sanh gieo hạt giống Phật nên có thể làm cho Phật chủng chẳng dứt. Vì hộ trì chánh pháp chẳng tiếc thân mạng nên có thể làm cho Pháp chủng chẳng dứt. Vì thống lý đại chúng không mệt mỏi nên có thể làm cho Tăng chủng chẳng dứt.

Lại vì đối với giáo pháp và cấm giới của tam thể chư Phật đều phụng trì trọn vẹn lòng chẳng bỏ lìa, nên có thể làm cho chủng tử Phật, Pháp, Tăng vĩnh viễn chẳng đoạn tuyệt.

Bồ tát nói thành Tam Bảo như vậy, tất cả việc làm không có lỗi, bao nhiêu công hạnh đều đem hồi hướng Nhứt thiết trí, do đây nên ba nghiệp không có tỳ vết. Vì ba nghiệp thân, ngữ và ý không tỳ vết nên những điều thiện đã làm, những công hạnh đã làm, giáo hóa chúng sanh, tùy nghi thuyết pháp, nhẫn đến một niệm đều không sai lầm, đều tương ưng với phương tiện trí huệ, đều đem hồi hướng nơi Nhứt thiết chủng trí không để luống qua.

Bồ tát tu tập thiện pháp như vậy, niệm niệm đầy đủ mười điều trang nghiêm dưới đây:

Một là thân trang nghiêm, vì tùy theo các chúng sanh đáng đặng điều phục mà thị hiện. Hai là ngữ trang nghiêm, vì dứt tất cả nghi ngờ khiến họ đều hoan hỷ. Ba là tâm trang nghiêm, vì trong một niệm nhập các tam muội. Bốn là Phạt sát trang nghiêm, vì tất cả thanh tịnh lìa những phiền não. Năm là quang minh trang nghiêm, vì phóng vô biên quang chiếu khắp chúng sanh. Sáu là chúng hội trang nghiêm, vì nhiếp khắp chúng hội đều làm cho hoan hỷ. Bảy là thần thông trang nghiêm, vì tùy tâm chúng sanh mà tự tại thị hiện. Tám là chánh giáo trang nghiêm, vì có thể nhiếp tất cả người thông huệ. Chín là Niết bàn địa trang nghiêm, vì một chỗ thành đạo cùng khắp mười phương đều không thừa. Mười là xảo thuyết trang nghiêm, vì tùy xứ tùy thời tùy căn khí chúng sanh mà thuyết pháp.

Bồ tát thành tựu trang nghiêm như vậy, ở trong niệm niệm thân, ngữ và ý không luống qua, đều đem hồi hướng Nhứt thiết trí. Nếu có chúng sanh nào thấy Bồ tát này thì cũng không luống qua, vì tất sẽ thành Vô thượng Bồ đề vậy.

Với Bồ tát này, nếu ai đặng nghe tên, hoặc cúng dường, hoặc ở chung, hoặc ghi nhớ, hoặc theo xuất gia, hoặc nghe thuyết pháp, hoặc tùy hỷ thiện căn, hoặc có lòng vọng sanh kính phục,

nhấn đến ca ngợi tuyên dương danh tự, thì tất cả sẽ đều đặn Vô thượng Bồ đề.

Ví như vị thuốc Thiện kiến, ai thấy thuốc này thì tất cả bệnh độc đều tiêu trừ.

Cũng vậy, Bồ tát thành tựu pháp này, nếu chúng sanh nào thấy Bồ tát thì các độc phiền não đều đặn dứt trừ và tăng trưởng thiện pháp.

Bồ tát trụ trong pháp này, siêng năng tu tập, dùng ánh sáng trí huệ dứt trừ si tối; dùng sức từ bi dẹp phục quân ma; dùng trí huệ lớn và sức phước đức chế ngự các ngoại đạo; dùng kim cương định dứt trừ tất cả tâm như phiền não; dùng sức tinh tấn nhóm các căn lành; dùng những sức thiện căn tịnh Phật độ mà xa lìa tất cả ác đạo và các nạn; dùng sức vô trước mà thanh tịnh cảnh giới của trí; dùng sức trí huệ phương tiện mà xuất sanh tất cả Bồ tát địa, các ba la mật, các tam muội, lục thông, tam minh, tứ vô úy đều khiến thanh tịnh. Dùng tất cả thiện pháp lực để hoàn thành tất cả Phật độ, vô biên tướng hảo, thân, ngữ và tâm trang nghiêm toàn vẹn; dùng sức trí tự tại quán sát thập lực, tứ vô úy, pháp bất cộng của tất cả Như Lai đều bình đẳng; dùng sức trí huệ rộng lớn rõ biết cảnh giới của Nhứt thiết chủng trí; dùng nguyện lực thuở trước mà tùy nghi ứng hóa, hiện Phật độ, chuyển pháp luân, độ thoát vô lượng vô biên chúng sanh.

Bồ tát siêng tu pháp này thì thứ đệ thành tựu các Bồ tát hạnh, nhân đến đặng cùng chư Phật bình đẳng, trong vô biên thế giới làm đại pháp sư hộ trì chánh pháp, đặng chư Phật hộ niệm, giữ gìn và thọ trì pháp tạng rộng lớn; đặng vô ngại biện thâm nhập pháp môn, ở trong đại chúng nơi vô biên thế giới tùy loại chẳng đồng mà khắp hiện thân hình xinh đẹp, dùng vô ngại biện khéo nói thâm pháp; vì âm thanh viên mãn khéo phân bố, nên có thể làm cho người nghe vào môn trí huệ vô tận, biết tâm hành phiền não của các chúng sanh mà vì họ thuyết pháp; vì ngôn âm hoàn toàn thanh tịnh nên nhứt âm diễn xướng có thể làm hoan hỷ tất cả; vì thân đoan chánh có oai lực lớn nên không ai hơn khi ở trong chúng hội; vì khéo biết tâm chúng sanh nên có thể khắp hiện thân; vì thuyết pháp khéo léo nên âm thanh vô ngại; vì đặng tâm tự tại nên khéo thuyết đại pháp không bị trở hoại; vì đặng vô sở úy nên lòng không khiếp nhược; vì nơi pháp tự tại nên không ai hơn; vì nơi trí tự tại nên không ai thắng; vì bát nhã ba la mật tự tại nên những pháp tướng đã nói không chống trái; vì biện tài tự tại nên tùy thích thuyết pháp tương tục chẳng dứt; vì đà la ni tự tại nên quyết định khai thị thiệt tướng của các pháp; vì biện tài tự tại nên tùy chỗ diễn thuyết có thể khai các môn



ví dụ; vì đại bi tự tại nên siêng dạy chúng sanh không lười trễ; vì đại từ tự tại nên phóng lưới quang minh vui đẹp lòng đại chúng.

Bồ tát ở nơi tòa sư tử cao lớn diễn nói đại pháp như vậy, chỉ trừ đức Như Lai và các đại Bồ tát có thắng nguyện trí, thì không còn ai có thể thắng hơn đặng, không ai thấy đánh đặng, không ai sáng rực hơn đặng, không ai vắn nạn làm thua đặng.

Thưa Phật tử! Bồ tát đặng tự tại lực như vậy rồi, giả sử có đạo tràng rộng lớn lượng bằng bất khả thuyết thế giới, chúng sanh đông đầy trong đó, mỗi chúng sanh sắc tướng oai đức đều như Đại thiên thế giới chủ, Bồ tát này vừa hiện thân đến đạo tràng thì có thể che chói tất cả đại chúng trên đây. Rồi dùng đại từ bi an định sự khiếp nhược của chúng, dùng thâm trí huệ xét sở thích của chúng, dùng biện tài vô úy vì chúng thuyết pháp, làm cho tất cả chúng đều vui mừng.

Tại sao vậy?

Vì Bồ tát này đã thành tựu vô lượng môn trí huệ, vô lượng xảo phân biệt, chánh niệm lực rộng lớn, vô tận thiện xảo huệ, đã thành tựu đà la ni, quyết liễu thiết tướng của các pháp, vô biên Bồ đề tâm, diệu biện tài, thâm tín giải, đã thành tựu trí huệ lực, khắp vào đạo tràng của tam thế chư Phật,

đã thành tựu tâm thanh tịnh, biết tam thể chư Phật đồng một thể tánh, đã thành tựu Như Lai trí, Bồ tát đại nguyện trí, có thể làm đại pháp sư khai thị chánh pháp tạng của chư Phật và hộ trì.

Lúc đó, Pháp Huệ Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa thần lực của đức Phật mà nói kệ rằng:

Tâm trụ Bồ đề nhóm các phước  
 Thường chẳng phóng dật trồng kiên huệ  
 Chánh niệm ý mình hằng chẳng quên  
 Thập phương chư Phật đều hoan hỷ.  
 Chí nguyện kiên cố tự siêng gắng  
 Nơi thế không tựa không lui sụt  
 Dùng hạnh vô tránh vào thâm pháp  
 Thập phương chư Phật đều hoan hỷ.  
 Phật hoan hỷ rồi bền tinh tấn  
 Tu hành phước trí trợ đạo pháp  
 Vào nơi các địa tịnh các hạnh  
 Trọn đủ nguyện của Như Lai dạy.  
 Như vậy mà tu đặng diệu pháp  
 Đã đặng pháp rồi thí quần sanh  
 Tùy sở thích và căn tánh họ  
 đều thuận cơ nghi vì khai diễn.  
 Bồ tát vì chúng diễn thuyết pháp  
 Chẳng bỏ những độ hạnh của mình

Hạnh ba la mật đã đặng thành  
Thường nơi hữu lậu cứu quần chúng.  
Ngày đêm siêng tu không lười mỏi  
Khiến Tam Bảo chủng chẳng đoạn tuyệt  
Tất cả pháp lành đã thực hành  
Đều đem hồi hướng Như Lai địa.  
Bồ tát tu hành những hạnh lành  
Khắp vì thành tựu các quần sanh  
Khiến họ phá tối diệt phiền não  
Hàng phục quân ma thành Chánh giác.  
Tu hành như vậy đặng Phật trí  
Thâm nhập Như Lai chánh pháp tạng  
Làm đại pháp sư diễn diệu pháp  
Ví như cam lộ trồn rưới nhuần  
Từ bi thương xót khắp tất cả  
Tâm hành chúng sanh đều biết cả  
Đúng sở thích họ mà khai diễn  
Vô lượng vô biên các Phật pháp.  
Cử động an lành như tượng vương  
Dũng mãnh vô úy dường sư tử  
Bất động như núi, trí như biển  
Cũng như mưa to trừ nóng bức.

Lúc Pháp Huệ Bồ tát nói kệ xong, đức Như Lai hoan hỷ, đại chúng đều phụng hành.





**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM THĂNG DẠ MA THIÊN CUNG  
THỨ MƯỜI CHÍN**

\* Lúc bấy giờ, do thần lực của đức Phật, khắp thập phương thế giới, trong Diêm Phù Đề và trên đỉnh Tu Di đều thấy Như Lai ngự giữa chúng hội. Chư Bồ tát thừa oai thần của Phật mà diễn thuyết diệu pháp. Tất cả chúng đều cho rằng đức Phật luôn ở trước.

Lúc đó, đức Thế Tôn không rời cõi Bồ đề và đánh núi Tu Di mà hướng đến điện Bửu Trang Nghiêm nơi Dạ Ma Thiên cung.

Dạ Ma Thiên Vương vọng thấy đức Phật đến, liền dùng thần lực, nơi giữa điện hóa ra tòa sư tử

---

\* Hán bộ quyển thứ 19.

bửu liên hoa tạng trăm vạn từng cấp, trăm vạn lưới vàng, trăm vạn màn hoa, trăm vạn màn tràng hoa, trăm vạn màn hương, trăm vạn màn báu che giăng trên bửu tòa. Lọng hoa, lọng tràng, lọng hương, lọng báu đều số trăm vạn bố liệt bốn phía, chiếu sáng với trăm vạn quang minh.

Trăm vạn Dạ Ma Thiên Vương cung kính đánh lễ, trăm vạn Phạm Vương vui mừng hôn hờ, trăm vạn Bồ tát xung dương ca ngợi, trăm vạn kỹ nhạc hòa tấu, trăm vạn pháp âm không dứt tiếng.

Trăm vạn thứ mây hoa, trăm vạn thứ mây tràng, trăm vạn đồ trang nghiêm, trăm vạn thứ mây y phục giăng giáp vòng, trăm vạn thứ mây ma ni chói sáng, từ trăm vạn thiện căn sanh ra, đặng trăm vạn Phật hộ trì, trăm vạn thứ phước đức làm tăng trưởng, trăm vạn thâm tâm và trăm vạn thệ nguyện làm trang nghiêm thanh tịnh, trăm vạn công hạnh làm sanh khởi, trăm vạn pháp kiến lập, trăm vạn thần thông biến hiện, luôn vang ra trăm vạn ngôn âm hiển thị các pháp.

Sắp đặt bửu tòa xong, Dạ Ma Thiên Vương nghinh tiếp đức Thế Tôn, chấp tay cung kính bạch đức Phật rằng:

Lành thay đức Thiện Thệ! Lành thay đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác! Xin từ mãn ngự trong cung điện này.

Đức Phật thọ thỉnh, liền ngự lên bửu tòa. Thập phương thế giới, tất cả Dạ Ma Thiên cung đều như thế cả.

Lúc đó, Thiên Vương liền tự nhớ thiện căn đã vun trồng nơi chư Phật thời quá khứ, thừa oai lực của đức Phật mà nói kệ rằng:

Danh xưng Như Lai khắp mười phương  
Trong những cát tường vô thượng nhưt  
Phật từng vào điện ma ni này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.

Bửu Vương Như Lai đèn thế gian  
Trong những cát tường vô thượng nhưt  
Phật từng vào điện thanh tịnh này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.

Hỷ Mục Như Lai thấy vô ngại  
Trong những cát tường vô thượng nhưt  
Phật từng vào điện trang nghiêm này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.

Nhiên Đăng Như Lai chiếu thế gian  
Trong những cát tường vô thượng nhưt  
Phật từng vào điện thù thắng này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.

Nhiên Ích Như Lai lợi thế gian  
Trong những cát tường vô thượng nhưt

Phật từng vào điện vô cầu này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.  
Thiện Giác Như Lai không có thầy  
Trong những cát tường vô thượng nhưt  
Phật từng vào điện bửu hương này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.  
Thắng Thiên Như Lai đèn trong đời  
Trong những cát tường vô thượng nhưt  
Phật từng vào điện diệu hương này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.  
Vô Khứ Như Lai hùng biện nhưt  
Trong những cát tường vô thượng nhưt  
Phật từng vào điện phổ nhân này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.  
Vô Thắng Như Lai đủ công đức  
Trong những cát tường vô thượng nhưt  
Phật từng vào điện thiện nghiêm này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.  
Khô Hạch Như Lai lợi thế gian  
Trong những cát tường vô thượng nhưt  
Phật từng vào điện phổ nghiêm này  
Vì thế chỗ này rất cát tường.

Khắp thập phương thế giới, tất cả Dạ Ma  
Thiên Vương đều ca ngợi công đức của Phật như  
vậy cả.



Lúc đức Thế Tôn vào điện ma ni ngồi kiết già trên bửu tòa sư tử, điện này bỗng rộng rãi bao la bằng tất cả chỗ ở của Thiên chúng. Thập phương thế giới cũng như vậy.

\*





**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM DẠ MA CUNG KỆ TÁN  
THỨ HAI MƯƠI**

Lúc đó, do thần lực của đức Phật, mười phương đều có một đại Bồ tát, mỗi vị đều cùng Phật sát vi trần số Bồ tát câu hội, từ những thế giới ngoài mười vạn Phật sát vi trần số quốc độ mà đến.

Tên của mười vị Bồ tát đó là: Công Đức Lâm Bồ tát, Huệ Lâm Bồ tát, Thắng Lâm Bồ tát, Vô Úy Lâm Bồ tát, Tàm Quý Lâm Bồ tát, Tinh Tấn Lâm Bồ tát, Lực Lâm Bồ tát, Hạnh Lâm Bồ tát, Giác Lâm Bồ tát, Trí Lâm Bồ tát.

Quốc độ của các Ngài từ đó mà đến theo thứ tự là: Thân Huệ thế giới, Tràng Huệ thế giới, Bửu

Huệ thế giới, Thắng Huệ thế giới, Đăng Huệ thế giới, Kim Cang Huệ thế giới, An Lạc Huệ thế giới, Nhứt Huệ thế giới, Tịnh Huệ thế giới, Phạm Huệ thế giới.

Chư Phật Thế Tôn nơi thế giới đó theo thứ tự là: Thường Trụ Nhân Phật, Vô Thắng Nhân Phật, Vô Trụ Nhân Phật, Bất Động Nhân Phật, Thiên Nhân Phật, Giải Thoát Nhân Phật, Thâm Đế Nhân Phật, Minh Tướng Nhân Phật, Tối Thượng Nhân Phật, Cấm Thanh Nhân Phật.

Chư Bồ tát này đến dưới bửu tòa đánh lễ Phật, rồi theo phương của mình đến đều riêng hóa hiện tòa sư tử liên hoa tạng mà ngồi kiết già trên đó.

Tất cả Dạ Ma Thiên ở thập phương thế giới đều như thế cả. Bồ tát, quốc độ và Như Lai cũng đồng danh, đồng hiệu như trên.

Lúc đó, đức Thế Tôn từ trên hai bàn chân, phóng ra trăm ngàn ức quang minh màu đẹp chiếu khắp thập phương thế giới. Tất cả đạo tràng Phật và Bồ tát đều hiển hiện cả.

Bấy giờ, Công Đức Lâm Bồ tát thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Phật phóng đại quang minh  
Chiếu khắp nơi mười phương

Đều thấy Thiên Nhơn Tôn  
Thông đạt không chướng ngại.  
Phật ngồi cung Dạ Ma  
Khắp cùng mười phương cõi  
Việc này rất lạ lùng  
Thế gian rất hy hữu.  
Trời Dạ Ma Thiên Vương  
Ca ngợi mười Như Lai  
Như hội này đã thấy  
Tất cả hội cũng vậy.  
Những chúng Bồ tát kia  
Đồng hiệu với chúng tôi  
Thập phương tất cả chỗ  
Diễn thuyết pháp vô thượng  
Bốn quốc của các Ngài  
Danh hiệu cũng không khác  
Đều riêng nơi bốn Phật  
Tịnh tu các Phạm hạnh.  
Các đức Như Lai kia  
Danh hiệu cũng đều đồng  
Quốc độ đều giàu vui  
Thần lực đều tự tại.  
Tất cả chúng mười phương  
Đều thấy Phật ở đây

Hoặc thấy ở nhơn gian  
Hoặc thấy ở Thiên cung.  
Như Lai an trụ khắp  
Tất cả các quốc độ  
Nay chúng tôi thấy Phật  
Ở tại Thiên cung này.  
Xưa phát nguyện Bồ đề  
Khắp đến mười phương cõi  
Nên oai lực của Phật  
Cùng khắp khó nghĩ bàn.  
Lìa sự tham thế gian  
Đầy đủ vô biên đức  
Nên đặng sức thần thông  
Chúng sanh đều thấy cả.  
Du hành mười phương cõi  
Như hư không vô ngại  
Một thân vô lượng thân  
Thân tướng bất khả đắc.  
Phật công đức vô biên  
Thế nào lường biết đặng  
Không dừng cũng không đi  
Vào khắp trong pháp giới.

Huệ Lâm Bồ tát thừa oai lực của đức Phật,  
quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Đấng Đạo Sư thế gian  
Đấng Ly Cấu vô thượng  
Bất khả tư nghị kiếp  
Khó đặng gặp gỡ Phật.  
Phật phóng đại quang minh  
Thế gian đều khắp thấy  
Vì chúng rộng diễn bày  
Lợi ích những quần sanh.  
Như Lai xuất thế gian  
Vì đời trừ si tối  
Là đèn sáng thế gian  
Hy hữu khó thấy đặng.  
Đã tu thí, giới, nhẫn  
Tinh tấn và thiền định  
Bát nhã ba la mật  
Dùng đây chiếu thế gian.  
Như Lai không ai bằng  
Muôn sánh chẳng thể đặng  
Chẳng rõ pháp chơn thiết  
Thì không thể thấy Phật.  
Thân Phật và thần thông  
Tự tại khó nghĩ bàn  
Không đi cũng không đến  
Thuyết pháp độ chúng sanh.

Nếu ai đặng thấy nghe  
Đặng Đạo Sư thanh tịnh  
Thoát hẳn các ác đạo  
Xa lìa tất cả khổ.  
Vô lượng vô số kiếp  
Tu tập hạnh Bồ đề  
Chẳng thể biết nghĩa này  
Chẳng thể đặng thành Phật.  
Bất khả tư nghị kiếp  
Cúng dường vô lượng Phật  
Nếu biết đặng nghĩa này  
Công đức hơn công kia.  
Cúng Phật với trân bửu  
Đầy cả vô lượng cõi  
Chẳng biết đặng nghĩa này  
Trọn chẳng thành Bồ đề.

Lúc đó, Thắng Lâm Bồ tát thừa oai lực của Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Ví như tháng mạnh hạ  
Tạnh ráo không mây mù  
Mặt trời phóng quang huy  
Thập phương đều sáng chói.  
Quang minh không hạn lượng  
Không ai lường biết đặng



Người mắt sáng còn vậy  
Huống là kẻ mù lòa.  
Chư Phật cũng như vậy  
Công đức vô biên tế  
Bất khả tư nghị kiếp  
Chẳng thể phân biệt biết.  
Các pháp không lai xứ  
Cũng không có tác giả  
Cũng không từ đâu sanh  
Chẳng thể phân biệt đặng.  
Tất cả pháp không đến  
Vì thế nên không sanh  
Vì đã không có sanh  
Nên cũng không có diệt.  
Tất cả pháp vô sanh  
Tất cả pháp vô diệt  
Nếu biết đặng như vậy  
Người này thấy đặng Phật.  
Vì các pháp vô sanh  
Nên không có tự tánh  
Phân biệt biết như vậy  
Người này đạt thâm nghĩa.  
Do vì pháp vô tánh  
Không thể rõ biết đặng

Nơi pháp hiểu như vậy  
Rốt ráo không chỗ hiểu.  
Nói rằng có sanh đó  
Bởi hiện các quốc độ  
Biết đặng tánh quốc độ  
Thì tâm không mê hoặc.  
Tánh quốc độ thế gian  
Quan sát đều như thiết  
Nếu nơi đây biết đặng  
Khéo nói tất cả nghĩa.

Vô Úy Lâm Bồ tát thừa oai lực của đức Phật,  
quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Thân Như Lai rộng lớn  
Rốt ráo nơi pháp giới  
Chẳng rời bửu tòa này  
Mà khắp tất cả chỗ.  
Nếu ai nghe pháp này  
Mà cung kính tin ưa  
Rời hẳn ba ác đạo  
Tất cả những khổ nạn.  
Giả sử như có người  
Qua vô lượng thế giới  
Chuyên tâm muốn đặng nghe  
Sức tự tại của Phật.

Những Phật pháp như vậy  
Là Vô thượng Bồ đề  
Giả sử muốn tạm nghe  
Không ai có thể đặng.  
Nếu ai thời quá khứ  
Tin Phật pháp như vậy  
Đã thành Lương Túc Tôn  
Làm đèn sáng thế gian.  
Nếu ai sẽ đặng nghe  
Sức tự tại của Phật  
Nghe rồi có lòng tin  
Người này sẽ thành Phật.  
Nếu có người hiện tại  
Tin đặng Phật pháp này  
Cũng sẽ thành Chánh giác  
Thuyết pháp vô sở úy.  
Vô lượng vô số kiếp  
Pháp này rất khó gặp  
Nếu có người đặng nghe  
Là do bốn nguyện lực.  
Nếu ai thọ trì đặng  
Những Phật pháp như vậy  
Trì xong rộng tuyên thuyết  
Người này sẽ thành Phật.

Huống là siêng tinh tấn  
Lòng kiên cố chẳng bỏ  
Nên biết người như vậy  
Quyết định thành Bồ đề.

Lúc đó, Tàm Quý Lâm Bồ tát thừa oai lực của  
đức Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Nếu ai đặng nghe pháp  
Hy hữu tự tại này  
Sanh đặng lòng hoan hỷ  
Chóng trừ lưới si lầm.  
Bực thấy biết tất cả  
Tự nói lời như vậy  
Phật không gì chẳng biết  
Vì thế khó nghĩ bàn.  
Không có từ vô trí  
Mà sanh ra trí huệ  
Thế gian thường tối tăm  
Nên không thể sanh đặng.  
Nhu sắc và phi sắc  
Hai đây chẳng là một  
Trí, vô trí cũng vậy  
Thế nó đều sai biệt.  
Nhu tướng cùng vô tướng  
Sanh tử với Niết bàn

Phân biệt đều chẳng đồng  
Trí, vô trí cũng vậy.  
Thế giới mới thành lập  
Không có tướng bại hoại  
Trí, vô trí cũng vậy  
Hai thứ chẳng đồng thời.  
Như Bồ tát sơ tâm  
Chẳng chung với hậu tâm  
Trí, vô trí cũng vậy  
Hai tâm chẳng đồng thời.  
Ví như những thức thân  
Đều riêng không hòa hiệp  
Trí, vô trí cũng vậy  
Rốt ráo không hòa hiệp.  
Như thuốc A già đà  
Hay diệt tất cả độc  
Có trí cũng như vậy  
Hay diệt sự vô trí.  
Như Lai không ai trên  
Cũng không ai sánh bằng  
Tất cả không so đặng  
Thế nên khó gặp gỡ.

Tịnh Tấn Lâm Bồ tát thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Các pháp vô sai biệt  
Không ai biết đặng đó  
Chỉ Phật cùng Phật biết  
Vì trí huệ rốt ráo.  
Như vàng và màu vàng  
Tánh nó vô sai biệt  
Pháp, phi pháp cũng vậy  
Thể tánh vốn chẳng khác.  
Chúng sanh, phi chúng sanh  
Hai đều không chơn thiệt  
Như vậy các pháp tánh  
Thiệt nghĩa đều chẳng có.  
Ví như thời vị lai  
Không có tướng quá khứ  
Các pháp cũng như vậy  
Không có tất cả tướng.  
Ví như tướng sanh diệt  
Các thứ đều chẳng thiệt  
Các pháp đều cũng vậy  
Tự tánh vốn không có.  
Niết bàn bất khả thủ  
Thời gian nói có hai  
Các pháp cũng như vậy  
Phân biệt có sai khác.

Như nường vật bị đếm  
Mà có cái hay đếm  
Tánh kia vốn không có  
Nên rõ pháp như vậy.  
Ví như pháp toán số  
Thêm một đến vô lượng  
Phép đếm không thể tánh  
Vì trí nên sai khác.  
Ví như các thể gian  
Kiếp hỏa có hư diệt  
Hư không chẳng tồn hư  
Phật trí cũng như vậy.  
Như thập phương chúng sanh  
Đều lấy tướng hư không  
Chư Phật cũng như vậy  
Thế gian vọng phân biệt.

Lúc đó, Lục Lâm Bồ tát thừa oai lực của Phật  
quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Tất cả chúng sanh giới  
Đều ở trong ba thời  
Những chúng sanh ba thời  
Đều ở trong ngũ uẩn.  
Nghiệp là gốc của uẩn  
Tâm là gốc các nghiệp

Tâm đó dường như huyền  
Thế gian cũng như vậy.  
Thế gian chẳng tự làm  
Chẳng phải cái khác làm  
Mà nó đặng có thành  
Cũng lại đặng có hoại.  
Thế gian dầu có thành  
Thế gian dầu có hoại  
Người rõ thấu thế gian  
Chẳng nên nói hai việc.  
Thế nào là thế gian  
Thế nào phi thế gian  
Thế gian, phi thế gian  
Chỉ là tên sai khác!  
Tam thế và ngũ uẩn  
Nói gọi là thế gian  
Nói diệt là phi thế  
Như vậy chỉ giả danh.  
Sao gọi là các uẩn  
Các uẩn có tánh gì?  
Tánh uẩn chẳng diệt đặng  
Vì vậy nói vô sanh.  
Phân biệt các uẩn này  
Tánh nó vốn không tịch



Vì không, nên chẳng diệt  
Đây là nghĩa vô sanh.  
Chúng sanh đã như vậy  
Chư Phật cũng như vậy  
Phật và các Phật pháp  
Tự tánh vốn không có.  
Biết đặng các pháp này  
Như thiết không điên đảo.  
Người thấy biết tất cả  
Thường thấy ở nơi trước.

Hạnh Lâm Bồ tát thừa oai lực của đức Phật  
quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Ví như mười phương cõi  
Tất cả những địa chủng  
Tự tánh vốn không có  
Không chỗ nào chẳng khắp.  
Thân Phật cũng như vậy  
Cùng khắp các thế giới  
Những sắc tướng sai khác  
Không dùng không chỗ đến.  
Chỉ do vì các nghiệp  
Nói tên là chúng sanh  
Cũng chẳng lìa chúng sanh  
Mà có đặng các nghiệp.

Nghiệp tánh vốn không tịch  
Chúng sanh chỗ y chỉ  
Khắp làm các hình sắc  
Cũng lại không chỗ đến.  
Những hình sắc như vậy  
Nghiệp lực khó nghĩ bàn  
Liều đạt căn bốn kia  
Nơi trong không chỗ thấy.  
Thân Phật cũng như vậy  
Chẳng thể nghĩ bàn đặng  
Những sắc tướng sai khác  
Hiện khắp mười phương cõi.  
Thân chẳng phải là Phật  
Phật cũng chẳng phải thân  
Chỉ lấy pháp làm thân  
Thông đạt tất cả pháp.  
Nếu thấy đặng thân Phật  
Thanh tịnh như pháp tánh  
Với tất cả Phật pháp  
Người này không nghi lầm.  
Nếu thấy tất cả pháp  
Bốn tánh như Niết bàn  
Đây thì thấy Như Lai  
Rốt ráo vô sở trụ.

Nếu tu tập chánh niệm  
Sáng tỏ thấy chánh giác  
Vô tướng, vô phân biệt  
Đây gọi Pháp Vương Tử.

Lúc đó, Giác Lâm Bồ tát thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Ví như họa sư kia  
Phân bố những màu sắc  
Hư vọng lấy dị tướng  
Đại chúng không sai khác.  
Trong đại chúng không sắc  
Trong sắc không đại chúng  
Cũng chẳng ngoài đại chúng  
Mà có đặng màu sắc.  
Trong tâm, không màu vẽ  
Trong màu vẽ, không tâm  
Nhưng chẳng rời nơi tâm  
Mà có đặng màu vẽ.  
Tâm đó luôn chẳng trụ  
Vô lượng khó nghĩ bàn  
Thị hiện tất cả sắc  
Đều riêng chẳng biết nhau.  
Ví như nhà họa sư  
Chẳng biết đặng tự tâm

Mà do tâm nên vẽ  
Các pháp tánh như vậy.  
Tâm như nhà họa sư  
Hay vẽ những thể gian  
Ngũ uẩn từ tâm sanh  
Không pháp gì chẳng tạo.  
Như tâm, Phật cũng vậy  
Như Phật, chúng sanh đồng  
Phải biết Phật cùng tâm  
Thể tánh đều vô tận.  
Nếu người biết tâm hành  
Bảo khắp các thể gian  
Người này thì thấy Phật  
Rõ Phật chơn thiệt tánh.  
Tâm chẳng trụ nơi thân  
Thân chẳng trụ nơi tâm  
Mà làm đặng Phật sự  
Tự tại chưa từng có.  
Nếu người muốn rõ biết  
Tất cả Phật ba đời  
Phải quán pháp giới tánh  
Tất cả duy tâm tạo.

Trí Lâm Bồ tát thừa oai lực của đức Phật,  
quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Sở thủ chẳng thể lấy  
Sở kiến chẳng thể thấy  
Sở văn chẳng thể nghe  
Nhứt tâm bất tư nghị.  
Hữu lượng và vô lượng  
Cả hai chẳng thể lấy  
Nếu có ai muốn lấy  
Rốt ráo chẳng thể đặt.  
Chẳng nên nói mà nói  
Đây là tự khi dối  
Việc mình chẳng thành tựu  
Chẳng khiến chúng vui mừng.  
Có người muốn khen Phật  
Vô biên diệu sắc thân  
Tận cả vô số kiếp  
Không kể thuật hết đặt.  
Ví như châu như ý  
Hay hiện tất cả màu  
Không màu mà hiện màu  
Chư Phật cũng như vậy.  
Lại như hư không sạch  
Phi sắc chẳng thấy đặt  
Dầu hiện tất cả sắc  
Không ai thấy hư không.

Chư Phật cũng như vậy  
Hiện khắp vô lượng sắc  
Chẳng phải cảnh của tâm  
Tất cả chẳng thấy đặng.  
Dầu nghe tiếng Như Lai  
Âm thanh chẳng phải Phật  
Cũng chẳng ngoài âm thanh  
Biết đặng đấng Chánh Giác  
Bồ đề không lai khứ  
Lìa tất cả phân biệt  
Thế nào ở trong đó  
Tự nói là thấy đặng.  
Chư Phật không có pháp  
Phật chỗ nào có nói  
Chỉ theo tự tâm chúng  
Cho rằng Phật nói pháp.

\*



**KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT**

# **HOA NGHIÊM**

**PHẨM THẬP HẠNH  
THỨ HAI MƯƠI MỐT**

Lúc bảy giờ, thừa thần lực của đức Phật, Công Đức Lâm Bồ tát nhập Bồ tát thiện tư duy tam muội. Nhập tam muội này rồi, mười phương đều có hơn vạn Phật sát vi trần số thế giới và có vạn Phật sát vi trần số chư Phật đều hiệu Công Đức Lâm, tất cả hiện ra nơi trước mà bảo Công Đức Lâm Bồ tát rằng:

Lành thay Phật tử! Ông có thể nhập Thiện tư duy tam muội này! Mười phương đây đều có vạn Phật sát vi trần số Như Lai cùng một danh hiệu đồng gia hộ ông. Và cũng là nguyện lực thần lực của Phật Tỳ Lô Giá Na và thiện căn lực của

chúng Bồ tát khiến ông nhập tam muội này để diễn thuyết pháp: vì tăng trưởng Phật trí, vì thâm nhập pháp giới, vì rõ chúng sanh giới, vì sở nhập vô ngại, vì sở hành vô chướng, vì đặng vô lượng phương tiện, vì nhiếp thủ nhứt thiết trí tánh, vì giác ngộ tất cả pháp, vì biết tất cả căn tánh, vì có thể thọ trì giảng thuyết tất cả pháp. Nghĩa là phát khởi mười hạnh của Bồ tát.

Này Phật tử! Ông nên thừa oai lực của Phật mà diễn thuyết pháp thập hạnh này.

Chư Phật khuyến cáo xong, liền ban cho Công Đức Lâm Bồ tát vô ngại trí, vô trước trí, vô đoạn trí, vô sư trí, vô si trí, vô dị trí, vô thất trí, vô lượng trí, vô thắng trí, vô giải đãi trí, vô đoạt trí.

Tại sao vậy? Vì công lực của tam muội này là như vậy.

Chư Phật đều đưa tay hữu xoa đánh của Công Đức Lâm Bồ tát.

Lúc đó, Công Đức Lâm Bồ tát xuất định nói với chư Bồ tát rằng:

Thưa chư Phật tử! Hạnh của Bồ tát chẳng thể nghĩ bàn đặng. Hạnh đó đồng với pháp giới hư không giới. Vì Bồ tát học theo tam thể chư Phật mà tu hành vậy.



Những gì là hạnh của Bồ tát?

Thưa chư Phật tử! Đại Bồ tát có mười hạnh sau đây, mà tam thế chư Phật đều tuyên nói:

Một là Hoan hỷ hạnh; hai là Nhiều ích hạnh; ba là Vô vi nghịch hạnh, bốn là Vô khuất nhiều hạnh; năm là Vô si loạn hạnh; sáu là Thiện hiện hạnh; bảy là Vô trước hạnh; tám là Nan đắc hạnh; chín là Thiện pháp hạnh; mười là Chơn thiết hạnh.

Thế nào là Bồ tát Hoan Hỷ hạnh?

Bồ tát này làm đại thí chủ, phàm có vật gì đều bố thí đặng cả, lòng bình đẳng không hề hối tiếc, chẳng trông quả báo, chẳng cầu tiếng tăm, chẳng tham lợi tức, chỉ vì cứu hộ tất cả chúng sanh, vì nhiếp thọ chúng sanh, vì lợi ích chúng sanh, vì học tập bốn hạnh của chư Phật, vì nhớ đến bốn hạnh của chư Phật, vì thích mến bốn hạnh của chư Phật, vì thanh tịnh bốn hạnh của chư Phật, vì tăng trưởng bốn hạnh của chư Phật, vì trụ trì bốn hạnh của chư Phật, vì hiển hiện bốn hạnh của chư Phật, vì diễn thuyết bốn hạnh của chư Phật, vì khiến chúng sanh thoát khổ đặng vui.

Lúc đại Bồ tát tu hạnh này, khiến tất cả chúng sanh hoan hỷ mến thích. Chốn nào, cõi nào nghèo thiếu, Bồ tát dùng nguyện lực sanh nơi đó làm nhà hào quý giàu có vô tận. Giả sử trong mỗi niệm có

vô lượng chúng sanh đến chỗ Bồ tát, vì đói khát mà xin thịt nơi thân Bồ tát để ăn, Bồ tát liền lóc thịt nơi thân mình để dung cho họ, khiến lòng họ thỏa mãn vui mừng, không hề khiếp sợ từ chối, chỉ càng tăng trưởng tâm từ bi. Vì thế nên chúng sanh đều đến để xin cầu. Bồ tát thấy họ đến xin lòng thêm hoan hỷ, vì nghĩ rằng tôi đặng lợi lớn, các chúng sanh này là phước điền của tôi, là thiện hữu của tôi. Tôi chẳng cầu chẳng thỉnh mà họ đến dạy tôi vào trong Phật pháp. Tôi phải tu học thực hành như vậy không để trái ý chúng sanh.

Bồ tát lại nghĩ rằng: nguyện những căn lành mà tôi đã, sẽ, hay đương thực hành làm cho tôi thọ thân hình to lớn trong tất cả thế giới, để đặng đem thịt nơi thân cung cấp cho tất cả chúng sanh bị đói khổ, thịt còn mãi cất lấy vô tận, nhần đến còn một chúng sanh nhỏ chưa no đủ thì tôi nguyện không xả mạng. Do thiện căn này nguyện đặng Vô thượng Bồ đề, chúng đại Niết bàn. Nguyện cho những chúng sanh đã ăn thịt tôi, cũng đều đặng Vô thượng Bồ đề, đặng trí bình đẳng, đủ những Phật pháp, rộng làm Phật sự, nhần đến nhập vô dư Niết bàn. Nếu còn một chúng sanh lòng chưa thỏa mãn, tôi trọn chẳng chúng Vô thượng Bồ đề. Bồ tát lợi ích chúng sanh như vậy mà không ngã tưởng, chúng sanh

tướng, hữu tướng, mạng tướng, các thứ tướng, bồ đặc già la tướng, nhơn tướng, ma nạp bà tướng, tác giả tướng, thọ giả tướng. Chỉ quán pháp giới chúng sanh giới vô biên tế, quán không pháp, vô sở hữu pháp, vô tướng pháp, vô thể pháp, vô xứ pháp, vô y pháp, vô tác pháp.

Lúc quán như vậy, chẳng thấy tự thân, chẳng thấy vật bồ thí, chẳng thấy người thọ, chẳng thấy phước điền, chẳng thấy nghiệp, chẳng thấy báo, chẳng thấy quả, chẳng thấy đại quả, chẳng thấy tiểu quả.

Lúc bấy giờ, Bồ tát quán thân của tất cả tam thể chúng sanh đều liền hoại diệt, mà nghĩ rằng: lạ thay cho chúng sanh ngu si vô trí ở trong sanh tử thọ vô số thân mỏng manh chẳng tạm dừng mau về nơi hoại diệt, hoặc đã, hoặc hiện, hoặc sẽ hoại diệt, mà họ chẳng thể đem thân chẳng bền để cầu thân kiên cố.

Tôi phải học tập những điều mà chư Phật đã học tập, để đặng chứng Nhứt thiết trí, biết thứt thiết pháp, rồi vì chúng sanh diễn thuyết tam thể bình đẳng tùy thuận pháp tánh tịch tịnh bất hoại, khiến họ đặng vĩnh viễn an ổn khoái lạc.

Đây gọi là Bồ tát Hoan Hỷ hạnh thứ nhứt.

Chư Phật tử! Những gì là Bồ tát Nhiều Ích hạnh?

Bồ tát này hộ trì tịnh giới, lòng không nhiễm trước sắc thanh hương vị xúc. Cũng đem sự vô trước ấy nói với chúng sanh, chẳng cầu oai thế, chẳng cầu chủng tộc, chẳng cầu giàu có, chẳng cầu sắc tướng, chẳng cầu ngôi vua, tất cả đều không nhiễm trước. Chỉ bền giữ tịnh giới. Tự nghĩ: tôi trì tịnh giới, quyết sẽ bỏ lìa tất cả triền phược, tham cầu, nhiệt não, các nạn bức ngặt, hủy báng loạn trước, để đặng chánh pháp bình đẳng của Phật khen ngợi.

Lúc Bồ tát trì tịnh giới như vậy, trong một ngày, giả sử có vô số đại ác ma đem vô số Thiên nữ tuyệt đẹp trang sức lông lẫy, vũ nhạc đờn ca đến muốn làm mê loạn đạo tâm của Bồ tát này. Bồ tát này liền suy nghĩ rằng: cảnh ngũ dục này là thứ chướng đạo, nhần đến chướng Vô thượng Bồ đề. Do đây nên Bồ tát chẳng có một niệm dục tưởng, lòng thanh tịnh như Phật. Chỉ trừ phương tiện giáo hóa chúng sanh, nhưng vẫn không rời tâm Nhứt thiết trí.

Bồ tát không vì nhơn duyên ngũ dục mà làm não hại một chúng sanh, thà bỏ thân mạng chớ trọn không làm sự não hại chúng sanh.

Bồ tát từ khi đặng thấy Phật đến nay, chưa từng có một niệm dục tưởng, hướng là làm theo.

Bồ tát thường nghĩ: các chúng sanh mãi tưởng nhớ ngũ dục, hướng đến ngũ dục, tham trước ngũ dục, lòng họ quyết phải say mê chìm đắm, rồi theo đó mà lưu chuyển không đứng tự tại.

Nay tôi phải nên khiến bọn ma này cùng các Thiên nữ trụ nơi tịnh giới, không thối chuyển nơi Nhứt thiết trí, đặng Vô thượng Bồ đề nhẫn đến vào vô dư Niết bàn. Vì đây là việc mà tôi phải thực hành. Tôi phải học tập theo Phật, phải rời bỏ ác hạnh, chấp ngã, si mê. Dùng trí huệ vào tất cả Phật pháp. Giảng thuyết cho chúng sanh khiến họ trừ điên đảo. Nhưng biết không ngoài chúng sanh có điên đảo, không ngoài điên đảo có chúng sanh, chẳng ở trong điên đảo có chúng sanh, chẳng ở trong chúng sanh có điên đảo, cũng chẳng phải điên đảo là chúng sanh, chẳng phải chúng sanh là điên đảo. Điên đảo chẳng phải nội pháp ngoại pháp, chúng sanh cũng chẳng phải nội pháp ngoại pháp. Tất cả các pháp đều hư vọng chẳng thật, chóng sanh chóng diệt không kiên cố như mộng, như huyễn, như bóng, như vang, nói dối để phỉnh kẻ ngu.

Hiểu đặng như vậy liền giác ngộ đặng tất cả hành pháp, thông đạt sanh tử và Niết bàn, chứng quả vị Phật, tự độ và khiến người đặng độ, tự giải thoát và khiến người giải thoát, tự điều phục và

khuyến người điều phục, tự tịch tịnh và khiến người tịch tịnh, tự an ổn và khiến người an ổn, tự ly cấu và khiến người ly cấu, tự thanh tịnh và khiến người thanh tịnh, tự Niết bàn và khiến người Niết bàn, tự khoái lạc và khiến người khoái lạc.

Bồ tát này lại tự nghĩ rằng: tôi phải tùy thuận tất cả Như Lai, rời tất cả hành vi thế gian, trọn nên tất cả Phật pháp, trụ nơi vô thượng bình đẳng, xem chúng sanh bình đẳng, rõ suốt cảnh giới là lỗi, dứt phân biệt, bỏ chấp trước, khéo xuất ly, tâm luôn an trụ nơi trí huệ thậm thâm vô thượng, vô thuyết, vô y, vô động, vô lượng, vô biên, vô tận, vô sắc.

Đây gọi là Bồ tát Nhiều Ích hạnh thứ hai.

Những gì là Bồ tát Vô Vi Nghịch hạnh?

Bồ tát này thường tu nhẫn pháp: khiêm hạ cung kính, chẳng tự hại, chẳng hại người, chẳng hại mình hại người, chẳng tự thủ trước, chẳng thủ trước người, chẳng thủ trước cả hai, cũng chẳng tham cầu danh tiếng lợi lộc.

Chỉ nghĩ rằng: tôi phải luôn thuyết pháp cho chúng sanh, khiến họ lìa tất cả sự ác, dứt phiền não, khiến họ luôn nhẫn nhục nhu hòa.

Bồ tát thành tựu nhẫn pháp như vậy, giả sử có vô số chúng sanh ác đến chỗ Bồ tát, đem vô số lời

ác mắng nhiếc, trêu chọc, nguyên rửa, đồng thời cầm dao gậy đập chém trải qua vô số kiếp không thôi. Bồ tát bị sự bức khổ vô cùng này, sắp phải chết, tự nghĩ rằng: tôi nhờn sự khổ nhục này, nếu lòng động loạn thì là tự chẳng điều phục, tự chẳng giữ gìn, tự chẳng sáng suốt, tự chẳng tu tập, tự chẳng chánh định, tự chẳng tịch tịnh, tự chẳng ái tích, tự sanh chấp trước, thì đâu có thể làm cho người khác lòng đặng thanh tịnh.

Lúc đó, Bồ tát lại nghĩ: tôi từ vô thủy kiếp trụ nơi sanh tử chịu nhiều khổ não.

Suy nghĩ như vậy rồi càng tự khích lệ thêm, khiến lòng thanh tịnh mà đặng vui mừng, khéo tự điều nhiếp, tự có thể an trụ nơi trong Phật pháp, cũng khiến chúng sanh đồng đặng pháp này. Lại suy nghĩ: thân này không tịch, không ngã ngã sở, không thiệt, tánh trống rỗng không hai, đều không có hoặc khổ hoặc vui, vì tất cả pháp đều trống không vậy. Tôi phải hiểu rõ để nói rộng cho người, khiến các chúng sanh diệt trừ kiến chấp này. Vì thế nên dầu nay tôi bị khổ nhục, tôi phải nhẫn thọ, vì thương xót chúng sanh, vì lợi ích chúng sanh, vì an vui chúng sanh, vì nhiếp thọ chúng sanh, vì chẳng bỏ chúng sanh, vì để tự giác ngộ và khiến người giác ngộ, vì lòng không thoái chuyển hướng đến Phật đạo.

Đây là Bồ tát Vô Vi Nghịch hạnh thứ ba.

Chư Phật tử! Những gì là Bồ tát Vô Khuất Nhiêu hạnh?

Bồ tát này tu hạnh tinh tấn: đệ nhứt tinh tấn, đại tinh tấn, thắng tinh tấn, thù thắng tinh tấn, tối thắng tinh tấn, tối diệu tinh tấn, thượng tinh tấn, vô thượng tinh tấn, vô đẳng tinh tấn, phổ biến tinh tấn.

Tánh không tham sân si, tánh không kiêu mạn, phú tàng, xan tật, siểm cuống, tánh tự tầm quý. Trọn chẳng vì não chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì dứt tất cả phiền não mà tinh tấn, chỉ vì nhổ gốc phiền não mà tinh tấn, chỉ vì trừ tất cả tập khí mà tinh tấn, chỉ vì biết tất cả chúng sanh giới mà tinh tấn, chỉ vì biết tất cả chúng sanh chết đây sanh kia mà tinh tấn, chỉ vì biết phiền não của tất cả chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì biết sở thích của tất cả chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì biết cảnh giới của tất cả chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì biết căn cơ thắng liệt của tất cả chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì biết tâm hành của tất cả chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì biết tất cả pháp giới mà tinh tấn, chỉ vì biết tánh căn bản của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì biết tánh bình đẳng của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì biết tánh tam thể bình



đẳng mà tinh tấn, chỉ vì đẳng trí quang minh của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì chứng trí của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì biết nhứt thiết tướng của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì biết tất cả Phật pháp vô biên tế mà tinh tấn, chỉ vì đẳng trí thiện xảo quyết định quảng đại của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì đẳng trí diễn thuyết cú nghĩa của tất cả Phật pháp mà tinh tấn.

Bồ tát trọn nên hạnh tinh tấn như vậy rồi, có thể vì mỗi mỗi chúng sanh trong vô số thế giới mà chịu khổ ở Vô gián địa ngục trọn vô số kiếp, để những chúng sanh đó đặng gặp Phật, đặng hưởng vui, nhân đến đặng vô dư Niết bàn, rồi mình sẽ chứng Vô thượng Bồ đề.

Giả sử có người bảo: có vô lượng vô số đại hải, ông sẽ lấy đầu sợi lông chấm từng giọt cho đến khô cạn và nghiền vô lượng vô số thế giới làm bụi, đếm biết rõ số giọt số bụi ấy, ông vì chúng sanh trải qua kiếp số bằng số giọt số bụi ấy mà chịu khổ chẳng dứt.

Bồ tát dầu nghe lời trên đây, nhưng không hề có một niệm thôi khiếp. Chỉ càng thêm hơn hởi vui mừng: tôi may mắn đặng lợi lành lớn. Vì do sức của tôi mà vô lượng chúng sanh kia thoát khổ hẳn.

Bồ tát này đem phương tiện thực hành trong

tất cả thế giới, làm cho tất cả chúng sanh đặng rốt ráo vô dư Niết bàn.

Đây gọi là Bồ tát Vô Khuất Nhiều hạnh thứ tư.

Những gì là Bồ tát Ly Si Loạn hạnh?

Chư Phật tử! Bồ tát này thành tựu chánh niệm, tâm không tán loạn, kiên cố bất động tối thượng, thanh tịnh rộng lớn vô lượng, không có mê hoặc.

Vì do chánh niệm này nên khéo hiểu tất cả ngôn ngữ thế gian, hay trì ngôn thuyết của các pháp xuất thế, như là hay trì ngôn thuyết sắc pháp phi sắc pháp, hay trì ngôn thuyết kiến lập sắc tự tánh, nhân đến hay trì ngôn thuyết thọ tướng hành thức tự tánh mà tâm không si loạn.

Ở trong thế gian, chết đây sanh kia tâm không si loạn. Nhập thai xuất thai tâm không si loạn. Phát tâm Bồ đề tâm không si loạn. Thờ thiện tri thức tâm không si loạn, siêng tu Phật pháp tâm không si loạn. Rõ biết ma sự tâm không si loạn. Lìa những ma nghiệp tâm không si loạn. Trong bất khả thuyết kiếp tu Bồ tát hạnh tâm không si loạn.

Bồ tát này thành tựu vô lượng chánh niệm như vậy. Trong vô lượng vô số kiếp đặng nghe chánh pháp nơi chư Phật, Bồ tát, thiện tri thức. Như là thậm thâm pháp, quảng đại pháp, trang nghiêm

pháp, những thứ trang nghiêm pháp, pháp diễn thuyết các loại danh cú văn thân, pháp Bồ tát trang nghiêm, pháp Phật thần lực quang minh vô thượng, pháp chánh thắng giải thanh tịnh, pháp chẳng nhiễm trước tất cả thế gian, pháp phân biệt tất cả thế gian, pháp rất quảng đại, pháp rời mê si chiếu rõ tất cả chúng sanh, pháp cùng đồng với tất cả thế gian, pháp chẳng cùng đồng với tất cả thế gian, pháp Bồ tát trí vô thượng, pháp Nhứt thiết trí tự tại.

Bồ tát đặng nghe những pháp như vậy rồi trải qua vô số kiếp chẳng quên chẳng mất, tâm thường ghi nhớ không gián đoạn.

Tại sao vậy? Vì trong vô lượng kiếp, lúc tu hành, Bồ tát trọn chẳng làm náo loạn một chúng sanh khiến họ mất chánh niệm, chẳng hoại chánh pháp, chẳng đoạn thiện căn, tâm luôn tăng trưởng, trí huệ rộng lớn.

Lại với Bồ tát này, những thứ âm thanh không làm hoạc loạn đặng. Như là tiếng cao to, tiếng thô trực, tiếng khiến người cả sợ, tiếng đẹp lòng, tiếng chẳng đẹp lòng, tiếng huyền loạn nhĩ thức, tiếng trở hoại nhĩ căn.

Bồ tát này dầu nghe vô lượng vô số âm thanh hay dở như vậy, nhưng chưa từng có một niệm

tán loạn. Nghĩa là chánh niệm chẳng loạn, cảnh giới chẳng loạn, tam muội chẳng loạn, vào pháp thậm thâm chẳng loạn, hành Bồ đề hạnh chẳng loạn, phát Bồ đề tâm chẳng loạn, nhớ niệm chư Phật chẳng loạn, quán pháp chơn thiết chẳng loạn, trí hóa độ chúng sanh chẳng loạn, trí thanh tịnh chúng sanh chẳng loạn, quyết rõ nghĩa thậm thâm chẳng loạn. Vì chẳng làm nghiệp ác nên không ác nghiệp chướng, vì chẳng khởi phiền não nên không phiền não chướng, vì chẳng khinh mạn pháp nên không pháp chướng, vì chẳng hủy báng chánh pháp nên không có báo chướng.

Bồ tát này nhập chánh định trụ nơi Thánh pháp, tư duy quán sát tất cả âm thanh, khéo biết tướng sanh trụ dị diệt của âm thanh, khéo biết tánh sanh trụ dị diệt của âm thanh. Nghe âm thanh Bồ tát này không sanh lòng tham sân, không mất chánh niệm, khéo lấy tướng mà không nhiễm trước, biết tất cả âm thanh đều không chỗ có, thiết chẳng thể đặng, không có tác giả, cũng không bản thể, đồng với pháp giới không sai khác.

Bồ tát này thành tựu hạnh thân ngữ ý tịch tịnh như vậy, thẳng đến Nhứt thiết trí không thoái chuyển, khéo vào tất cả môn thiền định, biết các tam muội đồng một thể tánh, rõ tất cả pháp không có biên tế, đặng tất cả pháp chơn thiết trí huệ,

đặng thậm thâm tam muội ly âm thanh, đặng vô số môn tam muội, thêm lớn vô lượng tâm đại bi.

Bấy giờ trong khoảng một niệm, Bồ tát này đặng vô số trăm ngàn tam muội. Nghe những tiếng như vậy tâm chẳng hoặc loạn, khiến tam muội lần lần càng thêm rộng.

Bồ tát này nghĩ rằng: tôi phải làm cho tất cả chúng sanh an trụ trong niệm thanh tịnh vô thượng, nơi Nhứt thiết trí đặng bất thối chuyển, rốt ráo thành tựu vô dư Niết bàn.

Đây gọi là Bồ tát Ly Si Loạn hạnh thứ năm.

Những gì là Bồ tát Thiện Hiện hạnh?

Bồ tát này ba nghiệp thân ngữ ý đều thanh tịnh, trụ và thị hiện đều vô sở đắc. Biết đặng ba nghiệp đều vô sở hữu. Vì không hư vọng nên không hệ phược. Phạm chỗ thị hiện đều vô tánh vô y. Trụ tâm như thiết, biết vô lượng tâm tự tánh, biết tất cả pháp tự tánh, vô đắc vô tướng rất sâu khó vào, trụ nơi chánh vị chơn như pháp tánh. Phương tiện xuất sanh mà không nghiệp báo bất sanh bất diệt, trụ Niết bàn giới, trụ tánh tịch tịnh, trụ nơi tánh chơn thiết vô tánh, đường ngữ ngôn dứt, siêu các thế gian không sở y, nhập pháp ly phân biệt không phược trước, nhập pháp trí tối thắng chơn thiết, nhập pháp chẳng phải thế gian

có thể rõ biết xuất thế gian. Đây là phương tiện thiện xảo thị hiện sanh tướng của Bồ tát này.

Bồ tát này nghĩ rằng: tất cả chúng sanh vô tánh làm tánh, tất cả các pháp vô vi làm tánh, tất cả quốc độ vô tướng làm tướng, tất cả tam thế chỉ có ngôn thuyết, tất cả ngôn thuyết ở trong các pháp không có y xứ, tất cả các pháp ở trong ngôn thuyết cũng không y xứ.

Như vậy, Bồ tát này hiểu tất cả pháp thấy đều rất sâu, tất cả thế gian thấy đều tịch tịnh, tất cả Phật pháp không chỗ thêm, Phật pháp không khác pháp thế gian, pháp thế gian không khác Phật pháp. Phật pháp và thế gian pháp không có tạp loạn, cũng không sai khác. Rõ biết pháp giới thế tánh bình đẳng. Vào khắp tam thế, vĩnh viễn chẳng bỏ lìa tâm đại Bồ đề. Luôn chẳng thôi chuyển tâm giáo hóa chúng sanh, càng thêm tăng trưởng tâm đại từ bi, làm chỗ sở y cho tất cả chúng sanh.

Bấy giờ Bồ tát lại nghĩ rằng: tôi không thành thực chúng sanh thì ai sẽ thành thực? Tôi chẳng điều phục chúng sanh thì ai sẽ điều phục? Tôi chẳng giáo hóa chúng sanh thì ai sẽ giáo hóa? Tôi chẳng giác ngộ chúng sanh thì ai sẽ giác ngộ? Tôi chẳng thanh tịnh chúng sanh thì ai sẽ thanh tịnh? Đây là những điều đáng cho tôi phải thực hành.

Bồ tát này lại nghĩ rằng: nếu tôi tự hiểu pháp thậm thâm này, thì chỉ một tôi riêng đặng giải thoát chúng Vô thượng Bồ đề, mà các chúng sanh khác mù tối sa vào đường hiểm lớn, bị những phiền não triền phược, như người bệnh nặng luôn thọ khổ thống, ở trong ngục tham ái không tự ra khỏi, chẳng rời địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, cõi vua Diêm La, chẳng diệt đặng khổ, chẳng bỏ nghiệp ác, thường ở si ám chẳng thấy chơn thiệt, luân hồi sanh tử không ra khỏi đặng, trụ nơi bát nạn, những cầu nhiễm vậy nhơ, những phiền não che chướng tâm họ, tà kiến làm mê chẳng thực hành chánh đạo.

Bồ tát này quan sát những chúng sanh rồi nghĩ rằng: nếu những chúng sanh này chưa thành thực, chưa điều phục, tôi bỏ họ mà chúng Vô thượng Bồ đề thì không nên. Tôi sẽ trước giáo hóa chúng sanh trong bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp thực hành hạnh Bồ tát. Kẻ chưa thành thực trước làm cho đặng thành thực, kẻ chưa điều phục trước làm cho đặng điều phục.

Bồ tát này lúc trụ hạnh trên đây, hàng chư Thiên, Ma, Phạm, Sa môn, Bà la môn, tất cả thế gian, Càn thất bà, A tu la v.v... nếu có ai đặng thấy và tạm thời đồng ở chung với Bồ tát này, rồi kính trọng cúng dường và tạm nghe qua tai một

phen đề tâm, đều không luống uổng, nhưt định sẽ thành Vô thượng Bồ đề.

Đây gọi là Bồ tát Thiện Hiện hạnh thứ sáu.

\* Những gì là Bồ tát Vô Trước hạnh?

Chư Phật tử! Bồ tát này dùng tâm vô trước, ở trong mỗi niệm sẽ nhập vô số thế giới, nghiêm tịnh vô số thế giới, với các thế giới tâm không chấp trước.

Bồ tát này qua đến chỗ của vô số Như Lai mà kính lễ cúng dường. Dùng vô số hoa, tràng hoa, hương, hương bột, hương thoa, y phục, trân bửu, tràng phan, lọng đẹp, đồ trang nghiêm đều vô số để cúng dường chư Như Lai.

Cúng dường như vậy để rôt ráo pháp vô tác, để trụ pháp bất tư nghị, ở trong mỗi niệm thấy vô số Phật. Nơi chư Phật tâm không chấp trước. Nơi các cõi Phật cũng không chấp trước. Nơi tướng hảo của Phật cũng không chấp trước. Thấy quang minh của Phật, nghe Phật thuyết pháp cũng không chấp trước. Nơi thập phương thế giới và những chúng hội của Phật Bồ tát cũng không chấp trước. Nghe Phật pháp xong, lòng hoan hỷ, chí lực rộng lớn, có thể nhiếp thọ, có thể hành trì các hạnh Bồ tát, nhưng với Phật pháp vẫn không chấp trước.

---

\* Hán bộ quyển thứ 20.



Bồ tát này trong bất khả thuyết kiếp, thấy bất khả thuyết Phật xuất thế, nơi mỗi đức Phật tôn thờ cúng dường thấy đều trọn bất khả thuyết kiếp tâm không nhàm đủ. Thấy Phật nghe pháp và thấy Bồ tát chúng hội trang nghiêm đều không chấp trước. Thấy thế giới uế trước cũng không ghét chán. Tại sao vậy? Vì Bồ tát này quán sát đúng với Phật pháp. Trong Phật pháp, không cầu, không tịnh, không tối, không sáng, không khác, không đồng, không thiệt, không vọng, không an ổn, không hiểm nạn, không chánh đạo, không tà đạo.

Bồ tát thâm nhập pháp giới như vậy giáo hóa chúng sanh, mà với chúng sanh chẳng sanh chấp trước; thọ trì các pháp mà nơi các pháp chẳng chấp trước; phát Bồ đề tâm trụ nơi Phật trụ, mà nơi Phật trụ chẳng sanh chấp trước; dầu có ngôn thuyết mà không chấp ngôn thuyết; vào chúng sanh đạo mà không chấp chúng sanh đạo. Rõ biết tam muội, hay nhập hay trụ mà nơi tam muội tâm không chấp trước. Qua đến vô lượng Phật độ, hoặc vào, hoặc thấy, hoặc trụ mà nơi Phật độ tâm không chấp trước, lúc bỏ đi cũng không luyến tiếc.

Vì Bồ tát này có thể không chấp trước như vậy, nên tâm không chướng ngại đối với Phật pháp, rõ Phật Bồ đề, chứng pháp tỳ ni, trụ Phật Chánh giác, tri Bồ tát hạnh, trụ Bồ tát tâm, tư duy

pháp giải thoát của Bồ tát. Nơi trụ xứ của Bồ tát tâm không nhiễm trước. Nơi việc làm của Bồ tát cũng không chấp trước. Thanh tịnh Bồ tát đạo, thọ Bồ tát ký. Được thọ ký rồi tự nghĩ rằng: kẻ phàm phu ngu si không biết không thấy, không tin không hiểu, không thực hành sáng suốt, ngoan cố tham trước, lưu chuyển sanh tử chẳng cầu thấy Phật, chẳng theo bậc Minh Đạo, chẳng tin đáng Điều Ngự, mê lầm vào nơi hiểm đạo, chẳng kính đức vua Thập Lực, chẳng biết ơn Bồ tát, tham luyến trụ xứ, nghe pháp không thì quá sợ, xa chánh pháp gần tà pháp, bỏ đường bằng vào đường hiểm, trái với ý Phật, theo ý ma. Nơi các cõi hữu lậu bên chấp chẳng bỏ.

Bồ tát này quan sát chúng sanh như vậy, thêm lớn tâm đại bi, sanh các căn lành mà không chấp trước.

Lúc đó, Bồ tát này lại nghĩ rằng: Tôi sẽ vì một chúng sanh nơi mỗi quốc độ trong thập phương thế giới, trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp giáo hóa thành thực. Như vì một chúng sanh, vì tất cả chúng sanh cũng như vậy. Trọn chẳng vì đây mà nhàm lìa bỏ đi nơi khác.

Lại lấy đầu sợi lông khắp lượng pháp giới, nơi chỗ đầu sợi lông, trọn bất khả thuyết bất khả

thuyết kiếp, giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh. Như nơi đầu một sợi lông, nơi tất cả đầu sợi lông đều như vậy. Chẳng chấp trước ngã, chẳng khởi tướng ngã, ngã sở. Nơi mỗi đầu sợi lông tu Bồ tát hạnh tận vị lai kiếp, chẳng chấp trước nơi thân, nơi pháp, nơi niệm, nơi nguyện, nơi tam muội, nơi quan sát, nơi tịch định, nơi cảnh giới, nơi sự giáo hóa điều phục chúng sanh. Cũng chẳng chấp trước nơi sự nhập pháp giới.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát này nghĩ rằng: tôi phải quán sát tất cả pháp như huyễn, chư Phật như bóng, Bồ tát hạnh như giấc mơ, Phật thuyết pháp như vang, tất cả thế gian như hóa vì do nghiệp báo chấp trì. Thân sai biệt như huyễn vì do hành lực khởi ra. Tất cả chúng sanh như tâm, do đầy đủ các thứ tạp nhiễm. Tất cả pháp như thiết tế, vì chẳng thể đổi khác.

Bồ tát này lại nghĩ rằng: tôi sẽ thực hành Bồ tát hạnh trong thập phương tất cả quốc độ, niệm niệm rõ thấu tất cả Phật pháp, chánh niệm hiện tiền không chấp lấy.

Bồ tát quán thân vô ngã như vậy thì thấy Phật vô ngại. Vì giáo hóa chúng sanh mà diễn thuyết các pháp, làm cho họ đối với Phật pháp phát sanh vô lượng hoan hỷ và lòng tin thanh tịnh. Cứu hộ

tất cả chúng sanh lòng không nhàm mỏi. Vì không nhàm mỏi nên trong tất cả thế giới, nếu có chúng sanh chưa thành tựu, chưa điều phục, thì liền đến đó dùng phương tiện hóa độ. Trong những chúng sanh đó: các thứ tiếng, các thứ nghiệp, các thứ chấp, các thứ thi vi, các thứ hòa hợp, các thứ lưu chuyển, các thứ việc làm, các thứ cảnh giới, các thứ sanh, các thứ chết, Bồ tát này do đại nguyện ở trong đó mà giáo hóa họ, chẳng để tâm họ có động có thôi, cũng chẳng có một niệm nhiễm trước.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát này đã đặt vô trước vô y, tự lợi và lợi tha đều thanh tịnh đầy đủ.

Đây gọi là Bồ tát Vô Trước hạnh thứ bảy.

Những gì là Bồ tát Nan Đắc hạnh?

Bồ tát này thành tựu căn lành khó đặt, căn lành khó phục, căn lành tối thắng, căn lành chẳng thể hư, căn lành không thể hơn, căn lành chẳng nghĩ bàn, căn lành vô tận, căn lành sức tự tại, căn lành oai đức lớn, căn lành đồng một tánh với tất cả Phật.

Lúc Bồ tát này tu các công hạnh, ở trong Phật pháp đặt sự hiểu tối thắng, nơi Phật Bồ đề đặt sự hiểu quảng đại, chưa từng thôi nghĩ nơi nguyện Bồ tát, tận tất cả kiếp lòng không mệt

mỗi, với tất cả khổ chẳng sanh nhàm lìa, chỗ tất cả chúng ma không bị dao động, đặng tất cả Phật hộ niệm, làm đầy đủ tất cả khổ hạnh của Bồ tát, siêng tu Bồ tát hạnh không lười trễ, nơi Đại thừa nguyện luôn chẳng thôi chuyển.

Bồ tát này an trụ nơi Nan Đắc hạnh rồi ở trong mỗi niệm có thể chuyển vô số kiếp sanh tử mà chẳng bỏ đại nguyện của Bồ tát.

Nếu có chúng sanh nào tôn kính cúng dường nhân đến thấy nghe Bồ tát này đều đặng chẳng thôi chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Bồ tát này dầu biết chúng sanh chẳng phải có, nhưng chẳng bỏ tất cả chúng sanh giới. Ví như thuyền trưởng chẳng dừng bờ này, chẳng đậu bờ kia, chẳng dừng giữa dòng, mà có thể đưa chúng từ bờ này qua đến bờ kia, vì qua lại không thôi nghỉ vậy.

Bồ tát này cũng như thế, chẳng trụ sanh tử, chẳng trụ Niết bàn, cũng chẳng trụ giữa dòng sanh tử, mà có thể độ chúng sanh từ bờ sanh tử này đặt họ lên bờ Niết bàn kia, nơi an ổn vô úy không ưu não.

Bồ tát này chẳng chấp trước chúng sanh, chẳng bỏ một chúng sanh mà đến với số đông, chẳng bỏ số đông mà đến một, chẳng tăng chẳng

giảm đôi với chúng sanh giới, cũng chẳng sanh chẳng diệt, chẳng tận chẳng trường, chẳng phân biệt, chẳng riêng khác đối với chúng sanh giới.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát này thâm nhập chúng sanh giới như pháp giới, chúng sanh giới và pháp giới không có hai. Trong pháp không hai, không tăng, không giảm, không sanh, không diệt, không hữu, không vô, không lấy, không tựa, cũng không chấp trước nơi không hai. Vì Bồ tát rõ biết tất cả pháp, pháp giới vô nhị vậy.

Bồ tát này dùng thiện phương tiện như vậy nhập thâm pháp giới, trụ nơi vô tướng, dùng tướng thanh tịnh trang nghiêm thân mình. Rõ pháp vô tánh mà có thể phân biệt tất cả pháp tướng, chẳng chấp lấy chúng sanh mà có thể biết rõ số chúng sanh, chẳng chấp trước thế giới mà có thể hiện thân khắp Phật sát, chẳng phân biệt pháp mà khéo vào Phật pháp, thâm đạt nghĩa lý mà diễn rộng ngôn giáo, rõ chơn tế ly dục của tất cả pháp mà chẳng dứt đạo Bồ tát, chẳng thôi Bồ tát hạnh, thường siêng tu tập hạnh vô tận, tự tại vào nơi thanh tịnh pháp giới.

Ví như cọng gỗ để lấy lửa, lửa cháy vô lượng mà lửa chẳng tắt.

Cũng thế, việc Bồ tát giáo hóa chúng sanh không cùng tận, mà ở thế gian thường trụ chẳng

diệt. Chẳng phải rốt ráo, chẳng phải không rốt ráo, chẳng phải lấy, chẳng phải không lấy, chẳng phải sở y, chẳng phải không sở y, chẳng phải thế pháp, chẳng phải Phật pháp, chẳng phải phàm, chẳng phải Thánh.

Bồ tát này thành tựu tâm nan đặc như vậy, lúc tu tập hạnh Bồ tát, chẳng nói pháp Nhị thừa, chẳng nói Phật pháp, chẳng nói thế gian, chẳng nói pháp thế gian, chẳng nói chúng sanh, chẳng nói không chúng sanh, chẳng nói cầu, chẳng nói tịnh.

Tại sao vậy? Vì Bồ tát này biết tất cả pháp không nhiễm không thủ, chẳng chuyển chẳng thối.

Bồ tát này lúc ở trong pháp tịch diệt thậm thâm tối thắng vi diệu như vậy mà tu hành, cũng chẳng có quan niệm tôi hiện tu, đã tu, hay sẽ tu những hạnh đó, chẳng chấp trước uân xú giới, nội thế gian, ngoại thế gian, nội ngoại thế gian. Cũng chẳng chấp trước những đại nguyện, những ba la mật và tất cả pháp của mình.

Tại sao vậy? Vì trong pháp giới không có pháp gọi là hướng Thanh văn thừa, hướng Độc giác thừa, hướng Bồ tát thừa, hướng Vô thượng Bồ đề, không có pháp gọi là hướng phàm phu giới, hướng nhiễm, hướng tịnh, hướng sanh tử,

hướng Niết bàn. Vì các pháp vốn vô nhị vô bất nhị vậy.

Ví như hư không, trong thập phương ba thời tìm vốn không đặng, nhưng chẳng phải là không có hư không.

Cũng thế, Bồ tát quán tất cả pháp đều bất khả đắc, nhưng chẳng phải là không tất cả pháp, đúng thiệt không khác, chẳng mất chỗ làm, khắp hiện tu hành hạnh Bồ tát, chẳng bỏ đại nguyện điều phục chúng sanh, chuyển chánh pháp luân, chẳng hoại nhơn quả, cũng chẳng trái nơi diệu pháp bình đẳng, khắp đồng với tam thế Như Lai, chẳng dứt Phật chủng, chẳng hư thiệt tướng, thâm nhập nơi pháp, biện tài vô tận, nghe pháp chẳng chấp, đến đáy sâu của pháp, khéo khai diễn, không lòng e sợ, chẳng rời Phật trụ, chẳng trái thế pháp, hiện khắp thế gian mà chẳng nhiễm trước thế gian.

Bồ tát này thành tựu tâm trí huệ nan đắc như vậy, tu tập các hạnh, nơi ba ác đạo cứu vớt chúng sanh, giáo hóa điều phục, đặt họ vào trong đạo của tam thế Phật không để lay động.

Bồ tát này lại nghĩ rằng: chúng sanh thế gian chẳng biết ân báo, lại thù oán nhau, tà kiến chấp trước, mê lầm điên đảo, ngu si vô trí, không có tín tâm, theo bọn ác sanh niệm ác, tham ái vô minh



các thứ phiền não đều đầy đầy, chính nơi đây là chỗ tôi tu Bồ tát hạnh. Giả sử đầy cả thế gian này đều là người biết ân nghĩa, thông minh trí huệ và thiện tri thức, thì tôi không thực hành Bồ tát hạnh trong đó. Tại sao vậy? Vì đối với chúng sanh, tôi trọn không mong không cầu gì cả. Tôi tu Bồ tát hạnh tận vị lai kiếp, chưa từng có một niệm vị kỷ. Tôi chỉ muốn độ thoát chúng sanh, khiến họ thanh tịnh đặng giải thoát vĩnh viễn. Vì tôi là nhà dìu dắt sáng suốt của chúng sanh, thì theo phép, phải không chấp lầy, không mong cầu, chỉ vì chúng sanh mà tu đạo Bồ tát khiến họ đặng đến nơi bờ an ổn kia và thành Vô thượng Bồ đề.

Đây gọi là Bồ tát Nan Đắc hạnh thứ tám.

Những gì là Bồ tát Thiện Pháp hạnh?

Bồ tát này vì tất cả thế gian: trời, người, Ma, Phạm, Sa môn, Bà la môn, Càn thất bà... mà làm ao pháp thanh lương, nhiếp trì chánh pháp, chẳng dứt Phật chủng. Vì đặng thanh tịnh quang minh đà la ni nên thuyết pháp thọ ký biện tài vô tận. Vì đặng cụ túc nghĩa đà la ni nên nghĩa biện vô tận. Vì đặng giác ngộ thiết pháp đà la ni nên pháp biện vô tận. Vì đặng huân thích ngôn từ đà la ni nên từ biện vô tận. Vì đặng vô biên văn cú, vô tận nghĩa vô ngại môn đà la ni nên vô ngại biện vô tận. Vì đặng Phật quán đánh đà la ni nên hoan hỷ

biện vô tận. Vì đặng bất do tha ngộ đà la ni môn nên quang minh biện vô tận. Vì đặng đồng biện đà la ni môn nên đồng biện vô tận. Vì đặng chủng chủng nghĩa thân, cú thân, văn thân huân thích đà la ni môn nên huân thích biện vô tận. Vì đặng vô biên đà la ni nên vô biên biện vô tận.

Bồ tát này tâm đại bi kiên cố nhiếp khắp chúng sanh, nơi Đại thiên thế giới, biến ra thân kim sắc mà làm Phật sự. Tùy theo căn tánh và sở thích của các chúng sanh, dùng lưỡi rộng dài, trong một tiếng hiện vô lượng tiếng, đúng theo thời nghi mà thuyết pháp làm cho chúng sanh đều hoan hỷ.

Giả sử có bất khả thuyết nghiệp báo vô số chúng sanh đồng họp chung một chỗ, hội đó rộng lớn khắp bất khả thuyết thế giới, Bồ tát này ngồi trong chúng hội ấy. Chúng sanh trong hội trường đó, mỗi mỗi đều có vô số miệng, mỗi miệng nói ra trăm ngàn ức na do tha tiếng, đồng thời nói, lời lẽ đều khác nhau, câu hỏi khác nhau, Bồ tát này liền trong một niệm đều có thể nhận hiểu và giải đáp tất cả, khiến họ đều hết nghi lầm. Như trong một đại hội trên đây, trong bất khả thuyết hội cũng đều như vậy cả.

Lại giả sử nơi đầu một sợi lông, trong mỗi niệm xuất hiện bất khả thuyết bất khả thuyết đạo

tràng chúng hội, bất khả thuyết bất khả thuyết đầu sợi lông đều như vậy đến tận vị lai kiếp, số kiếp đó có thể tận, chúng hội vô tận. Những chúng hội này, trong mỗi niệm dùng ngôn từ riêng biệt, gạn hỏi riêng biệt. Bồ tát này trong một niệm có thể nhận biết cả, không sợ không khiếp, không nghi không làm mà nghĩ rằng: dầu tất cả chúng sanh đồng thời đến hỏi tôi, tôi sẽ vì họ mà thuyết pháp không dứt không cùng, khiến họ đều vui mừng trụ nơi thiện đạo, lại khiến họ khéo hiểu tất cả ngôn từ.

Bồ tát này có thể thuyết các pháp cho chúng sanh mà nơi ngữ ngôn vẫn không phân biệt. Giả sử bất khả thuyết bất khả thuyết các thứ ngôn từ đồng thời vắn nạn, Bồ tát này trong một niệm nhận dạng cả, một tiếng đều đáp cả, đều khiến tỏ ngộ không sót, vì đãặng Nhứt thiết trí quán đánh vậy, vì đặng vô ngại tạng vậy, vì đặng nhứt thiết pháp viên mãn quang minh vậy, vì đầy đủ Nhứt thiết trí trí vậy.

Bồ tát này an trụ Thiện Pháp hạnh rồi thì có thể tự thanh tịnh, cũng có thể dùng phương tiện vô sở trước mà lợi ích khắp tất cả chúng sanh, chẳng thấy có chúng sanh đặng giải thoát.

Như tại Đại thiên thế giới này như vậy, ở bất

khả thuyết Đại thiên thể giới biến thân kim sắc, diệu âm đầy đủ, tự tại thực hành Phật sự không bị chướng ngại.

Bồ tát này thành tựu mười thứ thân: đó là thân chẳng phải các loài vào vô biên pháp giới, vì diệt tất cả thế gian; thân các loài vào vô biên pháp giới, vì sanh tất cả thế gian; thân bất sanh vì trụ pháp vô sanh bình đẳng; thân bất diệt vì tất cả diệt, ngôn ngữ không thể đặng; thân chẳng thiệt vì đặng như thiệt; thân chẳng vọng vì tùy nghi ứng hiện; thân chẳng dòi vì chết đây sanh kia; thân chẳng hoại vì pháp giới tánh không hoại; thân một tướng vì ba thời ngữ ngôn đã dứt; thân vô tướng vì khéo có thể quan sát pháp tướng.

Bồ tát này thành tựu mười thứ thân như vậy, là nhà của tất cả chúng sanh vì thêm lớn các thiện căn; là chỗ cứu của tất cả chúng sanh vì khiến họ rất đặng an ổn; là chỗ về của tất cả chúng sanh vì làm chỗ y tựa lớn cho họ; là nhà dìu dắt của tất cả chúng sanh vì khiến họ đặng vô thượng giải thoát; là thầy của tất cả chúng sanh vì khiến họ vào pháp chơn thiệt; là ngọn đèn của tất cả chúng sanh vì khiến họ thấy rõ nghiệp báo; là ánh sáng của tất cả chúng sanh vì khiến họ soi rõ diệu pháp thậm thâm; là ngọn đuốc của tất cả tam thế vì khiến họ hiểu ngộ thiệt pháp; là soi sáng tất cả thế gian vì

khiến họ vào trong vực quang minh; là ánh sáng của tất cả các loài vì thị hiện Như Lai tự tại.

Đây gọi là Bồ tát Thiện Pháp hạnh thứ chín. Bồ tát an trụ hạnh này làm ao pháp mát mẻ cho tất cả chúng sanh, vì có thể cùng tận nguồn tất cả Phật pháp.

Những gì là Bồ tát Chơn Thiệt hạnh?

Bồ tát này thành tựu lời chắc thiết đệ nhất, có thể làm đúng như lời, có thể nói đúng như làm.

Bồ tát này học chơn thiết ngữ của tam thế chư Phật, nhập chủng tánh của tam thế chư Phật, đồng thiện căn với tam thế chư Phật, đặng lời vô nhị của tam thế chư Phật, theo Như Lai học thành tựu trí huệ.

Bồ tát này thành tựu trí biết chúng sanh thị xứ phi xứ, trí biết tam thế nghiệp báo, trí biết các căn tánh lợi độn, trí biết các thế giới, trí biết các tri giải, trí biết tất cả đạo chỗ đến, trí biết các thiện tam muội giải thoát cấu tịnh khởi phải thời hay phi thời, trí biết tất cả thế giới tức trụ tùy niệm, trí thiên nhãn, trí lậu tận, mà chẳng rời tất cả Bồ tát hạnh. Tại sao vậy? Vì muốn giáo hóa tất cả chúng sanh đều khiến thanh tịnh.

Bồ tát này lại sanh tâm tăng thượng như vậy: nếu tôi chẳng làm cho tất cả chúng sanh trụ nơi

đạo vô thượng giải thoát, mà tôi trước thành Vô thượng Bồ đề thì trái bốn nguyện của tôi, không nên như vậy. Vì thế nên tôi phải làm cho tất cả chúng sanh trước đặng Vô Thượng Bồ đề, vô dư Niết bàn rồi sau tôi sẽ thành Phật. Vì chẳng phải chúng sanh thỉnh tôi phát tâm, tôi tự vì chúng sanh mà làm bạn chẳng chờ thỉnh, muốn khiến tất cả chúng sanh trước đầy đủ căn lành chứng Nhứt thiết trí. Do đây nên tôi là tối thắng vì chẳng nhiệm trước thế gian, là tối thượng vì trụ bậc vô thượng điều ngự, là rời mù lòa vì hiểu chúng sanh không ngăn mé, tôi làm đã xong vì thành tựu bốn nguyện, tôi là Bồ tát khéo biến hóa vì công đức trang nghiêm, tôi là khéo nương tựa vì đặng tam thể chư Phật nhiếp thọ.

Vì Bồ tát này không rời bỏ bốn nguyện nên đặng vào bậc Vô thượng trí huệ trang nghiêm, lợi ích chúng sanh khiến đều đầy đủ, tùy bốn nguyện đều đặng rốt ráo, với tất cả pháp đặng trí huệ tự tại, khiến tất cả chúng sanh khắp đặng thanh tịnh, niệm niệm đi khắp thập phương thế giới, niệm niệm đến khắp bất khả thuyết bất khả thuyết Phật độ, niệm niệm đều thấy bất khả thuyết bất khả thuyết chư Phật và Phật độ trang nghiêm thanh tịnh, thị hiện Như Lai tự tại thần lực khắp pháp giới hư không giới.

Bồ tát này hiện vô lượng thân vào khắp thế gian mà không sở y. Ở trong thân mình hiện tất cả cõi, tất cả chúng sanh, tất cả pháp, tất cả Phật.

Bồ tát này biết chúng sanh: các thứ tưởng niệm, các thứ ưa muốn, các thứ hiểu biết, các thứ nghiệp báo, các thứ thiện căn, tùy cơ nghi mà hiện thân để điều phục họ.

Bồ tát này quán sát chư Bồ tát như huyễn, tất cả pháp như hóa, Phật xuất thế như bóng, tất cả thế gian như giấc mơ, đặng nghĩa thân, văn thân vô tận tạng, chánh niệm tự tại, trí huệ tối thắng quyết định rõ biết tất cả các pháp, nhập tất cả tam muội chơn thiết tánh, trụ nơi nhứt tánh không hai.

Vì chúng sanh đều chấp trước nơi hai, nên Bồ tát này an trụ nơi đại bi tu hành pháp tịch diệt như vậy, đặng Phật thập lực, nhập như đà la vông pháp giới, thành tựu Như Lai vô ngại giải thoát, hùng mãnh trong loài người, đại sư tử hống, đặng vô úy chuyển pháp luân vô ngại thanh tịnh, đặng trí huệ giải thoát rõ biết tất cả cảnh giới thế gian, tuyệt dứt dòng sanh tử, vào biển lớn trí huệ, vì tất cả chúng sanh mà hộ trì chánh pháp của tam thế Phật, đến tột đáy nguồn thiết tướng của biển lớn Phật pháp.

Bồ tát trụ nơi Chơn thiết hạnh này rồi, tất cả

thế gian: trời, người, Ma, Phạm, Sa môn, Bà la môn, Càn thất bà, A tu la v.v... có ai gần gũi, thì đều làm cho đặng tỏ ngộ, hoan hỷ thanh tịnh.

Đây gọi là Bồ tát Chơn thiết hạnh thứ mười.

Lúc bấy giờ, do thần lực của đức Phật, mười phương đều có Phật sát vi trần số thế giới chấn động sáu cách. Khắp nơi, trời rưới Thiên hoa, Thiên hương, Thiên tràng hoa, Thiên y, Thiên bửu, Thiên trang nghiêm cụ, tấu Thiên nhạc, phóng Thiên quang minh, diễn xướng âm thanh vi diệu của chư Thiên. Thập phương thế giới đều như vậy cả.

Lại do thần lực của đức Phật, mười phương hơn mười vạn Phật sát vi trần số thế giới, có mười vạn Phật sát vi trần số Bồ tát câu hội, đồng nói với Công Đức Lâm Bồ tát rằng:

Lành thay Phật tử! Ngài khéo diễn nói các hạnh Bồ tát. Chúng tôi đồng hiệu Công Đức Lâm cả, thế giới của chúng tôi ở đồng hiệu Công Đức Tràng, chư Như Lai ở cõi chúng tôi đồng hiệu Phổ Công Đức cũng nói pháp này. Chúng hội, quyền thuộc, ngôn từ, nghĩa lý cũng đều như nơi đây, không có tăng giảm.

Thưa Phật tử! Thừa oai lực của Phật, chúng tôi đến đây để chứng minh cho Ngài.



Công Đức Lâm Bồ tát thừa thần lực của đức Phật quan sát khắp mười phương tất cả chúng hội, cùng tận pháp giới, vì muốn Phật chủng chẳng dứt, vì muốn chúng tánh Bồ tát thanh tịnh, vì muốn nguyện chúng tánh chẳng thối chuyển, vì muốn hạnh chúng tánh thường tương tục, vì muốn tam thế chúng tánh đều bình đẳng, vì muốn nhiếp tam thế tất cả Phật chủng, vì muốn khai diễn những thiện căn của mình vun trồng, vì muốn quan sát tất cả căn tánh, vì muốn hiểu phiền não, tập khí, tâm hành chỗ làm, vì muốn soi rõ Phật Bồ đề, nên nói kệ rằng:

Nhứt tâm kính lễ đấng Thập Lực  
Ly cấu thanh tịnh thấy vô ngại  
Cảnh giới sâu xa không ngang sánh  
Trụ ở trong đạo như hư không.  
Quá khứ, đấng Tối Thắng trong người  
Công đức vô lượng không sờ trước  
Dũng mãnh đệ nhứt không sánh bằng  
Bực Ly Trần kia hành đạo này.  
Hiện tại thập phương các quốc độ  
Hay khéo khai diễn đệ nhứt nghĩa  
Là những lỗi ác rất thanh tịnh  
Bực Vô Y kia làm đạo này.  
Vị lai bao nhiêu đấng Nhơn Sư

Du hành cùng khắp trong pháp giới  
Đã phát tâm đại bi của Phật  
Bực Nhiều Ích kia hành đạo này.  
Tam thế tất cả đấng vô tỷ  
Tự nhiên trừ diệt ngu si tối  
Nơi tất cả pháp đều bình đẳng  
Bực Đại Lực kia hành đạo này.  
Thấy khắp vô lượng vô biên cõi  
Tất cả các cõi và các loài  
Thấy rồi nơi tâm không phân biệt  
Bực Vô Động kia hành đạo này.  
Tất cả pháp giới đều sáng tỏ  
Nơi đẽ nhưt nghĩa rất thanh tịnh  
Trọn phá sân mạn và ngu si  
Bực Công Đức kia hành đạo này.  
Nơi các chúng sanh khéo phân biệt  
Đều vào tánh pháp giới chơn thiệt  
Tự nhiên giác ngộ chẳng do người  
Bực Đẳng Không kia hành đạo này.  
Khắp hư không bao nhiêu quốc độ  
Đều đến thuyết pháp rộng khai dụ  
Lời nói thanh tịnh không bị hoại  
Bực Thắng Mâu Ni hành đạo này.  
Trọn vẹn bền chắc không thoái chuyển

Thành tựu tôn trọng pháp tối thắng  
Nguyên lực vô tận đến bờ kia  
Bực Thiện Tu kia hành đạo này.  
Vô lượng vô biên tất cả bực  
Cảnh giới quảng đại rất sâu diệu  
Đều thấy biết đặng chẳng còn sót  
Bực Nhơn Sư kia hành đạo này.  
Tất cả cú nghĩa đều sáng rõ  
Bao nhiêu dị luận đều xô dẹp  
Nơi pháp quyết định không chỗ nghi  
Bực Đại Mâu Ni hành đạo này.  
Xa lìa thế gian những lỗi họa  
Cho khắp chúng sanh vui an ổn  
Hay làm vô đẳng đại đạo sư  
Bực Thắng Đức kia hành đạo này.  
Luôn đem vô úy ban chúng sanh  
Khiến khắp tất cả đều vui thích  
Lòng họ thanh tịnh lìa nhiễm trược  
Bực Vô Đẳng kia hành đạo này.  
Ý nghiệp thanh tịnh rất điều thiện  
Rời những hý luận miệng không lỗi  
Oai quang viên mãn chúng tôn kính  
Bực Tối Thắng kia hành đạo này.  
Vào chơn thiết nghĩa đến bờ kia

Trụ nơi công đức lòng tịch tịnh  
Chư Phật hộ niệm luôn chẳng quên  
Bực Diệt Hữu kia hành đạo này.  
Xa lìa chấp ngã không nào hại  
Luôn dùng đại âm tuyên chánh pháp  
Thập phương quốc độ đều cùng khắp  
Bực Tuyệt Ví Dụ hành đạo này.  
Đàn ba la mật đã hoàn thành  
Trăm phước tướng hảo dùng trang nghiêm  
Chúng sanh nhìn thấy đều vui đẹp  
Bực Huệ Tối Thắng hành đạo này.  
Trí địa rất sâu khó vào đặng  
Hay dùng diệu huệ khéo an trụ  
Tâm đó rớt ráo chẳng dao động  
Bực Kiên Cố Hạnh hành đạo này.  
Tất cả pháp giới đều vào đặng  
Tùy nơi chỗ vào đều rớt ráo  
Thần thông tự tại gồm tất cả  
Bực Pháp Quang Minh hành đạo này.  
Đẳng Vô Đẳng Đẳng Đại Mâu Ni  
Siêng tu tam muội không hai tướng  
Tâm thường tại định thích tịch tịnh  
Bực Phổ Kiến kia hành đạo này.  
Quốc độ vi tế cùng quảng đại

Thiệp nhập lẫn nhau đều sai khác  
Như cảnh giới kia đều biết rõ  
Bực Trí Sơn Vương hành đạo này.  
Ý luôn sáng sạch lìa như bọt  
Ở trong ba cõi không tham chấp  
Hộ trì giới hạnh đến bờ kia  
Bực Tịnh Tâm đây hành đạo này.  
Trí huệ vô biên không nói đặng  
Cùng khắp pháp giới hư không giới  
Khéo hay tu học trụ trong đó  
Bực Kim Cang Huệ hành đạo này.  
Cảnh giới tam thế tất cả Phật  
Trí huệ khéo vào đều cùng khắp  
Chưa từng tạm khởi lòng nhàm mỏi  
Bực Tối Thắng kia hành đạo này.  
Hay khéo phân biệt pháp thập lực  
Rõ biết tất cả chỗ đạo đến  
Thân nghiệp vô ngại đặng tự tại  
Bực Công Đức Thân hành đạo này.  
Thập phương vô lượng vô biên cõi  
Chỗ có tất cả các chúng sanh  
Tôi đều cứu hộ mà chẳng bỏ  
Bực Vô Úy kia hành đạo này.  
Nơi những Phật pháp siêng tu học

Lòng luôn tinh tấn chẳng lười mỗi  
Sửa trị tất cả các thế gian  
Bực Đại Long Vương hành đạo này.  
Rõ biết chúng sanh căn chẳng đồng  
Muôn, hiểu vô lượng riêng sai khác  
Các loài các cõi đều thấu tỏ  
Bực Phổ Nhập kia hành đạo này  
Thập phương thế giới vô lượng cõi  
Đều đến thọ sanh không số lượng  
Chưa từng một niệm sanh mỗi nhàm  
Bực Hoan Hỷ kia hành đạo này.  
Khắp phóng vô lượng lưới quang minh  
Soi sáng vô lượng các thế gian  
Quang minh chiếu đến vào pháp tánh  
Bực Thiện Huệ kia hành đạo này.  
Chấn động mười phương các quốc độ  
Vô lượng ức số na do tha  
Chẳng để chúng sanh có kinh sợ  
Bực Lợi Thế kia hành đạo này.  
Khéo hiểu tất cả các ngữ ngôn  
Vấn nạn đối đáp đều rót ráo  
Thông triết biện huệ đều biết cả  
Bực Vô Úy kia hành đạo này.  
Khéo biết các cõi ngửa hoặc úp

Phân biệt tư duy đều rốt ráo  
Đều khiến trụ nơi chỗ vô tận  
Bực Thắng Huệ kia hành đạo này.  
Công đức vô lượng na do tha  
Vì cầu Phật đạo đều tu tập  
Tất cả đều đến đến bờ kia  
Bực Vô Tận Hạnh hành đạo này.  
Vượt hơn đại luận sư thế gian  
Biện tài đệ nhất sư tử hống  
Khiến khắp quần sanh đến bờ kia  
Đây bực Tịnh Tâm hành đạo này.  
Chư Phật quán đánh pháp đệ nhất  
Đã đến pháp này rưới trên đánh  
Tâm luôn an trụ môn chánh pháp  
Bực Quảng Đại Tâm hành đạo này.  
Tất cả chúng sanh khác vô lượng  
Rõ thấu tâm họ đều cùng khắp  
Quyết định hộ trì Phật pháp tạng  
Bực Như Tu Di hành đạo này.  
Có thể ở trong mỗi ngữ ngôn  
Khắp vì thị hiện vô lượng tiếng  
Khiến chúng theo loài đều đến hiểu  
Bực Vô Ngại Kiến hành đạo này.  
Tất cả pháp, văn tự ngữ ngôn

Trí đều khéo vào chẳng phân biệt  
Trụ trong các cảnh giới chơn thiệt  
Bực Kiến Tánh kia hành đạo này.  
An trụ biện pháp rất sâu lớn  
Khéo hay ấn định tất cả pháp  
Rõ môn vô tướng chơn thiệt pháp  
Bực Thấy Thiệt kia hành đạo này.  
Mỗi mỗi Phật độ đều qua đến  
Tận cả vô lượng vô biên kiếp  
Quan sát tư duy chẳng tạm dừng  
Bực Chẳng Trễ Lười hành đạo này.  
Vô lượng vô số chư Như Lai  
Các thứ danh hiệu đều chẳng đồng  
Nơi một đầu lông đều thấy rõ  
Bực Tịnh Phước kia hành đạo này.  
Nơi một đầu lông thấy chư Phật  
Số đó vô lượng bất khả thuyết  
Tất cả pháp giới đều cũng vậy  
Chư Phật tử kia hành đạo này.  
Vô lượng vô biên vô số kiếp  
Ở trong một niệm đều thấy rõ  
Biết thời dài ngắn tướng bất định  
Bực Hạnh Giải Thoát hành đạo này.  
Hay khiến người thấy không lường qua



Đều nơi Phật pháp gieo nhơn duyên  
Mà nơi sở tác lòng không chấp  
Bực Tội Thắng kia hành đạo này.  
Na do tha kiếp thường gặp Phật  
Trọn chẳng một niệm sanh mỗi nhàm  
Tâm hoan hỷ đó càng thêm lớn  
Bực Bất Không Kiến hành đạo này.  
Tận cả vô lượng vô biên kiếp  
Quán sát tất cả chúng sanh giới  
Chưa từng thấy có một chúng sanh  
Đây bực Kiên Cố hành đạo này.  
Tu tập vô biên tạng phước trí  
Khắp làm ao công đức thanh lương  
Lợi ích tất cả các quần sanh  
Bực Đệ Nhứt kia hành đạo này.  
Pháp giới chỗ có các phẩm loại  
Cùng khắp hư không vô số lượng  
Rõ kia đều nương ngôn thuyết có  
Bực Sư Tử Hống hành đạo này.  
Có thể trong mỗi mỗi tam muội  
Vào khắp vô số các tam muội  
Đều đến pháp môn chỗ kín nhiệm  
Đây bực Luận Nguyệt hành đạo này.  
Nhẫn lực siêng tu đến bờ kia

Hay nhẫn pháp tịch diệt tối thắng  
Tâm đó bình đẳng chẳng dao động  
Bực Vô Biên Trí hành đạo này.  
Nơi một thế giới một chỗ ngồi  
Thân Phật chẳng đồng luôn yên lặng  
Mà tất cả chỗ đều hiện thân  
Bực Vô Biên Thân hành đạo này.  
Vô lượng vô biên các quốc độ  
Đều khiến đồng vào trong một trần  
Khắp đặng bao dung không chướng ngại  
Bực Vô Biên Tư hành đạo này.  
Thấu rõ thị xứ và phi xứ  
Nơi những lực xứ khắp vào đặng  
Thành tựu thượng lực của Như Lai  
Bực Đệ Nhứt Lực hành đạo này.  
Quá khứ vị lai và hiện tại  
Vô lượng vô biên các nghiệp báo  
Thường dùng trí huệ đều rõ biết  
Bực Thông Đạt kia hành đạo này.  
Rõ thấu thể gian thời, phi thời  
Tùy nghi điều phục các chúng sanh  
Đều thuận căn cơ chẳng làm lỗi  
Bực Thiện Liễu kia hành đạo này.  
Khéo gìn thân ngữ và ý nghiệp

Luôn khiến y pháp mà tu hành  
Là những chấp trước phục chúng ma  
Bực Trí Tâm kia hành đạo này.  
Ở trong các pháp đặng thiện xảo  
Hay vào chơn như chỗ bình đẳng  
Biện tài tuyên nói không cùng tận  
Đây bực Phật Hạnh hành đạo này.  
Môn đà la ni đã viên mãn  
Khéo hay an trụ tạng vô ngại  
Nơi các pháp giới đều thông đạt  
Bực Thâm Nhập kia hành đạo này.  
Tam thế chỗ có tất cả Phật  
Tâm đều bình đẳng đồng trí huệ  
Một tánh một tướng không sai khác  
Bực Vô Ngại Chủng hành đạo này.  
Đã vạch tất cả màn ngu si  
Thâm nhập biển trí huệ rộng lớn  
Thí khắp chúng sanh mắt thanh tịnh  
Bực Hữu Mục kia hành đạo này.  
Đã đủ tất cả các Đạo Sư  
Bình đẳng thần thông hạnh vô nhị  
Được sức tự tại của Như Lai  
Đây bực Thiện Tu hành đạo này.  
Đi khắp tất cả các thế gian

Khấp rưới vô biên mưa diệu pháp  
Đều khiến nơi nghĩa đặng hiểu chắc  
Bực Pháp Vân kia hành đạo này.  
Được nơi Phật trí và giải thoát  
Tin sâu thanh tịnh trọn chẳng thối  
Do tin hay sanh gốc trí huệ  
Đây bực Thiện Học hành đạo này.  
Hay nơi một niệm đều rõ biết  
Tất cả chúng sanh không thừa sót  
Rõ tâm tự tánh của chúng sanh  
Bực Đạt Vô Tánh hành đạo này.  
Pháp giới tất cả các quốc độ  
Hóa vô số thân đều qua đến  
Thân đó tối diệu không gì sánh  
Bực Vô Tỷ Hạnh hành đạo này.  
Phật sát vô biên vô lượng số  
Vô lượng chư Phật ngự trong đó  
Bồ tát nơi kia đều hiện tiền  
Gần gũi cúng dường và tôn trọng.  
Bồ tát hay dùng riêng một thân  
Nhập trong tam muội mà tịch định  
Khiến thấy thân mình vô hạn số  
Mỗi mỗi đều từ tam muội dậy.  
Chỗ Bồ tát trụ rất vi diệu

Sở hành sở tác vượt hý luận  
Trong tâm thanh tịnh thường vui thích  
Hay khiến chúng sanh đều vui mừng.  
Căn tánh phương tiện đều sai biệt  
Hay dùng trí huệ thấy rõ cả  
Mà rõ căn tánh không sở y  
Bực Điều Nan Điều hành đạo này.  
Hay dùng phương tiện khéo phân biệt  
Nơi tất cả pháp đặng tự tại  
Thập phương thế giới đều chẳng đồng  
Đều ở trong đó làm Phật sự.  
Căn tánh vi diệu hạnh cũng vậy  
Hay vì chúng sanh rộng thuyết pháp  
Người đặng nghe ai chẳng vui mừng  
Bực Đẳng Hư Không hành đạo này.  
Trí nhãn thanh tịnh không ai bằng  
Nơi tất cả pháp đều thấy rõ  
Trí huệ như vậy khéo phân biệt  
Đây bực Vô Đẳng hành đạo này.  
Chỗ có vô tận phước rộng lớn  
Tất cả tu hành khiến rốt ráo  
Khiến các chúng sanh đều thanh tịnh  
Đây bực Vô Tỷ hành đạo này.  
Khuyên khắp tu thành pháp trợ đạo

Đều khiến đặng trụ nơi phương tiện  
Độ thoát chúng sanh vô hạn số  
Chưa từng tạm khởi tưởng chúng sanh.  
Tất cả cơ duyên đều quan sát  
Trước hộ lòng họ khiến vô tránh  
Khắp dạy chúng sanh chỗ an ổn  
Đây bậc Phương Tiện hành đạo này.  
Thành tựu trí tối thượng đệ nhất  
Đầy đủ vô lượng vô biên trí  
Ở trong tứ chúng vô sở úy  
Đây bậc Phương Tiện hành đạo này.  
Tất cả thế giới và các pháp  
Đều hay vào khắp đặng tự tại  
Cũng vào trong tất cả chúng hội  
Độ thoát chúng sanh vô hạn số.  
Mười phương trong tất cả quốc độ  
Đánh trống pháp lớn ngộ quần sanh  
Làm chủ thí pháp rất vô thượng  
Đây bậc Bất Diệt hành đạo này.  
Một thân kiết già ngồi ngay thẳng  
Đầy khắp mười phương vô lượng cõi  
Mà khiến thân đó không chật hẹp  
Đây bậc Pháp Thân hành đạo này.  
Có thể trong một nghĩa, một chữ

Diễn thuyết vô lượng vô biên pháp  
Mà nơi gần mé vẫn không cùng  
Bực Vô Biên Trí hành đạo này.  
Giải thoát của Phật khéo tu học  
Được Phật trí huệ không chướng ngại  
Thành tựu vô úy làm thế hùng  
Đây bực Phương Tiện hành đạo này.  
Rõ biết mười phương thế giới hải  
Cũng biết tất cả Phật sát hải  
Trí hải pháp hải đều rõ biết  
Chúng sanh đặng thấy đều vui thích.  
Hoặc hiện nhập thai và sơ sinh  
Hoặc hiện đạo tràng thành Chánh giác  
Như vậy đều khiến thế gian thấy  
Đây bực Vô Biên hành đạo này.  
Trong vô lượng ức số quốc độ  
Thị hiện thân mình nhập Niết bàn  
Thiệt chẳng bỏ nguyện quy tịch diệt  
Đây bực Hùng Luận hành đạo này.  
Một diệu thân kiên cố vi mật  
Cùng Phật bình đẳng không sai khác  
Tùy các chúng sanh đều thấy khác  
Bực Một Thân Thiệt hành đạo này.  
Pháp giới bình đẳng không sai khác

Đầy đủ vô lượng vô biên nghĩa  
Thích quán một tướng tâm không dòi  
Bực Tam Thế Trí hành đạo này.  
Nơi các chúng sanh và Phật pháp  
Kiến lập gia trì trọn rớt ráo  
Những sức gia trì đồng với Phật  
Bực Tối Thượng Trì hành đạo này.  
Thần túc vô ngại dường như Phật  
Thiên nhãn vô ngại rất thanh tịnh  
Nhĩ căn thanh tịnh khéo lóng nghe  
Bực Vô Ngại Ý hành đạo này.  
Bao nhiêu thần thông đều đầy đủ  
Tùy trí huệ kia trọn thành tựu  
Khéo biết tất cả chẳng ai bằng  
Đây bực Hiền Trí hành đạo này.  
Nơi tâm chánh định chẳng dao động  
Nơi trí quảng đại không biên tế  
Bao nhiêu cảnh giới đều thấu tỏ  
Bực Nhứt Thiết Kiến hành đạo này.  
Đã đến bờ tất cả công đức  
Hay theo thứ đệ độ chúng sanh  
Nơi tâm rớt ráo không nhàm đủ  
Bực Thường Tinh Tấn hành đạo này.  
Tam thế chỗ có những Phật pháp



Tất cả nơi đây đều biết thấy  
Từ nơi Phật tánh mà sanh ra  
Các Phật tử kia hành đạo này.  
Tùy thuận ngôn từ đã thành tựu  
Các phái dị luận khéo khuất phục  
Thường hay hướng đến Phật Bồ đề  
Bực Vô Biên Huệ hành đạo này.  
Phóng một quang minh chiếu vô tận  
Thập phương quốc độ đều cùng khắp  
Khiến khắp thế gian đặng sáng rõ  
Đây Bực Phá Ám hành đạo này.  
Tùy kia đáng thấy đáng cúng dường  
Vì hiện Như Lai thân thanh tịnh  
Giáo hóa chúng sanh trăm ngàn ức  
Trang nghiêm Phật sát cũng như vậy.  
Vì khiến chúng sanh xuất thế gian  
Tất cả diệu hạnh đều tu tập  
Hạnh này rộng lớn không ngần mé  
Thế nào mà có người biết đặng.  
Giả sử phân thân bất khả thuyết  
Đồng với pháp giới đồng hư không  
Đều đồng ca ngợi công đức kia  
Trăm ngàn muôn kiếp không hết đặng.  
Công đức Bồ tát vô lượng biên

Tất cả tu hành đều đầy đủ  
Giả sử vô lượng vô biên Phật  
Trong vô lượng kiếp nói chẳng hết.  
Huống là thế gian trời và người  
Tất cả Thanh văn cùng Duyên giác  
Có thể vô lượng vô biên kiếp  
Ca ngợi tuyên dương rớt rảo đặng!

\*

# MỤC LỤC

<i>Ban chứng minh</i> .....	5
<i>Ban cổ vấn</i> .....	7
<i>Ban biên tập - Ban thực hiện</i> .....	9
<i>Tán dương công đức</i> .....	11
<i>Lời khai bạch</i> .....	13
<i>Tiểu sử HT. Thích Trí Tịnh</i> .....	17
▪ PHẨM THỂ CHỦ DIỆU NGHIÊM THỨ NHỨT .....	31
▪ PHẨM NHƯ LAI HIỆN TƯỚNG THỨ HAI .....	199
▪ PHẨM PHỔ HIỀN TAM MUỘI THỨ BA .....	241
▪ PHẨM THỂ GIỚI THÀNH TỰU THỨ TƯ .....	251
▪ PHẨM HOA TẠNG THỂ GIỚI THỨ NĂM .....	283
▪ PHẨM TỶ LÔ GIÁ NA THỨ SÁU .....	379
▪ PHẨM NHƯ LAI DANH HIỆU THỨ BẢY .....	407
▪ PHẨM TỨ THÁNH ĐẾ THỨ TÁM .....	421
▪ PHẨM QUANG MINH GIÁC THỨ CHÍN .....	433
▪ PHẨM BỒ TÁT VẤN MINH THỨ MƯỜI .....	457
▪ PHẨM TỊNH HẠNH THỨ MƯỜI MỘT .....	481
▪ PHẨM HIỀN THỦ THỨ MƯỜI HAI .....	497
▪ PHẨM THĂNG TU DI SƠN ĐẢNH THỨ MƯỜI BA .....	559
▪ PHẨM TU DI ĐẢNH KỆ TÁN THỨ MƯỜI BỐN .....	563
▪ PHẨM THẬP TRỤ THỨ MƯỜI LĂM .....	583
▪ PHẨM PHẠM HẠNH THỨ MƯỜI SÁU .....	613
▪ PHẨM SƠ PHÁT TÂM CÔNG ĐỨC THỨ MƯỜI BẢY .....	617
▪ PHẨM MINH PHÁP THỨ MƯỜI TÁM .....	655
▪ PHẨM THĂNG DẠ MA THIÊN CUNG THỨ MƯỜI CHÍN .....	679
▪ PHẨM DẠ MA CUNG KỆ TÁN THỨ HAI MƯỜI .....	685
▪ PHẨM THẬP HẠNH THỨ HAI MƯỜI MỘT .....	705